

**HỘ NIỆM**

**SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI  
BỆNH**

**(48 TỌA ĐÀM)**

**Diệu-Âm Minh-Trị**

## LỜI BAN AN TỔNG

Kính thưa chư vị Liên hữu,

Người Phật tử tu theo pháp môn Tịnh Độ (niệm Phật) chúng ta, nhất là những người thuộc Ban Hộ Niệm, không mấy ai là không biết đến cư sĩ Diệu Âm Minh Trị, tác giả của nhiều bài viết cũng như bài nói chuyện về pháp môn niệm Phật và phương pháp hộ niệm cho người lâm chung.

Từ tác phẩm đầu tiên, *Khuyên Người Niệm Phật*, đến *Niệm Phật - Hộ Niệm - Vãng Sanh Vấn Đáp*, 48 Tọa Đàm *Khế Lý Khế Cơ*, *Hộ Niệm Là Một Pháp Tu...* đến tác phẩm gần đây nhất là *Những Sơ Suất Khi Hộ Niệm*, chúng ta thấy rõ hai nội dung chính được đề cập trong những tác phẩm này là:

- Trong thời mạt pháp như hiện nay, người Phật tử muốn sớm thoát khỏi sanh tử luân hồi, sớm viên thành Phật đạo thì pháp môn niệm Phật là thù thắng và thích hợp nhất.
- Trong thời mạt pháp này, căn tánh chúng sanh đã hạ liệt lắm rồi, không mấy ai đạt được niệm Phật nhất tâm bất loạn. Vì vậy, khi lâm chung rất cần có thiện tri thức ở bên cạnh khai thị, nhắc nhở người sắp lâm chung một lòng niệm Phật cầu sanh về cõi Tây phương Cực Lạc.

Thường thì khi một người sắp lâm chung, họ sẽ gặp phải những chướng duyên, chủ quan hay khách quan, hữu hình hoặc vô hình, làm trở ngại việc vãng sanh cõi Tây phương Cực Lạc. Trong những bài nói chuyện của mình, cư sĩ Diệu Âm đã đề cập đến các chướng duyên này rất cặn kẽ, đồng thời trình bày các cách điều giải và hóa giải các chướng duyên này để cho buổi hộ niệm có được kết quả viên mãn.

Tiếp tục tâm nguyện hoằng dương phương pháp hộ niệm nhằm cứu độ cho những người sắp lâm chung, mới đây cư sĩ Diệu Âm có các buổi tọa đàm về chủ đề *Hộ Niệm - Những Sơ Suất Của Người Bệnh*. Nội dung của các buổi tọa đàm này đã được kết tập thành sách có cùng tựa đề. Trong tác phẩm *Hộ Niệm - Những Sơ Suất Của Người Bệnh* này, cư sĩ Diệu Âm đặc biệt lưu ý đến những chướng duyên chủ quan của người sắp lâm chung (tự mình làm trở ngại việc vãng sanh của chính mình). Kèm theo đó, cư sĩ Diệu Âm cũng trình bày những khai thị, nhắc nhở người bệnh nên buông bỏ mọi duyên đời, không nên sợ bị bệnh, không nên sợ chết khi sắp lâm chung, một lòng niệm hồng danh Đức Phật A Di Đà, phát nguyện vãng sanh về cõi Tây phương Cực Lạc. Có như vậy thì người bệnh mới hy vọng được nương nơi đại nguyện lực của Đức Phật A Di Đà mà vãng sanh về cõi Cực Lạc.

Nhận thấy tác phẩm *Hộ Niệm - Những Sơ Suất Của Người Bệnh* này rất có lợi lạc đối với người tu theo pháp môn Tịnh Độ chúng ta, thay mặt Ban Ấn Tổng chúng tôi chân thành giới thiệu đến chư vị Liên hữu.

Nguyện tất cả chúng sanh đều được vãng sanh cõi Tây Phương Cực Lạc, sớm viên thành Phật đạo

Nam Mô A Di Đà Phật.

**Thích Trí Giác Châu**



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 01)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Theo yêu cầu của cư sĩ Tâm-Nhật-Thuyết và trước khi nói những tọa đàm này cũng có vài vị nhấn nhủ với Diệu-Âm là nói thêm về “**Những sơ suất có thể xảy ra khi chúng ta đi Hộ-Niệm**”.

Thực ra thì Diệu-Âm cũng đã nói 48 đêm tại Niệm-Phật-Đường A-Di-Đà rồi. Tháng tư vừa qua ở tại thành phố Melbourne Victoria Australia, Diệu-Âm cũng đã nói qua một số vấn đề sơ suất của Ban-Hộ-Niệm nữa. Trong những lần tọa đàm đó đều nhắm đến những điều mà cá nhân của người Hộ-Niệm thường hay mắc phải, ví dụ như sơ suất từ ánh mắt, cử chỉ, lời niệm trong lúc Hộ-Niệm... Những cách khai thị, hướng dẫn trong Ban-Hộ-Niệm không thống nhất với nhau... Những người thành viên khi ngồi vào phòng Hộ-Niệm không tuân thủ quy luật trợ-niệm... Từ đó người thì nghĩ này người thì nghĩ nọ... Tất cả mọi động thái đó đều ảnh hưởng đến người bệnh hết.

Nói chung trong những cuộc tọa đàm đó, thường thường Diệu-Âm nói rằng, “*Một người bệnh sau khi lâm chung, họ ra đi không để lại một thoại tướng tốt, chúng tỏ rằng họ mất cái phần Vãng-Sanh là do sơ suất của người hộ-niệm*”. Nói như vậy chắc cũng có người cảm thấy buồn vì đi Hộ-Niệm nhiều khi rất khổ mà còn bị chỉ trích, đổ tội nữa... Thật có vẻ oan cho người Hộ-Niệm quá... Thì hôm nay Diệu-Âm xin đổi hướng lại một chút là: “*Coi chừng khi đi Hộ-Niệm cho một người bệnh, người Hộ-Niệm đã làm tận sức rồi, đúng pháp rồi mà người bệnh không được Vãng-Sanh, thì phần này phải trả về trách nhiệm cho chính người bệnh đó*”... Mình nói qua rồi phải nói lại chứ không thể ăn hiếp một bên được. Rõ rệt như vậy...

Xin thưa thật rằng, một người khi xả bỏ báo thân có được Vãng-Sanh hay không phải nói thẳng ra rằng 90% là trách nhiệm của chính đương sự, trách nhiệm của chính người bệnh đó chứ

không phải của người Hộ-Niệm đâu. Người Hộ-Niệm chỉ giữ vai trò trợ duyên mà thôi.

Muốn trợ duyên thì người bệnh phải có duyên mới được. Họ có duyên thì mình mới hỗ trợ được. Nếu người bệnh không có duyên phần với Tây-Phương Cực-Lạc thì người hộ-niệm đến trợ duyên bằng cách nào đây?... Không được đâu.

Vì thế, xin thưa với chư vị, khi mình ngồi tại đây niệm Phật cầu nguyện vãng-sanh, xin chư vị phải nhớ là nguyện thật lòng nhé, không được nguyện lấy lệ. Đừng bao giờ nghĩ rằng vì cái thủ tục trong một thời khóa niệm Phật là có nguyện Vãng-Sanh... Thôi thì... Người ta a-ê như vậy, mình cũng a-ê theo cho đúng lệ là được. Không phải vậy đâu... Nếu khi nguyện Vãng-Sanh mà mình a-ê lấy lệ, thì khi xả bỏ báo thân nhất định mình sẽ bị trở ngại...

Nếu tự mình tạo ra chướng ngại này, đến khi mãn báo thân không những không được sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mà lại gia nhập vào những cảnh khổ trong tam ác đạo nữa, thì tự mình phải ân hận lấy, tự mình phải chịu lấy khổ nạn, chứ không thể nào đổ thừa cho những vị đã bỏ công sức quá nhiều, đã bỏ công ăn việc làm, thức đêm, thức khuya bên cạnh mình để Hộ-Niệm cho mình được. Nói thẳng ra, tất cả đều do chính cái tâm của mình quyết định tương lai cho chính mình, chứ không phải một người nào khác có quyền quyết định cho mình được.

Để cụ thể hơn, ví dụ như có nhiều người trải qua nhiều năm niệm Phật, công phu có vẻ tốt lắm. Nhưng lại nói như thế này:

- *Làm gì có chuyện Hộ-Niệm mà được Vãng-Sanh?...*

Khi nghe những vị đó nói như vậy, thì Diệu-Âm thầm than rằng: **“A Di Đà Phật! 90% những trường hợp mất phần vãng-sanh là do lời nói này đây...”**. Những người này khi lâm chung có thể có tới 90% bị trở ngại rồi. Tại sao vậy?... Tại vì chỉ có những người niệm Phật đến “Nhất-Tâm-Bất-Loạn”, niệm Phật cho đến cảnh giới gọi là “Niệm-Vô-Niệm”, tức là đã thực hiện trọn vẹn cái pháp “Niệm Phật Tam-Muội” rồi họ mới có quyền nói tới câu: **“Làm gì có chuyện Hộ-Niệm được Vãng-Sanh”**. Những vị không cần Hộ-Niệm mà được vãng-sanh nhất định phải là những vị đại Thượng-

Thiện-Nhân, là những bậc thượng căn thượng trí. Hay nói rõ hơn là những vị đại Bồ-Tát tái lai đang giả đờ mặc chiếc áo tràng đến ngồi trong đạo tràng niệm Phật với chúng ta.

Còn nếu chư vị tự xét lại chính mình, thấy rằng mình không phải là Bồ-Tát gì cả, thì phải cẩn thận. Nên nhớ, Bồ-Tát biết rõ Bồ-Tát, còn phàm phu thì mập mờ cái thân phàm phàm phu. Tự mỗi người phải biết lấy.

Nếu mình tự xét lại chính mình thấy hoàn toàn không phải là hàng thượng căn thượng trí gì cả, tức là hoàn toàn chỉ là hàng phàm phu tục tử, thì nhất định phải tự phản tỉnh. Nếu trong quá khứ lỡ nói một lời sai lầm: *“Làm gì có chuyện Hộ-Niệm mà được Vãng-Sanh”*, thì giờ này ngồi trong Niệm-Phật-Đường của anh Tâm-Nhật-Thuyết, đang niệm Phật với nhau đây, nghe những lời nhắc nhở về sơ suất trong vấn đề Hộ-Niệm này, phải nên sớm giựt mình. Nên nhớ vấn đề này là sơ suất của chính người bị bệnh. Ai là người bị bệnh vậy? Chúng ta sẽ là người bị bệnh. Vậy thì phải mau mau thành tâm sám hối: ***“Nhất định tôi không dám nói như vậy nữa...”***.

Ngược lại, khi bệnh xuống, bác sĩ trong bệnh viện tuyên bố: *“Bệnh của bác không cách nào cứu chữa được”*... Tức là ta đang đối diện với cái tình cảnh xả bỏ báo thân, hay nói theo thể gian pháp gọi là chuẩn bị ***“Chết”***, thì:

- *Mau mau phải tìm người Hộ-Niệm...*

- *Mau mau phải liên lạc với Ban-Hộ-Niệm...*

- *Mau mau cầu viện những người đồng tu biết pháp Hộ-Niệm đến bên cạnh để trợ duyên cho mình trong những giây phút rất là căng thẳng, rất là quan trọng của một đời này, để may ra mình có được cái duyên vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Nếu một Ban-Hộ-Niệm đến mà mình nói rằng: *“Ban-Hộ-Niệm này chưa có ai tu bằng ta, thì làm sao có đủ khả năng hướng dẫn cho ta”*... Nếu lỡ đã khởi lên một ý niệm như vậy, xin chư vị hãy mau mau sám hối, sám hối kịp thời, kiệt thành sám hối đi... Nếu không nhất định sẽ bị chướng nạn...

Tại vì sao?... Vì đã chê người ta không đủ khả năng hộ-niệm cho mình, thì những lời hướng dẫn của người đó mình không nghe đâu, những tiếng niệm Phật của họ không nhập vào tai của ta đâu.

Ta có tinh thần bài bác, bài xích hoặc là đánh giá họ thấp là do tâm thượng mạn. Một khi tâm cao ngạo khởi lên, duyên theo đó bao nhiêu chướng nạn trùng trùng sẽ phát sinh, sẽ ngăn chặn mất con đường Vãng-Sanh của chính mình rồi vậy.

Cho nên trong những lần trước Diệu-Âm có những lời nói ra tựa hồ như đổ vạ cho những người hộ-niệm, nhưng thực ra là để nhắc nhở người hộ-niệm cần phải nghiên cứu cho thật kỹ hơn nữa về phương pháp hộ-niệm. Phải coi lại những đoạn phim mình quay trong lúc hộ-niệm xem có gì sơ suất hay không để tự mình chỉnh sửa. Bây giờ chúng ta là những người đang còn khỏe, đang niệm Phật đây nhưng rồi cũng sẽ bệnh, cũng sẽ chết... Vậy thì cũng cần coi qua những cái phim đó để tự rút kinh nghiệm. Coi về những khía cạnh nào?

- *Coi thử người đó có kính cái với Ban-Hộ-Niệm hay không?...*

- *Coi qua tiền thời của vị sắp ra đi đó có tạo ra chướng nạn nào liên quan đến tâm công cao ngã mạn hay không?...*

- *Coi đến người gọi là tu hành nhiều đó, họ có tâm bài xích chuyện hộ-niệm vãng-sanh hay không?...*

- *Coi thử họ có nghĩ rằng họ là người ngon hơn thiên hạ hay không?...*

- *Coi để tự mình xét lại chính mình có vướng phải những chuyện đó hay không?... Nếu vướng phải những vấn đề đó, phải bỏ ngay liền lập tức.*

Xin thưa thật với chư vị, một cái tâm khiêm nhường, chí thành, chí kính niệm Phật nó sẽ giúp cho chúng ta vượt qua trùng trùng ách nạn của nghiệp chướng để trở về Tây-Phương thành đạo. Một cái tâm tự mãn, cho rằng “*Ta tu hành tốt*”, một cái tâm tự khoe rằng “*Ta đạt được Lý-Nhất-Tâm-Bất-Loạn*”, “*Ta niệm Phật được Tam-Muội rồi*”, “*Ta niệm Phật đã được Niệm-Vô-Niệm rồi*”... nó sẽ cản ngăn... nó đánh mất luôn cơ duyên cảm ứng với đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật. Thực sự như vậy!...

Chư vị ơi!... Diệu-Âm này đã đi Hộ-Niệm, khá nhiều và gặp được những trường hợp đó, bây giờ đây mới xin thành tâm khai báo lại cho chư vị biết. Những người càng hiền lành chừng nào, khi ra đi họ lại dễ vãng-sanh chừng đó. Những người mà tự nhận mình có cái năng lực này năng lực nọ, có chứng đắc này chứng đắc nọ... đến giờ phút xả bỏ báo thân, thì chính Diệu-Âm này chưa từng thấy qua một trường hợp nào họ để lại một thân tướng tốt đẹp hết! Nói như vậy không có liên can đến những vị thực tu thực chứng, mà để chúng ta ý thức được rằng, vì tâm tăng thượng mạn mà người ra đi đã bị nạn rồi. Bị nạn quá nặng rồi!...

Vì tha thiết mong cho tất cả chúng ta người nào cũng được phước phần theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương, ngự trong cái hoa sen công đức của chính mình mà thành đạo, xin chư vị bắt đầu từ đây hãy luôn luôn nhớ đến lời dạy của Ấn-Quang đại sư. Ngài nói rõ lắm, cụ thể lắm. Nhất định những lời nói của Ngài rất xứng hợp với căn cơ của chúng ta, của những người như Diệu-Âm đây.

Ngài nói: **“Càng niệm Phật chừng nào, mình càng thấy nghiệp chướng vẫn còn nặng. Càng niệm Phật chừng nào mình thấy mình vẫn còn là phàm phu tục tử”**.

Ngài nói: **“Muốn một phàm phu tục tử này mà trở về Tây-Phương thì không có cách nào tốt hơn là lấy cái lòng Chân-Thành, Chí-Thành Chí-Kính, để chúng ta được A-Di-Đà Phật “Thương” mà đến tiếp độ mình”**. Ngài nói đến tiếng “Thương” cho nhẹ nhàng, dễ cảm, chứ thực ra lúc nào Phật cũng thương chúng ta cả, mà tại vì chúng ta đi trật đường, nên dù Ngài có thương cũng cứu không được.

Mong cho chư vị hiểu được chỗ này, bắt đầu từ đây thật vững vàng đi về Tây-Phương bằng con đường:

- **Một là khiêm-nhường, chí-thành, chí-kính.**
- **Hai là kết hợp chặt chẽ với nhau thành một nhóm Hộ-Niệm cho nhau, trợ duyên cho nhau vững vàng, đừng để sơ suất.**

Được vậy thì tất cả mọi người ở đây chắc chắn ai cũng có phước phần vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.



**“Niệm Phật một vạn người tu một vạn người được Vãng-Sanh, muôn người tu muôn người đắc”**, đây là lời chư Tổ nói. Nhất định chúng ta ở đây hơn một trăm người không có phải là muôn người đâu. Xin đừng nghi ngờ.

Nhất định đừng nghi ngờ ghen chư vị.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 02)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nếu chúng ta chỉ căn cứ vào tâm từ bi đi giúp người, mà sơ suất không chú ý đến những khuyết điểm của chính mình trong cuộc Hộ-Niệm, thì nhiều khi đưa đến những trường hợp oan uổng.

Hồi sáng nay chúng ta khuyên nên vâng theo lời Tổ Ấn-Quang, Ngài dạy: “**Càng tu chúng ta nên tự nhận nghiệp chướng của mình còn nặng**”. Mình vẫn là hàng phàm phu tục tử, khi biết mình là hàng phàm phu tục tử thì nghiệp chướng chắc chắn còn, phiền não chắc chắn còn, càng tu càng thấy còn sơ suất. Đây là lời dạy của ngài Ấn-Quang.

Còn ngài Tịnh-Không thì nói: “**Càng tu thì tâm mình phải càng thanh tịnh. Càng tu thì phiền não phải càng nhẹ đi**”. Hai vị nói ra hình như nghịch ý với nhau, nhưng thực ra không phải nghịch đâu. Ngài Ấn-Quang dạy như vậy để nhắc nhở cho chúng sanh hạ căn của chúng ta đây biết rằng thực sự mình nghiệp chướng còn nặng lắm. Oán thân trái chủ còn nhiều lắm. Và vì cái tâm cơ hạ liệt, nên con đường Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc cần phải biết khôn khéo vô cùng mới được. Chính vì vậy mà Ngài chủ trương phải “**Thành-tâm, chí-thành, chí-kính**”. Ngài luôn luôn nhắc nhở “**Càng tu càng thấy mình còn thấp kém**” hầu giảm bớt chướng nạn cho chúng sanh trong vấn đề đấu tranh với sanh tử luân hồi.

Còn ngài Tịnh-Không dạy “**Càng tu càng phải nhẹ đi phiền não**”. Có nghĩa là cứ quyết tâm xả bỏ những phiền não ra, xả bỏ những câu chấp ra, để cho tâm ta càng ngày càng thanh tịnh, càng nhẹ nhàng để Vãng-Sanh...

Mỗi người nói mỗi lời khác nhau, nhưng thực ra ý tưởng giống nhau.

Xin trở lại lời dạy của ngài Ấn-Quang: “**Càng tu mình thấy nghiệp chướng của mình càng sâu nặng**”. Đã biết nghiệp chướng sâu nặng rồi, thì khi một phiền não đến, ta không còn gì gọi là ngạc nhiên nữa. Nếu một người nghĩ rằng ta tu đã chứng

đắc cái này cái nọ, thì khi phiền não đến, một là tìm cách che dấu đi, hai là chịu bị mất uy tín. Đây chính là phiền não. Tuy nhiên, cố gắng che dấu thiên hạ để tạo lấy "**Cái Danh Thanh Tịnh**" hão huyền, chứ có che dấu được với chính mình đâu?... Có che dấu được với cái quả báo đọa lạc của mình đâu?... Khi mình chết hiện ra cái sắc tướng xấu, gặp nhiều chướng nạn... liệu mình còn che dấu được những người chung quanh đâu?... Vì thế, trước sau gì chính mình vẫn phải đối diện với sự thật.

Có nhiều người thường hay tâm sự rằng:

- *Trời ơi! Sao phiền não của tôi nhiều quá, vậy thì làm sao tôi có thể về Tây-Phương được?...*

Diệu-Âm mới nói:

- *Nếu mà cứ lo nghĩ về phiền não, lo nghĩ về nghiệp chướng của mình, thì anh-chị đúng là người sẽ mất Vãng-Sanh thôi. Còn tôi?... Tôi cũng có phiền não như anh vậy, tôi cũng có phiền não như chị vậy, tại vì càng tu tôi càng thấy nghiệp chướng còn nặng mà, nhưng tôi vẫn cười hè hè!... Đang sống bên cái phiền não đó, nhưng tôi không sợ nó nữa, tôi không bám lấy nó nữa. Tôi chỉ muốn bám theo đại nguyện của đức A-Di-Đà mà thôi.*

Ngài Tịnh-Không dạy là chúng ta tu hành nên tập buông ra. Những cái thuận lợi, tốt đẹp ta cũng phải buông ra. Để chi?... Để chúng ta không còn vướng vào cái đó nữa. Những cái thuận lợi, tốt đẹp mà ta còn phải buông ra, huống chi là những thứ phiền não lại không chịu buông?...

Buông là sao?... Nó tới là chuyện của "**Nó**", mình buông là chuyện của "**Mình**"... Phiền não là chuyện của "**Nó**", đi về Tây-Phương là chuyện của "**Mình**"... Đã là một người phạm phu tục tử thì làm sao tránh khỏi phiền não? Quý vị thử nghĩ có đúng không? Phiền não đến là để làm cho ta khổ, mà ta không thêm khổ với nó nữa, thì mới gọi là buông phiền não ra chứ.

Trong thời mạt pháp này tất cả chúng sanh đều có nghiệp chướng sâu nặng. Người biết buông phiền não thì khi phiền não đến, cứ để nó đến... nhưng mình lờ nó đi thì sau cùng nó cũng đành phải buông mình ra thôi. Còn những người thương tiếc phiền

não quá, thành ra cứ một lần phiền não đến thì nhớ tới, thì nghĩ tới mà sinh ra khổ!... Khổ rồi thì sanh ra phiền não. Phiền não lại làm cho mình tiếp tục khổ thêm!... Vô tình hai cái khổ nhập lại, ta bị tới hai cái khổ, gọi là: “**Khổ-Khổ**”... Phiền não gặp duyên tạo nên phiền não mới, ta có tới hai lớp phiền não. Chi mà khổ dữ vậy!...

Cho nên một người muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc, thì nên biết rằng vạn sự dù tốt hay xấu ở thế gian này cũng chỉ là trò vô thường thôi, thì có gì đâu mà phải lo nhiều dữ vậy? Nếu đã tự xác nhận là hàng phàm phu tục tử, mà lại trốn né cái nghiệp chướng của mình, còn sợ sệt cái phiền não của mình, còn che dấu những cái sơ suất của mình... Xin hỏi chư vị có thông không?

*Cái phiền não chướng này, cái nghiệp chướng này, cái oan gia trái chủ chướng này, chính là cái vốn của mình đó. Mình đã tạo nó đó. Mình tạo nó, thì nó mới đến với mình chứ. Nó đã là của mình rồi, thì bây giờ mình có từ chối, nó cũng không buông tha.*

Trong cuốn “*Khuyên Người Niệm Phật*” Diệu-Âm đã nói với cụ thân sinh của Diệu-Âm như thế này:

- *Cái phiền não chướng, cái nghiệp chướng của mình ví như một khối đá đeo trên lưng, nó không bao giờ rời mình đâu. Một người sợ phiền não, trốn tránh nghiệp chướng chẳng khác gì người mang khối đá chạy trốn. Còn một người đã biết mình có khối đá đeo trên vai nên không chạy, đứng im một chỗ...*

Quý vị thử nghĩ hai người đó, người nào sẽ ngã quy trước?... Mà còn ngon hơn nữa, giả như người có nghiệp chướng đó, vẫn phải đeo khối đá đó nhưng lại ngồi dựa vào gốc cây để nghỉ. Có phải người ngồi nghỉ đó sẽ có nhiều thể lực, có đủ trí huệ hơn để giải quyết phiền não, hay hơn người mang khối đá đó mà chạy chẳng?...

Hàng phàm phu tục tử thì phải biết rằng chắc chắn nghiệp chướng vẫn còn đeo trên lưng. Đã biết nó đeo trên lưng rồi thì làm sao mà trốn được đây?... Không trốn được thì sao lại không chịu lợi dụng cái cục đá này mà dựa lưng nghỉ đi?...

Dựa bằng cách nào?... Một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. A-Di-Đà Phật sẽ bê luôn khối đá đó để lên thuyền Bát-Nhã của Ngài, mình dựa cái khối đá đó để Ngài chở mình qua bờ Giác.

Chư vị ơi!... Tuyệt vời chính là ở điểm này. Chỉ có pháp môn Niệm Phật mới có được điểm này thôi.

Diệt cho sạch nghiệp chướng để được thoát vòng sanh tử luân hồi, chỉ đúng với những người quyết "**Đoạn Hoặc Chứng Chơn**", chỉ đúng với những người muốn tự tu chứng từng nấc theo đường dọc. Đường này đòi hỏi căn tánh cao quá, chúng ta thực hiện không nổi. Còn niệm Phật Vãng-Sanh Tịnh-Độ là chúng ta đi theo đường ngang, nhờ Phật gia trì tiếp độ mà được Vãng-Sanh thành đạo.

Tu theo đường ngang là sao?... Phàm phu thì trước sau gì cũng là phàm phu. Từ cảnh phàm phu này ta đi tới một cảnh phàm phu khác. Đồng hạng với nhau nên dễ chuyển đổi. Nhưng vì nhờ không gian, thời gian, và hoàn cảnh khác nhau, nên chúng ta có sự thọ dụng khác nhau.

Từ cảnh phàm phu này, cảnh "**Phàm-Thánh-Đồng-Cư**" ở cõi Ta-bà, đi qua cảnh "**Phàm-Thánh-Đồng-Cư**" ở cõi Cực-Lạc. "Phàm-Thánh-Đồng-Cư-Độ" nghĩa là nơi có phàm, có thánh ở chung với nhau, nhưng trong cõi Ta-bà này thì phàm vẫn là phàm, thánh vẫn là thánh, hai bên cách biệt nhau. Còn ta mạnh dạn đi về Tây-Phương bằng cái dạng của phàm phu, tức là di dân bằng cái dạng phàm phu, nhưng tiếng "**Phàm Phu**" ở cõi Tây-Phương hoàn toàn khác! Về tới Tây-Phương thì phàm phu này đối với vấn đề tam ác đạo không bị vướng nữa, vấn đề sanh tử luân hồi cũng không bị vướng luôn. Mà còn gì nữa?... Thành đạo. Vì phàm phu trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc toàn là Bồ-Tát bất thoái hết. Lạ Lùng. Ở cõi Ta-bà đây phàm phu là phàm phu không dám nói đến Bồ-Tát, nhưng khi chúng ta về tới Tây-Phương thì dù là phàm phu ở đó vẫn là Bồ-Tát.

Có nhiều người nói về trên Tây-Phương Cực-Lạc còn phải tu tiếp. Đúng đó. Nói vậy là đúng đó. Nhưng mà:

- *Tu trong cảnh giới của Bồ-Tát bất thoái chuyển...*

- Tu trong cảnh giới không còn sanh, không còn tử nữa. Gọi là vô sanh, vô tử...

- Tu trong cảnh giới Nhất-Chân thành Phật.

- Tu trong cảnh giới mà A-Di-Đà Phật đã đem năng lực của Ngài gia trì cho Chơn-Tâm Tự-Tánh chúng ta ứng hiện... Và xin thưa thật, khi Chơn-Tâm Tự-Tánh đã ứng hiện thì tất cả những năng lực phi thường của một vị Phật ta đều có hết.

Ví dụ như ở trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc ta có quyền đi khắp mười phương pháp giới để cúng dường chư Phật. Đây là năng lực gì, chư vị biết không?...

Ở đây chúng ta đi được không? Được chứ. Nhưng đi từ chỗ này tới chỗ kia, gần gần thôi, để gặp một vài người phàm phu, nói một vài câu phàm phu, rồi trở về với thế giới phàm phu thì được, chứ không bao giờ gặp được một vị Thánh-Nhân đâu. Còn ở cõi Tây-Phương chúng ta có thể đi đến mười phương pháp giới cúng dường chư Phật. Tại sao ta lại được cúng dường chư Phật?... Chỉ có Phật mới gặp được Phật mà thôi chư vị ạ. Đúng không?... Rõ rệt mà.

Ví dụ như “Túc-Mạng-Thông” chẳng hạn, ở tại đây chúng ta có túc mạng thông không?... Có túc mạng thông tức là biết được kiếp trước mình làm gì? Biết không?... Không biết. Một kiếp cũng không biết. Đôi khi chúng ta cũng nghe qua rằng có người nào đó biết được, nhưng hình như biết giả... Biết sai... Biết lộn xộn những thứ gì trong đó. Còn ở trên cõi Tây-Phương ta có quyền biết đến vô lượng kiếp về trước chúng ta đã làm gì. Một chúng sanh trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc có năng lực cao hơn các vị Thánh-Nhân ở cõi Ta-bà này. Ví dụ như các vị A-La-Hán, quý Ngài phải nhập vào định rồi quán chiếu mới biết được có 500 kiếp trong quá khứ mà thôi, còn một khi ta Vãng-Sanh về Tây-Phương thì tự nhiên biết được tới vô lượng kiếp. Cái năng lực bất khả tư nghì này là của Phật chứ không phải của phàm phu đâu à. Một phàm phu mà sống trong cảnh giới Phật cũng thành Phật luôn.

Sống trong cùng một cảnh giới mà thọ báo mỗi người mỗi khác. Khi cái tâm mình không chịu buông chấp-trước ra, thì tự mình bị

nạn!... Những người có cơ hội Vãng-Sanh trong tầm tay mà cứ hững hờ, họ cứ muốn quay ngược về với những phiền não, chìm vào trong phiền não đó, để bị phiền não chi phối. Họ không chịu buông phiền não ra. Họ cứ nghĩ đến điều tiêu cực là riêng họ bạc phước quá rồi nên mới có phiền não, còn người kia tu giỏi quá, nên không có chút phiền não nào.

Thưa chư vị, hoàn toàn không phải vậy đâu. Đừng nên tự ti mặc cảm vô ích. Đừng nghĩ rằng Diệu-Âm này không có phiền não. Không phải vậy đâu. Đừng bao giờ thấy một người kia tu hành được 2-3 chục năm, 3-4 chục năm, vội cho người ta hết phiền não. Chưa chắc đâu!... Hãy đợi đến khi họ ra đi mới chứng minh rõ được sự thành tựu của họ. Một người khi xả bỏ báo thân mà thân tướng mềm mại, tươi hồng, mặt càng ngày càng đẹp lên, môi càng hồng lên... Có được tướng hảo này mới chứng tỏ được rằng phiền não của người đó đã rơi rụng... rơi rụng... rơi rụng nhiều lắm rồi đó. Còn kết cuộc của cuộc đời mà hiện ra tướng chẳng lành, hay gọi là “Ác-Tướng” thì chứng tỏ đã bị phiền não trói buộc rồi, chưa thoát khỏi nghiệp báo đâu.

Người phạm phu nhờ chính ở tâm chí thành, chí kính, khiêm nhường tu hành, nhờ chính cái tâm hiền lành niệm câu A-Di-Đà Phật mà phiền não nghiệp chướng rơi rụng đó, chớ không có gì khác cả.

Chính vì thế, khi chúng ta đã biết được con đường đi về Tây-Phương rồi, xin chư vị đừng quá lo lắng về cái nghiệp chướng của mình mà tự tạo nên chướng ngại. Vì sao vậy? Vì A-Di-Đà Phật cho phép chúng ta gởi cái nghiệp chướng lại để đi về Tây-Phương.

Hòa Thượng Tịnh-Không dạy như thế này, xin nghe cho kỹ. Đoạn nghiệp, có hai cách để đoạn:

- Một là “**Diệt Đoạn**”, nghĩa là phá trừ cho tận hết gốc rễ của nghiệp chướng để được chứng đắc. Điều này khó quá, ta làm không được. Ta làm không được thì quyết lòng bỏ cách này đi, đừng nghĩ tới vấn đề đoạn sạch nghiệp-hoặc nữa mà đâm ra thất vọng.

- Còn một cách nữa dễ hơn, gọi là “**Phục Đoạn**” hay là “**Phục Nghiệp**”. Phục nghiệp để “**Đổi Nghiệp Vãng-Sanh**”.

Phục nghiệp có nghĩa là sao?... “**Không sợ Niệm khởi, chỉ sợ Giác chậm**”. Giả sử khi mình lỡ nổi cơn sân nộ lên... Đừng sợ! Nếu mình sợ nó thì mình tiêu rồi. Tại vì một lần giận lên là một chủng tử địa ngục tiêm vào trong tâm của mình. Nếu mà sợ cái giận đó thì vô tình mình khơi nhiều chủng tử địa ngục khác cùng lúc phát ra trong tâm của mình. Những chủng tử này sẽ chìm thân thức của chúng ta vào trong cảnh giới địa ngục.

Mình là phàm phu nên thường nóng giận. Vậy thì nóng giận sẽ thường xảy ra đối với người phàm phu là chuyện bình thường. Nếu lỡ giận lên rồi thì làm sao đây?... Hãy chạy ra rửa mặt đi... Uống một ly nước vào... Cười hề hề lên đi... cho cơn giận giảm xuống... rồi nhanh chóng niệm câu A-Di-Đà Phật. Hãy bám lấy câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Nếu mình càng niệm câu A-Di-Đà Phật mà cái giận vẫn còn hiện lên thì sao?... Kệ nó đi, miễn mình phải nhớ câu A-Di-Đà Phật mà niệm liền lên là được. Cố gắng làm như vậy thì mình hưởng được luật bù trừ...

Một cơn giận là một cơn mình niệm câu A-Di-Đà Phật. Một lúc giận là một lúc mình niệm câu A-Di-Đà Phật. Nếu biết mình là hàng phàm phu có tập khí nóng giận lớn quá, thì hãy phát nguyện một cơn giận phải niệm 100 câu A-Di-Đà Phật đi. Nếu chưa đủ, thì một cơn giận phải niệm 1.000 câu A-Di-Đà Phật. Quyết lấy câu A-Di-Đà Phật này mà phá trừ sân giận. Phá trừ được không?... Không cần biết. Chỉ biết rằng ta nhớ câu A-Di-Đà Phật niệm liền lên là được. Niệm có tốt không?... Không cần biết. Cứ niệm lên đi. Tập được thói quen này thì khi chúng ta nằm xuống, tức là trong lúc tứ đại phân ly, hình như ta đã chuẩn bị rồi... Hễ một cơn đau đến tức thì ta niệm câu A-Di-Đà Phật... Một phiền não hiện ra tức thì ta niệm câu A-Di-Đà Phật... Cái lưng đau cứ để nó đau, ta vẫn niệm câu A-Di-Đà Phật... Nhớ cho kỹ điểm này để Vãng-Sanh.

Nên nhớ, ngoài bệnh khổ còn có oan gia trái chủ, họ có những đòn thế tinh vi hơn nữa để phá ta. Thành ra phải tập sự ngay từ bây giờ mới được. Bất cứ một hiện tượng nào dù thuận hay nghịch



đổi với ta hãy tập cách trả lời bằng tiếng cười hì-hì đi và niệm A-Di-Đà Phật. (Hì-hì!...).

Hãy ráng mà niệm Phật. Hãy tập coi những chuyện khó khăn là một thử thử thách giúp cho cái tâm mình vững vàng hơn.

Rồi còn gì nữa?... Xin nhắc lại lời hồi sáng, hãy kết hợp lại thành từng nhóm để tu hành. Trong một nhóm đồng tu chúng ta cần nhắc nhở nhau. Khi tôi bệnh xuống anh phải chăm sóc cho tôi nhé. Khi tôi bệnh xuống các bạn phải tới Hộ-Niệm cho tôi nhé.

Còn người Hộ-Niệm thì sao?...

*- Bác ơi! Đây là Tâm-Nhật-Thuyết nè. Hãy nghe lời Tâm-Nhật-Thuyết nhé. Dù Tâm-Nhật-Thuyết này có nói dở nói hay gì cũng được, cứ nghe tiếng của con thì bác niệm Phật liền đi nhé. Nghe tiếng của con là được rồi đó, là khai thị rồi đó.*

Không cần gì nữa cả. Kết với nhau, tự mình làm thành một sức phản xạ để giúp nhau. Được vậy, quý vị sẽ thấy chúng ta đều có khả năng Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc hết...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 03)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nghe giới thiệu là Diệu-Âm “Thuyết giảng” làm cho Diệu-Âm rùng mình. Một phàm phu tục tử mà bắt phải thuyết giảng thì khổ. Bị khổ rồi!...

Chúng ta là phàm phu mang cái thân nghiệp chướng nặng nề, nên chắc chắn cuộc đời chúng ta muốn Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không phải là êm xuôi, không phải lúc nào cũng thoải mái như lời thuyết giảng này đâu, mà thật sự là chúng ta phải lo toan tính cho vững vàng để trong một báo thân này được cái cơ duyên gặp A-Di-Đà Phật phóng quang tới tiếp độ về Tây-Phương Cực-Lạc.

A-Di-Đà Phật phát ra đại nguyện cứu độ tất cả chúng sanh, thì chắc chắn Ngài cứu chúng ta rồi, nhưng chư vị cũng phải nhớ rằng tất cả mọi sự đều có cái quy luật nhất định của nó, chúng ta phải cố gắng thực hiện cho đúng cái quy luật đó thì mới được thành tựu.

Người niệm Phật, tha thiết được về Tây-Phương Cực-Lạc thì điểm quan trọng là những chuyện của thế gian này phải coi nhẹ nhàng, hễ còn duyên ta còn liên hệ chút chút, hết duyên thì ta được cái phần rảnh rang đi về Tây-Phương thành đạo.

Đặc biệt, đối trước những chuyện bệnh hoạn, sanh tử... người niệm Phật phải biết coi nhẹ, coi vô cùng nhẹ đi... Nói cho cụ thể hơn là:

- **Người niệm Phật không được sợ chết.**
- **Người niệm Phật không được sợ bệnh.**
- **Người niệm Phật không nên bỏ tâm huyết ra mà lo lắng cho cái thân này quá đáng.**

Nếu không làm được vậy thì ta nguyện Vãng-Sanh đây chỉ là cái “Tiếng nguyện Vãng-Sanh” chứ không có cái “Tâm nguyện Vãng-Sanh”.

Một người muốn đi về Tây-Phương mà khi vừa gặp một cơn bệnh thì tinh thần khủng hoảng, ngày đêm van vái cầu nguyện cho

hết bệnh tức là lạc đường rồi!... Tức là sai đường rồi!... Người biết tu đường Vãng-Sanh thành đạo, thì nghiệp chướng hiển hiện ra ta sẵn sàng đón nhận, mà đã sẵn sàng đón nhận thì không sợ bệnh nữa, đã sẵn sàng đón nhận thì không sợ chết nữa. Hãy nghĩ rằng nó đến như giúp cho ta một cơ hội Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên nếu thật sự một người muốn Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thường thường đối với cơn bệnh người ta cười, đối với cơn hấp hối trên giường chuẩn bị xả báo thân người ta cũng cười... Rõ rệt, đã có nhiều người cười cho đến lúc buông báo thân rồi mà nụ cười vẫn còn hiện trên môi. Họ Vãng-Sanh về Tây-Phương để lại những thoại tướng tốt đẹp bất khả tư nghi... Đó mới thật sự là người niệm Phật.

Cũng xin nhắc cho chư vị nhớ kỹ một điểm này, ta sẵn sàng đón nhận những nghiệp báo, hay gọi là hiện báo đến với chúng ta, chứ không phải là chúng ta cầu nghiệp báo hiện hành cho ta trả nghiệp, không phải cầu “**Đoạn diệt hết nghiệp**”. Xin chư vị phải nhớ cho rõ điểm này, chứ nếu sơ ý thì sẽ bị trở ngại.

Có nhiều người tu hành vì tâm đạo quá cao hay sao đó mà phát nguyện như thế này:

- *Tôi xin phát nguyện đời này quyết trả cho hết nghiệp để được sớm về Tây-Phương.*

Lời nguyện này vĩ đại quá. Hay ho quá. Nhưng xin quý vị xét cho kỹ lại đi, coi chừng chính lời nguyện này đã làm cho mình đi lạc con đường về Tây-Phương thành đạo đó.

Những người nào phát nguyện như vậy, nếu nói tốt thì có tốt đó, nhưng an tâm thì không an tâm đâu. Vậy thì hôm nay nghe bàn đến vấn đề này, nếu ngộ được đạo lý, xin chư vị hãy đổi lại lời nguyện đi, đổi liền đi đừng để đến ngày mai. Ta nguyện là khi bệnh đến, ta sẵn sàng đón nhận nó với cái tâm không buồn, không phiền, không lo, không sợ... tại vì nó là của ta mà. Ta đã tạo “Nhân” thì “Quả” đến ta sẵn sàng đón nhận. Chứ còn chư vị phát nguyện trả cho hết nghiệp để sớm được về Tây-Phương, thì thực sự có điều mâu thuẫn rồi đó.

Trả cho hết nghiệp mà nói sớm về Tây-Phương, thì sớm trong một vạn kiếp nào đó sau này, chứ trong đời này nhất định bị lạc rồi!... Bị sai rồi!... Tại vì ta phải theo nghiệp thọ báo rồi!...

Nghiệp chướng của chúng ta lớn lắm chứ vị ơi!... Trong kinh Địa-Tạng Bồ-Tát Bồ-Nguyên, Phật nói rằng, nghiệp chướng của chúng ta nó “**Nặng địch Tu-Di**”, tức là nó lớn như núi Tu-Di vậy. Quý vị thấy núi Tu-Di chưa? Trong kinh Hoa-Nghiêm Phật nói cái nghiệp của chúng sanh trong đời này nếu có hình tướng, thì cả cái không trung này trở thành cứng ngắc, cứng như cái bức tường xi măng không có thể chen chân vô được. Vậy thì những chuyện công phu tu hành của chúng ta đây, dù có cố gắng cho mấy đi nữa, cũng không bao giờ có khả năng quào lở cái bức tường xi-măng cốt sắt này đâu. Do đó, quý vị nguyện phá hết nghiệp mà còn nói để sớm về Tây-Phương nữa thì đã sai lắm rồi vậy.

Chính vậy, khi biết được con đường về Tây-Phương, thì thứ nhất chúng ta không sợ những cái nghiệp mà chúng ta đã lỡ tạo ra trong quá khứ. Không sợ!... Một cái nghiệp nào đó nó cần phải gặp cái duyên mới có thể nảy nở ra cái quả báo trong đời này. Ta bị bệnh, ta bị hoạn nạn, ta bị khổ sở, ta bị phiền não... đủ mọi thứ chướng duyên, ta cũng không sợ luôn. Ta cứ nghĩ rằng, đây là cái vốn mà ta phải chịu. Không chịu trước thì cũng phải chịu sau. Không chịu bây giờ thì lúc lâm chung cũng phải chịu. Trong đó sợ nhất là sau khi mãn đời rồi mà ta còn tiếp tục chịu nữa, đây mới là vấn đề tai hại nhất cần phải giải quyết.

Chúng ta quyết định phải giải quyết vấn đề trong đời này. Nếu mà chư vị phát nguyện rằng, tôi sẽ trả cho hết nghiệp thì không có cách nào giải quyết được. Chắc chắn sau khi xả bỏ báo thân này quý vị sẽ tiếp tục trả nghiệp, gọi là “**Tùng nghiệp thọ báo**”. Một khi đã theo nghiệp thọ báo thì nhất định không thể nào vượt qua ách nạn sanh-sanh tử-tử trong sáu đường luân hồi.

Chư vị nên hiểu rằng nghiệp ác, nghiệp bất thiện của chúng ta đã quá nhiều rồi. Còn cái nghiệp thiện mà ta tu được trong đời này không thấm thía vào đâu cả. Vì thế khi xả bỏ báo thân thường

thường chúng sanh bị chiêu cảm vào ba con đường ác nhiều vô cùng nhiều.

Đức Phật nói, **“Khi một người chết đi bị đọa lạc nhiều như cát trong đại địa”**. Đây là lời Phật nói, trong đó coi chừng có ta. **“Còn người khi chết đi thoát được ba đường ác hiểm chỉ có một chút xíu ví như số bụi dính trong móng tay”**... Số phần của chúng ta là vậy đó.

Biết như vậy rồi thì mấy ngày hôm nay nghe được danh hiệu A-Di-Đà Phật, biết được đại nguyện của A-Di-Đà Phật chính là cái cơ hội duy nhất để chúng ta thoát nạn. Nếu chư vị không bám chặt lấy cái cơ hội này, thì nhất định vạn kiếp sau chưa chắc gì có cơ duyên để thoát vòng sanh tử đâu.

Đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật dạy như thế nào?... Một người nghe danh hiệu của Ngài - Danh hiệu A-Di-Đà Phật - Mà phát lòng tin tưởng, niệm danh hiệu Ngài cầu Vãng-Sanh thì được Vãng-Sanh.

Tin liền đi... Nếu chư vị muốn đi về Tây-Phương thì phải tin.

Tôi biết có nhiều người không tin. Không tin là duyên của họ, còn tin tưởng là duyên của mình.

Không tin được không?... Được!... Có ai bắt buộc mình phải tin đâu mà không được. Nhưng không tin thì không đi về Tây-Phương được. Có tin thì mới có thể đi về Tây-Phương được. Ngài không đòi hỏi chúng ta một điều gì cao xa cả.

**“Tin”** là cái điểm quan trọng nhất, nên Diệu-Âm thường nhắm tới điểm này mà nói mãi. Tin phải tin cho vững vàng. Tin cho thật vững. Ngài dạy hãy niệm Phật, thành tâm niệm danh hiệu Ngài để cầu Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, dầu cho trước những giờ phút xả bỏ báo thân niệm được mười niệm thôi là đủ... Phải tin điều này.

Từ ngày hôm kia tới nay chúng ta đã niệm Phật, niệm miên mật, niệm từ sáng đến chiều, niệm niệm, niệm hoài, niệm tới ngàn-vạn-ức-triệu câu A-Di-Đà Phật... Để chi?... Để dòn lại mười niệm trong lúc lâm chung ta nhớ mà niệm đó thôi.

Như vậy hôm nay chúng ta niệm A-Di-Đà Phật là để thực tập, đến khi lâm chung chúng ta mới niệm được câu A-Di-Đà Phật. Chỉ cần được vậy là chư vị sẽ thoát qua cái ách nạn tử-tử sanh-sanh, nạn đọa lạc trong ba đường ác.

Cho nên, rõ ràng ta về được Tây-Phương là do “**Tín-Nguyện-Hạnh**” vững vàng, chứ không phải là do phá nghiệp để được Vãng-Sanh.

Xin nhớ cho, nhiều người vì sơ ý phát một lời nguyện là phá tan hết mọi nghiệp chướng để sớm được về Tây-Phương, thì chữ “Sớm” này sẽ là trong vô lượng kiếp nữa may ra mới có, chứ không phải là 1-2-3 A-tăng-kỳ kiếp đâu. Xin nhớ.

Vì thế, khi chúng ta có bệnh xuống, xin hãy mở nhẹ nụ cười nhìn cơn bệnh đó đi. Một cái bệnh ung thư đến với mình, nếu không biết đạo thì chúng ta sẽ khóc ròng từng giờ từng phút. Sự khổ đau này là “Dẫn-Nghiệp”, dẫn đến cảnh giới khổ đau.

Còn khi cảnh khổ hiện tiền, bệnh ung thư phát ra, những gì không thuận tiện đến với mình trong đời xin hãy thoải mái nhìn nó đi... Dùng cái tâm an lạc mà nhìn cái bệnh ung thư đi... Hãy cảm ơn nó đi... Hãy quán rằng đúng ra mình còn bị nặng hơn nữa mới đúng, nhưng không ngờ mình chỉ bị ung thư một chút này thôi. Nhờ bị ung thư mà bác sĩ cho biết được ngày ra đi. Nhờ biết ngày ra đi rồi, nên trong những khoảng thời gian còn lại này ta tranh thủ từng phút từng giây niệm câu A-Di-Đà Phật để chuẩn bị Vãng-Sanh. Vô tình phải chặng chính cái bệnh ung thư này là ân nhân cho mình được sớm đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên, một người đã biết đạo, thì khi nghiệp chướng đến họ nở nụ cười đón nhận. Quý vị thấy rõ ràng không?... Ngộ hay mê nằm ngay tại chỗ này, chứ không phải ở chỗ nào khác đâu.

Chư vị để ý coi, khi người quyết đi về Tây-Phương lúc nào họ cũng nở nụ cười tươi như hoa. (Hì hì...). Hoa đầu xuân. Còn người niệm Phật mà khi thấy nghiệp chướng tới thì buồn, thấy bệnh tới thì buồn. Thật ra đó là người:

*Miệng niệm Di-Đà, Tâm sợ chết.*

*Hét cho bể họng cũng như không.*

Một người niệm Phật đã biết được đạo lý này rồi thì nhất định cái thân này chết đối với ta thật sự là một ân huệ. Chết cái thân này đi để ta mau mau thoát được ách nạn của cái thân phàm tục, để ta đi về Tây-Phương Cực-Lạc thọ cái thân “Thanh-Hư Vô-Cực”. Có tâm niệm như vậy thì tự nhiên sẽ an lạc.

Mong chư vị từ đây cho đến ngày mãn báo thân chúng ta cứ nở nụ cười tươi như hoa. Tâm an lạc nhất định đi về cảnh giới an lạc. Tâm khổ đau nhất định phải trừ đi, phải bỏ đi, để cảnh khổ trong sáu đường không còn dính líu đến chúng ta nữa.

Cầu mong cho tất cả chư vị đều được Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc, hưởng đời an lạc, thành đạo Vô-Thượng...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 04)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Tu hành ở cõi Ta-bà này khó quá!... Niệm lớn một chút người ta cũng cảm rằm. Niệm nhỏ thì lộn xộn mình nhiếp tâm không được. Về bên Tây-Phương ta có pháp âm thanh tịnh. Mình niệm lớn thì chư vị Bồ-Tát cũng niệm lớn với mình. Mình niệm nhỏ thì từng tiếng suối reo, từng chiếc lá đung đưa đều thầm thì niệm chung với mình. Tất cả đều hỗ trợ chứ không có chướng ngại.

Ở đây mình muốn tu cho thanh tịnh thì hàng xóm làm khó này, khó nọ. Về bên Tây-Phương thì hàng xóm của mình toàn là đại Bồ-Tát không thôi. Mình niệm bao nhiêu các Ngài cũng yểm trợ hết.

Chính vì về Tây-Phương thù thắng quá, nên pháp tu của chúng ta là pháp tu “**Vãng-Sanh Cực-Lạc**”, chứ không phải là pháp tu tìm cầu “Chứng Đắc” gì ở cõi Ta-bà này. Pháp tu chứng đắc khó lắm! Nó đòi hỏi nghiệp chướng phải tiêu trừ, trí huệ phải khai mở, thần thông đạo lực của Tự-Tánh phải ứng hiện... Còn cách tu của mình là không cần những thứ đó, mà chỉ cần tìm cách Vãng-Sanh về Tây-Phương là được. Vãng-Sanh xong thì gặp đức Phật A-Di-Đà. Gặp đức Phật A-Di-Đà rồi, bấy giờ không đắc cũng sẽ đắc.

Hai cách tu này quý vị thấy có khác nhau không?... Ở đây là một phàm phu ráng tu để chứng từng bậc, từng quả, thì thời gian tu hành phải trải qua vạn kiếp, mà thời gian vạn kiếp này phải tinh tấn tu hành mới được, chứ không phải vạn kiếp tu tà-tà mà được đâu. Nếu vạn kiếp tu tà-tà thì rơi xuống tam ác đạo chịu khổ chết luôn...

Còn về trên Tây-Phương không phải là chứng đắc rồi mới về, mà về rồi mới chứng đắc. Ta về trên Tây-Phương vẫn tiếp tục tu, nhưng tu một vài kiếp thành đạo hết, mà trước khi thành đạo thì những năng lực trong tự tánh của chúng ta ứng hiện đầy đủ. Nghĩa là mình không cần đắc nữa, tự nó sẽ đắc cho mình luôn. Thật sự là một pháp tu vi diệu... Tối vi diệu!...



Nhiều người vì không hiểu cái “Đạo Vãng-Sanh”, thường mập mờ giữa cách tu “Chứng-Đắc” và cách tu “Vãng-Sanh” đưa đến những nhận thức khá lầm lẫn. Họ lý luận rằng, chưa đoạn trừ phiền não thì làm sao được Vãng-Sanh?...

Nói vậy không đúng lắm đâu. Anh đoạn trừ phiền não để anh chứng đắc. Ở đây mà anh chứng đắc được tới A-La-Hán thì anh sẽ khác với những người phàm phu. Nói vậy chứ không phải dễ dàng như anh tưởng đâu. Còn ta đang tu đây là để Vãng-Sanh, có nghĩa là sanh về thế giới Cực-Lạc của Phật A-Di-Đà. Nghiệp chướng của ta hình như cũng còn đầy đủ, phiền não hình như chúng ta không phá một phẩm nào hết. Ấy thế, mà do lòng thành tâm niệm Phật, ta được Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng-Sanh xong thì...

- Tự nhiên phiền não muốn đến, đến cũng không được...

- Phiền não muốn hiện ra, hiện ra cũng không được....

- Nghiệp chướng muốn phá, phá cũng không nổi...

Tại sao vậy?... Tại vì thế giới đó thanh tịnh: Không có uế trược, không có ác thế, không có sanh tử. Ở đây chúng ta tu cũng được, nhưng tu khó muốn chết luôn. Tu chưa được tới đâu thì chết mất. Chết rồi đi đọa lạc. Về trên Tây-Phương ta tu cũng được, nhưng tu ở đó dễ. Không còn sợ chết nữa, tức là ta sống mãi, gọi là vô lượng thọ hay là vô sanh vô tử. Ta sống đến ngày thành đạo luôn. Trong kinh Phật nói: “Nhất sanh thành Phật”, nghĩa là một đời thành đạo là như vậy.

Trên cõi Tây-Phương ta không có đời thứ hai đâu. Thọ mạng tới vô lượng vô biên, và bạn hữu của ta toàn là Bồ-Tát, chứ không phải là bạn đời, không phải là bạn phá đám như ở đây. Tại đây xướng tán lớn một chút thì họ tới than phiền liền. Khó không?... Nóng nóng một chút mà không có máy lạnh thì chịu không nổi. Đóng cửa thì bị ngột, mở cửa thì lại làm ồn hàng xóm... Thật khó vô cùng!...

Chính vì vậy mà ở trên cõi Tây-Phương là cõi bất thối. “Bất” là không. “Thối” là lui. “Bất Thối” là không thể nào bị thụt lùi được. Còn ở đây muốn tiến, tiến không được. Ngược lại cứ bị lùi hoài. Lùi riết cho tới khi nào chịu khổ đến trăm đấng nghìn cay mới thôi.

Hiểu được như vậy, quý vị cần phải xác định cho rõ ràng rằng cách tu của chúng ta không phải là ở đây lo tu chúng, mà ta lo đường Vãng-Sanh Tịnh-Độ trước. Vãng-Sanh xong thì chư Tổ nói rằng, “**Nhược đắc kiến Di-Đà, hà sâu bất khai ngộ**”, nghĩa là gặp được A-Di-Đà Phật rồi, lo gì mà không chúng đắc. Thật vô cùng dễ, vô cùng hay phải không chư vị?...

Vậy thì chúng ta quyết về Tây-Phương Cực-Lạc để tu, an toàn hơn. Không thêm lưu luyến ở đây nữa. Tu ở đây khó quá. Vãng-Sanh rồi không đắc cũng sẽ đắc. Rõ ràng chúng ta không cần đắc, mà tự nhiên đắc được hết. Ta không cần chúng, mà sau cùng vẫn cứ chúng. Chúng đắc đến Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác luôn.

Xin thưa thật với chư vị, khi hiểu được đạo lý này rồi, chúng ta mừng đến nỗi không thể nói nên lời...

Cho nên, một người đã thật sự biết niệm Phật, mà cứ bám trụ ở đây để mơ màng đến chuyện chúng đắc, nào là Nhất-Tâm-Bát-Loạn này Nhất-Tâm-Bát-Loạn nọ, Tam-Muội này Tam-Muội nọ, nào là Niệm-Vô-Niệm, v.v... Những danh từ đó hình như không giúp ích gì đối với những người phàm phu như chúng ta. Tại vì sao chư vị biết không?... Vì Nhất-Tâm-Bát-Loạn là chúng đắc. Phàm phu mà không chịu thấy rõ thân phận sao? Nỡ lòng nào lại mơ chi đến những chuyện không bao giờ đến với mình vậy?... “Niệm-Vô-Niệm” là một cảnh giới chúng đắc. Phàm phu tục tử, phiền não trùng trùng, mới niệm Phật cảm thấy an khương được một vài tiếng đồng hồ, lại tưởng là chúng đắc rồi. Chúng đắc sao mà dễ dàng vậy? Mới được an khương một chút, vừa bước ra kia bị vấp té một cái... Trời ơi! Nổi cáu lên liền. Nói năng lung tung rồi. Thế thì chúng đắc sao nổi!...

Những gì ta được ở đây phải chăng toàn là những cảnh gọi là vô thường tạm bợ, tạm bợ trong từng sát-na mà nhiều người không hay. Biết được vậy rồi, chư vị hãy chăm bảm mà đi. Chăm bảm là làm lười đó, không thêm tranh luận với ai hết, hãy lạng lẽ đi về Tây-Phương trước đã. Vãng-Sanh rồi mọi chuyện sẽ tính sau.

Đi về Tây-Phương khó không?... Quá dễ, dễ đến nỗi “**Mười niệm tất sanh**”. A-Di-Đà Phật nói rằng, các con cứ niệm A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, tha thiết nguyện sanh về Tây-Phương của ta đi. Đem tất cả những công đức lành gì có được gởi về Tây-Phương cho có cái hoa sen của các con đi.

Việc gì là việc lành?... Đi niệm Phật là việc lành. Ra kia cái lộn là việc dữ. Đừng gởi những việc dữ làm chi. Ta là phàm phu, thường sơ ý làm “Dữ”, đừng có gởi về những thứ “Dữ” đó làm chi. Nên nhớ, làm dữ không tốt. Cố gắng ăn ở hiền lành, đừng có dữ làm chi. Rồi...

- Đem cái hiền gởi về...
- Đem cái niệm Phật gởi về...
- Đem cái giúp người gởi về...
- Đem cái lo lắng cho chúng sanh gởi về...

Những cái gì thiện lành mình gởi về Tây-Phương. Còn những gì ác dữ hãy liệng đi, quên đi... Mình cố gắng làm thiện lành như vậy thì tự nhiên những tập khí ác dữ sẽ mất lần, mất lần, mất lần... Mình không cố tình phá cái dữ đó, mà tự cái dữ sẽ mất đi. Đó là cái luật bù trừ. Hay vô cùng.

Tâm không nghĩ tới điều ác dữ, điều ác dữ tự nhiên sẽ mất. Tâm cứ nghĩ tới chuyện thiện lành, chuyện thiện lành sẽ tăng trưởng. Tăng trưởng tự nhiên. Đây chính là một pháp tu vô cùng tuyệt vời...

Phật dạy tất cả đều do tâm tạo, có phải là chúng ta đang thực hiện rõ ràng trong phép niệm Phật hay không?... Trong đó cái điều tối thiện lành chính là câu A-Di-Đà Phật, tại vì câu A-Di-Đà Phật tới “**Vạn-Đức**” hồng danh lặn, người niệm một câu A-Di-Đà Phật có tới vạn công đức, chứ không phải một. Chúng ta làm một công việc thiện lành gì đó, chỉ đếm có một à, phải không? Còn chúng ta niệm một câu A-Di-Đà Phật thì được có tới vạn công đức. Như vậy việc thiện lành ở đâu?... Ai trả lời đúng thì giỏi... Đúng rồi. Ngay trong câu A-Di-Đà Phật này chứ đâu. Đúng không chứ vị?... Cho nên khi hiểu được đạo lý rồi, càng ngày mình càng vững tâm, vững như bàn thạch.

Rõ ràng ta không cần cầu chứng đắc. Nó chứng sao chứng kệ nó. Nó chứng thì ta được phẩm vị ngon ngon, không chứng thì hạ phẩm hạ sanh cũng một đời bất thối thành Phật. Thượng-Phẩm Thượng-Sanh cũng một đời bất thối thành Phật. Thượng-Phẩm Thượng-Sanh người ta tu 3 kiếp thành đạo. Hạ-Phẩm Hạ-Sanh là người tệ nhất, tu 12 kiếp cũng thành đạo. 12 kiếp so với 3 đại A-Tăng-Kỳ Kiếp, quý vị tính thử coi thời gian nào nhanh hơn?

Hôm trước ở đây có một vị hỏi tôi:

- *Có người nói rằng đi về trên Tây-Phương chờ tới 12 kiếp mới thành đạo... Sao lâu quá vậy.*

Tôi nói:

- *A-Di-Đà Phật... Nếu có 12 kiếp thì nhanh quá...*

Tại vì 12 kiếp thì: 1, 2, 3, 4... đếm trên hai bàn tay là 10 rồi, thêm hai cái nữa là đủ 12 rồi. Tôi đưa ra con số một đại A-tăng-kỳ kiếp cho vị đó coi, tôi viết một con số "1" rồi 140 con số "0" phía sau. Đó là con số một A-tăng-kỳ. Rồi con số đó nhân 3 lên... Nhân 3 lên nữa. Với thời gian đó kiếp mới thành đạo. Bao nhiêu tỷ đây?... Tôi đếm không được. Phải gọi là: Tỷ-tỷ-tỷ-tỷ... gì đó. Tôi không biết đếm. Nhưng xin thưa thật với chư vị, 3 đại A-tăng-kỳ kiếp này không phải là dành cho hàng phàm phu chúng ta đâu à, mà dành cho các vị Đại-Sĩ, Pháp-Thân Đại-Sĩ, các Ngài đó mới thực hiện được thời gian 3 đại A-tăng-kỳ kiếp tu hành để thành đạo. Mà sự thành đạo đó không phải thành Phật, mà thành Đẳng-Giác Bồ-Tát thôi, tức là địa vị như Phổ-Hiền Bồ-Tát, Quán-Âm Bồ-Tát, Văn-Thù Bồ-Tát thôi... chứ chưa phải thực sự là Viên-Giáo Phật đâu à. Các Ngài phải tu thêm 1 đại A-tăng-kỳ kiếp nữa mới phá được 1 phẩm Sanh-Tướng Vô-Minh cuối cùng.

Chính vì vậy mà ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật để trở về Tây-Phương, ngài Văn-Thù Sư-Lợi cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật để trở về Tây-Phương. Chứ nếu các Ngài mà thành Phật dễ quá thì cầu sanh về Tây-Phương để làm chi?...

Cho nên, chúng ta ở đây cũng niệm câu A-Di-Đà Phật trở về Tây-Phương tu thêm 12 kiếp. Quá nhanh! Nhiều khi về đó nhờ các

Ngài gia trì cho mình, mình cùng với các Ngài thành Phật bằng nhau luôn... Sướng quá. (Hi-hì!...).

Xin thưa với chư vị, những lời này Diệu-Âm chỉ nói theo trong kinh cũng như nhắc lại lời của chư Tổ. Chư vị hãy vững tâm vững chí và phấn khởi lên để niệm câu A-Di-Đà Phật, vì chư vị đã thực hiện một pháp tu vượt qua cách tu của ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát rồi đó. Quý vị có tin câu này không?... Diệu-Âm này không dám nói ngoa đâu ạ, mà đây là lời của Phật nói trong kinh Vô-Lượng-Thọ: *“Hạnh siêu Phổ-Hiền đấng bỉ ngạn”*. Người niệm Phật là người tu cái pháp môn siêu vượt ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát. Quý vị nên nghe pháp của ngài Tịnh-Không, Ngài nói rõ lắm, mà đúng như vậy. Ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát đang ở trên cảnh giới Tây-Phương, Ngài đã lập ra 10 đại nguyện vương để hướng dẫn những vị Bồ-Tát Ma-Ha-Tát, những vị từ Sơ-Trụ Bồ-Tát trở lên. Những vị Pháp-Thân Đại-Sĩ niệm Phật để cầu về Tây-Phương Cực-Lạc.

Còn chúng ta ở đây là hàng phàm phu mà cứ cầu chứng đắc. Đắc gì đây?... Có đắc được như các Ngài không?... Nếu đắc được lên tới cảnh giới Hoa-Nghiêm, các Ngài nói:

*- Con bạc phước quá rồi! Nếu con niệm Phật về Tây-Phương, thì con có phước báu hơn ta. Ta tu tới vô lượng kiếp rồi mới tới đây. Vậy mà bây giờ ta còn phải niệm câu A-Di-Đà Phật để về Tây-Phương, con thấy không?*

Xin thưa với chư vị, chư vị ngồi đây niệm được câu A-Di-Đà Phật mới thấy rõ rệt mình có thiện-căn phước-đức không thể nào tưởng tượng được. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói ***“Chỉ có những người nào mà trong quá khứ vô lượng kiếp đã cúng dường tới vô lượng đức Phật Như-Lai rồi mới có khả năng tin tưởng, niệm câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc”***. Xin đừng có khinh thường.

Hiểu được như vậy thì chư vị phấn khởi lên, vui vẻ lên. Nhất định phải tìm mọi cách trở về Tây-Phương trước, chứ đừng có tìm cách chứng đắc gì khác. Những người nào thích chứng đắc, đó là ý nguyện của họ. Ai muốn ở đây chứng gì đó cứ ở, còn ta cứ thẳng một đường đi Vãng-Sanh. Chúng ta đã thấy rồi, ở đây nếu có

chúng gì đó, nhiều lắm cũng được chút chút trong cảnh vô thường sanh tử này mà thôi. Chúng chưa được tới đâu, thì mạng sống hết rồi, làm sao mà chúng được nữa?... Tu dang dở thì tử ma đến, nó đoạn hết tất cả những cái gì gọi là chúng đắc của chúng ta rồi.

Như vậy, chúng được những gì tạm bợ trong cảnh vô thường này không hay lắm. Hãy chúng đắc cảnh vĩnh hằng mới tốt. Khi về tới Tây-Phương Cực-Lạc, không chúng cũng chúng cảnh giới này.

A-Di-Đà Phật thề rằng: *“Dẫu cho những chúng sanh trong tam ác đạo về đến cõi nước ta, nghe giáo pháp của ta cũng một đời thành Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác”*. Nghe lời thề của Ngài đi, ta quyết về đó để chúng đắc.

Biết được như vậy rồi, thì chúng ta bệnh, khi một người tới Hộ-Niệm nói:

- *Bác ơi!... Niệm Phật.*

Ta phải tiếp nhận lời khai thị này liền lập tức. Nghĩa là phải niệm Phật ngay.

- *Bác ơi!... Buông bỏ.*

Ta phải tiếp nhận cái lời khai thị này liền lập tức. Buông hết, không còn nghĩ suy gì nữa cả.

Được như vậy, người đến Hộ-Niệm cho chư vị, nhưng thật ra là đến để mà hùn phước, xin phước với chư vị chứ còn Hộ-Niệm gì nữa, chính chư vị đã có đầy đủ yếu tố Vãng-Sanh rồi.

Cho nên muốn thành công, chính mình phải thực hiện tất cả những điều này.

- *Tâm mình phải vững như tường đồng vách sắt.*

- *Ý mình phải vững như tường đồng vách sắt.*

- *Và ý nguyện Vãng-Sanh phải càng ngày càng tha thiết.*

Nhất định trước khi niệm Phật tha thiết được một, sau khi niệm Phật xong tha thiết phải thành mươi, ngày mai thành một trăm, ngày mốt thành một ngàn. Niệm tha thiết như vậy nhất định chư vị còn con đường nào khác ngoài Tây-Phương Cực-Lạc để về mà thành đạo.

***Mong cho chư vị quyết lòng quyết dạ đi về Tây-Phương.***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 05)

Nam Mô A-Di-Đà Phật .

Mình là người phàm phu nói chuyện với nhau để bày tỏ chút ít kinh nghiệm về Hộ-Niệm, mà Thiện-Bình lại giới thiệu là “Thuyết giảng” nghe lớn quá Diệu-Âm không dám nhận.

Ngày hôm qua chúng ta nói về “**Sơ suất Hộ-Niệm**”, một phần là ở người Hộ-Niệm, một phần nữa là ở người bệnh.

Ở phần người Hộ-Niệm thì nhắc nhở với những người Hộ-Niệm hãy cố gắng nghiên cứu kỹ hơn để thực hiện cho đúng. Ví dụ:

- *Ánh mắt mình mà nhìn người bệnh chăm chú quá dễ làm cho người bệnh căng thẳng!... Mất hồn luôn!... Sợ quá!...*

- *Khai thị mà nói cao siêu quá cũng dễ làm cho người bệnh nhức đầu!... Đang trong cơn nhức đầu mà nghe giảng cao quá càng nhức đầu thêm. Thật khó cho họ!...*

- *Nói dài quá bắt người ta lắng nghe... Nghe không nổi!... Mệt!...*

- *Khi đối trước một bệnh nhân, người bệnh thì mệt quá, còn người Hộ-Niệm thì thay nhau làm 3 ca, 1 ca niệm 2 tiếng đồng hồ liên tục bắt bệnh nhân phải thức suốt để niệm theo mình, làm sao họ chịu nổi. v.v...*

Những điều này xin chư vị nghe qua cuộc tọa đàm nói về “**Những Sơ Suất có thể xảy ra khi Hộ-Niệm**” để biết thêm. Hộ-Niệm coi vậy chứ có nhiều yếu tố rất nhỏ nhặt mà lại ảnh hưởng lớn, có thể làm cho người bệnh phiền não không ít.

Bây giờ đây chúng ta nhắm tới phần “**Sơ Suất của Người Bệnh**”. Người bệnh là ai vậy?... Là chính mình đây chứ ai. Trước sau gì mình cũng phải bệnh, đúng không?... Trước sau gì mình cũng chết, đúng không?... Chết mà muốn Vãng-Sanh nên mới mời Ban-Hộ-Niệm tới. Nhưng Ban-Hộ-Niệm tới giúp mà mình bị mất Vãng-Sanh thì không được đổ thừa cho Ban-Hộ-Niệm đâu nhé. Tại vì có đổ thừa cho họ đi nữa, thì họ cũng chỉ nói: “*Trời ơi! Sao mà*



*anh bị chết tội nghiệp thế.*”, chớ họ không biết nói gì hơn đâu, còn chính mình thì chịu đọa lạc.

Nếu nghiên cứu kỹ về vấn đề Hộ-Niệm, thực hiện đúng quy tắc Hộ-Niệm, mình được thành công. Lúc đó người Hộ-Niệm khen mình: *“Bà này ra đi có tướng đẹp quá.”*. Họ khen hay chê gì đi nữa thì sau cùng họ cũng bỏ đi, nhưng chính mình đã được phần Vãng-Sanh. Sướng quá.

Do đó sướng hay khổ cũng do tự mình chịu lấy, chứ không thể nào đổ thừa cho người ta được. Chính mình phải chịu trách nhiệm lấy cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp của mình, không thể nào ủy thác cho một người nào khác được.

Chính vì thế, tự mỗi cá nhân chúng ta phải biết nghiên cứu về Hộ-Niệm càng sớm càng tốt. Mỗi lần đi Hộ-Niệm cho người ta là một lần rút kinh nghiệm cho chính mình. Đừng bao giờ để Ban-Hộ-Niệm rút kinh nghiệm giùm cho mình nhé. Không được đâu. Ví dụ, như Ban-Hộ-Niệm của anh Tâm-Nhật-Thuyết này có giỏi cho mấy đi nữa, nhưng nhất định không thể nào chúng ta gởi trọn cái huệ mạng của mình cho anh ta được, không thể nào *“Bán-cái”* cả tương lai ngàn đời ngàn kiếp của mình cho một vị chưa được Vãng-Sanh, còn sống trong cõi Ta-bà này.

Nghĩa là sao?... Tự chúng ta phải lo tu hành lấy, phải tự hiểu biết về pháp Hộ-Niệm. Tất cả mọi người phải chịu trách nhiệm cho chính tương lai của mình.

Hôm qua chúng ta có nhắc đến vấn đề tu niệm Phật là để **“Vãng-Sanh”** chứ không phải niệm Phật là để **“Chứng Đắc”**. Có nghĩa là cách tu của ta là tìm cách về Tây-Phương trước rồi mọi chuyện khác tính sau. Còn cách tu của những vị cao cơ, thượng căn thượng trí thì họ tu cho đắc rồi sau đó muốn đi đâu đi. Hai việc khác nhau.

Vì ta biết rằng mình là phàm phu tục tử, nên những cảnh giới chứng đắc dù ta cố gắng tu cho mấy đi nữa, cố gắng suốt đời đi nữa vẫn không thể thực hiện được. Ví dụ như mình ráng tu, tu cho có thiên-nhãn-thông. Thiên-nhãn-thông có thể thấy xuyên qua núi non, thấy xuyên qua lục địa... Vì muốn cảnh chứng đắc đó nên cố

gắng... Nhưng cố gắng cho hết đời cũng không thực hiện được. Chúng không được, mà thêm chúng quá thành ra chúng tầm bậy. Con mắt bị hoa đi, mờ mờ thấy lung tung mà lại tưởng rằng mình có thiên-nhãn-thông.

Nhưng không sao, chư vị hãy nhớ rằng, khi về được Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì tự nhiên chúng ta sẽ có được. Chư vị thấy rõ không, mình không cầu đắc mà được đắc. Mình không cầu chúng mà chúng đủ hết trơn... Hay là hay ở chỗ này đây.

Cái pháp tu niệm Phật của chúng ta có hai chữ quan trọng: “**Vãng**” là liệng cái báo thân này đi; “**Sanh**” là trở về trên Tây-Phương Cực-Lạc để hưởng đời vô sanh vô tử. Ở đó ta có tất cả những thứ chúng đắc mà ở thế gian này dù cho người ta mong cầu cho đến một vạn kiếp đi nữa cũng không được.

Cho nên chúng ta đang đi theo con đường quá khôn khéo. Con đường nhẹ nhàng thoải mái, gọi là “**Dị Hành Đạo**”, là cái đạo dễ hành.

Còn đi theo đường chúng đắc là đường “**Nan Hành Đạo**”. “**Nan**” là khó. “**Nan Hành**” là khó tu hành lắm. Chỉ có những vị Bồ-Tát họ muốn chúng sao cũng được. Chắc chắn họ tu đúng, vì thực ra là họ đã chúng rồi. Còn chúng ta sơ ý đi theo con đường “Tự Chứng” thì vượt qua cái khả năng của mình, vượt ra khỏi cái tầm kiểm soát của chính mình. Khi bị mất sự kiểm soát thì thường thường dễ đưa đến tình trạng “**Tẩu hỏa nhập ma**”. Hồi nãy có mấy người ở bên kia kể chuyện những người bị tẩu hỏa nhập ma... Tại sao lại bị tẩu hỏa vậy?... Tại vì “**Lực bất tòng tâm**”. Cái tâm thì ngưỡng vọng cao quá. Lý tưởng cao quá. Mong ước cao quá... Mà thực lực thì làm không tới. Lực làm không tới mà cứ làm, thành ra làm bậy!... Làm bậy thì sau cùng đắc bậy. Vô tình tự mình làm hại cả cuộc đời của mình. Đây là điểm không an toàn, xin nhắc nhở.

Bây giờ chúng ta đi thêm một chút xíu nữa, trong pháp gọi là “Dị-Hành-Đạo” này, dễ tu đó. Nhưng xin thưa với chư vị, nói dễ không có nghĩa dễ đến nỗi muốn làm sao làm cũng được đâu. Không phải như vậy. Mỗi một pháp môn tu luôn luôn có cái quy luật của nó. Hồi nãy đi ngang đây tôi có thấy, hình như quý vị để chỗ

này nè, câu liêng của Hòa-Thượng Tịnh-Không: “**Nhìn Thấu - Buông Xả...**”. Hôm nay chúng ta xin nói tới hai chữ “Buông Xả”. Hãy cố gắng tập buông xả đi chư vị ơi!... Ví dụ như người ta muốn chứng đắc, còn mình hãy buông xả cái chứng đắc đó đi cho rồi, thì sẽ khỏe hơn người đang mong cầu chứng đắc. Có người nói rằng, nghiệp chướng của tôi nặng quá. Còn mình hãy buông xả cái nghiệp chướng này luôn đi cho rồi, thì mình sẽ sướng hơn người đang nghĩ tới nghiệp chướng. Đơn giản. Mình có đứa con đang học, nó thi rớt... trước đây mình buồn lên, buồn xuống, buồn bỏ ăn bỏ uống. Bây giờ khỏi buồn luôn. Như vậy mình là người biết buông xả.

Tập buông xả đi. Xin thưa thực với chư vị, vạn sự trên thế gian này đều có “Nhân”, có “Quả” hết. Mình không dại gì đi tìm lấy cái quả báo xấu bằng cách bám vào những cái nhân xấu.

Làm sao mà xả được cái nhân xấu ra?... Cắt cái “Duyên”. Ví dụ như mình làm ăn bị thua lỗ, điều này chứng tỏ trong tiền kiếp, hay là trước khi biết tu mình đã tạo những cái nhân sai làm gì đó mới khiến dẫn tới cái quả thua lỗ này... Không keo kiệt thì cũng gian lận. Không gian lận thì cũng mách mung... Chắc chắn phải có cái nhân trong đó. Tức là mình tạo cái nhân xấu mới đưa đến sự thua lỗ này. Ấy thế mà khi làm ăn thua lỗ thì mình lại buồn làm chi?... Đúng ra sự thua lỗ đó là dịp cho mình xả cái nhân thua lỗ đi, nó mất rồi, nó trôi xuống dưới hồ cá của anh Tâm-Nhật-Thuyết rồi. Vậy mà mình không chịu để cho nó trôi luôn theo dòng suối kia, mà lại cố tình hốt lại. Mình đã chịu một cái “**Quả-Thất-Bại**” rồi, bây giờ lại hốt lại cả cái “**Nhân-Thất-Bại**” nữa. Lượm vừa “**Quả**” vừa “**Nhân**” thất bại, tạo thành một cái “**Nhân-Thất-Bại**” khác lớn hơn. Đây do vì chúng ta không chịu xả, nên cái nhân xấu trộn thêm với cái quả xấu làm thành một khối “**Nhân Xấu**” lớn hơn, để chúng ta phải chịu một cái “**Quả Xấu**” lớn hơn trong tương lai.

Như vậy khi đã biết tu rồi, mình phải biết thuận theo hoàn cảnh để mà sống mới tốt. Khi bị thất bại điều gì, hãy tập quán như vậy: “**À!... Kỳ này thất bại tức là chúng ta xả được cái nhân thất bại rồi**”. Xả được nhân thất bại thì ta còn cái nhân thành công, tương

*lai ta sẽ thành công. Vui vẻ lên*". Rõ ràng, "Nhân" cũng ở tại tâm ta, mà "Quả" cũng ở tại tâm ta. "Nhân Tốt" cũng tại tâm ta, mà "Nhân Xấu" cũng tại Tâm ta. Quý Vị nghĩ thử có đúng không?...

Khi Hộ-Niệm cho người ta rồi, quý vị chú ý sẽ dễ dàng thấy được đạo lý này. Một người vì trong quá khứ vụng tu nên tạo nhiều nghiệp. Tạo nhiều nghiệp thì nghiệp chướng nặng. Nghiệp chướng nặng thể hiện ra bằng cái bệnh nan y đang nằm chờ chết... Thế nhưng, người sắp sửa chết mà biết niệm Phật, thì đối diện với cảnh sắp chết họ lại mừng, lại vui, lại hoan hỷ. Cái tâm hoan hỷ sau cùng nó chuyển được cái bệnh nan y thành một cơ duyên may mắn cho họ Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Họ cảm thấy sung sướng theo từng cơn đau một. Đây là người có duyên ngộ ra pháp Niệm Phật mà thực hiện được cái "**Tâm-Tự-Tại**" để Vãng-Sanh đó.

Trong khi đó, người không biết đạo nên sợ chết. Một cơn đau nổi lên là một cơn khủng bố. Cái thân mới bệnh sơ sơ mà đã đâm ra hoảng sợ. Cái đầu mới nhức nhè nhẹ là than lên than xuống, cứ tưởng rằng đầu mình nhức như búa bổ. Mà thực ra, chưa chắc gì đã nhức như búa bổ đâu. Miệng còn nói leo lẻo kia mà. Đây chẳng qua chỉ vì đã vướng tới cái "**Tâm-Bất-Tại**" mà bị nạn rồi vậy!...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị, nếu mà tâm chúng ta biết buông xả, thì ngay cả bệnh hoạn chúng ta cũng buông xả luôn. Mỗi lần bệnh xuống thì cứ thách bệnh nữa đi. Cứ bệnh nữa đi. Bệnh nữa cho ta đi về Tây-Phương. Nếu chư vị có tinh thần này thì rất dễ vượt thắng cơn bệnh. Ví dụ như những người bị ung thư, ung thư thì trước những giờ phút lâm chung thường họ bị đau đớn lắm. Ấy thế nếu họ vững tâm niệm Phật, họ bất cần để ý đến cơn đau: "**Đau nữa đi ta không sợ**"... Họ nhiếp tâm niệm "**A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật**"... Phật lực gia trì, họ vượt thắng cơn đau một cách rõ rệt. Đây là người có tâm hồn tự tại, rất dễ được Vãng-Sanh.

Diệu-Âm này đếm qua đếm lại cũng biết được có khoảng chừng 7-8 người được người Hộ-Niệm khuyên như vậy đó. Họ không thềm uống thuốc luôn. Không thềm uống thuốc mà lại không bị đau, còn cái bệnh cứ giảm lần giảm lần... Đến lúc Vãng-Sanh

xong, người nhà đem ra cả một rổ thuốc còn nguyên vẹn, bác sĩ nhìn thấy phải ngạc nhiên, ngỡ ngàng.

Khi tâm chúng ta vững vàng, mạnh mẽ, tự nhiên tất cả những cơn đau đành phải cúi đầu chịu thua, chúng quỳ xuống lay mình mấy lay và đành ủng hộ cho mình Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc... Cụ thân sinh của Diệu-Âm là một chứng minh, trước khi chết, ông bị bí tiểu 11 ngày. Ngày đầu tiên con cái thấy: “*Ủa!... Sao hôm nay không thấy ông cụ đi tiểu?*”. Ngày thứ hai: “*Ủa sao cũng không thấy ông cụ đi tiểu?*”. Bàng quang của ông cụ từ từ cứng lần lên, to dần ra... Mình chờ đến ngày thứ ba thử coi ông có phản ứng gì không? Nhưng ông không rên la gì hết, ông cứ giỡn đùa, ông cứ cười hề hề... Mỗi lần có người Hộ-Niệm tới, ông lại chọc người ta cười...

- *Cha ơi!... Cha có đau không?...*

- *Không.*

- *Có bí tiểu không?*

- *Không.*

- *Sao mấy ngày qua Cha không đi tiểu?*

- *Kệ nó.*

- *Bây giờ đi vô nhà thương nghen? (Mình khèo khèo thử mà...)*

- *Không thèm.*

Mình rờ rờ tới chỗ đó... thì ông la lên:

- *Đừng có rờ!... Đừng có rờ. Rờ đau lắm!...*

Ông ngon lành vậy đó. Bác sĩ Kiều thấy vậy đề nghị nên đưa vào bệnh viện để thông cho ông Cụ.

Ông Cụ nói:

- *Không!... Không thèm đi nhà thương... Cứ niệm Phật.*

Bác sĩ Kiều (Cũng là một Phật tử thường tới Hộ-Niệm) đành phải mua những dụng cụ đem về tại nhà để thông tiểu cho ông, nhưng thông không được. Bác sĩ nói trong đó có mủ không à. Như vậy là sắp sửa ra đi rồi.

Cụ thân sinh của Diệu-Âm nói:

- *Được rồi, để đi về Tây-Phương luôn.*

Quý vị có thấy điều lạ lùng không?... Hai vị bác sĩ đứng nhìn mà lắc đầu nói:

- Thường tình thì ai bị như thế này sẽ đau mà lăn lộn từ trên giường xuống dưới giường để mà chết... Nhưng ở đây tại sao ông lại cứ cười hề hề. Cười hề hề đến ngày cuối luôn...

Chư vị có biết không, đức A-Di-Đà Phật nói rằng người nào niệm danh hiệu Ngài, thành tâm cầu về Tây-Phương tha thiết, Ngài gởi tới 25 vị Bồ-Tát đến để gia trì cho người bệnh đó. Một vị Bồ-Tát có biết bao nhiêu là Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ... Chỉ tại vì những người niệm Phật mà không chịu tin lời Phật dạy, đành bỏ đi những sự gia trì của chư Bồ-Tát, bỏ đi cái năng lực bảo vệ tuyệt vời của các vị Thiên-Long Hộ-Pháp...

Nói như vậy không có nghĩa là bài bác thuốc thang đâu. Bệnh thì chúng ta cần uống thuốc, uống thuốc cho bớt đau, nhưng tâm-tâm nguyện-nguyện người niệm Phật vẫn phải cầu Vãng-Sanh. Nếu lòng của chư vị vững vàng như vậy, nhất định sẽ được cảm ứng bất khả tư nghì. Lúc đó xin thưa thực, một anh Tâm-Nhật-Thuyết tới nói vài câu mình cũng Vãng-Sanh. Một anh Thiện-Bình tới nói vài câu mình cũng Vãng-Sanh. Một người nào đó tới nói vài câu mình cũng Vãng-Sanh. Mình được Vãng-Sanh là do tâm nguyện của mình, do **Tín-Hạnh-Nguyện** đầy đủ của mình, chứ không phải do anh Thiện-Bình hay anh Tâm-Nhật-Thuyết khai thị. Những anh đó chỉ có thể trợ duyên. Trong những lúc mình quên đường Vãng-Sanh, quên câu A-Di-Đà Phật các anh tới nhắc nhở cho mình nhớ mà thôi.

Cho nên, được Vãng-Sanh hay không, thì chính mỗi người chúng ta phải chịu trách nhiệm lấy. Mong chư vị hãy quyết tâm, vững chí làm cho được mấy điều sau:

- Tin tưởng cho vững và tha thiết cầu sanh về Tây-Phương;
- Một lòng niệm A-Di-Đà Phật.

**“Hiển Cảm”** nhất định có **“Hiển Ứng”**. A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang tiếp độ chúng ta ra đi để lại thoại tướng tốt đẹp tạo niềm tin sắc son cho chúng sanh Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 06)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hồi sáng thì cư sĩ Thiện-Bình nói “*Thuyết Giảng*”, Diệu-Âm đã ngán ngán, bây giờ một cư sĩ nữa thì nói “*Chỉ Dạy*”. Trời ơi! Càng ngày càng nặng lên. Diệu-Âm này đâu có thể dám làm những chuyện lớn lao như vậy đâu à.

Chúng ta đang nói về những “**Sơ Suất Khi Hộ-Niệm**”, đây chẳng qua là những gì mà mình đã gặp qua, nhớ lại, rồi nói với nhau, coi như truyền một chút kinh nghiệm để mong rằng sau này khi có cơ duyên chúng ta Hộ-Niệm có được xác suất thành công cao hơn, giúp người có duyên hoàn mãn được tâm nguyện Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc của họ.

Muốn giúp một người Vãng-Sanh, thì khi đi Hộ-Niệm chúng ta phải cẩn thận tạo cho được sự đáp ứng cụ thể giữa người Hộ-Niệm và người bệnh. Nói thẳng ra, người bệnh cần phải kết hợp chặt chẽ với người Hộ-Niệm mới dễ Vãng-Sanh hơn. Rất nhiều trường hợp gia đình cứ để người bệnh nằm đó, chờ chết rồi mời Ban-Hộ-Niệm đến. Họ tưởng rằng hễ có Ban-Hộ-Niệm đến thì người thân mình được Vãng-Sanh. Không đúng. Hoàn toàn không đúng!...

Những Ban-Hộ-Niệm mới lập thường bắt đầu khởi sự Hộ-Niệm cho một người, ít khi dám nói thẳng thắn những quy định Hộ-Niệm cho người bệnh biết, cho gia đình biết... Vô tình làm cho người bệnh mập mờ đạo lý Vãng-Sanh, hoặc ỷ lại vào Ban-Hộ-Niệm. Những trường hợp này thường dễ mất phần Vãng-Sanh.

Với kinh nghiệm này, một khi Diệu-Âm đi Hộ-Niệm cho bất cứ một người nào, dù quen hay lạ, dù là những người đang tu với nhau... nhất định Diệu-Âm phải đem một bản nội quy 15 điều. Ngày đầu tiên gặp người bệnh chính là để làm việc 15 điều này rõ

rệt. Hãy mời tất cả thành viên trong gia đình lại càng đông càng tốt và có thể cả người bệnh nữa, rồi bắt đầu lần lượt giải quyết từng điều... từng điều... Nêu rõ đúng 15 điều, không nên sót một điều nào hết.

Nhiều người sơ suất chuyện này, cứ cho đó là phụ, nên khi Hộ-Niệm được vài ngày thì bắt đầu có sự cố xảy ra. Gia đình gặng hỏi, **“Tại sao lại như thế này?... Tại sao lại như thế kia?”... Người bệnh đòi hỏi cái này, từ chối cái kia...** đưa đến tình trạng khó khăn, không giải quyết được.

Diệu-Âm có đem theo đây tờ điều lệ 15 điều, ngày mai anh Tâm-Nhật-Thuyết có thể copy ra, xin quý vị xem qua thử. Quý vị cũng có thể sửa đổi hoặc thêm hoặc bớt điều lệ, bản đó chỉ là bản quy định của Diệu-Âm soạn ra, chứ không phải là cứng ngắc đâu. Chư vị nên nhớ, cần mạnh dạn đòi hỏi người bệnh và gia đình người bệnh phải thực thi cho đúng những quy định đó.

Như vậy muốn người bệnh thực hiện cho đúng, bắt buộc người bệnh không thể bị rơi vào tình trạng mê man bất tỉnh. Những trường hợp người bệnh đã mê man bất tỉnh rồi mới mời Ban-Hộ-Niệm, xin thưa thực với chư vị, chỉ có những người cộng tu với mình, thân nhân của người đồng tu với mình, vì tình cảm quá sâu đậm rồi nên chúng ta phải đành cố gắng tới giúp cho họ được chút nào hay chút đó. Chớ đã đến tình trạng mê man bất tỉnh rồi thì 100 phần tim không được 1 phần để Vãng-Sanh. Không phải dễ đâu. Do đó, tất cả cần phải lo trước mới được.

Khi gặp gia đình, mình giảng giải tất cả 15 điều rồi, còn nên hỏi thêm gia đình và người bệnh rằng:

*- Trong 15 điều này từ điều 1, điều 2, điều 3... đến điều 15, chư vị cứ thành thật nói cho chúng tôi biết điều nào chư vị làm trọn vẹn? Điều nào chư vị cảm thấy khó khăn? Điều nào chư vị nghĩ có thể chỉ làm được 50% thôi chứ không thể được 100%... Hãy mạnh dạn cho chúng tôi biết.*

Chúng ta làm giống như ký một bản “Hợp-Đồng” vậy. Nhờ vậy chúng ta mới lường được cái xác suất thành công, và an tâm hơn



để nhận Hộ-Niệm. Hãy giải thích cho người bệnh và gia đình hiểu rằng những điều này rất quan trọng để hỗ trợ cho việc Vãng-Sanh.

Khuyên tất cả các Ban-Hộ-Niệm nên vững vàng làm chuyện này. Khi vững vàng làm như vậy thì ta Hộ-Niệm cho một người, người đó hy vọng có kết quả tốt đẹp cao lắm. Còn chúng ta không vững vàng chuyện này, thì thường thường nếu không có trở ngại này, cũng có trở ngại khác.

Hôm tháng tư này đi đến tiểu bang Victoria Úc châu, chúng tôi nói đến vấn đề này rất mạnh với các Ban-Hộ-Niệm ở đó. Tôi nói rằng trong quá khứ chư vị đi Hộ-Niệm khó nhọc quá, mà thành quả yếu, là tại vì không chịu phổ biến phương pháp Hộ-Niệm rộng rãi trước, không chịu phổ biến trong đồng tu, không chịu đưa những tờ giấy này cho từng vị đồng tu, rồi từng vị đồng tu copy ra đưa cho thành viên trong gia đình của họ biết trước... Vì sơ suất điều này, khi chúng ta nói tới Hộ-Niệm làm cho người bệnh ngỡ ngàng. Nhiều khi có những vị đồng tu nghe qua cũng cảm thấy ngỡ ngàng luôn. Từ đó họ đặt lên vấn đề: **“Tại sao lại khó khăn dữ vậy?...”**.

Cứu một người phạm phu chuẩn bị xuống địa ngục mà được Vãng-Sanh thành Phật, chư vị tưởng đây là việc nhỏ lắm sao, mà cho 15 điều nội quy này là lớn. Mọi người cần phải ý thức vấn đề một cách đúng mức. Bắt buộc chúng ta phải nói cho vững.

Cho nên Diệu-Âm khuyên chư vị đó, mỗi khi đi Hộ-Niệm nhất định nên nói rõ ràng:

- *Ban-Hộ-Niệm chúng tôi phát tâm nguyện đến trợ duyên cho chư vị, không nhận một đồng trả ơn, “**Nhưng**” xin chư vị phải nhớ lời này: Muốn Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc “**Thì**” bác phải nghe lời Ban-Hộ-Niệm hướng dẫn. Muốn Vãng-Sanh “**Thì**” chị phải nghe lời Ban-Hộ-Niệm dặn dò. “**Nếu**” không nghe lời Ban-Hộ-Niệm “**Thì**” chúng tôi chịu thua..*

Ba chữ: “**Nhưng... Nếu... Thì...**” phải nhắc nhở cho người bệnh rõ ràng, để họ không được quyền ỷ lại vào Ban-Hộ-Niệm. Có như vậy chúng ta mới Hộ-Niệm giúp cho người ta Vãng-Sanh được.

- *Chúng tôi sẽ tận lực để Trợ-Niệm cho người thân của chư vị. “**Nhưng**” gia đình phải tuân thủ tất cả mọi quy định của ban Trợ-*

Niệm. Chấp nhận **"Thì"** chúng tôi mới làm được. **"Nếu"** chớ vị không chấp nhận **"Thì"** chúng tôi đành chịu thua".

Phải nói rõ ràng:

- Chúng tôi tận lực để Trợ-Niệm cứu người thân của chớ vị. **"Nhưng"** chớ vị đừng nên nói: "Mẹ ơi! Cố gắng niệm Phật để cho hết bệnh nhé". **"Nếu"** chớ vị khuyên mẹ như vậy. **"Thì"** chúng tôi chịu thua rồi.

Cứu người khó lắm chớ vị biết không?... Người tu hành học Phật thì có đó, nhưng con đường Vãng-Sanh thì không có mấy ai biết đâu. Chỉ có những người biết rõ mới hướng dẫn đúng, còn lại 90%, 95%, nhiều khi 99% người học Phật nhưng chưa chắc gì biết đến chuyện này đâu. Vì không biết đường Vãng-Sanh, nên cứ bệnh xuống thì cúng tế cầu cho hết bệnh, đọc kinh này chú nọ để cầu giải nghiệp... Tất cả việc làm này có thể tốt trong phương diện giải nghiệp, không có gì gọi là sai. Nhưng một khi bác sĩ đã chịu thua rồi mà tâm còn tham sống sợ chết, tâm còn bám theo cái thân này, chạy chữa theo kiểu **"Còn nước còn tát"**, thì thôi chịu thua rồi. Chết xong nhất định phải theo nghiệp thọ nạn rồi. A-Di-Đà Phật cũng đành chịu thua. Người này không cách nào có thể Vãng-Sanh được.

Vì thế quy luật của pháp Hộ-Niệm, xin Ban-Hộ-Niệm phải nắm cho thật vững, cần phải phổ biến cho gia đình cùng bệnh nhân biết... Nói phải vững vàng...

- *Bác đang đối diện tới chuyện chết rồi. Chuyện chết sống là lẽ thường, ai mà tránh khỏi?... Bác đi sớm thì con cũng lặng lẽ theo bác đi sau, chớ có hơn gì bác đâu. Bác được chúng con tới Trợ-Niệm như thế này là một sự may mắn vô cùng trong vô lượng kiếp. **"Nhưng"** bác phải quyết lòng Vãng-Sanh nhé. **"Nếu"** bác cứ sợ chết, **"Thì"** chúng con chịu thua. **"Nếu"** bác còn tham chấp nhà cửa, **"Thì"** chúng con chịu thua. **"Nếu"** bác còn muốn sống thêm để lập cơ nghiệp, **"Thì"** chúng con chịu thua. **"Nếu"** bác còn lo lắng đến đứa con... **"Thì"** chúng con cũng chịu thua luôn.*

**"Nhưng..."**, **"Nếu..."**, **"Thì..."** phải nhấn thật mạnh cho người bệnh biết rõ, thì chúng ta mới có hy vọng cứu được người bệnh đó.

Chính vì vậy, Diệu-Âm thường nhắc nhở những nơi trải qua 3-4 năm Hộ-Niệm, nhưng thành quả không cao, là hãy làm việc cho đúng nguyên tắc đi, thì tự nhiên sẽ thấy có hiện tượng Vãng-Sanh xảy ra trước mắt.

Mọi việc đều có quy luật. Rút từ những kinh nghiệm của nhiều người đi trước, y cứ vào lời dạy của chư Tổ, chúng ta cố gắng áp dụng cho đúng thì cứu người sẽ dễ hơn.

- *Những người giàu giàu, khó cứu hơn những người nghèo nghèo.*

- *Những người có tiền của, khó cứu hơn những người không tiền.*

- *Những người ở ngoại quốc, khó cứu hơn những người trong nước.*

Đây là vấn đề chung. Người giàu sung sướng, thường tham sống sợ chết nên khó Vãng-Sanh. Người ở nước ngoài, thì bác sĩ, bệnh viện, thuốc thang đáp ứng quá đầy đủ, khi sắp chết thì được chích morphine nằm im xuôi. Thấy vậy, con cháu đi khoe: “*Trời ơi... Ba của tôi ra đi an lành lắm*”, nhưng thực ra bị chích chất morphine làm cho mê man bất tỉnh mà chết, lại hiểu lầm là được chết an lành. ***Sai lầm! Sai lầm vô cùng!...***

Chính vì thế mà chúng ta phải dặn dò nhau: “*Thực sự tin, quý vị phải tin cho vững, đi phải đi cho đúng. Nhất định những người còn đang tỉnh táo như chúng ta phải bắt đầu nghiên cứu liền pháp Hộ-Niệm, nghiên cứu ngay từ hôm nay đi, đừng để tới ngày mai, coi chừng quá trễ*”.

Tôi đã từng gặp những người niệm Phật mười mấy hai chục năm, trong gia đình họ có những người cha, người mẹ già có thể sắp chết rồi, tôi khuyên hãy bỏ ra một tháng lo nghiên cứu Hộ-Niệm trước, phổ biến Hộ-Niệm cho người cha của mình, dặn dò đứa em của mình về Hộ-Niệm đi. Làm liền việc này đi nhé.

Năm trước tôi cũng nói như vậy. Năm sau tôi cũng nói như vậy. Tháng trước tôi cũng nói như vậy, gặp lại tôi cũng nói như vậy... Nói hoài mà không chịu làm. Đến lúc người cha chết rồi, thì lại đổ thừa:

- Trời ơi!... Máy đưa em tôi nó không biết Hộ-Niệm thì làm sao cha tôi Vãng-Sanh được.

Trong khi chính mình mang tiếng có niệm Phật, mà không chịu tin vào pháp Hộ-Niệm. Cứ nói theo kiểu cao kỳ:

- **Làm gì Hộ-Niệm mà được Vãng-Sanh?**

- **Niệm Phật cho Nhất-Tâm Bất-Loạn mới được Vãng-Sanh chứ.**

Khi nghe một người nói tới niệm Phật cho “Nhất-Tâm-Bất-Loạn” để an nhiên tự tại Vãng-Sanh, thì tôi nghĩ rằng người này sẽ bị trở ngại rồi.

Nhất-Tâm-Bất-Loạn nó đến sau cái công phu “Tu hành” của mình, chớ đâu phải Nhất-Tâm Bất-Loạn đến bằng cái “Cầu Mong”, bằng cái “Tưởng Tượng”. Tâm tánh kiêu ngạo là cái duyên tốt cho vọng tưởng đấy! Vô tình vọng tưởng cứ trường dưỡng song song với đường tu hành, gạt gẫm người niệm Phật mất Vãng-Sanh.

Tôi thường hay nói rằng, “*Thà không biết tu thì người đó dù được giải thoát hoặc đọa lạc vẫn là bài học đáng giá cho chúng sanh. Còn người tu mà không biết sửa, lại cống cao ngã mạn thường để lại những bài học đáng sợ cho chúng sanh. Oan uổng vô cùng*”.

Mong cho chư vị hiểu được chỗ này, nhất định phải phổ biến tường tận “**Pháp Hộ-Niệm**” cho người bệnh, cho gia đình và cho nhiều người biết thì chúng ta sẽ có cơ hội chứng kiến, vỗ tay tán thán trước những người Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 07)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Người ta hỏi:

*- Là một vị tăng xuất gia, giữ giới thanh tịnh, có công phu tu hành tốt, niệm Phật và một người Phật tử tại gia có vợ, có chồng, nhiều khi còn ăn mặn, trai giới không được thanh tịnh, tâm không được thanh tịnh, thì người tại gia làm sao niệm Phật có hiệu quả bằng một vị xuất gia được?...*

Ngài Pháp-Nhiên trả lời:

*- Giống nhau. Giống nhau. Không có khác.*

Ngài nói hai cục vàng giống nhau, một cục lấy một miếng vải nhung thật đẹp gói lại, cục kia lấy một miếng vải dơ mục nát gói lại, thì hai cục vàng vẫn có giá trị ngang nhau.

Đây là một lời khai thị rất sắc bén, củng cố cho ta một niềm tin vững vàng vào con đường Vãng-Sanh thành đạo.

Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta ví như một “Viên Ngọc Như-Ý”...

*- Đối với phàm không giảm.*

*- Đối với Thánh không tăng.*

*- Đối với vị xuất gia không hơn.*

*- Đối với người Phật tử tại gia không kém.*

Miếng vải nhung tượng trưng cho một vị xuất gia cao quý. Miếng vải mục tượng trưng cho người tại gia còn thấp kém. Nhưng dù là miếng vải mục hay miếng vải nhung, thì viên ngọc như-ý vẫn như vậy. Viên ngọc như-ý để trên miếng nhung phát quang ra thì trang nghiêm tốt đẹp. Viên ngọc như-ý để trong miếng vải mục mở ra nó cũng phát quang. Phát quang không kém...

Chính vì thế, chúng ta là người Phật tử tại gia niệm Phật cầu Vãng-Sanh, đừng nên có cái tâm tiêu cực mà nghĩ rằng ta có nghiệp chướng nặng quá, chuyện đời còn bẽ bộn quá nên không được Vãng-Sanh. Nếu nghĩ như vậy, thì tự mình đã đoạn mất cơ hội thành đạo trong một đời này, chứ không ai bắt ta phải ở lại

trong lục đạo để tiếp tục chịu cảnh trầm luân, khổ đau thêm nhiều kiếp đau.

Một miếng vải nhung đẹp để đang gói viên ngọc như-ý, ta phải biết mở miếng vải nhung ra thì viên ngọc mới phát quang. Nếu ta chú trọng vào miếng vải nhung quá nặng, lấy miếng vải nhung đó gói viên ngọc quá kỹ, thì viên ngọc không thể nào phát quang được.

Một miếng vải mục dơ bẩn gói viên ngọc như-ý, dù gói kỹ thế nào đi nữa, nhưng vì vải đã mục rồi nên rất dễ bị rách. Vải rách thì viên ngọc lộ ra... Nhiều khi chính vì miếng vải đã mục, dễ rách, vô tình dễ làm cho viên ngọc lộ ra, phát quang ra.

Một người cư sĩ tại gia, khi nhận ra mình là hàng phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng. Biết được vậy mới dễ có cái tâm khiêm nhường, cái tâm lo sợ mà thành tâm niệm Phật cầu Vãng-Sanh. Cả một cuộc đời của họ vì mưu sinh đã làm nhiều chuyện hư hại, tạo nên không biết bao nhiêu chướng duyên. Nhưng khi có một cơ hội niệm được câu A-Di-Đà Phật, câu A-Di-Đà Phật xoáy thẳng vào tâm của họ, động đến viên ngọc như-ý, làm cho viên ngọc như-ý rung rinh. Chỉ cần viên ngọc như-ý rung rinh thì miếng vải mục đó rách ra...

Chính vì vậy mà xin thừa với chư vị, pháp môn niệm Phật rất hợp với căn cơ của những người phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng. Ngài Pháp-Nhiên Thượng Nhân nói rằng: *“A-Di-Đà Phật phát đại thế là nhằm để cứu những người phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng này”*.

Thành ra...

- *Người nào tội chướng càng sâu nặng Ngài càng thương...*

- *Người nào mà trí càng độn Ngài càng thương...*

**“Nhất thiết chúng sanh, giai hữu Phật tánh”**. Một người phàm phu tội chướng sâu nặng như vậy, nhưng Chơn-Tâm Tự-Tánh của họ thật sự là một đức Như-Lai không khác, không thua, không kém. Chỉ làm sao cho cái Tánh Đức Như-Lai đó lộ ra, Chơn-Tâm Tự-Tánh hiển lộ ra thì một giây trước là phàm phu, một giây sau coi chừng người này trở thành một vị Phật.

Cho nên người niệm Phật đi về Tây-Phương, chúng ta nên xác nhận rằng, không phải ta tự tu để chứng đắc, mà ta tu đường Vãng-Sanh. Ta nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà, nhờ Ngài phá rách miếng vải mục ra. Khi miếng vải rách ra thì Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta hiển lộ. Vì đời-đời, kiếp-kiếp chúng ta tạo nghiệp, nên chính mình khơi ra cái Chơn-Tâm Tự-Tánh không được. Ngài nói hãy nghe theo lời Phật dạy, y giáo phụng hành, thì Ngài có cách làm cho rách tan cái miếng vải mục đó.

Làm sao đây?... Hãy niệm danh hiệu của Ngài với lòng “**Chí-Thành, Chí-Kính**”. Không phải niệm danh hiệu của Ngài để tự mình khai mở chơn tâm, mà nhờ lòng chí-thành, chí-kính mà được cảm thông, được ứng hợp với đại nguyện của Ngài mà ta được đưa về Tây-Phương Cực-Lạc bằng hình tướng của một người phàm phu tục tử.

Hoàn toàn là một người phàm phu tục tử, một phẩm vô-minh không phá nổi, một phẩm trần-sa không phá nổi, đến nổi một phẩm kiến-tư phiền não cũng không phá nổi luôn. Nhưng chỉ cần thành tâm sám hối, với lòng chân thành niệm Phật cầu Vãng-Sanh, đủ cho Ngài đưa ta về tới Tây-Phương Cực-Lạc ...

Một phàm phu tại cõi này, thì miếng vải mục này chồng lên miếng vải mục khác, bao phủ ta lại, nhiều quá gỡ cũng không ra. Nhưng một phàm phu đi về Tây-Phương thì miếng vải mục hoàn toàn bị rơi lại... rơi lại... rơi lại phía sau hết. A-Di-Đà Phật có cách đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc bằng chính viên ngọc như-ý đó mà thôi. Về đó, viên ngọc tự nhiên phát quang ra, hiển lộ ra.

Xin thưa với chư vị, khi biết được đạo lý này, mình mới hiểu tại sao những người bình dân, quê mùa, dốt nát niệm Phật lại Vãng-Sanh rất nhiều. Hoà Thượng Tịnh-Không nói mấy chục năm qua ở tại Trung-Hoa, những bà già, những ông già, những người quê-quê mùa-mùa, Vãng-Sanh quá nhiều quá nhiều, đứng cũng có, ngồi cũng có, an nhiên tự tại biết trước giờ đi rất nhiều, đếm không hết. Thực sự.

Cho nên chúng ta cần hiểu cái lý căn bản của nó. Ở tại Việt-Nam, sau khi có pháp Hộ-Niệm được áp dụng, nay ngồi đây xin

báo cáo với chư vị rằng, những ông già, bà già, những người bệnh ung thư, tu nhiều cũng có, tu ít cũng có, những người hồi giờ chưa biết tu hành gì cũng có... Vãng-Sanh quá nhiều. Đến bây giờ Diệu-Âm không đếm được nữa.

Xin thưa thật, cũng có thể có sự sơ xuất trong những báo cáo đó. Thôi thì mình chia làm hai đi, người ta báo cáo 1.000 người, thì xem như có 500 người Vãng-Sanh thôi. 500 người cũng quá mừng rồi, còn một nửa kia có thể là Vãng-Sanh, có thể lên trời cũng được. Đến năm 2009, người ta tạm thời đếm được tới 1690 mấy người lặn. Sau đó không ai thềm đếm nữa. Nghe được vậy, mình mới thấy ngỡ ngàng vì pháp môn niệm Phật quá vi diệu, nhất là đối với hạng người phàm phu này.

Phật không có tâm phân biệt kén chọn đâu. Người phàm phu hãy thành tâm sám hối những gì sai lầm của mình để cầu Vãng-Sanh đi chư vị. Sám hối như thế nào?...

- *Hôm qua mình còn cãi nhau, hôm nay thôi xin đừng cãi nữa.*

- *Hôm qua mình còn khó chịu cái gì, nhất định hôm nay đừng khó chịu nữa.*

- *Và ngay giờ phút này mình đang lo lắng cái gì, cũng xin thành tâm sám hối luôn, khỏi cần lo lắng nữa.*

**Tại vì sao?...**

- Tại vì người càng lo, càng phân vân, càng khó chịu, càng khổ sở, chứng tỏ mình là một phàm phu chính hiệu. Phàm phu đầy tội lỗi. Phàm phu tội lỗi vô tình lại là những vị được A-Di-Đà Phật thương nhất. Phật thương thì Phật sẽ cứu ta, nhưng điều kiện là ta phải buông bỏ cái lo cái khó chịu cái khổ, phải kiệt thành sám hối mới được.

**Tại sao vậy?...**

- Tại vì nếu những vị này mà không thương họ, không cất nhắc họ, không nâng đỡ họ để họ trở về Tây-Phương thành Phật thì đời đời kiếp-kiếp, vô lượng vô biên kiếp về sau những vị Phật này chịu đọa lạc. Hiểu được như vậy rồi, thì con đường gọi là trực chỉ nhân tâm, để minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật của chúng sanh chính là niệm câu A-Di-Đà Phật.



Khi niệm câu A-Di-Đà Phật ta ngộ ra đạo lý này, rõ ràng giữa phàm phu này và A-Di-Đà Phật không còn một khoảng cách nào nữa hết. Đúng không quý vị?... Không còn một khoảng cách nào nữa hết... Chỉ cần một niệm mà thôi...

### ***Tại sao vậy?...***

- Tại vì chính cái Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta là A-Di-Đà Phật. Về trên Tây-Phương ta thành Phật như Phật A-Di-Đà. Mười phương ba đời chư Phật cùng đồng một pháp thân mà. Trở về với pháp tánh tất cả đều giống hệt nhau, không hai không khác, chỉ khác nhau là người nào ngộ trước thành Phật trước, người ngộ sau thành Phật sau. Ngộ sau được thì cũng mừng đi, nhưng đừng để lâu quá, uổng lắm. Chìm trong những cảnh đọa lạc lâu quá rồi mới ngộ uổng lắm. Hãy ngộ ngay từ bây giờ đi.

***“Niệm Phật là nhân - Thành Phật là quả - Niệm Phật thành Phật”***. Như vậy xin hỏi với chư vị Phật là đâu?... Phàm phu là đâu?... **Niệm Phật thành Phật** - Không còn khoảng cách nữa.

Phàm phu là vì tham cái thân phàm này mà chịu phàm phu. Còn Phật không còn tham cái thân phàm nữa, Ngài trở về với Pháp Thân rồi, kim cương bất hoại rồi, vô sanh vô tử rồi.

- Ta thêm cái thân này để theo cái thân mà chịu nạn. Đây là tại vì ta chưa ngộ.

- Ta thêm cái căn nhà này, căn nhà gỗ đá, mọc lên mọc xuống, dột lên dột xuống, bị lụt lên lụt xuống, nước cuốn chạy muốn chết luôn mà vẫn cứ tham luyến để chịu nạn.

Về trên Tây-Phương nhà muốn ở dưới đất thì ở, muốn bay lên trên thì bay, muốn đi đâu nhà theo đến đó, muốn lớn thì lớn, muốn nhỏ thì nhỏ... Vạn sự vạn vật trên đó tùy tâm sở dụng mà hiển hiện ra hết.

### ***Tại vì sao?...***

- Tại vì Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta có thể biến khắp pháp giới, có thể tạo ra tất cả vạn vật... Vậy mà chúng ta không hay. Chính vì vậy, khi về Tây-Phương rồi, chúng ta không đắc cũng đắc, chúng đắc đến tận cùng luôn, không có cái gì gây trở ngại được, gọi là ***“Vô chướng ngại”***. Sự vô chướng ngại. Lý vô chướng ngại.

Lý Sự vô chương ngại chính là ở trên cõi Tây-Phương thanh tịnh. Ở đó là pháp tánh độ, là nơi để cho Chân-Tâm Tự-Tánh chúng ta ứng hiện ra. Còn ở đây chúng ta ứng hiện được không? Không ứng hiện được.

### **Tại vì sao?...**

- Đòi ngũ trược ác thế... Hoàn cảnh quá xấu, muốn ứng, ứng cũng không được. Lạnh quá, run lập cập, ứng không được. Nóng quá, đổ mồ hôi mướt xiu, ứng không được. Niệm Phật lớn cũng bị người ta la, niệm Phật nhỏ thì bị loạn tâm, đủ thứ hết... Tất cả vạn sự chung quanh ở đây nó dim cái Chân-Tâm Tự-Tánh chúng ta trong trùng-trùng, lớp-lớp những ô trược đó. Còn về Tây-Phương hoàn toàn không có những thứ này. A-Di-Đà Phật đã dùng Chân-Tâm Tự-Tánh ứng hiện cái quốc độ đó để cho Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng sanh về đó mà thành Phật.

Hiểu như vậy rồi thì chúng ta phải chuẩn bị ngay từ bây giờ. Những cái gì còn báo hại mình, thôi kệ nó đi, cứ cười hè hè đi đừng có sợ. Sợ những thứ đó là mất chữ buông xả rồi. Nếu có sợ, thì sợ những điều này:

- *Sợ mình không chịu niệm Phật trong lúc buồn phiền đó.*
- *Sợ mình không chịu niệm Phật trong lúc lo lắng đó.*
- *Sợ là đến khi lâm chung mình sợ chết: “Con ơi!... Cố gắng cứu ta sống được ngày nào hay ngày đó”.*

Sợ nhất là sợ những cảnh tượng này. Chứ nếu mà chúng ta đã chuẩn bị rồi thì: *“Bác ơi!... Chị ơi!... Anh ơi!... Tới Hộ-Niệm cho tôi nhé. Anh/Chị chỉ cần nhắc một lời, vừa nghe tiếng Anh/Chị là tôi nhớ rồi, tôi niệm Phật theo. Nếu tôi có bị nghiệp chướng đánh nằm xụi lơ đi nữa cũng không sao đâu, cái tâm của tôi tỉnh táo trong đó, hãy cứ nói lớn lên, tôi nghe tiếng Anh/Chị là tôi niệm Phật theo liền”.*

Nếu thực sự chư vị đã chuẩn bị sẵn sàng như vậy, thì tất cả chúng ta làm sao mà không trở về trên Tây-Phương Cực-Lạc để thành Phật được. Đức A-Di-Đà Phật phát thệ **“Mười niệm tất sanh”** chính là trường hợp này đây.

Nhiều người nói rằng:

- À!... Chị tu ít hơn tôi, làm sao có thể đi về Tây-Phương được?...

Thì mình trả lời:

- À!... Anh tu nhiều quá thì cứ ở đây tiếp tục tu đi. Tôi biết quá khừ tu ít như vậy, nên bây giờ tôi phải chí-thành, chí-kính niệm câu A-Di-Đà Phật, nhờ Ngài tiếp độ tôi về Tây-Phương Cực-Lạc, tôi sẽ thành đạo.

Mong chư vị hiểu chỗ này. Nhất định phải “**Chí-Thành, Chí-Kính**” niệm câu A-Di-Đà Phật. Tuyệt đối đóng tất cả sáu căn lại, đừng suy nghĩ vẫn vơ nữa mà coi chừng lỗ mất cơ hội. Đường thành đạo đã tới trước mũi bàn chân, không bước tới, mà lại bước lui. Thật vô cùng oan uổng!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 08)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nói về vấn đề “**Sơ suất khi Hộ-Niệm**” thì nhỏ xíu, còn Thiện-Bình thì giới thiệu to ra: “**Thuyết giảng**”. Nói trao đổi kinh nghiệm thì có vẻ cụ thể hơn, còn nói thuyết giảng thì rộng mênh mông. Làm chuyện gì cũng vậy, làm nhỏ nhỏ thì dễ, làm lớn quá thì mênh mông. Nhỏ nhỏ thì khỏi lạc, mênh mông thì dễ lạc lắm.

Hôm nay chúng ta nói về chữ “**Định**”. Định để khỏi bị lạc. Định là định vào một điểm nhỏ, chứ không thể nào định vào giữa một đại dương mênh mông được.

Tu hành nếu muốn đạt được chữ “Định”, chúng ta phải chuyên lại một điểm mới định được. Cũng giống như con tàu băng qua đại dương, chúng ta phải biết con tàu đang ở tại vĩ tuyến mấy, kinh tuyến mấy. Xác định một điểm. Xác định được vị trí thì con tàu không bị lạc. Còn ra khơi mà nói rằng, con tàu của tôi đang ở giữa Đại-Tây-Dương thì chết rồi!... Lạc rồi!... Không ai có thể cứu mình được.

Chính vì thế tu hành cần nên chuyên nhất mới tốt, tránh bị lạc. Tu hành không chuyên nhất thì mênh mông vô định hướng, không biết đường nào để đi, không biết hướng nào để về. Đến khi tới ngày xả bỏ báo thân, chơi vơi giống như con tàu đang ở giữa đại dương, không biết hướng nào là bờ, nơi nào là bến.

Một người tu hành mà không có chủ định, tu theo thị hiếu chung, đến lúc mạng chung đành phải buông tay, mơ hồ trôi theo dòng nghiệp lực mênh mông để chịu nạn. Còn người tu hành có chủ định, tâm đã định được một điểm rõ ràng, ví như con tàu đã xác định được vị trí, thì dù đang ở giữa đại dương mênh mông họ vẫn biết đường nào phải đi, hướng nào phải về. Chắc chắn an tâm vô cùng. Không thể bị sơ suất.

Tu hành không có “Chủ Định”, thì trong kinh Phật gọi là “Bất Định”. Người tu hành bất định có nghĩa là nay tu cách này, mai tu cách khác. Tu cách khác chưa xong, lại thấy cách nọ cũng hay nên

mon men theo để tu thử... Vì pháp nào cũng muốn tu thử hết, thành ra không có pháp nào là tu thật. Tiếc thay!... Ví dụ như hôm nay có người nói:

- *Tôi cũng chuyên lòng niệm Phật. Nhưng tôi vẫn muốn niệm thêm những Bồ-Tát khác, thực hành thêm các pháp khác nữa. Dù tu như vậy nhưng tâm tôi cũng định được trong câu A-Di-Đà Phật...*

Câu nói này có vấn đề rồi! Chẳng khác gì nói rằng:

- *Con tàu của tôi ở giữa đại dương, nay tôi đi đường này, mai tôi chạy đường nọ, nhưng tàu tôi vẫn giữ được một đường thẳng tới.*

Đi cách này thì nhất định con tàu sẽ bị lạc giữa đại dương rồi. Không xác định được vị trí thì anh bị lạc rồi, mênh mông vô định hướng. Một ngàn người tới cứu hộ cũng không biết đâu mà tìm. Thôi đành chịu thua!...

Chính vì thế khi chúng ta biết được câu A-Di-Đà Phật, là đại cứu tinh cho chúng sanh trong thời mạt pháp này, xin chớ vội mau mau định lại tại câu A-Di-Đà Phật. Gọi là "**Chủ-Định**". Định liền, đừng để đến ngày mai mới định, vì ngày mai nhiều khi không bao giờ đến với ta. Thật đó. Đã định được trong câu A-Di-Đà Phật rồi, thì đường đi đã có, hướng về đã có, chúng ta đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Đi có đường, về có đích, rõ ràng, cụ thể... Cụ thể ngay từ bây giờ cho đến ngày ta xả bỏ báo thân...

Xin thưa với chớ vội, khi đã định được như vậy rồi thì...

- *Một Ban-Hộ-Niệm đến nói với mình... Chưa nói mình cũng biết Ban-Hộ-Niệm họ dặn mình niệm câu A-Di-Đà Phật.*

- *Ban-Hộ-Niệm chưa khởi ra một lời khai thị... Mình cũng biết là họ hướng dẫn mình niệm Phật để đi về Tây-Phương.*

- *Người ta chưa nhắc nhở mình... Mình cũng biết là phải theo A-Di-Đà Phật, chớ không theo người nào khác.*

Như vậy thực sự ta đi về được Tây-Phương là chính ta chủ động mà đi, chớ không phải đợi Ban-Hộ-Niệm tới dặn rồi ta mới đi. Đó là những người thực sự nắm vững cơ hội Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trong một đời này. Nhất định không thể nào sơ suất được...

Có những người niệm Phật nhưng vẫn còn tính chuyện mông lung. Mông lung là “**Bất-Định**”... Nếu anh Thiện-Bình giới thiệu tôi lên trao đổi kinh nghiệm về Hộ-Niệm thì gần gũi, một điểm cụ thể thôi thì tôi dễ nói, mọi người cũng dễ theo dõi. Còn nói rằng “Thuyết Giảng” thì rộng quá. Thuyết giảng để làm chi?... Diệu-Âm này không biết thuyết giảng gì hết, cũng không biết pháp gì cao siêu hết. Chỉ có một câu A-Di-Đà Phật mà bàn, chỉ có một câu A-Di-Đà Phật mà nói, cầu mong người nào có duyên nghe được liền định vào trong câu A-Di-Đà Phật, để được “**Chánh-Định-Tụ**”. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói rõ rằng, “**Trụ Chánh-Định-Tụ quyết định chứng ư A-Nậu Đa-La-Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề**”. “Quyết định” là chắc chắn. “Chứng” là đạt đến cảnh giới. “A-Nậu Đa-La-Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề” là Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác. Ngài xác định rõ rệt như vậy.

Xin thưa với chư vị, Chơn-Tâm Tụ-Tánh của ta là A-Di-Đà Phật mà sao không chịu định vào câu A-Di-Đà Phật, lại định vào cái gì khác, để cho bị lạc giữa đại dương?... Sóng sau dồn sóng trước, nghiệp lực trùng trùng chìm thần thức của ta trong bể khổ mê mông đó, biết ngày nào ra đây?...

Vì thế, khi nói về vấn đề Hộ-Niệm, chứ thực tế là:

- *Hướng dẫn cho người niệm Phật phải biết định – Định vào câu A-Di-Đà Phật...*

- *Hướng dẫn cho người niệm Phật phải biết đi – Đi con đường Vãng-Sanh Tịnh-Độ...*

- *Hướng dẫn người niệm Phật phải biết về – Về cho tới Tây-Phương Cực-Lạc để gặp A-Di-Đà Phật. Đừng có đi con đường mông lung vô định hướng.*

Trong vô lượng kiếp qua ta không chịu “**Định**”, nên đã lạc:

- *Lạc trong sáu đường sanh tử luân hồi.*

- *Lạc dưới tam ác đạo nhiều hơn, lâu hơn, dài hơn là lạc trong các cõi Thiên, trong các cõi Nhân mà chúng ta không hay.*

Quý vị nên biết rằng, chúng ta đang ngồi đây niệm Phật, nếu không chịu định lại đường tu cho vững vàng, lỡ tiếp tục lạc trong sáu nẻo luân hồi nữa, nếu đời sau có được sinh trở lại làm người,

nhưng làm sao chúng ta biết được là vào ngày này, tháng này, tại Niệm-Phật-Đường Liên-Hoa này ta có ngồi bên anh Tâm-Nhật-Thuyết niệm Phật. Không biết đâu...

Khi qua một lần cách âm, thì tất cả những ký ức trong đầu óc ta bị xóa hết, tiêu hết. Ngày hôm nay niệm Phật, tức là chúng ta có cái duyên về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhưng nếu Vãng-Sanh không được, đời sau lỡ rằng không có duyên gặp lại Phật pháp, thì vì qua cái nạn cách âm nên ta quên hết... Nhiều khi nhờ có chút ít phước báu nào đó, ta quậy phá còn hơn người thiếu phước báu nữa.

Hiểu được chỗ này rồi, xin đừng bao giờ nghĩ đơn giản rằng, ta tu tạo chút phước, để đời sau tiếp tục tu tiếp... Nói như vậy coi chừng còn quá nhiều sơ hở. Vì sao vậy?... Vì ký ức của ta đã xóa nhòa hết trơn rồi. Cái kho tàng A-Lại-Da Thức của chúng ta nó chứa tới vô lượng vô biên những chủng tử khác nhau, chứ không phải là một vài chủng tử niệm Phật đâu, thì coi chừng những chủng tử mà chúng ta niệm Phật hôm nay nó chỉ là một phần rất nhỏ xen lẫn trong vô lượng vô biên chủng tử khác. Như vậy, đừng nghĩ rằng đời sau mình dễ dàng hưởng cái quả phước từ cái nhân tu hành trong đời này đâu. Không dễ đâu!...

Đời này đã rơi vào mạt pháp rồi chứ vị ơi, đời sau không đơn giản như ta nghĩ đâu! Chỉ khi nào về trên Tây-Phương Cực-Lạc rồi, tất cả nghiệp hoặc của ta bị phá đi rồi, chúng ta ứng hiện được Chân-Tâm Tự-Tánh rồi, lúc đó chúng ta có túc mạng thông. Có túc mạng thông rồi chúng ta mới biết đời trước chúng ta làm gì, vạn đời trước chúng ta làm gì, vô lượng kiếp về trước chúng ta làm gì. Nếu không có túc mạng thông, nhất định tất cả những gì chúng ta đã tạo trong đời đều bị quên hết.

Chẳng tin bây giờ quý vị tự hỏi đi, đời trước ta làm gì? Có ai biết không?... Không ai biết cả. Mà trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói, một người nào đời này gặp câu A-Di-Đà Phật mà tin tưởng vững vàng, mà quyết lòng đi, là do trong quá khứ họ đã tu đến vô lượng, vô biên kiếp rồi và chủng tử A-Di-Đà Phật thật sự đã có trong tâm họ rồi. Cũng trong kinh Vô-Lượng-Thọ nói, phước đức này là do cúng dường đến vô lượng ức chư Phật rồi. Nhưng giờ

đây chư vị có thấy không? Có nhớ không? Quên hết rồi phải không? Cái phước báu lớn như vậy mà ta còn quên, huống chi là công phu tu tập ngăn ngừa trong một đời. Bây giờ ta quên, nhưng ít ra nó cũng còn cái âm vang giúp cho ta tin được câu A-Di-Đà Phật. Thật là may mắn.

Hiểu được chỗ này rồi, thì khi gặp cơ hội này, xin chư vị đừng nên lơ là nữa. Nếu lơ là nữa thì coi chừng vạn kiếp sau chưa chắc gì sẽ gặp lại. Uổng thay! Một đời về Tây-Phương thành đạo lại không chịu, lại chịu chìm cái thân thức của mình trong cảnh đọa lạc, sanh tử luân hồi tới vạn kiếp. Trả chi một cái giá lớn dữ vậy!...

Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật đã nói rằng: **“Mười niệm tất sanh”**. Ngài nói cho ai vậy?... Ngài nói cho hàng phàm phu chúng ta đó, chứ không nhắm tới hàng Bồ-Tát đâu. Hàng Bồ-Tát các Ngài an nhiên tự tại, muốn đi thì đi, muốn về thì về. Tâm tâm của các Ngài luôn luôn ứng hiện A-Di-Đà Phật, đâu cần tới mười niệm nữa. Như vậy cái nguyện “Mười niệm tất sanh” là dành cho chính chúng ta, chứ không dành cho một người nào hết.

Mong cho chư vị hiểu rõ như vậy, thì nói tới chuyện Hộ-Niệm tức là nói tới chỗ “Định” đó. Hãy **“Định”** vào câu A-Di-Đà Phật. Tu hành mà “Vô Định” tức là không chuyên, nay đi đường này, mai đi đường khác, một đi đường nọ... Thế gian quan niệm rằng đi vậy cho khỏi chán, khỏi nhàm, cho vui. Còn người tu hành muốn Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, muốn giải thoát trong một đời này mà đi lang thang thì chẳng khác gì một con thuyền băng qua đại dương mà không biết đường đi, không biết hướng về. Cứ đi!... Đi riết!... Đi đến nổi hết xăng. Hết xăng rồi tới rách buồm. Rách buồm rồi tới thuyền rã. Thuyền rã nát rồi chìm xuống dưới lòng đại dương mênh mông, làm sao cứu đây?... Biết chỗ nào đâu mà cứu. Tu hành “Bất Định” nguy hiểm là vậy đó.

Cho nên mong chư vị hiểu rõ rằng, Hộ-Niệm là người ta tới nhắc nhở chúng ta biết cái chỗ định này. Vậy thì tốt nhất là ngay từ bây giờ chúng ta hãy xác định trước đi, xác định cho rõ ràng một điểm. Được vậy, đến ngày ta nằm xuống tâm của ta vững vàng, gặp một người thiện tri thức tới Hộ-Niệm tâm của ta càng vững



tâm, vững như tường đồng vách sắt. Rõ ràng một người vững tâm như vậy chắc chắn họ sẽ Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Những người Hộ-Niệm biết người này đã vững tâm, họ dám đoán tới 97% thành công. Không lý nào chỉ còn 3% sơ suất, lại có người Hộ-Niệm nữa, mà ta lại bị nạn sao?...

Như vậy, nếu có thất bại cũng chỉ vì ta không chịu định. Ta niệm câu A-Di-Đà Phật mà ta còn ngại lên ngại xuống, ta còn nghi lên nghi xuống. Mới vừa niệm Phật đây, mới nghe kinh A-Di-Đà đây, mới nghe thuyết giảng về kinh Vô-lượng-Thọ đây. Phật nói mười niệm tắt sanh, vậy mà ra ngoài kia vừa nghe người ta nói: *“Làm gì có chuyện mười niệm tắt sanh?...”*, thì Tâm liền thoái chuyển! Thôi chạy tìm chút phước cho chắc ăn. Người ta cho mình đắc cái này, cho mình đắc cái kia... Sợng quá!... Ôi!... Tâm thiếu chủ định, chạy theo đường bất định rồi.

***“Nhược tà-định-tự, cập bất-định-tự, bất năng liễu tri...”***. ***“Tà-Định-Tự”*** là không chịu chấp nhận câu A-Di-Đà Phật. ***“Bất-Định-Tự”*** là cứ thấy cái gì hay hay cũng theo, nghe cái gì hay hay cũng tìm tới. ***“Bất năng liễu tri”***, là không thể nào hiểu được tại sao người niệm Phật được Vãng-Sanh về Tây-Phương. Ý nghĩa là dù có niệm Phật, người này cũng mất phần Vãng-Sanh.

Mong chư vị hiểu rằng, mình tu là tu đường giải thoát, nhất định đi có đường, về có hướng. Đã xác định rồi, đã định rồi thì phải nhớ đến câu: *“Ngoài không thêm nghĩ tới, tâm không thêm giao động”*. Cứ làm lũi như vậy mà đi. Con thuyền chúng ta cứ việc nổ máy lên, tăng tốc độ lên, xẻ nước lướt sóng mà đi thẳng tới Tây-Phương Cực-Lạc. Còn chúng sanh chung quanh, ai muốn theo cứ nương luồng sóng đó mà theo. Chính ta không được chần chờ, không được thấy nhiều người bơi lung tung quá, thôi ta cũng bơi lung tung cho có bạn, cho có tình, cho có nghĩa... Quyết định như vậy thì ta sẽ chết chung với họ thôi, chứ không giải quyết được gì?

Nhất định tự mình phải cứu mình, cứu mình được rồi sau này mới tìm cách trở về cứu những người lang thang mới là đúng. Chúng ta không được quyền gởi cái huệ mạng của mình theo đoàn người dập dềnh giữa sóng nước đại dương.

*Bị chìm trong bể khổ, thì rất khó có ngày nói được lời giải thoát.*  
Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 09)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Giữa đại dương mênh mông nếu xác định được vị trí con thuyền thì ta sẽ biết đường đi nẻo về, nếu không xác định được vị trí thì coi như ta bị lạc trong sóng nước trùng dương. Bây giờ không sớm lo toan, để đến khi bị lạc rồi thì nhất định khó có ngày lên bờ thoát nạn. Pháp môn vô lượng vô biên, nếu chúng ta không chọn một pháp khế-cơ khế-lý để tu hành, thì nhất định cuộc đời này không thể nào thành tựu được.

Ta đang niệm Phật là nghe lời Phật dạy mà chọn đúng pháp môn cho hàng sanh tử phàm phu trong thời Mạt-Pháp. Ta biết niệm Phật, mà còn biết Hộ-Niệm cho nhau nữa thì cũng như con thuyền giữa biển nghiệp mênh mông ta đã chọn được đường đi hướng về rồi, mà trên tàu còn có những vị biết sửa tàu, con thuyền hư cái gì sửa cái đó, thiếu xăng thì châm xăng, hư máy thì sửa máy kịp thời để không trễ giờ tới bờ giải thoát.

Hộ-Niệm quan trọng lắm. **Ta cần phải nghiên cứu pháp Hộ-Niệm cho thật kỹ** để thuyền của ta hư cái gì tự ta phải sửa liền cái đó, đừng nên sơ ý. Nếu chư vị biết niệm Phật cầu Vãng-Sanh rồi mà lơ là pháp Hộ-Niệm, thì chẳng khác gì giữa biển nghiệp mênh mông ta biết đường đi thoát nạn, ta có hướng tới bờ giải thoát, nhưng không ngờ con thuyền bị hư máy mà ta không biết sửa... Ôi thôi. Cũng đành phải bị dập dềnh dập dềnh, rồi chờ ngày chìm giữa đại dương mà thọ nạn một cách oan uổng.

Hôm nay chư vị tới đây tức là cũng có niềm tin rồi, Diệu-Âm xin kể một câu chuyện Vãng-Sanh hay lắm. Chuyện Vãng-Sanh này lâu rồi, chứ không phải mới đây. Vào năm 2003, tức là khoảng thời gian mà những hiện tượng Vãng-Sanh bắt đầu xuất hiện ở Việt-Nam. Cuộc Vãng-Sanh này cũng hơi lạ lạ.

Vào năm 2002, Diệu-Âm về Việt-Nam vì cụ thân sinh của Diệu-Âm bị bệnh. Khi về Diệu-Âm có mời bà con trong xóm làng tới Hộ-Niệm cho cha già, thì có một số vị ở một xã bên cạnh nghe Diệu-

Âm về cũng tới để niệm Phật Hộ-Niệm. Thực ra, các vị đó đã đọc được những lá thư khuyên cha mẹ già niệm Phật, lúc đó chỉ là những tờ giấy copy lẻ tẻ truyền cho nhau xem chứ chưa thành sách.

Có một bà tuổi khoảng 71-72 tới niệm Phật. Sau khi niệm Phật xong thì bà hỏi:

*- Xin hỏi, bây giờ tôi già rồi, cứ ở nhà niệm Phật liệu tôi có được Vãng-Sanh không?...*

Tôi nói:

*- Được chứ sao không. Khi cụ bệnh thì phải kêu đồng tu tới Hộ-Niệm giống như vậy nhé...*

Đến năm 2003 bà cảm thấy hơi bị cảm trong người, bà liền nhờ đồng tu của nhóm Hộ-Niệm nơi đó tới Hộ-Niệm cho bà. Mà thật ra bà thường xuyên có cái bệnh về bao tử hơi yếu. Bác sĩ cho bà một thứ thuốc có chất than để uống, nếu thiếu thuốc thì bà lấy than củi bỏ trong cối giã nát rồi nghiền thành bột để uống cũng được.

Đến hôm đó thì bà cảm thấy trong người hơi bệnh, bà kêu các đồng tu tới Hộ-Niệm cho bà. Đây là ca Hộ-Niệm đầu tiên của nhóm đồng tu đó. Không biết người ta đã Hộ-Niệm ra sao, tôi không biết. Họ chỉ nghe nói về Hộ-Niệm thì cứ tới niệm Phật Hộ-Niệm vậy thôi. Mỗi đêm niệm đến khoảng chừng 9 giờ tối thì xong. Trước khi ra về, người ta hỏi:

*- Sao bà? Có tốt không bà?...*

*- Cảm ơn bà con... Tốt lắm! Tốt lắm!...*

Thế là đang nằm trên giường, bà đứng lên, thọt chân vô đôi dép lẹp xẹp, đi ra mở cửa tiễn mọi người về.

*- Tối mai xin bà con tới Hộ-Niệm tiếp cho tôi nghen... (Hì hì!...).*

Người ta cũng cứ tiếp tục niệm Phật cho bà như vậy... 2 ngày, 3 ngày, 4 ngày, 5 ngày... mà bà cũng còn tỉnh queo. Rõ ràng bà còn tỉnh queo, nghĩa là không có hiện tượng gì sắp ra đi hết, ấy thế mà bà cứ bảo người ta tới Hộ-Niệm. Thấy vậy, mấy vị đồng tu mới nói:

*- Bà ơi!... Bà chưa chết đâu. Ngày mai bà phải trở lại Niệm-Phật-Đường niệm Phật nghen... Hàng ngày chỉ có một buổi tối để*

*cộng tu mà bà cứ bắt chúng tôi tới đây Hộ-Niệm cho bà, trong khi bà còn khỏe ru, thì Hộ-Niệm làm chi đây?...*

Bà ấy nói:

*- Rõ ràng là chú Năm có dặn, (Chú Năm tức là tôi). Khi một người bị bệnh thì phải mời chư vị tới Hộ-Niệm. Tôi thấy tôi bị bệnh rõ ràng mà quý vị không Hộ-Niệm cho tôi, lỡ tôi chết thì làm sao?...*

*(Hi-hì!...).* Mặc cười quá!... Bà không chịu trở lại Niệm-Phật-Đường mà cứ nài nỉ mọi người tới Hộ-Niệm cho bà.... Họ tới niệm Phật với bà đến ngày thứ hai... thứ ba... thứ tư... như vậy, nhưng thấy bà vẫn còn khỏe, không có chuyện gì xảy ra cả, nên họ muốn bà trở lại Niệm-Phật-Đường niệm Phật, nhưng bà không chịu.

Ở tại vùng đó tôi biết được có ba ngôi chùa, còn những ngôi chùa khác thì tôi không biết. Một trong ba ngôi chùa đó, có một Thầy cũng tâm đắc với pháp niệm Phật. Nhân ngày lễ gì đó, các vị đồng tu tới chùa dự lễ, mới báo cho vị Thầy đó biết sự việc.

*- Bạch Thầy, xin Thầy tới nói với bà cụ đó giùm con. Bà đó chưa chết mà cứ bắt tụi con tới Hộ-Niệm, trong khi Niệm-Phật-Đường của chúng con chỉ có mười mấy người mà đêm nào cũng bỏ trống hết trơn.*

Vị thầy đó nghe nói cũng mặc cười:

*- Được rồi, thôi để Thầy tới coi thử...*

Hôm đó, vị Thầy tới Hộ-Niệm cho bà. Khi thấy có Thầy tới, bà mới ngồi dậy và nói:

*- Dạ thưa Thầy, mấy ngày qua không có Thầy nên con nằm quay vào trong, tại vì nhìn thấy người ta con ngại quá. Hôm nay có Thầy tới thì cho con nằm quay ra ngoài...*

Thầy hỏi:

*- Để chi vậy?...*

*- Để lỡ có A-Di-Đà Phật phóng quang tới con đi theo Ngài chứ.*

Bà nói giống như giỡn vậy, làm cho vị thầy đó cũng không nhịn được cười. Thầy nói:

*- Bà ơi!... Bà lẻo mép quá đi. Bà chưa có chết chóc gì đâu. Bà muốn nằm sao thì nằm đi, nằm quay vào trong hay quay ra ngoài cũng đều có quang minh của Phật hết. Ngày mai bà phải trở lại*

*Niệm-Phật-Đường để niệm Phật nghe chưa. Bà chưa chết chóc gì hết thì tại sao lại bắt người ta Hộ-Niệm?...*

Bà nói:

*- Vậy hả Thầy? Nằm ở đâu cũng được hả Thầy?...*

Thế là bà nằm quay vô trong vách như thường lệ trên một cái chông tre nho nhỏ đặt sát vách. Người ta bắt đầu niệm: “**A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...**”. Niệm tới 9:00 giờ đêm thì bắt đầu hồi hướng công đức:

*Nguyện đem công đức này,  
Hồi hướng cho Phật tử...*

.....

Phật tử gì đó tôi cũng quên mất tên rồi. Hồi hướng xong thì vị Thầy mới kêu bà:

*- Bà Bảy ơi!... Đã tới giờ hết Hộ-Niệm rồi, sao không thức dậy đưa tiễn người ta đi về?.*

Bà đó làm thình, không thềm ngồi dậy.

*- Bà Bảy. Thầy đi về nhé. Tối mai tới Niệm-Phật-Đường niệm Phật nghe không.*

Bà vẫn làm thình. Thầy đó mới gỡ cái mền ra để kêu bà, thì phát hiện một việc lạ... Thầy kêu lên:

*- A Di Đà Phật!... Chư vị ơi!... Bà Bảy đi rồi!... (Hì-hì!...).*

Bà Bảy, bà Ba, hay bà Năm gì đó tôi cũng không hỏi nữa. Sự việc xảy ra quá bất ngờ làm vị Thầy đó cũng giật mình luôn, sợ luôn! Tất cả chư vị đồng tu cũng ngỡ ngàng luôn! Thầy nói:

*- Bà này nói giỡn giỡn mà lại làm thiệt!... (Hì-hì!...).*

Một sự việc đã xảy ra rất mắc cười. Mỗi lần kể lại câu chuyện này là mỗi lần tôi phải mắc cười, không nhịn được. Thế là cả Thầy lẫn trò cứ niệm “**A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...**”, niệm tới sáng luôn, không dám nói gì thêm nữa hết. Tôi cũng không biết là trong đêm đó họ có khai thị gì không? Tôi không biết...

Bà cụ có một người con trai, tuổi đâu cỡ bốn mươi mấy hay ba mươi mấy gì đó, tôi cũng không để ý làm chi... Cậu ta không tin vào chuyện niệm Phật Vãng-Sanh, mà cũng không chống đối. Hễ

thấy người ta đến niệm Phật thì cậu ta đi ra ngoài uống cà phê. Chờ tới giờ xong niệm Phật thì quay trở về. Đêm đó vừa về tới nhà, người ta hỏi cậu ta:

- Con!... Niệm Phật liền. Lạy Phật ngay. Mẹ con đi rồi!...

Cậu con đó cũng sợ mất hồn luôn. Luýnh quính không biết làm sao... cứ đứng niệm theo “**A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật**”... Không biết là niệm có đúng hay không mà cứ lấp bắp: “**A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật**”, và cũng niệm tới sáng luôn.

Một năm sau tôi về Việt-Nam, mấy vị đồng tu tới hỏi:

- Chú Năm ơi!... Như vậy bà đó bà có Vãng-Sanh không?...

Tôi nói:

- Sau khi Hộ-Niệm xong, thân tướng của bà có đẹp không, có mềm mại không?...

- Chú Năm ơi!... Chú Năm dặn không được rờ tới thân thể người ta, chúng tôi đâu có dám rờ... (Hì-hì!...).

Một hiện tượng đã xảy ra như vậy... Nếu nói rằng Vãng-Sanh, thì tôi không dám nói... Tôi không biết... Thật ra, tôi không có ở đó, làm sao mà biết? Nhưng tôi xác định được bà đó có tín tâm rất cao, cao đến nỗi vừa mới bệnh sơ một chút thì khẩn cầu người ta tới Hộ-Niệm. Bà cũng quyết lòng Vãng-Sanh, quyết lòng đi về Cực-Lạc...

Sự khẩn thiết của bà đến nỗi người ta từ chối bà cũng nài nỉ cho được để họ Hộ-Niệm cho bà. Kết quả sự việc đã xảy ra như vậy. Còn chuyện thân tướng như thế nào thì tôi không hỏi rõ, nhưng có lẽ bất khả tư nghị. Về phần người Hộ-Niệm thì vì quá bất ngờ nên không ai chuẩn bị phải làm gì, cũng không dám rờ, không dám nghĩ gì hết trơn. Về nhà suốt ngày hôm đó mọi người cứ bàn tán... bàn tán lao xao...

Quý vị có thấy tuyệt vời không? Giả sử như bà cụ đó suốt cả một cuộc đời đến bảy mươi mấy tuổi rồi mà vẫn cứ đi lang thang, pháp môn thì vô lượng mà tu không định hướng, thì làm sao bà có được sự thành tựu như vậy? Nhưng cơ duyên gặp được câu A-Di-Đà Phật, bà thấy sao dễ quá mới đi thẳng một mạch. Bà hỏi:

- Tôi ở nhà cứ niệm Phật, như vậy tôi có Vãng-Sanh không?

- Được!

- Chắc chắn không?

- Phải nhờ Ban-Hộ-Niệm trợ duyên mới chắc hơn.

Khi thấy trong người yếu, bà nhờ Ban-Hộ-Niệm tới. Thân thể yếu tức là chiếc thuyền của bà bị trở ngại đó. Mời Ban-Hộ-Niệm tới tức là nhờ người tới sửa tàu đó. Sửa rồi còn hướng dẫn đường đi nữa. Hướng dẫn đi về Tây-Phương. Cứ thế mà đi. Cứ thế mà niệm. Bà được Hộ-Niệm đâu cỡ 5 ngày?... 5 ngày? Tôi nhớ hình như là 5 ngày, rồi bà ra đi trong tư thế như vậy. Trước khi ra đi còn nói giỡn với Thầy:

- Thầy ơi!... Thầy cho con nằm quay ra ngoài. (Hi-hì!...).

- Để chi vậy?

- Để lỡ có A-Di-Đà Phật phóng quang tới con theo Ngài chứ. (Hi-hì!...).

Bà nói giống như đùa vậy đó, làm cho Thầy cũng phải phì cười:

- Bà chưa có chết chóc gì đâu. Miệng bà còn nói leo lẻo như vậy, thì làm sao chết được? Thôi ngày mai tới Niệm-Phật-Đường niệm Phật lại đi, đừng để Niệm-Phật-Đường trống trải nữa...

Ấy thế mà khi niệm xong ca đó, bà ra đi mà không ai hay. An nhiên tự tại. Bất khả tư nghi!... Những hiện tượng Vãng-Sanh đầu tiên sao mà bất khả tư nghi quá. Bà ra đi quá tự tại, không có đau bệnh. Sau mỗi lần Hộ-Niệm, bà ngồi dậy đút chân vô đôi dép lẹp xẹp, quai xéo xéo, chạy ra mở cửa tiễn mọi người ta về, và nhắc nhở: “Ngày mai tiếp tục tới Hộ-Niệm giùm cho tôi nhé”.

Phải tin tưởng chứ vị ơi!... Phải tin cho vững vàng. Bà cụ đó chỉ là người hiền lành niệm Phật mà thôi.

- Bà tu hành giỏi hay dở? Tôi không biết. **Nhưng bà có niềm tin quá vững vàng.**

- Lý đạo của bà có giỏi không? Già rồi còn lý lẽ gì nữa. **Chỉ cần niệm câu A-Di-Đà Phật là được.**

- Đạo pháp của bà cao hay thấp? Đi còn không muốn nổi mà còn ham cao với thấp làm chi. **Hãy tha thiết cầu nguyện được Vãng-Sanh Tây-Phương là được.**



Sách vở gì đó hãy xếp lại đi. Mau mau niệm câu A-Di-Đà Phật. Cứ “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*” mà niệm. Đứa con có tin hay không cũng kệ nó. Bà hiền quá và cũng không có tiền bạc gì cho nó đâu, nhưng bà không la rầy nó thì nó cũng không làm phiền hà gì tới bà. Thế là bà cứ niệm Phật. Niệm Phật được 1 năm thôi, bà ra đi với trạng thái an nhiên tự tại như vậy đó. Quý vị hãy lấy chuyện này để suy gẫm nhé.

Đây là một chuyện vừa vui vừa làm tăng thêm niềm tin cho chúng ta. Muốn Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, ta đã tu mười mấy hai chục năm qua nhưng chưa chắc gì thành tựu bằng được như bà cụ đó mới niệm Phật vốn vẹn chỉ có 1 năm. Tại sao vậy? Vì bà đó hiền từ...

Càng tu chúng ta càng hiền lành mới được. Hãy nghe lời ngài Ấn-Quang dạy đi: “***Càng tu càng phải khiêm nhường***”. Nếu thấy mình còn nghiệp chướng nặng, không có thể tự tại ra đi thì phải mời gọi, phải lay lục Ban-Hộ-Niệm đến giúp đỡ cho mình. Hãy tin tưởng vào họ, người ta nói sao nghe vậy. Phải kính trọng họ, phải tán thán họ. Đừng thấy người ta nói vấp vấp một chút mà tỏ ra khinh thường, vội chỉnh sửa họ, đừng tỏ ra rằng mình ngon lành hơn họ... Những tập khí này sẽ là chướng ngại rất lớn, làm cho mình phải bị ngã quỵ trên con đường đi về Tây-Phương Cực-Lạc đó.

Xin chư vị thấy đó mà ngộ ra. Tu hành chỉ cần ngộ ra thì một đời thành đạo. Hãy ngộ ra sớm đi. Sớm chừng nào, chúng ta sửa tàu sửa bè ngon lành chừng đó để đi về Tây-Phương Cực-Lạc được đơn giản dễ dàng hơn.

Hiểu được đạo lý này, tự mình Hộ-Niệm cho mình và nhờ Ban-Hộ-Niệm Hộ-Niệm cho mình. Chúng ta nhất định cùng Hộ-Niệm cho nhau vững vàng, để cùng về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 10)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang niệm Phật, cầu Phật tiếp độ Vãng-Sanh. Những vị tu theo các pháp tự lực, thường không có cái nguyện cầu Phật tiếp độ Vãng-Sanh, trong khi chúng ta thấy rằng những pháp tự lực đó khó quá, chính ta tự lực để giải thoát không nổi, nên phải cầu Phật tiếp độ.

Niệm Phật cầu Phật tiếp độ là pháp môn rất dễ thành tựu, vậy mà ta còn chuẩn bị những người đồng tu giúp đỡ, tích cực trợ duyên cho đường Vãng-Sanh của chúng ta càng dễ hơn, càng an toàn hơn. Cho nên thực sự là chúng ta đang tu một **pháp môn dễ trong dễ, chắc chắn trong những cách tu chắc chắn được thành đạo**. Kính thưa với chư vị, khi nói những lời này không phải là quá đáng đâu, sao mà nhiều lúc mình thấy dễ quá, dễ đến nỗi không ngờ được.

Hôm nay Diệu-Âm xin kể ra một câu chuyện khác, cũng có thật. Diệu-Âm thường kể chuyện có thật lắm, không bao giờ nói thêm, cũng không nói bớt, có sao nói vậy.

Năm 2002 Diệu-Âm về quê, một vị ở xã bên cạnh mời Diệu-Âm tới niệm Phật. Buổi niệm Phật đó giống như cầu an vậy chứ không phải là Hộ-Niệm. Vị đó có người mẹ chồng đã bị tê liệt nằm trên giường hơn năm rưỡi rồi, mà ở đó thì chưa có ai biết niệm Phật là gì cả. Sẵn sau khi Hộ-Niệm cho cụ thân sinh của Diệu-Âm, cả nhóm cùng kéo nhau tới niệm Phật cho gia đình đó. Niệm Phật được một thời, mọi người ngồi quây quần với nhau, cỡ chừng hai mươi mấy người, sẵn dịp Diệu-Âm cũng nói chuyện về pháp Niệm

Phật - Hộ-Niệm, khuyên các vị trong gia đình đó hãy phát tâm niệm Phật, lo chuyện Hộ-Niệm đi.

Trong khi nói chuyện thì có một bà già cỡ trên 70 tuổi, bị liệt cả hai chân đi không được, nhờ người ta chở tới nghe nói chuyện. Bà cong hai cái chân lại để vào cái thùng giấy, rồi dùng dây cột hai đầu gối dính vào thùng giấy đó, bà chống hai tay đẩy thùng giấy tới. Bà đi theo cách đó suốt trong 16-17 năm qua. Bà đi với hình thức như vậy đó.

Quý vị thấy khổ không? Ở đây có người nào thấy mình khổ mà khóc, liệu có khổ bằng bà già đó không? Bà già đó khổ như vậy đó trong 16-17 năm qua rồi. Khi bà tới nghe tôi nói về Niệm Phật - Hộ-Niệm - Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Ở trên Tây-Phương Cực-Lạc sướng lắm. Rồi tôi chỉ tay về bà già đó, tôi nói:

*- Ở thế giới Cực-Lạc không bao giờ có chuyện này đâu. Sướng lắm.*

Thì bà đó hỏi:

*- Hồi giờ tôi muốn đi chùa lắm, nhưng mà con cái bắt hiếu không chịu chở tôi đi. Tôi buồn quá đành phải khóc hoài thôi.*

Thật ra thử hỏi, một bà già hai chân bị cong lại đi không được, làm sao mà chở được bằng xe honda?... Bà nói tiếp:

*- Nếu chú nói như vậy, bây giờ cứ ở nhà niệm Phật, tôi có Vãng-Sanh được không?...*

Cũng hơi giống như chuyện hồi sáng. Tôi nói:

*- Được chứ sao không. Bây giờ bà cứ ở nhà niệm Phật, khỏi cần đi đâu hết. Niệm Phật cầu Vãng-Sanh. Cái thân này đã tàn tạ rồi, còn gì nữa mà tiếc. Đi về Tây-Phương sướng hơn.*

Bà nói:

*- Chắc không?...*

*- Chắc!... Bảo đảm!...*

Mình nói bảo đảm là để cho bà tin tưởng mà niệm Phật, chứ ai mà dám bảo đảm được chuyện này. Thế là bà tin tưởng về nhà quyết lòng niệm Phật. Mắc cười không chừng vị. Bà niệm Phật khoảng sáu tháng sau, thì tôi có nghe tin là bà ấy đứng lên được, bà đứng không thẳng mấy, đứng khom khom nhưng vịn giường đi

được. 17 năm qua không bao giờ có hiện tượng đó, mà niệm Phật 6 tháng cầu Vãng-Sanh thì được như vậy. Tôi nói:

- *Tốt lắm!... Cứ tiếp tục niệm Phật cầu Vãng-Sanh luôn đi.*

Bà ấy niệm Phật rồi nguyện như vậy:

- *Nam mô A-Di-Đà Phật, con què quặt đã mười mấy năm rồi, sống làm chi nữa, xin Phật cho con sớm về Tây-Phương.*

Đặc biệt là lời nguyện của bà còn thêm câu... “*Con què quặt đã mười mấy năm rồi, sống làm chi nữa*”.

Đến năm 2006, một chuyện xảy ra với bà cũng khá lạ lùng. Là có một ngày đó tự nhiên 4 người con của bà, cháu, rể... từ sáng sớm tất cả đều bỏ đi chơi hết, để một mình bà cụ ở nhà, thì ngay buổi sáng sớm đó bà cụ chết. Bà cụ ra đi trong lúc không có một người nào ở nhà cả. Một điểm lạ là tất cả những người con cũng như cháu của bà không ai tin chuyện niệm Phật cầu Vãng-Sanh của bà. Họ chống đối bà, đôi khi còn nói nặng lời:

- *Bà già quá rồi. Bà không chết sớm đi cho rồi, sống lâu làm chi?*

Quả thật con cái cũng có phần bất hiếu. Ngày đó con cháu bỏ đi chơi hết, để lại một xoong cháo cho bà ăn. Không biết trước đó bà có đau bệnh gì không, chỉ biết một sự thật là bà đã âm thầm ra đi trong hoàn cảnh đó.

Sáng sớm hôm đó vô tình người đồng tu lúc trước đã mời tôi tới niệm Phật ở nhà bà mẹ chồng, lại đột xuất đến thăm bà cụ, thấy bà cụ ngồi dựa vào góc giường ở sát vách mà chết... Chị đi ra phía sau kê lên nhưng không thấy ai ở nhà... Chị mới chạy kê mấy người trong xóm có biết chút chút về Hộ-Niệm tới Hộ-Niệm cho bà. Có lẽ người ta tới chỉ niệm “*A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật*” thôi chứ không biết gì hơn đâu.

Họ niệm cho đến trưa, con cháu cũng chưa về. Họ tiếp tục niệm đến khoảng chừng 2:00 giờ chiều cũng không thấy ai về cả. Đến lúc đó thì thời gian niệm Phật cũng được 8 giờ đồng hồ rồi, nên họ bàn với nhau, bồng xác của bà cụ để lên trên giường. Khi bồng cái thân lên thì phát hiện cái thân vẫn mềm mại như người bình thường, không bị cứng.

Hoàn toàn không cứng. Thật là vi diệu!... Hơn thế nữa, cái sắc mặt của bà còn đẹp hơn nữa. Đặt lên giường xong thì hai chân của bà cũng duỗi thẳng ra luôn. 17 năm qua không bao giờ có hiện tượng cái chân thẳng ra được như vậy. Mọi người rất ngạc nhiên. Gia đình con cháu vẫn chưa ai về, người ta đành niệm Phật cho bà luôn tới chiều tối thì con cháu mới bắt đầu rải rác đi về...

Năm sau vị đi Hộ-Niệm đó gặp tôi hỏi:

- *Như vậy bà đó có được Vãng-Sanh hay không?*

Tôi nói:

- *Không biết!... Tại vì tôi không có chứng kiến tại chỗ. Nhưng đây cũng là một hiện tượng bất khả tư nghì!...*

Hoàn cảnh của bà đó thật sự quá khổ. Què quặt. Bệnh tật. Cái thân của bà trở thành một thứ nghiệp báo, cái cục nợ báo đời. Chính vì thế bà muốn giải quyết cái cục nợ này đi cho rồi. Giải quyết không phải là buồn khổ, khóc lóc đòi tự tử nữa... mà bà giải quyết bằng cách thành tâm niệm Phật, tha thiết cầu Vãng-Sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Con cái hỗn hào với bà ta ư? Bà đã biết buông xả ra rồi. Chúng nó nói gì thì nói, bà cũng làm thinh và quyết lòng niệm Phật. Những cảnh nghịch ngợm bất hiếu này thực ra bà đã chịu đựng qua mười mấy năm rồi, đã quen rồi. Bây giờ bà không buồn nữa, mà lấy nghịch cảnh này làm tăng thượng duyên cho bà quyết lòng niệm Phật cầu đi sớm chừng nào hay chừng đó.

- *Con đã què quặt mười mấy năm nay rồi, ở đây làm chi nữa? Xin Phật cho con về Tây-Phương càng sớm càng tốt...*

Quý vị thấy có lạ không? Nhiều người tu hành như chúng ta cứ lo nghĩ...

- *Trong làng của tôi không có người niệm Phật.*

- *Gia đình của tôi không có ai niệm Phật.*

- *Chung quanh tôi không ai biết niệm Phật, khi tôi chết ai tới Hộ-Niệm cho tôi đây?...*

Xin thưa với chư vị, nếu có tin thì tin luôn đi, đừng quá lo về chuyện này nữa. Hãy lo làm đúng bổn phận của một người niệm Phật, hay hơn là cứ đứng đó lo những chuyện khác.

Ở hải ngoại, có những người nói:

- *Bây giờ chung quanh tôi không có người Việt-Nam, thì khi tôi chết làm sao có người tới Hộ-Niệm?...*

Tôi nói:

- *Hãy cứ lo niệm Phật, rồi nghiên cứu phương pháp Hộ-Niệm cho thật kỹ đi. Không có người, thì tự ta lo niệm Phật mà Vãng-Sanh. Thành tâm đi, biết chừng đâu chư Thiên-Long Hộ-Pháp đang âm thầm Hộ-Niệm cho ta mà ta không hay. Chứ có người Việt-Nam ở chung quanh để làm chi? Có người Việt-Nam ở chung quanh mà là người biết Hộ-Niệm thì mới giúp ích cho con đường Vãng-Sanh của mình. Chứ có nhiều người Việt-Nam, bạn bè nhiều mà không biết Hộ-Niệm thì chính những người này sẽ quậy phá mình đến tan nát, rồi đày đọa mình vào cảnh khổ để chịu đọa lạc vạn kiếp chứ có ích lợi gì đâu.*

Cũng giống như có người nói rằng:

- *Khi tôi chết mà con cái không có ở bên, mỗi đũa mỗi nơi thì ai Hộ-Niệm cho tôi?...*

- *Con cái mà biết Hộ-Niệm thì nó sẽ giúp đỡ mình, Hộ-Niệm cho mình Vãng-Sanh. Nếu con cái mà chống lại chuyện Hộ-Niệm Vãng-Sanh thì chính con cái biến thành oan gia trái chủ, chúng sẽ phá tan tành mộng ý Vãng-Sanh của mình.*

Như vậy cầu mong gần con cháu chưa chắc gì sẽ thuận lợi! Hãy lo niệm Phật đi. Phật dạy niệm Phật với lòng chân thành tin tưởng và tha thiết nguyện Vãng-Sanh, Ngài phái 25 vị Bồ-Tát tới bảo vệ cho mình, biết chừng đâu các Ngài dàn xếp ổn thỏa cho mình Vãng-Sanh chẳng?...

Ví dụ như chuyện bà cụ bên trên, giả sử như ngày bà ra đi, mà những người con cháu còn ở nhà, liệu bà có được an lành ra đi với thân tướng mềm mại như vậy hay không?... Tất cả các người con đều chống đối chuyện niệm Phật, cư xử bất hiếu với bà. Chư vị nghĩ sao?...

Thành ra, nghe đến câu chuyện này, hình như có một lời khai thị sâu sắc cho những người quyết lòng Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Ngài Tịnh-Không nói, biết buông xả thì tự nhiên

lúc nào ta cũng tự tại. Ví dụ như bà đó, trước kia bà không biết pháp niệm Phật, bà kinh cãi với con cái, tạo ra không biết bao nhiêu phiền não. Rồi con cái không chịu chờ bà đi chùa, bà khổ tâm phải khóc lên khóc xuống. Đây đâu phải là điều tốt. Đến khi bà biết pháp niệm Phật rồi, bà cứ một lòng niệm Phật. Tất cả những chướng nạn trong gia đình bà không cần để ý tới nữa. Bà muốn giải quyết cái cục nợ này để về Tây-Phương, bà không vướng vào phiền não nữa... Chính nhờ vậy mà sau cùng bà ra đi trong tư thế quá tự tại, không có một người con nào ở bên cạnh.

Ta nên để ý đến chi tiết này, tại sao ngày đó lại có một người biết Hộ-Niệm xách nón tới thăm? Thăm từ sáng sớm, chứ không phải thăm buổi chiều? Nếu thăm vào chiều thì cũng quá trễ rồi. Tại sao lại có chuyện thăm kỳ lạ vậy?...

Phải chăng hình như chư Thiên-Long Hộ-Pháp âm thầm gia trì, giúp đỡ? Mong chư vị phải hiểu cho, khi chúng ta thực sự tin tưởng, vững vàng mà đi. Chúng ta phải có niềm tin sắc son như vậy để tâm chúng ta được thanh tịnh. Nhất định chúng ta có cơ duyên Vãng-Sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

***Mọi chuyện đã có A-Di-Đà Phật gia trì cho mình rồi vậy.***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 11)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Có nhiều phương pháp Hộ-Niệm khác nhau, không phải lúc nào cũng giống nhau. Mỗi một pháp môn có một cách Hộ-Niệm khác nhau. Ta đang nói về Hộ-Niệm là nói đến pháp Hộ-Niệm trợ duyên cho người bệnh được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì ta chỉ nên nghiên cứu phương thức Hộ-Niệm của Tịnh-Độ-Tông để áp dụng mà Hộ-Niệm cho người bệnh mới đúng.

Nếu chúng ta nghiên cứu những cách thức Hộ-Niệm của các pháp môn khác, rồi áp dụng vào đây thì sẽ lệch con đường vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là điều mà chúng ta cần phải chú ý cho kỹ.

Nên nhớ, chỉ có pháp môn Di-Đà Tịnh-Độ mới dẫn dắt chúng sanh vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn các pháp môn khác có đường hướng tu riêng, cảnh giới đến cũng có thể khác. Chính vì thế, chúng ta không nên sơ ý áp dụng mà nhiều khi có thể đưa đến thất bại, dù rằng những pháp môn tu tập đó cũng ở trong Phật-Giáo.

Ví dụ cụ thể, như tu về Tọa-Thiền, thực tế là tu để chứng đắc quả A-La-Hán, tứ thánh A-La-Hán, thì phương pháp của họ là phá nghiệp-hoặc để chứng đắc từng cấp, từng cấp... sau cùng nếu được "*Nghiệp sạch tình không*" thì họ vượt qua tam giới. Còn pháp môn niệm Phật không phải giúp cho người niệm Phật chứng thánh quả A-La-Hán, mà giúp hành giả vãng-sanh về thế giới Tây-Phương Cực-Lạc. Hai phương pháp khác nhau.

Tu Thiền thì phải phá tất cả hình tướng, vì thế trong Thiền-Tông có câu: "**Phùng Phật sát Phật, phùng ma sát ma**". Thường thường các vị tu theo pháp đó họ không chấp nhận một sự gia trì nào, mà tự tìm cách chứng đắc để vượt qua sanh-tử luân-hồi. Nếu chúng ta sơ ý nghiên cứu những cách khai thị, những cách trợ-



niệm của Thiên-Tông mà trợ-niệm cho người niệm Phật vãng-sanh thì sẽ sai lệch.

Chúng ta nương theo đại nguyện của A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương, thì ta không thể dùng câu: **“Phùng Phật sát Phật, phùng ma sát ma”** được, mà ta phải nói rằng:

*- Bà ơi!... Nếu bà thấy A-Di-Đà Phật tới, bà hãy yên chí theo A-Di-Đà Phật để về Tây-Phương Cực-Lạc. A-Di-Đà Phật sẽ hiện ra giống như bức hình người ta treo trước mặt bà. Không được theo một ai khác hết nhé.*

Quý vị thấy rõ rệt sự khác nhau chưa? Mỗi pháp tu có mỗi cách hướng dẫn khác nhau, không phải giống nhau đâu.

Có nhiều vị đi Hộ-Niệm cho người vãng-sanh mà sơ ý ứng dụng những pháp Hộ-Niệm của Mật-Tông, coi chừng cũng sai. Trong Mật-Tông có nhiều phương pháp giống như pháp chiêu hồn, rất bí ẩn, người ngoài không biết được. Nếu đọc một sách nào đó, nghe thấy người ta hướng dẫn một phương pháp nào đó, rồi mình vội vã áp dụng để Hộ-Niệm thì sai liền. Mình chỉ được quyền áp dụng những phương pháp đó, nếu thực sự được người tu hành chân chính trong Mật-Tông chỉ điểm cận kề. Nếu hiểu kỳ, chỉ nghiên cứu qua sách vở rồi áp dụng, mình dễ dàng làm sai pháp.

Ví dụ như, có sách bên Mật-Tông viết rằng:

*- Mặt của A-Di-Đà Phật đen, mắt của Ngài to như đèn pha chiếu tới làm cho mình phải hoảng sợ. Nhưng không sao đâu, A-Di-Đà Phật đang thử thách cái tâm mình đó, hãy mạnh dạn đi tới...*

Nếu áp dụng cảnh giới này với người niệm Phật thì nhất định sai. Tại vì cảnh giới của người tu Tịnh-Độ thì hiền hòa, chứ không căng thẳng như vậy. Chư vị hãy nhìn coi, ảnh tượng của A-Di-Đà Phật rất hiền từ, Quán-Âm, Thế-Chí cũng hiền từ. Quang minh của Ngài nhu nhuyến, êm dịu, hoàn toàn khác với quang minh đã diễn tả của những vị tu theo Mật-Tông.

Xin thưa thực với chư vị, hôm nay chúng ta không phải chủ ý bàn về hào quang hay cảnh giới. Nhưng thực ra tất cả cảnh giới đều từ tâm sinh ra. **“Nhất thiết pháp tùng tâm tưởng sanh”**. Do cách tu hành có tâm tưởng như vậy, nên phải ứng ra cảnh giới như

vậy. Nói dễ hiểu hơn, sở dĩ cảnh giới khác nhau chỉ vì phương pháp tu hành khác nhau. Pháp tu niệm Phật cầu về Tây-Phương là pháp tu hiền hòa với tâm chí-thành chí-kính. Tâm chí-thành chí-kính nên chúng ta luôn luôn ra đi trong ánh quang minh nhu nhuyển hiền hòa và A-Di-Đà Phật xuất hiện cũng hiền hòa, Quán-Âm cũng hiền hòa như tâm chúng ta đang tưởng.

**“Tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng”.** Chúng sanh muốn thân gì được độ, Bồ-Tát hiện ra thân đó để độ. Nếu tu theo con đường tự lực đoạn diệt nghiệp-hoặc thì chúng ta phải thường đối diện với những cảnh giới thử thách, lúc đó có thể thấy Quán-Thế-Âm khác. Người rơi vào cảnh giới địa ngục, thì ngài Quán-Thế-Âm ứng hiện ra một loại thân tướng khác thường, không phải hiền hòa như ta thấy ở đây đâu. Ngài thè cái lưỡi đỏ lợng, miệng Ngài có lửa ào ào phun ra, trên tay Ngài có một cây kiếm, v.v... Hình tướng ứng hiện khác nhau. Rất khác nhau!...

Tất cả đều là do tâm chúng sanh mà ứng hiện ra hết. Ở một nơi mà tâm của chúng sanh quá cay nghiệt, Ngài phải ứng hiện ra hình tướng rất hung dữ mới độ được những người cay nghiệt.

Còn chúng ta đi về Tây-Phương là về cảnh giới hiền hòa, trang nghiêm, thanh tịnh của A-Di-Đà Phật, thì nhất định ta không được quyền nghiên cứu lung tung để áp dụng khi hướng dẫn người bệnh. Xin quý vị nhớ cho kỹ điều này.

Trong quá khứ Diệu-Âm có đọc qua một phương pháp Hộ-Niệm lạ lùng nên không dám áp dụng. Nhưng vừa mới đây, có một số vị cho biết rằng có người đã áp dụng đến. Diệu-Âm xin thừa rằng, nói pháp đó sai thì Diệu-Âm không dám nói, mà nói đúng thì Diệu-Âm cũng không dám nói luôn. Chỉ dám nói rằng, nó không đúng với phương pháp trợ-niệm của Tịnh-Tông mà thôi. Vấn đề là chúng ta tu theo pháp môn nào phải áp dụng cho đúng theo pháp môn đó. Không thể nào sơ suất vấn đề này được.

Cách trợ-niệm đó như thế này: *Với một người sắp chết, người ta dùng hai ngón tay đặt vào động mạch ở cổ. Hễ máu chạy lên thì mở ra, máu chạy xuống chặn lại.* Không biết là vị đó có học qua ngành y-khoa chưa, có phải là bác-sĩ không mà biết phương pháp

chận mạch máu vậy? Còn tôi nhiều lần để tay tại chỗ mạch để xem thử, cảm thấy mạch nhảy nhảy mà không biết lúc nào máu chạy lên, lúc nào chảy xuống cả. Tôi không biết nên tôi không dám chỉ dẫn như vậy. Trong phương pháp đó còn hướng dẫn rằng, phải khai lễ một điểm “Minh-Quang” hay “Định-Quang” gì đó tại đỉnh đầu cho chảy máu ra, để thần thức nương theo dòng máu đó mà xuất ra tại đỉnh đầu. Đây là một pháp Hộ-Niệm khác lạ!... Hoàn toàn không phải của Tịnh-Tông.

Vì chưa hiểu thấu lý đạo bên trong, nên Diệu-Âm khuyên rằng, nhất định chư vị không được hiểu kỳ áp dụng bừa bãi... Nếu sơ ý lỡ có chuyện gì xảy ra, chư vị tự nhận lấy vấn đề Nhân-Quả. Còn Diệu-Âm đã nói rõ ràng rằng, chỉ nên ứng dụng đúng theo lời chư Tổ của Tịnh-Độ-Tông để chúng ta Hộ-Niệm, tuyệt đối không được quyền ứng dụng bất cứ một phương pháp nào lạ, dù là phương pháp của Phật-Giáo.

Chúng ta nên nhớ rằng, 84 ngàn pháp môn, vô lượng vô biên pháp môn tu tập đều không ngoài hai điều: “**Khế-lý- Khế-cơ**”. Khế-lý là đúng với lý đạo, khế-cơ là hợp với căn tánh của người học Phật. Có những pháp khế-lý, nhưng không khế-cơ. Căn cơ của người niệm Phật là ứng vào đại nguyện của A-Di-Đà Phật mà đưa người phạm phu về Tây-Phương Cực-Lạc. Tu hành chúng ta tu phải khế-lý, nhưng cũng phải biết khế-cơ nữa mới thành tựu được.

Như vậy, những pháp tuy khế-lý tức là đúng kinh Phật, nhưng không khế-cơ nghĩa là không hợp với căn tánh của chúng ta, thì chúng ta không dám áp dụng.

Nghiên cứu một phương pháp nào, chúng ta phải rõ phương pháp đó có ứng hợp vào căn tánh và pháp môn chúng ta tu tập hay không? Nếu ứng hợp thì tự nhiên chúng ta dễ thành tựu. Nếu không ứng hợp, thì thường thường đưa đến hậu quả lỗ-cổ làng-càng, không biết đường nào đúng, đường nào sai.

- Một pháp đúng với người “*Tự-Lực*” tu chứng, nhưng có thể lại không hợp với người tu theo pháp “*Nhị-Lực*” niệm Phật cầu vãng-sanh.

- Một pháp đúng với người niệm Phật cầu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng đối với người muốn tu trở lại làm Tiên, trở lại làm Thần, trở lại làm Người thì không thích hợp...

Tất cả đều có qui luật hết. Mong chư vị hiểu rõ vấn đề này, đừng nên sơ ý.

Có một vị kia nói với Diệu-Âm rằng:

- Ở một chỗ đó cũng đi Hộ-Niệm vãng-sanh, nhưng người Hộ-Niệm lại vận dụng một thứ chưởng lực gì đó trong 2 bàn tay, rồi đặt vào lòng 2 bàn chân của người bệnh và dùng năng lực đó đẩy hơi nóng lên...

Nghe được vậy, Diệu-Âm cũng xin nói thẳng rằng, Diệu-Âm đã nghiên cứu rất kỹ trong tài liệu Hộ-Niệm của Tịnh-Tông của chư Tổ để lại hoàn toàn không có nói đến phương pháp này.

Như vậy thì chúng ta đang học về Hộ-Niệm ở đây là học pháp trợ duyên cho người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Niệm câu A-Di-Đà Phật tức là chúng ta đi về cảnh giới của A-Di-Đà Phật, tức là cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc thì nhất định chúng ta phải áp dụng những gì của chư Tổ trong Tịnh-Độ-Tông để lại, những gì của đại nguyện đức A-Di-Đà Phật cho phép, chúng ta cứ y giáo phụng hành. Đức Thế-Tôn dạy như thế nào trong tam kinh Tịnh-Độ, ngũ kinh Tịnh-Độ đều đã rõ rệt. Chúng ta phải y cứ cho đúng kinh, không được sơ suất mà tạo ra những chuyện sai lầm oan uổng.

Có một vị nữa nói rằng:

- Có người đi Hộ-Niệm mà áp dụng một phương pháp nào đó bằng cách dùng nội lực của mình điểm vào huyết đạo trên thân xác của người chết. Điểm huyết rồi day huyết trên xác người chết giống như cách truyền khí công.

Thì đây cũng là một phương pháp hoàn toàn không cho phép trong pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ-Tông. Pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ-Tông nhất định ngăn cấm chuyện này, nghĩa là không được đụng chạm đến thân xác của người ra đi trong vòng 8 giờ. Điều này đã được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, mong chư vị nắm cho vững.

Trong pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ-Tông cảm tuyệt đối người thân nhân, người bà con, người Hộ-Niệm, v.v... than khóc, ồn náo, rơi lệ... trước mặt người sắp ra đi. Khi chết rồi cũng không được khóc luôn.

Lại có những phương pháp nói rằng:

- *Ta phải khóc cho nhiều, kêu réo “Ba hồn chín vía” gì đó của người chết cho nhiều, để cho người đó được sanh lên cảnh trời.*

Đây là tập tục của thế gian, hoàn toàn đi ngược với những lời khai thị chỉ dạy của chư Tổ Sư trong những tài liệu của Tịnh-Độ-Tông để lại.

Cho nên nếu chư vị muốn tiến đưa người vãng-sanh về Tây-Phương thì nhất định phải y cứ vào kinh luận, cùng lời khai thị của chư Tổ trong Tịnh-Độ-Tông mà thực hiện, không nên thêm cũng không nên bớt. Nếu thấy một người nào nói điều gì đó hay quá, mình thêm vào. Thêm vào thì coi chừng sai.

Hiện nay trên thế gian này, có nhiều hình tượng tu hành, mới nhìn qua thường lầm lẫn rằng tu theo Phật-Giáo, nhưng thực ra họ tu theo Quỷ-Thần đạo. Trường hợp này rất nhiều... Đọc trong kinh Lăng-Nghiêm thì chư vị có thể dễ dàng phát hiện ra điều này. Một khi họ tu theo con đường quỷ thần, thì chắc chắn họ dẫn chúng sanh theo con đường quỷ thần đó. Nên nhớ quỷ thần cũng có phước báu, nhưng mà vẫn còn trong tam giới, không phải là ra ngoài tam giới.

Mong chư vị cố gắng **“Y giáo phụng hành”** lời Tổ, làm cho đúng đừng nên sơ suất mà dẫn chúng sanh đi sai đường thì cái quả báo này cũng khá nặng, chứ không phải nhẹ đâu. Mong cho tất cả chúng sanh có duyên đều được vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 12)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Thật là bất ngờ, bất ngờ!... Cách “Niệm Phật Miên Mật” này là niệm Phật đường A-Di-Đà ở Brisbane mần mò copy mới đưa qua Âu-Châu, nhưng khi đưa qua Âu-Châu thì chư vị phát triển thêm, uyển chuyển áp dụng pháp khí hay quá. Thật bất khả tư nghì!... Bất khả tư nghì!... Xin thành tâm cảm ơn chư vị đã cho Diệu-Âm một bài học quý giá vô cùng. A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật.

Pháp môn niệm Phật đơn giản như vậy đó. Rất là đơn giản. Phật dạy chúng ta niệm Phật, thì ta cứ đơn giản niệm Phật. Phật dạy chúng ta tin tưởng, mình không biết lý đạo ở đâu thì thôi cứ tin tưởng đi, đừng suy nghĩ làm chi. Phật dạy tha thiết cầu vãng-sanh, mình cứ tha thiết cầu vãng-sanh đi. Chỉ đơn giản vậy thôi mà chư vị sẽ thành tựu. Với một pháp môn đơn giản, chúng ta đừng nên tạo thêm điều rắc rối làm chi, tốn công mất thời gian lắm.

Diệu-Âm xin kể cho chư vị nghe một câu chuyện có thực có liên quan đến Hộ-Niệm. Hình như câu chuyện này cũng là một lời khai thị đích đáng.

Vào năm nào cũng quên rồi, có một cuộc Hộ-Niệm mà vị đứng ra điều hành là một vị Đại-Đức thật hiền lành, chất phác. Theo Diệu-Âm nghĩ Thầy đứng là một vị chân tu. Vị này tha thiết muốn đi Hộ-Niệm cho một vị Ni. Vị Ni này bị bệnh gì đó bác-sĩ đã tuyên bố không còn cách chữa được nữa. Vị Thầy này đem một Ban-Hộ-Niệm đến Hộ-Niệm và hướng dẫn vị Ni cầu vãng-sanh.

Sau khi Hộ-Niệm được 16 ngày, thì vị Sư-Cô bình phục trở lại, giống như hết bệnh luôn. Sư-Cô có cảm giác sức khỏe tốt và bắt đầu công phu bình thường, dù rằng mới trước đó bác-sĩ thông báo chắc chắn là phải chết...

Nhưng không ngờ, 10 ngày sau thì vị Sư-Cô trở bệnh lại, và cũng vị Đại-Đức này đem Ban-Hộ-Niệm đó trở lại Hộ-Niệm cho Sư-Cô. Nhưng khi Sư-Cô ra đi, không được vãng-sanh. Lạ lùng!... Không có hiện tượng nào để có thể nghĩ rằng được vãng-sanh.

Cuộc Hộ-Niệm đó cũng có chút ít liên quan tới Diệu-Âm, tại vì vị Đại-Đức này hầu như ngày nào cũng có liên lạc với Diệu-Âm và hỏi từng chút từng chút. Diệu-Âm cũng cố gắng trả lời rõ ràng, cầu mong cho Sư-Cô được vãng-sanh viên mãn, nhưng sau cùng kết quả thì không được vãng-sanh. Vị Thầy đó điện thoại qua nói:

*- Chú Diệu-Âm ơi!... Chắc có lẽ là đức độ của tôi không có, cho nên tôi muốn ca Hộ-Niệm đầu tiên này được viên mãn, mà đã xảy ra ngược lại ý mình.*

Vị Thầy đó buồn vô cùng! Diệu-Âm nói lời an ủi và khuyên Thầy đừng buồn, cái gì cũng có nhân duyên của nó. Diệu-Âm bắt đầu dò hỏi thử. Hỏi vài người trong Ban-Hộ-Niệm thì biết được nhiều vấn đề, trong đó có một điều làm Diệu-Âm chú ý:

Vị Sư-Cô này bị bệnh đưa vào bệnh viện, bác-sĩ đã cho biết rằng bệnh của Sư-Cô không còn cách nào chữa được, chắc chắn phải chết. Thấy tình thế như vậy, vị Đại-Đức này có duyên tới thăm và khuyên Sư-Cô hãy sớm xuất viện về nhà quyết lòng niệm Phật cầu vãng-sanh. Vị Sư-Cô đồng ý về nhà và chính vị Thầy đó tới Hộ-Niệm. Vị Thầy đó rất thích pháp niệm Phật Hộ-Niệm, nhưng chưa từng kinh nghiệm qua, nên có liên lạc với Diệu-Âm và dặn Diệu-Âm rằng, nếu có gì trở ngại thì Thầy điện thoại hỏi liền. Thực ra, khi đang Hộ-Niệm, chính Diệu-Âm ngày nào cũng điện thoại về để theo dõi nếu có biến chuyển gì cần thì giải quyết tiếp với Thầy.

Đầu tiên, Ban-Hộ-Niệm hướng dẫn, chính Thầy khai thị, Sư-Cô chấp nhận và quyết lòng niệm Phật cầu vãng-sanh. Không ngờ Hộ-Niệm 16 ngày, thì Sư-Cô tự nhiên tỉnh lại và có trạng thái hoàn toàn giống như người không bệnh. Sư-Cô mới thưa với Thầy, đại khái như vậy:

*- Bạch Thầy, con nghĩ rằng cái nghiệp của con ở dương gian này chưa dứt, cho nên có lẽ Phật muốn dùng cái thân của con để cứu độ chúng sanh chăng?...*

Nghĩ vậy nên vị Sư-Cô đó mới phát một tâm nguyện là đi “*Cứu độ chúng sanh*”... Khi vị Sư-Cô phát tâm nguyện đó, vị Thầy nghĩ rằng đây là chuyện bình thường, nên không cho Diệu-Âm biết.

Giả sử như, vị Thầy cho Diệu-Âm biết rằng vị Sư-Cô vừa hết bệnh đã vội chuyển ý nguyện đi “*Cứu độ chúng sanh*” chứ không “*Nguyện Vãng-sanh*” nữa, thì Diệu-Âm sẽ góp ý kiến liền. Không ngờ, khi Sư-Cô vừa đổi ý nguyện, phát cái tâm nguyện mạnh mẽ cứu độ chúng sanh, thì 10 ngày sau Cô trở bệnh lại, trong vòng chỉ có 2 ngày thì ra đi luôn. Chính vị Thầy cũng cố gắng Hộ-Niệm, giảng giải đủ cách, nhưng sau cùng hoàn toàn không có một hiện tượng nào để tin rằng Sư-Cô có cái phước phần giải thoát.

Xin thưa với chư vị, pháp môn niệm Phật rất đơn giản. Nhưng đơn giản khi chúng ta thực sự muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Người muốn thực hành pháp môn này, hãy cố gắng tập làm cái tâm đơn giản, đừng nên làm một cái gì khác vượt ngoài quỹ đạo “*Tín-Nguyện-Hạnh*”. Vị Sư-Cô phát tâm nguyện đi cứu độ chúng sanh thì quá tốt, nhưng tốt đối với phương diện cứu độ chúng sanh, chứ không tốt đối với con đường thẳng băng đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin chư vị nên nhớ, cứu độ được chúng sanh hay không tùy thuộc vào cái “*Tâm*” của mình đã khai chưa?... Cái “*Huệ*” của mình đã phát chưa?... Nếu mình đã biết đường đi nước bước rõ ràng, thì mới có thể dẫn dắt chúng sanh đi đúng đường, không lệch hướng. Nếu mình chưa biết con đường nào vững vàng để giải thoát, mà vội vã đi cứu độ chúng sanh thì nhiều khi dẫn người ta lạc đường. Tâm từ bi thì có, nhưng đường đi không có, làm sao cứu độ đây?...

Ví dụ, như vị đó quyết lòng niệm Phật nguyện vãng-sanh Tây-Phương, thì đường đi vững vàng, hướng về chính xác và niềm tin của vị này không còn lay chuyển nữa. Nếu đúng như vậy, thì khi vị này đi cứu độ chúng sanh nhất định sẽ khuyên mọi người:

- *Hãy tin câu A-Di-Đà Phật nghe chư vị...*

- *Hãy quyết lòng nguyện vãng-sanh nghe chư vị...*

- *Nhất định một câu A-Di-Đà Phật mà đi về Tây-Phương Cực-Lạc nghe chư vị...*

Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ sẽ cứu được người vãng-sanh.

Trong khi ở đây, bệnh trạng bác-sĩ đã tuyên bố không còn cách nào chữa nữa, mới niệm Phật được 16 ngày, vừa thấy bệnh



có triệu chứng giảm thì vội vã tách xa 3 tư lương Tín-Nguyễn-Hạnh. Hiện tượng hết bệnh này biết chừng đâu chỉ vì nhờ sự cảm ứng. Một người trước cảnh sắp xả bỏ báo thân, tức là đang đối diện với cái chết, cùng đường mới phát một tâm nguyện quá mạnh: *Quyết lòng niệm Phật đi về Tây-Phương. Nhiều khi vì cái tâm nguyện quá mạnh này, nên cảm ứng đến đại nguyện của đức A-Di-Đà chăng(?)*, nhờ vậy liền được chư Bồ-Tát gia trì, chư Thiên-Long Hộ-Pháp trợ giúp làm cho căn bệnh tự nhiên tiêu mất...

Nhưng bệnh vừa mới hết lại vội vã quên mất đường về Tây-Phương Cực-Lạc rồi. Lại liền nghĩ mình có năng lực cứu độ chúng sanh rồi. Đó là có niềm tin mà tin không vững. Có sức nguyện mà nguyện không bền. Tín-Nguyễn-Hạnh quá yếu thì đi cứu độ chúng sanh, chắc chắn sẽ khuyên:

- *Chư vị ơi!... Tôi là một chứng minh sống đây, tôi niệm Phật hết bệnh nè... Chư vị hãy niệm Phật sẽ hết bệnh đó...*

Khuyên vậy có phải dẫn chúng sanh đi sai đường không?...

Nên nhớ, bệnh tạm hết nhưng mạng đã tận và nghiệp chướng vẫn còn nguyên đó mà. Khi chết mà lòng còn muốn sống thêm thì làm sao vãng-sanh được?... Rõ ràng, đổi một lời nguyện, 10 ngày sau đành thọ nạn.

Xin thưa chư vị, hình như câu chuyện này là một lời khai thị quá sắc bén. Sắc bén đến nỗi làm cho vị Đại-Đức phải ngõ ngàng! Thầy nói:

- *Trời ơi! Chú Diệu-Âm ơi! Có lẽ tôi phước đức không có chăng?...*

Thưa không. Không phải lỗi tại Thầy. Phước họa do chính mỗi người tự chiêu cảm lấy. Phải **“Y giáo tu hành”**, đừng nên tự nghĩ sao làm vậy mà có thể bị lạc đường vậy.

Xin nhớ, muốn cứu độ chúng sanh ta phải thành đạo trước. Ta thành đạo rồi thì vô lượng vô biên chúng sanh đang chờ chúng ta cứu độ, và lúc đó ta có đủ khả năng để cứu. Nếu đường giải thoát chính ta còn mơ hồ, mà vội vã đi cứu độ chúng sanh coi chừng sơ ý dẫn dắt chúng sanh lạc đường. Nhân quả này ai chịu đây?...

Thế gian có câu: **“Tù bi đa họa hại, phương tiện xuất hạ lưu”**. Câu này thâm thúy lắm. Cái tâm tù bi mình có thừa, nhưng mình không hiểu đường đi, huệ mình chưa khai, trí mình chưa mở, mình chưa thấu rõ cái giá trị đại nguyện của đức A-Di-Đà ở chỗ nào, nên chính mình chưa đi đúng kinh mà đã vội vã đi ra cứu người thì thật là nguy hiểm. Phương tiện là người có phương tiện, không có tiền bạc thì cũng có thể lực, không có thể lực thì cũng có danh phận... dùng cái danh phận đó mà hướng dẫn người ta sai đường rồi làm sao đây?...

Chính vì vậy, trước sau vẫn xin thưa với chư vị rằng, con đường niệm Phật đơn giản vô cùng, nhưng mà cần ở **niềm tin sắt son** và đừng bao giờ đi lệch. Sơ ý đi lệch rồi, thì khó lắm đó, không còn dễ nữa đâu.

- *Khuyên người là ta khuyên người niệm Phật.*
- *Dạy người là ta dạy người nguyện vãng-sanh.*
- *Đừng dạy người ta niệm Phật cầu hết bệnh.*

Đừng lấy sự cố niệm Phật vừa hết bệnh làm thân chứng mà khuyên người ta hãy niệm Phật để hết bệnh. Thế gian thì họ thấy hay lắm, nhưng xuất thế gian thì coi chừng có sự sơ ý. Chính sự sơ ý này người thế gian không biết đến, nên chúng sanh vẫn cứ tiếp tục làm lạc trong pháp tu hành mà mất phần vãng-sanh.

Đây là câu chuyện có thực Diệu-Âm xin thưa lại với chư vị nghe. Hình như câu chuyện này là cả một sự khai thị quá ư sắc bén. Nhất định hãy quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương đi nhé.

- *Không được dùng câu A-Di-Đà Phật để mở luân xa.*
- *Không được dùng câu A-Di-Đà Phật để luyện điển khí.*
- *Không được niệm câu A-Di-Đà Phật cầu hết bệnh.*

Không được cầu những gì khác, cứ thành tâm niệm một câu A-Di-Đà Phật và cầu về Tây-Phương là được. Nếu thực sự chư vị đã làm thuần 3 điểm Tín-Nguyện-Hạnh rồi, nhiều khi thọ mạng của mình hình như 2 ngày nữa là mãn, mà Phật nói: “À!...Vị này đã vững rồi đó. Thôi hãy liệng cái **“Thân Thọ Nghiệp”** của nhà người xuống, và lấy cái thân này làm **“Thân Nguyện Lực”** để đi độ chúng

sanh, lúc đó chúng ta mới thực sự có quyền gọi là đi cứu độ chúng sanh được. Chứ bây giờ rời khỏi Tín-Nguyện-Hạnh, tham cái chuyện hết bệnh, vô tình quên mất con đường vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, coi chừng chính mình mất vãng-sanh, mà còn dẫn chúng sanh đi sai đường nữa là khác!...

Mong chư vị hiểu thấu đạo lý này. **“Tín-Nguyện-Hạnh”** không thể nào sai lệch thì nhất định ta đi đúng đường. Cầu chúc tất cả chư vị đều sẽ là chư Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 13)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay nói chuyện tọa đàm mà Diệu-Âm quên đính chính một điều. Chư vị nói tiếng “Mời” cũng được: “*Mời cư sĩ Diệu-Âm nói về kinh nghiệm Hộ-Niệm*” thì hay hơn. Chứ còn nói “*Khai Thị*” hoài thì kẹt cho Diệu-Âm lắm! (Hì hì!...). “*Khai Thị*” lớn lắm, nặng lắm!... Mình còn phàm phu, còn nhiều chướng ngại, thành ra nói “*Khai Thị*” nghe không thông!...

Bây giờ mình nói chuyện về chướng ngại. Mới nhắc về chướng ngại thì bây giờ mình hãy nói về chuyện chướng ngại luôn. Thường thường chúng ta cầu nguyện khi lâm chung, tức là lúc xả bỏ báo thân này không còn chướng ngại. Điều này nếu không nói rõ thì nhiều khi có sự hiểu lầm.

Có nhiều người thường thường quỳ trước ảnh tượng đức A-Di-Đà cầu: “*Xin Ngài cho con không còn chướng ngại*”. Nếu cầu xin đức A-Di-Đà cho mình không còn chướng ngại, mà mình sẽ không còn chướng ngại nữa thì thật ra Ngài không được vô tư, Ngài không được công bằng. Chị đó cầu xin Ngài thì Ngài cho, người khác không cầu thì Ngài không cho sao?... Không phải như vậy đâu. Có chướng ngại hay không do chính ở mình. Mình phải tìm cách trừ bỏ cái chướng ngại đó đi mới được. Đó là sự cầu nguyện chính đáng.

Chư Phật, Bồ-Tát, Thượng-Đế... lúc nào cũng muốn giúp cho chúng sanh hết chướng ngại. Nhưng chướng ngại này không phải do chính các Ngài ban phát hay kết tội, mà tất cả những chướng ngại đều do từ Nhân-Quả của chính mình. Những nhân xấu ác mình đã gieo ra bây giờ thành quả báo mà chướng ngại cho chính mình. Như vậy, chủ nhân của chướng ngại là vấn đề Nhân-Quả, chứ không phải là cầu Phật tha thứ thì hết chướng ngại đâu.

Cho nên khi khẩn rằng: “*Nguyện khi lâm chung con không còn chướng ngại*”, thì xin chư vị hãy nhớ cho, tự mình phải biết nguyên

nhân nào gây ra chướng ngại mà tìm cách xả bỏ nó ra. Xả bỏ như thế nào?... Ví dụ, như một người ung thư sắp chết. Có người thấy bệnh ung thư này là cả một chướng ngại. Họ đau đớn cả thể xác lẫn tinh thần, ngày đêm lo âu sợ sệt đến cảnh chết... thì căn bệnh này đúng là một đại chướng ngại cho họ. Nếu người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mà sợ bệnh, thì căn bệnh trở thành chướng ngại cho việc vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Có bệnh thì vào bệnh viện để cho bác-sĩ chữa trị, nhưng khi bác-sĩ nói: *“Chị ơi!... Chị bị ung thư rồi!...”*. Vừa nghe đến thì mình sợ run lên! Sợ muốn chết luôn! Đây đúng là một chướng ngại cho mình. Người bác-sĩ muốn chữa cho mình hết bệnh, nhưng vì mình gây chướng ngại cho việc chữa trị, nên thời gian chữa trị kéo dài hơn, thuốc thang chữa trị cũng rắc rối hơn, và nhiều khi thuốc thang cũng trở thành chướng ngại luôn, không giúp mình hết bệnh.

Khi biết tu hành, mình nên hiểu rằng hầu hết chướng ngại đều từ trong tâm này ứng hiện ra. Khi mình sợ chết, thì trước cái chết ta gặp đủ điều chướng ngại. Chướng ngại lớn đến nỗi A-Di-Đà Phật muốn cứu độ mình về Tây-Phương mà Ngài cứu cũng không được. Một người tham chấp tài sản, lưu luyến gia đình, khi nằm xuống dù có kêu gào: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Ngài cho con hết chướng ngại...”*, thì chướng ngại cũng đến trùng trùng.

Bên cạnh đó, một người trước khi xả bỏ báo thân, họ căn dặn con cháu:

- *Cháu ơi!... Hãy Hộ-Niệm cho bà ngoại vãng-sanh. Đời này sống chết là lẽ thường, ngoại đi ngày nay thì khởi đi ngày mai, đi ngày mai thì khởi đi ngày mốt... Có sanh thì có tử, đây là chuyện tự nhiên. Con cháu có thương ngoại thì hãy thành tâm niệm Phật Hộ-Niệm cho ngoại, để ngoại đi vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, được an vui sung sướng, thoát cảnh đọa lạc khổ đau...*

Bà ngoại đó có gia đình con cháu, nhưng gia đình không còn chướng ngại bà ngoại nữa. Mình cũng có gia đình tương tự như vậy, nhưng coi chừng gia đình của mình là một đại chướng ngại cho đường siêu sanh của mình. Rõ rệt, chướng ngại hay không đều do tại mình. Đây là một điều chứng minh rõ rệt và gần gũi...

Ở tại niệm Phật đường của Diệu-Âm trước đây có một vị đồng tu, tu hành siêng lắm, tốt lắm. Diệu-Âm cũng phải phục vị này về công phu. Hằng ngày, ngoài giờ ăn cơm ra là vào niệm Phật đường tu liền. Tu nhiều hơn Diệu-Âm nhiều lắm. Nhưng vị này có một điểm yếu là sợ bệnh! Lo về bệnh đến nỗi không tưởng tượng nổi. Sợ về bệnh không còn cách nào có thể can gián được. Đối với thế gian, thì gọi là người quá lo xa. Không sao hết. Nhưng đối với việc lâm chung vãng-sanh thì coi chừng đây là điều đại chướng ngại. Sợ bệnh là điều đại chướng ngại cho đường vãng-sanh. Như vậy:

- *Một người không sợ bệnh, thì cái bệnh đó không còn chướng ngại họ.*

- *Một người không sợ chết, thì cái chết không còn chướng ngại họ.*

- *Một người không còn quyền luyến đưa cháu nội, thì đưa cháu nội không còn chướng ngại họ.*

Hiểu được lý đạo này rồi, bây giờ xin hỏi, chúng ta thường thường đọc lời hồi hướng, chút nữa mình sẽ đọc: “*Nguyện khi lâm chung không còn chướng ngại...*”. Chư vị có biết khi cầu nguyện như vậy là mình cầu nguyện với ai không?... Xin thưa rằng, chính là ngày ngày tự nhắc nhở chính mình đừng để cái tâm bị trói vào những chuyện chướng ngại đó, thì mình sẽ không còn chướng ngại nữa.

Khi một người tự hiểu rằng nghiệp chướng của mình sâu nặng, thì lúc một căn bệnh nào đó xảy ra, họ chấp nhận dễ dàng. Họ nghĩ rằng: “*Đúng rồi. Trước giờ ta tạo nghiệp nhiều quá, bây giờ mắc phải bệnh này cũng không có gì gọi là quá đáng. Đúng ra ta còn phải nặng hơn nữa*”... Vô tình cái bệnh ung thư đó, cái bệnh tiểu đường đó, cái bệnh gì mà làm cho họ chết đó không còn là một vấn đề chướng ngại nữa. “*À!... Ta chuẩn bị bỏ tất cả những nghiệp chướng lại sau lưng rồi, ta sắp sửa đi về Tây-Phương Cực-Lạc rồi*”... Nghĩ như vậy, vô tình khi bệnh đến họ cảm thấy an tâm, vững chí. Họ đi về Tây-Phương bằng tư thể thoải mái, an vui...

Xin thưa với chư vị, sự thoải mái an vui đâu phải là do cái bệnh ung thư đem lại, đâu phải là do cái cơn đau đem đến, mà chính tinh thần của họ thực sự đang muốn nương dựa vào cơn bệnh đó để được đi về Tây-Phương. Thành ra càng đau họ thấy càng gần cơ hội được về Tây-Phương. Càng đau họ càng mừng, càng nhiều hy vọng. “À!... Sắp được đi về rồi đó, sắp được đi về rồi đó...”. Họ đã chuyển được cảnh giới rồi.

Diệu-Âm xin kể lại đây một câu chuyện có thực. Đây là những hiện tượng vãng-sanh đầu tiên đã ảnh hưởng từ những lá thư “*Khuyên Người Niệm Phật*”, lúc đó còn lẽ-tẻ lẽ-tẻ chưa in thành sách.

Có một ông đó đã bị tê liệt nửa thân, miệng còn nói được, ăn uống được, mà thân thì nằm một chỗ, không đi được. Người em rể và em gái của Diệu-Âm tới khuyên ông cụ niệm Phật. Ông ta nói, tôi hồi giờ không biết tu hành gì hết, nay sắp chết rồi còn niệm Phật gì nữa. Nói hoài mà ông đó không chịu nghe. Có một ngày kia, người em lau quét trên bàn thờ làm rớt ra một xấp thư, đó chính là những lá thư “*Khuyên Người Niệm Phật*”, khoảng chừng 10 lá thư. Thường những lá thư này được anh em copy ra gửi cho nhau. Anh ta mới nghĩ ra một kế nhỏ, là đem những lá thư cho ông đọc thử...

Ông cụ nằm trên giường đọc thư. Đọc qua đọc lại, ông cảm thấy hơi lạ và ngẫm nghĩ, tại sao lại có cái chuyện vãng-sanh dễ vậy?... Ông nói:

*- Tôi đang nằm đây chờ chết. Chết với vãng-sanh có gì khác đâu?... Như vậy thì đâu có gì phải sợ nữa. Thôi được rồi, tôi nguyện vãng-sanh.*

Rồi ông kêu vợ chồng người em gái cùng vài vị đồng tu thường tới Hộ-Niệm cho ông. Quý vị nghĩ xem, lạ lùng không? Hộ-Niệm, khoảng chừng 4 tháng hay 6 tháng gì đó, tôi cũng quên rồi. Càng Hộ-Niệm ông lại càng vui. Không biết tại sao lạ vậy. Ông nói, quý vị Hộ-Niệm vui quá... Vì thời gian đó sự Hộ-Niệm còn rất yếu. Tôi không rõ là chư vị đó đã khai thị hướng dẫn như thế nào. Hộ-Niệm một thời gian, thì ông nói:

- *Thôi được rồi! Ngày mai tôi vãng-sanh đây, tôi về với Phật đây.*

Hộ-Niệm được khoảng 6 tháng, thì ông nói vậy đó. Quý vị thấy có phải là chuyện lạ không? Máy vị đồng tu mừng quá, hỏi lại ông:

- *Có đúng không?...*

- *Đúng đây.*

Không biết mấy vị đồng tu có xác định rằng ông thấy A-Di-Đà Phật tới không? Không ai nhắc điều này, chỉ biết ông nói vậy thôi. Vậy mà, đúng ngày hôm sau ông đi thật. Không ngờ ông đi thật sự. Lúc sắp ra đi, ông nói:

- *Thôi bây giờ tôi chuẩn bị đi đây. Tôi bắt đầu đi từ dưới chân tôi đi lên trên đầu...*

(Hì hì!...). Lạ lùng không chư vị. Ông ta niệm Phật 6 tháng trong tư thế không đi được, còn 2 tay thì có một tay đưa lên đưa xuống được. Miệng thì nói leo leo! Niệm Phật 6 tháng, ông đã nói như vậy:

- *Bây giờ tôi đi đây. Chư vị cứ niệm Phật đi. Tôi đi từ dưới chân đi lên đầu rồi đi luôn...*

Nói rồi thì ông nhẹ nhàng đi luôn... Sau đó, mấy người Hộ-Niệm hỏi tôi, ông đó có vãng-sanh không?... Tôi nói tôi không biết, tại vì tôi không có chứng kiến cảnh vãng-sanh này. Tôi chỉ nói, đây là một hiện tượng bất khả tư nghì.

Ông đó nằm một chỗ, ăn một chỗ, đi vệ sinh một chỗ, khổ cực vô cùng. Ông không sợ chết, mà đang cầu cho chết. Ông nghĩ chết sớm thì giải thoát sớm, ở đây báo hại con cháu khổ sở quá rồi. Khuyên tu hành thì ông nói:

- *Hỏi giờ tôi không biết tu, bây giờ bảo tôi tu làm sao cho được?...*

Nhưng khi đọc qua những lá thư, ông ngẫm-ngẫm nghĩ-nghĩ:

- *Ủa!... Sao ông này nói những điều lạ vậy? Tại sao vãng-sanh dễ vậy?*

Lúc đó ông nghĩ, chết cũng vậy mà vãng-sanh cũng vậy, thôi để ông xin vãng-sanh thử coi có đi sớm không? Thế là ông quyết lòng niệm Phật cầu vãng-sanh. Nhờ vậy mà ông được người ta tới



Hộ-Niệm. Đó là một trong những trường hợp có hiện tượng vãng-sanh đầu tiên xảy ra, và đây cũng là một trong những nhân duyên đưa đến bộ sách “*Khuyên Người Niệm Phật*” ra đời.

Ông đó thềm muốn được vãng-sanh, được Hộ-Niệm 6 tháng và báo trước được “*Ngày mai tôi đi...*”. Bất khả tư nghi không?... Đâu phải ông đi cầu Phật, xin Phật cho bớt chướng ngại, xin cho đôi chân không còn bại liệt nữa. Không phải cái chân bớt liệt để đi được là hết chướng ngại đâu? Không phải. Hết chướng ngại là chính mình phải biết buông ra. Ông này không sợ chết, nên cái chết nó không còn chướng ngại ông nữa. Nằm một chỗ niệm Phật mà được vãng-sanh sướng quá. Vì ông thấy sướng quá, nên chính cái bệnh này đã hỗ trợ cho ông vãng-sanh. Thật bất khả tư nghi!...

Như vậy, chư vị nên hiểu rằng, muốn người ta Hộ-Niệm cho mình được dễ dàng, thì chính mình phải lo trừ khử những điều chướng ngại của mình trước đi. Ví dụ khi lâm chung mà:

- *Thương nhớ con cái, thì con cái chướng ngại cho mình...*
- *Ghét một người nào, thì người đó chướng ngại cho mình...*
- *Còn sợ sệt một cái gì, thì cái đó chướng ngại cho mình...*

Muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì đừng sợ cái gì cả. Có người nói: “*Tôi sợ ma quá!*”. Sợ ma thì ma đến gây chướng ngại cho mình. Không sợ ma, thì những vị mình gọi là “Ma” đó nhiều khi lại tới hỗ trợ cho mình. Tâm mình không sợ sệt thì mới được tỉnh táo, thoải mái. Tâm có tỉnh táo thoải mái thì mình mới niệm Phật tạo công đức được. Có công đức mới hồi hướng cho họ, khiến họ vui lòng tới Hộ-Niệm cho mình, mong cho mình được vãng-sanh trở về cứu họ.

Cho nên tất cả chướng ngại đều từ trong tâm ứng hiện ra. Ngày ngày nguyện cầu A-Di-Đà Phật cho con không còn chướng ngại, mà mình cứ làm những điều trái nghịch, thì sự chướng ngại càng ngày càng chập chùng vậy!...

Hiểu được vậy rồi, mong rằng chúng ta biết con đường tránh chướng ngại để thuận buồm xuôi gió vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 14)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Có một lần ở Việt-Nam Diệu-Âm được người ta mời đi Hộ-Niệm. Ở xa nhưng người ta cũng mượn taxi tới đón Diệu-Âm đến Hộ-Niệm. Người mà được Hộ-Niệm đó đã sắp chết rồi, vì một tai nạn nào đó và bệnh viện cũng không còn cách nào cứu chữa được. Gia đình nghe lời Ban-Hộ-Niệm nên đem về nhà để trợ-niệm. Khi Diệu-Âm tới thì thấy Ban-Hộ-Niệm đang niệm Phật, nhưng người trong gia đình thì đặt một cái ống dẫn khí vào trong khí quản, rồi người con ngồi bên cạnh cầm cái máy hô hấp mà bóp bóp. Chiếc máy đó hình giống như một trái banh bầu dục, người con cứ bóp như vậy để trợ hơi cho người bệnh.

Diệu-Âm khuyên gia đình là tới giờ phút này không nên dùng phương pháp này nữa, nếu muốn người này vãng-sanh thì nên ngừng đi. Nhưng gia đình nói:

*- Không được đâu, tại vì còn một người con đang đi công tác, 12 giờ trưa mai mới trở về đây, cho nên dù thế nào chúng tôi cũng phải bóp để kéo dài mạng sống của bà cụ cho đưa con về gặp mặt...*

Gia đình cũng biết tu chút ít, Ban-Hộ-Niệm cũng đã đặt vấn đề này rồi, nhưng họ không nghe. Diệu-Âm tới thấy vấn nạn này, nhưng vì lòng thành người ta từ xa đem taxi tới đón mình, nên Diệu-Âm cũng đành phải niệm Phật. Niệm xong ca của mình rồi thì

Diệu-Âm lặng lẽ ra về. Sáng hôm sau Ban-Hộ-Niệm đến nói rằng bà cụ ra đi tướng không tốt. Diệu-Âm nói:

- *Tôi đã biết rồi.*

Nghe nói vậy, người ta tưởng tôi có thần thông. Nhưng không. Tôi biết trước chỉ vì gia đình đã vi phạm quy luật trợ-niệm quá lớn.

Có một cuộc tai nạn khác, người chết đó vì sơ ý nên bị va chạm trong tai nạn giao thông đem vào bệnh viện rồi chết. Diệu-Âm không có tham gia Hộ-Niệm, nhưng khi gặp người cha tại một ngôi chùa, thì người cha đó tâm sự như thế này:

- *Cháu biết không, con gái của chú ra đi sớm quá, mới có 37 tuổi thôi, thật là tội nghiệp! Nhưng trước khi nó chết, mấy đứa cháu rất thương mẹ nó. Chúng nó ôm, nắm, giựt... nhiều lúc nó vạch miệng mẹ nó ra và kêu gào bảo mẹ nó nói gì đi, đừng có chết. Mẹ nó nhắm mắt, các cháu cứ vạch mắt ra, chúng cạy mắt mẹ ra và nói: Mẹ ơi đừng chết. Chú thấy thương vì cháu nó chết sớm quá. Nhưng chú cũng thấy cảm động và được an ủi rất nhiều vì trước khi chết cháu nó được các đứa con ôm ấp, khóc thương.*

Diệu-Âm nghe những lời nói đó mà rùng mình! Một nỗi bi thương nhiều khi làm mình muốn rơi lệ. Chỉ nghe diễn tả lại thôi mà cũng cảm thấy đau đớn. Đau đớn đến rợn tóc gáy luôn!...

Có một lần, một người cha kể lại rằng khi đứa con của ông vừa chết xong thì hai tiếng đồng hồ sau chôn liền. Hỏi tại vì sao vậy?... Ông nói, vì tôi coi ngày coi giờ, chôn vào giờ đó mới tốt. Thế là người con vừa chết xong, vội vã tắm rửa, bỏ vô quan tài, rồi chôn luôn... Những chuyện này kể ra nhiều quá.

Chư vị ơi!... Người thân của ta ra đi bị đại nạn!... Đại nạn rồi!... Toàn bộ đều bị đọa lạc không thôi. Một phần vì vụng tu, tạo nghiệp mà bị đọa lạc, một phần vì người gia đình không hiểu đạo, không biết pháp Hộ-Niệm, nên tạo ra những duyên xấu làm cho người thân chịu cảnh đọa đày, đau khổ vô cùng vô tận mà họ không hay.

Quý vị bây giờ hãy nghĩ lại coi, ông bà, cha mẹ, những người thân thuộc quá cố khi ra đi, ta có làm điều gì sơ suất hay không?... Rõ ràng hình như có. Nếu không đem tắm rửa, thì cũng coi ngày coi giờ, nếu không coi ngày coi giờ thì gây ồn náo...

Diệu-Âm có một người bạn, khi người cha chết trong bệnh viện, anh ta hay được vội lái xe chạy vào bệnh viện thì thời gian ông chết đã 20 phút rồi. Anh ta mượn máy hô hấp của bệnh viện đặt trên ngực của cha mình rồi làm hô hấp. Cái máy đó mạnh lắm, bầm một cái nó giật cái rầm, làm cái xác muốn nhảy lên vậy. Bác-sĩ nói, ông cụ đã tắt hơi 20 phút rồi, không thở lại được đâu. Nhưng mà người bạn vẫn cứ muốn “còn nước còn tát”, vẫn tiếp tục làm hô hấp cả một tiếng đồng hồ sau mới ngưng. Ngưng hô hấp xong thì thân xác người cha cũng bầm dập cả rồi.

Vì thương cha cho nên quyết lòng cứu mạng cha, còn nước còn tát. Nhưng vô tình đã hại người cha quá thâm!... Rõ ràng, có hiếu mà không hiểu đạo tạo ra cảnh đọa đày cho người cha. Người cha đã bị nạn rồi. Hỏi rằng biết tới bao giờ mới cứu lại được cái huệ mạng của người cha đây?

Chư vị nghĩ thử coi, khi chúng ta biết được phương pháp Hộ-Niệm rồi, phải chẳng 1 người, 2 người, 3 người trong những người chúng ta, hay có thể nhiều hơn nữa đã phạm phải những sai lầm quá đáng làm cho người thân của mình phải chịu nạn đáng cay không? Phải không?...

Có nhiều lần Diệu-Âm đi nói chuyện Hộ-Niệm ở một đạo-tràng mà người ta đành phải khóc. Nhiều người khóc lắm, chứ không phải một người. Diệu-Âm hỏi:

- *Tại sao khóc vậy?...*

Họ trả lời:

- *Tại vì nếu tôi biết được cái chuyện Hộ-Niệm này cách đây hai tháng thôi, tôi cứu được mẹ tôi rồi...*

Có một bà bác kia khóc. Diệu-Âm cũng hỏi:

- *Tại sao bác khóc vậy?*

- *Nếu mà tôi biết được pháp Hộ-Niệm hai tuần thôi, tôi cứu được mẹ tôi rồi. Khi mẹ tôi ra đi, tôi đã làm đủ trò sai lầm trên thân xác của mẹ tôi mà tôi không hay!...*

Xin thưa với chư vị, pháp Hộ-Niệm quá đơn giản, nhưng vì không biết nên ta thường gây ra những cảnh hãi hùng cho người thân khi ra đi. Đau khổ quá phải không?...

Nhiều người cũng có tu hành, công phu có lẽ cũng cao lắm mà không chịu tin phương pháp Hộ-Niệm, khinh thường pháp Hộ-Niệm, thì hỏi rằng cuộc đời của họ sẽ tạo ra biết bao nhiêu cơ cảnh đau thương cho người thân, cho những người họ quen biết?... Và rồi xin thưa với chư vị, khi chính cá nhân mình ra đi, những người thân của mình làm sao biết cách để cứu mình? Thế nên, bây giờ mình đưa cha mình xuống cảnh giới tối tăm, rồi sau này chính con cái mình cũng đưa mình xuống dưới cảnh giới tối tăm. Rồi sao nữa?... Tiếp tục con đường này, đàn con đàn cháu cứ đưa nhau... đưa nhau... đưa vào cảnh giới địa ngục bằng những hình thức sai lầm tương tự.

Hiểu được điều này, khi biết được phương pháp Hộ-Niệm rồi, chúng ta mới thấy, chính đây là đại cứu tinh để cứu người thân mình, và cũng là đại cứu tinh để cứu cho chính mình đó. Mau mau hãy tranh thủ nghiên cứu phương pháp Hộ-Niệm đi nhé.

Diệu-Âm nói về Hộ-Niệm nhiều lắm. Những buổi tọa đàm nhỏ này chưa đủ đâu. Hôm nay chỉ nói lên vài điều sơ suất khi Hộ-Niệm và nói đến vài điều sơ suất của chính cá nhân mình thôi. Nhưng đã đủ chưa?... Xin thưa, chưa đủ đâu. Không đủ đâu. Hãy vội vã tranh thủ thời gian nghiên cứu pháp Hộ-Niệm thêm đi. Nếu không chịu nghiên cứu, nếu lơ là chuyện này, xin thưa với chư vị, bây giờ nước mắt có rơi, rơi tràn cả biển Nam-Hải, thì quý vị cũng không thể nào cứu được ách nạn của người thân, cũng không thể nào cứu được ách nạn của chính mình, đừng mơ chi cứu nạn cho chúng sanh. Chúng sanh vì không biết pháp cứu nạn, nên tiếp tục chịu nhiều khổ nạn.

Mong chư vị hãy mau mau, hãy mau mau lo tìm hiểu pháp Hộ-Niệm trước đi. Lợi dụng trong lúc còn khỏe này, mình còn sáng suốt để đọc được những lời chư Tổ nói về Hộ-Niệm. Xem những khúc phim Hộ-Niệm vãng-sanh, nghe những tọa đàm nói về Hộ-Niệm vãng-sanh. Nghe 1 lần chưa đủ đâu, 2 lần chưa đủ đâu, 3 lần, 4 lần... coi chừng nghe lần thứ năm vẫn còn có điều khác với lần thứ tư đó. Nghe lần thứ sáu hình như mình phát hiện thêm

những sai lầm mới. Càng nghe mình càng phát hiện ra điều sơ suất mà tìm cách tránh. Chứ không thì tội nghiệp lắm đó!

Xin tự hiểu đi, có phải:

- Ông bà chúng ta vừa chết xong, ta sợ thân xác cứng nên lo tắm rửa, sắp xếp thân xác cho ngay ngắn liền không?...

- Lo thay áo quần liền không?...

- Lo cột hai đầu ngón chân cái lại không?...

Còn nhiều sơ suất lắm chứ vị ơi!... Một lần sơ suất như vậy là một người thân bị đọa lạc. Rồi gì nữa?... Người thế gian còn có tục lệ, khi có người chết, thì gia đình làm 100 mâm cỗ, 200 mâm cỗ để đãi khách phải không?... Mỗi mâm như vậy phải có đầy đủ thịt, cá, đủ bao nhiêu heo, bao nhiêu gà để cho người ta khen gia đình này có phước, con cái có hiếu.

Bị nạn rồi!... Có “Hiếu” mà không có “Đạo” nên đã đưa người thân, ông bà, cha mẹ... xuống tận cảnh giới địa ngục mà không hay.

Hộ-Niệm là **“Đại cứu tinh”**, nhưng mong chư vị phải biết, phải hiểu cho tường tận, đừng nên biết sơ sơ. Biết sơ sơ thì ta có thể tiếp tục sai lầm. Một lần sai lầm là làm cho một người bị nạn. Và cái sai lầm đó nó sẽ trả lại cho chính mình. Đến lúc chính mình nằm xuống, những người bên cạnh sẽ làm những điều sai lầm khiến cho mình không còn biết đường nào để thoát nạn.

Mong chư vị cố gắng quyết tâm nghiên cứu Hộ-Niệm cho vững để cứu chính mình và cứu những người hữu duyên vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 15)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta tu hành hôm nay là để dồn lại cho giây phút xả bỏ báo thân tâm mình không còn do dự, không còn đong đưa, không còn chao đảo, và khi xả bỏ báo thân này chúng ta có cái điểm về nhất định. Nếu trước những giờ phút lâm chung, sắp sửa xả bỏ báo thân mà ta còn do dự, đong đưa, thì nhất định những đời kiếp trong tương lai sẽ chịu khổ nạn. Nếu tâm của chúng ta không có chỗ dựa chắc chắn thì nghiệp chướng nhất định sẽ dẫn ta theo nghiệp thọ báo trong sáu đường luân hồi, không cách nào giải thoát được.

Chính vì thế, nếu chúng ta nghĩ rằng đi con đường nào cũng được thì khỏi cần lo lắng, chừng đó nghiệp sẽ dẫn chúng ta đi. Còn như nhất định không muốn theo nghiệp thọ báo, thì chúng ta phải quyết định ngay từ bây giờ mới được. Muốn xác lập điểm về trong tương lai, xin chừa vị đừng nên sơ ý đợi cho đến giây phút chót rồi mới chọn lựa, sợ rằng không còn kịp nữa đâu. Chúng ta đang niệm Phật, ngày ngày đều niệm Phật là để cái tâm chúng ta xác định đường đi, nước bước: Cách tu hành là niệm Phật, đường về là Tây-Phương Cực-Lạc, để đời-đời kiếp-kiếp trong tương lai ta không còn là phạm phu trong sáu đường sanh-tử luân-hồi nữa.

Chính vì thế xin chừa vị cố gắng xác định cho thật kỹ, đừng để bị vướng. Ví dụ như ngày hôm nay, có nhiều vị tới hỏi những câu hỏi rất hay. Trong cuộc đời tu hành mà tâm chúng ta vướng những chỗ nào, thì coi chừng tương lai 99.9 % trước những giờ phút ra đi tâm chúng ta sẽ vướng vào chỗ đó. Trong kinh Phật gọi là “**Dẫn-Nghiệp**”. Dẫn-Nghiệp sẽ đưa chúng ta đến chỗ gọi là “**Mãn-Nghiệp**”. Mãn-Nghiệp chính là quả báo trong tương lai. Ví dụ như một người có một tâm hạnh rất cao, lập một đạo-tràng cho Phật tử về tu hành rồi ngày đêm lo lắng cho cái đạo-tràng đó. Không biết là sau này đạo-tràng đó sẽ như thế nào, nhưng nếu tâm dính vào đó thì cái đạo-tràng này là một chướng ngại cho con đường vãng-sanh của mình. Chính sự lo lắng sẽ cột cái tâm vào đạo-tràng đó,

vô tình cái đạo-tràng mình lập ra tưởng là có lợi, mà coi chừng có hại cho chính mình.

Chính vì vậy, phải biết buông xả. Buông xả là như thế nào đây?... Lập đạo-tràng nếu có duyên thì ta cứ lập, còn đường vãng-sanh vẫn phải là điểm chính. Đừng nên lập đạo-tràng rồi ngày đêm lo lắng: Làm sao phát triển đây? Tương lai ai chăm sóc đây? Làm sao cho có người tới tu đây? V.v... Nếu tâm dính vào đó, thì đành phải bỏ con đường vãng-sanh, để ở lại trong cõi Ta-bà mà lo cho đạo-tràng vậy. Lo bằng cách nào?... Bằng cách... coi chừng thành con vật gì đó lẳng quẳng chung quanh để giữ đạo-tràng đấy! Đau khổ lắm đó chứ vị ơi!... Hiểu được điều này, xin hãy mau mau buông xả. Buông xả từ trong tâm buông xả ra...

Tu tập ngày hôm nay là để trước giờ phút ra đi ta quyết niệm cho được câu A-Di-Đà Phật để vãng-sanh. Xin đừng nghĩ rằng để 3 năm hay 10 năm sau ta mới bắt đầu niệm Phật. Không phải dễ vậy đâu. Nếu còn tham chấp, nếu còn lang thang... thì tất cả những thứ tham chấp, thứ lang thang đó sẽ là những chướng tử nhập vào tâm chúng ta, nhất định nó sẽ trở thành dẫn-nghiệp mạnh nhất, hay nói cho gọn là “Duyên” mạnh nhất, kéo chúng ta vào con đường đọa lạc.

Nói rõ hơn, ví dụ: Bây giờ mình muốn cuối cuộc đời mình niệm câu A-Di-Đà Phật, thì mong chứ vị hãy mau mau buông ra càng sớm càng tốt những gì ngoài câu A-Di-Đà Phật, để cho:

- Trong tâm của mình luôn luôn nhớ câu A-Di-Đà Phật...
- Trong ý của mình luôn luôn tưởng đến câu A-Di-Đà Phật...
- Trong đường đi của mình luôn luôn có câu A-Di-Đà Phật...

Nhờ vậy, khi mình nằm xuống dù mỗi mệt tới đâu, dù đau đớn tới đâu, dù nghiệp chướng báo đời tới đâu ta vẫn còn nhớ câu A-Di-Đà Phật. Nhớ câu A-Di-Đà Phật có nghĩa là nhớ Tín-Nguyện-Hạnh để vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nếu biết rằng nghiệp chướng chúng ta nhiều quá, lớn quá, oan gia trái chủ mạnh quá, mà ta không chịu chuyên lòng niệm câu A-Di-Đà Phật thì:

- Những điều phước báu nó trôi cái tâm chúng ta...



- Những điều muốn được hết nghiệp nó trói cái tâm chúng ta...

- Những điều muốn cứu độ chúng sanh gì đó nó trói cái tâm chúng ta...

Đến lúc nằm xuống những điều đó sẽ ứng hiện ra. Chư vị nên nhớ, điều kiện được về Tây-Phương là làm sao trước những giờ phút lâm chung ta phải niệm cho được câu A-Di-Đà Phật cầu vãng-sanh, còn bất cứ một thứ nào khác ứng hiện ra, nếu theo đó thì ta bị lạc đường. Ví dụ như:

- Nếu trong tâm muốn làm phước thiện ứng hiện ra, thì có thể ta đi theo con đường phước thiện. Tức là nhiều lắm trở lại trong ba con đường thiện trong cảnh sanh-tử luân-hồi...

- Nếu nghĩ đến việc xiển dương Phật pháp, thì con đường xiển dương Phật pháp sẽ ứng hiện ra trong tâm, ta có thể trở lại trong luân hồi để đi xuất gia, lập đạo-tràng, hướng dẫn người ta tu hành, v.v... chứ không thể vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được.

- Nếu thương con nhớ cháu, thì sự lo lắng cho con cháu sẽ ứng hiện ra, khi chết ta dễ đi theo con cháu để tìm cách giúp đỡ cho chúng...

Tất cả những cảnh đó là mầm mống của sanh tử, nó sẽ kéo ta về con đường đọa lạc. Tương lai ta có khả năng niệm được câu A-Di-Đà Phật hay không thì xin chư vị tự nghĩ lấy?

Chính vì thế, chư Tổ trong Tịnh-Độ-Tông thường khuyên người niệm Phật phải chuyên nhất. Tất cả chư Tổ, tất cả các vị Sư chuyên về niệm Phật vãng-sanh, không một vị nào không nhắc nhở đến điều này. Mong chư vị cố gắng thực hành cho đúng, đừng nên sơ suất, một sự sơ suất ngày hôm nay kéo đến vạn kiếp về sau phải chịu đọa lạc đấy.

Khi nói về những chuyện này, Diệu-Âm có cái ấn tượng rất là sâu sắc. Tại đạo-tràng này, (Praha - Tiệp), đã tiễn đưa một vị vãng-sanh về Tây-Phương để trở thành Bồ-Tát. Trong đời kiếp trước Ngài tu hành tích phước làm sao mà hay quá, đến đời này trước giờ phút vãng-sanh lại được chư vị đồng tu tới Hộ-Niệm, khuyên nhắc niệm câu A-Di-Đà Phật. Nhờ Ngài niệm một câu A-Di-Đà Phật mà được vãng-sanh. Chư giả sử lúc đó Ngài nói:

- Ta còn muốn cứu độ chúng sanh. Thì thôi trật đường rồi!...
- Ta muốn lập đạo-tràng. Thì trật đường rồi!...
- Ta muốn làm thiện làm phước. Thì trật đường rồi!...

Nếu nghĩ đến những chuyện đó, thì những đường nào khác có thể đi, chứ đường vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc chắc chắn phải trật rồi!...

Mong chư vị hiểu được điểm này mà mau mau tự mình kiểm điểm lại thử có sơ suất hay không?...

Về kinh điển: chư Tổ trong Tịnh-Độ-Tông dạy chúng ta rằng, kinh nào một kinh trì tụng cho tới cùng là hay nhất. Kinh nào đồng bộ với con đường Tây-Phương Cực-Lạc thì ta nên chọn lấy. Tu niệm Phật, thì xin chư vị hãy đem 5 kinh Tịnh-Độ ra mà chọn lựa: Kinh A-Di-Đà, kinh Vô-Lượng-Thọ, kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ, Đại-Thế-Chí Niệm-Phật Viên-Thông Chương và Thập Đại-Nguyện-Vương của Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Mười Đại-Nguyện-Vương Của Phổ-Hiền Bồ-Tát là dành cho các Pháp-Thân Đại-Sĩ trì tụng, đối với mình cũng hơi khó. Niệm-Phật Viên-Thông Chương của Đại-Thế-Chí rất là tuyệt vời, rất là ngắn gọn, có đâu 244 chữ rất là ngắn. Nhưng nhiều khi ngắn quá liệu mình có hiểu được tất cả những đạo lý nhiệm màu bên trong hay không?... Nhưng mà có thể tụng được. Kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ thì Phật nói cảnh giới của những vị đại Bồ-Tát quán tưởng, nhiều khi cũng khó cho chúng ta hành trì. Vậy thì xin chư vị hãy chọn lựa 1 trong 2 kinh: Kinh A-Di-Đà và kinh Vô-Lượng-Thọ. Chọn 1 trong 2 kinh đó mà trì tụng suốt đời, quyết không thể nào lìa ra. Tụng mỗi ngày, mỗi tuần, mỗi tháng đều được. Một kinh cho thông suốt thì tất cả kinh sẽ thông, đó gọi là “*Nhất kinh thông, nhất thiết kinh thông*”. Chắc chắn như vậy.

Bên cạnh đó niệm câu A-Di-Đà Phật. Ngài Ấn Quang nói từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng không bao giờ rời khỏi câu A-Di-Đà Phật. Chỗ trang nghiêm niệm thành tiếng, chỗ không trang nghiêm hãy cố gắng niệm thầm. Còn nói như ngài Liên-Trì, thì 3 tạng kinh điển, 12 phần giáo ai muốn tụng cứ tụng. 84 ngàn pháp

môn ai muốn hành trì cứ hành trì, còn Ngài thì niệm một câu A-Di-Đà Phật.

Nói chung, xin chư vị hãy cố gắng y giáo phụng hành theo lời Tổ, thì một đời này ta có nhiều hy vọng, tràn trề hy vọng vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu ta không chịu y vào lời Tổ, ta y vào thế gian pháp, ta nghe theo những lời thế gian bàn luận, thì nhất định ta sẽ theo cảnh chết sống của thế gian, đời-đời kiếp-kiếp sau này khó có cơ hội về được Tây-Phương thành đạo.

Nguyện mong chư vị bắt đầu từ đây hãy hạ quyết tâm, cố gắng lo cho huệ mạng của mình, đừng nên sơ ý, đừng nên chần chờ nữa. Vô thường tấn tốc!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 16)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm nay chúng ta có cái duyên rất lớn là ngồi với nhau tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Tiệp-Khắc, để cùng nhau niệm Phật. Đây là mở đầu cho 3 ngày tinh tấn niệm Phật. Xin chư vị nhớ rằng mình mở đầu 3 ngày, sau đó tinh thần 3 ngày tinh tấn này sẽ tiếp tục, cứ tiếp tục mãi trên con đường tu hành của chúng ta, để đến cuối cuộc đời, ta có phước phần vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nói đến tinh tấn tu hành, xin chư vị phải định nghĩa cho thật rõ. Thế nào là tinh tấn?... Hòa Thượng Tịnh-Không dạy rằng: **“Tinh”** là **“Tinh thuần”**, *đường nào phải đi một đường. Đường đi phải vững. Hướng về phải rõ ràng. Đừng nên xao xuyến. Đừng nên chao đảo. Đừng nên đa tạp. Thì đó gọi là “Tinh”*. Nhờ cái **“Tinh”** đó ta mới **“Tiến”** nhanh đến chỗ thành tựu.

Còn chúng ta tu hành mà đa tạp quá, xen tạp nhiều quá, tức là đường đi không vững, điếm về không rõ, tâm ý không minh bạch... thì đến giờ phút lâm chung, chắc chắn ta không thể nào minh bạch được đâu. Vì thế, bây giờ còn đang sáng suốt, xin chư vị hãy lo minh bạch trước đi, xin đừng hện. Mình cầu mong tương lai được giải thoát mà còn hện, thì vì cái hện này nó ngăn trở, nó chướng ngại con đường giải thoát của chúng ta. Tức là không có ngày mai... Nên nhớ, không hện mới có ngày mai, còn hện thì ngày mai đã mờ-mờ mịt-mịt rồi!...

Tu hành tinh tấn rồi có chắc rằng chúng ta sẽ được giải thoát hay không?... Chưa chắc!... Tinh tấn rồi, còn phải biết tu hành khế-lý khế-cơ nữa. **“Khế-lý”** là tu cho đúng lời Phật dạy. **“Khế-cơ”** là thực hiện những phương pháp hợp với căn cơ, hợp với trình độ của mình.

Có những người tu hành rất khế-lý, tức là hợp với lý đạo. Lý đạo thì rất cao siêu, nhưng mà thực hiện những pháp không hợp căn tánh của mình, không hợp với tầm cỡ của mình, sau cùng kết

quả không đạt được gì cả. Đó là những người chấp “**Lý**” bỏ “**Sự**”, khế-lý mà không khế-cơ.

Ngược lại, có những người tu hành khế-cơ mà không khế-lý, thì kết quả cũng không đi tới đâu.. Khế-cơ là tu hành những pháp môn rất dễ tu trì, ai tu cũng được. Có người cứ thấy người ta tu sao mình cũng tu vậy, thấy người ta làm sao mình làm vậy, chứ không hiểu tu hành như vậy để làm gì? Đây cũng có thể nói là dạng tu thuộc về khế-cơ. Nhưng khế-lý thì không chịu để ý tới.

**Mục đích của đạo Phật là giúp cho người học đạo vượt qua cảnh sanh tử luân hồi.** Nhưng có người thấy người khác kẹt, mình cũng ráng kẹt với người ta. Kiểm chứng lại trong quá khứ, tu như vậy không có người nào thoát vòng sanh tử luân hồi hết, mình cũng chẳng màng tới, cứ cho đó là điều bình thường...

*- Người ta không thoát thì mình cũng không thoát. Có gì đâu mà sợ...*

*- Người ta kẹt, mình cũng kẹt. Có gì đâu mà sợ...*

*- Người ta xuống địa ngục, mình cũng xuống địa ngục. Có gì đâu mà sợ...*

Tức là họ tu cho vui, tu cho đồng tình đồng cảnh với người khác, chứ không để ý đến mục đích chính yếu của việc tu hành Phật đạo là để thoát vòng sanh tử. Đây là những người tu hành khế-cơ, nghĩa là hợp với sở thích, nhưng không hợp với lý đạo, rất dễ biến thành tà đạo. Đường giải thoát của họ thật sự mờ-mờ mịt-mịt, không biết đến kiếp nào mới có dịp nói chuyện vãng-sanh Tây-Phương, nói đến điều vượt qua sanh-tử luân-hồi.

Chính vì vậy, xin chư vị phải biết giặt mình tỉnh ngộ kịp thời, đừng nói đến chữ “**Hẹn**”. Hẹn ngày mai rồi mới tu. Hẹn tháng sau rồi mới sửa. Xin nhắc lại, đã hẹn thì không có ngày mai. Đã hẹn thì không có cơ hội giải thoát.

Vì sao vậy?... Vì nghiệp chướng chúng ta quá nặng rồi. Nghiệp chướng nó đến không bao giờ báo trước cho chư vị đâu. Nhớ nhé. Vì Oan gia trái chủ chúng ta quá nhiều rồi. Quá mạnh rồi. Quá khôn ngoan rồi. Họ không bao giờ thố lộ ngày nào họ đến báo thù ta đâu. Họ phải rập rình, chờ đợi một dịp thuận tiện ra tay hạ thủ để

mình trở tay không kịp. Vì thế, nếu chúng ta lần lựa, hẹn chờ... thì sẽ không có ngày mai để giải thoát vậy.

Xin chư vị nhớ cho, học Phật phải nghe lời Phật dạy cho thật kỹ, đừng nên sơ ý. Mấy ngày hôm nay Diệu-Âm thường hay nói đến câu "**Y Pháp bất y nhân**". Nghe giáo pháp của Phật, ta phải nghe cho rõ. Giáo pháp nào Phật nói cho hàng phàm phu tu tập một đời này có thể thành tựu, thì hạng sanh tử phàm phu của chúng ta phải mau mau tu tập, kịp thời tỉnh ngộ quay đầu lập tức, không thể chần chờ, tại vì còn hẹn, còn chờ... thì không có ngày mai đấy.

Thà rằng không biết thì thôi, chứ đã biết rồi:

- *Chẳng lẽ chúng ta vô trách nhiệm đối với huệ mạng ngàn-đời ngàn-kiếp của chúng ta dữ vậy sao?...*

- *Chẳng lẽ mình tệ bạc với cơ cảnh đọa lạc qua hàng vạn kiếp của chính mình dữ vậy sao?...*

Xin chư vị phải nhớ cho, tương lai của chính mình tự mình chịu trách nhiệm lấy. Nếu mai đây mình chịu khổ:

- *Nhất định không có một người nào theo mình để cùng chịu khổ đâu.*

- *Không có một người nào đến giúp mình thoát khổ đâu.*

- *Không có người nào đến chia khổ với mình đâu.*

Mong chư vị hiểu rõ điều này mà phải quyết định cụ thể. Tu hành tinh tấn phải lo. Khế-lý phải lo. Khế-cơ phải lo. Nhưng đủ chưa?... Xin nói thẳng với chư vị cũng chưa đủ. Tại vì sao?... Tại vì dù cho mình tu cho hết cuộc đời này rồi, phá cũng không hết cái nghiệp lớn như núi "*Tu-Di*" của mình đâu! Như vậy thì phải làm sao đây?... Hãy khôn ngoan mau mau kết đoàn với nhau để hỗ trợ tích cực cho nhau, trợ duyên tích cực cho nhau trong những giây phút quan trọng nhất của cuộc đời, đó là lúc lâm chung xả bỏ báo thân. Có như vậy chúng ta mới thêm được niềm hy vọng, thêm được cơ duyên để vãng-sanh Tây-Phương, một đời thoát khỏi sanh tử luân hồi...

Kết đoàn thì đừng nên tách cái đoàn của mình ra. Có nhiều người khi tới bất cứ một đạo-tràng tu hành nào cũng thấy không

hợp ý. Tới bất cứ một đạo-tràng nào cũng thấy ở đó có điều dở! Thành ra họ chạy hết chỗ này rồi đến chỗ nọ, chạy riết mà vẫn chưa tìm ra một nơi để định lại tu hành.

Đức Thế-Tôn đã giới thiệu cho chúng sanh trong thời mạt-pháp này chỉ còn có pháp niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới giúp cho một phàm phu có khả năng vượt qua sanh tử luân hồi, mới có khả năng về tới Tây-Phương Cực-Lạc. Thế mà gặp được pháp niệm Phật rồi mà họ vẫn muốn chạy vòng vòng. Tiếp tục chạy vòng vòng.

Những nhóm niệm Phật, quyết lòng Tín-Nguyện-Hạnh để đi về Tây-Phương. Đây là những người y theo lời dạy của đức Thế-Tôn tu tập, vừa khế-lý, vừa khế-cơ, dễ dàng, thích hợp cho chúng sanh thời mạt-pháp. Họ niệm Phật chuyên nhất, tinh tấn. Họ đã đi đúng đường rồi. Thế mà ta cũng thấy nơi đó có phiền não nên tìm cách tách ra để về nhà tự tu lấy. Tách rời đại chúng thì ví như một chiếc đĩa rời khỏi bó đĩa. Đối với pháp giới phức tạp của thời mạt-pháp này, thân phận phàm phu chúng ta chẳng khác gì như những chiếc đĩa mục. Nếu chiếc đĩa mục đó mà biết kết lại thành một bó, xin thưa với chư vị, khó có ai bẻ nổi. Hôm nay đang là mùa Olympic quốc tế, những người đại lực sĩ cầm bó đĩa lên cũng không dễ gì bẻ gãy được.

Nhưng coi chừng, nếu chúng ta thấy mình có trí huệ quá, khôn ngoan quá, lanh lợi quá, giỏi hơn người khác... Dù chiếc đĩa của ta làm bằng vàng sáng óng ánh đi nữa, nhưng một khi rời bó đĩa ra, coi chừng một đĩa trẻ nít bẻ cũng gãy đó nhé chư vị.

Chính vì vậy mà chúng ta không nên rời khỏi cái nhóm này. Đây là lời dạy của ngài Ấn-Quang đại sư chứ không phải là của Diệu-Âm đâu. Ngài nói trong thời mạt-pháp này tu hành cần phải kết tụ lại, như những chiếc đĩa kết thành một bó... Một bó đĩa nhiều quá, to quá, to như cái nhà này thì kết không nổi! Không có một sợi dây nào cột nổi một bó đĩa to như vậy. Có cố gắng cột rồi, nó cũng bung ra thôi. Vì lớn quá không sức nào bao nổi. Nhưng một bó đĩa vừa phải, Ngài nói khoảng chừng 20 chiếc đĩa thôi, đủ rồi... bó rất dễ, rất là chặt. Nhỏ nhỏ như vậy thôi mà không ai có thể bẻ gãy được. Nhóm đó chính là chúng ta đây, chúng ta hỗ trợ tích

cực cho nhau, vững vàng vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Cho nên tới đây niệm Phật với chư vị, tôi thấy cái nhân lực này thật là quá tốt! Quá tuyệt vời! 20 người... 30 người... 50 người... đủ rồi. Đừng nên nhiều quá, nhiều quá chúng ta cột lại không nổi! Quý vị để ý coi, nếu quý vị lấy 1.000 chiếc đĩa mà cột chúng lại được, thì tôi xin bái phục sát đất. Khó lắm! Dễ sút ra lắm. Nếu cố gắng, cột lên cột xuống, cột riết rồi... rốt cuộc nó cũng bung ra!... Không bung thì cũng rối loạn.

Chính những đạo-tràng nhỏ nhỏ như thế này là hình thức mà ngài Ấn-Quang nói rằng sẽ là đạo-tràng thành tựu trong thời mạt-pháp. Rõ ràng, chúng ta đã đi đúng đường.

Trở lại vấn đề Hộ-Niệm. Vấn đề này trong thời gian gần đây rất nhiều nơi yêu cầu. Chúng ta nói về Hộ-Niệm chính là nói về phương pháp ứng dụng pháp môn Niệm Phật một cách triệt để, cụ thể:

- Vừa “Khế-ly”, là hợp với đạo lý của đức Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy cho chúng ta...

- Vừa “Khế-cơ”, là hợp với căn tánh thấp kém của chính chúng ta...

- Vừa là một sự “Kết đoàn” đúng mức, không lớn không nhỏ trong một nhóm Hộ-Niệm, để tự mình giúp nhau đưa được nhau đi về Tây-Phương Cực-Lạc...

Muốn cho bạn đồng tu của mình Hộ-Niệm cho mình tích cực, sông sẻ, thì chư vị hãy mau mau nghiên cứu “**Pháp Hộ-Niệm**” liền đi. Diệu-Âm chấp tay lại khẩn cầu chư vị hãy nghiên cứu liền đi, đừng chờ đến ngày mai. Có nhiều người cứ nói, để tháng sau tôi sẽ nghiên cứu tới... Tôi xin khẩn cầu chư vị rằng ngay ngày hôm nay hãy lo nghiên cứu liền đi, lo xem qua pháp Hộ-Niệm liền đi. Để chi vậy?... Để chúng ta không còn sơ suất. Để chúng ta biết rõ được:

- Những cái quy luật nào giúp chúng ta vãng-sanh?...

- Những cái quy luật nào giúp chúng ta được an nhiên tự tại?...

- Những cái cạm bẫy nào mà chúng ta thường hay mắc phải?...

- Những sơ suất nào nhiều người thường mắc phải?...



- *Những lỗi nào mà một trăm người có thể tới 99 người mắc phải, trong đó coi chừng có ta?... Thật không phải dễ dàng!...*

Tu hành trong thời mạt-pháp này mà nhiều người lại tỏ ra khinh thường pháp Hộ-Niệm, thật là một điều quá sơ suất!... Một khi khinh thường pháp Hộ-Niệm, nên khi thấy những người đến Hộ-Niệm cho ta, ta lại đuổi họ về, ta không chấp nhận sự hướng dẫn của họ, ta cãi lại họ... Nếu còn chút lịch sự thì phiền não âm thầm trong tâm. Còn nếu nhúc đầu quá, chán nản quá... thì mạnh dạn đuổi họ về đi cho rồi... Đuổi người Hộ-Niệm ra về, thì có khác gì chiếc đĩa của mình đã mục nát rồi mà còn bị rút ra khỏi bó đĩa nữa, để cho một con sâu con mọt nào đó cũng có thể tới làm tiêu tan luôn. Chịu nạn!... Tự mình hứng chịu ách nạn!...

Muốn tránh khỏi những điều “Sơ suất của Hộ-Niệm”, không có gì khác hơn là chính mỗi người chúng ta mau mau kịp thời nghiên cứu Hộ-Niệm liền đi chư vị ơi!... Đừng bao giờ nghĩ Hộ-Niệm là đơn giản! Không phải chỉ là việc kêu anh Tâm-Nhật-Thuyết tới bên mình niệm: A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật... là được vãng-sanh... Không phải đâu.

Anh Tâm-Nhật-Thuyết kêu 10 người tới, 10 người của anh không địch lại với 1.000 người oan gia trái chủ đang rập rình, chuẩn bị ra tay công hãm ta đâu! Nhớ cho kỹ điều này. Vì thế, chỉ có chúng ta hiểu được, biết được vấn nạn này mà tự cố gắng giải nạn ngay từ bây giờ. Được vậy, lúc đó anh Tâm-Nhật-Thuyết hay bất cứ một Ban-Hộ-Niệm nào đến họ mới có thể giúp cho chúng ta được.

Như vậy, có 2 vấn đề cần thiết. Một là nhờ người Hộ-Niệm hết lòng trợ-niệm. Hai là chính tâm mình thành khẩn, tha thiết, yêu cầu họ trợ duyên. Tự-lực và tha-lực hòa hợp nhau mà được cảm ứng. Những lời nhắc nhở của họ từng lời từng điểm rót vào tai của mình, do lòng thành khẩn mà mình ghi nhận trọn vẹn, mình ứng dụng được, mình được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên xin thưa với chư vị, tất cả đều do chính tâm mình tạo ra là như vậy.

- *Tâm mình bài bác, thì mình chịu nạn!...*

- Tâm mình lơ là, thì mình chịu nạn!...  
- Tâm mình Kính Cần - Thành Khấn - Chí Thành - Chí Kính thì nhất định mình sẽ thoát nạn...

Và “**Phương pháp Hộ-Niệm**” sẽ cứu chư vị vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời bất thối thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 17)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Diệu-Âm có gặp nhiều vị, khuyên họ nên niệm Phật cầu vãng-sanh. Thời này niệm Phật mới có khả năng thành tựu, hơn nữa, muốn dễ thành tựu thì tu hành hãy nên chuyên nhất.

Các vị đó nói:

*- Tôi cũng muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc lắm chứ, nhưng mà hồi giờ tôi tu như vậy đã quen rồi. Thôi tôi cứ tu như vậy đi, tới đâu hay tới đó.*

Những lời này thật sự cũng mang một nội dung khai thị đáng để ý liên quan về cái tập khí của mình. Một việc gì khi đã ăn sâu vào trong tâm hồn mình rồi, muốn bỏ cũng khó bỏ lắm.

Chính vì thế khi chúng ta thật sự muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, để cho công trình niệm Phật bây giờ khỏi phải uổng công, khỏi phải phí sức, thì xin chư vị hãy cố gắng tự mình giác ngộ. Giác ngộ cho mạnh một chút. Đừng giác ngộ yếu quá.

Một thói quen ở trong thế gian này, dù tốt hay xấu, cũng chỉ là chuyện vô thường! Một người ăn ở tốt cho mấy đi nữa, hiền lành tới đâu đi nữa, nhưng nếu còn vướng lại trong cõi ngũ trược ác thế này thì những điều tốt đó cũng trở thành những thứ báo đời, những thứ tai hại, không hại về phương diện này thì cũng hại trên phương diện khác mà thôi. Ví dụ như mình tu hành tốt mà cuối cùng không được vãng-sanh, không được giải thoát, thì hậu quả là người có phước. Có phước báu rồi thì thường không thêm tu hành nữa. Vậy thì phước báu nhiều khi trở thành một thứ tai hại, khiến người quên mất đường tu.

Bây giờ ngồi đây mình không thấy rõ cái phước mình lớn, chứ nếu qua các nước nghèo khó bên Châu Phi, nhìn cảnh sống ở đó mà so sánh, chư vị mới thấy cái phước mình lớn lắm, lớn vô cùng. Có phước này là do những đời trước có tu tốt đấy. Ấy thế mà tạo được phước rồi, thì rất nhiều người xa lìa đường tu hành. Bỏ tu rồi

mà nhiều người lại còn làm điều tai hại nữa là khác! Làm hại thì mất phước. Mất phước thì coi chừng đời sau dễ sinh thành hạng người khổ sở, sống ở các nước nghèo đói...

Những người sinh ra ở các nước nghèo đói vì họ không có phước. Bây giờ bảo họ tu, họ tu không được. Đây chính là vì cuộc sống của họ khổ quá... Xem tin tức trên truyền hình, mình thấy nhiều người nằm, một đám ruồi đen thui bu vào con mắt họ mà họ đuổi không nổi. Thật đó. Họ đói khổ quá rồi. Những người này mà...

- *Bảo họ niệm Phật nhất định họ không niệm đâu. Không niệm là không niệm.*

- *Bảo họ lạy Phật, nhất định họ không lạy đâu.*

- *Giảng với họ đạo lý giải thoát, họ không nghe đâu.*

- *Vậy mà cho họ một miếng bánh mì, miếng bánh mì nhỏ xíu thôi, họ sẽ mừng quýnh lên. Giả sử bảo họ lạy để lấy, họ cũng sẵn sàng lạy liền...*

Chư vị nghĩ thử coi, những người đó, họ khổ quá, họ không thể nào làm ác được. Vì khổ mà vô tình họ phải sống hiền lành. Chính nhờ vậy, khi chết đi, họ dễ sinh lại thành người có phước. Cuộc sống khổ cực ở các xứ đó giúp cho họ trả được khá nhiều nghiệp chướng. Trả nghiệp chướng nhiều, ít gây nghiệp mới, vô tình họ tạo được phước. Tạo phước thì đời sau dễ sanh lại làm người có phước. Nhưng oan uổng thay, vừa trở lại làm người có được chút phước, thì lại bắt đầu hoang đàng tạo nghiệp, để chờ ngày chết rồi sinh trở lại chỗ nghèo đói đó nữa. (Hì hì!...). Cứ quần đi quần lại những cảnh giới này. Thật là trớ trêu!...

Cho nên, phải thấy rõ rằng cái phước báu lớn nhất và chân thực nhất của chúng ta là được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Được không chư vị?... Được hết. Được hết. Ai cũng được vãng-sanh hết, nhưng trước tiên tự mình phải tỉnh ngộ mới được...

- *Đường nào Phật dạy vãng vàng nhất cho ta, ta cố gắng “**Y giáo phụng hành**”.*

- *Đường nào Phật dạy cho người khác, đối với ta cũng có lợi, nhưng chỉ lợi nửa vơi. Pháp nửa vơi, trong kinh Phật gọi là “**Bất-***

**Liễu-Giáo**”... Thôi thì chúng ta cẩn thận một chút, đừng nên sơ ý nói rằng: “Tôi tu cách này quen rồi, thôi cứ tiếp tục như vậy đi... được tới đâu hay tới đó”.

Tu hành như vậy cũng được, chứ không ai la rầy gì đâu. Nhưng nếu nói rằng: “Tôi cũng muốn đi về Tây-Phương lắm chứ...”, thì lời này cũng chẳng qua chỉ là “Lời nói đưa đờ!”... Chưa ngộ. Chưa ngộ.

Hôm nay chúng ta đang bàn về những chuyện “**Sơ suất khi Hộ-Niệm**”, cốt là mong cho chư vị đồng tu tự mình kiểm lại, đừng để sơ suất nữa. Cụ thể chuyện tu hành ta phải tu cho thẳng mới viên mãn. Đi phải có đường, về phải có đích, đừng tu lòng vòng nữa. Tu hành lòng vòng thì kinh Phật gọi là “**Bất-Liễu-Giáo**”, là pháp tu không có chỗ kết thúc tốt đẹp.

Tu hành như thế nào gọi là bất-liễu-giáo?

- Tu hành mà nguyện đời sau trở lại làm người để tu tiếp: Bất-liễu-giáo rồi. Cầu mong tiếp tục ở lại trong sanh tử luân hồi rồi. Đường đạo lạc rồi.

- Tu hành mà cầu nguyện cho thân thể kiên kháng tráng kiện: Vướng cái thân này rồi. Chấp cái thân này rồi. Những người nào mà cầu mong cho cái thân thể này kiên kháng tráng kiện mãi, thì đến khi bác-sĩ đo tim mạch, chỉ cần phát hiện áp suất huyết thay đổi một chút thì tâm hồn bất an rồi. Lo sợ rồi!...

- Lo sợ thì lúc gần chết, áp suất huyết lúc lên, lúc xuống, lúc chạy ngang, lúc chạy dọc... Ôi thôi! Tinh thần tán loạn rồi. Bất tịnh rồi.

Nhất định những người này không có cơ hội giải thoát.

Tu hành mà bị như vậy, dù phương pháp tu nghe qua có cao cho mấy, vẫn gọi là “Bất-Liễu-Giáo”, vẫn lòng vòng trong sanh tử luân hồi, chưa ngộ ra được đường giải thoát.

“Bất” là chẳng; “Liễu” là hoàn thành; “Giáo” là một cái giáo pháp. “Bất-Liễu-Giáo” là một giáo pháp không hoàn thành.

Nhưng hỏi rằng, phương pháp nào mà không hoàn thành vậy?... Đơn giản thôi! Ví dụ, đối với hàng phàm phu như chúng ta, khi áp dụng một phương pháp nào mà Phật nói rằng: “*Khó lắm đó*”

*con ơi!... Không dễ đâu.*”, thì phương pháp đó gọi là không liễu giáo, là bất-liễu-giáo, là không hoàn thành đối với chúng ta.

Còn khi Phật nói: *“Hàng phàm phu của các con hãy niệm câu A-Di-Đà Phật đi. Nhờ câu A-Di-Đà Phật mà con được về tới Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo. Thành đạo thì con có tất cả”*... Như vậy, **niệm A-Di-Đà Phật chính là Liễu-Giáo.**

Xin thưa thật với chư vị, niệm câu A-Di-Đà Phật không phải chỉ liễu-giáo đối với hàng phàm phu này đâu, mà còn liễu-giáo với chư đại Bồ-Tát nữa là khác. Xin chư vị đừng nên khinh thường câu Phật hiệu nhé. Thường thường thì Diệu-Âm hay nói rằng, tại vì mình là hàng phàm phu, tội chướng sâu nặng nên mới niệm Phật. Còn hàng Thượng Căn, Thượng Trí, hàng Bồ-Tát thì các Ngài tu những pháp môn ngon hơn. Thực ra, không hẳn là như vậy đâu. Nói vậy chẳng qua là để nhắc nhở cho mình biết rằng, *“À!... Mình là phàm phu thì pháp môn niệm Phật rất hợp, rất dễ cho mình thành đạo”*. Nhưng nghiên cứu cho đến cùng, không ngờ chư đại Bồ-Tát cũng ngày đêm trì giữ câu A-Di-Đà Phật để các Ngài thành đạo. Thật không thể nghĩ bàn!

Chính vì vậy, nếu chư vị nào muốn tìm một pháp môn cao tốt, thì sẵn đây giới thiệu cho chư vị luôn. Xin giới thiệu với chư vị một pháp môn rất là cao diệu. Chư vị có biết pháp môn nào không?... Pháp môn nào?... **“A-Di-Đà Phật”**... Đúng rồi. Pháp niệm **“A-Di-Đà Phật”**... Tại vì sao? Vì chính các Ngài như Quán-Âm, Đại-Thế-Chí, Văn-Thù, Phổ-Hiền, v.v... đều niệm **“A-Di-Đà Phật”** để vãng-sanh về Tây-Phương hết.

Vì thế, nếu khiêm nhường thì chúng ta nói đây là pháp môn dễ nhất cho hàng phàm phu. Nhưng không ngờ, thực ra chúng ta đang tu một pháp môn tuyệt vời, cao siêu, mà trong kinh Phật nói rằng pháp môn này cao siêu hơn cả pháp môn của Phổ-Hiền Bồ-Tát tu hành... Thật phi thường!... Tuyệt vời!... (Nói thăm thăm thôi nghe, đừng nói lớn... Nói lớn sợ rằng người ta cho mình là tự cao). Nhưng đạo lý là đúng như vậy đó. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật nói như vậy đó. Pháp môn niệm Phật là pháp môn tu siêu vượt qua pháp tu của ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát. Ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát là Đẳng-

Giác rồi nghe chư vị, chỉ còn phá một phẩm Sanh-Tướng Vô-Minh nữa thì Ngài thành Phật luôn rồi. Ấy thế mà trong kinh Vô-Lượng-Thọ, đức Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói rằng niệm Phật là tu: **“Hạnh siêu Phổ Hiền đang bị nạn”**. Không đủ thiện-căn thì thật không dễ gì tin được chuyện này đâu.

Hiểu được điều này rồi thì chúng ta khởi cần phải ưu tư rằng mình tu chi pháp môn thấp vậy. Thật ra, pháp môn niệm Phật là “Nhất Thừa Thật Tướng”, là “Môn Dư Đại Đạo”, thật sự cao lắm đó.

Bây giờ chúng ta nên chuẩn bị làm sao để cho một đời này chắc chắn phải được vãng-sanh Tịnh-Độ. Chớ tu pháp môn cao như vậy mà bị mất phần vãng-sanh thì uổng quá! Muốn được vậy, hãy nhớ cho kỹ, xin nhắc đi nhắc lại điều này, tốt nhất là ngay từ bây giờ chúng ta phải nghiên cứu **“Pháp Hộ-Niệm”** liền đi...

Ở dưới kia tôi thấy có một thùng CD, người ta phổ biến những cuộc tọa đàm của Diệu-Âm nói về Hộ-Niệm. Diệu-Âm nói rõ lắm, từng bài từng bài... từng phần từng phần... nói thẳng vô chỗ mình thực hành, không dám nói xa vời. Người nào nghe cũng được hết, chú ý một chút là hiểu được liền, vững tâm liền.

Khi chư vị vững tâm rồi, lúc nằm xuống, dù có thể không cần ai đến Hộ-Niệm cho mình đi nữa, nhưng cũng xin chư vị cần phải giữ cái tâm khiêm nhường, vẫn nên cầu khẩn các vị đồng tu, những vị trong Ban-Hộ-Niệm tới trợ duyên tích cực cho mình. Được vậy, thì đã vững tâm lại càng vững tâm hơn.

*- Anh Tâm-Nhật-Thuyết ơi! Tất cả mọi chuyện gì cần làm tôi đã biết rồi, nhưng xin anh cũng cố gắng đến khai thị cho tôi nhé. Có điều gì tôi lỡ quên, anh phải nhắc nhở liền cho tôi nhé...*

Người có cái tâm này là người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đấy.

Tuy nhiên, chư vị cũng nên nhớ, giả sử như chư vị thông hiểu hết con đường đi về Tây-Phương rồi, những cạm bẫy nào có thể xảy ra quý vị đều biết cả rồi, những gì cần phải làm quý vị nắm vững rồi... Nhưng có một điều cũng phải nhớ... Xin hỏi chư vị, cần nhớ điều gì? Có ai trả lời giúp không?... Xin nhắc lại:

*- Mình biết rõ những cái cạm bẫy đó...*

- *Mình hiểu rõ cách làm đó...*
- *Mình biết rõ cách Hộ-Niệm đó...*
- *Mình biết rõ những chương ngại đó...*

Nói chung mình biết hết trơn rồi, thì còn điều gì cần phải nhớ nữa đây?...

Có đấy. Mình biết những điều này trong lúc đang còn khỏe, trong lúc mình còn đang tỉnh táo, chứ không phải là biết trong lúc đang bệnh ngáp ngáp sắp chết đâu.

Hai trạng thái này hoàn toàn khác nhau. Vì hoàn toàn khác nhau, nên mình không thể nào cho rằng: *“Tôi biết hết trơn rồi, thì tôi không cần anh đến Hộ-Niệm nữa”*. Nghĩ vậy là sai lầm!... Sai lầm!... Quá sai lầm!...

Bây giờ đây anh còn tỉnh táo, anh có quyền lý luận, anh có quyền nói điều cao diệu. Nhưng đến lúc đó coi chừng mắt anh đã hoa rồi. Đầu óc đã bất tỉnh rồi. Thân thể đã bại liệt rồi. Bệnh khổ hành hạ dồn-dập, dồn-dập làm cho thân tâm anh đau đớn như con rùa bị lột mai, nó không cho phép anh nghĩ được điều cao siêu nữa đâu.

Vì thế, dù bây giờ chư vị tu có giỏi cho mấy đi nữa, có hay cho mấy đi nữa, có biết được rành rẽ con đường đi về Tây-Phương đi nữa, thì vẫn phải cần những người biết Hộ-Niệm tới nhắc nhở, khai thị, hướng dẫn cho mình. Tại vì sao?... Tại vì người đó đang khỏe. Tại vì người đó đang tỉnh. Người tỉnh khác với người đang “Ngáp-Ngáp”, chỉ thế mà thôi.

Chư vị phải nhớ cho, chư Tổ Sư đến khi lâm chung vẫn phải dặn dò hàng đệ tử vây quanh Hộ-Niệm... *“Các con nhắc nhở cho Thầy nhé. Lỡ ta có quên lãng hay mê lẫn điều gì, các con phải đánh thức liền nhé, phải nhắc nhở liền nhé...”*. Đây mới thật sự là an toàn.

Các Ngài làm vậy, một là biểu diễn cho mình thấy, hai là chính các Ngài cũng cần phải cẩn thận ngăn ngừa những trường hợp bất như ý xảy ra. Nên nhớ, chỉ cần một cơn chao đảo nổi lên, chỉ cần một tích tắc phân tâm cũng có thể tạo duyên cho nghiệp chương nương theo đó mà tràn lên, đánh lạc hướng đi của chúng ta rồi.



Mong chư vị hiểu được điều này, nhất định phải kết hợp chặt chẽ với nhau, đoàn kết thương yêu bảo vệ nhau. Người khỏe bảo vệ người mệt. Người mệt thì năn nỉ người khỏe... (Hì hì!...) Nhờ vậy, chúng ta ai ai cũng có thể hưởng phần vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 18)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngài Tĩnh-Am Đại Sư dạy như thế này: **“Vì việc sanh tử sự đại, Phát Bồ đề tâm - Trì danh niệm Phật - Cầu sanh Tịnh-Độ.”**

Chắc chư vị có nghe qua câu này phải không? Chư vị có chép lại lời này vào trong sổ tay của chư vị không? Có lẽ nhiều người có chép. Chư vị có thấy thấm thía với lời dạy này của Tổ Sư không?...

Tổ Sư dạy vì sanh tử là việc đại sự trong đời, hãy mau phát Bồ-Đề tâm, trì danh hiệu A-Di-Đà Phật mà niệm để cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Lời dạy của Ngài là như vậy. Chư vị có hiểu thấu được tâm can của Tổ Sư không?...

Ngài Tĩnh-Am khi khuyên người niệm Phật, Ngài không ngồi như thế này để khuyên đâu, Ngài không đứng để khuyên đâu... mà chư vị biết là Ngài đã làm như thế nào không?...

Ngài quỳ xuống... Ngài chấp tay lại... Ngài khẩn nguyện: *Chư vị đồng tu Phật tử ơi!.. Vì việc sanh tử vô cùng lớn lao, mong chư vị hãy Phát Bồ-Đề tâm, trì danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ.* Quý vị thấy một vị Tổ Sư mà phải quỳ xuống, khẩn khoản cầu xin chư vị Phật tử hãy mau mau niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

Quý vị nghe vậy có thấm chưa?... Quý vị có hiểu được tại sao Ngài phải làm như vậy không?...

Trở lại Niệm Phật Đường A-Di-Đà ở Brisbane, Diệu-Âm không có lập cái bàn để uống trà nước. Có người tới khuyên rằng...

- *Anh nên làm một cái bàn nhỏ để một bình trà với mấy chén nước, nếu có khách tới thì mời họ uống trà...*

Diệu-Âm trả lời:

- *Tại vì ngài Tĩnh-Am dạy, “Vì Sanh tử sự đại, phải phát Bồ-Đề tâm, Trì danh hiệu Phật cầu sanh Tịnh-Độ”. Chớ Ngài không có dạy tiếp khách là quan trọng, phải lập cái bàn trà nước để tiếp đãi khách cho trang trọng là tốt.*

Có một vị kia nói:

- Tại sao ngày Tết cư sĩ không mở cửa để tiếp khách tới thăm viếng, mà còn dấn đồng tu niệm Phật cứ lo niệm Phật, những người tới thăm hãy mời vào trong Niệm Phật Đường lạy Phật, chứ chớ vị đồng tu đừng bỏ tu mà ra tiếp khách. Làm như vậy thì Niệm Phật Đường sẽ vắng teo sao?...

Diệu-Âm trả lời:

- Tại vì ngài Tĩnh-Am Tổ Sư dạy: **“Vì Sanh tử sự đại, phải phát Bồ-Đề tâm, trì danh hiệu Phật cầu sanh Tịnh-Độ”**. Chớ Ngài không có dạy ngày Tết Nguyên-Đán là quan trọng, phải mở cửa ra tiếp khách mới là điều tốt. Ngài không có dạy như vậy...

Cho nên khi nghe một lời Tổ Sư dạy chúng ta cần chậm rãi nghiệm từng chữ từng chữ để thấm vào trong tâm lời dạy của các Ngài mới được...

Có một vị đến Niệm Phật Đường A-Di-Đà nói:

- Tôi muốn tới Niệm Phật Đường này niệm Phật, nhưng thời khóa khuya của tôi là tụng chú Lăng-Nghiêm, Cư Sĩ phải sắp xếp để tôi tụng chú Lăng-Nghiêm chứ?...

Thì Diệu-Âm chấp tay lại nói:

- Ngài Tĩnh-Am Đại Sư dạy: **“Vì việc sanh tử quá lớn, hãy phát Bồ-Đề tâm, chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ”**. Là một người tu Tịnh-Độ, Diệu-Âm này nhất định phải y chỉ theo Tổ Sư Tịnh-Độ, chứ không dám làm sai lời các Ngài.

Xin chớ vị nên nhớ câu “Sanh tử đại sự” nhé.

- Vô cùng đại sự!...

- Vô cùng quan trọng!...

- Vô cùng dễ sợ!...

- Vô cùng kinh hoàng đối với người phàm phu Phật tử đồng tu như chúng ta!...

Thấy vậy, vì thương chúng sanh mà Tổ Sư mới quỳ xuống nói rằng: “Chớ vị Phật tử ơi! Việc sanh tử đối với chớ vị nó lớn dữ lắm...”. Chớ vị nghĩ coi, nó lớn là lớn đối với chúng ta chứ đâu phải lớn đối với Ngài. Ngài là Tổ Sư rồi, Ngài muốn đi thì đi, Ngài muốn ở thì ở, sự việc này đối với Ngài đâu có lớn lao như đối với chúng ta nữa. Ấy vậy mà Ngài phải dùng cách “Phục Nguyên” để nói với

chúng ta. Hàng Phật tử phàm phu như chúng ta hãy nhớ rằng, một khi chết rồi mà không được phần giải thoát, thì vô lượng vô biên kiếp về sau ai lo cho chúng ta trong cảnh khổ đau đây?...

Vậy thì xin hỏi rằng, phát tâm tu hành chư vị niệm Phật ở Niệm Phật Đường để làm gì đây?... Chư vị đã thực sự vạch ra mục đích rõ ràng của việc tu hành là gì chưa?... Nếu chư vị nghĩ rằng đi tu là để phá nghiệp thì hãy ngày đêm lo phá nghiệp. Tốt đấy. Nhưng đối với người niệm Phật, thì Tổ Sư của Tịnh-Độ-Tông nhắc nhở rằng: **“Sanh tử là đại sự”**, chứ các Ngài không nói **“Phá nghiệp là đại sự”**.

Các Ngài nói: **“Phát Bồ-Đề tâm, trì danh hiệu Phật A-Di-Đà cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc”** mới là điều chính yếu của một người phàm phu tục tử muốn một đời này thoát ly sanh tử luân hồi, một đời này không còn lăn lộn trong cảnh sanh-sanh tử-tử để chịu đọa lạc ba đường ác đạo, chứ các Ngài không có nói phá nghiệp là quan trọng, các Ngài không nói phải lo tụng chú, phải lo tụng sám để tiêu nghiệp mới là quan trọng. Các Ngài không nói như vậy.

Tại vì sao?... Tại vì tự phá nghiệp tu chứng quá khó đối với hàng phàm phu! Tại vì tu Tịnh-Độ, các Ngài đã hiểu rõ cái **“Lý”** Tịnh-Độ là sao, cái **“Sự”** Tịnh-Độ là như thế nào, đã đưa một lời khuyên thẳng tắt cho người niệm Phật trong một đời này vãng-sanh Tịnh-Độ, viên thành Phật đạo...

Người tu Tịnh-Độ mà không chịu theo Tổ Sư Tịnh-Độ, lại theo các pháp tự phá nghiệp tu chứng. Tại sao chúng ta không chịu y cứ theo Tổ Sư Tịnh-Độ để lo chuyên nhất niệm Phật, mà lo tìm cầu tới những pháp công phu thuộc căn cơ khác?...

Đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy: **“Phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc”**. Đây là lời Phật nói trong kinh Vô-Lượng-Thọ. Như vậy Tổ Sư nói có khác gì Phật nói đâu. Phật nói với ai?... Phật nói với những người phàm phu tội chướng sâu nặng này.

Thời mạt-pháp này mà không trì vào câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương Cực-Lạc, thì ôi thôi ực triệu người tu hành, tìm đâu ra một người chứng đắc?... Bạn muốn tự tu chứng thì hãy theo ực ực

người tu đó để tìm cơ chứng đắc đi. Tốt chứ không xấu đâu, nhưng khó lắm đó nhé. Còn người nào muốn thực sự đi về Tây-Phương thì nên lặng lẽ, âm thầm, quyết tâm mà “**Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ**”, một đời nhất định thành tựu đạo nghiệp.

Mấy ngày hôm nay Diệu-Âm thường hay nói rằng, tu hành ta phải có trách nhiệm cho chính tương lai vạn kiếp của mình, chứ không được tu vì nể vì, không được tu theo cảm tình. Có vài lần người ta tới than phiền với Diệu-Âm rằng...

- *Niệm Phật Đường của anh phải mở cửa cho khách vãng lai viếng thăm chứ.*

Diệu-Âm nói:

- *Niệm Phật Đường có mở cửa đó chứ, nhưng chỉ mở trong những giờ phút không có thời khóa niệm Phật. Tức là buổi sáng 7:00 chúng tôi mới mở cửa, 9:30 đóng cửa, tới 11:30 mở lại đến 2:00 thì đóng để tu... Trong thời gian niệm Phật không nên tiếp đãi khách vãng lai thăm viếng làm chi. Người nào thật sự muốn vào Niệm Phật Đường tu thì mua một cái mở khóa, tức là cái máy bấm bấm đó, bấm cho cửa nó mở ra.*

Nhưng sau đó người ta cũng phàn nàn nữa: “*Thật ra tôi cũng muốn đi vào mà không có chìa khóa*”. Người ta khiếu nại quá, thôi thì Diệu-Âm cũng mở luôn đi cho rồi. Nhưng Diệu-Âm cũng nói trước, chớ vị tới Niệm Phật Đường trong những thời gian đó đừng bắt những người đang niệm Phật ra tiếp chuyện. Tốt nhất, chớ vị hãy vô trong Niệm Phật Đường niệm Phật đi, hãy nghe lời Tổ Sư dạy đi: “**Sanh tử sự đại, mau mau Phát Bồ-Đề tâm, niệm câu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ**”.

Có một vị kia dẫn cả một phái đoàn tới mười mấy người từ một Tiểu Bang khác tới thăm, tức là đi công du, đi hành hương sao đó... tới thăm. Tôi nói trước rằng trong khoảng thời gian đó nếu quý vị tới thăm thì cứ tự nhiên vào trong Niệm Phật Đường lạy Phật. Tại vì lúc đó là thời gian chúng tôi có công khóa. Chớ vị đó hứa nhưng khi tới thì cứ đứng ngay tại cửa Niệm Phật Đường gõ cốc-cốc, cốc-cốc... Thành ra tôi đành phải ra, bỏ tu ra tiếp khách. Tiếp

xong rồi họ về.... Mấy tháng sau họ lại xin tới thăm nữa. Tôi nói thẳng rằng, chư vị không nên đến thăm Niệm Phật Đường làm chi, tại vì đồng tu trong Niệm Phật Đường từ giờ đó... đến giờ đó... là họ đang niệm Phật và tôi cũng phải niệm Phật theo họ. Chư vị tới niệm Phật thì tốt lắm, còn tới thăm bắt tôi ra tiếp, không niệm Phật được... lỡ tôi mất phần vãng-sanh làm sao đây?...

Tôi nói như vậy có sai lắm không?... Nhưng tu hành không thể nào vị nể được. Phải vững tâm giữ đúng quy tắc của mình chứ. Vị nể tức là tu theo cảm tình. Theo cảm tình thì bị tình cảm trói buộc. Khi mất phần vãng-sanh rồi, thì những tình cảm này có cứu mình được không?... Những vị mà mình yêu thích đó có cứu mình được không?... Rồi những mối xã giao mà mình gieo ra đó cứu mình được không, thưa chư vị?...

Mau mau trực tỉnh cơn mê, nhất định y theo lời Tổ mà phát Bồ-Đề tâm. Những pháp chư Tổ Sư trong Tịnh-Độ-Tông dạy cho chúng ta không khó lắm đâu. Ngài Tĩnh-Am nói: “*Trì danh niệm Phật, cầu sanh Tịnh-Độ*” chính là Phát Bồ-Đề tâm đó.

Đơn giản là các vị hãy tin tưởng cho vững vàng vào lời Phật dạy, một lòng một dạ tha thiết nguyện vãng-sanh Tịnh-Độ là phát Bồ-Đề Tâm rồi đó. Cứ giữ vững Tín-Nguyện-Hạnh, Tín-Nguyện-Hạnh mà đi thẳng, nhất định một đời này vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi ta đem cái tâm vãng-sanh để cứu độ chúng sanh, cứu độ vô-lượng vô-biên chúng sanh trong mười phương pháp giới. Chư vị nghĩ coi:

- *Công đức này lớn hơn hay là vị nể một chút tình cảm lớn hơn?...*

- *Công đức này lớn hơn, hay xử sự khéo khéo một chút lớn hơn?...*

- *Công đức này lớn hơn, hay là cảm tình một chút lớn hơn?...*

Mong chư vị hiểu rõ điều này, muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định đừng đổ thừa cho Ban-Hộ-Niệm, đừng đổ thừa cho một người nào khác cả. Mau mau tự mình kiểm lại vấn đề tu hành của mình. Phải nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật thì mới mong có hy vọng đi về Tây-Phương. Còn hơn nữa, xin nhắc

lại, dù đã nhất hướng chuyên niệm đi nữa, dù đi đúng đường đi nữa, chư vị cũng phải liên kết với các vị đồng tu với nhau. Để chi vậy?... Hôm qua mình đã nói rồi:

- *Bây giờ tôi hiểu hết, nhưng lúc đó có thể tôi sẽ bị mê man rồi!...*

- *Bây giờ tôi biết hết, nhưng lúc đó có thể tôi mù mù mịt mịt không biết gì nữa rồi!...*

- *Bây giờ tôi sáng suốt lắm, nhưng lúc đó cái định của tôi cũng tiêu hết trơn rồi!..*

- *Chính vì vậy mà khẩn nhờ chư vị giúp đỡ Hộ-Niệm cho tôi.*

Người khỏe giúp người yếu. Người đang tỉnh giúp người đang mê. Người đang chạy ton ton giúp người nằm im một chỗ ngo ngoe không nổi. Được vậy mới có khả năng giúp người sắp chết định cái tâm lại mà niệm câu A-Di-Đà Phật để trở về Tây-Phương một đời thành đạo...

***Nguyện mong chư vị mau mau tỉnh ngộ, nghiên cứu pháp Hộ-Niệm càng sớm càng tốt.***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 19)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Phật dạy: “**Nhất thiết pháp, vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc**”. Vạn pháp không có gì chiếm hữu được, sau cùng vẫn là số “0”, không ai có thể đắc được cái gì hết.

Những ngày tu Phật-Thất của chúng ta mới đây mà đến giờ phút chia tay rồi. Nhanh chóng!... Vô thường!... Dù là một pháp hội hàng ngàn người tham dự hay một buổi cộng tu vài ba chục người, sau cùng cũng trở về số “0”. Nếu chúng ta nhận ra được cái số “0” đó, thấy rõ sự vô thường đó, thì công việc tu hành của mình nên nhắm đến mục tiêu cụ thể, để cuối cuộc đời này ta không hưởng lấy những thứ vô thường, khổ nạn.

Muốn được vậy xin tất cả đồng tu hãy quyết tâm nhắm đến con đường vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu mình vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được thì:

- Ở đó không phải là vô thường, mà trường tồn, vĩnh cửu...
- Ở đó không có loạn động, mà thanh tịnh tuyệt vời!...
- Ở đó không có khổ nạn, mà Cực-Lạc an vui!...
- Ở đó chúng ta tự chủ tất cả... Tự chủ cái huệ mạng của mình đời-đời kiếp-kiếp không sanh không tử... Cái tâm của mình chủ động được tất cả.

Chư vị muốn cứu khổ cứu nạn chúng sanh vẫn có thể thực hiện được, vì về đó là chúng ta trở về được với pháp giới của Tự-Tánh, mà pháp giới của Tự-Tánh thì trong Tự-Tánh của chúng ta vốn sẵn có đầy đủ tất cả pháp. Cho nên chúng ta muốn đắc thì hãy mau mau trở về Tây-Phương Cực-Lạc trước, đừng cầu mong những thứ chúng đắc giả tạo, hão huyền, vô thường của thế gian này làm chi.

Trong ngày cuối cùng ở đây, Diệu-Âm xin tổng kết lại những điểm chính về “Sơ suất của người bệnh”, những gì mình nói trong suốt thời gian qua.



- Thứ nhất, xin chư vị bỏ chút ít thời giờ nghe qua 48 tọa đàm nói về **“*Những Sơ Suất (có thể xảy ra) Khi Hộ-Niệm*”** mà Diệu-Âm đã nêu ra những sơ suất của người đi Hộ-Niệm. Quý vị cũng nên nghe thêm những cuộc tọa đàm ở Victoria, nơi đó người ta cũng yêu cầu nói thêm về vấn đề này, Diệu-Âm đã tạm dùng danh từ: **“*Tránh những điều sơ suất*”** chứ gấp quá không biết chọn đề tài nào khác hơn.

Ở đây chư vị cũng bắt nói về sơ suất nữa, thì Diệu-Âm nhắm đến **“*Những sơ suất của chính người bệnh*”**. Người bệnh chính là nói cho chính ta đây chứ không ai hết. Ta chắc chắn trước sau gì cũng phải bệnh. Bệnh mà chết. Chết rồi thì khổ lắm!... Còn ta thì sẵn lòng chấp nhận chịu bệnh, nhưng sau cơn bệnh khổ ta vãng-sanh về Tây-Phương mới tốt.

Điểm thứ hai là xin chư vị đồng tu tự xác định mình là hàng phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng. Xác định được như vậy thì trên căn bản mình khỏi bị vọng tưởng. Đã xác định thuộc hàng phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng, thì nghiệp chướng chắc chắn sẽ đến với ta một ngày nào đó, chúng ta hãy sẵn sàng bình tĩnh đón nhận, không cần sợ sệt.

Xin nhắc lại là chúng ta sẵn sàng đón nhận nghiệp báo đến với ta để nương theo cái nghiệp báo đó ta xả bỏ báo thân... Chứ Diệu-Âm hoàn toàn không khuyên chư vị là phát nguyện trả cho hết nghiệp chướng đó nhé. Diệu-Âm hoàn toàn không có khuyên như vậy. Nếu vị nào sơ ý phát nguyện xin trả cho hết nghiệp chướng rồi mới vãng-sanh, thì xin chư vị nên nguyện lại đi. **“*Nguyện con sớm được vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Còn nghiệp chướng nặng như núi Tu-di của con vẫn còn, nghiệp nào đổ ra con xin nhận, không dám từ chối*”**...

Nếu nghiệp chướng không đổ ra thì thôi kệ nó, không có gì phải kêu gọi nó ra... Đây là điểm cần nên nhớ. Nghĩa là, không nguyện tiêu hết nghiệp, không thêm cầu hết bệnh, mà nguyện vãng-sanh. Còn nghiệp báo hiện hành thì mình sẵn sàng đón nhận. Được như vậy thì lúc xả bỏ báo thân mình an nhiên tự tại, vui vẻ

chấp nhận những cơn bệnh như một cơ hội tốt để mình được về Tây-Phương.

Thứ ba, vì biết căn tánh thấp kém, nghiệp chướng sâu nặng... nên những pháp tu cao quá xin chư vị đừng nên mất công tìm cầu. Ví dụ như có người niệm Phật mà cầu cho “Nhất tâm bất loạn”, thì vấn đề này tự mình hãy suy nghĩ lấy. Nếu chư vị nào tự thấy rõ rằng mình có căn cơ cao thượng, hàng đại Bồ-Tát tái lai thì những lời nguyện này không có gì trở ngại. Được nhất tâm bất loạn là cái lý tưởng tuyệt vời của người niệm Phật. Xin thành tâm kính cẩn tán thán.

Nhưng nếu tự nhận thấy ta là hàng phàm phu tục tử, trí huệ thấp kém, thì cái ý niệm nhất tâm bất loạn, hay niệm bất niệm gì đó xin chư vị hãy tập quên đi, quên cho đến khi nào mình vãng-sanh về Tây-Phương rồi mới nói đến. Bây giờ hãy để cái tâm chúng ta nhiếp vào câu A-Di-Đà Phật là được rồi. Cái nguyện chính của chúng ta là từng ngày từng giờ cầu mong A-Di-Đà Phật tiếp độ vãng-sanh. Chứ không phải là ta về Tây-Phương bằng cách tự tu tự chứng, bằng cái chứng đắc của chính ta.

Được vậy thì tâm tâm niệm niệm của chúng ta lúc nào cũng khiêm hạ, tinh thần của chúng ta lúc nào cũng đoàn kết, bảo vệ, che chở cho nhau. Người khỏe che chở người bệnh, người sáng che chở người tối, chúng ta nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà mà trợ duyên tích cực cho nhau khi xả bỏ báo thân, đó mới là điều hay.

Thứ tư, nếu người nào tới những đạo-tràng niệm Phật mà sinh ra phiền não, thì bắt đầu từ đây xin chư vị tập quán đi. Tại sao mình phiền não vậy?... Tự hỏi thử mình có chấp trước chăng?... Nếu phát hiện ra mình thường nói những sơ suất của người khác... Nếu mình cứ nhìn đến lỗi của người khác... Thôi từ nay hãy cố gắng bỏ cái chấp này đi. Nói dễ hiểu là cố gắng bỏ cái khó chịu đi, bỏ những cái bực tức đi. Trước đây tới những nơi đó, thấy một người nào làm sai mình không có vui... thì nay tập bỏ đi... Những chuyện thế gian vốn là không liên can gì tới mình, có chi phải lượm những phiền toái đó chứa đầy trong tâm. Cố gắng làm được vậy thì

tới một đạo-tràng an lạc thì ta càng an lạc hơn. Tới một đạo-tràng phiền não thì những phiền não bên ngoài nó rửa giùm cái phiền não bên trong, từ từ tâm của ta thanh tịnh lại...

Một điểm nữa, vì biết rằng mình có nghiệp chướng sâu nặng, thì trong thời mạt pháp này xin đừng nên sợ ý rời khỏi đạo-tràng về tự tu riêng một mình ở nhà hầu tìm cầu những giây phút an tịnh... Cách tu này chỉ tốt với những người đã khai ngộ, hoặc những người đã “Minh tâm kiến tánh”. Chúng ta là phàm phu, trí huệ chưa khai, thì sự an tịnh nào đó chẳng qua chỉ là một vài giây phút tạm bợ, vô thường, hão huyền nào đó thôi, chứ chưa chắc gì là đắc thực đâu! Nếu sợ ý chúng ta tách rời đại chúng, Diệu-Âm thấy rằng thường thường cuối cùng rất dễ bị chướng nạn. Xin thưa với chư vị, lỡ bị chướng nạn rồi thì phải nói rằng rất khó cứu chữa.

Những lời này nói ra với tất cả cái tâm chân thành giúp nhau tìm cách giải bớt ách nạn. Khi tới những đạo-tràng tu tập ta gặp phải phiền não, bây giờ chúng ta hãy cố gắng quán rằng nhờ những phiền não đó để thử thách cái tâm của mình. Trước một đại chúng 10 người, 9 người khác không phiền não mà mình lại phiền não thì nên tự cảnh tỉnh rằng: *“Tại sao mình chấp vào đó làm chi? Tại sao cứ để nghiệp chướng của mình trôi lên hoài vậy?... Không tốt!”*...

Cố gắng tập buông xả. Thường nhắc lấy mình: *“Đừng nhìn thấy lỗi của người khác. Kệ họ đi”*... Thì tự nhiên tâm chúng ta bớt dần phiền não. Có người nói, ta cũng có mắt, làm sao không nhìn, làm sao không thấy được?... Thực ra, nhìn thì cứ nhìn, thấy thì cứ thấy, chứ không sao hết... Nhưng nhìn thấy mà làm lơ đi. Hay hơn nữa, thấy người ta làm lỗi thì xét lại coi thử mình có lỗi như vậy hay không? Tập quán xét lại mình, đó là ý nghĩa câu *“Đừng nhìn! Đừng thấy”*, chứ không phải bắt mình phải lấy băng keo dán con mắt lại đâu. Xin chư vị đừng có lo sợ tại sao tôi thấy nhiều quá. Hãy thoải mái một chút mới được. Có như vậy rồi thì tự nhiên chúng ta tới bất cứ chỗ nào cũng có thể đem tới niềm an lạc.

Nên nhớ cho, niềm an lạc chân thật từ trong tâm ửng ra, chứ không phải ở ngoài đi vào.

- Niềm an lạc ở ngoài ứng vào là mình đã đi theo “Ngoại-Đạo” rồi. Ngoại-đạo là đường bên ngoài. Tu theo ngoại-đạo thì tâm mình dễ bị cảnh giới bên ngoài chi phối!

- Niềm an lạc từ trong tâm ứng ra là “Nội-Đạo”. Nội-đạo là niềm an lạc từ trong tâm ứng ra. Tu theo nội-đạo là chúng ta tu đúng theo Phật pháp.

Đây là con đường an lành cho chúng ta tiếp tục đi. Đến khi có người đồng tu bị bệnh chúng ta phải tích cực hỗ trợ, khuyên giải, dùng tâm lý để khuyến tấn, giúp cho họ coi nhẹ chuyện bệnh hoạn, không sợ chết, quyết lòng niệm Phật cầu sanh về Tây-Phương.

Phần người Hộ-Niệm thì phát tâm trợ duyên tích cực cho họ, cố gắng thương yêu bảo bọc lẫn nhau.

Phần người bệnh lúc nào cũng giữ tính “*Khiêm-nhường*”, thành khẩn mong cầu những vị đồng tu còn sáng suốt, còn khỏe mạnh đến bên cạnh mình niệm Phật, khai thị hướng dẫn cho mình đường về Tây-Phương, tránh cạm bẫy, tránh lạc tâm. Nên nhớ, dù rằng 40-50 năm nay ta niệm Phật rất tốt, ta tu hành rất giỏi, nhưng vẫn phải cần đến những người bên cạnh Hộ-Niệm, tại vì:

- *Lúc nằm xuống mình không còn khỏe nữa!...*

- *Lúc nằm xuống mình không còn tỉnh táo nữa!...*

- *Lúc nằm xuống coi chừng nghiệp khổ ứng hiện ra, đánh mình mê man bất tỉnh!...*

- *Lúc nằm xuống oan gia trái chủ báo hại làm mình không biết đường nào để đi!...*

- *V.v...*

Mong chư vị thực hiện những điều hết sức là căn bản này thì chúng ta vãng-sanh về Tây-Phương không khó. Vãng-sanh về Tây-Phương chính là điều chúng ta cần phải quyết lòng thực hiện.

- *Chớ không phải là chú tâm vào những lễ hội lớn!...*

- *Không phải là chú tâm vào những buổi cộng tu đông đảo!...*

- *Không phải chú tâm vào những hình thức rườm rà khác!...*

“**Vạn pháp vô sở hữu - Tất cánh không - Bất khả đắc!...**”.

Vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc là ta được tất cả vậy...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 20)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, sáu chữ mình nghe có vẻ đơn giản quá. Nhưng người nào thực hiện được điều này thực sự không phải là đơn giản. Chư vị cứ nghĩ thử coi:

- Vô lượng kiếp qua rồi nhiều khi ta làm chưa được.
- Vô lượng chúng sanh cũng cố gắng làm, mà trùng-trùng điệp-điệp chúng sanh vẫn chưa làm được.

Cho nên trong cơ duyên này, chúng ta học được cái pháp môn cứu người vượt qua vô lượng kiếp số khổ nạn. Cái giá trị của nó không phải là đơn giản! Thật bất khả tư nghì. Không thể lấy cái gì khác so sánh được...

Ngài Tịnh-Không nói: **“Trong tất cả những công đức mà chúng ta làm, không có cái công đức nào qua được công đức Hộ-Niệm vãng-sanh”**. Từ thời Tổ Thiện-Đạo đời nhà Đường, Ngài cũng chủ xướng **“Hộ-Niệm vãng-sanh”**. Các Tổ Sư đều nhắc nhở cần phải Hộ-Niệm đúng pháp để cứu người vãng-sanh. Đến thời đại của chúng ta là mật-pháp rồi, thì pháp Hộ-Niệm cần phải chú trọng hơn, thực hành chính xác hơn nữa đừng để sơ suất.

- Trong thời chánh-pháp, xin thưa thực, nhiều khi không cần tới Hộ-Niệm, tự mỗi người chúng ta tu hành chứng quả, có dư.

- Đến thời tượng-pháp cũng cần đến Hộ-Niệm, nhưng Hộ-Niệm thoải mái hơn, vì nghiệp chướng của chúng sanh thời đó nhẹ hơn, cơ hội được vãng-sanh về Tây-Phương mạnh lắm...

- Đến thời mật-pháp rồi thì nghiệp chướng của chúng sanh càng ngày càng nặng, cơ hội vãng-sanh về Tây-Phương càng ngày càng khó. Khó khăn như vậy, **thì bắt buộc phương pháp Hộ-Niệm phải càng chú trọng, phải thực hiện cho chính xác, đừng**

**nên sơ suất.** Nếu áp dụng mà sơ suất thì chúng ta không vượt qua được nghiệp chướng đâu.

Phật nói trong thời mạt-pháp này ức triệu người tu hành khó tìm ra một người thoát vòng sanh tử luân hồi. Khó lắm chư vị ơi!... Chắc chắn như vậy đó. Không biết chư vị nghĩ sao, chứ khi Diệu-Âm thấy được vấn đề này rồi, mới quý hóa cái phương pháp Hộ-Niệm dữ lắm. Thành tâm khuyên chư vị hãy cố gắng tuyên dương cái pháp Hộ-Niệm ra... Phải vận động, giao lưu cho mạnh... Xin hãy thành tâm làm đi... Đừng có sợ lỗ... Không lỗ đâu. Chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ giúp đỡ cho chư vị. Chư Phật gia trì cho chư vị làm việc này. Đừng lo sợ.

Trở lại vấn đề “*Sơ suất khi Hộ-Niệm*”, hôm nay chúng ta nói thẳng đến sơ suất của chính đương sự, tức là người bệnh. Những lần tọa đàm trước chúng ta bàn về sơ suất của Ban-Hộ-Niệm, tức là cá nhân những người Hộ-Niệm sơ suất, nói nhiều lắm rồi nhưng chưa phải là hết đâu. Hôm nay chúng ta nói thẳng đến cá nhân của từng người phải chịu trách nhiệm lấy về huệ mạng của chính mình.

Xin thưa với chư vị, khi đã tu hành thì phải nghĩ ngay đến chuyện: ***Thành đạo, giải thoát. Giải những ách nạn của nghiệp chướng. Thoát khỏi cảnh sanh tử luân hồi. Vấn đề này phải giải quyết cho được trong một đời này.*** Nếu chư vị tu hành mà không đặt vấn đề này một cách chính xác, rõ rệt, thì xin thưa rằng, dù sau này có ân hận cũng vô ích. Dù sau đó có trực ngộ ra, cũng không kịp nữa rồi. Đến lúc nằm xuống, xả bỏ báo thân... Một giây trước, một giây sau... tích tắc đã đi qua cảnh giới khác rồi. Ngàn vạn kiếp sau chưa chắc sẽ tìm lại được cơ hội này đâu. Sống trong những cảnh khổ đó, chư Phật muốn cứu chúng ta cũng chưa chắc gì cứu được đâu.

- *Tại vì cái quả báo của chúng ta quá nặng rồi!...*

- *Tại vì nhân chủng xấu ác mà chúng ta đã tạo ra quá lớn rồi!...*

Tâm bị chìm trong chướng nạn đó, chư Phật cũng đành chịu thua. Xin thưa thẳng với chư vị, A-Di-Đà Phật cũng chịu thua luôn. Tại vì nhân của người nào người đó phải chịu quả. Nhân-Quả của mỗi người phải tự lo lấy. Ngài chỉ cứu chúng ta là cứu trước khi

chúng ta chưa lâm vào cảnh giới đó. Đừng để thực sự lâm vào cảnh giới đó rồi thì chịu thua. Không dễ gì có thể cứu ra được. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói: **“*Nghiệp nhân quả báo bất khả tự nghĩ*”**. Không phải đơn giản! Cá nhân của mỗi người chúng ta phải tự lo lấy...

Bây giờ lo làm sao đây?... Hồi sáng mình nhắc qua một chút xíu rồi, một người muốn vãng-sanh Cực-Lạc khi bệnh xuống mà sợ chết thì thua rồi. Thôi chịu thua rồi. Cái tâm đã bị quỵện trong cái nhân-quả nhiều đời nhiều kiếp rồi. Lăn trong đó mà chịu theo nghiệp để thọ báo rồi.

Muốn thoát thì tự chúng ta phải giải ra. Giải làm sao?... Một người muốn vãng-sanh về Tây-Phương thì không cầu cho cái thân này không bệnh. Đức Bổn Sư Thích-Ca dạy: **“*Nghĩ đến thân thể thì đừng cầu không bệnh khổ, vì không có bệnh khổ thì dục vọng phát sinh*”**. Dục vọng phát sinh thì không tu được!

Ta đang mạnh khỏe như thế này, nhưng thực ra mỗi người chúng ta có đầy một thân bệnh trong đó. Quý vị nghĩ thử có đúng không? Chắc chắn không bị nhức đầu thì cũng bị đau lưng, không đau lưng thì cũng ung thư, không ung thư thì cũng tiểu đường, v.v... đủ thứ trong đó. Chắc chắn! Nếu bây giờ đây ta không thấy bệnh gì cả, thì lúc nằm xuống mình cũng sẽ thấy. Chắc chắn! Biết vậy rồi mà còn sợ bệnh nữa, thì đành phải chui vào trong vòng nghiệp khổ đó. Thua rồi!...

Bây giờ làm sao khỏi chui vào nghiệp khổ đó?... Đừng sợ bệnh. Đừng sợ chết.

- *Đừng sợ bệnh thì phá được “Bệnh Khổ”. Nếu gặp phải cơn bệnh ngặt nghèo hiện ra thì mừng. Ô! Sung sướng quá rồi!... “Chị chưa bệnh hả?... Tôi bệnh rồi”... (Hì hì!...).* “*Tôi bệnh rồi thì tôi có hy vọng đi về Tây-Phương trước*”. ( Hì hì!...).

- *Đừng sợ chết thì phá được “Tử Khổ”, trước lúc chết mình an nhiên vui vẻ theo Phật đi về Tây-Phương.*

Những lời này nói ra nhiều người nghe xong cho rằng đây là ý tưởng điên rồ! (Hì hì!...). Bao nhiêu người thì khoe khỏe mạnh, còn mình thì khoe **“*Tôi bệnh rồi!...*”**.

Xin kể cho chư vị câu chuyện này, nghe cho vui. Tới Niệm Phật Đường Tịnh Nghiêm của Hải-Sơn, trong buổi tọa đàm tôi kể lại câu chuyện của một đồng tu ở Niệm Phật Đường A-Di-Đà mong sao cho được bệnh ung thư!... (Hì hì!...). Trong khi cả thế gian này nghe đến ung thư thì sợ lắm, còn chị đó thì trông chờ sao cho mình được chết vì bệnh ung thư. Hỏi tại sao vậy?... Chị nói:

- *Tại vì khi tôi ung thư thì bác-sĩ sẽ báo cho tôi biết là mấy tháng nữa tôi sẽ chết. Lợi dụng thời gian đó mà kêu gọi những ai có duyên tới Hộ-Niệm cho tôi.*

Chị kể lại, người cha của chị bị ung thư mà chết. Khi chết ông tỉnh táo cho đến giờ phút cuối cùng. Trước khi ra đi, ông nói: *“Bữa nay cha phải đi rồi đó con, không cách nào trốn được nữa đâu!”*.

Ông hướng dẫn cách thức phải chôn táng như thế nào... Dặn dò con cái đừng làm đám tang lớn, đừng đãi tiệc nhiều mà bị tốn kém... Ông dặn kỹ mọi chuyện... Nhưng ông không nói một câu nào về niệm Phật hết. Sau đó, ông chết trên tay của chị luôn. Trước khi tắt hơi, ông nói:

- *Thôi bây giờ cha phải đi rồi con. Mệt quá!... Mệt quá!...*

Nói xong ông quẹo quẹo xuống rồi đi luôn. Giờ đây nghĩ lại chị cảm thấy tiếc ời là tiếc!... Chị nói, nếu lúc đó mà biết phương pháp Hộ-Niệm thì thật sự chị đã cứu được người Cha rồi...

Nhớ đến cái chết của người cha trên tay, chị đó mới thêm được ung thư để chết, vì chị nghĩ nhờ ung thư mà chị sẽ tỉnh táo, nhờ tỉnh táo chị mới dễ vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc... Chị nói, chị sợ nhất là cảnh mê man bất tỉnh, vì mê man bất tỉnh sẽ không vãng-sanh được.

Trong khi kể câu chuyện vui này với đại chúng, thì trong số đó có một người đã bị bệnh ung thư cũng hơn cả năm rồi. Vị này đang sống mà âm thầm chờ lần lần tới ngày chết, nghe vậy mừng quá... Khi tôi nói xong rồi thì chạy đến:

- *Chú Diệu-Âm ơi!... Chú Diệu-Âm ơi!... Tôi bị ung thư rồi!... Tôi bị ung thư rồi!...*

(Hì-hì!...). Mặc cười quá!... (Hì-hì!...). Hơn một năm trường qua, bác-sĩ đã thông báo là bị ung thư mà vị này không dám nói ra,



không dám cho ai hay. Hôm đó, nghe nói về Hộ-Niệm vãng-sanh thì tìm tới nghe thử. Nghe thử thôi!... Chứ trong lòng vẫn không an! Bệnh tình vẫn cố che dấu. Tâm trạng vẫn buồn phiền. Đang khổ tâm vì nghĩ rằng tại sao mình lại bạc phước dữ vậy!... Tại sao người ta thì khỏe ru, còn mình thì mang cái căn bệnh chờ chết?... Đau khổ mà không dám tâm sự với ai.

Khi nghe tôi kể câu chuyện xong, thì như mở cờ trong bụng, mừng quá, chạy tới nói:

- *Chú Diệu-Âm ơi! Tôi bị ung thư rồi... Tôi được ung thư rồi... Tôi được ung thư rồi...*

Tôi nói:

- *Chúc mừng cho bác. Chuẩn bị vãng-sanh nhé...*

- *Được!... Được!... Được!...*

Tôi kêu những người chung quanh tới nói:

- *Khi nào bác này mời tới Hộ-Niệm, thì chư vị tới Hộ-Niệm liền nhé.*

- *Được!...*

Xin thưa với chư vị, nếu mà tinh thần của vị đó vững vàng như lúc nói với tôi, thì dù rằng trước đó bà bác không có niệm Phật, dù rằng trước đó tu thế nào tôi không biết... Tôi chỉ biết rằng trước những giờ phút ra đi, mà tinh thần bác vẫn vững vàng như vậy. Bác lấy cái bệnh ung thư làm một thứ ơn huệ cho mình để vãng-sanh.... Thì tôi có thể đoán tới 95% vị đó vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Một sự thật bất khả tư nghì sẽ ứng hiện trước mặt mọi người...

Đây là những lời nói mà tôi đã từng thực hiện qua. Chính tôi đã từng thực hiện qua với những người mà tôi đã có cơ hội tham gia Hộ-Niệm. Khi đoán như vậy, tôi không cần hỏi là trước đó người đó tu như thế nào? Có từng niệm Phật hay không? Thực sự.

Sẵn đây, tôi nói về chuyện một vị bị ung thư ở bên Perth, mới đây thôi, lúc đó chị chưa chết mà tôi đoán được cho chị 95% thành công. Khi tôi trở về Brisbane thì chị đó mới chết. Vừa nghe tin chị đó ra đi, chưa biết kết quả như thế nào nhưng tôi vẫn mạnh miệng nói với mọi người rằng chị này xác suất tới 95% thành công, dù

rằng chị đó là người Thiên-Chúa-Giáo. Chị mới vừa quyết tâm niệm Phật khoảng bốn tháng từ khi bị ung thư nằm chờ chết.

Quý vị có thấy lạ lùng không? Khi tận mắt chứng kiến được những chuyện này, mới thấy pháp niệm Phật bất khả tư nghì, vi diệu không thể tưởng tượng được. Ấy thế mà những người niệm Phật như chúng ta, từng tu từ Phật-Thất này qua Phật-Thất nọ mà lại không tin điều vãng-sanh, còn mơ-mơ hồ-hồ trong vòng tử-tử sanh-sanh, không tin vào đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật... Những người này khi chết đành phải chịu chết thôi, chứ làm gì khác hơn?!...

Tại sao vậy?... **“Niềm tin”** là khởi đầu tất cả con đường vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Bây giờ chư vị có niệm Phật năm sáu chục năm, bảy tám chục năm đi nữa, nhưng khi gặp một cơn bệnh hiểm nghèo mà tinh thần của chư vị hoảng kinh, lo sợ, khóc ngày khóc đêm... thì thành thực, một người nếu hiểu được Phật pháp sẽ không dám đoán đến 1% vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Quý vị có thể kiểm chứng điều này, hãy theo dõi từ lúc họ bị bệnh, đưa vào bệnh viện, rồi đến lúc buông xả báo thân ra đi... nhất định những người tham sống sợ chết này không thể nào để lại một sắc tướng tương đối gì để cho mình có chút hy vọng rằng họ đi về cảnh giới tốt đẹp.

Xin thưa với chư vị, pháp môn niệm Phật thật lạ lùng, bất khả tư nghì mà trong kinh gọi là **“Môn dư đại đạo”**. “Môn” là cái phương pháp. “Dư” là ở ngoài, nó không nằm trong một giới hạn nào hết... Chỉ có những người nào thật sự tin tưởng thì mới thâm nhập vào con đường này. Người không tin tưởng thì nhất định bị sa thải.

Niềm tin là phần thưởng dành cho...

- *Những người nào hiền nhất!...*

- *Những người nào thật thà nhất!...*

- *Những người nào chí thành nhất!...*

Cho nên nếu chúng ta ở đây có duyên khuyên nhắc với nhau, thì...

- Niệm một câu A-Di-Đà Phật, cái tâm chí thành phát triển lên...
- Niệm một câu A-Di-Đà Phật, cái tâm hiền lành phát triển lên...
- Niệm một câu A-Di-Đà Phật, với tâm khẩn thiết tin tưởng vững vàng lên...

Hy vọng chư vị vãng-sanh Thượng-Phẩm. Quý vị đứng vãng-sanh. Hãy đứng vãng-sanh đi...

- Ông Cô-Lô-Giang đứng vãng-sanh đó.

- Cụ Hạ-Liên-Cư đứng vãng-sanh đó.

- Ông Trịnh-Tích-Tân ngồi vãng-sanh đó.

Ở Việt-Nam có những người mới biết có sáu tháng mà ngồi vãng-sanh. Không quay phim được, uổng quá!... Thật sự!... Không có quay phim. Có những chuyện vãng-sanh bất khả tư nghì mà không quay phim được. Có những người vãng-sanh giống như trò giỡn vậy, nghe kể lại làm tôi mắc cười đến chảy nước mắt. Chảy nước mắt vì mắc cười.

Những người đó hầu hết là những người già. Những bà già trầu đó, vậy mà họ niệm Phật vãng-sanh bất khả tư nghì!...

Phải chăng đây là những lời pháp khá hay! Cho nên xin thưa với chư vị, cái yếu tố nào giúp cho mình vãng-sanh thì cố gắng trì giữ cho vững, đừng nên buông ra.

Cái thứ nhất, thân này là **“Thân nghiệp báo”**. “Nghiệp” là “Nghiệp chướng”; “Báo” là “Báo đời”. Cái thân này còn ngày nào nó báo đời chúng ta ngày đó!... Đúng không?... Quý vị nghĩ thử có đúng không? Nếu mà quý vị không có cái thân này, thì đâu có vô đây mặc cái áo tràng làm chi? Lạy Phật làm chi? Mở máy lạnh làm chi?... Vì có cái thân cho nên mới mang cái thân đó tới đây niệm Phật. Bây giờ mình biết nó chỉ là thứ báo đời rồi, thì mình chuyển lại, **chuyển cái thân báo đời thành cái “Thân nguyện lực”** đi... Mình chuyển được đó. Bất cứ một người nào chuyển cũng được hết. Thân báo đời là thân nghiệp lực. Thân nghiệp lực thì bị nghiệp lực chi phối, nghiệp lực làm chủ sự sống chết, còn chính mình thì không làm chủ được gì cả.

Bây giờ mình không thêm lo đến chuyện sống chết làm chi, nghiệp lực đã giành phần rồi thì để nó làm chủ luôn đi, mình lo làm

chủ con đường vãng-sanh Cực-Lạc. Như vậy ngày nào cái thân này còn, chúng ta quyết sử dụng nó để:

- Tuyên dương Phật pháp.
- Tuyên dương pháp môn niệm Phật.
- Tuyên dương con đường vãng-sanh Tịnh-Độ.
- Quyết lòng rủ những người chung quanh lập thành nhóm. Để khi chị ra đi tôi Hộ-Niệm cho chị, tôi ra đi chị Hộ-Niệm cho tôi.
- Bây giờ chúng ta đừng đi lung tung nữa. Cứ lo niệm Phật đi, quyết lòng vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nếu chưa vị làm được chuyện này, thì biết chừng đâu bắt đầu từ khi phát tâm, cái thân này đã chuyển thành "**Thân Nguyện Lực**" rồi, không còn là thân nghiệp báo nữa. Tức là nghiệp báo nhiều khi muốn báo đời mình, nhưng nó cũng phải né qua một bên, để cho mình lợi dụng cái thân này làm phương tiện đi giúp đời, tuyên dương Phật pháp, cứu người có duyên vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Thật bất khả tư nghĩ!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 21)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trở lại vấn đề sơ suất, có nhiều người tu hành mà sơ suất để sau cùng mất phần thành đạo, tạo ra ảnh hưởng không tốt cho những người khác. Đây là một điều đáng tiếc, quá đáng tiếc!...

Trong cuộc tọa đàm nói về những sơ suất khi hộ-niệm, Diệu-Âm có nhắc nhở rằng, khi đi hộ-niệm, chúng ta không sợ lắm đối với những người hỏi giờ chưa biết tu. Khi gặp những người chưa biết tu, Diệu-Âm thường cười hề hề nói “không sao hết”, miễn là đến lúc cuối cùng chỉ cần người đó ngộ ra thì cũng có thể cứu được, nhưng lại sợ ở những người có tu mà không chịu ngộ, tu mà không chịu sửa. Quá nhiều người tu hành mà kết quả khi ra đi thì mờ-mờ mịt-mịt. Nhìn thấy đó mà họ không biết sợ, lại tiếp tục đi trên con đường mịt-mịt mờ-mờ, để sau cùng tạo ra cái niềm tin mờ-mờ mịt-mịt cho đại chúng. Điều này thật sự khá rõ ràng trong thời mạt pháp này.

Thưa với chư vị, trong đời này mà chúng ta gặp được pháp môn Niệm Phật, rồi biết được phương pháp hộ-niệm để trợ duyên cho nhau vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, xin đừng bao giờ khinh thường cái cơ duyên này. Nếu chư vị thực sự tin tưởng được, dựa vào trong kinh, Diệu-Âm dám khẳng định rằng, quý vị trong vô lượng kiếp đã tạo ra thiện-căn lớn lắm, phước-đức lớn lắm. Đây là trong kinh Phật nói chứ không phải Diệu-Âm khen đại đâu. Diệu-Âm khoe cái pháp môn Niệm Phật này không có lợi gì cho mình đâu à. Pháp của Phật đã để lại 3.000 năm nay rồi, đến nay rất nhiều người thực hiện và đã vãng-sanh rồi. Diệu-Âm thấy quý hóa quá, rất quý hóa, mới tha thiết phổ biến ra đây. Xin chư vị hãy vững lòng tin tưởng. Khi vững lòng đi rồi quý vị mới thấy rõ ràng đây là con đường thật sự một đời này vãng-sanh thành đạo, không phải là đời sau, không phải là vạn kiếp sau đâu.

Có người thường lý luận rằng, chính đức Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật còn phải tu vô lượng kiếp mới thành đạo, làm gì một

người phàm phu mà tu một đời thành đạo? Ôi!... Lời nói không mất tiền mua, thì nói chi những lời sai lầm, quá sai lầm vậy?!... Lời nói này làm mất lòng tin của đại chúng, dẫn dụ người ta đi theo con đường mờ-mờ mịt-mịt, đi trong hầm hố chông gai, cạm bẫy trùng-trùng, không còn cơ duyên nào cứu một chúng sanh thành Phật.

Thật sự là từng người từng người căn bản của họ là Phật mà ta không hay, căn bản của họ là A-Di-Đà Phật mà ta không hay. Tất cả chúng ta đều có Chơn-Tâm là Phật hết mà không hay. Chơn-Tâm là một vị Phật thì ngộ ra lúc nào họ thành Phật lúc đó. Nếu ngộ ngay bây giờ, quyết lòng đi, thì khi xả bỏ báo thân được vãng-sanh Thượng-Phẩm. Ngộ lúc trước khi lâm chung, sớm 2-3 tháng cũng được, hy vọng vãng-sanh Trung-Phẩm. Còn tệ lắm thì ngộ ngay trước phút lâm chung cũng được, hy vọng vãng-sanh Hạ-Phẩm. Đừng để chết xong mới ngộ nhé, ngộ không nổi đâu. Khó lắm, không được đâu. Nếu biết rằng lúc lâm chung chúng ta ngộ không được, thì lo ngộ ngay bây giờ đi. Để chi vậy?... Chúng ta kịp chuẩn bị những gì cần thiết, thuận lợi để đi vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Xin đừng nên chần chừ nữa...

Có một vị kia đang hành trì pháp niệm Phật, cũng thường nghe giảng Pháp của ngài Tịnh-Không. Người cha đang ở Việt-Nam, tuổi khoảng 80-81. Diệu-Âm thường nhắc nhở anh rằng cần phải chuẩn bị chuyện hộ-niệm liền đi. Muốn nhắc nhở một người nào, Hòa Thượng Tịnh-Không dạy không được nhắc quá 3 lần, mà Diệu-Âm thì nhắc 3 lần, rồi nhắc lần thứ tư, nhắc lần thứ năm, tìm cách này cách nọ để nhắc... Nhắc tới lần thứ... thứ nhiều lắm rồi... (Hì-hì!...), nhưng anh không chịu để ý tới vấn đề hộ-niệm, không chịu lo chuẩn bị việc hộ-niệm. Hàng ngày anh cứ lo gởi pháp này pháp nọ... Mỗi lần vị đó viết thư cho người cha, thường dặn dò người cha phải nghe pháp này, nghe pháp nọ... Dặn chị Hai, chị Ba... phải nghe pháp này, nghe pháp nọ, mà chuyện hộ-niệm thì không nhắc tới. Tôi thấy sự trở ngại cho người cha đã quá rõ ràng, nên tìm mọi cách nhắc nhở hoài: "Ồ!... Anh thấy ông kia không? Ông cứ nghe pháp này pháp nọ nhưng không chịu chú trọng về hộ-

niệm, mà bây giờ ông ấy đã “Queo-Râu” rồi đấy. Rồi bà kia nữa, cũng “Queo-Râu” rồi đấy.

Diệu-Âm tìm cách để điềm chỉ, chứ đâu dám nói thẳng. Mình không được quyền nói quá 3 lần mà. Hòa thượng khuyên vậy mà. Nếu nói quá 3 lần thì mình cũng sợ bị rụng răng chứ!... (Hi-hì!...).

Cách đây cỡ chừng 3-4 tháng, thì Cha của người bạn đó chết queo. Khi người cha chết rồi, anh đó mới tới phân bua với tôi rằng:

- Anh nghĩ coi, mấy đứa em tôi không đứa nào biết hộ-niệm hết. Mấy người chị cũng không biết hộ-niệm. Cả nhà không ai biết hộ-niệm là gì hết. Nên cha tôi đành mất phần vãng-sanh thôi.

Tôi nói:

- Mình không nói chuyện hộ-niệm cho cha mình biết, thì làm sao cha mình biết được hộ-niệm? Cha mình không biết, mấy người anh chị em trong nhà cũng không biết hộ-niệm là gì, vậy thì đến khi cha chết lại đổ thừa cho người nhà không chịu hộ-niệm sao được?!... Bây giờ hãy nghĩ thử có oan uổng không?...

Cha chết rồi, phận làm con còn báo hiếu cách nào nữa đây?... Rồi bây giờ tới phiên chính mình. Nếu ỷ lại rằng mình đã tu hành mấy chục năm, tưởng vậy là đủ mà khinh thường hộ-niệm, thì khi nằm xuống, coi chừng chính mình cũng bị “Queo-Râu” nữa chứ có khác gì hơn?... Vì lúc đó ai sẽ là người hộ-niệm cho mình đây? Người thân của mình không biết Hộ-Niệm thì làm sao cứu được mình?

Xin đừng vội vàng nghĩ rằng, mình có tu hành vài chục năm trên thế gian này là có thể xóa được nghiệp chướng nghe chư vị. Hồi sáng mình nói rồi, người nào mà phát tâm tu hành cho hết nghiệp, phá cho sạch nghiệp để sớm vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là sai lầm rồi. Hãy mau mau nguyện lại đi: **“Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con về Tây-Phương Cực-Lạc”**. Đơn giản, dễ dàng, đúng pháp, vậy mà không chịu nguyện. Người nguyện hết bệnh là người sợ chết. Nguyện hết nghiệp là vọng niệm, có phần hiếu kỳ tham lam nữa là khác. Tham gì đây?... Tham cái danh Thượng-Căn, Thượng-Trí. Trong khi thực chất của mình là hàng

căn tánh hạ liệt, nghiệp chướng sâu nặng. Đối với người hạ căn, thì lời nguyện này không thích hợp đâu.

Ở đây có cuốn sách “Khế-Cơ khế-Lý”. Quyển sách đó là do cô Kim-Bình cùng các vị viết lại từ cuộc tọa đàm đó. Phải chọn con đường nào đúng với căn tánh của mình mà đi, thì nhất định trong một đời này mình chứng minh cho bạn bè biết rằng mình vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải là vạn kiếp sau. Hãy xác định rõ rệt điều này, để chúng ta chuẩn bị đi cho vững, chuẩn bị hộ-niệm cho vững, không còn sơ suất nữa.

Trở lại vấn đề sợ bệnh. Người nào sợ bệnh thì dù có Diệu-Âm đứng bên cạnh hộ-niệm, cũng không giúp được chư vị thoát qua được ách nạn của bệnh nghiệp đó đâu. Thêm nữa, nếu người nào sợ chết, thì dù có 100 Diệu-Âm đến hộ-niệm, cũng không cách nào giúp cho chư vị thoát qua cái cảnh tử-tử sanh-sanh trong vô lượng kiếp nữa đâu. Nên nhớ thật kỹ điều này.

Không sợ chết không có nghĩa là không ăn, không uống để chết như người tự tử. Không phải như vậy. Không sợ chết có nghĩa là khi chết, thì cái thân hay cục thịt này nó chết, mình liệng nó đi, còn chính mình thì trở về Tây-Phương Cực-Lạc, quê hương chính Chân-Tâm Tự-Tánh của mình. Vãng-sanh về cảnh giới đó, để một đời mình thành tựu đạo quả. Còn cái thân này bây giờ nó bám theo mình thì mình nuôi nó đẹp đẹp một chút cũng được. Nhưng khi nó không còn bám mình nữa, mà mình cứ bám theo nó thì nó cũng bỏ đi thôi, nó cũng rã ra, nó cũng thôi đi, nó sẽ hơi dễ sợ lắm. Không chôn nó đi thì không ai chịu nổi! Giời không. (Hì-hì!...). Thôi, không cần nữa. Nhất định.

Cho nên xin thưa với chư vị, ngày nào mình còn sống thì chịu cho nó kiểm soát một chút, nó đau, nó bệnh, nó nhức đầu... nó tìm cách quậy mình... Thôi kệ nó đi, để cho nó quậy một chút cũng được, không có gì quan trọng lắm đâu. Bây giờ nó quậy nhiều, thì đến khi mình lâm chung nó sẽ mệt mỏi, ít quậy hơn... Không có gì e ngại lắm đâu, xin đừng sợ quá. Hãy lấy cái tinh thần này mà sống an vui, đây gọi là “*Chuyển Cảnh*” đó. “*Nhược năng chuyển cảnh*,



tức đồng Như-Lai” là vậy đó chứ vị. Nếu mình chuyển cảnh giới được thì mình là một đức Như-Lai rồi...

Chuyển được tâm ý, thì khi bệnh xuống, chúng ta tự nhiên hình như có nguồn hy vọng tràn trề nổi lên, hy vọng sớm về với Phật. Lạ lùng không nè?... Trước đây một phút đồng hồ ta không biết chuyện này, nên khi bệnh thì lo sợ, sợ ơ là sợ. Nhất là khi bác sĩ nói hơi úp úp mở mở một chút thì bắt đầu lo lắng rồi. Nhưng bây giờ khi mình bệnh xuống mà nghe bác sĩ nói xa-xa gần-gần, chúng tỏ là căn bệnh của mình nặng lắm rồi đó, thôi hãy mừng lên đi, vui lên đi... Đây là chuyển cảnh giới đấy, rõ ràng ta chuyển được cảnh giới rồi đấy.

Một người như vậy đó, có một căn bệnh cũng như vậy đó, nhưng trước đây họ khổ đau, khóc lên khóc xuống, sợ lên sợ xuống... Bây giờ cũng là một người như vậy đó, cũng là khuôn mặt đó mà khi bệnh xuống tự nhiên thấy họ rạng rỡ ra, ánh mắt họ sáng long lanh lên... (Hì-hì!...). Quý vị hãy nghĩ thử coi, có phải tâm họ an tịnh đến nỗi tự nhiên phát sáng ra, phát quang ra... Đúng không? Cho nên nói về tâm lý lành mạnh cũng đúng vô cùng, mà nói về A-Di-Đà Phật phóng quang gia trì cũng đúng vô cùng. Thật sự là Ngài phóng quang gia trì.

Hôm nay có nhiều người cứ đến nói với tôi rằng, mình có nghiệp chướng này, nghiệp chướng nọ... Tôi mới nói với họ rằng, anh khỏe là nghiệp chướng nhiều quá, là tại vì anh chưa nghe qua tôi khoe nghiệp chướng của tôi đó... Nếu tôi khoe cái nghiệp của tôi lên, coi chừng anh ngỡ ngàng, rụng rời đấy. Thật sự đấy. Anh nói rằng anh bạc phước quá. Tôi chưa khoe với anh cái bạc phước của tôi đó, chứ tôi khoe ra, so sánh thì anh sẽ thấy anh còn may mắn hơn tôi, may mắn hơn quá nhiều người. Chỉ vì chúng ta không chịu chuyển đổi tâm ý đó thôi, cứ bám vào những nỗi khổ đau mà sống thành ra bất an, trong khi thực tế chúng ta cũng có quá nhiều hạnh phúc mà không hay. Người biết đường tu hành, thì cái hạnh phúc lớn nhất của họ là biết được sau khi xả bỏ báo thân này được vãng-sanh thành Phật. Có niềm tin này giúp cho ta sung sướng vô

cùng. Cơ hội này thật sự trong vô lượng kiếp qua ta không dám mơ tới, mà bây giờ ta có được rồi đó.

Tình trạng hộ-niệm ở Việt-nam bây giờ hơi khó khăn, tôi có ý định muốn yểm trợ cho những ban-hộ-niệm các nơi. Đầu tiên xin khởi đầu từ miền Bắc trước. Xong miền Bắc rồi vô miền Nam. Ở miền Bắc ban-hộ-niệm nhiều quá, mà phương pháp hộ-niệm thì không dám bảo đảm. Mới vừa đây tôi phát hiện ra, ở ngoài Bắc có mấy ban-hộ-niệm đó, nghe nói tổng cộng nhân số tính ra hơn 2.000 người. Một nhóm thì 1.700 người, một nhóm khác có hơn 300 người... Tổng cộng lại lên tới hơn 2000 người. Nhưng khi hỏi đến:

- *Mấy năm qua quý vị hộ-niệm theo tài liệu nào?...*

- *Chúng tôi có được cuốn sách “Niệm Phật - Hộ-niệm - Vấn Đáp” của cư sĩ Diệu-Âm thôi à. Có mấy quyển sách đó thôi.*

Tôi than:

- *A Di Đà Phật!... Chết rồi!... Chết rồi!... Như vậy mà quý vị đó mấy năm nay đi hộ-niệm. Hộ-niệm làm sao tránh khỏi sơ suất đây?...*

Hôm trước ở bên Canada có một vị điện thoại qua nói về hộ-niệm với tôi, lý do là họ nhận được mấy đĩa video hộ-niệm, mấy quyển sách “**Hộ-niệm Là Một Pháp Tu**” từ một đồng tu ở Mỹ gửi tặng. Vị đó tìm điện thoại gọi qua tôi và nói rằng:

- *Trời ơi!... Mấy năm nay tôi có lập ban-hộ-niệm để đi hộ-niệm cho người ta. Giờ đây khi nghe được đĩa “Hộ-niệm Là Một Pháp Tu” tôi mới biết đã làm sai rồi. Khi có một người Việt-Nam chết, tôi tới tắm rửa xác chết, thay áo thay quần, rồi nhập quan cho người chết. Sau đó tôi tụng kinh, rồi đưa đám tang mà cứ tưởng là hộ-niệm...*

Chúng ta thấy được rằng người ta có tâm tốt, rõ ràng là phát tâm khá lớn, nhưng hộ-niệm mà không biết phương pháp, sơ ý làm việc của nhà quàng mà cho là hộ-niệm. “*Từ bi đa họa hại*” là như vậy đó. Có lòng từ bi mà không biết rõ phương pháp, nhiều khi tạo ra mối họa hại cho chúng sanh. Lỗi này không thể nào trách được, nhưng vô tình sơ suất vẫn tạo nên cảnh thương tâm.

Khi chúng ta đi hộ-niệm cũng vậy, xin đừng bao giờ quá lo là về những phương pháp, những tâm lý, những cách khai thị đơn giản, để ngòi trước bệnh nhân hướng dẫn cho họ, giúp họ phát tâm tin tưởng và làm cho đúng. Chỉ cần 1 ngày 2 ngày mà người ta làm đúng, đủ rồi, có thể được vãng-sanh rồi. A-Di-Đà Phật dạy, chỉ cần là làm sao họ cất lên 10 niệm thôi, 10 niệm và nguyện vãng-sanh về Tây-Phương, nếu Ngài không đưa về Tây-Phương Ngài thì không thành Phật. Còn chúng ta đến hướng dẫn cho người đó niệm Phật 2-3 ngày, mức niệm của họ đã trên cái mức 10 niệm rồi mà...

- *Ta hướng dẫn cho họ tâm chí-thành chí-kính...*

- *Ta hướng dẫn cho họ giữ vững niềm tin...*

- *Ta hướng dẫn cho họ những cái toàn là của người phàm phu thực hiện, chứ không phải những điều của người tiến sĩ thực hiện, không phải là những điều của người thông minh thực hiện.*

Chính vì vậy mà pháp môn niệm Phật tu dễ dàng không thể tưởng tượng được. Vì quá dễ như vậy, nên những người quá thông minh không chịu tin. Không chịu tin thành ra người ta đi không tới. Đi không tới thì người nhà của họ mới tung ra những tin bài bác pháp niệm Phật, vô tình làm cho chúng sanh đã bị nạn rồi, lại gặp thêm nạn nữa. Ích lợi gì đây?...

Cho nên xin thưa với chư vị, “Niềm Tin” vô cùng vĩ đại. Chỉ có những người nào thật sự trong quá khứ đã có những thiện-căn phước-đức lớn lắm rồi mới phát được niềm tin. Trong cái gian phòng nhỏ hẹp này, tôi nghĩ có những người tin tối đa, cũng có những người tin chút chút. Làm sao bắt buộc chư vị được đây? Bây giờ Diệu-Âm chỉ biết động viên thôi. Xin chư vị phải thật sự tin vào lời Phật dạy đi. Nếu giả sử trong quá khứ thiện-căn yếu quá, thì bắt đầu từ lúc quý vị phát khởi niềm tin, rồi niệm Phật, thì niềm tin này sẽ nảy nở theo tiến trình niệm Phật, và thiện-căn của chư vị cũng nảy nở theo tiến trình tu hành. Kết cuộc rồi quý vị có thể sẽ thấy một phước-báu vĩ đại không thể nào tưởng tượng được, là khi chư vị xả bỏ cái thân nghiệp báo này không còn theo nghiệp nữa,

mà được theo nguyện lực của A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Vậy thì, bắt đầu từ đây xin chư vị hãy phát cái tâm nguyện vững vàng lên:

- Ngày nào còn sống con cố gắng làm việc thiện lành, rồi lo niệm Phật. Khi xả bỏ báo thân con vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định khi mà một cơn bệnh xảy ra, thì niệm: Nam Mô A-Di-Đà Phật, con già rồi, ở đây thêm nữa chi cho khổ. Xin Phật cho con về Tây-Phương càng sớm càng tốt.

Sung sướng không?... Đơn giản không?... Ai làm cũng được. Sướng không chư vị. Ví dụ, sức khỏe của mình yếu quá, thì kêu con cháu mua đồ ăn ngon ngon một chút, ăn chút đồ bổ để khỏe lại. Đừng nên nhịn đói. Đừng bao giờ nhịn đói để đi sớm nhé. Không được làm việc sai lầm như vậy. Mình muốn đi về Tây-Phương thì hãy ăn uống đầy đủ. Ăn uống tốt, sức khỏe tốt. Mình khỏe lên, thoải mái lên, giúp mình niệm Phật tốt hơn. Niệm Phật tốt, mình ra đi trong tiếng niệm Phật của chính mình, đừng nên ra đi mà ngáp ngáp nhé. Nếu ngáp mà không nổi nữa, thì nhờ chư vị hộ-niệm niệm Phật giúp, mình lắng nghe mà niệm theo. Nếu nghe không nổi nữa, nghe tiếng được tiếng mất... Thì trời ơi!... Không tốt rồi!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 22)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đừng làm việc sai lầm!... Có những người hộ-niệm mà làm việc sai lầm, ví dụ thấy người bệnh này sao mà sống dai dẳng quá mới khuyên họ bớt ăn bớt uống lại. Nhịn ăn để chết sớm. (Hì-hì!...). Sai lầm!...

Phải cho người bệnh ăn uống cẩn thận, đến khi người bệnh không ăn được nữa thì mới thôi. Ăn những gì dễ tiêu thì tốt. Còn nước thì chú ý cho uống thường xuyên. Có nước giúp người bệnh tỉnh táo, thoải mái, để ngày giờ ra đi người ta tỉnh táo theo A-Di-Đà Phật. Đừng để phải khát nước mà hôn mê bất tỉnh đi theo oan gia trái chủ, thì bị nạn đấy.

Tu hành chúng ta cần xác lập ý chí vững vàng. Sống chết là lẽ tự nhiên, nhưng khi ta đã biết đường vãng-sanh thì phải tự mình làm cuộc cách mạng tư tưởng cho vững vàng. Thế gian này tìm đâu ra người biết được đạo lý này?... Muốn tâm hồn thanh tịnh thì nhất định phải coi nhẹ mọi sự, sống thoải mái, đừng nên quá lo âu.

Trong những ngày qua có một cháu tới than với tôi:

- *Bác ơi!... Sao nghiệp chướng của con nhiều quá à!...*

Tôi nói:

- *Con lo như vậy để làm chi? Thôi đừng nói chuyện này với Bác nữa nhé. Nếu con nói làm cho Bác lo nghĩ đến nghiệp chướng của Bác nữa thì Bác chết luôn, tại vì nghiệp của Bác có thể lớn hơn nghiệp của con!...*

Phàm phu thì ai mà không có nghiệp chướng, đó là cái nạn chung của chúng ta mà. Thôi, không sợ nữa nghe chư vị. Nhất định không lo sợ nữa, vì pháp môn niệm Phật tự nó đã có cách đối trị với nghiệp chướng của ta rồi. Đối trị bằng cách nào?... Thay vì mình than thở, lo sợ tới nghiệp... thì giờ đây hãy lo niệm câu A-Di-Đà Phật đi.

Hồi sáng này, có người nói:

- Con hay nóng giận lắm!... Con lo sợ bị mất hết phước-đức rồi!...

Biết vậy là khá lắm đó. Thôi cố gắng tập tánh nhẫn nhường đi. Nếu lỡ giận thì giận một chút thôi nhé, rồi ngay lập tức phải ngừng đi, mau mau sám hối liền... Mình là phàm phu thì làm sao tránh khỏi sơ suất, đúng không?... Nhiều lúc mình muốn bỏ mà bỏ không được thì làm sao đây?... Sân giận phá mất công đức. Công đức đã bị phá rồi, mà còn lo buồn nữa thì càng mất thêm công đức chứ có ích lợi gì. Thôi!... Không lo nữa mà hãy tập niệm câu A-Di-Đà Phật, lấy câu A-Di-Đà Phật này mà xử lý cơn giận đi. Xử lý từ bây giờ, xử lý luôn cho đến ngày lâm chung. Đó là cách trị cơn giận, chứ không phải lo lắng là mình hết giận...

Ba thứ chất độc Tham, Sân, Si nếu không biết cách xử lý, nhiều khi nó theo mình cho đến ngày mình lâm chung đó, chứ không phải thường đâu. Nhưng với phương pháp niệm Phật ta có cách sám hối đặc biệt hay ho vô cùng. Đó là, một tập khí nổi lên hãy mau mau niệm Phật liền. Hãy tập như vậy, thì bất cứ lúc nào ta cũng có thể đối trị được.

Ví dụ, mình tức giận một người nào, biết rằng mình sai, nếu nghĩ rằng để về tới đạo tràng rồi sẽ sám hối thì tiêu rồi!... Mình tiêu rồi!... Tiêu rồi!... Không thể áp dụng phương pháp này được. Từ lúc giận, giận cho đã cơn sân giận, giận cho về tới đạo tràng, thì còn gì nữa mà sám hối?!... Công đức đã đốt trụi rồi, thì sám hối cũng khỏi cần luôn... Đúng không?... Muốn sám hối thì tập ngay lúc đó phải niệm Phật liền. Đang đi xe đạp giữa đường cũng niệm Phật liền đi. Đang lái xe hơi cũng niệm Phật liền đi. Niệm Phật mà cơn giận vẫn còn thì sao?... Kệ nó!... Nó giận cứ để nó giận, phận mình cứ lo niệm Phật, đừng nghĩ tới nó làm chi... Tiếng Phật hiệu sẽ mau chóng đè cơn giận xuống, tiêu cơn giận đi. Đơn giản!... Đã là phàm phu thì chấp nhận nghiệp chướng nó đeo sát bên mình. Nó đeo mãi, đeo từng sát-na một, nó không để cho mình yên một giây đâu, thì ta phải tập niệm Phật, niệm mãi đừng để gián đoạn quá lâu.

- Có người nói tôi không tham, nhưng thật sự vừa mới nói hết câu, thì tâm tham liền khởi lên rồi!...

- Có người nói tôi không ghét ai, nhưng vừa thấy người kia đứng trong hàng nghiêng nghiêng xẹo xẹo một chút là thấy ghét rồi!...

- Người ta vừa mới răn nhắc đó, nhưng sau một giây đồng hồ thì mình lại tái phạm nữa rồi!...

Như vậy thì bây giờ làm sao đây?... Thực tế hiện tượng này rất thường xảy ra đối với một người phạm phu tục tử. Chúng ta là phạm phu thì phải chấp nhận rằng mình thường phạm phải lỗi lầm. Biết vậy rồi thì cứ lo niệm Phật cho nhiều đi... Bây giờ mình còn tỉnh táo, mình niệm Phật nhiều mong cho công đức dư thừa ra, để dự trữ dùng cho lúc thiếu hụt... Lúc nổi giận là lúc thiếu hụt đó. Hãy tập niệm Phật cho nhiều để bù qua sót lại những lúc thiếu hụt đó. Công đức và lỗi lầm có luật bù trừ, thật sự là một sự bù trừ lẫn nhau. Câu A-Di-Đà Phật đưa vào trong tâm của mình càng nhiều thì càng đuổi lằn... đuổi lằn... nghiệp chướng ra. Nghiệp chướng không dễ gì đuổi nó một ngày mà hết đâu. Đừng nên gấp quá không tốt. Hãy tập đuổi hằng ngày, từ bây giờ cho đến lúc lâm chung...

Chính ví vậy khi tu hành, điểm thứ nhất là đừng bao giờ nghĩ về quá khứ sai lầm của mình. Quá khứ đã qua rồi, không quay trở lại được. Bắn chim nè, suốt cá nè, giết hại sinh vật đủ thứ... bây giờ đừng nghĩ tới nữa... Nghĩ tới thì bị vướng vào đó, những nghiệp nhân này nếu gặp duyên mà khởi lên, nó kéo mình vào trong ác đạo. Thế là tiêu rồi!... Tiêu rồi!... Tiêu rồi!... Vậy thì chúng ta phải nghĩ gì đây?... Tu hành là bắt đầu từ đây hướng về tương lai. Tập ăn ở hiền lành, hãy dùng cách nói của ngài Ấn-Quang đại sư là “**Tận Phận**” mà tu, chứ không nên tu theo đường đoạn nghiệp. Đoạn nghiệp chúng ta làm không được. Làm không được thì mắc mớ gì mà ráng làm để cho nhứt đầu dũ vậy.

Tận phận là sao?... Làm vợ thì tròn bổn phận của người vợ. Chứ tận phận không phải là khi biết chút đạo rồi cứ lo niệm Phật, ông chồng leo lên giường thì mình đạp ông xuống. Đạp ông thì ông

đạp lại chứ đâu có thua gì. Tận phận kiểu này thì tạo phiền não rồi. Thật sự, có người khi biết tu chút ít rồi, tưởng mình ngon lành cứ lo việc đi chùa, đi chùa riết cả tháng, không thèm về nhà chăm sóc con cái. Ngộ đạo cao quá nên xem thường chuyện thế gian, bỏ bê chuyện gia đình... Vợ chồng sanh ra đánh lộn nhau... Tu hành gì mà kỳ vậy?!... Đó gọi là không tận phận.

Tự đoạn diệt nghiệp chướng thì hàng phàm phu chúng ta làm không được, nên ngài Ấn-Quang mới dạy cho chúng ta cái phương pháp tận phận. Tận phận là phận của ông chồng cứ lo việc của ông chồng, phận của người vợ cứ lo việc của người vợ, phận của người đi làm cứ lo người đi làm... Làm xong phận sự của mình thì dành thời giờ niệm Phật. Đơn giản, dễ dàng!... Rồi sao nữa?... Những gì chúng ta đã làm sai lầm trong quá khứ thì lo sám hối, như hồi sáng này mình lạy Phật tức là sám hối đó. Sám hối bằng câu A-Di-Đà Phật.

Có nhiều người tới Đạo-Tràng thì niệm Phật, về nhà thì tụng Lương-Hoàng-Sám để sám hối. Hỏi rằng được không?... Tôi nói, tốt quá chứ sao không được. Nhưng vãng-sanh thì khó đấy. Sám hối cách đó chỉ nhắm đến "**Tiêu Nghiệp**". Tiêu được chút nào thì có thể hưởng phước chút đó, chứ không nhắm đến "**Đới-Nghiệp**" vãng-sanh. Trong khi sám hối bằng câu A-Di-Đà Phật được không?... Được chứ. Nhưng niệm Phật còn hàm ý đới nghiệp vãng-sanh. Nghiệp thì cũng có thể tiêu, tiêu được bao nhiêu thì tiêu, còn lại bao nhiêu thì nhờ câu Phật hiệu bao lại, phủ lại, phục lại, để mình vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ: "*Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con về Tây-Phương Cực-Lạc*". Chí thành chí kính mà nguyện thì Phật cho đem cái khối nghiệp đó về Tây-Phương. Thật ra đâu phải chúng ta đem cái khối nghiệp đó về Tây-Phương, mà đem cái khối nghiệp đó chôn dưới nắm mồ theo xác thân của mình, còn chính mình thì về Tây-Phương bằng cái Chân-Tâm Tự-Tánh. Về Tây-Phương Cực-Lạc rồi mới quán chiếu trong mười phương pháp giới chúng sanh, vô lượng kiếp mình làm điều gì sai, bắt đầu đi cứu độ chúng sanh mà trả nghiệp. Tuyệt vời vô cùng!... Vậy mà sao không chịu đi?...



Đến bây giờ vẫn còn nhiều người mơ tưởng tới chuyện tiêu trừ hết nghiệp chướng. Thật là vọng tưởng!... Một vị A-La-Hán chỉ có phá được Kiến-Tư-Hoặc, còn Trần-Sa-Hoặc, Vô-Minh-Hoặc chưa phá nổi. Các Ngài phải truân chuyên trải qua vô lượng kiếp nữa chưa chắc gì phá được. Mình là phàm phu tục tử mà cứ đòi phá hết nghiệp, thì làm sao phá nổi? Thật là vọng tưởng!...

Cho nên tu hành cần phải biết khế-ly khế-cơ mới được. Làm lành thì phải làm, đừng tạo thêm nghiệp ác nữa, mà lỡ có tạo thêm nữa thì cũng đừng quá đau khổ, tại vì mình là phàm phu mà, tránh sao cho được sai lầm. Thôi thì, bây giờ một lần làm sai thì tự phạt mình niệm: “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...” 10.000 câu. Niệm 10.000 câu A-Di-Đà Phật thì coi như ta đã sám hối rồi đó. Câu Phật hiệu có năng lực phá tan nghiệp chướng. Thành tâm niệm một câu Phật hiệu như vậy phá được 80 ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Chỉ vì mình không chí thành niệm Phật, nên nghiệp chướng tràn trề, mình đi về Tây-Phương cũng khó khăn vô cùng.

Thời gian thấy vậy mà nhanh quá, sắp hết giờ rồi.

Xin chư vị hãy nhớ cho, đừng đi về Tây-Phương đơn giản vô cùng, tự mình đừng có loại khả năng vãng-sanh của chính mình nhé. Đừng bao giờ khởi một niệm nghi ngờ. Chỉ cần một cái niệm nghi ngờ khởi ra, nó có thể duyên tới rất nhiều mối nghi ngờ khác, làm cho khối nghiệp chướng trong quá khứ tràn lên ngăn chặn mất con đường vãng-sanh của chính mình.

Niệm Phật nên cần chuyên nhất, nhất định đừng nên xen tạp, đừng vay mượn nhiều quá. Người nào vay mượn càng nhiều, càng tu xen tạp, sau cùng càng khó vãng-sanh.

Kinh nghiệm trong khi hộ-niệm cho thấy, một người bệnh tự khoe rằng đã đọc đủ thứ kinh, thì người đó rất khó vãng-sanh. Ngày hôm qua có người đến nói:

- *Tôi bây giờ kinh kệ quên rồi, đọc tụng không được nữa. Tôi niệm Phật có được vãng-sanh không chú?*

Tôi xin thành tâm chúc mừng. Buông xuống tất cả, bây giờ gặp câu A-Di-Đà Phật hãy đi thẳng một mạch, nhiều khi có thể đứng mà vãng-sanh. Ông Cô-Lô-Giang là một người vá chảo, không biết chữ

nghĩa gì hết, gặp một người bạn cũ của mình là Hòa Thượng Đế-Nhàn quê ở cùng một làng. Hai người là bạn với nhau từ tấm bé, bây giờ một vị làm Hòa-Thượng, một người đi vá chèo, dốt đến nỗi một chữ cũng không biết, thế mà đòi xuất gia. Ngài Đế-Nhàn cạo tóc cho ông, nhưng không cho thọ giới, rồi dạy ông tới cái miếu đó an cư niệm Phật. Ngài bảo ông cứ niệm "*Nam Mô A-Di-Đà Phật*" là đủ rồi. Niệm Phật 3 năm ông đứng vãng-sanh. Niệm Phật cầu vãng-sanh mới vãng-sanh, chứ không phải nghiên cứu nhiều mà được vãng-sanh.

Chính vì thế, niệm Phật cần phải chuyên nhất. Hồi giờ mình tu tập nhiều quá chỉ vì mình chưa biết đường về Tây-Phương. Bây giờ biết đường đi về Tây-Phương rồi, thì hãy lái chiếc xe thẳng theo con đường về Tây-Phương đi, đừng lái lòng vòng đường Đông-Phương, Nam-Phương, Bắc-Phương nữa. Cứ thẳng một đường mà đi, thì chiếc xe của mình sẽ tới đích nhanh lắm. Còn chạy lòng vòng, muốn tham quan khắp nơi thì lâu tới lắm. Hơn nữa, coi chừng hết xăng giữa đường thì chết. Xin nói thật với chư vị đây.

Còn một điểm cần nhắc nữa là không gián đoạn. Xin thưa thật, niệm Phật gián đoạn cũng dễ chết lắm đó. Gián đoạn chính là do niềm tin yếu. Đa tạp cũng chính vì niềm tin yếu. Tất cả đều đổ dồn cho cái tội niềm tin yếu ớt mà ra. Nếu đã phát niềm tin vững mạnh, thì một câu A-Di-Đà Phật là đầy đủ rồi, khỏi cần nghiên cứu đến tam tạng kinh điển nữa. Vì sao vậy? Vì tam tạng kinh điển của Phật nói ra để cho chúng sanh tu tập giải thoát thành đạo, thì niệm một câu A-Di-Đà Phật là đường ngắn nhất để thoát ly sanh tử luân hồi, vãng-sanh về Tây-Phương thành đạo. Muốn "*Trực chỉ nhân tâm, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*" thì niệm một câu A-Di-Đà Phật là con đường ngắn nhất đi thẳng vào Chân-Tâm Tự-Tánh, một đời thành đạo. Vậy thì còn tìm đường nào khác nữa làm chi?...

Cho nên, vạn kiếp tu hành rồi nhờ cái phước-báu đó đến ngày hôm nay chúng ta mới gặp được cơ hội này. Xin thẳng thắn nói rằng, nếu cơ hội này mà chúng ta bỏ qua nữa, một khi bị nạn rồi thì chư Phật mười phương cũng đành chịu thua. Thời mạt pháp rồi,

không còn có cơ hội nào khác có thể cứu chúng ta được. Xin nhớ như vậy.

Chư vị biết không trong 10 kiếp qua, ở cõi Tây-Phương chúng sanh từ trong 10 phương pháp giới vãng-sanh về đó nhiều đến nỗi bây giờ không còn cách nào đếm được nữa. Chư vị nghe cho kỹ đi, không có quốc độ nào mà lạ lùng như quốc độ Tây-Phương Cực-Lạc của A-Di-Đà Phật, chỉ có 10 kiếp thôi, từ khi Ngài thành đạo, mà bây giờ đây nếu mà có một người nào biết được số lượng của những vị phàm phu khắp nơi trở về trên Tây-Phương thành Bồ-Tát bất thối, thì A-Di-Đà Phật thề không thành Phật. Để chư vị nắm cho vững, trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói rõ ràng, không phải chỉ một người đếm đâu nghe, mà dẫu chúng sanh trong tam thiên đại thiên thế giới, nghĩa là tất cả chúng sanh trong cõi Ta-bà này nè cùng nhau đếm, nếu đếm được thì A-Di-Đà Phật thề không thành Phật.

Quý vị có biết trong tam thiên đại thiên thế giới là bao lớn không?... Vị nào biết được xin nói đi... Chỉ riêng quả địa cầu này thôi, chư vị có biết chúng sanh là bao nhiêu chưa?... Nếu chỉ đếm người thì có thể được, chứ còn con rắn sao không đếm vô, còn chuột, muỗi, thằn lằn, cá, v.v.. tất cả đều là chúng sanh hết. Nhiều vô lượng vô biên. Chỉ trong một quả địa cầu này thôi mà mình đếm không hết rồi, huống chi nói là trong tam thiên đại thiên thế giới. Một thế giới của Phật là cả một dãy ngân hà. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói, giả sử tất cả những chúng sanh trong tam thiên đại thiên thế giới đều trở thành bậc Duyên-Giác hết, có thần thông đạo lực như Đại-Mục-Kiền-Liên cùng nhau tính đếm nhân số chúng sanh đã vãng-sanh về Tây-Phương thành đạo, dù cho đếm trong vô lượng kiếp, mà đếm ra được, thì A-Di-Đà Phật thề không thành Phật.

Chư vị nghĩ thử coi tại sao nhân số nhiều như vậy? Tại vì cái năng lực độ sanh của A-Di-Đà Phật quá vĩ đại. Ngài đã chuẩn bị tất cả năng lực của Ngài để cứu độ chúng sanh. Người vãng-sanh về Tây-Phương quá dễ. Vì quá dễ như vậy, cho nên người nào tin vững là được đi. Vững tin là đi được. Tin thì quá dễ phải không? Đâu có tốn đồng Euro nào. Tin Phật không tốn một Euro mà mà được giải thoát lại không chịu tin, mà cứ tin những gì bậy bạ tốn quá

nhieu tiền, chi phí cả ngàn Euro mà cũng nhào vô tin!... Tin xong rồi, sau đó kiểm lại thì trật lất.

Mong sao từ đây chư vị bắt đầu hạ thủ công phu, tin liền. Khi chư vị tin vững rồi, thì bất cứ một người nào tới hộ-niệm cho chư vị, chư vị cũng được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Việc này được chứng minh, cách đây khoảng một năm rồi, một vị theo Thiên-Chúa Giáo, 57 tuổi, bị chứng bệnh ung thư, sợ ơ là sợ!... Nhà thờ thì không giải quyết được gì, cứ chờ chết rồi đến cầu nguyện. Tới các chùa, thì chùa cũng nói khi nào chết rồi mời Thầy tới cầu siêu. Gặp ban-hộ-niệm của đạo tràng Liên-Hoa, người ta chỉ cho phương pháp Niệm-Phật vãng-sanh. Nhân dịp Diệu-Âm tới đó nói chuyện hộ-niệm, chính người chồng dẫn người vợ tới nghe, khung cảnh nói chuyện cũng tương tự như thế này. Khi thấy ông chồng dẫn bà vợ vô, thì Diệu-Âm nói thẳng tới hoàn cảnh của họ liền. Tôi nói chư vị theo Thiên-Chúa-Giáo cũng được, theo đạo Bà-la-môn cũng được, xin quý vị hãy tin đi, niệm câu A-Di-Đà Phật liền đi, quý vị sẽ có cơ hội thấy được điều vi diệu bất khả tư nghì. Diệu-Âm nói thẳng tới hoàn cảnh của họ. Bà vợ quyết tâm tin tưởng, người chồng cũng hỗ trợ. Họ mời tôi tới nói chuyện. Tôi hỏi:

- *Chị tin không?*

Bà nói:

- *Tôi tin!...*

- *Quyết định đi vãng-sanh phải không?*

- *Quyết định đi.*

- *Không còn sợ chết nữa phải không?*

- *Không sợ chết nữa.*

- *Tốt lắm rồi!...*

Tôi hướng dẫn chị niệm Phật cầu vãng-sanh. Tôi nói:

- *Chị cứ làm y hệt như vậy nghe, nhất định không thay đổi.*

Rồi tôi dặn những người trong ban-hộ-niệm cứ theo đó mà hộ-niệm, không còn cái gì khác nữa. Tôi thấy bà đó phát tâm mạnh mẽ quá. Tôi nói thẳng liền, hy vọng 95% được vãng-sanh. Tôi không cần hỏi thêm về quá khứ của bà đã làm những gì...

Trở lại vấn đề muốn chắc chắn được vãng-sanh, thì khi chư vị gần tới kỳ nằm xuống, hãy mời anh Tâm-Nhật-Thuyết tới. Hãy nói với anh rằng:

- *Tôi vững vàng lắm rồi. Tôi quyết định đi về Tây-Phương. Nhưng tôi tha thiết muốn anh tới trợ duyên cho tôi. Lỡ như có điều gì sơ suất, xin anh nhắc nhở cho tôi nhé.*

Hãy chân thành làm như vậy. Hãy thành tâm khẩn nguyện, phục nguyện như vậy. Phục là quý xuống; Nguyện là nguyện cầu. Thành khẩn cầu mong anh Tâm-Nhật-Thuyết tới hộ-niệm, thì chư vị sẽ vãng-sanh. Còn lúc đó mà nói: *“Tôi cần anh làm cái này, làm cái kia. Anh phải nói lời này, nói lời kia...”*. Đã sắp chết mà còn dạy khéo anh Tâm-Nhật-Thuyết nữa thì trật rồi!... Sai rồi!... Chư vị đã đi theo con đường lòng vòng rồi!... Bị hết xăng giữa đường rồi!... Chịu chết rồi!... Không cách nào vãng-sanh được.

Mong chư vị nghe những lời nói đơn giản này, không có gì xa lạ cả, hãy khởi phát niềm tin vững vàng lên thì nhất định vãng-sanh. Tất cả nghiệp chướng của chúng ta tạo ra trùng trùng trong vô lượng kiếp xin đừng quá lo sợ tới nữa. Cứ một lòng niệm Phật đi, câu A-Di-Đà Phật sẽ thay thế cho trùng trùng nghiệp chướng đó và giúp chúng ta đi về Tây-Phương. Chúng ta về được Tây-Phương Cực-Lạc là vì niệm câu A-Di-Đà Phật, chứ không phải đi được vì đánh lộn với khối nghiệp chướng đã có tràn trề trong quá khứ. Hai đường đi khác nhau.

***Mong chư vị phát tâm dũng mãnh, niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương. Nhất định chư vị sẽ thành đạo...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 23)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Buổi chiều hôm nay Diệu-Âm tiếp tục chương trình đang nói dang dở. Chúng ta đang cùng nhau khai thác phương thức hỗ trợ cho nhau, để khi mãn báo thân này được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Pháp tu của chúng ta là “**Pháp Tu Vãng-Sanh**”. Người đời khi nghe tới tiếng vãng-sanh thì sợ lắm, tại vì họ nghĩ rằng vãng-sanh là chết. Tu kiểu gì lại đi cầu chết. Còn khi ta hiểu rõ ràng đạo lý rồi, thì ta có cách nói khác:

**“Vì con người phải chết. Chết thì đọa lạc đau khổ lắm, nên ta phải tu cho đừng có chết. Sau khi xả bỏ báo thân này ta được SANH về Tây-Phương Cực-Lạc, gặp đức Phật A-Di-Đà”**. Một khi đã gặp đức Phật A-Di-Đà rồi, thì xin chớ vị miến lo tới chuyện Sống-Chết, vì ta không còn chết nữa. Miến lo tới chuyện chúng hay không chúng, đắc hay không đắc, vì hễ gặp đức Phật A-Di-Đà rồi thì tất cả không còn vấn đề gì phải nêu ra nữa hết. Ta đã hoàn thành tâm nguyện một đời thành tựu đạo quả.

Chính vì vậy, nếu ở đây có người nào còn có cái tâm sợ chết, thì bắt đầu từ đây đừng sợ chết nữa nhé!

*Nếu nhất định chớ vị quyết thề rằng, một ngày nào còn sống trên dương gian này, ta quyết lòng niệm Phật. Ta niệm cho đến lúc sức kiệt hơi tàn, miệng không còn niệm được nữa thì trong tâm của ta vẫn niệm câu A-Di-Đà Phật. Ta niệm từ bây giờ là trong lúc còn thở, khi không còn thở nữa thì thần thức của ta vẫn tiếp tục câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Quý vị biết không?... Nếu được vậy thì ta không còn chết nữa rồi. Tức là trong đời này ta không trải qua một cảnh chết nào hết. Mà ta tiếp tục sống. Ta chủ động sống để đi về Tây-Phương Cực-Lạc với Phật.*

Pháp môn niệm Phật này được gọi là “**Pháp Môn Bất Tử**”, pháp môn không chết. Chỉ vì người ta không biết tu cho nên phải chịu chết. Vì chết tránh không khỏi nên mới đâm ra lo sợ! Lo sợ mà

không giải quyết được nên bị khủng bố! Bị khủng bố mà mắc cỡ nên âm thầm giấu người khác. Giấu người khác, nhưng người khác cũng chết. Người cũng chết mà sau cùng mình cũng chết, không chết trước thì cũng phải chết sau thôi. Vì không hiểu đạo nên tâm trạng rối bời, sợ sệt, khủng bố càng lúc càng tăng. Đúng hệt như vậy. Chắc chắn như vậy. Thật là đáng tiếc!...

- *Thấy cái chết... Ghê gớm quá!...*

- *Thấy cái chết... Sợ hãi quá!...*

- *Thấy quan tài... Lệ rơi chứa chan!...*

Nhưng một sự thực là từng ngày từng giờ ta đi đến chỗ đó. Chết rồi, sau đó thì sao?... Đại nạn đối đầu, phải thọ lãnh những sự khổ đau trong vô lượng vô biên kiếp thời gian sau này, không biết đến ngày nào mới thoát được cảnh khổ.

Hôm nay chúng ta biết niệm Phật, xin chư vị hãy mừng lên vì chúng ta đang đi trên con đường vô sanh vô tử. Hãy sớm ngộ ra đi thì tự mình sẽ cảm nhận ra chân lý này: *Chúng ta không sanh không tử nữa. Ta bắt đầu thực hiện con đường không tử không sanh. Ta sẽ không nói chết nữa, mà ta nói đi về Tây-Phương hưởng đời an vui cực lạc. Như vậy há không sướng hơn ở đây chịu khổ hay sao?...*

Với hàng phàm phu tục tử như chúng ta, có những điều cấm kỵ, chúng ta nên nhận rõ mà tránh xa đi. Cũng có những điều thích hợp cho người phàm phu tục tử chúng ta, thì chúng ta nên hiểu thấu mà cố gắng giữ gìn lấy. Với hàng căn cơ cao thượng, các Ngài có cách tu của hàng căn cơ cao thượng, để một đời thành tựu đạo quả. Hàng phàm phu tục tử như chúng ta vẫn có những cách tu rất chắc chắn, vững vàng, cụ thể, mạch lạc, không mơ hồ... để một đời này chúng ta vẫn được thành đạo "**Vô Sanh Vô Tử**". Nhất định một đời thành đạo, không phải hai đời. Lạ lùng không?...

Cho nên đạo Phật là đạo cứu độ tất cả chúng sanh, chứ không phải chỉ cứu hàng căn cơ cao thượng đâu. Có nhiều người nghĩ rằng, chỉ có hàng Bồ-Tát mới được vô sanh vô tử, mới vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mới một đời thành đạo, còn ta là hàng phàm phu tục tử, phải tu cho vô lượng kiếp mới được như vậy. Lời

nói này không đúng lắm đâu. Có lẽ chỉ đúng một nửa thôi, còn một nửa thì sai rồi. Đúng là đúng trên căn cơ, mà sai là sai trên lý đạo!

Về lý đạo thì Chân-Tâm Tự-Tánh của tất cả mọi người đều là Phật. Đã là Phật thì được thành Phật. Người chưa rõ lý nhưng nếu tu hành biết ứng dụng cho đúng hợp với căn cơ thì tự nhiên cũng thành đạo. Chính vì vậy tu hành cần Hợp-Lý Hợp-Cơ. Cơ-Lý, Lý-Cơ tuy hai mà một. Lý-Cơ viên dung viên thành Phật Đạo. Nói rõ hơn, biết thân phận của mình là một phàm phu, thì cứ dùng cách tu Phật dạy cho hàng phàm phu mà thực hành cho đúng pháp, ta vẫn trở về lý đạo nhiệm màu, thành tựu y hệt như các Ngài thượng căn. Khi đã trở về tới Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì cao hay thấp cũng là một vị Bất-Thối Bồ-Tát. Các vị đại Bồ-Tát vãng-sanh về đó **Thượng Phẩm**. Ta là phàm phu vãng-sanh về đó **Hạ Phẩm**. Hạ Phẩm hay Thượng Phẩm vẫn là Bất-thối Bồ-Tát, vẫn ở chung một nơi, tay trong tay với nhau tu hành. Phân biệt Hạ Phẩm hay Thượng Phẩm là nói về công phu tu tập hay gọi là căn cơ, chứ nói về lý Tự-Tánh thì bình đẳng, ngang nhau. Tuyệt vời chính là ở chỗ này. "**Phàm Thánh tề thâm, Tam căn phổ bị**". Từ người phàm phu trở về cõi Tây-Phương Cực-Lạc thì tay trong tay với những vị thượng căn thượng trí.

Ở cõi Ta-bà này thì ngài Phổ-Hiền, ngài Văn-Thù ngồi trên cao, mình ở dưới phải lạy các Ngài, lạy mệt xỉu luôn. Khi về tới Tây-Phương, thì ta cầm tay với các Ngài đàm đạo. Lời kinh nói rất rõ ràng: "**Bất-Thối Bồ-Tát vi bạn lữ**". Bồ-Tát bất thối là ngài Văn-Thù, Phổ-Hiền, Quán-Âm, Thế-Chí. Khi trở về Tây-Phương, thì ta cũng là bất thối Bồ-Tát. Lạ lùng không?...

Chính vì vậy mà ta tu là để vãng-sanh chứ không phải ta tu là để cầu chứng đắc gì khác. Các ngài Văn-Thù, Phổ-Hiền đã tu chứng đắc. Các Ngài chứng đắc rồi, chứng thành Đẳng-Giác Bồ-Tát rồi, các Ngài mới trở về Tây-Phương. Còn ta thì ta không tu chứng đắc, nhưng mà tu theo cách của các Ngài dạy. Sở dĩ là vì ta làm không được chứ không phải ta chê... Một người phàm phu nương theo lời dạy của các Ngài để trở về đó, các Ngài ôm ta trong tay mà khen tặng: "*Trời ơi!... Chư vị may mắn quá, chư vị có*



*phước duyên lớn quá, chư vị giỏi hơn Ta. Ta tu khổ cực muốn chết trong vô lượng kiếp qua... Khổ vô cùng khổ mới được tới đây, còn chư vị chỉ tu có một đời thôi mà đã tới đây rồi...”*

Khi hiểu được chỗ này mình mới thấy quý con đường vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Quý lắm!... Quý lắm!... Thật không phải nói ngoa. Khi chư vị đi hộ-niệm thấy người ta vãng-sanh rồi mới giật mình tỉnh ngộ. Điều này trong kinh Phật đã nói rõ ràng từ 3.000 năm nay rồi, nhưng vì chúng sanh thiếu phước nên không gặp. Không gặp nên không biết. Vì chúng sanh thiếu thiện-căn nên không tin. Không tin thì thôi chịu thua. Đức A-Di-Đà Phật ngày đêm đưa tay cứu độ chúng sanh, nhưng chúng sanh rời xa Ngài, Ngài cũng đành chịu thua. Không tin thì không cách nào có thể hưởng được một cái đại phước-báu, một cái đại phước-duyen, một cái đại thiện-căn để thành tựu đạo quả!...

Chính vì vậy, khi đã gặp được pháp môn niệm Phật rồi, đối với một người dù tu ít hay tu nhiều, Diệu-Âm cũng thành tâm kính ngưỡng. Xin thưa thực với chư vị, đây là sự thật. Một người tu nhiều mà không muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì cơ duyên để thành đạo có thể huyền mộng xa vời hơn một người mới biết tu mà có cái tâm chí thành niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng-sanh Tịnh-Độ.

Diệu-Âm đã từng đi hộ-niệm cho những người, hỏi họ:

- *A-Di-Đà Phật là ai?...*

- *Không biết.*

Đưa cho họ xâu chuỗi và hỏi:

- *Xâu chuỗi đây để làm gì biết không?...*

- *Không biết!...*

Rồi chỉ đến tượng đức Quán-Thế-Âm nói:

- *Biết đây là Ngài gì không?*

- *Không biết!...*

Ấy thế mà mình giảng giải cho họ, khuyên họ cầu về Tây-Phương Cực-Lạc với đức A-Di-Đà Phật. Bồ-Tát Quán-Thế-Âm là vị tàm thanh cứu khổ cứu nạn... Khuyến khích họ niệm Phật, các

Ngài sẽ cứu mình thoát ách nạn sanh tử, đi về Tây-Phương hưởng đời cực lạc.

- *Được không?...*

- *Được!*

Nhờ vậy mà tự nhiên họ phát lòng tin tưởng, phát tâm niệm Phật, nhiều khi họ niệm Phật còn mạnh hơn mình. Người sắp chết mà niệm Phật mạnh hơn người còn khỏe. Chỉ cần 1-2 tuần hộ-niệm như vậy, họ ra đi để lại thân tướng đẹp bất khả tư nghì.

Diệu-Âm đi hô hào chuyện hộ-niệm là do một duyên tình cờ, hoàn toàn tình cờ, chứ không có chủ tâm trước. Bắt nguồn từ chỗ Diệu-Âm có nói chuyện về hộ-niệm trong các tập **“Khuyên người niệm Phật”**. Đầu tiên chỉ là những lá thư riêng tư, vô tình đã loan ra ngoài, có người thực hiện thử cách hộ-niệm. Thực hiện thử, nhưng không ngờ lại đưa đến những hiện tượng quá vi diệu. Từ đó, người ta mới tìm đến đề nghị tôi nói chuyện về hộ-niệm. Do cái duyên tình cờ này, đi đến đâu tự nhiên Diệu-Âm cũng bị bắt phải nói chuyện hộ-niệm hết.

Năm 2005, ở quận 7 Sài-Gòn có một người bệnh được chị Diệu-Thường giới thiệu đến hộ-niệm được vãng-sanh. Ca này có Thầy Thích-Giác-Chỉ tham gia. Nhờ Thầy mà pháp hộ-niệm bỗng chốc được phổ biến sâu rộng... Trong một cuộc nói chuyện qua điện thoại, tôi vẫn còn nhớ lời Thầy Giác-Chỉ đã quá sức hoan hỷ báo rằng:

- ***Chị Bùi-Thị-Gái đã vãng-sanh rồi. Thật sự bà này hồi giờ chưa biết mái chùa là cong hay thẳng, vậy mà phước lớn quá. Chẳng lẽ ở Việt-Nam ta, chị là một người đầu tiên vãng-sanh chẳng?...***

Quý vị thấy không? Bất khả tư nghì!... Từ cái gương lành của chị đó, và nhất là nhờ uy đức của thầy Giác-Chỉ hô hào lên, mà pháp hộ-niệm mới phát triển ào ào. Hình như tất cả mọi việc đều có sự gia trì...

Bây giờ, trở lại vấn đề là làm sao để khi lâm chung, mình được vãng-sanh như những người đó? Những người đó hồi giờ chưa biết tu hành gì, mà còn được vãng-sanh như vậy. Còn ta đã tu với

nhau, đã dự Phạt-Thất niệm Phật với nhau, đã nghe pháp hộ-niệm... thì nhất định ta phải vãng-sanh. Xin khẳng định lập trường để đi, đừng để sơ suất.

**Hộ-niệm là một pháp tu.** Tu hành là để thành đạo. Mình hộ-niệm cho người ta thành đạo, rồi mình cũng nhờ đó mà thành đạo. Như vậy hộ-niệm là một pháp tu. Đúng không?... Mà đã là một pháp tu thì **tự mình phải chịu trách nhiệm lấy tương lai của mình**, không thể đổ thừa cho một người khác được. Giả sử, người khác có làm sai thì mình cũng không được quyền đổ lỗi cho họ.

Tại vì họ làm sai kệ họ. Còn hộ-niệm là một pháp tu thì tự mình phải nghiên cứu cẩn thận, tìm hiểu thấu đáo và phải tu cho đúng. Tu đúng thì làm sao mà sai. Cho nên sơ suất của ban-hộ-niệm chỉ là vấn đề khách quan. Chủ quan vẫn là trách nhiệm của người bệnh.

Sai trái chính yếu là do ở tại mình! Việc chủ động là người bệnh phải làm cho đúng trước đã.

Có một người bệnh điện thoại tới nhờ Diệu-Âm giới thiệu cho một ban-hộ-niệm. Diệu-Âm giới thiệu tới một ban-hộ-niệm thì vị đó hỏi:

- *Ban-hộ-niệm đó có nhiều kinh nghiệm hay không?*

Tôi nói:

- *Ban-hộ-niệm này cũng có khả năng đưa anh vãng-sanh.*

- *Nhưng mà tôi không tin lắm đâu! Ban-hộ-niệm đó tôi thấy còn yếu lắm! Tôi không tin tưởng đâu. Hãy giới thiệu cho tôi một ban-hộ-niệm khác.*

- *Nơi đó có ban-hộ-niệm nào khác đâu? Chỉ có một ban đó thôi... Vậy thì dù gì anh cũng phải nương nhờ người ta chứ.*

- *Biết vậy, nhưng thực sự tôi cũng còn ngại quá.*

Xin thưa thật với chư vị, khi nghe người bệnh nói những lời này, làm cho tôi bắt đầu thảm lo lắng cho anh rồi. Thảm lo lắng, nhưng dù sao cũng cố gắng khuyến tấn họ lên, chứ không dám nói lên tiếng “Lo”... Một người bệnh mời một ban-hộ-niệm tới để hộ-niệm cho mình mà chính người bệnh lại nói rằng... “*Tôi ngại quá!... Vì ban-hộ-niệm này không mạnh đâu. Những người này không giỏi*

*đâu. Khai thị không chính xác đâu. Còn yếu lắm”,* thì ban-hộ-niệm đó dù có giỏi đi nữa cũng không đủ khả năng giúp người bệnh đó vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc được!

Như vậy nếu người bệnh này bị thất bại, thì chủ động chính là vì tâm hồ nghi của họ. Chính vì một người đã đến lúc sắp chết rồi mà vẫn còn chấp trước. Rõ ràng giờ phút này nói thẳng ra, tay đôi vật lộn không lại một đứa trẻ nít, mà còn khởi tâm khinh mạn nghĩ rằng ban-hộ-niệm này yếu, ban-hộ-niệm kia dở... thì còn ai có thể giúp được nữa đây? Thất bại có phải chẳng do chính tại lỗi của người bệnh không?...

Một người biết tu hành thì không bao giờ đổ lỗi cho người khác. Nếu biết ban-hộ-niệm đó yếu thì đúng ra tự mình phải cố gắng niệm Phật hơn nữa... *“À!... Người ta yếu thì có thể khai thị không rành, nhưng họ có tâm lo lắng cho mình là được, có họ bên cạnh hộ-niệm thì mình cũng được an tâm, vẫn được nhiều lợi lạc”*... Phải có tâm tương kính như vậy mới tốt. Nghĩa là, người bệnh phải biết tận dụng tất cả lòng chân thành của mình để đón nhận cái tâm thành của ban-hộ-niệm.

Tâm có thành mới có thể được tương ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà. Lòng **Chân Thành - Chí Thành - Chí Kính** của người bệnh là điểm chính yếu để cảm ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà. Vấn đề này chính người bệnh phải cần đến, còn ban-hộ-niệm, dù thế nào đi nữa, cũng chẳng qua là trợ duyên, giúp đỡ, nhắc nhở cho mình niệm Phật mà thôi. Nên nhớ, các vị đi hộ-niệm đó chưa phải là người đến lúc phải đi vãng-sanh, thì các vị đó đâu cần gì được cảm ứng hay không cảm ứng! Đúng không?... Tất cả sau cùng đều trả về cho chính người bệnh mà thôi.

Phận sự của người hộ-niệm là phải chuẩn bị những tâm lý tốt để nâng đỡ tinh thần của người bệnh lên...

- *Người ta đang khủng hoảng, mình phải làm cho họ không còn khủng hoảng nữa...*

- *Người ta đang sợ sệt, hãy giúp cho họ không còn sợ sệt nữa...*

- *Người ta đang sợ chết, giúp họ không sợ chết nữa, mà thêm đi vãng-sanh...*

Đó là trách nhiệm của người hộ-niệm. Còn chính người đang nằm xuống đó, muốn cơ hội này được vãng-sanh Cực-Lạc để giải thoát cảnh sanh tử luân hồi, thì những kiến thức này tự mình phải nắm cho vững trước đi. Chúng ta đang nói với nhau đây toàn là nói chuyện với người đang còn khỏe mạnh, chưa phải tới lúc lâm chung. Còn khỏe thì phải lo nói trước đi chứ. Đúng không?... Nếu đợi đến lúc lâm chung rồi, thì nói làm sao cho vô nữa đây?... Lúc đó tai đã ù rồi. Mắt đã mờ rồi. Miệng đã cứng rồi. Hơi thở ra vô đã khó rồi. Tinh thần không còn tỉnh táo nữa thì làm sao nghe được lời nói này đây?!...

Cho nên, rõ ràng chúng ta đang nói chuyện với nhau là nói trong lúc chúng ta còn đang tỉnh táo này. Tất cả những chuyện này chúng ta cần phải dự bị hết. Khi đã dự bị trước, xin thưa thật với chư vị, khi lâm chung chỉ cần một người bên cạnh hộ-niệm cho mình, nhắc nhở mình cũng đủ rồi, cần chi phải mời cả một ban-hộ-niệm nhiều người dữ vậy?...

Xin thưa thực, nếu chư vị thực sự vững lòng vững dạ, thực hiện đúng như lời Phật dạy, thì cơ hội vãng-sanh có ngay trước mắt. Ví dụ như người nào còn sợ chết, nhất định từ nay đừng sợ chết nữa nhé. Hiểu được Phật pháp rồi thì biết rằng mình không có chết. Liệng cái túi thịt hư thì phải liệng, nhưng chết thì không chết. Không chết thì mắc mớ gì phải sợ chết?... Không sợ chết thì khi bệnh xuống, nhất định không được sợ bệnh nữa nhé. Chết mà không sợ thì sợ gì tới bệnh? (Hì-hì!...). Đúng không? Bệnh nhẹ nhẹ thì bình thường quá, có gì mà sợ? Còn bệnh nặng?... Bệnh nặng cũng không thêm sợ luôn... Tại sao vậy?... Bệnh càng nặng thì thời gian mình trở về Tây-Phương càng sớm. Về Tây-Phương sớm thì mình may mắn hơn những người chưa có bệnh. Cái tâm niệm này sẽ giúp cho chư vị sáng suốt, tỉnh táo, không bị khủng hoảng, trong kinh gọi là “**Tâm Bất Diên Đảo**”, để khi chư vị xả bỏ báo thân này, A-Di-Đà Phật và chư Thánh Chúng sẽ ứng hiện ra trước mặt chư vị và tiếp đón chư vị về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là lời Phật dạy trong kinh A-Di-Đà.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 24)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Pháp hộ-niệm vãng-sanh rõ ràng đã ứng dụng từng điểm từng điểm trong kinh một cách cụ thể, giúp cho người hữu duyên thực hiện vững vàng để được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Ở tại nước Đức này, Diệu-Âm vẫn giữ một ấn tượng rất cao với anh Trịnh-Văn-Hải. Ngày đó, tôi đi qua Đức hộ-niệm cho một người khác, nhưng vô tình lại gặp anh Trịnh-Văn-Hải. Chính mắt tôi không thấy anh ta vãng-sanh. Tôi chỉ nghe người hộ-niệm nói lại hiện tượng sau khi tắt hơi hơn 7 tiếng đồng hồ. Trước những ngày ra đi tôi có gặp anh đó. Tôi còn nhớ rất rõ cái kỷ niệm tôi bắt tay và xin làm anh em với anh. Anh sắp chết, tôi xin làm anh em với người sắp chết, để hy vọng anh có về Tây-Phương thì nhớ đến thằng em này... (Hì-hì!...). Tôi khôn quá!

Bên cạnh anh, có một quyển sách “*Khuyên người niệm Phật*” số 1 để trên bàn và một quyển kinh A-Di-Đà. Anh nói:

- *Trong những ngày sắp chết này, tôi mong sao gặp được cư sĩ Diệu-Âm.*

Tôi nói:

- *Tôi đây chứ ai. (Hì-hì!...). Tôi là cư sĩ Diệu-Âm nè. Anh muốn gặp tôi, thì hôm nay gặp nhau tôi khuyên anh không nên đọc quyển sách “*Khuyên người niệm Phật*” này nữa.*

- *Tại sao vậy?... Quyển sách này hay lắm mà.*

- *Hay kệ nó! Không được đọc nữa. Tại vì quyển sách này chính là tôi viết cho cha mẹ tôi và những người có duyên để niệm Phật. Bây giờ anh sắp chết rồi, anh phải lo niệm Phật đi, còn đọc quyển sách này làm chi nữa?...*

Anh nói:

- Tôi đọc quyển sách này hay quá, cảm động nhiều khi tôi phải khóc.

- Anh khóc đi!... Anh khóc cho nước mắt tuôn tràn cả biển Nam-Hải thì cũng chưa chắc gì anh được về Tây-Phương đâu. Đúng không?... Phải niệm Phật mới về Tây Phương được chứ.

Rồi tôi cầm quyển kinh A-Di-Đà lên nói:

- Còn kinh này thì sao? Anh có tụng không?

- Có.

Tôi nói:

- Bây giờ anh tụng kinh này cũng không còn hiệu quả nữa rồi. Anh hãy để kinh này xuống, ngày đêm lo niệm Phật đi!

Anh nói:

- Tại sao vậy?...

- Tại vì kinh này là do đức Bồ Tát Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dạy cho anh niệm Phật để vãng-sanh Tây-Phương. Anh niệm câu A-Di-Đà Phật tức là anh tụng cả bộ kinh này rồi. Anh đã sắp chết rồi mà còn tụng, thì lúc chết làm sao anh tụng được?... Làm sao anh cầm nổi được cuốn kinh lên mà tụng?... Để xuống đi. Quyết lòng niệm Phật cầu về Tây-Phương đi. Vững vàng mà đi. Anh hứa hay không?...

- Hứa!...

- Tốt!... Hứa được vậy thì tôi xin bắt tay để kết làm anh em với anh.

Khoảng một tuần sau thì anh ra đi. Ngày ra đi, anh yêu cầu những cô y tá rút hết tất cả những ống ra... Hay vô cùng, không ai dạy anh mà anh làm được chuyện đó. Đây là một điều hay. Anh nhờ rút hết các ống ra trước khi anh đi. Anh đi xong rồi, các vị y tá nghe lời dặn, để im thân xác anh như vậy, đắp mền lại rồi kêu những vị hộ-niệm cách đó mấy trăm cây số, khoảng hơn 2 tiếng đồng hồ sau mới tới hộ-niệm cho anh. Mấy người đó hộ-niệm như thế nào tôi không biết. Khi anh ra đi, 7 tiếng đồng hồ sau, thân tướng vẫn đẹp, vẫn mềm, không cứng. Không biết có ai thăm hơi

nóng gì không?... Tôi không biết, chỉ nghe nói lại, các người y tá nói rằng:

- *Trời ơi!... Máy vị cầu nguyện sao mà hay vậy?... Thường thường 4 tiếng là thân xác cứng ngắt rồi.*

Sau 7 tiếng mà thân tướng đẹp, mềm mại. Bất khả tư nghĩ!... Tại vì sao?... Tại vì anh đó đã tin tưởng quá mạnh. Lòng tin của anh mạnh lắm, anh rất tha thiết được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Anh là người đi đúng đường. Một câu A-Di-Đà Phật anh đã đi thẳng.

Chư vị thấy không? Một pháp tu vô cùng đơn giản. Một phần thưởng vô cùng quý giá cho những người nào:

- *Biết “**Tin**” cho vững.*

- *Biết tha thiết “**Nguyện**” vãng-sanh.*

- *Và biết “**Chấp Trì**” câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc.*

- *Chứ không phải là phần thưởng cho những người nghi ngờ...*

- *Không phải là phần thưởng cho những người không tin...*

- *Không phải là phần thưởng cho những người sợ chết...*

- *Không phải là phần thưởng cho những người có tu nhiều mà không biết đường nào là ngắn, đường nào là dài, đường nào là khó, đường nào là dễ. Nghĩa là còn mập mờ trên con đường tử-tử sanh-sanh...*

Xin thưa với chư vị, khi mình nói đến hộ-niệm vãng-sanh, thì chữ “Hộ-Niệm” này là nhắc nhở cho biết rằng chúng ta là sanh tử phàm phu, tội chướng sâu nặng. Sự thực này phải xác định ngay từ bây giờ đi. Nếu chư vị nào còn nghĩ rằng: “À!... Ông đó là hàng phàm phu, còn ta thì ngon hơn...”. Nếu chư vị tự cho là ngon, thì nhiều lắm cái “Ngon” này là ngon đối với phàm phu, chứ không ngon được gì với những vị đã vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đâu. Thì thôi, mình đã lỡ cho là ngon lành cũng được, bây giờ hãy cố gắng để được vãng-sanh cho ngon lành nữa đi, đừng cò cò một chân mà đi nhé... Muốn đứng cò cò một chân để vãng-sanh thì phải nhớ câu này trong kinh Vô-Lượng-Thọ: “**Phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh bỉ quốc**”.



Những người thượng căn thượng tánh họ đứng một chân để mà đi ... Còn mình nếu đứng một chân sợ té, thì đứng hai chân cũng được, tốt hơn, khỏi té đúng không?... (Hì-hì!...). Đã nói ngon thì phải biểu diễn như vậy mới được.

Chứ nếu miệng nói ngon mà không biết đường tu, không chịu nương vào câu A-Di-Đà Phật thì nhất định cái ngon đó chỉ là ngon trong lục đạo luân hồi!... Cái ngon đó chỉ vì một số phước-báu nào đó của đời trước lưu lại mà hưởng đó thôi, chứ sau đó thì trụi lủi!... Ví dụ, anh có chiếc xe Mercedes, anh có chiếc xe Audi, anh có chiếc xe Porsch... thì chắc chắn anh ngon hơn những người không có xe. Nhưng khi nằm xuống rồi, anh không đem cái xe hơi đó theo được đâu. Anh không đem khối tài sản theo được đâu. Mà anh được đem cái gì nào?... Đem theo cái khối nghiệp nặng nề qua đời khác để chịu nạn! Vì đời này anh không biết tu nên nghiệp anh khá nặng! Trong khi những người mình chê họ dở, họ cũng có một khối nghiệp đó, nhưng mà họ khôn ngoan, họ biết niệm Phật, họ biết cách đem cái khối nghiệp đó để trên con thuyền Bát-Nhã của A-Di-Đà Phật, Ngài đưa lên bờ giác, một đời thành đạo.

Xin thưa với chư vị, bây giờ làm sao để tránh cho được những ách nạn khi lâm chung đây?... Hồi sáng chúng ta đã nhắc những chữ của Hòa Thượng Tịnh-Không ghi lên câu liễn kia. Mấy chữ này hay lắm. Đầu tiên là **“Khán phá”**. “Khán phá” là gì?... Là “Nhìn Thấu”. Phải nhìn thấu chỗ này:

- *“Nhìn Thấu” thứ nhất là mình đang ngồi đây nhưng một ngày nào đó mình phải chết...*

- *“Nhìn Thấu” thứ hai là khi chết, đó là cái thân ta chết chứ mà chính ta không chết.*

- *“Nhìn Thấu” thứ ba là sau khi chết, ta còn có đời sau.*

- *“Nhìn Thấu” thứ tư là ta có đời này, ta có đời sau, thì ta cũng có đời trước... Đây là vấn đề sanh tử luân hồi!*

Những người tu mà muốn tìm cầu sự chứng đắc, thường thường họ cũng có chứng đắc được đó... Ví dụ nhiều người biết được đời trước của mình. Họ nói, tôi biết được đời trước của anh là như thế này, như thế nọ... Có người gặp tôi nói rằng, tôi biết đời

trước của anh là ai đó... Bây giờ tôi hướng dẫn cho anh cái pháp tu này hay lắm, anh tu thì chứng liền...

Đâu có chuyện chứng đắc gì mà dễ vậy!... Mà chứng đắc cái đó để làm chi?... Tổ Thiện-Đạo nói: **“Dầu cho chư Phật trên mười phương, chư đại Bồ-Tát phóng đại quang minh bao trùm vũ trụ, mà bảo ta bỏ câu A-Di-Đà Phật, ta nhất định không bỏ”**. Thì dễ gì tôi lại đi tin một người đang ở trong cảnh sanh-sanh tử-tử này mới nói một câu mà tôi lại bỏ câu A-Di-Đà Phật!... Đúng không chư vị?... Bạn nhìn thấu được kiếp trước của tôi thì chắc bạn cũng nhìn thấu được kiếp trước của bạn chứ? Bạn thấy được gì trong đó? Đúng hay sai? Dù có đúng đi nữa, thì biết được một đời phù du trong vô lượng kiếp có gì là hay mà khoe rằng chứng đắc!... Còn tương lai thì sao?... Nếu bạn không nhìn thấu được kiếp sau của bạn là gì thì thua rồi!... Chết rồi!... Còn chúng ta bây giờ không cần biết kiếp trước là gì cả, nhưng chúng ta đang đi con đường niệm Phật để vững vàng vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Chúng ta biết đời sau chúng ta sẽ ở trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc, chúng ta thành đạo, chúng ta sẽ biết được vô lượng kiếp về trước, chúng ta biết được vô lượng kiếp về sau... Chúng ta ngon hơn nhiều. (Hi-hi!...). Chư vị nghĩ thử có đúng không?...

Cho nên xin chư vị, chúng ta phải giữ vững niềm tin, đừng nghe những lời nói lèo lẹt bên ngoài mà đi theo con đường trời lên trụt xuống, hụp lặn trong cảnh tử-tử sanh-sanh, coi chừng lạc mất con đường thành đạo, oan uổng vô cùng!...

Rõ ràng cơ hội vãng-sanh có trước mặt tất cả chư vị, ai cũng có hết. Một người mình đến hộ-niệm cho họ một vài ba ngày, chỉ cần khuyên nhắc, hướng dẫn mà họ vẫn có thể vãng-sanh Tây-Phương được, huống chi là chúng ta. Chúng ta chủ động khuyên người ta, tại sao không chủ động khuyên lấy mình?... Khuyên gì đây?... **Niềm Tin!**... Niềm tin nhất định không được chao đảo. Không bao giờ có chuyện mười phương chư Phật phóng đại quang minh nói những lời sai lầm bảo mình phải bỏ câu A-Di-Đà Phật đâu. Chỉ có những hàng phàm phu chúng ta không hiểu đạo, cứ chạy tìm những thứ vô thường, hão huyền của thế gian, rồi chấp

vào sự sai lầm đó mà tưởng là ngon nên đành bỏ mất con đường giải thoát đó thôi!...

Khi tâm chúng ta vững vàng như vậy, thì tự nhiên tất cả những nguồn tin từ bên ngoài đưa vào chúng ta sẽ coi nhẹ vô cùng, nhẹ như gió thoảng qua tai, tâm chúng ta không còn chao đảo nữa. Phải giữ cái tâm không chao đảo này từ bây giờ cho đến ngày xả bỏ báo thân nghe chư vị. Đó là điểm đầu tiên xin nhắc nhở, hy vọng chư vị có thể tránh được nhiều ách nạn trong cuộc đời tu hành, cầu mong cho chúng ta đều được thuận buồm xuôi gió đi về Tây-Phương gặp A-Di-Đà Phật.

Cái điểm thứ hai là từ chỗ “Nhìn Thấu” đó, Phật lại dạy chúng ta: **“Tất cả đều do tâm tạo”**. Tâm ở đâu?... Có ai biết tâm ở đâu không?... Thôi!... Hối làm chi để phải suy nghĩ cho mệt óc, nhức đầu! Hãy đơn giản lại. Cái ý niệm của mình là như thế nào?... Cái ước muốn của mình là gì?... Cái cầu mong của mình là sao?... Những điều này là đại diện cho cái “Tâm” của mình đó. Dễ hiểu không?... Có nhiều người thích diễn tả tâm này tâm nọ... chi mà mệt quá đi!... Làm rối tung lên hết!... Ý muốn của mình là gì?... Ý muốn của chư vị là muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì ngồi đây niệm Phật, nhưng cái tâm của chư vị đã gọi lên đài sen trên cảnh Tây-Phương Cực-lạc rồi. Nếu ý niệm này nhất định không thay đổi, niềm tin vững, ý nguyện vãng-sanh tha thiết, là đủ cho chư vị vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc rồi đó. Không khó đâu. Chỉ khó là ở những người không tin. Chỉ khó là ở những người không nguyện vãng-sanh.

Có người nói:

*- Trời ơi!... Con kiến còn sợ chết, mình làm người mà cứ đòi chết!... Đòi chết hoài!....*

Nói câu này thật đúng là làm lẫn! Đây là con đường vô tử vô sanh. Vô tử mà lại cho là chết sao? Sai lầm!... Vì không hiểu được đạo lý vãng-sanh nên nhiều người đã học Phật mà không dám nguyện vãng-sanh!

*- Không nguyện vãng-sanh thì dù có nói tin tưởng cho mấy đi nữa, sau cùng cũng không được vãng-sanh.*

- Có nguyện vãng-sanh mà không có lòng tin, thì nguyện cho long hầu bể hộng đi nữa cũng là nguyện dối!...

Chữ “Nguyện” nó bao chữ “Tín”. Chữ “Tín” nó gồm chữ “Nguyện”. Đã tin một thì phải tin tất cả. Những người ngày nào cũng đọc câu: “*Nguyện sanh Tây-Phương Tịnh-Độ trung...*”, nhưng vừa ngã bệnh xuống thì sợ chết, thì lời nguyện vãng-sanh này là nguyện dối rồi đó!

- *Chị nguyện dối rồi!...*

Nghe pháp này, pháp nọ... Niệm A-Di-Đà Phật còn hơn người ta nữa... Nhưng vừa ngã bệnh xuống thì tâm hồn chơi với! Thần sắc nhìn thấy bất an! Đang sống giữa thực mà tâm mơ hồ như đang ở trong mơ, bàng hoàng như đang trong cơn ác mộng. Bạn không còn thần khí nữa, nhìn thấy biết liền.

Như vậy, bạn tu hành trong mấy chục năm qua là tu thử, là tu giỡn, là tu dối... Thấy người ta tu mình cũng tu, nhưng tu mà không biết đường đi rõ rệt. Vì thế, tu đúng đường hay không đúng không phải ở tại hình thức, không phải mặc áo tràng này đi vào đạo tràng là đúng đâu. Mà đúng đường là tự mình phải biết rõ đường đi hướng về. Ví dụ Niệm Phật thì điểm đầu tiên là niềm tin, tự mình phải trả lời câu này: ***Niềm tin có vững chưa?...*** Nếu niềm tin đã vững thì tại sao lại hỏi:

- *Ở chỗ kia người ta nói rằng tu theo cách này hay quá. Ở chỗ nọ tu theo pháp kia hay quá. Như vậy mình có cần thêm vào hay không?... Mình có cần tu theo pháp đó cho được lợi ích rồi mới niệm Phật vậy.*

Chỉ cần hé mở một ý tưởng này, thì cũng biết rõ tâm mình đã bị chao đảo rồi. Niềm tin đã bị thối chuyển rồi. Sự thối chuyển này đã âm thầm nhen nhúm trong tâm, trưởng dưỡng dần, chờ đến khi gặp nạn thì lập tức ứng hiện. Ngã một cơn bệnh nặng thì biết liền lập tức. Khi đối diện với cảnh lâm chung, người ta tới hộ-niệm, thì mình:

- *Nhức đầu quá chư vị ơi !... Thôi đi về đi cho rồi!...*

Tại sao vậy?... Vì khi hộ-niệm người ta khai thị như vậy:

- *Bác ơi !... Quyết lòng đi về Tây-Phương nhé...*

Mà vừa nghe đến tiếng “*Đi về Tây-Phương*”, thì sợ muốn chết luôn!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 25)

Có nhiều người nói: “*Tôi già rồi, đến lúc cần phải vãng sanh*”. Miệng thì nói vậy, nhưng thực ra trong tâm sợ chết. Chính vì cái tâm sợ chết này mà có nhiều người tu 20 năm, 30 năm, sau cùng bị bệnh thấy người hộ-niệm đến thì chán ghét, tìm cách muốn đuổi người ta về. Tại sao vậy?... Tại vì tâm họ đang thăm cầu hết bệnh, chứ không dám cầu nguyện vãng sanh. Có người thăm cúng vái Quỷ Thần cầu cho được hết bệnh và nguyện xin tạ ơn bằng heo quay, cặp vịt. Tội lỗi!... Tội lỗi!... Chúng ta ở đây có ai làm lạc như vậy không?

Nhiều người tu hành mà lý đạo không thông, niềm tin không vững, mỗi lần đọc bài kệ “*Nguyện Sanh Tây-Phương Tịnh-Độ Trung...*” thì đọc lầy lẹ. Cứ nghĩ rằng nguyện cho khóa tu đầy đủ vậy thôi, chứ làm gì có chuyện vãng-sanh, thì coi chừng khi bệnh xuống sẽ bị tình trạng như trên đó. Nghĩa là sao?... Sợ chết!... Tâm hồn hoảng kinh!... Khi bị tình trạng này rồi, xin thưa thật, giả sử A-Di-Đà Phật có ứng hiện trước mặt họ, họ cũng sợ luôn. Họ chấp tay lạy Ngài: “*Xin Phật đừng có bắt con về Tây-Phương. Con chưa muốn đi. Con thêm sống thêm!*”...

Thực sự phải chằng:

- Có nhiều người niệm Phật mà sợ chết.
- Có nhiều người tu hành, vừa nghe tiếng A-Di-Đà Phật thì sợ chết.
- Có nhiều người thường thấy rằng mỗi lần cầu siêu thì người ta đem hình A-Di-Đà Phật tới, đọc kinh A-Di-Đà, nên khi nghe tiếng niệm A-Di-Đà Phật thì sợ chết.

Rõ ràng: *Miệng niệm Di-Đà, tâm sợ chết*. Tội nghiệp thay!... Như vậy, xin hỏi rằng mấy chục năm nay chư vị tới chùa tu hành như thế nào đây? Học hỏi được cái gì đây? Tu hành chẳng lẽ để cầu cho cái xác thịt này sống mãi không chết à?...

Sai làm!... Thật sai làm!... Cái gì của vô-thường phải theo định luật vô-thường mà tan hoại chứ. Cái xác thịt này là thứ vô-thường thì làm sao có thể sống mãi được?

Người không hiểu đạo, đến lúc lâm chung mạng sống tính trong từng cơn hô hấp thì thường sợ chết, tâm hồn hãi kinh, đầu óc điên đảo nên phải đành chịu nạn. Vì sợ chết, nên tâm cứ bám chặt vào cái khối thịt hư hại để sau khi chết rồi đến mười mấy giờ sau, cái thân đó vẫn không lạnh được, nó còn ấm ấm mãi. Tại sao vậy?... Tại vì người ta không muốn đi. Linh hồn của họ còn cố bám lại, bám từng khúc xương, bám từng sợi thịt... Thân xác đã ngừng hoạt động, thì linh hồn bắt buộc phải ra đi, nhưng họ ra đi trong nuối tiếc, đau đớn!...

Chính vì thế, thông thường người chết, trong vòng 7-8 tiếng đồng hồ nếu thân xác của họ bị đụng chạm, họ sẽ bị đau đớn vô cùng, họ bị cái cảm giác kinh hãi vô cùng!... Người thế gian không biết sự thật này, vừa chết xong vội vã đem cái thân đi tắm rửa, thay áo quần, sắp xếp tay chân, v.v... Những việc này vô tình chẳng khác gì đang tra tấn người chết!...

Người ra đi đã sợ chết, người thân thì tạo thêm cảnh địa ngục cho họ, làm cho sự sợ hãi tăng lên đến chỗ cực kỳ kinh hoàng!... Chính vì nỗi sợ hãi kinh hoàng này mà sắc tướng của họ trở nên rất khó coi, thường cỡ 1-2 tiếng đồng hồ sau, sắc da tái ngắt, tay chân co rút, thân xác trở nên cứng đờ. Đây là ác tướng hiển hiện, báo hiệu cho những đời kiếp trong tương lai bị khổ nạn!...

Còn những người niệm Phật họ quyết lòng vãng sanh thì sao?... Xin thưa thật với chư vị, họ ra đi để lại thân tướng đẹp vô cùng, đẹp hơn lúc chưa tắt hơi. Có nhiều trường hợp người ta để mười mấy ngày sau mà xác thân vẫn còn mềm mại, tươi hồng. Nếu nơi nào mà luật lệ thế gian cho phép, với một người vãng sanh rồi, cứ để cái xác thân vậy mà niệm Phật, quý vị có thể sẽ thấy được điều bất khả tư nghì này!... Trong thâm tâm của Diệu-Âm cứ nghĩ rằng, phải chăng, đó là nhục thân của Bồ-Tát rồi, chư Thiên-Long Hộ-Pháp đang bảo vệ nó thì đâu có thể nào cứng

được. Tâm hồn của họ hoàn toàn không có điều kinh hãi, họ đã an nhiên ra đi vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nên nhớ, một người được hộ-niệm, giả như không được vắng-sanh, nhưng ra đi họ để lại thân tướng mềm mại tươi hồng thì đây là sự biểu hiện tâm hồn của họ được an lành, ít ra họ cũng thoát được ba đường ác hiểm, nhiều khi họ sanh lên tới một cảnh trời trong Dục-Giới Thiên. Phước-báu này thực sự lớn vô cùng, bình thường không dễ gì tìm được đâu.

Người tu Tịnh-độ đừng nên ham thích những triết lý hão huyền, đừng nên chạy theo những sự luận bàn về đạo lý cao siêu. Tu Tịnh thì giữ tâm hồn thanh tịnh mới là điều quan trọng. Lý huyền luận diệu chỉ làm cho tâm hồn thêm loạn động mà mất vắng sanh, kết cuộc thì sanh lên tới một cảnh trời không nổi. Oan uổng hơn, nhiều khi chết xong trở lại cảnh người cũng không được.

Thực sự thoát ly sanh tử luân hồi không phải dễ dàng như lý luận đâu. Chính vì vậy mới thấy pháp hộ-niệm quý hóa vô cùng, chúng ta phải trân quý, phải gìn giữ, phải quảng bá ra.

Tu hành chúng ta cần nhìn cho thấu cái kiếp đời này vô thường tạm bợ, đầy phiền não, khổ đau. Nếu mình không nhìn thấu cảnh này, tiếp tục tham chấp vào đó mà cho kiếp sống này là nhất, thì khi chết đi đành phải chịu một cảnh sống khổ nạn hơn, tối tăm hơn, đau thương hơn!...

Có nhiều người không tin đạo lý luân hồi, cứ nói chết là hết chứ có gì đâu mà lo. Họ nói không lo, nhưng thực sự đến lúc sắp chết thì họ lo âu dữ lắm. Họ sợ chết dữ lắm!... Họ đau khổ dữ lắm!... Vì tham chấp cái thân nên thường lang thang trong cảnh trung âm rồi về báo đời gia đình, khóc than với con cháu, tạo nên đủ thứ khổ nạn cho người thân.

Chính Diệu-Âm được nghe kể lại những mẫu chuyện về người âm. Một người mẹ khi chết đi, linh hồn chạy tìm việc làm cho đứa con. Vì lo lắng cho đứa con chưa có công ăn việc làm nên sắp chết mà không chịu tu, không lo niệm Phật. Khi chết xong còn tiếp tục tìm việc làm cho đứa con, về điếm chỉ cho đứa con đi nhận việc làm. Sau đó bị nạn, chiều chiều thường hiện về trước đầu hè ngồi



khóc. Có một người khác, mới 28 tuổi, đem hết tất cả tài sản mua một vườn điều, mua vừa xong chưa được hưởng một mùa nào thì chết. Sau đó linh hồn cô ta cứ giữ mãi cái vườn điều đó, làm cho khu vườn đó bây giờ không ai dám bước chân vô. Mỗi khi có người bước vô trong vườn điều, thì cô ta bẻ nhánh cây liệng tới... Một chuyện khác, có một người mẹ của anh kia, khi chết rồi cứ bám lấy căn nhà, căn nhà đó trở thành căn nhà ma. Ở bên thành phố Perth, tây Úc, có một căn nhà trị giá ít ra cũng gần một triệu đô-la, mà bây giờ người ta kêu bán chỉ có 30 ngàn đô-la mà không ai dám mua. Lý do là trong nhà đó có một ông chủ chết đi, sau đó ai tới ở căn nhà đó ông ta quạ phá chịu không nổi. Người ta hỏi tôi có nên mua không?...

Một chuyện nữa vừa mới xảy ra đây. Trước khi tôi về lại đây, có một vị ở bên Pháp email cho tôi nhờ tôi giúp hóa giải giùm một việc. Vấn đề là, cô ta đã lỡ mua căn nhà “Ma”... Trong nhà soong chảo thường khua lộn cồn... Người chồng cô ta sơn sửa nhà mới, anh đang leo lên cái thang sơn nhà, thì có cái cọ khác trong thùng sơn cứ tự động quệt sơn lên móng của anh. Khi phát hiện ra thì quần của anh dính đầy cả sơn... Anh thì lo sơn sửa nhà mới mua, ông chủ cũ (tức là người đã chết) thì cứ lấy cọ quệt sơn vào móng ông chủ mới. Nhiều khi sáng sớm, chị thức dậy pha sữa cho con, thì ông chủ hiện thân ra làm cho hai mẹ con sợ hết hồn luôn. Cách đây mấy hôm, tôi có đưa tin này trong Nhóm-Hộ-Niệm-Chung. Nếu vị nào ở trong Nhóm-Hộ-Niệm đó thì đã nhận được tin này. Trong email đó, tôi có chỉ cho vợ chồng vị đó cách điều giải. Gia đình vị đó có làm một buổi lễ để điều giải, và liên lạc nhờ tôi trực tiếp khuyên giải giùm. Nhưng đáng tiếc, ngày đó tôi phải bay tới Hải-Sơn, Niệm Phật Đường Tịnh-Nghiêm nói chuyện về hộ-niệm nên không thể giúp được. Nếu thuận lợi thì tôi cũng đồng ý thành tâm khuyên giải hộ vậy thôi, chứ tôi thật ra không có năng lực gì đâu để bảo đảm có kết quả tốt đẹp. Tôi khuyên vợ chồng vị đó cứ như vậy... như vậy... mà làm đi, nghĩa là hãy thành tâm điều giải là tốt, còn thời giờ giữa Úc và Pháp khác nhau, tôi lại đang bận trong

khóa lễ ở Úc thì làm sao có thể trực tiếp nói chuyện qua bên Pháp được...

Kể lại những mẫu chuyện này là để nhắc nhở cho chúng ta biết rằng đừng bao giờ nghĩ rằng chết là hết. Không hết đâu. Mà sơ ý không biết đường thoát nạn thì khổ đau bất tận đấy. Biết được chuyện này rồi, phải tập buông xả đi chư vị ơi!... Đời này không phải thiên trường vĩnh cửu gì đâu. Một sớm một chiều phải có ngày tan hoại. Cái thân này nó trở về với cát bụi, như đôi dép rách nó phải theo đồng rác, cái áo rách nó cũng theo đồng rác. Có nhiều người sợ người chết, khi một người chết đi, nhiều khi áo quần của họ còn đẹp lắm, nhưng vì sợ người chết nên người ta cũng đem nó liệng vào thùng rác hoặc là đốt thành tro bụi hết... Cái thân này cũng vậy mà thôi, khi chết xong phải đốt nó thành tro khói, hoặc chôn xuống đất để tan rã theo cát bụi. Nhưng nên nhớ, bên cạnh đó có một cái không chết, không tan, đó là chính mình vẫn còn sống.

Hiểu được đạo lý này, thì việc thế gian này không phải là cái gì quá lớn để cho chúng ta lo lắng lắm đâu! Cái thân này chỉ là thứ phương tiện mình dùng để trả nợ nghiệp. Người hiểu đạo thì lợi dụng nó để tu hành. Chẳng khác gì ta đang lợi dụng chiếc áo để che thân, lành một chút cũng tốt, rách một chút cũng được thôi. Người nghèo áo rách mà biết niệm Phật thì ví như lấy mảnh vải rách mà gói viên ngọc Như-Ý. Vải rách đi thì viên ngọc Như-Ý dễ lộ ra để phát quang. Vậy thì xin đừng quá buồn phiền vì cảnh đời nghèo khó.

Có người hỏi ngài Pháp-Nhiên rằng, một người Phật tử niệm Phật với một vị Tăng tu hành nhiều năm niệm Phật, thì câu Phật hiệu nào mạnh hơn? Ngài trả lời rằng giống nhau.

Chư vị tự nghĩ thử có đúng không?... Đã niệm Phật thì câu Phật hiệu nào cũng giống nhau phải không? Chỉ khác nhau là có lòng Chí-Thành Chí-Kính hay không. Người nào chí thành người đó được cảm ứng. Người nào chí kính người đó được vãng-sanh. Đối với pháp niệm Phật thì điều quan trọng là ở lòng **Chí-Thành Chí-Kính**, chứ không phải ở hình tướng là Tăng hay Tục. Trong kinh

Phật có câu: *“Phàm Thánh tề thân, tam căn phổ bị”*. “Thánh” có thể ví cho vị Tăng; “Phàm” có thể ví cho người “Phật Tử”; “Tề Thân” là đều được bình đẳng gia trì trong quang minh của Phật.

- Người Phật tử thành tâm niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, người Phật tử vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

- Người Phật tử không thành tâm niệm A-Di-Đà Phật thì phải theo nghiệp để thọ báo.

- Một vị Tăng tu hành lâu năm thành tâm niệm A-Di-Đà Phật thì Ngài có thể vãng sanh Thượng-Phẩm.

- Người tu hành xuất gia mà không niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thì không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nếu phá không được nghiệp-chướng để thoát vòng sanh tử thì cũng đành phải từng nghiệp thọ báo mà thôi.

Chính vì thế chúng ta không được quyền phân biệt hình tướng một cách quá đáng. Về nghiệp chướng, chúng ta cũng không nên bi quan yếm thế quá. Ngài Pháp-Nhiên nói như thế này nhé: ***“Đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật nhằm để cứu những người phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng này, chứ Ngài không phải nhằm cứu những người thượng căn thượng trí, những vị đại Bồ-Tát”***. Quý vị nghĩ thử có đúng không? A-Di-Đà Phật nói, bất cứ một chúng sanh nào trong mười phương pháp giới khi nghe danh hiệu của Ngài, mà phát tâm tin tưởng, đem tất cả căn lành hồi hướng về Tây-Phương Cực-Lạc, rồi nguyện vãng-sanh về nước của Ngài, dầu cho mười niệm mà không được vãng-sanh Ngài thì không thành Phật. Đây là một đại nguyện để chúng sanh được chứng đắc. 48 lời đại nguyện bao gồm trong một nguyện này. Quý vị nghĩ thử coi, nguyện này chủ yếu để cứu độ phạm phu hạ căn như chúng ta hay cứu độ chư vị Đại Bồ-Tát? Giả sử bây giờ các vị Đại Bồ-Tát không cần lên Tây-Phương thì các Ngài vẫn là Đại Bồ-Tát rồi, các Ngài cũng là vô sanh vô tử rồi, các Ngài cũng là đại thánh nhân rồi, thị hiện xuống thế gian các Ngài có thể chủ động được sự sống chết rồi... Phải không?...

Sợ nhất là những người phạm phu tục tử như chúng ta đây, cơ hội đã đến trong tay rồi mà bỏ rơi thì vô lượng kiếp về sau chưa

chắc gì sẽ gặp được cơ may niệm câu A-Di-Đà Phật vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nên nhớ, vô lượng kiếp sau sống trong cảnh ác thế, chưa chắc gì ta còn giữ được thân người. Nhiều khi biến thành con kiến, con gián, các loài súc vật, hay hàng ngàn quý hoặc chui đầu vào trong địa ngục. Thua rồi!... Đại nạn rồi!... Làm sao đây?!...

Hiểu được như vậy mong chư vị mạnh dạn tập buông xả để lo niệm Phật. Xin nhắc lại, buông xả là tâm của mình thoải mái. Diệu-Âm không biết lý luận cao xa đâu, chỉ biết nói những gì gần gũi, dễ thực hành. Buông xả là hãy tập giữ cái tâm của mình hiền lành, vui vẻ, bớt chấp là được. Ví dụ:

- Người ta nói xấu kệ người ta, mình không bắt chước nói xấu theo, tức là tâm mình buông xả.

- Người ta chê bai cái này bài xích cái kia kệ người ta, mình không bài xích chê bai gì cả, tức là cái tâm mình buông xả.

- Tới đạo tràng tốt mình tu tốt. Tới một đạo tràng không trang nghiêm, mình hãy tìm cách yểm trợ cho người ta chứ đừng chê bai, tức là cái tâm mình buông xả.

- Gặp một chuyện gì khó khăn mình hãy nở nụ cười đi, hãy coi đây là cái cơ hội giúp cho mình giải được một số nghiệp...

Tập chuyển nghiệp, chuyển từng chút từng chút như vậy, tức là chúng ta buông xả. Chứ buông xả không phải bỏ công ăn việc làm, bỏ vợ, bỏ con, bỏ nhà, bỏ cửa... Buông bỏ không đúng chỗ sẽ làm hư hại xã hội, không tốt. Xúi người làm bậy như vậy mình mang tội sao?...

Làm tròn công việc hàng ngày gọi là tận-phận. Chúng ta phải làm công việc của một người đàn ông trong xã hội, nhưng tâm hồn của ta tập thoải mái, nhẹ nhàng. Ví dụ, ngày hôm qua ông chồng cự ta, ta cự lại. Gây cãi vã, không tốt!... Bây giờ ông cự mình, mình coi như ông đang gỡ nợ cho mình. Mình sướng, ông khổ. (Hì-hì!...). Khó chịu làm chi? Nếu ông đừng cự cãi thì ổng ít nợ. Nếu cự cãi nhiều thì nghiệp càng lớn, ráng chịu vậy. Muốn giải quyết tệ trạng này, thì mình hãy buông xả trước đi, tập cười hề hề đi, thì tự nhiên một ngày nào đó ông sẽ vui lại với mình. Mình

buông xả thì tự nhiên người bên cạnh sẽ có cái môi trường để buông xả vậy.

Tập được như vậy thì tự nhiên khi nằm xuống chư vị sẽ cảm thấy thoải mái vô cùng. Nhất định...

Những người không chịu buông xả thì thường thường khi nằm xuống bị nạn oan gia trái chủ trùng trùng. Chư vị ơi! Sợ nhất là cái nạn oan gia trái chủ đó. Oan gia trái chủ vô hình cũng có, oan gia trái chủ hữu hình coi chừng còn nhiều hơn vô hình nữa. Nếu những người không chịu buông xả, thì đầu tiên tự mình bị oan gia trái chủ hữu hình phá hoại. Ví dụ, như trước đây có những người nói với tôi một câu hơi mắc cười như thế này: *“Ai tôi cũng thích hết, nhưng tôi ghét nhất là ông chồng của tôi. Khi tôi chết, người nào cũng tới hộ-niệm cho tôi được hết, nhưng đừng để ông tới hộ-niệm cho tôi”*. Mà một sự thật là, khi mình bị bệnh sơ sơ thôi thì ông đã ở sát bên mình rồi. Cái vấn nạn chính ở chỗ mình chấp, mình ghét, mình tức... Vì ông không chịu tu hành nên mình cứ sợ rằng ông sẽ làm cho mình xuống địa ngục, vô tình tự biến người chồng thành oan gia trái chủ, chực chờ bên cạnh mình. Như vậy, tốt nhất đừng trách người chồng nữa, hãy trách ngay cái tâm chấp của mình đi... Buông ra đi.

Phật dạy chúng ta nhất định đừng chấp. Tuy nhiên Phật dạy cho mình chỉ chấp một cái thôi. Biết chấp cái gì không?... Chấp cái gì?...

- Chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật. Chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật thì phải chấp.

Còn chấp gì nữa?...

- Chấp phải về Tây-Phương Cực-Lạc, đừng có chấp cái khác.

Chấp gì nữa?...

- Chấp niềm tin cho vững, đừng có chấp cái khác.

Nói chung những cái gì cần để được vãng-sanh là mình phải chấp cho vững, ngoài ra đừng có chấp cái gì khác. Tất cả không chấp thì tự nhiên mình giải không biết bao nhiêu oán nạn cho mình. Xin thưa thật nếu mà mình vững vàng như vậy, thì khi mình nằm xuống chỉ cần một người ở bên cạnh, mà nhiều khi người đó không

biết hộ-niệm cũng có thể giúp cho mình. Mình dặn người đó là, cứ niệm: “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...” giùm tôi là được rồi. Được như vậy thôi, ta cũng về được Tây-Phương Cực-Lạc.

Trở lại vấn đề hộ-niệm, sự sơ suất chủ yếu nhất thường thuộc về chính bản thân người bệnh. Đúng vậy. Chủ yếu chính là trách nhiệm của người bệnh chứ không phải ở người hộ-niệm. Người bệnh chính là chúng ta đây. Chúng ta chắc chắn không trước thì sau cũng phải bệnh. Như vậy bắt đầu từ đây xin chừa vị lo tròn trách nhiệm của người bệnh đi. Xin nhắc lại lời nói hồi sáng:

**- Một là tự mình phải nghiên cứu phương pháp hộ-niệm để chính mình không được vướng mắc.**

Đã nghiên cứu tốt về hộ-niệm, thì khi đứng trước người bệnh để hộ-niệm, mình có những lời khai giải đúng, có những tư thế đúng, có những tư tưởng đúng... Mình giúp họ được thuận buồm xuôi gió vãng sanh.

**- Thứ hai là chính mình khi nằm xuống, mình phải thực hiện cho đúng quy tắc hộ-niệm vãng-sanh.**

Ví dụ, nhất định không được chấp trước. Nếu trong đời này mình ghét một người nào, thì bắt đầu từ đây xin thề không được ghét người đó nữa. Trong pháp hộ-niệm có cái quy luật là nếu một người nào bị người bệnh đó ghét, ghét cay ghét đắng, thì nhắc nhở người bị ghét đó đừng nên đến hộ-niệm cho người bệnh. Nhắc nhở như vậy chẳng qua là nói về sự tướng mà thôi, chứ thật ra đã ghét ai thì trong tâm đã vướng rồi. Ban-hộ-niệm có thể khuyên người đó không đến, nhưng về oan gia trá hình thì làm sao mà mình ngờ được?... Oan gia trái chủ có thể biết rõ từ trong tâm của mình, họ lợi dụng cơ hội này mà ứng hiện ra phá hoại, thì làm sao có thể an nhiên niệm A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương?... Còn nếu mình buông hết rồi, người ta tới phá rối nhưng mình không phiền não, mình còn nghĩ rằng họ tới để giúp mình tiêu bớt nghiệp chướng để dễ về Tây-Phương, thì thôi người ta cũng chịu thua.

Hiểu được cách tu thì đường về Tây-Phương Cực-Lạc dễ chứ không khó. Quá sức dễ, dễ đến nỗi mà dấu cho một người chưa biết pháp môn niệm Phật là gì, nhưng trước những giờ phút lâm

chung gặp được người khuyên niệm Phật, họ làm được như vậy 3 ngày 4 ngày mà họ vẫn sanh, để lại thân tướng bất khả tư nghì. Trong lịch sử hộ-niệm ở Việt-Nam có những người mới niệm Phật từ sáng tới chiều, chỉ cần mấy tiếng đồng hồ thôi mà khi ra đi thân tướng cũng bất khả tư nghì...

Ấy thế mà cũng có người niệm Phật, niệm mấy chục năm trường rồi, sau cùng mất phần vãng-sanh, thân tướng không tốt. Số này ít chứ không nhiều, nhưng thật sự có. Một trong những lý do là vì tình chấp không buông.

Hôm nay Diệu-Âm xin nhắc nhở đến chư vị rằng tình chấp là điều phải xả, phải bỏ. Nhất định phải bỏ. Nhất định thương mến mọi người, đừng ghét bỏ một người nào hết. Hòa hợp hết mọi người, đừng kình chống với một người nào hết. Sống hiền hòa niệm Phật cầu vãng sanh. Ta sẽ là người đi về Tây-Phương Cực-Lạc, hội nhập với chư Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây-Phương, thành đạo Vô-Thượng. Diệu-Âm mong cho tất cả chư vị ở đây ai ai cũng sớm thành tựu đạo quả...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 26)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang nói về những sơ suất liên quan đến vấn đề hộ-niệm. Trước khi đi qua phòng trọ, Diệu-Âm có coi sơ qua email và nhận thêm vài ý kiến người ta than phiền rằng, có những cuộc hộ-niệm sao kỳ quá!...

Họ nói “*Sao kỳ quá!*” tức là có sơ suất điều gì đó!

Đầu tiên, xin chú ý chú ý, phương pháp hộ-niệm nên cố gắng nghiên cứu càng sớm càng tốt, đừng để quá trễ. Khi mình thấy một cuộc hộ-niệm ở đâu đó bị sơ suất mà mình không chú ý đến, thì nhiều khi đến lúc chính mình đi hộ-niệm cũng có sơ suất như vậy đó. Nếu không chịu nghiên cứu trước, không để ý đến quy luật hộ-niệm thì dễ dàng đi đến chỗ ân hận, ngậm đắng nuốt cay!...

Có người cứ chần chờ hết tháng này qua tháng khác, cứ hẹn vài tháng nữa rồi tính tới. Cứ đợi làm xong việc này rồi mới lo. Mỗi lần lựa như vậy, không ngờ thời gian kéo dài 2-3 năm trôi qua mà vẫn chưa thực sự để tâm tìm hiểu về pháp hộ-niệm. Rồi dùng một cái, người thân của mình bắt ngờ ra đi, làm sao đây? Lúng túng!... Rồi bời!... Muốn hộ-niệm cho người thân, nhưng lúc đó mình quên đầu quên đuôi, không còn sáng suốt nữa. Ôi!... Coi chừng chính mình có thể bị sơ suất còn nhiều hơn người ta nữa.

Khi thấy một người mất phần vãng sanh, nghĩa là bị chết để lại cái thân tướng quá xấu, người hộ-niệm thường thường tìm ra đủ thứ lý do để đổ vạ. Câu nói thường xuyên nghe đến là: “*Tại vì chuyện này!... Tại vì chuyện nọ!...*”. Lý do chắc chắn phải có đấy. Nhưng đáng tiếc, trong đó có thể có một cái “*Tại vì!...*” rất lớn, đó chính là: “***Tại vì mình chưa rành về hộ-niệm***” mà không chịu nêu ra. Xin thưa thật, trách nhiệm về sự thất bại nhiều khi ở ngay nơi mình mà không hay. Người thế gian thường là như vậy.

Đi đâu Diệu-Âm cũng thường được mời tham gia hộ-niệm. Nhiều lần trên đường đi tới chỗ hộ-niệm, có nghe người ta nói đến



tiếng: *“Tại vì!... Tại vì!...”*. Nghe vậy thì biết vậy thôi, nhiều khi mình cũng đành làm thinh.

Pháp hộ-niệm thật sự quá đơn giản, không phải khó khăn gì mấy, nhưng vì nhiều người tỏ ra khinh thường nên ít để tâm nghiên cứu tới, thành ra đến lúc hữu sự, thì họ nghĩ sao làm vậy. Vì nghĩ sao làm vậy nên đầy cả sơ suất. Có một lần người ta rủ đi hộ-niệm cho một vị đó, trước khi đi, Diệu-Âm hỏi:

- *Ban hộ-niệm đã làm việc với gia đình kỹ chưa?*

- *Kỹ rồi!...*

- *Gia đình đồng ý hết không?*

- *Đồng ý hết!...*

- *Người bệnh như thế nào?*

- *Cũng rất vui vẻ.*

Diệu-Âm nói:

- *Giỏi quá!... Chưa vị làm việc như vậy thật quá hay.*

Không ngờ khi đến nơi hộ-niệm, mới phát hiện ra rằng ban-hộ-niệm chưa làm việc kỹ với người chủ nhà. Tới nơi, Diệu-Âm nói:

- *Chúng tôi hộ-niệm cho mẹ của chị, thì chị phải cố gắng tận sức niệm Phật với bà cụ, thường xuyên nhắc nhở bà cụ niệm Phật nhé.*

Thì người con gái mới nói thế này:

- *Mẹ tôi đến lúc già yếu được chư vị tới niệm Phật như vậy là tôi mừng lắm rồi, nhưng phải ngồi niệm Phật bên mẹ thì tôi không dám hứa.*

Tôi nói:

- *Ủa!... Tại sao vậy?!...*

Người con gái nói:

- *Tình thật là tôi đang có thời khóa riêng của tôi.*

- *Thế thời khóa của chị là gì?*

- *Dạ, tôi ngồi Thiền.*

Tôi nói:

- *Như vậy chúng tôi tới đây hộ-niệm cho mẹ chị 2 tiếng đồng hồ rồi về, sau đó chị không niệm Phật với mẹ của chị à?*

Chị đó nói:

- Quý vị đến niệm Phật giúp cho mẹ tôi được an lạc một chút là tốt rồi, chứ còn tôi thì không dám hứa.

Chư vị thấy không? Họ quá khinh thường pháp hộ-niệm. Họ nghĩ một vài phút an lạc nào đó là quan trọng, trong khi lại lơ là việc cứu người mẹ.

Diệu-Âm rất thẳng thắn để giải quyết những trường hợp này. Khi biết đã lỡ rồi, sau một vài câu nói xã giao, thì nói thẳng với chủ nhà luôn:

- Nếu chị không lo hộ-niệm cho mẹ chị, chị phó thác huệ mạng mẹ chị cho ban-hộ-niệm, thì tôi cũng xin đại diện cho ban-hộ-niệm thẳng thắn xin rút lui. Chúng tôi không dám hộ-niệm cho mẹ chị nữa. Chúng tôi không có năng lực nào để cứu người mẹ của chị hết. Người mẹ của chị có được vãng-sanh hay không, thì 90% là ở bà cụ có **Tín-Nguyện-Hạnh** hay không, còn 10% nữa thì 9% là ở sự trợ giúp của chính chị và những người trong gia đình, còn ban-hộ-niệm của chúng tôi chỉ nhận 1% cuối cùng để trợ duyên, hướng dẫn, chỉ vẽ con đường vãng sanh mà thôi. Nếu chị không quyết lòng hộ-niệm cho mẹ của chị thì chúng tôi cũng đành chịu thua, không cách nào có thể hộ-niệm được nữa. Diệu-Âm xin nói lời thẳng thắn rõ ràng để gia đình khỏi mập mờ về chuyện hộ-niệm. Trong cơ duyên này, nếu chị cho phép, chúng tôi xin niệm Phật một tiếng đồng hồ để kết duyên với bà cụ, sau đó chúng tôi không dám đến nữa.

Xin hỏi chư vị, trước giờ các ban-hộ-niệm có bao giờ dám nói lời này với gia đình của bệnh nhân chưa? Nếu chưa nói, thì bắt đầu từ đây, nếu gặp vấn đề tương tự thì hãy mạnh dạn nói đi. Phải đặt điều kiện rất rõ ràng cụ thể thì mình mới có hy vọng cứu được người thân của họ. Nếu gặp những người ươn ờ, cứ tưởng rằng mẹ sắp chết, mời ban hộ-niệm đến niệm vài câu A-Di-Đà Phật để kết duyên lành là đủ. Họ nghĩ vậy thì mình chịu thua. Chúng ta không thể chấp nhận cách nghĩ mập mờ này được. Hộ-niệm kiểu này không thể nào cứu được một người vãng sanh đâu.

Hôm trước ở thành phố Brisbane có một bà cụ kia quen biết lắm, mỗi lần đi chùa bà thường thường làm chả lụa chay tới biếu

cho Phật tử, đồng tu... và chắc chắn thế nào Diệu-Âm cũng có một phần. Đến lúc bệnh bà cụ tới nói:

- Chú Diệu-Âm tới hộ-niệm cho tôi nhé.

- Được!... Hỏi giờ bác có niệm Phật không?

- Có chứ.

- Một ngày bác niệm bao nhiêu?

- Bao nhiêu là sao?

- Bác niệm Phật mấy tiếng đồng hồ mỗi ngày?

- Làm gì phải niệm mấy tiếng đồng hồ dữ vậy?...

- Bác ơi! Bây giờ một ngày bác niệm được 1.000 câu niệm Phật không?

- Trời ơi!... Bắt phải niệm 1.000 câu niệm Phật thì mệt chết sao?!...

- A Di Đà Phật!!!!...

Một người muốn vãng sanh, mà mới nghe nói đến một ngày niệm 1.000 câu Phật hiệu thì sợ mệt chết! Tôi hỏi tiếp:

- Như vậy bác kêu con tới hộ-niệm cho bác là hộ-niệm làm sao đây? Hộ-niệm cho bác, thì con tới không phải chỉ niệm 1.000 câu, mà niệm tới 10.000 câu A-Di-Đà Phật một lần đấy. Bây giờ bác đã bệnh rồi, đã yếu rồi... ngày ra đi không còn bao xa nữa... vậy thì bác phải lo niệm Phật chứ. Bác mau mau phải lo niệm Phật đi. Niệm ngày niệm đêm, và tha thiết cầu nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được. Tại vì 70 năm qua không có ai nhắc nhở bác niệm câu A-Di-Đà Phật để vãng-sanh Tây-Phương, hôm nay bác tới đây nhờ con hộ-niệm, thì con nhắc nhở bác. Muốn hộ-niệm được, bác phải lo niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Bác phải cầu vãng-sanh chứ không được cầu hết bệnh, không được sợ chết nhé...

Bà bác nói:

- Dễ như vậy sao? Nếu dễ vậy thì tôi niệm...

- Tốt!... Khởi đầu, một ngày bác cố gắng niệm 5.000 câu A-Di-Đà Phật. Đây, con biếu bác cái máy bấm số, làm sao làm, một ngày từ sáng tới chiều bác cố gắng niệm được 5.000 câu A-Di-Đà Phật.

Mới trước đây nói niệm 1.000 câu, thì bà đã than “*Mệt chết đi!*”, bây giờ tôi tăng lên 5.000 câu làm bà bác đó ngỡ ngàng, trố mắt lên:

- *Trời ơi!... Niệm gì mà nhiều dữ vậy? như vậy tôi niệm không nổi đâu.*

Tôi nói:

- *Bác à!... Ở đây một giờ con niệm 6.000 câu Phật hiệu, còn tiêu chuẩn cho bác một ngày 24 giờ chỉ niệm có 5.000 câu Phật hiệu mà than nhiều sao?... Bác chỉ cần bỏ ra một tiếng đồng hồ là xong mà bác không chịu niệm thì ai cứu bác được đây? Bác muốn vắng sanh về Tây-Phương mà cứ lo làm chả lụa, trong khi chỉ có 5.000 câu A-Di-Đà Phật mà than rằng niệm không nổi, thì làm sao con có khả năng hộ-niệm cho bác? Dù quen biết với bác tới đâu nhưng con cũng đành chịu thua rồi.*

Chư vị thấy không? Đi hộ-niệm không thể nào đem cảm tình ra mà luận được. Mình muốn cứu người ta mà nhiều khi cứu không nổi. Một người một đời tu hành, thường xuyên đi chùa, mỗi lần đi chùa thì xách theo một xách đựng từng gói, từng gói chả lụa... Quý vị biết chả lụa không? Chả đùm đó, nấn lại từng cục nhỏ như nắm tay, tới biếu cho từng người, từng người quen biết... Làm vậy mà cứ tưởng tu hành tốt. Đến sau cùng bệnh xuống, nghe nhắc đến: “*Bác cố gắng niệm 5.000 câu A-Di-Đà Phật nhé*”, thì giật mình hoảng kinh: “*Trời ơi!... Niệm gì mà nhiều dữ vậy? Làm sao mà tôi có thể niệm được?...*”, trong khi đó ngồi nhồi bột để làm chả lụa từ ngày này qua ngày khác thì làm được.

Xin thưa với chư vị, làm sao có thể cứu người đó đây?!...

Có một bà cụ khác, người con gái dẫn tới Niệm Phật Đường:

- *Xin anh Diệu-Âm hộ-niệm cho mẹ tôi.*

- *Được.*

Diệu-Âm đưa bản quy định hộ-niệm cho gia đình, tặng hình Phật, tặng máy bấm số, tặng chuỗi... rồi khuyến khích bà cụ về nhà một ngày niệm Phật 5 xâu chuỗi 108 hạt thôi, tại vì bà cụ hồi giờ chưa biết niệm Phật. Niệm 5 chuỗi tính ra có khoảng 500 câu Phật hiệu thôi chứ mấy. Một tuần sau, Diệu-Âm tới hỏi:

- Trong tuần qua cụ có niệm Phật không?

Bà cụ nói:

- Thầy tôi dạy rằng, tu hành là mình không lấy trái ớt của người ta, không được lượm trái cà của người ta... Vậy là tu rồi, chứ còn tu gì nữa?

Bà không chịu niệm Phật. Quyết không chịu niệm Phật. Hỡi ơi!... Muốn cứu người ta, mình đành phải năn nỉ hết lời, nhưng bà cụ vẫn cứ cãi lại:

- Bác sĩ khám phá tôi đã có cái bệnh này 35 năm nay rồi, nhưng tôi vẫn chưa chết. Bây giờ cũng chưa đến nỗi nào chết đâu.

Năm chuỗi thôi, mà không chịu niệm. Chúng sanh mê muội, kiên cường, thật khó phục. Tôi nói với gia đình, cùng với bà bác đó:

- Thôi được rồi, thứ bảy tuần sau con sẽ trở lại. Trong tuần này bác không niệm thì thôi cho qua. Tuần sau con tới nữa, nếu hỏi ra mà bác không chịu niệm một ngày 5 chuỗi thì coi như duyên giữa bác với chúng con đã hết. Chúng con không còn cách nào có thể giúp bác được nữa.

Thật ra 5 chuỗi là để gọi cho bà bác khởi tâm niệm Phật. Khi bắt đầu niệm rồi, tôi sẽ nói phải niệm đến 50 chuỗi chứ không phải là 5 chuỗi. Tôi tính thăm tình trạng của bà cụ này đã gấp quá rồi, không còn cách nào chần chừ nữa. Nhất định phải bắt bà này tăng công phu niệm Phật lên liền mới được, từ một ngày 5 chuỗi, phải tăng thành 10 chuỗi, thành 20 chuỗi, 25 chuỗi... Phải tăng... Tăng lên... Tăng lên liền lập tức. Trong một tuần lễ phải tăng lên ít ra 30 chuỗi hoặc 50 chuỗi một ngày... thì bắt đầu mới có thể cứu bà cụ được. Ngoài cách này tôi không biết cách nào khác hơn, vì bà cụ cứ cãi leo lẻo, hằng ngày thì thích ra vườn nhổ cỏ, nhổ còn nhanh hơn những người không bệnh, mà niệm Phật thì không chịu niệm.

Chư vị biết không? Thứ bảy tuần sau, tôi dẫn ban-hộ-niệm của Niệm Phật Đường tới, thì hay tin bà cụ đã chết vào ngày thứ năm rồi. Chết mà gia đình cũng không cho hay luôn. Khi chúng tôi tới nơi, thấy tờ chương trình tang lễ... Tôi hỏi:

- Ủa cái gì đây?

- Dạ, mẹ tôi đã chết 2 ngày rồi, đang nằm trong nhà quàng.

Chưa hộ-niệm tới lần thứ hai mà bà cụ đã ra đi rồi! Nhanh vô cùng.

Thật sự, nhiều khi mình muốn cứu người mà cứu không được. Chính vì vậy, hãy trở về với chính ta, đừng bao giờ nghĩ rằng khi ra đi mình sẽ ngon lành đâu nhé. Phải lo tu hành đi.

Ngài Pháp-Nhiên nói rằng, những người cư sĩ như chúng ta nè, hình tướng giống như miếng vải rách gói lấy cục vàng. Miếng vải rách, thì cục vàng dễ lộ ra... Nhưng đừng sợ ý cứ chìm mãi cục vàng dưới bùn đen... moi lên không được đâu.

Chúng ta phải lo. Chúng ta phải chuẩn bị trước. Trong những thông báo về hộ-niệm ở Niệm Phật Đường, chúng ta luôn luôn treo cái tờ thông báo này rõ lắm. Ai tới cũng có thể thấy liền, đại ý là: **Hộ-niệm là giúp cho người bệnh có đầy đủ Tín - Nguyện - Hạnh để họ vãng-sanh. Người bệnh cần biết về phương pháp Hộ-niệm càng sớm càng tốt. Đừng bao giờ để chờ đến lúc mê man bất tỉnh, lúc hấp hối, nằm queo trong bệnh viện rồi mới kêu ban-hộ-niệm tới. Xin thưa, lúc đó đã quá trễ rồi!...**

Đây là lời khuyên cho chính những người đồng tu, chứ không phải cho người ngoài. (Người ngoài mình đâu có quyền gì để khuyên). Chúng ta là những người đồng tu, nhất định là người đồng tu bị bệnh. Bảo đảm chắc chắn sẽ bị bệnh. Có người nào dám đưa tay lên nói rằng: “*Tôi sẽ không bệnh chẳng?*”...

Chắc chắn sẽ bị bệnh. Bệnh tới chết luôn. Biết bị bệnh thì phải lo trước. Muốn khi nằm xuống mà được ban-hộ-niệm tới làm việc hữu hiệu bên cái cục thịt sắp tan rã của mình, thì chính cái tinh thần này, chính cái thần thức này, chính cái tâm này phải vững vàng về nguyên tắc hộ-niệm. Người đã vững về hộ-niệm, thì khi ban hộ-niệm tới, họ chưa khai thị, mình đã biết làm những gì đúng hợp với ban hộ-niệm rồi. Cho nên, tôi thường nói, những người đã nghiên cứu kỹ về hộ-niệm, lúc đó khỏi cần khai thị nữa, chỉ cần giúp đỡ thôi, đủ rồi. Tại sao? Tại vì đã thông hiểu với nhau cả rồi.

- Mình muốn uống nước mà bưng ly nước không nổi, người hộ-niệm biết rồi, họ rót giùm từng muỗng nước nhỏ cho mình.

- Mình muốn niệm Phật, nhưng cái lưỡi của mình đã cứng rồi, đã đờ rồi, niệm không được nữa. Ban-hộ-niệm họ niệm: “**A... Di... Đà... Phật...**” từng tiếng, từng tiếng rót vào tai của mình để mình nương đó mà niệm theo.

- Lúc đó nhiều hiện tượng lạ hiện ra chập chùng... Xanh, đỏ, trắng, vàng... dồn dập làm mình hoang mang bất định. Nhờ ban-hộ-niệm họ chỉ điểm cho mình, họ cầm tay, họ thức tỉnh mình mà hóa gỡ cho mình:

- *Bác Tám ơi! Có chúng con đang niệm Phật cho bác đây. Bác yên tâm, tất cả mọi cảnh giới hiện ra cứ kệ nó đi nhé, đừng để ý tới. Hãy nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật...*

Rồi người ta niệm từng tiếng, từng tiếng Phật hiệu đưa vào tai của mình, nhờ đó mình niệm theo được. Câu Phật hiệu rõ ràng, mình quyết lòng niệm theo từng tiếng “**A... Di... Đà... Phật**” câu Phật tiếp độ để vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nếu chính mình không chuẩn bị điều kiện này, coi chừng một người hộ-niệm tới cầm tay mình, thì mình lại tưởng là oan gia trái chủ tới. Tại sao vậy?... Tại vì trước đó, oan gia trái chủ cũng đã từng dọa nạt mình rồi. Từng cảnh giới này cảnh giới nọ ập tới, lúc thì thấy hình như mình bị liệng dưới sông, lúc thì bay trên mây, lúc thì giống như bị treo chân lên trên, đầu ở dưới... Lung tung!... Thì một người tới cầm tay mình cũng chẳng khác gì là cảnh giới đó hết. Nghĩa là mình không phân biệt được đâu là thật, đâu là giả. Đây đúng là lúc nghiệp chướng đang báo đời đó.

Cho nên khi mình hiểu được pháp hộ-niệm là hiểu luôn cả một đại pháp để vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Mà pháp vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc chính là pháp niệm Phật cầu vãng-sanh, chứ có gì khác đâu.

Nam Mô A Di Đà Phật.



## **SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH** **(Tọa Đàm 27)**

Trong pháp niệm Phật có ba điểm **Tín-Nguyện-Hạnh** để vãng-sanh. Thì pháp Hộ-niệm người ta giảng giải từng điểm, từng điểm thật chi tiết:

- “**Tín**” là tin như thế nào?...
- “**Nguyện**” là nguyện làm sao?...
- Và “**Hạnh**” là niệm gì đây?...

Đã “Tin” thì tin cho vững, đừng chao đảo. Người hộ-niệm thấy tâm mình vừa chao đảo thì họ tìm cách ngăn chặn liền, hướng dẫn cho đi đúng đường liền. Có nhiều người đi niệm Phật nhiều năm, sau cùng vừa mới bệnh xuống thì hoảng kinh, lo chạy tứ tung hết. Phật dạy thì không nghe, kinh Phật thì không chịu theo, mà lại theo một người phàm phu nào đó nói rằng biết được kiếp trước của mình là ai, từng tạo nghiệp gì, nên bây giờ phải làm như thế này thế nọ? Thế là tâm không còn tự tại rồi. Tâm bị điên đảo rồi.

Tu phải đi cho đúng đường, đừng đi lệch. Có nhiều người đi lệch đường quá. Ngài Ấn-Quang có đưa ra những dạng người hai mươi mấy năm tu hành niệm Phật, sau cùng lúc sắp chết thấy người ta tới hộ-niệm thì chán ghét, người ta niệm câu A-Di-Đà Phật thì mình nhức đầu, đuổi người ta về... Khi người ta về xong thì tắt hơi ra đi, nằm queo queo!... Ngài Tịnh-Không cũng đưa ra cái tình trạng đó. Ngài cũng cảnh cáo rằng có người làm Duy-na, tán tụng ngon lắm, hai mươi mấy năm trường, nhưng đến khi sắp chết, người ta tới hộ-niệm thì nhức đầu.

Chính Diệu-Âm này cũng đã gặp những người khoe rằng từng tu qua rất nhiều Phật-Thất, chùa thì tính ra cũng 15 nơi. Nhưng đến sau cùng, ngày ra đi thì bị mê man bất tỉnh, không cứu được. Lúc tắt hơi hoàn toàn không lóe ra một chút xíu hiện tượng tốt nào để mình hy vọng họ đi vào cảnh lành.

Mong chư vị phải hiểu cho rõ vấn đề bên trong, để tự mình phải giải quyết hết tất cả.

- **Tu phải tu đường Chánh-Đạo.**



**- Tu phải “Y Kinh, Y Giáo”.**

**- Tu còn phải “Y Theo Pháp Môn” nữa mới được.**

Diệu-Âm còn nhớ có viết trong một cuốn sách nào đó, có một vị đã hỏi một câu như thế này:

- Có một cô Phật tử kia trong suốt 17 năm qua phát tâm nguyện cúng dường tứ sự cho chư Tăng-Ni, nhưng khi chết thì chính một vị mà thường khi được cúng dường đến hộ-niệm cho cô, mà đến hơi trễ, một tiếng đồng hồ sau khi chết rồi mới đến, đã nói với các đệ tử rằng: “Cô Phật tử này đã bị đọa địa ngục rồi các con ơi!...”

Chắc quý vị cũng có nghe qua câu chuyện này phải không? Đây là chuyện có thực, không phải là chuyện cổ tích... Rồi người đó hỏi:

- Nghe trong kinh nói cúng dường chư Tăng-Ni là có phước-đức lớn lắm. Tại sao cô này cúng dường lại bị đọa địa ngục?...

Diệu-Âm có thưa rằng:

- Cúng dường là tu phước. Tu phước thì được phước, không bao giờ vì tu phước mà lại xuống địa ngục cả. Sự tu phước này là cô đó đang tu cái phước-báu thế gian. Nhưng có lẽ vì cô ta chưa từng nghe qua một bài pháp nói về giải thoát, chưa bao giờ được nghe qua một lời hướng dẫn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nên cô cứ tưởng tu phước như vậy là toàn vẹn, là đầy đủ. Trong khi làm phước đó, biết chừng đâu đã để tâm ngã mạn nổi lên. Khi tâm ngã mạn nổi lên thì đường tu hành đã sai rồi! Vì cái tâm ngã mạn đó mà sanh ra lòng khinh thị đủ thứ... Chính những sơ suất này nó phá tan hết cái phước-đức đã tu trong 17 năm qua, để sau cùng bị quả báo rơi tuột vào đường ác!...

Chính vì thế, mà mấy ngày nay chúng ta nói rằng chúng ta đang tu đây là theo cái pháp của người hạ căn phàm phu, tội chướng sâu nặng. Một người phàm phu tội chướng sâu nặng thì ta không nên mơ cầu đến cảnh giới chứng đắc, tại vì khả năng của chúng ta không có cách nào chứng đắc được. Ngài Ấn-Quang đại sư nói, tu theo những pháp tự lực tu chứng, nếu mà tình thức chưa không, nếu mà nghiệp hoặc chưa tận, nghĩa là tình chưa sạch, nghiệp chưa không, thì dầu cho chỉ còn một mảy may nghiệp

chương mình cũng phải từng nghiệp thọ báo, nghĩa là đi theo nghiệp mà thọ nạn. Ngài nói như vậy đó.

Còn người niệm Phật đi về Tây-Phương là họ dùng cái **tâm Chí Thành - Chí Kính, niệm câu A-Di-Đà Phật, cảm thông được với đại nguyện của A-Di-Đà Phật, cảm ứng được 48 đại nguyện của Ngài mà được tiếp độ về Tây-Phương**. Hai cách tu hoàn toàn khác nhau.

Một người đại tu, nghĩa là không còn làm ác, làm toàn việc thiện, phước thiện quá lớn. Dù cho phước thiện lớn bao trùm pháp giới thì phước thiện này thuộc về nghiệp nhân trong 3 đường thiện, chứ không phải là chánh nghiệp vãng-sanh về miền Cực-Lạc. Hai đường khác nhau. Rất nhiều người tu hành lâu năm mà còn làm lẫn chỗ này. Cứ nghĩ rằng tu hành là làm thiện, không làm ác là đủ. Không đúng lắm đâu. Cách tu này chỉ thuộc về đường phước-báu Nhân-Thiên của thế gian, **chứ không phải là tu đường giải thoát sanh tử**. Hai cách tu hoàn toàn khác nhau. Người tu hành trong thời nay, có thể tới 90% hoặc hơn nữa, bị vướng vào sự làm lạc này. Nhiều lắm.

Nên nhớ, đạo Phật là đạo cứu ách nạn sanh tử luân hồi cho chúng sanh, đó là giá chót. "**Đạo Phật không phải chỉ là đạo làm thiện**". Làm chuyện phước-thiện của thế gian chẳng qua là mức căn bản nhất phải làm của người tu hành để tạo phước, dùng cái phước đó để hỗ trợ cho đường thoát vòng sanh tử luân hồi. Nhiều người đã sơ ý, chuyên chú dẫn dắt chúng sanh đi trong con đường phước-báu, hoàn toàn quên mất con đường giải thoát... Tu học Phật mà không hiểu rõ điều này thật là oan uổng lắm vậy.

Chúng ta đi hộ-niệm đôi khi cũng gặp những người có học Phật, mà lại nói như thế này:

- *Cái pháp tu gì mà cứ trông cho người ta chết!...*
- *Cái pháp tu gì mà cứ mong cho người ta queo râu!... (Hì-hì!...)*

Người ta có những sự suy nghĩ hoàn toàn sai lầm về pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh. Có một gia đình kia, thường ngày tới chùa

niệm Phật cầu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì bị chính một vị ở trong chùa phê phán như vậy:

- *Chư vị nguyện như vậy là cống cao ngã mạn quá đi! Mình là hàng phàm phu tục tử, cần phải tu phước, kiếm chút phước rồi đời sau tu tiếp mới đúng. Chứ đã là phàm phu mà cầu vãng-sanh thành Phật, đâu dễ dàng vậy?... Thái quá bất cập đó nhé.*

A Di Đà Phật... Nghe câu nói này, chư vị nghĩ sao đây?... Câu chuyện này Diệu-Âm có trả lời trong quyển sách: **Niệm-Phật - Hộ-Niệm - Vãng-Sanh - Vấn-Đáp**. Câu hỏi đó dài lắm, mà khi ấn tổng không biết sao lại mất đi một đoạn khá dài, câu hỏi trong sách chỉ còn: *“Tôi hàng ngày tới chùa niệm Phật..., (rồi chấm chấm chấm chấm...), có người nói làm như vậy là thái quá bất cập”*. Còn đoạn chính là *“Cầu vãng-sanh Tây-Phương thành đạo”* thì bị xóa mất. Khi trả lời, tôi đưa gần như tất cả lời của các vị Tổ ra, tôi đưa nhiều kinh điển Phật dạy *“Niệm Phật cầu vãng-sanh”* để dẫn chứng rằng lời phê phán trên là quá sai lầm.

Đời mạng pháp này, Phật đã đưa cho chúng ta bốn cái y cứ cần phải theo. *Y cứ đầu tiên là: “Y pháp bất y nhân”*. Hôm nay xin nhắc nhở về: *“Y pháp bất y nhân”*. Bất cứ một người nào nói ra mà không đúng với kinh Phật nhất định đừng theo, thì chúng ta mới tránh được ma nạn, tránh được ma chướng trong đời mạng pháp này. Ngay cả việc ta làm theo ý nghĩ của chính mình cũng sai luôn! Có nhiều người thường tới nói với Diệu-Âm rằng, *“Tôi nghĩ như thế này... Tôi nghĩ như thế nọ”*... Tôi nói: *“Cảm ơn!”*... Rồi niệm *“A-Di-Đà Phật”* và lặng lẽ ra đi...

Anh nghĩ sao thì nghĩ kệ anh, đúng hay sai tự anh chịu. Tôi đâu có quyền gì cãi lại anh được? Nhưng tốt nhất thì anh hãy bỏ những ý nghĩ của cá nhân đi, phải theo đúng kinh của Phật mà tu thì anh mới có cơ hội thành đạo. Tới một đạo tràng, người ta tu theo một pháp nào đó ta không nên chấp trước, nhưng ta phải để ý đến những lời pháp hướng dẫn của họ. Lời pháp mà đúng với kinh Phật dạy, nhất định ta phải giữ chặt trong tâm, phải tiếp trợ, phải tu hành. Nếu lời pháp mà sai với kinh Phật, thì ta không được quyền chống, ta phải tôn trọng tự do của họ, nhưng tu hành mà không

cẩn thận, quý vị tu theo cảm tình, thì cái huệ mạng của mình quyết không ai chịu trách nhiệm cho mình đâu nhé.

Cho nên, chúng ta phải có trách nhiệm với chính mình. **Tôi tu là để giải thoát.** Đức A-Di-Đà Phật phát thệ như vậy, tôi nhất định tin như vậy. Đức Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy rằng **đời mạng pháp phải niệm Phật cầu vãng-sanh mới thành tựu.** Đây là điều ta phải y cứ, nhất định phải y giáo phụng hành...

Trong vấn đề tu hành, người nào muốn theo thì chúng ta nên rủ nhau cùng đi. Người nào không theo, thì nhất định phải tôn trọng vấn đề tự do của họ. Nhưng nếu ta không có chủ định vững, tu theo cảm tình, nhất định bá thiên vạn kiếp sau này không dễ gì ta có cơ hội gặp lại câu A-Di-Đà Phật để niệm mà cầu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc đâu. Mấy ngày nay chúng ta quây quần bên nhau đây từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng, vẫn niệm một câu A-Di-Đà Phật. Ai nói gì nói, chúng ta vẫn phải giữ câu A-Di-Đà Phật để vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mới được.

Chính vì thế, khi Diệu-Âm biết được chuyện này, đi tới bất cứ chỗ nào, nói bất cứ một đề tài nào, lòng vòng để có chuyện mà nói cho vui, chứ sau cùng rồi cũng trở về với câu Phật hiệu cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc hết.

Có nhiều người lại nói:

*- Những vị Phật tử kia họ chưa có duyên về niệm Phật, chưa đủ phước-đức vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì tại sao cứ nói vãng-sanh với họ làm chi? Tại sao không mở cửa phương tiện khác cho họ, nhằm gieo duyên cho họ để trong đời kiếp sau rồi sẽ tính.*

Diệu-Âm nói, quý vị muốn làm như vậy thì cứ việc làm đi, Diệu-Âm không dám cản, chứ còn Diệu-Âm thì nói rằng:

*- Chưa chắc gì một người mà mình cho rằng họ không đủ duyên về Tây-Phương là họ không được vãng-sanh. Coi chừng họ có dư phần vãng-sanh trong đó mà mình không hay.*

*- Chưa chắc gì một người nào đó ít tu, mà mình lại đánh giá rằng họ không đủ phước báu một đời này vãng-sanh. Nhiều khi họ đã dư phần vãng-sanh trong đó mà mình không biết.*

- Ta chưa có thân thông đạo nhãn gì, thì làm sao biết được thiện-căn phước-đức của người đó đã tu trong vô lượng kiếp như thế nào? Vậy thì sao dám đánh giá họ chắc chắn không được vãng-sanh. Căn cứ vào đâu mà quyết đoán vậy?...

Có nhiều người lý luận rằng:

- Muốn tu thành đạo phải tu trong vô lượng kiếp. Làm gì đi niệm Phật mấy bữa mà được vãng-sanh?... Như vậy Phật nói sai chăng?...

Diệu-Âm nói:

- Coi chừng mình nói sai đó, chớ không phải Phật nói sai đâu. Nhân-Quả thông 3 đời. Đời quá khứ, tức là vô lượng kiếp trong quá khứ người ta đã tu rồi, mình không hay. Đâu phải các vị phát tâm tu 30 năm nay là hơn người mới tu đâu. 30 năm tu hành trong đời này đâu có thể đại diện vô lượng kiếp được. Coi chừng 30 năm mình tu, kèm theo cái cống cao ngã mạn, 30 năm mình tu kèm theo sự giảng pháp sai kinh Phật, giải sai lời Phật, dẫn người ta đi lạc đường... Tội này ai mang đây?... Công đức nào mà ứng hiện ra trong những lời giải sai đó?...

Xin thưa với chư vị, khi nói về đường tu, chúng ta phải nói cho tới đích. Hướng dẫn người tu phải hướng dẫn cho tới cùng. Còn anh chịu đi hay không, là duyên phận của anh. Còn chị có phước phần hay không, tự chị phải lo liệu lấy. Chứ người lãnh trách nhiệm hướng đạo mà không chịu chỉ dẫn thẳng đường giải thoát cho người ta, vô tình hay cố ý đóng kín con đường giải thoát lại, vạch ra con đường lòng vòng nào khác, dùng lý luận hay ho ru ngủ người ta đi vào hướng đó để họ quên mất con đường giải thoát, thì tội này nặng lắm. Ngài Tịnh-Không nói tội này nặng lắm, không phải đơn giản đâu.

Chính vì thế mà khi chúng ta đi hộ-niệm, ta thấy được những người thực sự là hàng phàm phu mà họ ra đi với một thân tướng quá tốt đẹp, quá bất khả tư nghì... Xin thưa với chư vị, người ra đi có thoạt tướng như vậy, nghĩa là toàn thân lạnh hết, mềm mại tươi hồng, mà đỉnh đầu ấm ấm, thì giá chót người ta cũng lên được tới một cảnh trời, đó là chưa điều tra kỹ về công hạnh người ta tu như

thế nào... Nếu thực sự người ta đủ Tín-Nguyện-Hạnh nữa thì mình tăng lên đến trên 90% đã vãng-sanh Tây-Phương rồi đó. Còn khi ra đi mà người ta báo được: *“Con ơi!... A-Di-Đà Phật đã tới rồi, ở trên mây, đẹp quá. Thôi bây giờ mẹ đi đây”*. Có nhiều người nói ngon lành như vậy đó, thì chắc chắn rồi chứ vị ơi!... Một phàm phu đã vãng-sanh trở thành một vị bất thối Bồ-Tát trên cõi Tây-Phương rồi.

Chính vì thế, ngài Ấn-Quang nói: ***“Khuyên người niệm Phật cầu về Tây-Phương là giúp cho một phàm phu thành bậc Chánh-Giác. Nếu đem công đức đó hồi hướng về Tây-Phương Cực-Lạc thì đạo nghiệp của chư vị tự nhiên thành”***. Chánh giác tức là Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác đó. Công đức này vô lượng vô biên... Nghe tới câu nói của Ngài mà ta giật mình đến sững sờ.

Hộ-Niệm cứu người phàm phu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật. Tại sao có người lại dám khinh thường pháp hộ-niệm vậy?...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 28)

Trong một đợt tọa đàm, Diệu-Âm đã đưa ra đề tài: **“Hộ-Niệm Là Một Pháp Tu”** để mong cảnh tỉnh người nào thực sự muốn thành tựu sự giải thoát thì phải lo hộ-niệm. Rõ rệt... Tu hành là để giải thoát... Trong đời của ta, nếu ta hộ-niệm cho một người được vãng-sanh thôi, thì công đức hộ-niệm này hơn hẳn cả một cuộc đời chúng ta tinh tấn tu hành. Thành quả này không phải là pháp tu sao?...

Đừng nghĩ rằng một năm kết lại một vài ngày để dự Phật-Thất như vậy là ngon đâu nhé. Dù cho cả một năm tinh tấn tu hành đi nữa, coi chừng vẫn thua một người họ quyết lòng hộ-niệm cho một người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu 100 người cùng nhau hộ-niệm cho 1 người đó vãng-sanh, thì 100 người đó người nào cũng có phần công đức như nhau, là cứu được 1 người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Quý vị thấy việc làm nay quý giá không?...

Ngài Đại-Từ Bồ-Tát nói, nếu mà ta cứu đến người thứ hai, tức là 2 người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì hơn hẳn công đức ta tinh tấn tu hành suốt cả đời. Nhớ kỹ chữ **“Tinh Tấn”** nghe. Đây không phải là công đức tu hành bình thường trong một đời đâu.

Tu tinh tấn! Ta tu như thế này chưa phải tinh tấn đâu. Ví dụ như hôm nay chúng ta tịnh khẩu để niệm Phật, mà thực chất là giả đồ tịnh khẩu đó thôi, chớ tôi thấy ai nấy cũng làm dấu này, làm dấu nọ... Cầm nói chuyện thì ta nói bằng tay, múa bằng chân, lung tung hết. Thật sự không tinh tấn gì cả. Thật ra mình chỉ giả đồ, chớ chưa có thanh tịnh được đâu. Tôi biết, chính tôi cũng vậy, cũng chỉ tay, cũng giơ chân lung tung, chớ có hơn gì ai. Thực sự ở cõi này khó tu lắm, không dễ gì thực hiện sự tinh tấn được.

Mình tu hành như thế này chẳng qua chỉ là sự thực tập. Bên đường thực tập đó, nhờ nghe những lời giảng của chư vị Tôn Sư hướng dẫn vãng-sanh về Tây-Phương làm cho niềm tin của chúng

ta càng ngày càng vững vàng hơn. Hãy đem cái niềm tin vững vàng này mà truyền trao lại cho bà con, bạn bè, cho những người bệnh, mong cho họ kịp thời tỉnh ngộ, khởi phát niềm tin thực hiện con đường giải thoát.

Muốn giải thoát, hay nhất vẫn là phải lo trước, lo trong lúc còn đang tỉnh táo này. Phải nghiên cứu pháp hộ-niệm trước, nhất định đừng để tới lúc sắp sửa hấp hối trong bệnh viện rồi mới lo. Nhất định đến lúc đó lo không kịp đâu. Những đạo lý vãng-sanh này không cách nào có thể giảng giải cho một người đang nhưc đầu như búa bổ, đang đau đớn như người ta lấy dao cắt từng miếng thịt. Không cách nào nói được với người bị mê mê mờ mờ, tâm trí điên đảo... Ta chỉ nói được với những người còn sáng suốt, còn minh mẫn mà thôi. Nghĩa là sao? Tự mình phải lo lấy. Xin chư vị hãy nhớ cho: **“Hộ-niệm là một vấn đề quan trọng phải tự lo liệu trước”**.

Có một vị đã từng niệm Phật gần 10 năm rồi, nhưng lại lơ là chuyện hộ-niệm. Nghe nói tới chuyện hộ-niệm thì lảng tránh để tìm cách tu cho Nhất-Tâm-Bất-Loạn, cho được tự tại vãng-sanh. Đến khi ngã bệnh xuống thì tinh thần hoảng hốt, bất an. Thực tế thì sao? Miệng thì tiếp tục nói “*Tự tại vãng-sanh*”, mà lâu lâu bị bắt gặp đang ngồi khóc. Miệng thì nói “*Nhất-Tâm-Bất-Loạn*” mà tâm thì sợ chết. Chư vị nghĩ coi, một người sợ chết, buồn khóc làm sao mà về Tây-Phương Cực-Lạc được? Quá sai lầm!...

Đừng nên nghĩ mình tu như thế này là ngon, là đủ nghe chư vị. Nhất định tự mình phải xét lấy căn tánh của chính mình mới được. Nếu biết rõ mình là hàng phàm phu, thì pháp hộ-niệm phải nắm cho vững trước mới là người thận trọng... Với kinh nghiệm nhỏ bé của Diệu-Âm, xin khuyên rằng đừng bao giờ để quá chậm trễ! Không bao giờ chờ đến sắp chết rồi mới tính chuyện hộ-niệm. Một người muốn được hộ-niệm, vừa thấy trong người hơi yếu thì nên báo cho ban-hộ-niệm liền đi. Cần ban-hộ-Niệm tới ủng hộ tâm lý trước đi.

- *Hãy khai thị trong lúc bà cụ còn cười hè hè.*



- *Hãy hướng dẫn trong lúc ông cụ còn có thể rót ly nước trà mời mình uống.*

- *Phải dẫn dắt đường vãng-sanh trong lúc anh còn đang khỏe.*

Có nghĩa là sao?... Nghĩa là mỗi người phải tự lo tu hành và lo nghiên cứu làm thế nào để được thuận duyên khi xả bỏ báo thân mình để được vãng-sanh. Đó mới đúng là hộ-niệm.

Những người có duyên mời tôi hộ-niệm, đầu tiên tôi thường tổ chức thực tập hộ-niệm 3 ngày liên tục trong lúc họ đang còn tỉnh táo, hầu giảng giải những quy luật cần thiết trước, sau đó là thời gian theo dõi bệnh tình. Nhắc nhở con cháu người thân trong gia đình phải chú ý chăm sóc. Lâu lâu, 1 tháng, 2 tháng... mình tới thăm một lần. Phải chuẩn bị trước tất cả để xem tâm ý của người bệnh có gì biến đổi hay không? Trong lúc đau bệnh như vậy có gì sơ suất xảy ra hay không? Dặn dò người thân âm thầm để ý, giống như mình cài điệp viên để theo dõi vậy, để khi vừa phát hiện có gì sơ suất xảy ra thì tìm cách hóa giải liền, nhờ vậy mà giảm thiểu rất nhiều vướng mắc, đến lúc người đó nằm xuống chúng ta tới niệm Phật trợ duyên thì mới dễ giúp họ được vãng-sanh. Còn những ca hộ-niệm mà họ cứ rập rình rập rình, không chịu làm đúng theo quy định, thật là khó chấp nhận. Hãy nói với gia đình rõ ràng về những chuyện này. Tất cả nên làm việc với nhau trước.

Có người hỏi rằng, ví dụ gia đình có 5 người, 3 người thì tin, 2 người không tin, thì có hộ-niệm được không?... Được chứ sao lại không. Nhưng 3 người này phải bảo đảm với ban-hộ-niệm rằng 2 người kia không được phá đám. Nếu 2 người không tin kia mà phá đám thì chịu thua. Chính tôi cũng phải chịu thua. Chúng ta không có năng lực nào để giúp họ được. Trường hợp này, nếu cố gắng lắm, thì chúng ta cũng chỉ hướng dẫn cho chính người bệnh đó hãy tin tưởng cho vững vàng, không được thối tâm. Phải cầu nguyện vãng-sanh thật tha thiết, thêm đi từng ngày từng giờ, cầu nguyện tha thiết đến rơi nước mắt vậy mới được. Dặn dò những người tin tưởng hỗ trợ cho người bệnh, rồi tự họ phải lo liệu lấy thôi chứ không biết cách nào khác hơn.

Ví dụ như trường hợp phụ thân của tôi. Cha tôi là người cống cao ngã mạn. Khuyến ông niệm Phật thì bị ông la rầy, chửi mắng. Ông cho rằng tôi đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi, đã theo tà ma ngoại đạo rồi. Đã bất hiếu rồi!... Tiền bạc không lo chu cấp, mà cứ nói đến chuyện tu hành mông lung. Trời ơi! Ông la rầy dữ lắm.

Nếu tôi sơ ý, thấy ông chống đối như vậy mà bỏ đi thì chết ông rồi, làm sao có thể cứu được một người cha đây?... Thế mà, tôi dụ riết... đến sau cùng ông cũng đành phải thềm muốn được vãng-sanh. Khi ông đã phát tâm thì lại phát rất mạnh, bị bệnh nhưng ông nhất định không đi vào bệnh viện. Khi ông bệnh nặng, tôi hỏi:

- *Bây giờ cha bệnh nặng quá rồi, có cần đi bệnh viện không?*

- *Không đi!*

Không đi là không đi. Lạ lùng không! Trước khi xả báo thân, 11 ngày bị bí tiểu, nhưng ông không chịu đi bệnh viện. Đến nỗi có một vị bác sĩ đến thăm thấy vậy thương tình tự mua những dụng cụ tới để thông tiểu. Ông nói: *"Thông làm chi vậy?"*... Nhưng mình năn nỉ quá rồi ông cũng để cho bác sĩ thông. Đụng vô thì ông than đau, tức là hệ thần kinh ông vẫn còn tốt. Ông không phải là người bị mất cảm giác.

Chư vị thấy đó, tâm lực có sức mạnh như vậy đó, nó có thể đánh bại nhiều chướng ngại. Giải thích về tâm lý thì cũng đúng, nói về Phật lực gia trì cũng đúng.

Tôi đã từng đi hộ-niệm cho những người trước những ngày xả bỏ báo thân họ bị đau quằn quại, nhưng nhờ khuyến tấn, khích lệ họ:

- *Đau một chút kệ nó, ráng lên!... Trông cho đau hơn nữa đi!... (Hi-hì!...).* Mình thách nó đau thêm 1.000 lần nữa đi, để mình sớm được về Tây-Phương nhé.

- *Ờ!... Tôi trông cho đau nhiều nữa để sớm về Tây-Phương.*

Đã bị đau quá rồi, mà họ còn trông cho đau thêm, tự nhiên cơn đau hình như giảm đi. Trông cho đau nữa, chứ thực ra tới đó là quá mức rồi, còn gì mà đau thêm nữa? Đây là vấn đề tâm lý. Mình phải dùng những lời tích cực khuyến tấn, vực tâm lý họ dậy, giúp

họ coi thường mọi chuyện, vượt qua cơn đau để cầu vãng-sanh Tịnh-Độ.

- Họ niệm Phật rất tốt.
- Họ niệm Phật rất mạnh.
- Họ niệm Phật vững vàng...

Nhờ chính cái tâm ý vững vàng này, mà họ vượt qua cơn đau dễ dàng. Xin thưa thực, họ được cảm ứng bất khả tư nghì.

Nhìn thấy những hiện tượng đó, Diệu-Âm này bây giờ có được một ít kinh nghiệm để đoán lấy kết quả. Như cách đây khoảng chừng hơn 1 năm rồi, một chị đó ở tại tiểu bang Tây Úc, là người không biết đạo gì lắm. Trước đây gốc là theo Phật-Giáo, nhưng khi lập gia đình thì chồng là người Thiên-Chúa-Giáo, nên chị theo đạo Chúa luôn.

Khi chị bị ung thư sắp chết, vô tình gặp ban-hộ-niệm và cũng có duyên với tôi. Tôi nói vững vàng với chị rằng: **“Chị tin đi, quyết tâm niệm Phật cầu vãng-sanh đi, thì nhất định chị được vãng-sanh”**. Chị đó đã phát lòng tin, và quyết tâm niệm Phật cầu vãng-sanh...

Một người Thiên-Chúa-Giáo, mấy hục năm đi nhà thờ với gia đình, không đi chùa, nhưng trước những ngày tháng sắp mãn báo thân, thấy chị phát tâm tin tưởng Phật pháp mạnh mẽ như vậy, tôi dám đoán trước tới 95% thành công. Tôi nói với chư vị hộ-niệm và người trong gia đình rằng, nếu chị này thực hiện đúng như vậy, chị ra đi sẽ để lại một thân tướng đẹp bất khả tư nghì cho chư vị thấy. Rõ ràng trước mặt chư vị chớ không phải sau lưng đâu.

Xin thưa với chư vị, nói đi nói lại, cũng quay quần 3 điểm: Tín-Nguyện-Hạnh. Hãy tin tưởng rằng tất cả chư vị ở đây đều đang ở trong hào quang phổ độ của A-Di-Đà Phật hết. Trong mấy ngày hôm nay chúng ta niệm Phật, thành tâm niệm Phật, chúng ta đã được chiếu xúc với quang minh của A-Di-Đà Phật rồi. Chắc chắn!... Trong cái không khí này, quang minh của A-Di-Đà Phật đã bao trùm rồi. Tất cả mọi người đều được chiếu xúc rồi. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật nói rằng một người được chiếu xúc quang minh của A-Di-Đà Phật thì “Thân Ý Nhu Nhuyễn”. (Thân mềm mại, tâm

an lành). Nhu nhuyễn từ bây giờ cho đến lúc chúng ta buông hơi thở ra đi.

“*Ý nhu nhuyễn*” là tâm tỉnh táo, không sợ hãi. “*Thân nhu nhuyễn*” là thân xác mềm mại, tươi hồng. Chết rồi mà môi đỏ lên, trái tai dài ra. Ngon vậy đó. Có nhiều người tuổi già da nhăn má hóp. Khi ra đi rồi, thì 8-9 tiếng đồng hồ sau coi lại sao thấy hình như nét mặt trẻ đi khoảng 20 năm. Hay không?... Không cần gì thoa son đánh phấn, không cần gì phải đi mỹ viện. Lạ lùng không?

Muốn được vậy phải tin cho vững nghe chư vị. Đừng tin mập mờ. Đừng tin lấy lệ. Không bao giờ Diệu-Âm dám nói lời vọng ngữ đâu. Thật sự có thực. Thật sự đúng như vậy. Vi diệu lắm chư vị ơi!...

Những người bị chết, tức là không được vãng-sanh, 2 tiếng đồng hồ sau nhìn thấy biết liền. Nước da tái đi, môi bầm tím lại, sắc mặt rất đau khổ. Nhìn vào mình cảm thấy sợ liền!... Còn những người vãng-sanh tự nhiên có nhiều điểm an lành khác thường. Có những người sau khi ra đi, thân tướng của họ chuyển biến đẹp ra rõ rệt mà mình có thể nhìn thấy sự chuyển biến đó. Xin thưa thực mình có thể nhìn thấy sự chuyển tướng được. Khi hộ-niệm, mình thường nhắm mắt niệm *A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*... đến chừng mở mắt ra thì thấy liền sự thay đổi... Thường thường người chết, miệng há, mắt mở... Mình nhắm mắt niệm *A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*, khi mở mắt ra thì thấy miệng ngậm dần lại, mắt nhắm dần lại... Thấy rõ như vậy đó.

Có người mà chính tôi thấy như thế này nghen chư vị. Trong khi chưa chết thì trông thấy có vẻ đau đớn lắm! Mặt thì sưng phù lên, tay chân cũng sưng phù lên, xấu xí. Hai má thì bên này sưng ra, bên kia xệ xuống, làm cái mặt méo xẹo trông đau khổ vô cùng. Mà khi được hộ-niệm thì tươi ra. Khi ra đi xong, mình nhắm mắt niệm Phật mới 10 phút mở ra đã thấy sự chuyển biến rồi. “*Ủa!... Sao cô này trông thấy cũng dễ coi vậy?*”... Nhắm mắt niệm nữa: *A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*... mở ra lại thấy khuôn mặt hình như trở lại bình thường. Sự chuyển biến xảy ra từng phút một chư vị ơi!... Bất khả tư nghi!... Sau khoảng chừng 4 tiếng đồng hồ hộ-

niệm, tôi giật mình vì thấy rằng: “*Không ngờ vị này cũng khá đẹp đó chú!*”... Bất khả tư nghĩ!... Đây là sự thực.

Cho nên mình hiểu được như vậy rồi mới thấy, người nào mà gặp được câu A-Di-Đà Phật, quyết lòng đi, chắc chắn vị đó có thiện-căn, chắc chắn trong nhiều đời kiếp vị này đã có tu rồi mới gặp được duyên này. Chư vị đó đã cúng dường tới hằng sa chư Phật rồi trong quá khứ, nhờ cái thiện-căn lớn vậy mới đưa đến ngày hôm nay tin được vào câu A-Di-Đà Phật mà quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Niềm tin mạnh hay yếu là do thiện-căn lớn hay nhỏ. Bị bệnh nhẹ hay nặng là do phước-báu nhiều hay ít. Như vậy, muốn trừ bỏ dưỡng thiện-căn thì phát khởi niềm tin niệm câu Phật hiệu. Muốn bồi phước-đức hãy phát tâm làm thiện làm lành. Người mà có lòng tin vững vàng, nghe tới bệnh ung thư thì mừng như ngày hội vì biết rằng đây là cơ hội để sớm được vãng-sanh. Đó chính là người có thiện-căn, có phước-đức, có niềm tin thật sự.

Xin thưa với chư vị, chư Tổ Sư tu cả một đời khổ cực vô cùng mới biết được ngày giờ ra đi. Ta tu sơ sơ, nhưng nhờ cái bệnh ung thư mà bác sĩ cho mình biết thời giờ ra đi... Quý vị nghĩ coi, mình có thua gì chư Tổ đâu à. (Hi-hi!...). Cho nên, người biết tu thì không sợ chết.

Cảnh giới đều do tâm tạo. Hãy dùng tâm mà chuyển cảnh giới đi...

- *À!... Bị bệnh ung thư thì ta biết ngày giờ ra đi đã đến. Rõ ràng thiện-căn, phước-đức và cơ duyên của ta đâu có thua gì chư vị Tổ Sư?*

Nghĩ được như vậy thì mình sẽ vui lên, mình mừng lên, mình dễ dàng chấp nhận tất cả những cơn đau. Vô tình những cơn đau thay vì hành hạ ta khổ sở, bây giờ chính nó sẽ giúp cho tâm ta vững vàng để vui vẻ đi về với Phật. Tâm đã chuyển cảnh giới. Quý vị có thấy rõ ràng rằng đau khổ hay hạnh phúc chính từ tâm này tạo ra không?...

Ngài Pháp-Nhiên Thượng Nhân nói rất hay. Có người hỏi Ngài:

- Một người Phật tử niệm Phật và một vị Tăng niệm Phật, kết quả có gì khác nhau không?...

Ngài nói:

- **Giống nhau! Giống nhau! Giống hệt nhau!...**

Có phải giống nhau thật không?...

- Một phàm phu tội chướng, tâm ý mê mờ, nay đổi tâm tin tưởng niệm Phật: Người phàm phu cười hè hè ra đi.

- Vị Tổ không đau bệnh, nhưng mà trải qua cả một cuộc đời tu hành cũng cực khổ vậy chứ. Phải không?... Ngài cũng cười hè hè ra đi.

Như vậy đâu có gì khác nhau? Ngộ hay không ngộ là tại chỗ này. “**Ngộ**” ra đi, phàm phu này thành Phật. “**Mê**” tiếp đi, coi chừng những hình tướng tốt đẹp bên ngoài trở thành miếng vải nhung dày cộm, gói kín cả Chơn-Tâm, cột chặt lại, làm sao Chơn-Tâm phát quang đây?!...

Hiểu được như vậy, xin chư vị bắt đầu từ đây chúng ta sẽ cảm thấy mừng vui. Cái gì đến cũng mừng vui hết. Thuận duyên tới thì mừng vui. Đúng không? Thuận duyên không hay hơn nghịch duyên sao?... Nhưng mà nghịch duyên đến ta cũng mừng vui luôn. Tại vì sao? Vì có nghịch duyên như vậy mới thử thách cái tâm của ta có vững hay không chứ? Biết được mới giúp chúng ta khỏi bị vấp ngã bất ngờ chứ. Cho nên, nếu tâm chúng ta chao đảo, thì mau mau sám hối liền. Mau mau tự phản tỉnh liền. Mau mau tự hỏi tại sao chúng ta lại thối tâm vậy? Nếu vị nào có nỗi niềm khổ sở gì đó mà tới than với Diệu-Âm, thì xin mau mau sám hối đi, không được than khổ nữa. “**Vạn pháp nhân duyên sanh**”. Cứ kệ nó đi.

Ngài Pháp-Nhiên nói, một người Phật tử có vợ, có con, đủ thứ hết, nhưng mà sau cùng chỉ cần một niệm hồi đầu người ta vãng-sanh. Mình đã biết câu A-Di-Đà Phật rồi, đã niệm Phật rồi, đã từng chuyển được những người chung quanh hồi đầu, đã khuyên những người chung quanh niệm Phật... thì nỡ lòng nào ta lại bỏ con đường Tây-Phương, cứ bám vào chuyện sàu khổ để đi theo con đường khổ nạn?!...

- **Cái tâm vui tươi thanh tịnh là cái tâm đi về Tây-Phương...**

**- Cái tâm sầu khổ là cái tâm sanh tử trong sáu đường luân hồi!...**

Hiểu được như vậy quý vị có chịu từ nay về sau phải xa lìa cái tâm giận hờn khó chịu để vui vẻ, an tịnh niệm Phật hay không?... Chuyển “**Khổ**” thành “**Vui**”, chuyển “**Phiền não**” thành “**Bồ-Đề**”, có phải chính là đây không? Đúng không chư vị?... Rõ rệt mà. Như vậy, quý vị có thấy an lạc chưa?...

Mong cho những lời nói đơn giản, nhẹ nhàng này gọi cho chúng ta một cơ duyên vãng-sanh Tịnh-Độ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 29)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta có cơ duyên nói chuyện với nhau về hộ-niệm, thực ra thì Diệu-Âm khi biết được chút Phật pháp, rồi có cơ duyên cứ nói về hộ-niệm không thôi. Ngoài vấn đề này thì không có chuyện nào khác để nói hết. Trước đây thì thường tán thán hộ-niệm, tán thán những người đi hộ-niệm mà ít nói đến phần sơ suất.

Nay nói đến phần sơ suất thì thường thường rất dễ làm các vị hộ-niệm buồn, vì những lời này giống như sự chỉ trích. Nhưng thực ra không phải vậy đâu. Mọi việc trên đời đều tương đối, có nghĩa là dù tốt tới đâu cũng có thể sơ suất! Dù cẩn thận cho mấy vẫn khó tránh những lúc vô ý. Cũng xin nhấn mạnh điều này, sự sơ suất này là vấn đề cá nhân, chứ không phải tất cả mọi người đều sơ suất như vậy, cũng không phải nói là pháp hộ-niệm sơ suất. Pháp hộ-niệm rất tuyệt vời, mà do chúng ta sơ ý:

- Có nhiều người vì không nghiên cứu kỹ về quy luật trợ niệm mà sinh ra sơ suất.

- Có nhiều người vì cái tâm hạnh quá mạnh, sự phát tâm quá mạnh, quá nhiệt tâm... cũng có thể gây ra sự sơ suất.

- Có nhiều người thì quá nhạy cảm trong vấn đề cảm ứng cũng có thể gây nên sơ suất, v.v...

Mong chư vị cố gắng nghe qua 48 cuộc tọa đàm ở tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà nói về "**Những Sơ Suất (có thể xảy ra) Khi Hộ-niệm**", Diệu-Âm có nêu ra một số sơ suất thông thường. Sau đó, tại thành phố Melbourne ở vùng phía nam nước Úc, Diệu-Âm cũng tiếp tục nói thêm về "**Những Điều Cần Tránh Khi Hộ-niệm**", xin chư vị cũng nên nghe qua.

Vấn đề hộ-niệm quan trọng lắm chư vị ơi!... Có người nói rằng niệm Phật cho "Nhất-Tâm-Bất-Loạn" thì được tự tại vãng-sanh, đâu cần gì đến người hộ-niệm. Có ý niệm này thì tốt đấy, nhưng chính nó cũng để lại một điều sơ suất khá nặng!... Vì thưa thực, người nào niệm Phật mà được "Nhất-Tâm-Bất-Loạn" thì tốt lắm, điều này



trong kinh Phật có nói. Nhưng chúng ta đã sinh ra trong thời mạt pháp này, thì căn tánh yếu, tội chướng nặng, không dễ gì đạt được Nhất-Tâm-Bất-Loạn đâu. Quý vị nên nhớ rằng, nghiệp chướng có kèm theo oan gia trái chủ chướng. Oan gia trái chủ chướng nằm trong nghiệp chướng của mình. Oan gia trái chủ thường thường hay lần theo chọc ghẹo những người có cái tâm cầu Nhất-Tâm-Bất-Loạn. Mình nói chọc ghẹo là nói cho vui đấy, chứ thật ra là họ quấy phá mình. Họ phá mình dữ lắm! Quấy phá đối với những người không biết tu hành thì dễ, còn đối với những người biết tu hành thì sự quấy phá phải tế vi hơn một chút. Họ phải chờ cho người tu hành đó khởi cái tâm cống cao ngã mạn lên mới có dịp phá được.

- *Mình muốn có thần thông, họ cho mình chút xíu thần thông!*

- *Mình muốn nhất tâm, họ cho mình một chút nhất tâm!*

- *Mình muốn biết được về đời trước đời sau gì đó, họ có thể giúp mình biết được một chút đời trước, đời sau!*

- *Mình muốn được tha tâm thông, họ cho mình chút ít tha tâm thông!*

Thích thú lắm. Nhờ vậy mà mình thấy hình như thật sự mình có chứng đắc! Nhưng không ngờ, do vậy mà mình sơ ý, thiếu đề phòng mới dễ bị hại. Ví dụ, như khi ngủ mà mình đóng cửa thì kẻ trộm không vô được, còn mình sơ ý quên đóng cửa, kẻ trộm dễ tìm cách lén vào... Kẻ trộm vào nhà mà mình không hay, nhiều khi lại mền thương nó, nuôi nó... Coi chừng một ngày nào đó bao nhiêu tiền bạc, của báu đều bị nó ôm đi hết. Mất tiền bạc, mất của cải thì cũng đỡ đi, coi chừng nó ôm luôn cả huệ mạng của mình kéo xuống những đường ác. Thật quá nguy hiểm!...

Chính vì thế, khi chúng ta nói những lời này là để tự mình cần xác định mình là hàng phàm phu, tội chướng sâu nặng. Khi nhắc nhở mình là phàm phu thì tâm của mình phải hiền lại, tánh của mình phải khiêm nhường và mình không dám rời sự gia trì của chư đại Bồ-Tát, chư Thiên-Long Hộ-Pháp. Nhờ tâm tánh hiền lành này mà các Ngài thương mình, các Ngài không nỡ để mình đi lạc

đường vương phải nạn, nhờ vậy mà ta mới an toàn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên có thể nói rằng, **điểm sơ suất đầu tiên của những người hộ-niệm, cũng như người được hộ-niệm, chính là sự thiếu khiêm nhường**. Quý vị cứ để ý coi, một người trước đây chưa biết câu A-Di-Đà Phật, khi gặp câu A-Di-Đà Phật tự nhiên họ phát lòng tin tưởng niệm Phật, họ tu tốt lắm. Nhưng một ít trong số những người tu tốt đó sau khoảng chừng 2-3 năm, 4-5 năm... lại thay tâm đổi tánh. Lúc khởi đầu thì khiêm nhường, nhưng sau một vài năm thì biến thành một người không còn khiêm nhường nữa.

Chư Tổ nói rằng, khi mà ta tự thấy ta có một năng lực gì đó, có chứng đắc gì đó, thì ngay từ giờ phút đó là khởi điểm cho con đường thoái chuyển. Thoái hóa!... Ngài Ấn-Quang dạy như vậy. Ngài Tịnh-Không cũng dạy như vậy. Hầu hết chư Tổ cũng dạy như vậy.

Vì thế khi tu hành với nhau, chúng ta nên thành thật khuyên nhau đừng bao giờ sơ ý móng khởi một ý niệm gì về sự chứng đắc. Thường thường hậu quả của nó không tốt đẹp gì đâu đối với những người nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta. Những vị căn tánh cao thượng, những vị đại Bồ-Tát... các Ngài được quyền nói đến vấn đề này. Nhưng xin thưa thực, dù các Ngài được quyền làm như vậy, nhưng các Ngài vẫn phải âm thầm, khiêm hạ, không bao giờ khoe trương ra đâu. Chư vị nên để ý chỗ này. Còn những người thời nay thường khoe những điều này ra, hoặc hơn nữa, mạnh dạn truyền đạt lại những cách công phu tu hành để chứng đắc... Điều này quả thật là sơ ý!... Khi Diệu-Âm gặp những trường hợp đó, chống đối thì xin thưa thật với chư vị là không bao giờ dám chống đối, nhưng làm theo thì cũng thành tâm nói thẳng thắn rằng, không dám theo. Tại sao vậy?... Vì Diệu-Âm vẫn còn là phàm phu. Thật sự như vậy.

Có một lần Hòa Thượng Tịnh-Không nói: *“Khi chư vị thấy mình có chứng đắc gì đó mà đi thố lộ ra bên ngoài, thì định lực của chư vị đã tiêu hết rồi”*. Một lần khác Ngài nói: *“Người nào tu hành mà tự*

*thấy mình có một năng lực nào đó, có một chứng đắc nào đó, thì coi chừng đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi”.*

Trước đây Diệu-Âm cũng là người hoang đàng, không biết tu hành. Khi bắt đầu tu thì liền thấy có điều hay quá, cũng gặp nhiều cảm ứng tốt lắm. Nhiều khi cũng nghĩ rằng: “*Chắc mình đã ngon lắm rồi. (Hi-hi!...)*”. Nhưng sau đó, may mắn gặp được những lời cảnh cáo của các Tổ thì sợ quá, giật mình tỉnh ngộ. Chữ “**Tỉnh ngộ**” này là tỉnh ngộ của cá nhân thôi, vì mình là phàm phu, tỉnh ngộ theo cách của phàm phu. Nay xin đem cái tỉnh ngộ này, cái giật mình này mà thừa lại với chư vị để chia sẻ một chút kinh nghiệm. Chúng ta cùng nhau cẩn thận, gìn giữ, nhắc nhở nhau cho được an toàn mới tốt...

Một người thực sự đã chứng đắc thì trí huệ đã khai mở, tâm hồn đã thanh tịnh. Một người tâm hồn đã thanh tịnh thì khó mà đi khoe ra lắm. Hiểu được điều này, thì mong chư vị hãy nhớ cho, sở dĩ ta đi về Tây-Phương Cực-Lạc được là chính nhờ ở lòng **Chí-Thành, Chí-Kính, Khiêm-Nhường** của mình mà được Phật thương. Đây là lời của ngài Ấn-Quang nói. Các vị đại Bồ-Tát thương ta, không nỡ để cho người hiền lành quá này đi lạc đường. Nếu thấy mình có gì sơ suất, thì các Ngài nhắc nhở, các Ngài la rầy... Những lời la rầy này ở đâu?... Ngay trong kinh Phật, ngay trong những lời khai thị của các Tổ đã có sẵn lời răn dạy: “**Càng tu càng khiêm cung...**”. Khiêm cung chính là cách giải thoát ách nạn trong đời này đó. Nhờ tính khiêm cung đó, nên dù cho chúng ta tu thật giỏi đi nữa, vẫn giữ được tâm bình lặng. Ví dụ như ngày hôm nay ở đây mình tu được 10 tiếng rưỡi đồng hồ, như vậy là cũng khá đó. Giả sử như mỗi ngày mình tu 10 tiếng rưỡi suốt năm đi nữa, chúng ta cũng đừng nên sơ ý nghĩ rằng, sau 2-3 năm thì nhất định ta sẽ đạt được “Niệm-Phật Tam-Muội”, nhất định ta sẽ tiến tới chỗ “Niệm-Bất-Niệm”, nhất định ta sẽ được cảnh giới “Nhất-Tâm-Bất-Loạn”...

Xin chư vị hãy tự mình răn nhắc lấy điều này, lúc nào cũng nghĩ rằng nghiệp chướng vẫn còn, oan gia trái chủ vẫn ở bên cạnh... Ấy

vậy mà ta vẫn đi về được Tây-Phương là do ta ăn ở hiền lành, thành tâm niệm Phật mà được các Ngài cứu đày thôi.

Tu hành ta cần đem công đức bồi đắp cho chúng sinh, bồi đắp cho oan gia trái chủ, bồi đắp cho những điều sai sót mà mình đã sơ ý làm ra trong quá khứ. Có hiền như vậy thì sau cùng rồi ta sẽ gặp được những người bạn hiền, những người hộ-niệm họ đến với mình, đến 1 người chúng ta mừng 1 người, đến 2 người chúng ta mừng 2 người, đến cả một ban-hộ-niệm thì chúng ta lại càng trân quý sự trợ duyên của họ hơn nữa. Nhờ tâm tánh hiền lành, lúc đó họ hướng dẫn điều gì ta cũng lắng tai nghe theo, nhờ thế mình mới hóa giải được ách nạn ra. Nên nhớ, đừng nên đam mê vào những triết lý hảo huyền nhiều quá. Bây giờ thì lý luận hay lắm, chứ lúc đó thật sự mình sẽ quên hết rồi.

Còn nếu chúng ta cầu cho chúng đắc, thì khi những người hộ-niệm đến, ta cảm thấy chán ngấy và thường thường là mình mời họ ra về. Đúng như vậy đó chư vị. Diệu-Âm không phải là người đi hộ-niệm nhiều nhất đâu, nhưng cũng đã từng gặp những hiện tượng như vậy. Có một vị kia tu cũng rất khá, cũng có niệm Phật, nhưng khi bệnh xuống, sắp chết, thì bảo con cháu như thế này: *“Khi ta chết đừng có mời mấy Thầy tới làm chi, cũng đừng có mời các ban-hộ-niệm tới làm chi. Cứ để ta trong bệnh viện chết là được rồi...”*. Thực sự việc này đã có xảy ra.

Quý vị thử nghĩ coi một người thường thường niệm Phật mà đến giờ phút cuối cùng lại dặn con cháu đừng nên mời những người biết đạo tới. Chịu thua rồi!... Quý vị có biết tại sao không? Có người niệm Phật, nhưng cứ nghe đến người ta hộ-niệm thì tỏ vẻ chê bai và thường nói rằng:

*- Làm gì có cái chuyện hộ-niệm mà vãng-sanh? Phải tự lực mới đúng. Phải niệm Phật cho “Nhất-Tâm-Bất-Loạn” mới vãng-sanh được chứ. Làm gì có chuyện kêu mấy ông đó tới niệm Phật mà được vãng-sanh?*

Một người đã niệm Phật lại nói lời này mới là điều lạ, chứ người không niệm Phật thì kể làm chi!

Vì cái tâm cầu “Nhất-Tâm Bất-Loạn” mạnh quá, nên đã khinh thường phương pháp hộ-niệm. Vô tình đến sau cùng thì chính những lời nói này đã trả lại cho chính mình một bài học vô cùng đáng cay!... Những người hộ-niệm nào tới cũng đành phải chạy dài. Người hộ-niệm đưa ra điều nào, họ cũng tỏ vẻ thông thạo:

- *Tôi biết hết trơn rồi, nói làm chi nữa?... Chư vị hãy đi hộ-niệm cho người khác đi thì hay hơn.*

Người hộ-niệm muốn khuyên một vài lời, nhưng vừa thốt ra thì bị chặn lại:

- *Tôi biết rồi.*

Thôi chịu thua!... Nói điều gì họ cũng tỏ ra biết hết rồi. Biết gì đây?... Biết những điều mà hiểu biết phải lo sợ! Ví dụ, khi người hộ-niệm nói:

- *Đừng có nguyện cầu hết bệnh nghe.*

- *Tôi biết rồi mà, cần gì phải nói nữa?... Quý vị chưa bệnh đó, chứ bệnh như tôi rồi quý vị mới biết... Đau quá như vậy làm sao lại bảo tôi không cầu hết bệnh?... Làm sao mà niệm Phật được?...*

Vì biết quá nhiều rồi, nên điều gì cũng cãi lại. Thôi thì... người hộ-niệm cũng đành thuận theo cái biết đó mà xếp gói ra về, chứ làm được gì hơn?!...

Người hộ-niệm nói:

- *Bác hãy cầu vãng-sanh Cực-Lạc nhé.*

- *Không!... Tôi muốn “Nhất-Tâm-Bất-Loạn”. Tôi muốn an nhiên tự tại ra đi, chứ tôi không muốn nằm trong bệnh viện mà vãng-sanh đâu. Hãy cứ chữa trị cho tôi hết bệnh đi. Hết bệnh rồi tôi quyết lòng hạ thủ công phu niệm Phật cho đến “Nhất-Tâm-Bất-Loạn” để đi vãng-sanh(?!)...*

Niệm Phật cho đến “Nhất-Tâm Bất-Loạn” để vãng-sanh thì tốt đấy. Nhưng người bị bệnh đã đến giai đoạn sắp chết rồi mà còn kèn kè đến vấn đề “Nhất-Tâm-Bất-Loạn” thì thật là điều sơ suất, vừa làm cho ban-hộ-niệm cảm thấy ngỡ ngàng, và rồi chính người bệnh thực sự tự làm một cái bẫy để cài lấy chính mình. Đây là những kinh nghiệm thực tế mà Diệu-Âm đã từng gặp qua. Mong chư vị hiểu thấu.

Trong một cuộc tọa đàm nào đó, Diệu-Âm có nói rằng, những ban-hộ-niệm người ta không sợ lắm khi hộ-niệm cho người không tu, nhưng lại sợ người có tu mà bướng bỉnh. Một người chưa biết tu thì đường vắng sanh yếu lắm, nhưng nếu người đó tánh tình hiền lành, biết nghe lời thì người hộ-niệm cũng thấy an tâm hơn. Còn hộ-niệm cho một người mà họ tự khoe rằng là đã tu 20 năm, 30 năm, 40 năm... Họ tự hào đã đọc hết kinh này đến kinh nọ... Tự khoe những kiến thức đó ra, để rồi khi gặp người hộ-niệm khuyên:

- *Bác ơi!... Thành tâm niệm Phật cầu Phật tiếp độ nhé...*

Họ trả lời:

- *Phật là Tâm, Tâm là Phật. Phật đâu ở ngoài mà cầu?... Thôi thì niệm Phật làm chi nữa?...*

Bệnh sắp chết rồi mà cứ nói những lý đạo thượng thiên không à. Khổ quá!... Khoe những lý đạo siêu huyền “*Tâm là Phật, Phật là Tâm*” làm chi mà lại không cần đến người hộ-niệm, để đưa đến tình trạng họ muốn giúp mình mà giúp không được, và cuối cùng mình bị trở ngại trùng trùng.

Cho nên, thà rằng gặp những người không biết tu, mà họ biết sợ, biết nghe lời. Họ là những người thực sự đã tạo nghiệp, họ biết họ đã tạo nhiều nghiệp chướng nặng nề, nhưng sau cùng có được cơ duyên gặp mình, mình tới khuyên giải:

- *Cái nghiệp chướng của bác lớn quá, bây giờ chỉ còn có Phật mới cứu độ được bác thôi.*

- *Phật cứu tôi được không?...*

- *Cứu được!*

Ồ!... Họ mừng quá! Giống như người đang bị trôi trong dòng nghiệp lực, đang sắp bị nhận chìm trong dòng nước lụt cuồn cuộn chảy mà vớ được cái phao. Chính những lời nói của mình là cái phao. Chính câu: “*A-Di-Đà Phật*” là cái phao. Chính lời nói: “*Phật có thể cứu được*” là cái phao. Họ bám thật chặt vào cái phao đó. Chỉ thế mà thôi, họ được vắng-sanh. Họ được cứu.

Còn người vì nghĩ rằng mình không có nghiệp chướng, có trí huệ, có thông minh, tự nghĩ mình chứng được cảnh giới “*Nhất-Tâm*

Bất-Loạn”, có thể tự lực để đi vắng-sanh... vô tình đã rơi mất cái phao. Vì sơ suất này mà tự hại lấy mình.

Nên nhớ, ma chướng muốn phá người tu, không phải khơi khơi mà phá được đâu. Họ cần làm sao cho người đó tăng lên một chút công cao mà quên đi con đường chí thành chí kính, khởi ý niệm tự tu để chứng đắc. Muốn thông minh họ cho một chút thông minh, muốn chứng đắc họ cho một chút chứng đắc. Vì vậy mà tưởng lầm rằng: “À!... *Thật sự ta đã chứng được Nhất Tâm Bất Loạn rồi!*”...

Xin thưa với chư vị, người niệm Phật đến cảnh “Nhất-Tâm Bất-Loạn” mà không kiên nhẫn chờ được cho người khác tự đến tán thán mình sao? Đã đã đắc quả rồi mà lại có trạng thái mừng vui khắp khênh, vội vã khoe ra sao?!...

“Nhất-Tâm Bất-Loạn” là một cảnh giới chứng đắc mà có rất nhiều người hiểu lầm. Khi thành tâm niệm Phật có được một vài phút an tịnh nào đó, cảm thấy như mình đang bay trên mây, thì vội vã tưởng là chứng đắc. Hoàn toàn không phải đâu.

“Lý-Nhất-Tâm Bất-Loạn” là những người trí huệ của họ đã khai mở, năng lực của họ cỡ hàng Bồ-Tát Sơ-Trụ trở lên rồi, không phải bình thường đâu chư vị ạ. A-La-Hán nhiều khi không bằng họ nữa đâu. Năng lực của một vị A-La-Hán có thể xuyên qua bức tường không trở ngại, hãy hỏi thử những người tự xưng là chứng đắc gì đó có làm được chuyện này chăng?...

Có những người khi tu thấy mình được an lạc một chút, đêm nằm mộng thấy Phật, thấy hào quang, thấy hương thơm gì đó... vội đi khoe khắp nơi. Ngài Ấn-Quang đại sư nói: “*Người tu hành mà không chịu khiêm nhường, không chịu nhiếp tâm lại niệm Phật, để cầu Phật gia trì, cứ đứng đó khoe ra. Thấy thì có một, ra nói tới trăm ngàn vạn ức lần nhiều hơn, đến một lúc quá nặng rồi dù chư Phật mười phương xuống đây cứu cũng không được...*”. Đó là lời ngài Ấn-Quang nói. Diệu-Âm chỉ nhắc lại mà thôi.

Những người đi hộ-niệm khởi thủy là những người có tâm từ bi, có lòng tin vững mạnh, sau một thời gian đi hộ-niệm có được một số thành tích, thì có người lại khởi tâm công cao ngã mạn. Thực sự có đấy. Họ tự cho rằng, “***Tôi có khả năng cứu độ một người***”

**vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc**". Khi gặp những người này, Diệu-Âm thường khuyên rằng, hãy đổi lại lời nói này đi: "**Tôi có khả năng trợ duyên cho chị, cho bác vãng sanh**", thì hay hơn nhiều...

Nói rằng: "*Tôi có khả năng cứu độ anh vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc*", thì đây là một lời nói sơ suất. Nếu bạn có khả năng cứu độ chúng sanh vãng sanh thì hãy đi cứu độ đi, chứ còn Diệu-Âm này không đủ khả năng. Khi cho rằng mình có khả năng cứu độ người ta vãng sanh, thì có lẽ năng lực của mình ngang bằng với A-Di-Đà Phật rồi chẳng?... Mà thật ra, chúng sanh phải có đầy đủ Tín-nguyện-Hạnh mới cảm ứng đến đại nguyện của A-Di-Đà Phật mà được vãng sanh. Không Tín-Nguyện-Hạnh thì A-Di-Đà Phật cũng cứu không được, vậy mà mình lại cứu được sao?... Chẳng lẽ mình có năng lực hơn Ngài rồi à?!...

Không phải vậy đâu, đừng nói lời sơ ý. Chúng ta chỉ làm cái nhiệm vụ gọi là "**Trợ Duyên**" hay "**Khuyến Tấn**" mà thôi... Giúp cho họ gặp được cơ duyên này mà khởi phát tín tâm vững mạnh lên, khởi phát cái lòng tha thiết muốn vãng-sanh cho mạnh lên, rồi chính họ phải quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật. Chính cái **Tín**, cái **Nguyện** và cái **Hạnh** của người đó cảm ứng đến A-Di-Đà Phật mà họ được về Tây-Phương.

Nếu họ đã phát tâm mạnh như vậy, nhưng bây giờ họ đau đầu quá thì làm sao đây?... Họ nhức lưng quá thì làm sao đây?... Người hộ-niệm chúng ta tới ngồi bên cạnh, một mặt thì niệm Phật, một mặt thì lấy tay xoa xoa chỗ đau giống như Kim-Bình đang làm đó. (Hi-hì!...). Xoa bóp nhẹ chỗ đau cho người ta thoải mái một chút. Người ta nhức đầu quá mình cho người ta uống viên thuốc Panadol, rồi xoa nhẹ nhẹ cho họ cảm thấy thoải mái và đỡ lo một chút, rồi mình bắt đầu khuyên răn, động viên tinh thần, giúp họ từ chỗ khổ này mà cố vươn lên quyết định niệm Phật.

- *Nếu bác không cố gắng vượt qua cái ách nạn này, thì khi bị lọt lại trong lục đạo luân hồi, đời sau sẽ khổ hơn đời này gấp vạn lần đó. Chết rồi đời sau trở lại làm người không dễ đâu, mà có thể phải trở lại bằng cái kiếp thú vật để chịu khổ. Làm thân trâu bò để cày*



*bừa cho người ta, rồi tới lúc bệnh, tức là bị đau đầu như thế này, ông chủ không có tha mình đâu. Thực sự khi mình quy xuống, mình không cày được nữa, người ta mổ bụng mình, xẻo thịt mình, lóc xương mình để ăn, chứ đâu có tha cho mình. Lỡ đại làm thân súc sanh, suốt cuộc đời cặm cụi làm việc phục vụ cho ông chủ, nhưng khi chết vẫn không được tha, lúc đó mình mới thấy khổ. Vậy thì, bây giờ nương theo cơ hội này mà quyết lòng phải vượt qua ách nạn này để vãng sanh Cực-Lạc nhé...*

Hãy nói những lời hết sức chân thành như vậy, đơn giản như vậy, không lý cao luận huyền gì cả. Cần trực tiếp giúp cho người bệnh thấy ra một vấn nạn đáng sợ là nếu không được vãng sanh thì bị đại nạn. À!... Họ sợ quá! Sợ cái cảnh sinh thành con bò quá. Sợ cảnh đi xuống địa ngục quá. Họ quyết lòng vùng lên, càng đau càng quyết lòng... Vô tình chính họ vượt qua cái ách nạn của chính họ. Nhờ chính cái tâm vững vàng, với cái ý chí vững vàng mà họ vượt thoát ách nạn...

*Nam Mô A-Di-Đà Phật.*



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 30)

Như vậy họ vãng-sanh là nhờ mình xúi giục họ để cho họ vững lên, họ tự đi. Mình chỉ có nhiệm vụ trợ duyên như vậy mà thôi, chứ không phải mình đứng đó niệm: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*”... thì tưởng rằng mình có năng lực cứu độ họ. Không phải vậy.

Thành ra, muốn được hộ-niệm cho viên mãn, xin chư vị đừng bao giờ để quá trễ rồi mới mời ban-hộ-niệm. Mỗi người phải tự biết về phương pháp hộ-niệm trước. Giống như chuyện một bà già liều mạng nói qua hồi sáng đó. Bà cảm thấy bệnh sơ sơ thôi là kéo nê đồng tu tới hộ-niệm cho mình. Bà già này vốn bao tử bị yếu, sống ở vùng quê, ăn uống không điều độ, khiến cho bao tử bị đau. Bác sĩ cho uống thuốc làm bằng chất than củi. Bà thường uống loại thuốc này. Đến khi thấy trong người hơi cảm lạnh sơ sơ, thì bà năn nỉ người ta tới hộ-niệm cho bà...

Đồng tu tới hộ-niệm, nhưng thấy bà đó rất tỉnh táo, không có triệu chứng gì bị bệnh hoạn cả. Miệng thì nói leo lẻo... Hộ-niệm xong rồi thì bà đứng lên đi mở cửa tiễn mọi người ra về. Đồng tu nói:

- *Bác chưa chết mà tại sao lại bắt chúng tôi hộ-niệm làm chi?*

Bà nói:

- *Rõ ràng tôi bệnh thiệt mà. Nếu không tin, thì quý vị lại rờ thử coi, trán của tôi ấm ấm nè...*

Thực ra chính cái trán của Diệu-Âm bây giờ cũng đang ấm ấm nè. Bị cảm sơ nằm nghỉ vài hôm thì hết, chứ có gì đâu mà bắt người ta tới hộ-niệm? Mỗi đêm hộ-niệm xong rồi, thì bà dặn mọi người ngày mai tới hộ-niệm nữa. Thật lạ lùng cho bà già này!.. Hộ-niệm qua 2 ngày... 3 ngày... Người ta đành phải nói:

- *Rõ ràng là bác chưa chết. Vậy bác phải trở lại Niệm Phật Đường niệm Phật đi.*

- *Rõ ràng tôi bị bệnh thiệt, tôi bệnh thiệt đó.*

Không ai biết bà bị bệnh gì, rõ ràng cứ hộ-niệm xong rồi, khi mọi người ra về thì bà xỏ chân vô đôi dép xẹp xẹp ra mở cửa tiễn khách và không quên nhắc câu: “*Ngày mai hộ-niệm tiếp cho tôi*”...

Chư vị nghĩ thử coi, mình có khả năng kiên nhẫn hộ-niệm như vậy không?...

Thực ra đây cũng là một bài học hay. Chúng ta cũng nên thực hành hộ-niệm như vậy đó. Khi thấy người ta mệt mệt yếu yếu thì lo nghĩ tới chuyện hộ-niệm đi. Mạng sống vô thường, chưa biết là vài năm sau hay vài hôm sau phải ra đi, nên tự mỗi người phải lo nghiên cứu về hộ-niệm trước. Còn người hộ-niệm cũng nên lo tới thăm viếng, giảng giải trước. Hãy thực hiện liền 3 ngày liên tục như vậy cho người bệnh. Hãy cố gắng bắt đầu càng sớm càng tốt để dần dần những gì cần dần. Trong 3 ngày đó, người hộ-niệm theo dõi tinh thần người bệnh, những gì họ còn mập mờ, những gì họ còn vướng mắc, nên khuyến khích họ hỏi ra. Hơn nữa, cần khuyên người thân trong gia đình có gì thắc mắc nên nêu ra để chúng ta giải quyết trước.

Nhờ khởi đầu hộ-niệm sớm giúp ta biết được:

- À!... Bà này bị kẹt điểm gì?...

- Gia đình này bị kẹt cái gì?...

Nhờ thế trong những lần hộ-niệm sau mình đã chuẩn bị những gì cần nói chuyện với người ta. Như vậy, phải hộ-niệm ngay trong những lúc mà người ta còn tỉnh, chứ không phải chờ đến lúc mê man bất tỉnh rồi mới làm. Những lần đầu tiên hình như chỉ là hình thức thăm viếng thôi, hẳn nhiên cũng nên niệm Phật với người ta, nhưng thực ra nặng về theo dõi tình hình, dự đoán những điều thuận hay nghịch có thể xảy ra. Có chuẩn bị cẩn thận như vậy, thì đến lúc bệnh bắt đầu nặng rồi, mình mới có thể giúp tích cực cho người bệnh được.

- *Đừng bao giờ nghĩ rằng bà đó chưa tới lúc chết thì tới hộ-niệm làm chi?... Không phải đâu. Đây là lời nói của những người không biết hộ-niệm đó.*

- *Đừng bao giờ chờ cho bà đó ngáp ngáp rồi mới bắt đầu hộ-niệm nhé. Không được đâu. Một trăm lần tìm không ra một lần thành công đó.*

Vì sao vậy?... Quá trễ rồi!... Để quá trễ mới hộ-niệm thì nhiều lắm cũng chỉ có thể giúp họ vượt qua ba đường ác là quá may mắn rồi. Nhưng được vậy thực ra cũng khó khăn lắm, chứ Không dễ đâu. Vì thế, tất cả cần phải chuẩn bị trước.

Trở lại vấn đề sơ suất khi hộ-niệm. Có những người sau một thời gian đi hộ-niệm, thành tựu được một số trường hợp ra đi để lại thân tướng khá tốt, thì lại có vấn đề khác sinh ra, đó là người hộ-niệm tuyên bố rằng mình có khả năng này khả năng nọ. Gặp những trường hợp này, Diệu-Âm luôn luôn nhắc nhở rằng, đây là một sự sơ suất cần phải sám hối càng sớm càng tốt. Nếu không chịu sám hối, coi chừng đến lúc mình lâm chung sẽ bị trở ngại.

Có nhiều người hỏi rằng:

- *Đi hộ-niệm cho người ta vãng-sanh tức là tôi tạo cái nhân vãng-sanh. Có cái nhân này thì tôi sẽ hưởng cái quả vãng-sanh chứ. Nếu tôi hộ-niệm cho người ta vãng-sanh mà sau cùng tôi không được vãng-sanh, thì Nhân-Quả ở đâu?...*

Xin trả lời rằng:

- *Nhân-Quả ở đây chứ đâu. Cái nhân anh giúp người vãng-sanh, nhưng thực sự anh có chịu nhận cái quả báo vãng-sanh hay không đó là quyền của anh. Anh tạo cái nhân vãng-sanh, nhưng anh không muốn nhận cái quả báo vãng-sanh, mà lại nhận cái quả báo A-Tu-La, quả báo trong 6 đường luân hồi... thì anh ráng mà chịu vậy.*

Tại sao vậy?... Tại vì cái duyên của anh đã bị nghịch rồi. Nếu anh có cái nhân vãng-sanh, mà anh cẩn thận tạo cái duyên vãng-sanh trọn vẹn, thì nhân gặp duyên tự nhiên có quả báo thích ứng. Anh có cái nhân vãng sanh vì anh đã trợ niệm cho người vãng-sanh, nhưng từ đó anh lại nổi tâm cống cao ngã mạn lên. Xin hỏi, tâm cống cao ngã mạn là duyên gì vậy?... Trên Tây-Phương Cực-Lạc, những vị Thượng-Thiện-Nhân ở đó có vị nào tâm ý cống cao ngã mạn hay không?... Chắc chắn không có. Anh cống cao ngã

mạn, như vậy làm sao anh được quyền đem cái tâm cống cao ngã mạn về trên cõi Tây-Phương?... Hòa Thượng Tịnh-Không nói: **“A-Di-Đà Phật cho chúng sanh mang nghiệp đi vãng-sanh, chứ không cho đem cái tập khí hư hại để vãng-sanh”**. Phải chú ý điều này. Khó lắm đó chứ vị ơi, đừng nên sơ suất.

Tập khí là gì?... Tập khí không phải là nghiệp chướng, mà tập khí chính là cái Duyên trưởng dưỡng cái Nhân tạo ra nghiệp chướng. Nói rõ hơn, là ông chủ nuôi dưỡng nghiệp chướng. Cái nghiệp chướng trùng trùng của anh trong quá khứ, chứ vị Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây-Phương không sợ, A-Di-Đà Phật cũng sẵn sàng tha thứ, nhưng mà cái tập khí của anh Ngài tha không được. Ví dụ như tập khí đố kỵ, ghét người này, ghét người nọ... Nếu đưa anh về Tây-Phương Cực-Lạc rồi anh ghét vị này, ghét vị nọ thì A-Di-Đà Phật giải quyết làm sao đây?...

Trong quá khứ vì thiếu tâm từ bi, ưa ganh ghét người nên sanh ra đấu tranh, chém giết, tạo nghiệp... Tạo nghiệp trong quá khứ thì hiện đời có thể nhận quả báo bị đánh, bị giết, bị ức hiếp, v.v... Trong chúng ta có ai dám chấp nhận quả báo này là do chính mình đã tạo cái nhân từ trước đây không? Chấp nhận được thì coi như mình xóa được những nhân chủng xấu ác. Nếu không chấp nhận vấn đề nhân quả của chính mình, cứ tiếp tục đấu tranh, căm thù, ganh ghét... thì cứ tiếp tục ở đây mà chịu nạn. Thực ra tất cả đều có nhân quả hết. Đừng để cái tâm thị phi ganh ghét mà tạo thành cái ngòi nổ cho một kiếp nạn đau khổ mới.

Tập khí hãy buông ra. Phải biết thành tâm sám hối lỗi xưa. Cố gắng đừng vướng vào các thứ độc “Tham, Sân, Si...” nữa. Lỡ vướng phải thì phát tâm ân hận liền và mau mau niệm: **“A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...”** để sám hối kịp thời. Dùng câu Phật hiệu mà xóa dần tập khí vậy...

Mình có giận không?... Có! Tại vì mình là phạm phu tục tử nên cái tập khí này đã có sẵn rồi. Bây giờ giải quyết làm sao đây?... Hãy tập mỗi khi lỡ nổi giận lên, thì mau mau niệm **“A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”**... Lúc niệm A-Di-Đà Phật tức là mình sám hối. Hãy niệm câu A-Di-Đà Phật liền để sám hối tại chỗ, tập

như vậy thì câu Phật hiệu trở thành một dấu trừ, nó trừ lần cái tập khí của mình đi. Niệm Phật thành một thứ phản xạ tự nhiên, đến giờ phút lâm chung, lỡ một cơn giận hay tập khí nào hiện ra mình niệm “A-Di-Đà Phật” liền, tự câu A-Di-Đà Phật nhắc nhở lấy mình mau mau bỏ tập khí đi, quay về với câu Phật hiệu. Chúng ta phải tự nhận mình là phạm phu tội lỗi mà quyết lòng sám hối. Chớ thành mới được cảm ứng. Các Ngài hiểu thấu cái nạn của phạm phu chúng ta. Các Ngài luôn luôn phóng quang gia trì để giúp cho chúng ta hoàn thành tâm nguyện đi về Tây-Phương.

Muốn cứu một người phạm phu là cứu như vậy đó, chớ không thể nào chờ cho người đó toàn thiện 100% như các đại Bồ-Tát được. Điểm quan trọng là ta có chịu thực tâm sám hối hay không?...

Có nhiều người thường hay nêu câu hỏi như thế này:

*- Người kia tu hành đến nay là 50-60 năm rồi, mà chính họ cũng chưa chắc sẽ được vãng sanh, thì làm gì bà đó còn giận hờn, còn kinh cãi đủ chuyện mà bây giờ tới hộ-niệm thì bà được vãng sanh?...*

Tôi nói:

*- Bà đó hôm tháng trước còn mê muội, còn tạo nghiệp ác nên khi gần lâm chung bà phải nằm xụi lơ, đau đớn muốn chết luôn. Nhưng vì thân phận thấp kém nên có chút ít tánh khiêm nhường, biết nghe lời. Ban hộ-niệm tới cảnh cáo, khuyên nhắc vài tiếng, bà nhận biết lỗi lầm nên sợ quá mà thành tâm sám hối. Một ngày, hai ngày thành tâm kiệt lòng sám hối mà được cảm ứng. Được A-Di-Đà Phật, chư đại Bồ-Tát phóng quang gia trì, giúp bà niệm Phật nhất tâm bất loạn trong lúc ra đi hồi nào mà mình không hay. Còn mình tu hành 5-6 chục năm kệ mình, phước báu nhiều kệ mình, nhưng nếu ỷ lại vào phước báu đó tưởng là ngon, coi chừng bị thiếu cái tâm chí thành chí kính, thiếu tâm sám hối mà không được cảm ứng. Một khi tưởng rằng mình ngon, thì nghiệp chướng nương theo đó mà phát triển song song. Như vậy làm sao mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được?...*

Trước đây cũng có một vị nói với Diệu-Âm rằng:

- Tôi biết một vị kia tu gần 70 năm, công phu cao như vậy mà khi ra đi không được vãng sanh, thì làm sao những người chỉ cần ta hộ-niệm cho họ mà được vãng sanh? Vãng sanh đâu dễ dàng vậy?...

Diệu-Âm nói rằng:

- Nếu tu hành 70 năm mà khinh thường câu A-Di-Đà Phật, không niệm câu A-Di-Đà Phật, không cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì không được vãng sanh. Có lẽ người đó chỉ tự tu cho chúng đấng chứ không tu đường vãng sanh. Nếu phá được nghiệp-hoặc thì tùy theo mức độ phá nghiệp mà có thể chúng quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán. Tự tu tự chứng thì chứng đến mức nào hưởng đến mức đó. Còn muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì phải Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, không đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì không thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được. Cách tu hành tự lực này chỉ có hàng thượng-căn, thượng trí mới làm nổi.

Ta nên hiểu rằng, trong pháp tu vãng sanh về Tịnh-Độ có 3 điểm kết tụ lại để cho một hành giả được vãng sanh.

- Một là tự mình cố gắng niệm Phật cầu vãng sanh, đây gọi là **“Niệm-Lực”**. Niệm-Lực này tự mình phải lo lấy. Niệm-Lực này bao gồm cả Tín-Nguyện-Hạnh. Mình phải niệm Phật với tín tâm đầy đủ, phải phát nguyện vãng sanh tha thiết thì mình mới có Niệm-Lực mạnh. Niệm-Lực này nó khơi cho Chân-Tâm Tự-Tánh hay gọi là **“Phật-Tánh-Lực”** của mình ứng hiện. Mình niệm A-Di-Đà Phật thì Phật-Tánh-Lực của mình theo cái duyên này mà ứng khởi ra. Phật-Tánh-Lực của mình ứng hiện ra, thì **“Nhiếp-Thọ-Lực”** của Phật mới có thể tiếp độ đưa cái Phật-Tánh-Lực của mình đi về Tây-Phương.

Hòa Thượng Tịnh-Không giảng rất rõ về Tam-Chủng-Hữu-Lực. Một người tu hành suốt đời mà không niệm Phật thì Niệm-Lực không có. Niệm-Lực không có thì Phật-Tánh-Lực, hay gọi là chủng tử A-Di-Đà Phật, hoặc cũng gọi là Tánh-Giác A-Di-Đà của họ không khởi ra được. Tánh giác A-Di-Đà không khởi ra được thì:

- Đường phước báu có thể đi.

- Đường thiện đạo có thể đi.

- Còn đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì không đi được.

Tu hành không đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì không phải là pháp tu vắng sanh Tịnh-Độ, hầu hết bị kẹt trong pháp tu Nhân-Thiên. Nếu tu hành giỏi thì hưởng được phước báu gì đó của thế gian, chứ Phật-Tánh-Lực không thể ứng hiện thì Nhiếp-Thọ-Lực của Phật không thể rước được cái cục thịt này đi về Tây-Phương. Mình đi con đường khác thành ra không được vắng sanh là lẽ tự nhiên, có chi lại nghi ngờ bà già niệm Phật được vắng sanh?!... Tu hành đã không có một lời nào hỗ trợ cho nhau thành tựu, lại sợ ý buông lời chống báng, phá mất tín tâm của đại chúng, chặn mất cơ hội vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc của chúng sanh, đây là tội phỉ báng Phật pháp, coi chừng chính mình bị đại nạn.

Như vậy được vắng sanh Tịnh-Độ phải tu đúng đường, chứ không thể căn cứ vào tu lâu hay mới tu, tu nhiều hay tu ít được.

Hôm trước mình đã nói qua rồi, vắng sanh về Tây-Phương không phải là chứng đắc, mà đi về Tây-Phương chẳng qua là một sự di dân. Ta là một thường dân từ quốc gia này được cấp phép di dân thành một thường dân của một quốc gia khác. Rõ ràng hoàn toàn chúng ta di theo diện di dân, chứ không phải theo diện chứng đắc. Đi theo diện chứng đắc ví như diện nghề nghiệp, diện chuyên gia. Ta không phải là chuyên gia, nhưng khi đã trở thành công dân của nước đó rồi, chúng ta sẽ hưởng được tất cả mọi phúc lợi ở nước đó. Nói rõ hơn, tại cõi Ta-bà này ai muốn chứng gì đó cứ ở đây mà chứng, còn ta cứ thành tâm niệm Phật, tha thiết cầu vắng sanh, thì ta vắng sanh trước. Về miền Tịnh-Độ Cực-Lạc rồi tự nhiên không chứng cũng được chứng, đúng hết như ngài Vĩnh-Minh đại sư nói:

*Nhược đắc kiến Di-Đà,*

*Hà sâu bất khai ngộ.*

Nghĩa là vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì gặp đức A-Di-Đà. Gặp được A-Di-Đà Phật rồi, lo chi mà không khai ngộ, lo chi mà không chứng đắc?



Cho nên, hãy chí thành niệm Phật, cảm ứng đến A-Di-Đà Phật tới thọ ký ngày giờ ra đi. Nếu được vậy, hãy báo cho anh Tâm-Nhật-Thuyết chuẩn bị hộ-niệm. À!... Lúc đó cũng ngon rồi đấy, cũng tạm gọi là “Đắc Kiến Di-Đà” rồi đấy, chờ ngày vãng sanh. Nhất định được vãng sanh. Nếu lúc vãng sanh A-Di-Đà Phật đến, mà mình mệt quá rồi, cổ mình khô queo rồi, nói không được nữa... Mặc kệ, không sao hết. Người ta không biết kệ người ta. Người ta không thấy được A-Di-Đà Phật, mình thấy là đủ rồi. A-Di-Đà Phật hóa hiện ra theo đúng ảnh tượng Phật mà những người hộ-niệm treo trước mặt mình. Hòa Thượng Tịnh-Không nói chư vị cứ mạnh dạn theo Phật mà đi vãng sanh đi, không sai trật đâu. Không có một vị oan gia trái chủ nào dám cả gan giả dạng Phật A-Di-Đà để gạt người niệm Phật đâu. Nhất định không có đâu. Quý vị đừng có sợ, nhớ cho kỹ.

Những người tu theo pháp tự lực, vì không được Phật lực gia trì, định lực lúc đó lại quá yếu, nên thường dễ bị vướng phải cam bẫy. Oán thân trái chủ nhất định sẽ tìm cách gạt mình đến cùng luôn. Đây là vấn đề thuộc về Nhân-Quả của chính mỗi cá nhân phải chịu. Còn người niệm Phật nhờ được Phật gia trì, Hộ-Pháp bảo vệ mà tránh được vấn nạn này...

Tuy nhiên, người niệm Phật vẫn có thể bị gạt. Tại sao vậy?

- **Tại vì niệm thờ!...**

- **Tại vì niệm mà không chịu tin!...**

- **Tại vì niệm để cầu phước chứ không phải để vãng sanh!...**

- **Tại vì niệm mà xen tạp đủ thứ... Nói chung Tín-Nguyện-Hạnh không đủ. Nghĩa là, Niệm-Lực đã sai.**

Còn nếu một người thật sự niệm Phật quyết lòng đi về Tây-Phương, thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp ngày đêm bảo vệ cho người đó. Xin thưa với chư vị, không bao giờ có hiện tượng bị giả dạng đâu. Chư vị nên yên chí đi. **Chí Thành, Chí Kính thực hiện đúng pháp niệm Phật.** Nếu chư vị không chịu chí thành, hành sai pháp niệm Phật, thì sau cùng bị giả dạng, bị lường gạt. Đây là tại do mình.

Trong cuốn “Niệm Phật - Hộ-niệm - Vãng Sanh - Vấn Đáp”, chính Diệu-Âm cũng trả lời một câu hỏi rằng:

*- Có người thấy được A-Di-Đà Phật, đến chùng quán tưởng lại thì không phải. Nhập định thấy được A-Di-Đà Phật, sau cùng thì không phải. Vị đó ra tuyên bố rằng A-Di-Đà Phật cũng bị giả như thường...*

Tuyên bố một lời sai lầm!... Diệu-Âm trả lời rằng:

*- Nhất định người này không phải là người niệm Phật. Nếu người này có niệm Phật, thì cũng chỉ là niệm thử. Còn nếu người này niệm Phật tinh tấn cho máy thì cũng niệm Phật để cầu phước báu gì đó, chứ không phải cầu vãng sanh. Nói tóm lại, Tín-Nguyện-Hạnh đã sai lạc rồi!...*

Có một vị kia niệm Phật một thời gian thì chứng đắc sao đó, tự xưng là đã được “Nhất-Tâm Bất-Loạn”, rồi viết một cuốn sách diễn tả sự kiện Phật ứng hiện như vậy: Đầu tiên Phật ứng hiện từ một bức hình Phật, tạm gọi là hình “1”. Rồi vị đó quán tưởng tiếp, thì Phật hóa hiện thành hình “2”. Tiếp tục quán tưởng nữa, Phật mới biến hóa thành hình “3”. Mỗi lần sau vi diệu hơn lần trước. Có người hỏi tôi, tôi xin dùng lời của ngài Ấn-Quang mà nói rằng:

*- Nếu không nhiếp tâm thanh tịnh niệm Phật cầu gia trì, đến lúc bị nhập quá nặng rồi, chư Phật mười phương xuống cũng cứu không được.*

Mong chư vị nhớ lấy lời ngài Ấn-Quang đại sư dạy.

Trở lại vấn đề hộ-niệm. Mình biết rõ mình là phạm phu tục tử, nên xin chư vị hãy kết hợp chặt chẽ với nhau mới được. Khi bệnh nặng phải mời người tới hộ-niệm trợ duyên. Giả sử mình tu hành có giỏi cho máy đi nữa, gặp người đó mới khởi tu có vài ngày thôi tới hộ-niệm cho mình, mình cũng phải trân quý người đó mới được. Tại vì sao?... Tại vì nên nhớ rằng, họ tu mới có một ngày thì công phu của họ yếu, nhưng lòng thành tâm, chí thành cầu nguyện của họ cũng tích cực hỗ trợ cho mình như thường. Còn nếu mình khinh người đó thì mình phạm lỗi thượng mạn. Thượng mạn thì tiêu rồi!... Chết rồi!... Tự mình làm một tấm chắn hay là cái bờ đê ngăn cản

sức cầu nguyện của họ, cũng đồng với ngăn che quang minh của Phật luôn.

Diệu-Âm thường ví như một người đứng giữa 2 nguồn ánh sáng, một là của Phật, một là của Ma, cái tâm của ta như một vách ngăn. Nếu mình thành tâm, chí thiết niệm Phật nguyện cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì tâm của mình sẽ ngăn tất cả ánh sáng của ma, và mình được chiếu xúc trọn vẹn quang minh của Phật. Còn nếu mình nghi ngờ, ái ngại, sợ sệt, lo lắng, cao ngạo... thì tấm chắn này sẽ ngăn chặn quang minh của A-Di-Đà Phật để cho ánh sáng của Ma Vương tự do chiếu xúc, kéo mình về cảnh giới đó...

Nam Mô A Di Đà Phật



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 31)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

“Đọa-Lạc” hay “Cực-Lạc” ở ngay tại tâm của mình, chứ không phải ở ngoài. Phật dạy: **“Nhất thiết duy tâm tạo”**, tất cả đều do tâm mình tạo ra. Ngài Ấn-Quang nói: **“Chí Thành, Chí Kính là đạo nhiệm mầu giúp ta vãng sanh thoát vòng sanh tử”**. Lý-Đạo là lời của Phật, Sự-Đạo là lời của ngài Ấn-Quang đại sư.

Một người mới biết câu A-Di-Đà Phật trong vòng một vài tuần trước khi họ chết, nhưng mà tâm họ quá chí thành, quá chí thiết, họ quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, chỉ mấy tuần hoặc mấy ngày thôi, nhưng nhờ tâm lực của họ quá mạnh đã ngăn che tất cả ánh sáng của “Ma-Vương” lại. Quang minh của A-Di-Đà Phật thường hằng phổ chiếu khắp mọi nơi, khi nào ta quyết vãng sanh thì tự nhiên sẽ được chiếu xúc với Phật quang mà về Tây-Phương Tịnh-Độ vậy.

Lời nguyện **“Mười niệm tắt sanh”**, là niệm được 10 niệm lúc lâm chung. Anh phải chí-thành, chí-kính, kiệt lòng mà niệm Phật, chứ không phải ngạo mạn, nghi ngờ, phân tâm niệm Phật. Nếu lúc đó có người tới khuyên anh niệm Phật, mà anh than: **“Trời ơi!... Tôi mệt quá mà còn bắt tôi niệm Phật”**, thì thôi chịu thua rồi. Anh mất phần vãng sanh rồi. Tương lai vô cùng dài lâu sau này anh bị đọa lạc rồi, oan uổng vô cùng!... Đó là sự thật. Cho nên xin nhắc nhở rằng càng tu chúng ta phải càng khiêm nhường mới được.

Niệm Phật, chúng ta cũng đừng nên móng tâm cầu cảm ứng nhiều quá. Tôi biết có nhiều người niệm Phật mà ưa thích cầu cảm ứng dữ lắm. Cầu cảm ứng mạnh quá đưa đến tình trạng thường được cảm ứng này, cảm ứng nọ liên miên.

Cảm ứng có hay không?... Có chứ. Không có cảm ứng làm sao mình được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. **Nhưng thích cầu cảm ứng coi chừng có thể bị vương nạn “Vọng Cầu” mà gặp phải “Vọng Ứng” đấy.**

“Cảm” là sự cầu nguyện của mình. “Ứng” là sự gia trì của A-Di-Đà Phật. Điều này chắc chắn có. Nhưng có người được cảm ứng cái kiểu gì mà... Trời ơi! Họ nói rằng ngày nào họ cũng thấy Phật hiện ra cả.

Tôi hỏi:

- Trong này có 3-4 tấm hình Phật đang treo, Phật hiện ra giống như tấm hình nào?

-Ồ!... Tấm nào cũng có hết.

- Phật hiện ra có quang minh không?

- Có quang minh chứ sao lại không có...

Người đó đi khoe khắp nơi. Cảm ứng kiểu gì lạ vậy?... Sai rồi!... Sai rồi!... Trở ngại rồi!... Trở ngại rồi!...

Có một người khác rất thích chứng đắc. Hai năm trước Diệu-Âm đã khuyên rằng:

- Lo thành tâm niệm Phật đi.

- Anh khỏi lo, tôi biết mà. Tôi có pháp tu tuyệt vời lắm, nếu anh muốn, tôi chỉ cho anh cái chiêu này, tu hai tuần anh chứng liền.

Ham chứng đắc quá!... Chứng sao đó không biết, sau 2 năm thì bị trở ngại.

Thưa với chư vị, niệm Phật là pháp môn an toàn nhất, ít bị ma chướng nhiễu nhất trong tất cả các pháp môn vì nhờ có Phật lực gia trì. Nhưng mong người niệm Phật hãy nhớ cho thật kỹ điều này, là đừng có sơ ý móng khởi vọng-cầu. Tất cả những sự “**Vọng-Cầu**” Phật đều cấm hết, cấm tuyệt. Chỉ có một cái cầu gọi là “**Chánh-Cầu**” được Phật cho phép. Chánh-cầu này mình phải cầu cho mạnh, cầu cho vững, cầu cho thật tha thiết. **Đó chính là cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.**

Tất cả mọi cái chấp bị cấm hết. Phật khuyên ta không được chấp bất kỳ một cái gì hết. Thương cũng buông, mà ghét cũng buông. Giận cũng không được, mà buồn cũng không được. Giàu cũng nhẹ nhàng, mà nghèo cũng nhẹ nhàng luôn... Nói chung không chấp cái gì hết. Thế nhưng Phật có bảo chúng ta phải chấp một cái. **Đó chính là chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật mà niệm.**

Đừng có chấp cái gì khác hết, chỉ chấp chặt câu A-Di-Đà Phật mà niệm, cứ vậy mà đi. Thành tâm, chí thành, chí kính mà niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật, thì nhất định một người phàm phu này thay vì phải rơi xuống tam ác đạo hoặc lăn lộn trong sáu đường sanh tử chịu nạn vạn kiếp, thì trong một đời này sẽ được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Mong chư vị khi thấy được cơ hội giải thoát này hãy mừng rỡ, vui vẻ lên. Những người nào có chuyện lo âu, buồn khổ, khóc lóc... Giờ này không thêm lo buồn nữa, không thêm khóc than nữa. Ở đây có vị nào khóc không?... Vị nào khóc đâu? Xin báo cho tôi biết đi. Cho phép tôi chêm cho một lời nhé: *Còn than khóc là còn chấp, chấp vào cái khổ. Mình khổ có một tí tẹo như lở rụng một sợi tóc mà khóc, trong khi đó mình từng bắt con cá mổ ruột, banh thây ra để ăn. Trời ơi!... Họ khóc đến cỡ nào nữa đây?... Họ căm thù mình đến mức nào nữa đây?...*

Khi mình hiểu được điều này, thì tất cả những lo âu buồn khổ tự nhiên sẽ buông ra. Hãy nghĩ đến sự đau khổ của chúng sanh lớn gấp vạn lần sự khổ của mình, thì tự nhiên mình thấy mình còn quá nhiều hạnh phúc. Như vậy trong đời thất bại chút ít, làm ăn thua lỗ một chút có gì đâu mà phải khóc than?... Hãy nghĩ đến sự khổ của chúng sanh thì cái khổ của mình sẽ trôi đi, sẽ tan biến đi. Người có tâm hồn vị tha mới nở được nụ cười lúc tất hơi. Người cứ nghĩ đến cái “Tôi” nhiều quá, thường lo âu sầu muộn thì tự dẫn tới cảnh đọa lạc. Giải thoát hay đọa lạc do chính tại mình tự làm tự chịu, chứ không có Quỷ-Thần nào bắt mình phải khổ sở, hoạn nạn đâu. Có người ngày đêm cầu Trời khẩn Phật cho mình hết nạn, suy cho cùng cũng quá mê mờ rồi vậy.

Sai làm tạo nghiệp, thì lúc nghiệp gặp duyên nở thành quả báo. Mình chịu quả báo là do chuyện Nhân-Quả của chính mình. Mình chịu quả báo bây giờ, thì lúc lâm chung khỏi bị, nghĩ vậy thì hay lắm. Có gì lại đổ lỗi cho Trời-Phật mà tới quỳ lạy xin cho hết bệnh.

Còn có người né tránh chữ “Phật”, chỉ đổ thừa cho “Trời-Đất”. Trời-Đất nào lại đi hại mình?... Tất cả những gì xảy đến với mình trong đời: Vui, buồn, sướng, khổ... đều có Nhân-Quả hết, đều là

cái vốn do chính mình tạo ra hết. Hôm nay mình là người niệm Phật đi về Tây-Phương thì hãy mạnh dạn buông xả tất cả những thứ đó xuống nhé.

- *Gặp nghịch cảnh cũng vui vẻ để đón nhận.*

- *Được sung sướng cũng vui vẻ để đón nhận.*

Ví dụ như người làm kinh tế mà tiền vô nhiều quá cũng cứ lượm đi, không sao hết, cứ lượm vô đi. Có phước báu mà biết tu hành thì đồng tiền đó sẽ lợi lạc cho chúng sanh: Cúng dường, bố thí, phóng sanh, làm việc ích lợi xã hội, v.v... Tất cả đều do “Nhân-Quả”. Đã là nhân-quả thì khi duyên đến ta sẵn sàng đón nhận bất cứ những gì đến với chính mình một cách tự nhiên, chứ không nên nguyện trả hết nghiệp chướng. Không nguyện như vậy nghe chư vị. Nó đến cái nào mình sẵn sàng đón nhận cái đó, đón mừng mà vui như ngày hội, đến ít mình mừng ít, đến nhiều mình mừng nhiều. Cứ đến đi ta sẵn sàng nhận không sao hết. Còn cái nào chưa đến thì kệ nó, không nên khơi nó ra làm chi. Phải khơi trong tâm của mình câu A-Di-Đà Phật, ngày ngày thường niệm A-Di-Đà Phật. Niệm niệm vẫn là niệm A-Di-Đà Phật...

Xin gởi đến chư vị câu này rất hay:

***Di-Đà giáo ngã niệm Di-Đà.***

***Khẩu niệm Di-Đà, thính Di-Đà.***

***Di-Đà, Di-Đà trực niệm khứ.***

***Nguyên lai Di-Đà niệm Di-Đà.***

- ***“Di-Đà giáo ngã niệm Di-Đà”***. A-Di-Đà Phật dạy ta niệm A-Di-Đà Phật thì ta cứ niệm A-Di-Đà Phật.

- ***“Khẩu niệm Di-Đà, thính Di-Đà”***. Miệng mình niệm tiếng Di-Đà, tai mình nghe tiếng Di-Đà. Đừng nghe tiếng khổ làm chi, đừng nghe tiếng đau làm chi, đừng nghe tiếng bệnh ung thư làm chi. Nó đến hay đi ta cũng an tâm. Bệnh đến để ta nương theo cơ hội đó mà về Tây Phương sớm chứ không sao cả. Tự tại lên. Dồn hết tâm ý vào câu Phật hiệu. Cụ thể là: Tai của mình nghe tiếng mình niệm. Miệng mình niệm, tai nghe, tâm mình nghĩ về A-Di-Đà.

- ***“Di-Đà, Di-Đà trực niệm khứ”***. Lúc đau bệnh mình niệm A-Di-Đà Phật. Lúc thoải mái mình niệm A-Di-Đà Phật. Lúc người ta nói

sai mình niệm A-Di-Đà Phật. Lúc trả nghiệp mình niệm A-Di-Đà Phật. Lúc bệnh ung thư đến mình niệm A-Di-Đà Phật. Cái gì đến mình cũng cứ niệm A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật... Đó gọi là **“Di-Đà, Di-Đà trực niệm khứ”**.

- **“Nguyên lai Di-Đà niệm Di-Đà”**. Di-Đà, Di-Đà cứ một mực như vậy mà niệm đi, rồi quý vị sẽ thấy rõ ràng rằng mình với A-Di-Đà Phật thật ra không hai, không khác. Nói cách khác, có nghĩa là Chân-Tâm Tự-Tánh hiển lộ. Bồ-Tát Đại-Thế-Chí nói **“Tự đắc tâm khai”**. Chính vì vậy mà mình theo A-Di-Đà Phật trở về Tây-Phương gọn gàng. Đắc vắng sanh thành tựu đạo quả dễ dàng hơn chuyện cứ trì neo ở cõi Ta-bà này mà cầu chứng đắc này, chứng đắc nọ.

Hiểu được đạo lý này, nhất định chúng ta cứ một đường đi về Tây-Phương Cực-Lạc bằng cái tâm chí-thành, chí-kính niệm Phật, nhất định không ai bị sót lại đâu. Xin đừng lo đừng lắng...

**Cảnh giới Tây-Phương ngay trước mặt, nữ nào mà bỏ qua, không chịu đi.**

Hôm nay là ngày gần cuối, thế mà hồi nãy Diệu-Âm tưởng đã hết rồi, nên mới lằng-xăng lằng-xăng chạy lên giành chỗ ngồi với mọi người. Không ngờ mới chạy lên thì bị đuổi xuống. Thế mới biết là không được rồi. Nói lên nói xuống, nói ra nói vô gì thì cũng phải xác nhận mình còn là phàm phu. Chắc chắn. Còn là phàm phu nên mới quên lên quên xuống. Đã là phàm phu thì dù có giả dạng cách nào đi nữa cũng là phàm phu. Phàm phu phải lộ diện phàm phu thôi.

Đúng là ngài Ấn-Quang khai thị hết sức sâu sắc. Phải xác định rõ mình là phàm phu. Phàm phu thì mình phải chọn cách tu của người phàm phu mới được thành tựu. Nên nhớ, đừng bao giờ có mặc cảm tiêu cực rằng phàm phu không có thành tựu nhé. Không phải. Phàm phu nếu biết chọn đúng cách tu hành thích ứng, nghe lời Phật dạy cho chính xác, y giáo phụng hành, thì nhất định phàm phu này sẽ thành tựu.

Hiện tại bây giờ chúng ta không nên lý luận về vấn đề này nữa. Hãy chú ý rằng, hễ người nào thành tựu được thì người đó hoàn mãn con đường tu hành. Nếu tu hành mà sau cùng không có gì gọi



là thành tựu, thì tất cả những công sức tu tập, dù khó khăn hay cao siêu cho mấy, cũng sẽ biến thành mây khói. Thực sự sẽ biến thành mây khói mà thôi. Những hình tướng hảo huyền vô thường ở thế gian này không có gì bảo đảm để nương tựa được.

Tất cả đều do: **Nhân-Duyên-Quả Báo**. Cái Nhân mình có, cái Duyên mình không có, thì cái Quả mình cũng không có. Mình có tu hành tốt thì có một số chủng tử tốt đi vào trong A-Lại-Da Thức. Nhưng A-Lại-Da Thức không phải là một cái thùng nhỏ nhỏ giống như cái ly này đâu, mà nó là một kho tàng, có thể dung chứa đến cả hư không pháp giới, dù cả hư không pháp giới đưa vào đó cũng không đầy. Mong chư vị hiểu cho thấu chỗ này, cả hư không pháp giới chứ không phải như cái hồ nước kia đâu, vậy mà đưa vào trong A-Lại-Da Thức vẫn không đầy. Nói cho dễ hiểu, nó được ví như cái thùng vô đáy. Chủng tử thiện, chủng tử ác, chủng tử Phật, chủng tử ma, tất cả được chứa vào trong đó hết... Thành ra một vài nhân chủng tu hành trong một đời này đưa vào A-Lại-Da Thức không thấm vào đâu so với vô lượng chủng tử khác đã có sẵn.

Chính vì vậy, gặp một cơ duyên thành Phật mà mình không chịu đi thành Phật, thì nhất định mình sẽ thành chúng sanh. Chúng sanh là chúng duyên giả hợp mà sanh ra. Cái nghiệp của nó là sanh tử vô thường. Làm chúng sanh thì cứ tiếp tục chịu luân hồi khổ nạn. Cũng là một chúng sanh đó mà biết chộp lấy cái cơ duyên niệm Phật thù thắng này quyết lòng đi thành Phật thì sẽ thành Phật. Một chúng sanh khi thành Phật rồi thì sẽ có tất cả, không thiếu sót gì hết. Cái thùng vô đáy tự nó bao chứa hết cả hư không pháp giới. Nó chính là ta, ta trở về với chính ta. Chỉ vì sơ suất, ta đã chìm nó trong cái vòng lẩn quẩn hảo huyền vô thường thành ra bị mất tất cả. Nếu giờ đây biết giác ngộ, ta đưa nó đến chỗ tươi sáng, nó sẽ phát quang ra, sẽ biến khắp pháp giới. Biến khắp pháp giới chính là Chân-Tâm Tự-Tánh, chính là “Tỳ-Lô-Giá-Na” vậy.

Chính vì vậy mà xin thưa với chư vị, tất cả chúng ta nên xác định rằng ta có một cái Phật Tánh luôn luôn ở sát bên mình. Niệm Phật là cơ duyên cho Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta ứng hiện. Đừng nên sơ suất mà trở về cái ván bài thất bại như trong vô

lượng kiếp qua chúng ta đã từng thất bại, tức là không trở về được với Chân-Tâm Tự-Tánh, với viên ngọc như ý quý giá không có gì so sánh được.

Niệm A-Di-Đà Phật chính là niệm ngay cái Chân-Tâm đó và Chân-Tâm đó ứng hiện ra đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc, bắt đầu từ đó chúng ta không còn là phàm phu nữa.

Trong kinh Phật có nói là: *“Phật, chúng sanh tuy hai mà một”*, và trong kinh cũng có nói thêm một điểm nữa, Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta, Chúng-Sanh, Chư Phật, bình đẳng nhau, không hơn, không kém.

Ví dụ cho dễ hiểu, như trong một môi trường có 3 chủng thể, **“Tâm”** của mình là một trong đó, một bên là **“Chúng-Sanh”**, một bên là **“Phật”**. Nếu **“Tâm”** này biết kết hợp với **“Phật”**, thì phần **“Chúng-Sanh”** bị cô đơn rồi, bị bỏ rơi rồi, ta thành **“Phật”**. Nếu **“Tâm”** này chạy theo **“Chúng-Sanh”** thì chủng tử **“Tâm”** bị bỏ rơi rồi, bị cô đơn rồi, bị lạc lõng rồi, cái **“Tâm”** này chìm trong vòng **“Chúng-Sanh”** để tiếp tục chịu đọa lạc khổ đau.

Chính vì vậy, chúng ta luôn luôn nên nhớ, Chúng-Sanh hay Phật đều nằm ở tại Tâm này. Chúng-Sanh tượng trưng cho “Mê”, “Phật” tượng trưng cho “Giác-Ngộ”. Mê hay Phật, Mê hay Giác-Ngộ cũng tại cái Tâm này. Người nào muốn giải thoát thì hãy ngộ đạo lý này sớm sớm đi, ngộ liền bây giờ đi, chúng ta niệm Phật để bắt đầu từ đây thành Phật luôn. Còn ngộ trễ trễ một chút, trước khi lâm chung mới ngộ cũng được, cũng có thể thành Phật... Nếu như người nào tự tin rằng trước khi lâm chung mình chắc chắn sẽ ngộ, thì bây giờ không cần ngộ sớm, cứ chạy theo mê muội đi, chờ đến khi lâm chung ngộ ra một cái rụp, ngộ ngay trước khi lâm chung, niệm 10 câu Phật hiệu, để vãng sanh thành Phật cũng được. Còn nếu thấy điều này phiêu phỏng quá, không dễ gì được. Thôi thì, bây giờ hãy mau mau ngộ sớm đi.

Ngộ điều gì?... Chính ta là một vị Phật. Là một vị Phật thì có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật bất cứ lúc nào. Vậy thì, tôi là một phàm phu ngu muội thì kệ tôi, còn anh là một triết gia thông minh thì cũng kệ anh. Ngu muội hay thông minh gì cũng

mặc kệ. Chỉ biết rằng Chân-Tâm Tự-Tánh của ai cũng là Phật, vậy thì mau mau niệm câu A-Di-Đà Phật, niệm thẳng cái Chân-Tâm này để cho Chân-Tâm ứng hiện. Đó mới thật sự là khôn khéo... Chư Thiên-Đức thường hay nói: *“Trực chỉ nhân tâm, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”*, thì *“Trực chỉ nhân tâm”* chính là niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật. Đây là con đường trực chỉ ngắn nhất, không có con đường nào ngắn hơn. Còn như chư vị không để ý niệm đến câu A-Di-Đà Phật, cứ tìm mọi cách để phá ải này, phá ải nọ, phá nghiệp này, phá nghiệp nọ, để cầu chứng đắc này chứng đắc nọ... coi chừng sự chứng đắc đó chỉ toàn là những thứ ở bên ngoài, chứ chưa phải là Chân-Tâm đâu.

Như hôm qua mình nói đó, một người đã tu chứng, tu khổ cực 25 năm để chứng được một phép liêng cái nón làm bè qua sông, tưởng là ngon lắm, không ngờ khi gặp đức Thế-Tôn, Ngài than rằng: *“Bỏ phí tới 25 năm trường tu luyện khổ hạnh để được cái phép dùng nón qua sông, trong khi ta chỉ cần 5 cắc bạc đưa cho người lái đò, thì ta đã qua sông được rồi”*... Vậy thì bây giờ chúng ta hiếu kỳ tham chi một chút thần kỳ đặc dị? Hãy dành thời gian đó thành tâm niệm Phật. Trời ơi!... Có lẽ ta vãng sanh đến Thượng-Phẩm Thượng-Sanh. (Hì-hì!...). Xin chư vị, cơ duyên này đừng nên bỏ lỡ.

Trở lại vấn đề hộ-niệm bị sơ suất, chúng ta hãy tiếp tục câu chuyện nói đến hồi sáng. Khi hộ-niệm chúng ta phải chú ý rằng, mình học pháp môn nào thì nghiên cứu đúng theo pháp môn đó để hộ-niệm mới được. Cũng giống như ở trường đời, nếu chư vị học ngành y khoa, thì cứ tìm những sách của y khoa ra nghiên cứu đi. Rồi lúc đi thi tốt nghiệp, nếu vị thầy chấm thi dặn hãy học chương này... chương này... chương này... 3 chương thôi. Vậy thì ta cứ lo học 3 chương đó. Học cho thật kỹ đi, quý vị sẽ thi đậu bác sĩ. Được bằng bác sĩ xong rồi, mới được quyền hành nghề, chữa bệnh, cứu người. Được quyền hành nghề xong, ta mới rộng đường nghiên cứu thêm. Bây giờ hãy lo lấy cái bằng bác sĩ trước đã rồi tính sau. Đó mới gọi là đúng lý đúng pháp.

Nếu một người học ngành y, mà thấy sách nói về luật hay quá cũng nghiên cứu, thấy sách về điện toán hay quá cũng nghiên cứu, thấy sách về văn học, lịch sử v.v... hay quá cũng ham thích để tâm nghiên cứu đến. Làm như vậy có hay không?... Hay chứ! Hay hơn người chăm chú chỉ học 3 chương để thi. Nhưng kết quả người nghiên cứu rộng thi đậu hay rớt?... Rớt!... Thi rớt rồi, đành phải nghẹn ngào nuốt lệ mà ân hận vậy thôi.

Phật nói chúng ta sinh ra trong thời Mạt-Pháp này, nghiệp chướng sâu nặng. Quá sâu nặng! Trí óc quá mê mờ! Phật dạy chúng ta: *Các con tu những pháp môn cao kỳ không nổi đâu. Bây giờ hãy cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm đi, niệm cho thuộc nhõ đi, niệm cho thành thục đi, để đến khi xả bỏ báo thân các con niệm cho được 10 câu Phật hiệu mà vãng sanh.* Ngài Tịnh-Không còn nói: *10 tiếng niệm Phật chỉ dòn lại 1 tiếng thôi. 1 tiếng A-Di-Đà Phật trước khi xả bỏ báo thân, chúng ta về Tây-Phương trước đã.*

Người đi thi, muốn đậu thì nên nghe lời thầy mà “*Học-Tử*”. Nghĩa là cả một giáo trình mênh mông nhưng thầy dặn cứ học mấy chương này, thì ta hãy học mấy chương này cho thuộc lòng đi, để thi đậu. Đậu xong thì thành bác-sĩ. Ta học Phật, muốn vãng sanh thì ta phải nghe lời Phật dạy mà “*Tu-Tắt*”. Nghĩa là vô lượng vô biên pháp môn tạm thời xếp lại để niệm một câu A-Di-Đà Phật mà về Tây-Phương trước đã. Vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, gặp A-Di-Đà Phật rồi thì lúc đó không chứng cũng chứng, không đắc cũng đắc.

Phương cách thực hiện y hệt nhau. Thành công giữa trường đời và thành tựu trong trường đấu tranh với sanh tử luân hồi để giải thoát không khác gì mấy.

Có nhiều người lý luận rằng:

- *Giáo pháp của Phật mênh mông như trời biển, tại sao ta không chịu đi nghiên cứu đầy đủ, mà cứ ôm lấy câu A-Di-Đà Phật quá nghèo nàn vậy?*

Xin trả lời:

- *Thôi cứ để họ nghiên cứu cho rộng khắp đi.*

- *Giỏi hay dở?...*

- Quá giỏi!...  
- Tốt hay xấu?...  
- Quá tốt!...  
- Cao hay thấp?... Quá cao!... Cao hơn những người ngày đêm niệm một câu A-Di-Đà Phật.

- Nhưng cuối cùng được vãng-sanh hay không?...  
- Không!...  
- Tại sao vậy?  
- Tại vì sau cùng niệm không được một câu A-Di-Đà Phật. Muốn vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, Phật chỉ cần họ niệm được 10 câu A-Di-Đà Phật cầu vãng-sanh trong phút lâm chung. Nhưng họ niệm không được. Họ không biết cầu vãng-sanh.

Biết được đạo lý này, mong chư vị bắt đầu từ đây hãy tu theo cách “Học Tử” đi. Phải chuyên lại. Khi về được Tây-Phương Cực-Lạc rồi, lúc đó chư vị sẽ thốt lên lời:

**- À!... Thì ra là vậy!...**

Hay nói rõ hơn, chư vị đã hiểu tất cả rồi... Tại sao vậy? A-Di-Đà Phật là “*Pháp Giới Tạng Thân*”. Tất cả các pháp trong vũ trụ hư không đều hàm chứa trong danh hiệu A-Di-Đà Phật. Niệm Phật cho chủng tử A-Di-Đà Phật thâm nhập vào trong tâm chúng ta, giúp cho Chân-Tâm chúng ta ứng hiện ra thì ta có tất cả. Lúc đó ta mới thấy:

**- À!... Thì ra tất cả những lý đạo ở ngay tại Tâm này, chớ không ở ngoài!...**

Quý vị có tin không? Hãy tin đi, quyết lòng thành tâm niệm Phật. Nếu chí thành nhiều khi 6 tháng sau chư vị có thể đi khuyên người niệm Phật được rồi đó. Lúc đó lời pháp của chư vị có thể ứng hiện tự nhiên khi gặp duyên, không cần tra cứu sách vở nào hết... Tại sao vậy? Xin thưa thực với chư vị, một câu A-Di-Đà Phật đã bao hàm tất cả pháp giới trong đó mà người ta không hay biết, nên đành lỡ dịp đó thôi. Đường thành đạo nằm ngay tại chỗ trì danh niệm Phật mà người ta cứ chê, nên đành chịu thất bại. Cũng giống người đi thi. Vị thầy cho đề thi đã dặn, kỳ này hãy học một chương này thôi con à, đừng học mấy chương khác làm chi. Người khôn ngoan hãy y giáo phụng hành để thi đậu. Đậu xong, có cái

bằng rồi thì mới được quyền đi ra chữa bệnh. Khi chữa bệnh gặp trường hợp nào ta có quyền mở sách ra ứng dụng, lúc đó kinh sách ở ngay trong túi mình...

Phật dạy vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì thành Phật. Chính vì thế, tu học Phật bằng mọi cách chúng ta phải về cho được tới Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng-sanh được rồi thì Chân-Tâm Tự-Tánh được Phật gia trì mà tự nhiên ứng hiện. Chúng ta không đắc cũng phải đắc. **“Hà kỳ tự tánh, bổn lai cụ túc”**. (Không ngờ trong Tự-Tánh của ta đã có đầy đủ tất cả). Chính Chân-Tâm Tự-Tánh vốn có tất cả. Lúc đó chư vị muốn xuống Đông Đức hay Tây Đức tùy ý, muốn giảng cho chúng sanh đại kinh, đại pháp gì đó tùy ý... Tất cả đều từ trong Chân-Tâm ứng hiện ra, chứ không phải ở ngoài...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 32)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đức Bồn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật giảng kinh thuyết đạo 49 năm, giảng 300 hội, đến sau cùng Ngài nói, Phật không có giảng pháp. Tại sao vậy? Tại vì Phật không có định thuyết, chỉ tùy cơ ứng pháp để cứu độ chúng sanh có duyên mà thôi...

Những gì Ngài giảng thực ra chỉ là phương tiện. Chạy này bệnh gì đó, Ngài giảng cho một phương pháp trị hết bệnh... Gặp một người có bệnh chấp trước, Ngài giảng cho một bài pháp phá chấp trước... Ứng với chúng sanh trong cơ duyên đó, Ngài giảng cho bài kinh đó... Còn ứng với chúng sanh như chúng ta, Ngài giảng cho bài kinh cho chúng ta...

Như vậy đối với những người thượng căn Ngài sẽ giảng một bài pháp cho người thượng căn tu hành thành đạo. Đối với những người hạ căn Ngài cũng có bài pháp cho những người hạ căn tu hành thành đạo. Phật nói pháp rõ ràng tùy cơ ứng thuyết. Cụ thể như hàng hạ căn phàm phu của chúng ta đây, Ngài giảng cho bài pháp niệm “A-Di-Đà Phật”. Dễ dàng. Tại vì, nếu không phải là một pháp tu dễ dàng, thì hàng phàm phu như chúng ta không cách nào làm nổi. Đúng không?...

Ngài dạy niệm “A-Di-Đà Phật”, thì ta cứ niệm “A-Di-Đà Phật” đi. Tại sao vậy?... Tại vì niệm Phật được vãng sanh. Khi ta dự cuộc thi siêu vượt sanh tử luân hồi, thì bài thi sẽ nằm trong câu A-Di-Đà Phật này. Nghĩ đơn giản như vậy đi, chư vị sẽ cảm thấy dễ hiểu vô cùng. Hiểu rồi, thì xin thưa với chư vị, pháp tu hành của chúng ta quá đơn giản. Thực sự quá đơn giản. Đơn giản được chứng minh khi chư vị phát tâm đi hộ-niệm cho người ta, chư vị sẽ thấy những người ra đi vãng-sanh mà mình không ngờ được. Thật sự không ngờ được.

Diệu-Âm nói như vậy không có nghĩa là cứ mỗi lần chúng ta đi hộ-niệm là người ta được vãng-sanh. Không có đâu. Có lúc người

ta không được vãng-sanh. Có lúc chúng ta hộ-niệm mà họ được vãng-sanh không thể ngờ được...

Tại sao không vãng-sanh?... Tại vì người nằm đó không thuộc câu A-Di-Đà Phật, không niệm câu A-Di-Đà Phật. Tại sao một bà kia hồi giờ không có tu hành gì nhiều, nhưng mình hộ-niệm cho bà thì bà đó lại vãng-sanh?... Tại vì bà này khôn ngoan biết niệm Phật. Tánh tình bà hiền lành, nói đâu nghe lời đó. Được cơ duyên hộ-niệm, bà chỉ nhiếp tâm vào một câu A-Di-Đà Phật, chú tâm vào một câu A-Di-Đà Phật, nhất định cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm cầu vãng-sanh. Ô!... Bà thành công rồi. Đúng là như vậy. Đúng là như vậy. Không có gì khác hơn.

Xin thưa với chư vị, khi niềm tin được gọi là *“Tín Tâm Thanh Tịnh”*, niềm tin vững vàng, niềm tin sắt son, thì từ niềm tin này sẽ giúp cho chúng ta ứng hiện cái Chân-Tâm Tự-Tánh của chính mình, đó gọi là: *“Tín tâm thanh tịnh tất sanh Thực-Tướng”*. Thực-Tướng là Chân-Tâm Tự-Tánh. Trở về cái Chân-Tâm Tự-Tánh tức là thành đạo.

Bây giờ mình phải làm sao để khi được hộ-niệm ta phải trở về được với Chân-Tâm Tự-Tánh? Thứ nhất, bắt đầu từ đây xin chư vị hãy học thuộc lòng câu Phật dạy trong kinh Vô-Lượng-Thọ đi: *“Phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-độ”*. Cứ học hoài câu này nhé. Nhớ cho được câu này nhé. Khi mình muốn học một điều gì khác, hãy nên nhớ đến câu này trước: *“Phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ”*.

Bây giờ xin hỏi, Bồ-Đề tâm là gì? Muốn hiểu, người niệm Phật nên nhớ điều này, đừng nên hỏi một người nào khác về Bồ-Đề tâm, vì hỏi người khác coi chừng họ trả lời sai đấy!... Tại sao vậy? Tại vì người đó không phải là người đang muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Đừng nên lật sách lật vở ra nghiên cứu thử Bồ-Đề tâm là cái gì nghen chư vị, vì tra cứu trong sách vở coi chừng sai đấy. Tại sao vậy?... Tại vì coi chừng sách đó Phật nói cho người khác, chứ không phải nói cho người muốn niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.



Như vậy hỏi ở đâu?... Hỏi ngay đức Bồ-Nhật-Thích-Ca Mâu-Ni Phật là tốt nhất.

Làm sao hỏi Ngài?... Kinh điển Tịnh-Độ của Ngài để lại. Người nào muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải nhất tâm niệm câu A-Di-Đà Phật với Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ. Câu “**Phát Bồ-Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm**”, trong đó “**Nhất hướng chuyên niệm**” là niệm câu A-Di-Đà Phật, đại diện cho chữ “**Hạnh**”, còn “**Phát Bồ-Đề tâm**” là đại diện cho chữ “**Tín**” và chữ “**Nguyện**”. Xin chư vị nhớ cho kỹ điều này.

Như vậy thì hỏi: **Phát Bồ-Đề tâm là gì?**... Là tôi quyết lòng vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, niềm tin này nhất định từ đây tôi không thay đổi nữa. Tôi không lay chuyển nữa. Tôi cứ một đường tôi đi. Như vậy thì quý vị đã làm đúng theo lời Phật dạy, nhất định chư vị sẽ thi đậu, đậu giống như bà bán vé số bên vỉa hè ở thành phố Hồ-Chí-Minh đã được vãng-sanh. Trước đây chúng ta thường khinh chê bà đó là dở. Bây giờ mới biết rằng bà đó tuy dở thật, nhưng lại khôn. Bà khôn hơn chúng ta. Bà dở vì vụng tu phước trong đời trước, nên đời này bà mới cầm tờ vé số đi bán kiếm từng đồng để sống. Nhưng bà khôn vì bà có thiện căn, cái tâm thành kính của bà quá mạnh. Tâm thành kính quá mạnh nên Phật nói sao bà nghe vậy, bà cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm nên bà được vãng-sanh. Cái khôn của bà chính là cái giỏi của những người đã ngộ đạo...

Thành ra quý vị cứ để ý coi, với pháp môn Niệm Phật những người nào hiền lành nhất là những người vãng-sanh dễ nhất. Còn những người thông minh quá, lý luận nhiều quá... Thôi chịu thua!... Họ đang đi theo con đường lắc léo quá rồi!...

Ngài Tịnh-Không dạy rằng, “*Tu là học cho ngu*”. (Hì-hì!...). Ngài nói, tu là học cho “Ngu”, đừng có học cho “Khôn”... Ngu quá, nên nói đến cái gì cũng không biết, chỉ biết có câu A-Di-Đà Phật, chỉ nhớ đến câu A-Di-Đà Phật mà thôi.

Hôm trước có người hỏi Diệu-Âm rằng:

- Bây giờ đọc Kinh tôi không nhớ, đọc Chú tôi cũng không nhớ, giảng gì tôi cũng quên hết trơn. Như vậy làm sao tôi tu hành được?...

Tôi nói:

- *Hãy niệm câu A-Di-Đà Phật đi...*

Nói rồi tôi thành tâm chấp tay lại mà tán thán vị này, vì tôi nghĩ coi chừng vị này sẽ là người vãng-sanh dễ nhất. Xin quý vị đừng nên khinh thường họ...

Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, những vị đó vì họ hiền lành chất phác nên nói đâu nghe đó. Họ quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Chính những bà già này đã vô tình phát tới Vô-Thượng Bồ-Đề Tâm. Bà đã phát đến Viên Mãn Vô-Thượng Bồ-Đề Tâm rồi mà mình không ngờ được, mà chính bà cũng không hay biết luôn... Đến khi bà về Tây-Phương rồi, lúc đó bà mới nói: **“À!... Thì ra là như vậy”**.

Hiểu được đạo lý vãng-sanh rồi, chúng ta cũng nên biết nói: **“À!... Thì ra là như vậy!...”** trước đi. Tự ngộ ra câu này. Nghĩa là, cứ mỗi lần nghe ai nói điều gì... Mình liền nói: **“À!... Thì ra là như vậy!...”**, thế là đủ rồi. Nghĩa là sao?... Anh muốn nói gì thì nói, còn tôi thì: **“À!... Niệm Phật là đủ rồi!...”**. Tâm đã định. Xin thưa với chư vị: Bất khả tư nghĩ!...

Trở lại những chuyện “Hộ-niệm Sơ Suất”, có nhiều người ưa nghiên cứu quá, nghiên cứu đủ thứ hết. Nghiên cứu nhiều thứ quá nên áp dụng sai, áp dụng không đúng. Ví dụ hồi sáng mình đưa ra một ví dụ có người đã áp dụng pháp hộ-niệm như thế này, người ta chết mới có một tiếng đồng hồ mà tới dùng chưởng lực gì đó, lấy tay ấn vào huyệt đạo của người chết. Vì nghiên cứu đâu đó mới dám ấn vào huyệt của thân xác người chết, chớ nếu không có nghiên cứu thì làm sao biết cách ấn huyệt này, đúng không?...

Rồi một người khác lại áp dụng cách khác, hộ-niệm cho người đã chết mà dùng chưởng lực gì đó, hít hơi vô, vận khí trong bàn tay, rồi áp vào lòng bàn chân của người chết, đẩy thần thức lên đỉnh đầu. Nghiên cứu ở đâu vậy?... Có đúng pháp không mà dám

làm chuyện này?... Rõ ràng, nghiên cứu không hợp lý, nên càng nghiên cứu càng sai là như vậy đó.

Bây giờ ta làm sao đây?... Phật dạy một hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật. Niệm cho được 10 câu Phật hiệu với lòng chí-thành chí-kính cầu sanh Tịnh-Độ thì được vãng-sanh. Tại sao ta không chân thành y giáo phụng hành lời dạy này?... Tâm lý khuyên nhắc, khéo léo hướng dẫn, cố gắng giúp cho người bệnh thoải mái, cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm là lời chư Tổ dạy, tại sao ta không y giáo phụng hành?... Hãy khuyến tấn người bệnh:

- *Bác niệm không được, thì con niệm cho Bác niệm theo.*

- *Được không chú?*

- *Được. Chắc chắn được.*

Nghĩa là mình làm sao giúp cho bà đó tin tưởng vững vàng. Chỉ cần như vậy mà thôi. Bà niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*”, rồi ra đi để lại thân tướng tươi đẹp vô cùng, có người còn báo trước cho mình biết ngày giờ ra đi nữa đó.

Hôm trước tôi có kể câu chuyện bà Sáu què. Bà bị què đôi chân. Bà rút đôi chân lại đặt vô cái thùng giấy mà lết... lết... Bà đi với hình thức như vậy đó. Bà khổ quá!... Chính vì vậy vừa nghe nói đến niệm Phật được vãng-sanh thì bà mừng quá, bà không cần khóc kể gì nữa, bà không cần than thở gì nữa, bà cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm... Bà niệm được 4 năm, niệm từ năm 2002 cho đến 2006 thì bà ra đi. Người ta hỏi tôi rằng, bà đó có được vãng-sanh hay không?... Tôi nói tôi không biết, vì tôi có chứng kiến tại chỗ đâu mà biết? Nhưng với hiện tượng ra đi của bà, quý vị nghĩ thử bà có được vãng-sanh hay không?... Bà đó không được một người nào hộ-niệm cho bà trước lúc ra đi. Các người con của bà chống đối, nhưng bà không cần phiền hà tới. Bà cứ một lòng niệm Phật cầu về Tây-Phương. Bà không còn nghĩ rằng những đứa con là mối nghịch duyên. Bà đã quên cái nghịch duyên này rồi. Bà quên luôn những sự chống đối. Bà không nghĩ đến chuyện đó nữa. Bà chỉ nghĩ rằng bà phải niệm Phật để được đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Bà cứ một lòng tin tưởng rất trung thành như vậy... Phải

chăng bà ấy đã phát Vô-Thượng Bồ-Đề tâm, mà không ai giảng giải cho bà biết đây chính là Vô-Thượng Bồ-Đề Tâm...

Bà cứ thường cầu nguyện:

- *Con què rồi, Phật ơi!... Con què rồi, Phật ơi!... Khổ quá!... Cho con về Tây-Phương.*

Rồi hằng ngày bà cứ: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*” mà niệm cho đến lúc ra đi.

Có những người than phiền:

- *Trời ơi!... Con cái của tôi ít quá, làm sao đủ sức hộ-niệm cho tôi?*

Tôi nói:

- *Con cái nhiều một chút nữa thì càng dễ chết, nếu những đứa con đó không chịu tin Phật pháp.*

Lại có người nói:

- *Tôi ở xa người Việt Nam, tôi không có một người bạn đạo nào bên cạnh, làm sao hộ-niệm cho tôi?*

Tôi nói:

- *Có nhiều người Việt-Nam mà biết hộ-niệm thì mới quý. Còn có nhiều người Việt-Nam bên cạnh mà họ không biết hộ-niệm, thì có càng nhiều càng dễ bị chết. Ích lợi gì đâu?...*

Bà đó cứ niệm Phật. Ngày bà ra đi, không biết tại sao hôm đó con cái, cháu chít... đều bỏ đi chơi hết, bỏ đi chơi từ sáng sớm cho đến chiều tối mới về, để cho bà già nằm chèo queo một mình ở nhà... Ngày đó bà ngồi mà vãng-sanh chớ không thêm nằm... Bà ngồi dựa vào cái góc giữa cái giường và vách nhà mà ra đi... Ngay giờ phút đó, không biết tại sao lại có sự trùng hợp đầy “may mắn”, có một người biết chút ít hộ-niệm tới thăm bà... Sướng không? Tại sao trước giờ không tới thăm?... Phải chăng có sự gia trì?... Cho nên, xin chớ vội đừng lo lắng quá.

Nói như vậy, nhưng xin chớ vội cũng đừng nên ỷ y, thôi bây giờ mình không cần ban-hộ-niệm nữa, mình niệm Phật thì tự nhiên được gia trì. Nếu nghĩ vậy thì rõ ràng mình đã sơ suất, đã bừa bãi rồi. Mỗi người phải cố gắng lo liệu, tu hành cẩn thận. Tâm phải chí thành chí kính thì chớ Long-Thiên Hộ-Pháp mới nương vào đó mà

hỗ trợ thêm cho mình. Mình mà không tự lo, tâm ỷ lại... thì đến lúc lâm chung A-Di-Đà Phật cũng không cứu mình được luôn đó.

Tất cả đều tại tâm mình. Bà Sáu không lo đến ban-hộ-niệm tại vì ở đó không có ban-hộ-niệm. Bà không mong tìm có người ủng hộ cho bà, vì hoàn cảnh của bà không có người nào ủng hộ. Thấy rõ nghịch duyên này mà bà quyết tâm niệm Phật để được vãng sanh. Chớ nếu mình có người ủng hộ, mà mình xưa đuổi người ta, mình coi thường người ta, thì cái tâm thượng mạn đã ứng trong tâm của mình chứ không phải tâm Phật ứng trong tâm của mình đâu. Hai điều này hoàn toàn khác nhau. Vì thế, mong chư vị phải kết hợp lại, những ban-hộ-niệm nên kết hợp lại, những người hộ-niệm hãy quyết lòng giúp đỡ nhau, trợ duyên nhau trong lúc lâm chung, khi xả bỏ báo thân...

Nhắc lại khi hộ-niệm:

**- *Đừng bao giờ mở sách ra nghiên cứu những phương pháp hộ-niệm của những tôn-giáo khác.***

**- *Đừng bao giờ mở sách ra nghiên cứu những pháp hộ-niệm của các pháp-môn khác.***

**- *Đừng bao giờ thấy những sự thần thông hay chứng đắc gì đó hay quá mà vội vã chạy theo. Sơ ý coi chừng mình bỏ rơi câu A-Di-Đà Phật hồi nào không hay đó.***

Cho nên, thực sự cầu vãng-sanh về Tây-Phương, muốn mở kinh thì hãy mở kinh Vô-Lượng-Thọ ra. Nếu kinh Vô-Lượng-Thọ dài quá, đọc tụng không nổi, thì hãy mở kinh A-Di-Đà ra. Mở kinh A-Di-Đà ra mà còn thấy nó nhiều quá, thì hãy mở Đại-Thế-Chí Niệm-Phật Viên-Thông-Chương ra... Đây là những bộ kinh trong quỹ đạo của pháp môn niệm Phật. Hãy đọc tụng những kinh đó đều tốt. Mở kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ đọc tụng cũng được. Nhưng tình thực mà nói, kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ thật ra cũng khó tu tập lắm, vì kinh này Phật dạy đến những pháp quán cho hàng đại Bồ-Tát tu hành. Vì vậy, Diệu-Âm khuyên rằng, kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ có thể là không hợp với căn cơ của chúng ta. Các pháp quán tưởng cao lắm, Phật dạy cho hàng Bồ-Tát không thôi, nếu chúng ta sơ ý áp dụng đến những pháp quán cao quá cũng khó thành tựu.

Có một pháp quán cuối cùng là pháp “*Trì Danh Niệm Phật*”. Pháp Trì Danh Niệm Phật này Phật đã nói rõ trong kinh A-Di-Đà, Phật nói rõ trong kinh Vô-Lượng-Thọ rồi. Như vậy nếu người nào muốn có công phu tu hành thì cứ xem kinh Vô-Lượng-Thọ, kinh A-Di-Đà là được rồi. Giả sử có người nào đọc kinh không được nữa, thì thôi cũng khỏi cần đọc kinh luôn, cứ niệm một câu A-Di-Đà Phật thì thủy chung đều đầy đủ, nhất định đầy đủ...

Hộ-niệm cần như lý như pháp. Nghiên cứu nhiều sách vở có thể dẫn tới sai lầm. Trước đây có một người tới gặp Diệu-Âm và nói như thế này:

*- Khi mà ông cụ của chú chết, chú cho tôi biết, tôi sẽ tới làm pháp tiếp dẫn cho ông Cụ.*

Diệu-Âm nghe nói vậy, xin cảm ơn. Nhưng đến khi ông Cụ yếu, Diệu-Âm giấu kín, không dám cho hay. Tại vì sao?... Tại vì Diệu-Âm biết rõ rằng chỉ có A-Di-Đà Phật mới tiếp dẫn chúng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà thôi...

Niềm tin rất thiết yếu đối với người niệm Phật vãng sanh. Phải tin vững vàng vào lời Phật dạy trong kinh. A-Di-Đà Phật tiếp độ chúng sanh vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không thể có một người nào khác thay thế cho A-Di-Đà Phật tiếp dẫn chúng sanh về Tây-Phương. Một người nào đó tự nhận mình có khả năng tiếp dẫn chúng sanh thật là một chuyện mới lạ! Nếu đụng đầu nghe đó thì chúng tỏ niềm tin của ta vào pháp môn niệm Phật quá yếu. Yếu quá!...

Có một lần có một vị kia nói với Diệu-Âm rằng:

*- Khi ông cụ bệnh, anh hãy đưa cho tôi một tấm hình của ông cụ, tôi có cách ở từ xa hộ-niệm cho ông cụ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Thực ra tâm đạo của vị đó thì quá tốt đấy, nhưng tôi chỉ thành tâm cảm ơn chứ không đưa tấm hình, không đưa tên và cũng không cho biết pháp danh luôn. Ngày ông cụ vãng-sanh tôi cũng không báo tin cho người đó hay. Tại sao vậy?... Tại vì tôi là người học Phật, tôi phải tin tưởng vào lời Phật dạy. Trong kinh, Phật không nói điểm này nên nhất định tôi không tin theo, dù người đó

đã nói cho tôi biết rất nhiều chuyện có vẻ khá phi thường(?)... Những chuyện phi thường nào đó thực tế tôi chưa kiểm chứng được, nhưng những điều mà trong kinh Phật không nói tới, thì nhất định tôi không dám theo.

Nếu chư vị nắm vững đạo lý này, thì khi gặp một người nào đó nói: “À!... Trong thời mạt pháp này tâm cơ chúng sanh yếu quá nên câu A-Di-Đà Phật không đủ lực. Phải cần dùng đến cái pháp này hỗ trợ vào, cần dùng pháp kia hỗ trợ vào thì mới được vãng-sanh”. Vừa nghe vậy mà chư vị vội vã thực hành theo, thì lòng tin vào lời Phật của chư vị quá yếu, và đường tu của chư vị nhất định bị xen tạp rồi.

Niệm Phật mà còn vướng vào nạn xen tạp chỉ vì niềm tin yếu quá, niềm tin bạc nhược quá!... Kinh Phật không nói chuyện này, nhưng vì niềm tin quá yếu nên tâm hồn bất định. Tâm hồn bất định, nên chỉ cần một người thế gian đưa ra một hình thức nào lạ lạ, hay hay, thì vội vã chạy theo ngay... Chạy loạn như vậy thì tốt hay xấu? Chưa biết. Giả sử có điều gì tốt đi nữa, thì chỉ là cái tốt trước mắt về một phương diện nào đó của thế gian, chứ làm sao có thể cứu được một người bệnh, cứu được người cha, cứu được người mẹ của mình vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc?

Chư vị ơi!... Phải nhớ lời dạy này của Phật: “**Y pháp bất y nhân**”. Y pháp... Nhất định chúng ta phải y pháp, y kinh mà làm. Nhất định không được chạy theo lời người thế gian nói. Dù cho hình thức nào đó có hay ho gì đi nữa, thì chúng ta phải nhớ kỹ lời Phật dạy: “*Thời mạt pháp ức triệu người tu hành, nhưng tìm cho ra một người chứng đắc thì mò mắt tìm không ra. Chỉ người nào nương theo pháp môn niệm Phật thì được giải thoát*”. Phật dạy rõ như vậy.

Mình mở cái đạo tràng niệm Phật nhưng chỉ có 2 người, 3 người đồng tu loe-ngoe, còn chỗ kia người ta tu cách gì mà có 3-4 trăm người tới tu, một buổi lễ 5-7 ngàn người tới tham dự vui quá... Thấy vậy mình vội bỏ câu A-Di-Đà Phật để tới đó tìm vui, thì vô tình mình bỏ rơi nhóm loe-ngoe của người “*Chỉ nương theo pháp môn niệm Phật mà được giải thoát*”, lại gia nhập vào nhóm đông đảo

đến “Cả ức triệu người tu nhưng tìm không ra một người chứng đắc”...

Tại sao vậy?... Tại vì chỗ đó người ta không chịu niệm Phật. Thời mạt-pháp rồi mà không niệm Phật thì làm sao có thể giải thoát?... Tại sao ta dám khẳng định như vậy?... Không phải ta khẳng định đâu, mà chính đức Thế-Tôn đã nói như vậy. Thời mạt pháp này nếu quý vị rời câu A-Di-Đà Phật thì nhất định khó có thể được thành tựu. Chính Phật đã nói rõ rệt.

Xin thưa với chư vị, tu hành chúng ta nên nghĩ tới việc thành tựu, đừng nghĩ đến chuyện thịnh vượng. Có nhiều người thường hay than với Diệu-Âm rằng:

*- Mình niệm Phật thì tốt đấy, nhưng bây giờ người ta lười biếng niệm Phật quá, có thể mình nên thay đổi chút ít để cho có nhiều người tới tu.*

Tôi nói:

*- Có nhiều người tới lui để chi vậy?... Để sau cùng anh mất vãng-sanh phải không?... Đúng ra, người nào có duyên quyết lòng niệm Phật vãng-sanh thì tới với anh. Một người tới, anh tu với một người. Anh tổ chức tu như vậy là anh tạo cho một người thành Phật, công đức này phải hay hơn là hội tụ hàng trăm người tới lui nhưng không niệm Phật, không biết đường vãng-sanh để sau cùng kéo nhau đi theo sáu đường sanh tử luân hồi chịu nạn hay sao?... Xin hỏi, công đức nào tốt hơn đây?...*

Mấy ngày nay có một số vị gợi ý muốn mở đạo tràng niệm Phật. Chư vị muốn niệm Phật thì đừng bao giờ cầu cho đông người, mà hãy cầu tinh chuyên. Niệm Phật nhất định phải tinh chuyên. Phải giữ quy tắc này. Nếu anh thích thì tới tu hành, chúng ta sẽ hợp tác với nhau, hỗ trợ với nhau để cùng vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu anh không thích pháp tu này, thì tôi giới thiệu cho anh tới những chỗ anh thích, mong cho anh kết được cái duyên Phật pháp cho vô lượng kiếp về sau... Chứ mình đã quyết định đời này về Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì đừng nên phân tâm nữa... Xin thưa thật, vãng-sanh về Tây-Phương có giá trị bằng vô lượng kiếp tu hành, điều này không phải dễ dàng cho nhiều người



tin đâu, nhất là trong thời mạt-pháp này. Biết được như vậy rồi thì chúng ta sẽ an nhiên tự tại mới được.

Để chuẩn bị cho đường tịnh tu, Diệu-Âm đã làm sẵn một **“Đĩa Tu Miên-Mật”**. Nếu Niệm Phật Đường của mình không có một người nào tới tu, thì tự mình tu với cái đĩa đó. Nhờ cái đĩa đó nó hát giùm cho mình, mình đỡ hơi một chút, khỏi khan tiếng. Mình phải tự tu để chính mình phải về Tây-Phương Cực-Lạc. Chứ không thể thích làm theo kiểu: *À!... Lâu lâu phải đổi món cho vui, thứ bảy thì đoàn tân nhạc tới, chủ nhật thì có cải lương, bữa này thì có đám tiệc, bữa nọ thì mời ca sĩ nổi tiếng kia tới để cho không khí vui nhộn một chút... Tu như vậy thì chết rồi. Chết rồi!...*

Thời mạt-pháp mà không biết **“Viễn ly hội náo chi chúng”** thì chúng ta thua cuộc rồi. Xin thưa với chư vị, đây là lời Phật nói trong kinh. Đời mạt pháp phải ly xa những chỗ ồn náo, ly xa những chốn đông người ra thì chúng ta mới tu hành thành tựu được....

Nam mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 33)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Bây giờ xin trở lại vấn đề hộ-niệm. Tôi nghe kể lại rằng, có một vị kia đi hộ-niệm, không biết vị này học hỏi ở đâu? Khi một người vừa chết mới có một tiếng đồng hồ, thì vị đó đến dùng cái pháp tiếp dẫn gì đó, bằng cách bảo gia đình đem tới một thau nước ấm ấm và một cái que củi dài cỡ 7-8 tấc. Vị đó nói: *“Thân nhân trong gia đình cứ chấp tay niệm Phật đi để ta làm phép tiếp dẫn...”*. Sự việc này cũng mới xảy ra gần đây thôi. Vị đó vẽ bùa, rồi dùng cái que củi đập... đập... đập... vào xác người chết. Đập nhẹ hay đập mạnh gì đó tôi cũng không rõ lắm. Đập từ chân đập lên tới đỉnh đầu. Khi đập lên tới đầu thì cái thân chết đó đã phun ra một vòi máu, tưới ngay vô mặt vị đó... Vị đó hoảng kinh liệng cây chạy tuốt ra ngoài... Xác một người đã chết một tiếng đồng hồ qua rồi mà còn có thể phun ra vòi máu. Có lẽ thần thức của họ quá tức giận nên mới sinh ra sự cố chẳng?...

Nghiên cứu làm chi những phương pháp lạ lùng mà tự làm nên những chuyện sai lầm?... Trong khi Phật dạy rõ rệt rằng thời mạng pháp niệm Phật vãng-sanh. Người hộ-niệm hãy đến khuyên người ta đi, khuyên tấn người ta đi, khai thị hướng dẫn cho người ta đi... rồi thành tâm lạy Phật cầu Phật gia trì cho họ... Những điều này không chịu làm, lại đi làm những điều kỳ lạ để vướng nạn. Đừng tưởng rằng khi người ta chết rồi thì mình muốn làm sao cũng được không ai biết, coi chừng tạo nên đại tội...

Cách đây cỡ mấy năm, ở bên Úc có một vị kia tu hành cũng rất là tốt, tâm đạo rất cao, nhưng có lần vị đó tới than với Diệu-Âm rằng:

- *Thật ra bây giờ tôi đang phân vân nhiều lắm. Tại sao Hòa Thượng Tịnh-Không nói ánh sáng của Phật thì nhu nhuyến, hiền hòa, không chói mắt, còn tôi nghiên cứu trong các sách kinh điển lại có chỗ nói rằng ánh sáng của Phật thì rất chói chang làm muốn*

*nổ con mắt. Mà tôi còn biết thêm nữa, là trong kinh của Mật-tông nói Ngài Liên-Hoa Hóa-Sanh Bồ-Tát, có hình tướng dữ dằn lắm. Vậy tại sao mình đi hộ-niệm cho người ta, thì người vãng-sanh lại thấy A-Di-Đà Phật tướng hảo quang minh, ánh sáng nhu nhuyến. Rõ ràng hai điều đối nghịch nhau. Bây giờ tôi không biết phải tin theo ai đây?...*

Tôi mới nói:

*- Trời ơi!... Tu pháp môn niệm Phật, Phật dạy mình niệm Phật thì mình cứ lo niệm Phật đi. Không chịu lo niệm Phật, lại cứ lo nghiên cứu sách này, sách kia làm chi vậy?... Loạn hết!...*

Trong khi ngài Tịnh-Không thường đưa ra những mẫu chuyện có tính khai thị mà ta không chú ý. Ngài là một vị Sư, một vị Sư mà đi bái một vị cư sĩ làm Thầy, mà vị cư sĩ đó còn đưa ra ba điều kiện mới chấp nhận. Điều kiện thứ nhất là:

*- Nếu Thầy cầm một quyển sách nào lên đọc, dù là kinh cũng vậy, phải cho tôi biết trước, tôi chấp nhận Thầy mới được đọc, tôi không chấp nhận Thầy không được đọc. Có chấp nhận điều kiện này không?...*

Ta niệm Phật, thì Phật dạy: **“Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-độ”**. Nhất hướng chuyên niệm thì sáng trưa chiều tối một câu A-Di-Đà Phật mà niệm tới đi. Ngài Triệt-Ngộ nói, ba Tạng kinh điển nằm trong câu A-Di-Đà Phật, thì:

- Muốn nghiên cứu cho lý luận cao siêu thì đọc Tạng Luận. Một câu A-Di-Đà Phật là cả một đại Tạng Luận.

- Nếu mà nói về giới luật, thì một câu A-Di-Đà Phật là cả một đại Tạng Luật.

- Muốn thông về kinh điển, thì một câu A-Di-Đà Phật là cả một đại Tạng Kinh.

Ấy thế mà không chịu niệm câu A-Di-Đà Phật để thành đạo, lại đi tìm hiểu nghiên cứu. Tu niệm Phật mà không chịu nghiên cứu kinh sách của Tịnh-Độ, lại nghiên cứu kinh sách khác để đưa đến tình trạng phân vân không biết đường nào mà đi. Chớ với!... Suy nghĩ nhiều quá đến nhức đầu, không biết đâu mà tin. Chư vị thấy có oan uổng lắm không? Nếu một người hiền hòa lo niệm Phật,

không mở sách lạ ra xem, thì làm sao bị vướng phải nạn hoang mang này?

Chính vì vậy muốn tránh được những chướng nạn này, theo như ngài Tịnh-Không dạy, người niệm Phật chúng ta nên cố tập làm người ngu ngu, ngờ ngờ... Đừng nên nghiên cứu nhiều quá. Nghiên cứu nhiều quá dễ đưa chúng ta đi tới chỗ gọi là “Tri kiến thế gian”. Những người có nhiều tri kiến thế gian, khó tìm ra một người biết tin vào pháp niệm Phật. Đây là cái nạn “Sở-Tri-Chướng”. Nhất định!... Chắc chắn!... Không thơ văn trừu tượng, thì cũng triết lý hão huyền. Những thứ đó nghe qua thì rất hay, trong khi câu A-Di-Đà Phật thì trụi lủi trụi lui, khô queo, làm sao mà động tới tâm của họ.

***Đi phải có đường, về phải có đích. Tu hành thì trong tâm của ta phải có chủ định.*** Khi tâm chúng ta đã có chủ định rồi, thì khi lật bất cứ một quyển sách nào ra, cái tâm của chúng ta cũng không có bị quyển sách lôi đi... Nghe một ý kiến lạ nào cũng không thể để ý kiến đó làm tâm giao động... Cũng giống như trồng một cái cây mà gốc không vững, gió xô bên đông ngã qua bên đông, gió thổi bên tây ngã qua bên tây... Cây mà bị lắc qua lắc lại, thì chẳng mấy chốc sẽ bị trốc gốc liền. Trốc gốc thì cây sẽ bị chết thôi...

Chính vì vậy tôi mới nói với vị đó:

- Anh lập Niệm Phật Đường mà tâm anh còn chao đảo như vậy, thì làm sao những vị đồng tu tới niệm Phật với anh họ vững tâm được? Chính anh đã không vững tâm trước mà sinh ra tình trạng chao đảo. Tất cả những kinh Phật nói điều có sự ứng trị riêng. Kinh đó không ứng trị cho ta mà ta xem thì liền bị phân tâm, nếu thực hành theo thì không hợp cơ. Phật dạy: **“Nhất thiết duy tâm tạo”**. Anh thích nghiên cứu, thì khi gặp hai lý đạo trái ngược nhau, tại sao anh không trực nhớ đến câu này: **“Tất cả đều do tâm tạo”**.

Tại sao một vị Bồ-Tát trong kinh của Mật-tông được diễn tả với tướng mạo thật dữ dằn? Những vị thần Kim-Cang Tát-Đỏa ở trong Mật-tông, vị nào vị đó cũng hùng dũng dữ tợn, không có hình tướng hiền từ. Tại sao vậy?... Đây là sự biểu tượng cương quyết đối trị với nghiệp chướng, gọi là “Sát tặc” đó.

Ngài Tịnh-Không nói, người tu theo Mật-tông là phải xắn tay áo lên, rút kiếm ra lăn vào trong rừng địch để sát tặc, tức là diệt nghiệp. Hễ thắng thì mình được, mà thua thì mình queo. Một là được, hai là mất. Một là lên, hai là xuống. Chiến đấu quyết liệt. Những pháp tu này chỉ dành cho người căn tánh thượng thừa, ý chí dũng liệt mới có thể làm được. Ngài nói, cỡ hàng Thất Địa Bồ-Tát trở lên mới có khả năng làm nổi. Mình là một phàm phu tục tử, với thứ kiếm cùn sét, làm sao dám lăn vào rừng địch đây? Mà muốn sát, thì sát được gì?... Vì thế, những cảnh giới đó thực sự không phải là cảnh giới cho ta mơ tới.

Ta tu niệm Phật là ta trở về cái hậu phương an lành, không đối diện với địch thủ...

Người tu hành thanh tịnh, tâm địa hiền hòa thì có Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ che chở nên những oán thân trái chủ không bao giờ đến gần được, nhờ vậy mà chúng ta đang ở trong môi trường hiền hòa, thanh tịnh để vắng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Còn người tu tự lực thì phải chịu nhiều thử thách cam go.

Quý vị có thể so sánh những hoạt động trong cuộc sống để hiểu về cảnh giới. Ví dụ như trong chiến tranh, những người lính chiến ngoài trận địa thì lúc nào bên cạnh cũng có ít ra khẩu súng lục, quả lựu đạn hoặc một dao găm... Họ trang bị nhiều thứ vũ khí để sẵn sàng chiến đấu. Khi thấy một người lạ lảng vảng tới, thì họ chuẩn bị bóp cò liền... Còn một người ở tại hậu phương như mình, khi thấy một người xa lạ tới, ta liền tới thăm hỏi, tìm cách giúp đỡ: *"Tại sao đêm tối lạnh lẽo mà bác còn đi ngoài đường vậy?..."*. Ta sẵn sàng mời họ vào nhà uống trà, đàm đạo.

Tại sao mình có tâm thái an hòa này? Vì mình ở hậu phương hiền hòa. Tại sao một người ngoài mặt trận lại sẵn sàng bắn giết? Vì họ ở trong hoàn cảnh đấu tranh.

Dữ hay hiền ở tại tâm. Tất cả mọi cảnh giới đều do tâm tạo là như vậy đó.

Nếu tự mình muốn sát nghiệp, muốn diệt nghiệp để thắng cuộc, thì vô tình mình trở thành một chiến sĩ kiên cường nơi chiến trận. Sống trong sự đấu tranh để sống còn, nên khi thấy một người nào

đến cũng không dám đơn giản nghĩ rằng người đó là bạn. Lòng đầy nghi ngại thành ra phải chuẩn bị sờ tay lên cò trước... Còn những người ở tại hậu phương sống trong hoàn cảnh hiền hòa, nên họ thấy người nào cũng hiền hết. Phật dạy: **“Nhất thiết duy tâm tạo”**. Cảnh giới ứng hiện trong tâm cũng giống như vậy, chứ không có gì khó hiểu lắm đâu.

Khi hộ-niệm cho người vãng-sanh về Tây-Phương, mình thường nói:

*- Bác ơi!... Bác hãy thành tâm niệm Phật. Khi ra đi thì đi theo A-Di-Đà Phật. Ảnh tượng của Ngài đó, Ngài sẽ hiện ra như vậy. Hào quang của Ngài hiền hòa lắm, nhu nhuyến lắm. Khi tiếp xúc với quang minh của Ngài thì tự nhiên tâm hồn của mình an hòa, sáng sủa ra, không bị sợ hãi... Còn khi tiếp xúc ánh sáng của ma thì tự nhiên mình cảm thấy sợ hãi. Ánh sáng của ma vương có gai làm mình bị nhức mắt, giống như nhìn thứ ánh sáng của những người thợ hàn vậy. Xẹt-xẹt... Xẹt-xẹt... Chói mắt lắm!...*

Cảnh giới ứng hiện này khác nhau tùy theo pháp tu hành của mỗi người. Người **“Tự Lực”** tu chứng thì cảnh giới dữ hay hiền thật là khó đoán. Nó vẫn còn là một điều thử thách. Còn người tu theo pháp **“Nhị Lực”** hành trì theo cảnh giới hiền hòa, không bao giờ đối địch với bất cứ một người nào, được Phật lực gia trì nên cảnh giới dữ hay hiền đã được phân minh. Ví dụ như khi đi hộ-niệm, ngay cả với những vị oan gia trái chủ của người bệnh:

- Chúng ta cũng không được quyền đối đầu với họ.*
- Chúng ta cũng không được nặng lời với họ.*
- Chúng ta cũng không được quyền áp bức họ.*

Cách hành xử này hiền hòa, không có sự đấu tranh.

Có những người khi hộ-niệm cho người bệnh vãng-sanh Tịnh-Độ mà sơ suất không thực hiện pháp tu hiền hòa. Ví dụ như khi gặp chuyện oán thân trái chủ nhập thân trả thù người bệnh, thì người hộ-niệm lại làm dữ với họ. Gặp vậy, tôi nói:

*- Không được!... Không được!... Nếu chư vị làm như vậy thì chư vị tự gây nên chướng nạn rắng mà chịu lấy nhé...*

Xin nhớ rằng, oán thân trái chủ tuy mạnh đó, nhưng chúng ta có chừng 3-4 người thì có thể áp chế họ được rồi, không khó, nhất là những người niệm Phật, 3-4 người cùng nhau niệm Phật một thời với cái tâm quyết đối trị cái vong này, thì cái vong đó cũng phải chịu thua thôi, đừng nói gì đến nhiều người cùng niệm. Nhưng cách xử sự như vậy không phải là chánh pháp, không phải cách tu hiền hòa!... Người hộ-niệm phải áp dụng phương pháp gọi là “**Điều-Giải**” mới tốt, nghĩa là nói rõ về nhân-quả cho họ biết, nói rõ làm thiện được thiện báo, làm ác phải nhận ác báo. Cố gắng khuyên họ nên buông những oán thù này mà thành tâm niệm Phật để được cùng nhau siêu thoát. Nếu họ không siêu thoát kỳ này thì khi người bệnh vãng-sanh Tây-Phương rồi cũng sẽ trở về đây cứu độ họ. Nhắc nhở cho họ biết rằng chính Chân-Tâm của họ cũng là một vị Phật chứ không phải gì khác, mà vì mê muội rồi nên chấp vào tình thức mà thành ra chịu cảnh khó khăn như ngày hôm nay...

Chúng ta phải đem tất cả lòng chân thành ra giảng giải để cho họ cảm thông mà buông xả oán thù, chứ không được chống đối họ.

Có người nghĩ rằng, muốn hộ-niệm thì chúng ta cần phải có một năng lực nào đó rất mạnh mới làm được. Mạnh như một ông tướng ở giữa sa trường, nói ra một câu làm cho quân binh phải run sợ. Trong kinh có nói, “Thuyết pháp sư tử hống”, đối với oan gia trái chủ ta chỉ cần hét lên một tiếng như “Sư tử hống” thì oan gia trái chủ dạt ra, không dám rục rịch nữa.

Tôi nói: “À!... Muốn làm vậy thì quý vị cứ làm đi. Rồi chờ đến cuối đời sẽ thấy thế nào gọi là lợi, thế nào gọi là hại”...

Xin thưa với chư vị, chúng ta dùng pháp Phật để cứu độ chúng sanh một cách bình đẳng, không bức hiếp một vị nào, không đặc ưu cho người nào. Hãy có tâm nguyện cứu hết tất cả mọi người. Đối với người bệnh ta phải cố gắng cứu họ, nhưng với oan gia trái chủ chúng ta cũng thành tâm cứu họ luôn. Nếu tâm của chư vị đại từ đại bi, chư vị nói những lời hết sức hiền hòa, nhưng oan gia trái chủ vẫn dễ dàng thông cảm.

Thường thường những vị tu hành chân chánh có đức độ, họ tới chỉ nói vài lời nhẹ nhàng, không có gì kiêu kỳ, ví dụ:

- *Thôi chớ vị ơi!... Đánh phá nhau làm chi vậy mà tạo thêm tội nghiệp?... Thôi thì, bây giờ hãy nghe lời tôi mà buông bỏ đi, cùng nhau niệm Phật. Tôi sẽ khuyên các vị đồng tu hồi hướng công đức cho chớ vị...*

Lời nói nhẹ nhàng, ấy vậy mà chớ vị oán thân trái chủ đó lại: “*Dạ dạ!...*” rồi đi mất... (Hì-hì!...). Thực sự các Ngài có nói gì lớn lao đâu...

Người tu hành chớ nên thực hiện những cách xử sự cứng rắn quá mà gây điều tội nghiệp. Ví dụ, có một lần Diệu-Âm gặp một trường hợp, khi người bệnh gặp phải nạn oán thân trái chủ, cái vong nhập vào phá rối. Vị đó tới hộ-niệm mà nói như thế này:

- *Ta nói cả tiếng đồng hồ mà không chịu nghe phải không?... Ngay cả “Ta” nói mà cũng không nghe nữa sao?... Tưởng rằng Ta chịu thua à?... Bây giờ có nghe lời không?... Không nghe thì Ta trực ra. Ta có cách trực...*

Thua rồi!... Thua rồi chớ vị ơi!... Nói như vậy thì thua rồi!... Hộ-niệm cách này tưởng rằng đang tạo phước, nhưng sơ ý đã tạo ra họa rồi!...

- *Tạo họa cho người bệnh đó!...*

- *Tạo họa cho gia đình của người bệnh đó!...*

- *Mà coi chừng còn tạo họa cho chính mình nữa đó!...*

Cái ách nạn của người ta lại mang vào mình rồi. Chớ vị nghĩ thử có đúng không?...

Mong chớ vị hiểu được vấn đề này mà hết sức cẩn thận. Hãy đem cái tâm hiền lành từ bi ra mà đối xử với nhau mới tốt. Phật đại từ đại bi, nhất định chúng ta cũng nên cố gắng tập cái tâm từ bi mà thương khắp chúng sanh. Đừng bao giờ thấy một cái vong nào đó nhập vô người bệnh, mình lại cho rằng cái vong đó là “Ma”. Không phải vậy đâu. Hòa thượng Tịnh-Không dặn rằng, chúng ta không được gọi một người nào là ma cả.

Có một lần về Việt Nam, tôi bị chị Diệu-Thường cài tôi vào một thế kẹt. Chị nói:

- *Sư Huỳnh Diệu-Âm ơi!... Có mấy vị này hâm mộ Sư Huỳnh lắm. Họ muốn đãi Sư Huỳnh một châu phở rất ngon.*



Nghe nói đến châu phở ngon thì tôi nhận lời liền, bảo đảm, dẫu cho chỉ đãi nửa châu phở tôi cũng đi. Ăn ngon thì nở nào từ chối. (Hì-hì!...). Tới nơi, người ta đem phở ra. Vừa bắt đầu ăn thì chị mới giới thiệu tới 3 người con gái cỡ chừng hai mươi mấy, ba chục tuổi gì đó... Chị bắt tôi khai thị giùm cho 1 trong 3 cô này...

Trời ơi!... Chết rồi!... Tôi là một phàm phu mà làm sao khai thị được!...

Cô đó không phải bình thường như mọi người. Cô bị một cái vong hàng đêm luôn luôn tới làm tình với cô ta. Sự việc đã trải qua gần 12 năm rồi. 12-13 năm gì đó rồi...

Trời ơi!... Tôi bị dồn vào thế kẹt!... Tôi đã ăn lỡ tô phở rồi, bây giờ biết làm sao đây?... Tôi kêu thảm trong bụng: *Trời ơi!... Tham chi một tô phở mà bây giờ đành chịu đắng cay!...*

Từ hồi giờ tôi có từng khai thị về chuyện này đâu mà giờ này lại bắt tôi phải làm chuyện này?... Nhưng tô phở thì đã ăn hết một nửa rồi. Còn người đó tới gặp tôi, không biết chị Diệu-Thường đã giới thiệu sao đó, mà khi vừa gặp tôi thì cô đó tỏ vẻ sợ đến run lên. Thấy vậy tôi nói:

- *Thôi thôi!... Đừng sợ!... Đừng sợ!... Gặp tôi thì chuyện gì cũng xong hết!...* (Hì-hì!...).

Tôi nói như vậy là để vực tinh thần người ta lên, xóa bớt cảnh run sợ đi. Nhưng vừa nói xong tôi mới hay là tôi đã nhanh mồm nói ẩu. Chết rồi!... Chết rồi!... "*Gặp tôi chuyện gì cũng xong hết*" là nói ẩu. Cái mồm thè lẻo làm tôi mang nợ nữa rồi. Thực sự có những chuyện xảy ra hết sức bất ngờ, không kiểm soát được.

Xin thưa chư vị, tôi chỉ biết cách điều giải trong pháp hộ-niệm chứ không biết gì khác hơn. Gặp trường hợp này quá bất ngờ, tôi đành làm liều, lấy phương pháp điều giải ra hướng dẫn cho cô. Đầu tiên, tôi khuyên cô ta nên thương đến người vì mình mà không chịu đầu thai. Vì chữ ái mà họ đành phải sống trong cảnh giới khổ sở lắm, chứ không vui vẻ gì đâu để đến với mình trong mười mấy năm qua. Mình hãy thương hại họ, hãy thông cảm cho họ, đừng nên khinh miệt hay lo sợ về họ...

Hồi nãy có một vị nào đang lúc ăn cơm nói sợ ma. Bắt đầu từ nay xin khuyên rằng không được sợ ma nữa nhé. Tại vì ma ở đâu, chứ vị biết không? Ma-Phật, Phật-Ma ở tại tâm này.

- Một cái tâm duyên với “Chúng sanh”. Tâm này thành “Ma”.

- Một cái tâm duyên với “Phật”. Tâm này thành “Phật”.

Như vậy, Phật-Ma hay Ma-Phật ở tại tâm này. Mình sợ “Ma” là vì mình cảm thấy ghê tởm người đó, mình cho người đó là xấu, là ác, là như bản như Ma. Chứ nếu mình biết rằng họ cũng là một vị “Phật” mà lỡ mê lầm nên mới lạc vào cảnh giới đó và đang chịu khổ nhiều khổ đau. Hiểu được vậy thì mới thấy thương họ. Mình thương họ mới tìm cách giải cứu cho họ thoát cảnh khổ đau này. Trong cảnh khổ đau họ rất dễ ngộ, mình hãy thành tâm khuyên giải một vài lời cũng có thể làm cho họ ngộ ra. Tôi hướng dẫn cho chị đó, chị về thực hiện liền. Sau đó 3 ngày, ba chị em người đó (một người bị nạn, còn hai người kia không bị) tới báo với tôi là ách nạn đã hết rồi...

Tôi không có làm điều gì đặc biệt cả. Tôi chỉ bày vẽ cách điều giải mà thôi. Đại khái, tôi dặn đêm nay về chị hãy nói với người trong mộng đó rằng:

*- Tôi với anh cũng có cái duyên với nhau. Anh vì thương tôi mà không chịu đi đầu thai, đành phải ở trong cảnh giới lạnh lẽo. Anh đến với tôi 12 năm qua, chúng ta trộm lén với nhau lâu quá rồi. Người đời không biết, nhưng tôi với anh phải biết... Thôi, từ nay mình đừng tiếp tục làm như vậy nữa... Anh phải lo niệm Phật cầu vãng-sanh nước Cực-Lạc đi, tôi hồi hướng công đức cho anh. Nếu anh quyết tâm niệm Phật, anh về Tây-Phương trước thì trở lại đây cứu tôi với. Còn tôi vãng-sanh trước thì trở lại cứu anh. Chúng ta cùng nhau làm bạn đạo trên Tây-Phương, thành đạo sướng hơn. Chứ còn anh tham luyến cảnh này, thì khi tôi chết anh sẽ kéo tôi xuống với anh, chúng ta sẽ lang thang đầu đường xó chợ, núp góc cây này, núp góc cây khác, khổ đau đời-đời kiếp-kiếp, có sướng ích gì đâu?...*

Diệu-Âm dặn chị đó hãy nói thẳng với họ. Tôi còn dặn 2 người chị em kia cũng thành tâm thấp nhang khẩn nguyện giúp cho vị

này. Tôi khuyên họ đừng có sợ nữa. Không có gì phải lo sợ hết. Cứ làm vậy đi. Họ đã làm như vậy, 1 ngày... 2 ngày... đến ngày thứ ba thì tới báo cho tôi biết là sự việc đã giải quyết xong rồi...

Tại sao lại dễ dàng vậy?... Có lẽ những người đó đã thành tâm làm. Trong khi cũng có người gặp chuyện tương tự, tôi bày như vậy mà họ không chịu làm. Thời gian 4-5 năm qua không giải quyết được gì cả. Tôi lo sợ rằng, hết cả cuộc đời này cũng không gỡ được. Đây là vì không biết con đường hòa giải. Hãy đem cái tâm chân thành, chí-thành, chí-kính ra mà điều giải đi chứ vị ơi.

Ngài Ân-Quang nói: “Chí-thành chí-kính là cái đạo nhiệm màu đưa cho chúng ta thành đạo”, thành đạo cho chúng ta, thành đạo cho chúng sanh luôn. Việc hộ-niệm thực sự chúng ta cũng chỉ đem cái tâm chân thành, chí-thành, chí-kính ra khuyên người bệnh, khuyên những vị oan gia trái chủ, khuyên pháp giới chúng sanh cùng nhau niệm Phật cầu vãng sanh mà thôi.

Nếu mà quý vị làm đúng như vậy, trong lúc mình hộ-niệm mà nhiều người thành tâm như vậy, biết chừng đâu chư đại Bồ-Tát đang phóng quang gia trì. Trong cái pháp hội đó, tôi nói chữ “*Pháp Hộ*” chứ không phải chuyện thường, có chư Thiên-long Hộ-Pháp gia trì cho mình, mình nói một lời nhưng các Ngài hỗ trợ giúp cho các vị oan gia trái chủ ngộ ra, không ngộ cũng phải ngộ, các Ngài có cách làm như vậy. Cũng giống như chuyện bà Sáu què, bà không có một người nào bên cạnh để hộ-niệm, nhưng thực ra hình như đã có người hộ-niệm trong đó. Con cháu trong gia đình đều chống đối việc niệm Phật, thì khi bà ra đi là lúc con cháu không có ở nhà. Tại sao con cháu trong ngày giờ đó lại cùng nhau bỏ đi hết?... Chẳng lẽ lại có sự ngẫu nhiên lạ lùng vậy sao? Đúng không?... Lạ lắm chứ vị ơi!... Hình như đều có sự sắp xếp. Nhất định phải có lòng chí-thành chí-kính mới được. Lòng chân thành mới được hưởng sự gia trì này. Còn người không chân thành thì tự lực mà chứng đắc lấy. Khó lắm đấy nhé.

Bây giờ đây cũng đã hết giờ rồi, mong chư vị chú ý lắng nghe những lời nói hết sức đơn giản và mộc mạc này. Chúng ta quyết lòng vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Diệu-Âm xin nhắc lại: **Chân-Thành, Chí-Thành, Chí-Kính**. Một đường mà đi. Đừng tham biết nhiều quá. Đừng nghiên cứu nhiều quá, thường mở sách này sách nọ ra nghiên cứu, rất dễ bị kẹt. Phàm phu mà nghiên cứu nhiều kinh điển quá, rất dễ bị kẹt. Cho nên :

- **Phải đi cho đúng.**
- **Phải đi cho chuyên.**
- **Phải đi cho nhất.**

Trong nhà trưng bày hình Phật cũng phải chuyên nhất. Hình vàng thì cứ một hình vàng hết, hình xanh thì cứ một hình xanh hết, hình đỏ thì cứ một hình đỏ hết. Đây không phải là sự phân biệt, mà chỉ là ứng dụng pháp gọi là “**Nhất Tâm**”. Muốn nhất tâm thì cái gì cũng phải nhất. Vạn sự, vạn pháp, hư không pháp giới đều nằm ở trong cái nhất đó, chứ không phải tìm hiểu lung tung đâu.

Mong cho tất cả chư vị hiểu được chỗ này quyết lòng niệm Phật. Chúng ta gặp nhau ở Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 34)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay là lần chia sẻ cuối cùng của kỳ hội ngộ này. Nhanh quá. Bảy ngày Phật-Thất nhanh quá. Cầu nguyện chư Phật, chư đại Bồ-Tát gia trì cho chư vị trong cơ duyên này phát khởi một tâm nguyện cầu sanh Tịnh-Độ vững vàng. Cầu nguyện cho chư vị vững lòng tin, để khi mình xả bỏ báo thân đừng nên sanh tâm lưu luyến cõi Ta-bà này nữa. Lưu luyến cõi này làm chi, không tốt. Cõi Ta Bà này thấy vậy chứ là chỗ xấu, gọi là ngũ trược, năm cái thứ dở... Không có thứ giỏi. Thứ giỏi ít lắm, dở nhiều quá. Ác thế là cuộc đời này không hiền. Nhân tâm không hiền, địa-lý không hiền, không-trung cũng không hiền... Bệnh hoạn thì mỗi năm có thêm bệnh mới... Ác lắm, không tốt. Đi về Tây-Phương thì những thứ này không có. Sướng hơn. Ở đây chúng ta muốn tu cho thành đạo khó lắm, tu không được. Chính vì thế, lời cầu nguyện của chúng ta là khi thọ mạng hết, mình không nên ở đây nữa. Ở đây mình không có đắc được gì hết.

Chư vị nên hiểu rằng, đi về Tây-Phương là mình chuyển cảnh giới sống, tương tự như hồi trước mình ở Việt-Nam, bây giờ mình chuyển qua bên Đức, chuyển qua bên Âu-Châu. Chuyển cảnh sống thôi chứ không có gì khác hơn, mình vẫn là mình, không thêm, không bớt. Nhưng thực sự có một cái khác, đó là giữa hai cảnh sống hoàn toàn khác nhau...

Giả sử bây giờ mình chuyển lên một cảnh trời để sống cũng được đấy. Nhiều cảnh trời cũng vi diệu, có nhiều phước báu lắm. Nhưng hiểu cho thấu ra thì cũng không ngon, không vi diệu bằng chuyển về sống trên Tây-Phương Cực-Lạc. May mắn là trong đời này chúng ta gặp được đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà, Ngài cho phép mình được chuyển về Tây-Phương Cực-Lạc thì mình cứ lo chuyển đi, không cần phải trì neo ở đây để tìm cảnh chúng đắc làm gì. Ở đây chúng đắc khó quá. Sở dĩ khó chúng đắc là vì lòng người ác, không khí ác, địa lý ác, sông ngòi ác, đường phố ác,

v.v... Các thứ đều ác. Đi đường không khéo thì bị xe đụng, bị vấp ngã... Còn về việc tu hành, dù mình tu hành có giỏi đi nữa, thì chỉ có một người mình hiền lành, nhưng còn bao nhiêu người chung quanh mình xấu ác. Những cảnh ác cứ xâm nhập vào tâm, thì trước sau gì mình cũng bị ảnh hưởng xấu ác thôi.

Ngũ trược là 5 thứ xấu. Cái gì cũng dở. Tu hành chưa chứng đắc được gì hết thì chết mất. Thật uổng phí công phu!... Nếu giả sử như ở đây không chết, nghĩa là mình sống hoài thì cũng ráng trì neo ở lại cõi Ta-bà này để tu hành, năm này không chứng được thì chờ đến năm khác. Còn ở đây ai cũng phải chết, thọ mạng tới mức thì cũng phải ra đi. Thọ mạng quá ngắn tạm, nếu đắc được chút chút gì đó thì cũng được an ủi phần nào ở đời sau. Nếu không đắc được gì hết, thì khi chết đành phải phủ bàn tay trắng, đời sau không biết mình sẽ đi đâu?...

Luôn luôn chúng ta phải nhớ đến điểm này: “Nạn cách ám”. Tức là trải qua sự thụ thai, nhập thai, xuất thai là cả một ách nạn. Cái ách nạn này nó làm cho ký ức của mình quên trụi lủi. Nghiệp chướng của mình thì nó không quên, mà ký ức của mình thì quên hết. Khổ chính là ở chỗ này. Có nhiều người tưởng rằng, đời này tu, thì đời sau mình sẽ tu tiếp... Không phải đơn giản như vậy đâu. Không phải dễ dàng như vậy đâu. Có người đời trước tu, đời này không tu, không những không tu mà còn phỉ báng đạo pháp nữa. Có người đời này tu, đời sau không tu, không những không tu mà sẽ phá đạo nữa. Hiện tượng này nhiều lắm.

Trải qua một cuộc cách ám họ đã quên hết những gì đã làm trong đời trước. Cảnh giới đời sau đều do duyên đưa đẩy. Đời ngũ trược thì duyên xấu nhiều hơn duyên lành. Đời ác thế thì duyên ác nhiều hơn duyên thiện. Duyên xấu, duyên ác đến làm cho tâm mình hư hại đi mà hành động theo tình thức mê muội, chỉ khi nào may mắn gặp được duyên thiện, duyên lành, nhờ thế mình mới có thể phát triển cái nhân thiện lành thì may ra mới hưởng được quả báo tốt đẹp.

Tu hành cũng vậy, chỉ khi nào gặp được duyên lành, mình mới có khả năng tu tập để mở ra quả lành, chứ không phải đơn giản

như nhiều người thường nghĩ. Hiểu thấu được lý đạo này, chư vị mới thấy đi về Tây-Phương là quý hóa, nhờ cảnh lành thù thắng của Tây-Phương, mà đức A-Di-Đà Phật đã dành cho ta, giúp ta thành đạo. Ở đó, giả dụ chúng ta muốn làm ác cũng làm không được. Tại sao vậy? Tại vì tất cả duyên ác không có nảy sinh ra, mà toàn là duyên lành không thôi. Gặp toàn duyên lành thì nhất định những nhân chủng lành cứ thế mà mở ra... mở ra... mở ra. Nhân chủng ác không có duyên thì tự nó tiêu diệt. Sống trong thế giới đó, nhất định chúng ta sẽ có quả báo thiện lành, kết cuộc thành đạo luôn. Nói cho dễ hiểu là như vậy. Mong chư vị nhớ cho.

Trở lại đề tài chính của chúng ta là **“Những sơ suất khi hộ-niệm”**, xin chư vị có chút thời gian nên nghe thêm những cuộc tọa đàm trước của Diệu-Âm. Diệu-Âm luôn luôn nói ra một lời là bắt đầu nhắc tới câu **“A-Di-Đà Phật”**, nói đến lời thứ hai là nhắc tới **“Tây-Phương Cực-Lạc”**, nói đến lời thứ ba là nhắc tới **“Tín-Nguyện-Hạnh”**. Rồi bắt vào đó mà Diệu-Âm nói hoài, nói hoài... Nói không muốn chấm dứt, nói cho đến khi nào nhiều người ý thức được rằng đây là cơ hội quý hóa hy hữu trong vạn kiếp qua nay mới gặp, mà mau mau nắm bắt cơ hội này để vãng sanh Cực-Lạc. Bất cứ cuộc nói chuyện nào của Diệu-Âm cũng xoáy vào trọng tâm này thôi, chủ đích là cầu cho ý nguyện vãng sanh sẽ nhập... nhập... nhập... vào tâm người hữu duyên, cầu mong cho nhiều người thấm nhuần con đường vãng sanh Tịnh-Độ. Có được vậy may ra mới hy vọng cứu được nhiều người... Còn nói sơ sơ, nói cho qua trông thì chẳng khác gì như “Nước đổ lá môn”. Lá môn tuy to lớn, nhưng khi nước nhỏ xuống thì trôi đi hết... Uổng lắm!... Nước cần phải thấm lại. Ý nguyện vãng sanh phải thấm vào tâm. Khi thấm được rồi thì tự nhiên con đường thành đạo có ngay trước mắt.

Chúng ta nên nhớ, muốn thành đạo thì tu hành đừng cầu phải rườm rà lắm, không cần phải tìm những thứ cao kỳ khó hiểu đâu. Nhiều người cứ thích tìm những phương thức cao siêu, hoa mỹ, bóng bẩy... Tốt hay xấu?... Cũng tốt đấy chứ. Hễ tu thì tốt đấy, chứ không phải xấu đâu. Nhưng khó hay dễ thành tựu đây?... Rất

khó!... Khó lắm!... Khó lắm!... Trong khi con đường thành đạo dễ dàng nhất đang ở ngay tại cái tâm này mà mình không hay. Nói đến danh từ “*Cái Tâm*” nhiều khi cũng còn khó hiểu quá, hãy nói ngay tại “*Cái Ý Muốn*” của mình thì dễ hiểu hơn. Ý muốn của mình như thế nào?... Hồi trước mình muốn đủ thứ hết, nào nhà cửa, xe hơi, nhà lầu, tiền bạc, sung sướng... Muốn đủ thứ. Bây giờ mình hãy đổi cái muốn lại đi. Một cái tham muốn thích hợp nhất là muốn được đi về Tây-Phương Cực-Lạc, cứ lấy cái ý muốn này mà dính chặt vào tâm. Đức Bồ-Nhật Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy chúng ta không được tham muốn bất cứ cái gì, nhưng Ngài cho chúng ta tham muốn đi về Tây-Phương. Vì thế, đừng nghĩ rằng tu hành là không được cầu, không có tham cái gì hết. Có đấy chứ. Mình có tham đấy. Hãy tham đi về Tây-Phương. Bảo đảm với quý vị, tham đi về Tây-Phương Cực-Lạc, thì cái tham này đúng với lời dạy của đức Bồ-Nhật Thích-Ca Mâu-Ni Phật, đúng với đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà. Phật dạy rằng, cầu về Tây-Phương Cực-Lạc là “**Chánh Cầu**” chứ không phải “**Vọng Cầu**”. Tâm nguyện này là chính yếu, là căn bản. Trước đây chúng ta không biết thì thôi, bây giờ biết rồi chúng ta phải thực hiện cho kỳ được, nhất định đừng nên sơ suất nữa...

Nên hiểu rằng, căn cơ của mình yếu quá. Trí tuệ của mình tệ quá. Mình muốn tu hành mà tu không được. Nhiều khi có tu hành rồi mà lại tu trật lên, trật xuống. Đây là tình trạng thường gặp của con người trong thời mạt pháp này. Sơ suất nhiều lắm, nhất là người hạ căn. Chính vì vậy, chúng ta mới nhờ đến những người tâm đầu ý hợp cùng muốn về Tây-Phương Cực-Lạc hãy kết bè lại để hỗ trợ lẫn nhau. Trong đồng tu chúng ta, người nào đi trước thì những người khác hợp lại hỗ trợ tối đa, hỗ trợ đúng cách. Nhất định phải hỗ trợ đúng cách, đừng hỗ trợ sai lầm. Hỗ trợ đúng cách chính là phá trừ cho được những điều sơ suất, những cái bất cẩn trong khi hộ-niệm trợ duyên cho nhau.

Nhắc qua những chuyện sơ suất của thế gian này, hồi sáng mình có nói qua rồi. Rất nhiều!... Rất nhiều!... Ví dụ, khi một người chết mà người thân khóc lóc, kể lể đủ thứ bên cạnh người chết,



đây là một điều đại sơ suất. Thế gian cho rằng, người thân chết mà không khóc thì không có tình thương, thành ra họ nghĩ phải khóc cho nhiều. Đại nạn đấy!... Có nhiều nơi còn đi mượn người khác tới khóc nữa. Thực sự có tệ nạn này. Đến bây giờ vẫn còn tệ nạn này đấy. Thế gian tưởng vậy là hay lắm, là có hiếu thảo. Không ngờ, trả hiếu theo kiểu này làm cho người thân của họ đành phải chịu ách nạn quá nặng nề.

Trong pháp hộ-niệm trợ duyên vãng-sanh về Tây-Phương có dặn kỹ, một người vừa mới chết, đừng nên vội vã đem cái thân đó đi tắm rửa. Vội vã đụng chạm vào thân xác là điều tối kỵ. Nhiều khi vì nghiệp chướng, bệnh khổ... lúc ra đi người chết có thể xả ra những thứ đồ hôi... Kệ đi, không sao đâu. Hãy lấy cái khăn, thấm nước ấm ấm nhẹ nhàng lau sơ thôi, lau rất nhẹ, rồi lấy mền tử lại. Có thể đốt trầm, thắp hương lên. Có thể dùng dầu phộng, ngoài bắc gọi là dầu lạc, hãy dùng một miếng vải nhúng vô đĩa dầu làm thành tim đèn đốt lên, rồi mở toang cửa ra, dùng quạt quạt theo chiều gió. Người hộ-niệm đứng trên đầu gió để niệm Phật cũng tốt. Xin nhắc lại, đừng tắm rửa hay lau chùi kỹ, tại vì lúc đó thần thức của người chết có thể chưa ra khỏi thân. Đụng chạm tới họ có cảm giác đau đớn vô cùng.

Đừng nên làm sai theo người thế gian nữa. Đừng tham chút danh hảo huyền mà làm điều bất cẩn trên thân xác vừa chết. Đừng vội vã thay áo quần, tô điểm cho đẹp cái xác để quay cuộn phim hầu khoe khoang với thiên hạ. Không tốt đâu chứ vị ời!... Bây giờ có lo đến cái thân xác này cho đẹp mấy đi nữa, thì ít hôm cũng phải chôn đi thôi, chứ không giữ lại được đâu. Trong 1 ngày, 2 ngày phải chôn liền. Nếu để đến ngày thứ ba coi chừng sẽ có mùi hôi bốc lên đấy... Ấy thế, một người ra đi mà mình thành tâm niệm Phật trợ duyên đúng pháp, nhiều khi để 3 ngày sau không hôi, không thối. Ngược lại, những mùi hôi đầu tiên tự nhiên mát lần mát lần. Đây một phần là nhờ đốt trầm, đốt hương, mở toang cửa cho thoáng ra, và nhất là nhờ lòng thành niệm Phật hộ-niệm mà cái thân tướng đó càng ngày càng đẹp lên. Thật lạ lùng!... Bất khả tư nghì!...

Không biết là trong vô lượng kiếp trước mình đã từng thấy qua chưa, tại vì cái ký ức của mình đã quên hết trơn rồi. Nhưng mà trong đời này, từ lúc biết được pháp Hộ-Niệm mình mới thấy được hiện tượng này. Thực tế rõ ràng. Người phạm phu như chúng ta mà lại đưa được những người phạm phu khác vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo...

Trong kinh Niệm-Phật Ba-La-Mật, đức Thế-Tôn nói như thế này, nghe ngon lắm chứ vị ơ. Ngài nói rằng, “*muốn thành đạo thì đi về Tây-Phương. Đi về Tây-Phương tức là thành Phật*”. Ngài nói thẳng luôn, Ngài không thêm nói vòng vo khó hiểu. Tại vì về Tây-Phương, dù có dở cho mấy đi nữa, hạ phẩm hạ sanh, thì cũng 1 đời thành đạo. Tệ nữa, đi về cái “Nghi-Thành” cũng 1 đời thành đạo luôn. Tại sao phải đi về cái nghi thành? Vì người này tu rất tốt, niệm Phật rất giỏi, nhưng còn nghi. Có chút xíu nghi ngờ thôi mà phải vào cái “Nghi-Thành” chịu nạn. Nghi thành đó thực ra cũng là hoa sen trên cõi Tây-Phương, nhưng hoa sen đó đóng lại, bám sát dưới mặt đất, không bay được lên không, trong 500 năm người trong hoa sen không thấy Phật, không nghe pháp.

Nhưng có một điều cũng nên biết qua, 500 năm ở thế gian này thì dài lâu lắm, ở cảnh Tây-Phương Cực-Lạc thì 500 năm không có là bao. Vì trọn đời tinh tấn tu hành mà còn chút nghi nên phải vào nghi thành. Thôi thôi!... Hãy mau mau tỉnh ngộ đi. Người ta đang nhập phẩm, đang trò chuyện với Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, chứ đại Bồ-tát, còn mình thì ở trong này không nói chuyện được với ai. Thôi hãy mau mau sám hối, không được nghi nữa. Không nghi ngờ nữa, thì nhiều khi 2 ngày, 3 ngày sau cũng được nhập phẩm luôn. Được nhập phẩm thì thấy được chư Bồ-Tát, chư Thánh-Chúng. Dù hoa sen chưa nở, nhưng đã nhập phẩm thì cũng đều thấy được Bồ-Tát như cảnh giới bên ngoài. Hóa-Thân của chư Bồ-Tát ứng trong hoa sen để thuyết kinh giảng đạo. Thật bất khả tư nghì!... Cảnh giới trong hoa sen và ngoài hoa sen giống nhau. Thật bất khả tư nghì!...

Cho nên, ở cảnh giới Cực-Lạc, nơi nào cũng sướng, không có cảnh khổ. Chư Tổ nói, dù có hạ phẩm hạ sanh cũng là được “**Tam**

**Bất Thối**”, viên mãn ba bậc không thối chuyển: *Vị Bất Thối, Hạnh Bất Thối, Niệm Bất Thối*. Chứng được đến “Niệm Bất Thối” là thành Phật rồi đó chứ vị, trong 1 đời chứ không phải 2 đời.

Cho nên, chúng ta không cần tìm cách chứng đắc ở đây. Cứ lo về Tây- Phương Cực-Lạc trước đi, tự nhiên chúng ta được chứng đắc hết...

Nam Mô A Di Đà Phật



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 35)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta trở lại vấn đề sơ suất. Về những sơ suất của ban hộ-niệm thì xin chư vị cố gắng bỏ chút ít thời giờ nghe lại các cuộc tọa đàm **“Những sơ suất có thể xảy ra khi hộ-niệm”**, Diệu-Âm có đem theo qua đây... Theo lời đề nghị của anh Vinh, Diệu-Âm sẽ cố gắng chia sẻ thêm. Xin chư vị cố gắng nghe vài ba lần để xét coi mình đi hộ-niệm có lỡ sơ suất gì không?... Trong những ngày này, chúng ta nói về sơ suất của cá nhân người bệnh, sơ suất của gia đình người bệnh.

Như trường hợp hồi sáng, Diệu-Âm đã kể lại câu chuyện về một người con khi nghe tin cha mình chết trong bệnh viện, anh liền chạy tới nơi mượn cái máy hô hấp, tìm mọi cách làm hô hấp để cứu người cha sống lại. Cái máy hô hấp nó đánh ầm ầm vào xác người cha suốt cả tiếng đồng hồ, dù rằng bác sĩ đã báo ông cụ đã tắt thở hơn 20 phút rồi, không cứu được nữa, thế mà anh vẫn làm. Người con vì thương cha nên nghĩ là làm như vậy để tròn chữ hiếu... Nhưng không ngờ, anh ta đã phạm phải một đại kỵ của pháp hộ-niệm, có nghĩa là đại cấm kỵ đối với con đường thoát nạn của người cha, cũng có nghĩa là đại thuận lợi để đi về ba đường ác hiểm cho ông cụ... Nghĩ thử có dễ sợ hay không.

Khi có người thân chết, người thế gian thường hay xem ngày, xem giờ tốt để tẩn liệm, mai táng... Thì xin chư vị, bây giờ mình biết hộ-niệm rồi, muốn xem ngày xem giờ gì đó, trước tiên cũng nên mời ban hộ-niệm đến niệm Phật trợ duyên cho người thân của mình 12 tiếng đồng hồ, 16 tiếng đồng hồ, rồi sẽ tính. Sau khi hộ-niệm hoàn mãn rồi muốn xem gì đó thì xem cũng được.

Lúc nãy trên xe có vị nhắc nhở tới thầy Giác-Chỉ. Phải nói rằng Diệu-Âm có duyên sâu đậm với Thầy. Sau khi Thầy tận mắt nhìn thấy chị Bùi-Thị-Gái vãng sanh vào năm 2005, Thầy đã thay đổi hẳn phương cách tu hành. Thầy nói: **“Nhất định bây giờ Thầy cứ đi hộ-niệm, không làm gì khác hết”**. Thầy Giác-Chỉ chính là vị

Thầy đầu tiên ứng dụng pháp hộ-niệm tại Việt Nam. Nói như vậy là kể từ lúc Diệu-Âm biết về hộ-niệm mới để ý đến, chứ còn trước đó có hộ-niệm hay không thì Diệu-Âm không rõ được. Thầy phát tâm đi hộ-niệm khắp nơi và có những thành quả khá tốt đẹp. Thầy nói: **“Không ngờ!... Không ngờ!... Không ngờ hộ-niệm thật quá vi diệu!...”**

Người thế gian có tục lệ khi có người thân chết thì lo xem ngày xem giờ nhập quan. Thầy nói, bây giờ để Thầy xem ngày giờ luôn. Thầy biết cách xem ngày giờ tốt. Vì là một vị Sư, nên Thầy nói ai mà không tin... Thầy nói, có xem gì thì xem, giờ tốt cũng rơi vào 12 tiếng đồng hồ sau khi hộ-niệm xong... (Hi-hì!...). Thầy xem đâu trúng đó, mắc cười không nè. (Hi-hì!...). Mình nói thì người nhà không nghe, còn Thầy nói thì ai cũng nghe theo. Tán thán! Xin tán thán cách xử lý của Thầy.

Khi người nhà đến hỏi Thầy về giờ nhập quan?... Thầy lật-lật sách ra... **“Đây rồi!... Sáu giờ chiều nay mất hả?... À!... sáu giờ chiều mai nhập quan mới tốt...”**. Thế là, người nhà và đồng tu cứ yên chí lo niệm Phật Hộ-Niệm... Quý vị thấy vui không?...

Giả sử trường hợp có người xem ngày xem giờ xong rồi đến nói với Thầy rằng, nếu không chôn liền thì ngày mai bị **“Ngày Trùng”**, (Ngày trùng là ngày sẽ đem lại việc xui xẻo cho gia đình!?...). Thầy nói:

- **Ờ!... Trùng hả?... Trùng thì niệm Phật trùng lên. Nhờ bị trùng đó mà một tiếng đồng hồ hãy niệm thành hai tiếng. Vậy thì hãy dành thêm một ngày nữa để niệm Phật... Thành quả bất khả tư nghì!...**

Chúng ta phải có niềm tin vững vàng vào pháp Phật mới được. Nếu niềm tin yếu, thì tục lệ thế gian sẽ chi phối vào, làm lung lay tâm nguyện vãng sanh. Vấn đề xem ngày xem giờ thường thường phá tan con đường thoát nạn cho người thân của họ. Xét cho cùng ra, 90% những dụng ý của việc xem ngày xem giờ để chôn cái thân đó là cầu linh hồn người chết trở về yểm trợ việc buôn bán, làm ăn, giúp con cái phát tài phát lộc... Cầu như vậy chẳng khác gì muốn

cho người chết khỏi được siêu sanh, khỏi phải đầu thai chuyển thế. Đúng không?... Thường thường là như vậy.

Thương nhau mà lại xử sự khá lạ lùng!... Thương người thân mà không chịu để cho người thân được siêu sanh, lại muốn người thân sống lang thang trong cảnh trung âm chịu đọa lạc: “*Mẹ ơi!... Mẹ phải yểm trợ cho con làm ăn, buôn bán tốt chứ?...*”. Sự sơ ý này đã vô tình lợi dụng người chết một cách tội nghiệp. Phải chăng vì không hiểu Phật đạo mà làm điều lỗi lầm.

Vậy thì, khi biết được pháp hộ-niệm rồi, xin chư vị đừng nên chú ý quá đáng đến việc xem ngày giờ nữa. Nếu chư vị muốn xem thì nên áp dụng quy luật của thầy Giác-Chỉ đi, nghĩa là hãy hộ-niệm xong rồi mới xem sau. Làm được điều này là giác ngộ nhiều lắm đấy... Vui lắm đấy... Quý vị có chịu không?... Thực hiện đi, đừng lo ngại.

Một điều sơ suất khác nữa, khi có người chết thường thường người thân vội lo tắm rửa, thay áo, thay quần, vì lo ngại để lâu thì thân xác sẽ cứng. Trường hợp này xảy ra nhiều lắm.

Xin kể ra đây một câu chuyện, nói thì giống như chuyện tiếu lâm, nhưng đây là chuyện có thật. Đó là phụ thân của một vị đã xuất gia rồi, nhưng vì không biết quy luật của phương pháp hộ-niệm, nên khi ông cụ vừa mới mất thì đem thân ông cụ tắm rửa thật sạch, thay áo, thay quần, sắp xếp thân xác thật trang nghiêm, rồi mới kêu Diệu-Âm tới hộ-niệm.... Ban hộ-niệm tới niệm Phật được khoảng chừng 4 tiếng đồng hồ, thì gia đình bảo ngừng niệm Phật và tỏ lời tri ân ban hộ-niệm. Họ nói, nhân viên nhà quàng đã đến rồi, bây giờ họ chuẩn bị chích thuốc giúp xác thân không bị hư hoại để làm lễ... Ôi thôi!... Diệu-Âm cũng đành lẳng lặng đi về.

Nhiều người không biết pháp hộ-niệm nên mới làm như vậy. Dù muốn trách thì cũng không nở trách được. Nhưng hậu quả thật là đau thương. Thực sự là đau thương cho người chết lắm chư vị ơi.

Khi Diệu-Âm đi về Việt Nam hộ-niệm cho người Cô, người Cô ra đi thân tướng mềm mại, tốt lắm. Thì có một vị Sư tới tâm sự với Diệu-Âm như thế này:

- Tình thực là tôi không ngờ đến pháp hộ-niệm này vi diệu như vậy. Chính Sư Phụ của tôi khi viên tịch, 5-6 người sư huynh đệ của chúng tôi cứ ôm thân Sư Phụ mà khóc than, kêu réo, năn nỉ Sư Phụ đừng bỏ đi...

Người này kéo, người kia kéo... Trước giờ phút ra đi, Sư Phụ muốn nói một câu mà nói không được. Còn các đệ tử thì quá thương nên cứ kêu nài: “Sư Phụ ơi!... Sư Phụ đi rồi, bỏ chúng con với ai?... Con sẽ nương dựa vào đâu? ”.

Hàng đệ tử cứ ôm nắm, than khóc như vậy, sau cùng người Sư Phụ ra đi mà thân tướng không bằng người Cô này.

Diệu-Âm nghe nói những lời này mà ứa nước mắt... Một đời tu hành khó khăn mà không dặn dò hàng đệ tử chuẩn bị hộ-niệm cho mình để đến khi nằm xuống phải gặp điều chướng ngại... Chính vì không biết hộ-niệm, tình thương lại quá mạnh mà phạm phải những điều cấm kỵ quá lớn. Lay động, ôm nắm, khóc lên, khóc xuống... là những điều đại cấm kỵ. Vì quá tình cảm mà làm cho Sư Phụ muốn nói một lời răn dạy mà nói cũng không được, đành phải đau khổ ra đi!...

Nghe đến câu chuyện này, mong chư vị hiểu thấu cho cái đạo lý cứu người. Đừng nên sơ ý khinh thường pháp hộ-niệm. Đừng nên nghĩ rằng sự vô thường chưa đến sớm với mình đâu. À!... Chị kia đang bệnh thì chị kia đi trước. Anh nọ đang nằm trên giường bệnh, thì anh nọ đi trước. Bác kia bán thân bắt tội rồi, thì lo cho bác trước đi. Còn mình thì chưa tới đâu. Không phải. Chưa chắc. Hoàn toàn không chính xác đâu.

Có những người quen biết, Diệu-Âm khẩn thiết nhắc nhở 4-5 năm liền, tha thiết khuyên hãy lo nghiên cứu pháp hộ-niệm đi. Nhưng họ không nghe theo, cứ chần chờ... đến sau cùng, từ mẹ chồng chết cũng chịu thua. Mẹ mình chết cũng chịu thua. Đến em mình chết cũng chịu thua. Rồi tới chồng mình chết cũng chịu thua luôn. Thật tội nghiệp!...

Bây giờ đến phiên mình hình như đang chờ đợi. Nếu cũng không chịu nghiên cứu hộ-niệm sớm. Ngày đêm cứ tiếp tục lo nào

là pháp cao đạo diệu, nào là lý siêu lẽ huyền thì coi chừng!... Đau khổ đến trước mắt!... Đau khổ đến trước mắt!...

Cho nên, mong chư vị nhớ cho, việc làm hay nhất là trước khi mình đi tu, trước khi mình làm đạo, trước khi mình niệm Phật... ***hãy mau mau nghiên cứu pháp hộ-niệm liền đi***. Ngay liền tại chỗ đi. Ngay ngày hôm nay, hoặc ngày mai lo liền đi. Nếu lo liền đi nhiều khi 1 tuần sau quý vị có thể ngộ ra đạo lý. À!... Đúng rồi!... Không thể trễ được. Nếu chần chờ, trễ đi 1 tuần, 2 tuần coi chừng trở ngại. Không trở ngại cho chính mình, thì có thể trở ngại cho bà con thân thuộc của mình. Trở ngại ngay trước mắt, không phải sau lưng. Xin thưa thực với chư vị như vậy.

Diệu-Âm đi niệm Phật, hộ-niệm bắt nguồn từ lúc đi chung với người Hoa trong Tịnh-Tông Học-Hội. Có nhiều người tu tại Tịnh-Tông Học-Hội mà vẫn khinh thường phương pháp ***“Hộ-niệm”***. Lạ lắm!... Đến nỗi khi đã bệnh rồi, những vị trong ban trị sự khẩn khoản nói:

*- Bây giờ cái bệnh này chắc chắn phải chết rồi. Nhưng mình biết tu thì quyết lòng đi về Tây-Phương đi, đừng sợ nữa. Hãy đến ở ngay tại đạo tràng luôn. Chúng tôi dành cho một căn phòng trang nghiêm thanh tịnh, hàng ngày có chư vị Pháp Sư, chư vị đồng tu thay phiên nhau đến chăm sóc, hộ-niệm để vãng sanh mới an toàn...*

Ấy thế mà người bệnh cũng trần lên, trụt xuống quyết rời đạo tràng đi ra bên ngoài để tìm nào là lá đu đủ, nào là thuốc này, thuốc nọ, đủ thứ thuốc hết, nào là bác sĩ này bác sĩ nọ, cầu viện đủ cách. Đến khi chết rồi, đồng tu cũng đến hộ-niệm, nhưng không thấy một hiện tượng nào an lòng, nhiều khi chưa dám nói sẽ được trở lại ba đường thiện nữa là khác. Lạ lắm chư vị ơi. Đừng bao giờ khinh thường.

Chính vì thế, mà khi Diệu-Âm nghe đến những người nói: Niệm Phật “Nhất-Tâm Bất-Loạn” để vãng sanh, Diệu-Âm kính nể, rất kính nể, mà lo sợ thì cũng rất lo sợ cho họ, tại vì mình đang nghĩ rằng, làm sao mà người này có thể được “Nhất-Tâm Bất-Loạn” đây?... Nếu không “Nhất-Tâm Bất-Loạn” thì làm sao người này được vãng



sanh đây?... Mà còn sợ thêm một bậc nữa, không biết người này làm sao khi ra đi có thể được an lành như những người hiền hiền, thật thà, chất phác niệm Phật và chuẩn bị cẩn thận việc hộ-niệm?... Đây chỉ là chút kinh nghiệm riêng của Diệu-Âm, xin thổ lộ với chư vị mà thôi.

Chính vì thế, trước đây Diệu-Âm quyết lòng khuyên ông cụ thân sinh niệm Phật. Khi ông cụ buông thế sự ra rồi bắt đầu niệm Phật, ông cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Thật là mừng quá chừng đi. Diệu-Âm không dám khuyên cha mình nghe thêm pháp gì khác nữa hết. Cứ một băng **“Khuyên người niệm Phật”** nghe tới, vì cái băng này mình khuyên cho chính ông mà. Lâu lâu ông thích nghe thì cứ mở cái đó mà nghe. Đủ rồi. Tuổi già trên 80 rồi còn thời giờ đâu nữa mà lo lý cao pháp diệu... Rồi con cái trong gia đình, những người quen thân phải lo chuẩn bị hộ-niệm cho ông là được. Và ngay bây giờ, đến lượt người mẹ của Diệu-Âm cũng vậy, hoàn toàn không dám khuyên nghe pháp gì hết. Năm nay (2010) bà đã 87 tuổi rồi. Một bà già nhà quê, chữ A, chữ B nhiều khi viết trật lên trật xuống, thì còn pháp gì hợp nữa mà nghe cho vô? Chỉ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm mới tốt. Mỗi sáng bà thường thường lên ngòai trước chánh điện, bà nguyện như vậy:

*Con xưa vốn tạo bao ác nghiệp,  
Đều do vô trí tham sân si,  
Từ thân miệng ý phát sinh ra,  
Con xin sám hối...*

Câu thứ tư bà quên mất... bà cứ nói:

*Con xin sám hối, cho con về Tây-Phương...*

Đủ rồi. Như vậy là đủ rồi. Không ai dám làm bà phiền não là đủ rồi. Chiều chiều cộng tu, Bà đau lưng quá ngòai dưới đất không được thì ngòai trên ghế niệm Phật... Bà niệm tiếng được tiếng mất... cũng để bà tự nhiên. Miễn bà quyết lòng muốn về Tây-Phương Cực-Lạc là được. Bấy nhiêu đó là đủ rồi, không còn cần gì hơn nữa.

Diệu-Âm có một người bạn tu hành cũng rất khá, cũng thông minh trí huệ lắm, cha già thì đang ở Việt Nam, nhưng anh không

chịu lo chuẩn bị hộ-niệm. Có một hôm bỗng nhiên nghe tin ông già mất, anh vội vã chạy đi làm giấy hộ chiếu gấp, để kịp mua vé máy bay, bay về nhìn mặt cha một lần cuối. Còn làm được gì hơn?... Cha già đã chết mất rồi.

Trong suốt thời gian trước đó, Diệu-Âm nhiều lần nhắc nhở vị đó hãy cố gắng lo chuẩn bị chuyện hộ-niệm. Trước đó cỡ 3 năm, lúc ông cụ tuổi đã gần 80, nhưng vẫn chưa biết tu hành gì cả. Có một dịp nào đó, anh gửi được bộ sách “Khuyên người niệm Phật” về cho cha. Ông già đọc rồi cảm động đến ứa nước mắt, rồi bắt đầu phát tâm tu hành. Ông già bắt đầu tu ở tuổi đời 76. Người con mừng quá...

Sau đó, anh thường đóng cả thùng thùng bằng pháp gửi về cho ông cụ nghe. Tôi nói:

*- Ông cụ hỏi giờ không có tu hành, nay đã 76 tuổi rồi mới bắt đầu phát tâm niệm Phật. Trước nay chưa thường nghe pháp, nay anh ép nghe nhiều pháp quá làm sao ông cụ nghe nổi?... Chính mình đây mà nhiều lúc nghe còn không nổi, tại sao lại đóng thùng pháp này thùng pháp nọ gửi về ép ông cụ phải nghe?...*

Tôi đề nghị:

*- Bây giờ anh nên thuận theo sở thích của ông. Ông đang thích một pháp nào đó mà phát tâm niệm Phật thì trước mắt cứ để một cái pháp đó cho ông nghe đi. Lâu lâu anh nên ủng hộ chút ít đồ-la cho ông cảm mến mình trước đã. Hãy hướng dẫn ông nguyện vãng sanh. Chứ bây giờ cứ đem pháp tống vào, dù pháp hay cho mấy đi nữa nhưng chưa chắc gì ông sẽ tiếp nhận được...*

Ấy thế mà anh đó không nghe theo, cứ lý luận rằng không nghe pháp thì làm sao hiểu đạo. Tôi nói:

*- Niệm Phật vãng sanh không cần phải hiểu đạo. Chỉ cần ông cụ thành tâm, tin tưởng, tha thiết vãng sanh là được. Khuyên ông hãy tự nghĩ rằng mình là người phàm phu, hỏi giờ sơ ý tạo nghiệp sâu nặng quá rồi, bây giờ xin sám hối, cầu A-Di-Đà Phật tới cứu là được rồi.*

Ấy thế mà vị đó không chịu nghe. Đến sau cùng, tôi nói:

- Nếu anh cứ tổng pháp về. Nhiều pháp thì mênh mông, chỗ thì cao quá, chỗ thì rộng quá... Một người hồi giờ không biết gì hết làm sao có thể nghe cho vô. Mình nghe thì thấy hay nhưng chưa chắc người khác lại nghe được. Bài pháp này nói thế này, bài pháp kia nói thế kia, coi chừng ông cụ phân tâm mà bỏ tu đó...

Vị đó cũng không chịu nghe theo. Khoảng 6 tháng sau ông cụ phàn nàn rằng sao pháp này pháp nọ nói lung tung quá, không biết đâu mà theo... Ông bỏ niệm Phật luôn và trở lại con đường cũ say sưa... Thôi chịu thua rồi.

Kể lại câu chuyện này để lấy làm kinh nghiệm. Một người gặp được câu A-Di-Đà Phật mà tin tưởng, thực ra đã có căn nguyên trước. Nhờ thiện-căn, phước-đức từ nhiều đời nhiều kiếp đã tu tập được mới đưa đến cơ duyên này mà hành trì, chứ không phải đương nhiên mà tin câu A-Di-Đà Phật đâu. Nhưng một khi khởi phát lòng tin rồi, cũng chưa phải là ngon đâu. Phải biết gìn giữ, nuôi dưỡng tín tâm, đừng để nghịch duyên chi phối làm thối chuyển tâm ý. Điểm quan trọng là đừng để bị thối chuyển. Thối chuyển nguy hiểm lắm. Cũng giống như mình đứng dưới đất, nếu lỡ bị té cũng không đau lắm đâu. Chứ khi leo lên cây cao, lỡ bị rớt xuống... nhất định không lổ đầu thì cũng bể vai, không bể vai thì cũng trật tay, không trật tay thì cũng gãy chân chứ không phải đơn giản. Tức là khi chúng ta đã tin tưởng vào việc gì, khi bắt tay vào việc đừng bao giờ sơ ý mà tiếp xúc quá nhiều nghịch duyên. Nhiều nghịch duyên tạo nhiều cơ hội thối chí. Thối là lui lại, là rơi xuống. Không tốt. Nay chúng ta phát tâm niệm Phật cũng vậy, phải luôn luôn củng cố niềm tin càng ngày càng vững mới được.

**Làm sao củng cố niềm tin?... Những gì không có liên quan tới con đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì tạm thời đạm bạc đi, đừng hiếu kỳ đến.**

Xin chớ vị mau mau đạm bạc với ngoại duyên đi thì niệm Phật mới yên ổn được. Ví dụ như tôi đang nghỉ trong phòng sách của anh Vinh. Trong đó sách nhiều lắm. Nếu tôi ham xem sách, có thể tôi bị phân tâm. Thỉnh thoảng tôi cũng muốn đọc, thì tôi chọn cuốn giảng ký kinh Vô-Lượng-Thọ để đọc một chút, tôi không dám xem

đến sách khác. Tôi biết có nhiều sách hay lắm, nào là thần cơ bói toán, phong thủy, triết học, v.v... Nhiều lắm. Nếu mình ham đọc đến thì dễ loạn cái tâm. Hòa thượng Tịnh-Không nói rằng, **nghe pháp, hãy chọn pháp nào một pháp mà nghe tới cùng, đừng nên ham pháp này rồi pháp nọ. Nhiều pháp quá coi chừng mình bị loạn tâm.** Loạn tâm thực đó, tức là tâm không thể thanh tịnh được...

Tại sao vậy? Tại vì:

- *Cái tâm mình chưa định.*
- *Cái tâm mình chưa vững.*
- *Nghe đến những lý thuyết hay thì dễ bị phân tâm.*

Có nhiều vị giảng sư đã dùng nhiều đến yếu tố tâm lý để nói, nghe rất hay. Dùng tâm lý mà nói ra thì hợp với tâm lý liền, dễ mê lắm. Mê thì không tỉnh. Không tỉnh thì dễ đi lạc đường. Lạc đường nghĩa là đi xiên chỗ khác, đi xéo mục tiêu. Con đường thành đạo của chúng ta đã quá dài rồi, mà nay còn muốn làm cho nó dài thêm nữa. Thôi!... Đành chịu thua vậy!...

Vậy thì, đi đường nào một đường thôi. Đừng bao giờ đi đường này mà mơ tới đường nọ. Chư vị ơi!... Tâm bất định thì phân vân, chao đảo, không thể thành tựu được.

Rất nhiều vị muốn niệm Phật. Tôi khuyên: **Niệm Phật trọng về chuyên nhất, tối kỵ về nghiên cứu nhiều thứ quá.** Ngay cả kinh pháp mà nghiên cứu nhiều quá cũng không tịnh được. Nghiên cứu nhiều rồi thì tâm nó sẽ rối bòng bong, không biết đâu mà quyết định. “Trời ơi!... Mình không gỡ cái nghiệp này, không tiêu ách nọ thì làm sao mà vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc được?”... Lý luận thì nghe thuận, nhưng có ngờ đâu đôi khi cái pháp đó dành cho những người tự tu để đắc Thánh quả A-La-Hán, là pháp cho người Quyền-Thừa Bồ-Tát, toàn là pháp cho những người muốn tự lực tu chứng. Còn pháp môn niệm Phật, Phật nói cho những người quyết lòng niệm Phật cầu Phật tiếp độ để vãng-sanh, mà ta không chịu nhiếp tâm niệm một câu A-Di-Đà Phật, ta lại không chịu đọc cái pháp chính của ta tu hành. Chính vì không hiểu đạo lý này nên cứ

phân tâm rằng tại sao kinh này Phật nói như thế này, kinh kia Phật nói như thế kia?... Mà thực sự, một lời kinh của Phật nói ra là:

- Ứng hợp với một tầng cấp của chúng sanh.

- Ứng hợp với một căn cơ của chúng sanh.

- Ứng hợp với một pháp môn...

84.000 pháp môn là ứng trị với nhiều phiền não tập khí của chúng sanh. Ta chỉ chọn pháp môn niệm Phật là để đời nghiệp vãng-sanh, thì cứ một pháp môn “Niệm Phật” mà đi để thành tựu. Với pháp môn Niệm Phật, Phật dạy, **đóng lục căn lại**, mà ta cứ mở ra. Bồ Tát Đại-Thế-Chí nói phải **đóng con mắt lại, đóng cái lỗ tai lại, đóng ý tưởng lại... Đóng tất cả để niệm câu A-Di-Đà Phật**. Mình phải y giáo phụng hành, không nên chạy lung tung làm cho tâm hồn bị chao đảo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 36)

Nam Mô A Di Đà Phật

Ở tại Úc Châu Diệu-Âm có quen một vị, nếu nói về sự hiểu rộng Phật pháp thì Diệu-Âm này chẳng đáng làm đệ tử của anh. Pháp nào anh cũng tìm hiểu hết. Đến khi nghe pháp của ngài Tịnh-Không rồi mới thấm và quyết lòng niệm Phật. Anh mở một Niệm Phật Đường cho người ta niệm Phật. Ấy thế mà có một lần gặp Diệu-Âm, anh nói:

- Đến bây giờ, không biết sao tự nhiên tôi cảm thấy hoang mang quá!.. Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng quang minh của A-Di-Đà Phật thì nhu nhuyễn, làm cho mình an tâm, không lo sợ. Trong khi đó có kinh sách thì nói rằng ánh sáng của Ma Vương êm dịu, nhu nhuyễn, làm cho mình dễ ưa thích, ngược lại ánh sáng của Phật Bồ-Tát thì chói chang. Tại sao kỳ lạ vậy!?!...

Diệu-Âm mới nói:

- Anh tu pháp nào phải tu một pháp. Nếu quyết định một pháp mà tu thì làm gì mà anh gặp phải cái tâm trạng hoang mang lo sợ này?... Nếu niệm Phật mà cái tâm anh hoang mang, thì nhất định anh sẽ bị trở ngại lúc lâm chung. Còn tôi thì không nghiên cứu gì khác nên tôi không biết chuyện nghịch lý đó. Tôi cứ an tâm niệm Phật. Cái tâm này được an, nó giúp cho mình vắng sanh. Thôi đừng suy nghĩ nữa nhé...

- Nhưng rõ ràng kinh sách của Phật nói mà? (Vị đó lại hỏi.)

Lúc đó tôi mới nói:

- Nghiên cứu nhiều về Phật pháp mà anh không hiểu rằng “Nhất thiết duy tâm tạo” hay sao mà còn đưa vấn đề này ra?...

Anh ta nhìn tôi hơi ngỡ ngàng và hỏi tiếp:

- Nghĩa là sao?...

- Có nghĩa là, anh chọn con đường nào thì cứ lo thẳng đường đó mà đi. Khi tâm anh cứ chuyên nhất vào con đường đó thì anh dễ được thuận buồm xuôi gió tới đích. Anh đang tu pháp môn niệm Phật, mà lại nghiên cứu các pháp khác thì làm sao tránh khỏi

*hoang mang?... Pháp môn khác có những chướng ngại khác. Anh thấy các chướng ngại của con đường khác lại cho là chướng ngại của con đường niệm Phật. Anh tưởng rằng pháp môn niệm Phật cũng phải trải qua tất cả những chướng ngại đó sao?... Không đúng đâu. Mỗi đường có chướng ngại riêng. Vậy thì, đi đường nào phải đi một đường mới mong ngày tới đích vậy.*

Pháp môn Tịnh-Độ lấy thanh tịnh thân tâm làm chính.

Tôi đưa ra ví dụ, sở dĩ chúng ta nhìn thấy đức Quán-Thế-Âm Bồ-Tát nhu hòa như một người hiền mẫu là tại vì con người ở đây thành tâm quy ngưỡng Ngài. Nhưng cũng có những người thấy ngài Quán-Thế-Âm Bồ-Tát là một vị quỷ Tiêu-Diện, hình tướng dữ dằn, con mắt lộ ra, cái lưỡi thè dài... Tại sao Bồ-Tát lại có tướng dữ tợn vậy?... Là tại vì tâm địa của chúng sanh ở địa ngục quá u cay nghiệt. Chúng sanh cay nghiệt thì Ngài phải dùng đến hình tướng cay nghiệt như vậy mới cứu độ họ được. Chúng ta cần phải hiểu đạo lý này.

Như vậy, mình hãy nhìn ngài Quán-Thế-Âm, ngài A-Di-Đà an tịnh hiền hòa mà tu hành không phải sợ hơn sao? Đi tìm chỉ những cảnh giới khác để phải thấy ngài Quán-Thế-Âm, ngài Liên-Hoa Hóa-Sanh... dữ tợn quá, mà đâm ra sợ sệt?...

Khi hiểu được điều này rồi mong chư vị nhớ cho, tu hành cần nên chọn một đường thích hợp với căn tánh của mình, rồi cứ một đường mà đi mới tốt. Niệm Phật rất cần sự thanh tịnh, đừng nên sơ ý chạy theo đường kiến giải mà coi chừng sai lầm. (Kiến giải là muốn học nhiều, hiểu rộng, lý hay, luận giỏi...). Sai lầm lớn lắm!... Chạy theo đường sai lầm đến khi mất phần vãng sanh thì lúc đó ai cứu mình được đây?... Điều sơ suất này thật sự có nhiều người thường vướng phải đấy.

Trở về vấn đề hộ-niệm một chút nữa. Có nhiều người thường nghĩ rằng: *"Một người kia tu hành suốt đời, công phu khó khăn mà sau cùng cũng bị mê man bất tỉnh ra đi. Chúng ta là phàm phu, Phật tử tại gia, vợ con đùm đê, cãi nhau lung tung... thì làm gì trong một đời mà lại có phước phần vãng-sanh?... Không thể nào được!"*.

Xin thưa chư vị, vạn pháp đều có nhân duyên, vạn sự đều gồm đủ lý đạo. Pháp tu để vãng-sanh về Tây-Phương thì A-Di-Đà Phật không đòi hỏi chúng ta phải có một công năng, phải có một đặc dị, phải có một trí huệ thông minh sáng suốt nào hết. Nếu có công phu giỏi thì tốt, mình được lên phẩm cao. Không có công phu tốt, thì Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ vẫn được phần vãng-sanh. Lời nguyện của Ngài là dù những vị nào đã tạo tội ngũ nghịch, thập ác mà khi nghe đến danh hiệu của Ngài, phát tâm tin tưởng, kiệt thành sám hối, niệm danh hiệu Ngài cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, dầu cho 10 niệm mà không được vãng-sanh về Tây-Phương, thì Ngài thề không thành Phật...

Bây giờ đừng nói chi cao siêu quá, hãy lấy cái hạng tệ nhất để đi vãng-sanh, thì khi nghe được lời nguyện này tự nhiên mình cảm thấy an tâm, vững vàng, chắc chắn... Xin thưa chư vị, tại sao mình an tâm vậy? Tại vì tất cả chư vị đang ngồi tại đây, chưa có một người nào đã từng tạo ra cái nhân ngũ nghịch thập ác đâu. Vì sao?... Vì nếu đã tạo cái nhân xấu ác cực độ này, thì giờ này chư vị không thể nào ngồi trong đạo tràng này được, đời này nhất định chư vị không thể nào làm người được đâu, mà chắc chắn đã ở dưới địa ngục hoặc trong tam ác đạo rồi... Những người tạo cái nhân ngũ nghịch thập ác, thì không còn cầu siêu được, không còn cơ hội để tha thứ, không thể cầu may được, khi chết thì họ đi thẳng xuống địa ngục luôn rồi. Người gây tội đại ác này không trải qua cơ hội cách âm, không có thân trung âm để có dịp cầu siêu. Chết xong thì họ đi thẳng xuống địa ngục liền...

Như vậy, nếu đời trước chúng ta có tạo nhân ngũ nghịch thập ác thì lúc chết chắc chúng ta đã xuống thẳng địa ngục rồi, còn cơ hội đâu nữa mà ở đây làm người. Ấy thế mà nay ta đang được làm người, thì nhất định trong quá khứ chúng ta chưa làm nên tội này. Nếu như trong đời này chúng ta có làm hư hại, có lỗi mắng, có sai lầm gì đi nữa thì cũng là tội trong sáu đường sanh tử, nhưng chắc chắn không phải là cái tội địa ngục A-tỳ như ngũ nghịch thập ác đâu. Tệ hơn nữa, giả sử như đời này chúng ta lỡ làm cái tội đại ác này, thì có xuống địa ngục cũng phải đợi đến ngày hết báo thân



này mới bị. May mắn là hiện giờ chúng ta còn đang sống. Đang sống tức là chưa chết. Chưa chết thì vẫn còn cơ hội cho chúng ta giải quyết cái vấn nạn này. Được không? Được chứ... Chính A-Di-Đà Phật đã phát thệ: **“Dẫu cho một chúng sanh tạo tội ngũ nghịch thập ác mà biết sám hối, biết niệm danh hiệu Ngài cầu vãng-sanh, thì mười niệm vẫn được vãng-sanh...”**

Như vậy thì tất cả chúng ta đang ở đây đều có khả năng được vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc hết. Hiểu được như vậy, chúng ta thấy vui mừng biết dường nào. Nhất định...

Bây giờ giả sử như có người phạm vào tội đó, thì phải làm sao đây?...

- Thành tâm sám hối đi...
- Quyết lòng sám hối đi...
- Kiệt lòng sám hối đi...
- Xả thân sám hối đi...

Quyết niệm một câu A-Di-Đà Phật mà sám hối để vãng-sanh. Những người này đôi khi vãng-sanh phẩm vị còn cao nữa đó.

Trong kinh nói, một người phạm tội ngũ nghịch đã bị đọa vào địa ngục A-Tỳ rồi, mà niệm Phật cầu vãng-sanh vẫn được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn chúng ta ở đây dù sao vẫn là người. Người làm sai thì có cái nhân chủng xuống địa ngục, nhưng cái **“Nhân”** này chưa gặp cái **“Duyên”**, nên chưa thành **“Quả Báo”**. Lợi dụng cơ hội này ta quyết lòng kiệt thành sám hối, ngày đêm niệm Phật cầu vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nhân chủng nào gặp duyên trước sẽ thành quả báo trước. Nhân chủng A-Di-Đà Phật gặp duyên thì nhân chủng A-Di-Đà Phật sẽ xuất hiện trước. Ta cầu vãng-sanh thì chính cái nhân chủng này cho chúng ta cái quả báo vãng-sanh Cực-Lạc thành đạo...

Quả báo đi về Tây-Phương nhờ có nhân duyên đầy đủ nên thành tựu trước, còn những nhân chủng khác hoặc nghiệp chướng khác để tương lai ta sẽ trả sau. Về tới Tây-Phương Cực-Lạc rồi, gặp A-Di-Đà Phật Ngài cất tất cả những cái đó cho ta rồi. Yên chí đi chư vị, đi về Tây-Phương thì tất cả những nhân duyên của lục đạo được Ngài cất hết, lúc đó mình muốn trả nghiệp, cũng trả

không được. Như vậy luật Nhân-Quả mình trả bằng cách nào đây?... Vì chúng sanh chịu khổ, Bồ-Tát ứng hiện xuống dưới địa ngục để cứu độ chúng sanh. Trả nghiệp bằng cách đi độ chúng sanh giống như Địa-Tạng Bồ-Tát, Quán-Thế-Âm Bồ-Tát. Những người dưới địa ngục tội ác nặng quá, Bồ-Tát Quán-Thế-Âm cũng xuống địa ngục, nhưng Ngài phải dùng hình tướng quỷ dữ để răn đe, cứu độ họ.

Có một lần ngài Tịnh-Không nói thế này: *“Khi chư vị lỡ bị lọt xuống địa ngục mà muốn cho Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát cứu được chư vị, thì chư vị phải có nhân chủng A-Di-Đà Phật trong tâm trước. Nghĩa là những người có niệm Phật trước, thì khi bị xuống đó Ngài mới có thể cứu được”*.

Nhưng xin thưa với chư vị, xuống đó làm chi?... (Hì hì!...). Hãy đi về Tây-Phương Cực-Lạc không thuận lợi hơn sao? Xin chư vị hãy vững tâm vững chí, tất cả chúng ta đều được đi về Tây-Phương hết...

Khi ra ngoài, nếu nghe người ta lý luận này, lý luận nọ... xin đừng chao đảo nhé. Khi gặp mình, họ có thể nói rằng, *“Chị tu có một đời này ít quá. Nên nhớ trước đây chị buôn bán gạt người nhiều quá. Chị bắt cá, giết chim nhiều quá. Như vậy đi xuống địa ngục thì có, chứ lên Tây-Phương không được đâu. Thôi đừng có cao kỳ cầu về Cực-Lạc nữa, hãy tu tìm chút phước cầu cho đời sau trở lại làm người tu tiếp thì thực tế hơn”*...

Họ nói sai pháp rồi. Họ đi lạc đường rồi. Họ dẫn dắt chúng sanh đi theo lục đạo luân hồi để chịu nạn rồi...

Chư vị phải vững tâm niệm Phật cầu vãng-sanh Tịnh-Độ. Đừng nghe người ta nói nữa. Tập đóng lỗ tai lại. Nhất định phải đóng lỗ tai lại, đừng hỏi nữa. Muốn hỏi, cứ mở kinh A-Di-Đà ra mà hỏi, cứ mở kinh Vô-Lượng-Thọ ra mà hỏi thì chắc nhất. Còn không thì trở về đây hỏi anh Tâm-Nhật-Thuyết. Nhất định nên hỏi những vị đồng tu biết niệm Phật mới được. Nhất định không được hiếu kỳ chạy hỏi người ngoài nữa mới được.

Tu hành chúng ta phải y theo kinh, nhất định không y theo người. Mà y theo kinh nào đây?... Phải y theo kinh nào hợp với

pháp môn mình đang tu tập, hợp với con đường mình đi. Dù là kinh Phật cũng phải biết tuyển chọn, đó gọi là “**Trạch Pháp**”. Nên nhớ kinh Phật thuyết ra có tầng có lớp, để đối trị với nghiệp chướng phiền não của từng lớp chúng sanh có duyên, chứ không phải kinh Phật nào cũng hợp với căn tánh của chúng ta đâu... Hoàn toàn không phải.

Chư vị nên nhớ rằng đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật không có một định thuyết nào để nói. Ngài chỉ tùy bệnh cho thuốc, tùy cơ ứng pháp. Đối với người có tội chướng như vậy Ngài thuyết ra cứu người như vậy. Tương tự như chư vị muốn đi giúp người, nếu gặp người này mình nói thế này, gặp người kia mình cũng nói như vậy nữa, thì đôi khi trở thành vô nghĩa. Ví dụ, gặp một bà có tánh hay sợ sệt, mình nói: *“Thôi đừng có sợ nữa!... Đừng có sợ nữa!... Đừng sợ làm chi!... Đừng sợ làm chi!...”*. Nhưng câu nói: *“Đừng sợ làm chi, đừng sợ làm chi...”* nó sẽ vô nghĩa đối với người có tâm vững như tường đồng, không sợ sệt. Đúng không? Như vậy, đối với người tâm đã vững như tường đồng rồi, thì không có lý do gì mình lại khuyên: *“Đừng có sợ nữa, đừng có sợ nữa”*. Pháp cũng giống như vậy.

Nếu hiểu được điều này, thì tâm hồn sẽ an định, không còn lo lắng nữa. Bắt đầu từ đây hãy an dạ niệm Phật.

Biết mình nghiệp chướng nặng thì nhất định cần phải cẩn thận tích cực hộ-niệm cho nhau.

Trước khi đi tới giai đoạn lâm chung xả bỏ báo thân, Diệu-Âm xin phục nguyện chư vị hãy tập buông xả cho nhiều. “Phục” là quỳ xuống, “Nguyện” là cầu xin. Chư vị tới chùa thường nghe qua hai tiếng “Phục Nguyện”... thì giờ đây Diệu-Âm cũng muốn quỳ xuống mà khẩn nguyện với chư vị, cầu xin chư vị tập buông, tập buông. Vui cũng buông bớt đi. Buồn cũng buông bớt đi.

Có nhiều vị thấy người bạn của mình đã làm chuyện hư hại, muốn cứu mà cứu không được, cảm thấy tội nghiệp quá mà sanh ra buồn khổ. Bây giờ hãy buông đi!... Buông đi!... Buông đi!... Cứu không được thì hãy cười hè hè đi, đừng nên lo bao đồng quá. Cánh tay của mình dang ra dài chưa tới một thước rưỡi mà muốn

ôm cả cái vũ trụ thì không được đâu. Càng muốn ôm càng thêm hư hại!...

Có người thấy Mẹ mình không tu, khuyên hoài mà không khuyên được, bây giờ làm sao đây?... Buông đi, buông đi, vui vẻ đi, thoải mái đi... Bà mẹ thấy mình vui vẻ thì có thể bà vui vẻ theo. Khi bà vui vẻ rồi, thì mình mua bánh hỏi về mời bà ăn. Bà ăn trong không khí vui vẻ thì bà thương mình nhiều hơn. Tự nhiên, có thể một ngày nào đó bà hỏi:

- *Bây giờ con thích làm gì đây?...*

- *Dạ, con thích niệm Phật...*

Câu nói này làm bà giật mình... Mình đâu có khuyên bà niệm Phật, nhưng nhờ tình cảm mà cảm hóa được bà mẹ, bà bắt đầu niệm Phật theo... Tất cả đều phải chờ cái duyên. Hãy kiên nhẫn. Phải thoải mái, đây là một phương pháp hay. Nếu mình cứ thường xuyên nhắc nhở: *"Mẹ ơi!... Mẹ không niệm Phật thì làm sao con có thể an tâm được?"*... Mình nói mà cái mặt mình buồn xo, thì càng nói càng thêm thêm phiền não cho người mẹ của mình... Không tốt đâu!...

Chư vị ơi!... Hãy tập buông xả, buông cho rốt ráo, để khi nằm xuống, tất cả những thứ đó nó rơi ra, chỉ còn trong tâm một câu A-Di-Đà Phật mà niệm để vãng-sanh. Hòa Thượng Tịnh-Không nói: *"Bây giờ quý vị có làm thiện làm lành, có muốn giúp chúng sanh gì đi nữa, thì ít ra hạ phẩm mình phải nắm cho chắc trước đã mới được làm. Còn hạ phẩm mà không chắc thì phải lo niệm Phật đi"*.

Có nhiều người lý luận lạ lùng rằng, thế gian này có nhiều người khổ lắm, tại sao không chịu ở đây cứu độ họ, mà đi về Tây-Phương trốn trên đó để làm gì?... (Hì hì!...). Nếu chúng ta nói lời này với một người bạn, thì mình gây họa cho người bạn rồi, mình làm cho người bạn không thêm nguyện vãng-sanh nữa. Một lời nói đã đoạn mất đường giải thoát huệ mạng của người bạn. Mình tạo nghiệp nặng rồi!...

Nếu trước một đại chúng đông như thế này, mình nói: *"Chư vị ơi!... Suy nghĩ thử, điều gì cũng có tình có lý một chút chút. Ta làm người chưa xong mà đòi lên Tây-Phương làm Phật. Tây-Phương ở*

*đâu mà dễ vậy. Thôi cứ tu phước, tu thiện cho nhiều, nhờ phước thiện đó đời này mình tu, đời sau tu nữa. Tu đời-đời kiếp-kiếp thì cũng có ngày thành Phật, chứ có gì đâu mà lo sớm vậy.”*. Một câu nói làm lung lay chí nguyện vãng-sanh của đại chúng. Thay vì người đó ngày đêm niệm “*A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương*”, thì giờ đây, nghe mình nói hay quá, người đó thay đổi tâm nguyện: “*À, đúng đó. Làm người gần gũi hơn. Thôi cầu xin đời sau được làm người, gặp chùa to, gặp Minh Sư để tu tiếp...”*”.

Đường tu thật mơ hồ! Mãi lòng vòng trong ngõ cụt!...

Mình nói sai pháp, đoạn mất con đường vãng-sanh của chúng sanh, tội này mình mang hết. Người nghe mình bị đọa lạc thì chắc chắn họ phải chịu khổ, nhưng coi chừng mình còn bị đọa lạc nặng hơn, chịu khổ nhiều hơn.

Mong chư vị hãy nắm vững vàng điểm này: Phật dạy mình niệm Phật cầu vãng-sanh thì mình cứ việc niệm Phật cầu vãng-sanh. Nếu muốn mở một lời nói chuyện về Phật pháp, thì bắt đầu từ đây nên phát tâm khuyên người niệm Phật đi...

Câu thứ nhất:

- *Bác niệm Phật bác nhé...*

Câu thứ hai:

- *Niệm Phật cầu vãng-sanh Cực-Lạc bác nhé...*

Nếu có duyên thì nên nói liền đi. Thời gian gặp nhau biết đâu chỉ có một phút, sau đó người ta đã mất rồi. Mau mau hướng dẫn đường vãng-sanh liền đi:

- *Tin tưởng lời Phật dạy nhé bác. Hãy quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật đi...*

Hễ có duyên gặp 1 phút thì mình nói ít ra cũng được 3 tiếng Phật hiệu, cầu cho họ tin tưởng mà niệm Phật vãng-sanh. Nếu gặp 5 phút thì mình nói thêm vài lần nữa. Còn không có thời gian thì đừng nói nhiều thứ, hãy nói thẳng một đường về Tây-Phương Cực-Lạc cho họ biết trước đã, còn họ đi hay không là việc của họ, chứ mình không biết cách nào khác hơn. Tâm nguyện của Diệu-Âm là như vậy, nên đi đâu Diệu-Âm cũng nói thẳng một đường đi về Tây-Phương trước đã, không lo ngại việc người khác có nghe

theo hay không. Ví dụ như bà bác nói ở trên, không chịu nghe mà cứ biện luận, đưa lý do này lý do nọ để thoái thác, gặp trường hợp này nếu mình có thời gian thì giải thích, không có thời gian thì thôi. Phải tùy duyên... Mình niệm thêm một câu A-Di-Đà Phật gieo thêm một một chủng tử A-Di-Đà Phật nữa, rồi từ giã ra đi. Nên áp dụng thẳng thắn như vậy, không nên vòng vo nữa, thì may ra chúng ta mới cứu được một người vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Xin thưa với tất cả đồng tu, nói qua nói lại thì lời đầu tiên Diệu-Âm cũng chỉ nhắn nhủ rằng, cầu xin chư vị tin tưởng, nguyện vãng-sanh và thường niệm Phật. Rồi lời cuối cùng Diệu-Âm cũng nói lại một lần nữa là:

- Hãy tin tưởng cho vững vàng nhé, đừng xao xuyến, một lần xao xuyến thì vạn kiếp sau còn ân hận, có ân hận cũng đã muộn màng.

- Hãy tha thiết việc vãng-sanh đi nhé, nhớ rằng đời này sanh ra là vì theo nghiệp để thọ báo, nó báo cho mình 77 năm rưỡi thì 77 năm rưỡi mình mới chết. Vì thế đừng sợ chết ghen. Nó báo mạng mình có 13 năm rồi đi, thì mình mong chờ đến năm thứ 14 cũng không được đâu. Muốn thêm một năm nữa để trả nghiệp, cũng không được phép đâu. Đừng sợ nữa. Biết vậy, nhất định phải nguyện vãng-sanh. Khi bị bệnh xuống phải nguyện vãng sanh nhé chư vị. Diệu-Âm đã nhắc đi nhắc lại hoài lời nguyện vãng-sanh. Có nhiều người nguyện như thế này: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật nếu mà cái thọ mạng con hết thì con đi về Tây-Phương cũng được. (Hi hi!...)*. Nếu mạng chưa hết, thì xin Phật cho con được khỏe mạnh để con tiếp tục tu hành”. Nói nghe hay quá, nhưng lời nguyện đã sai rồi. Mà phải nguyện như vậy mới tốt: *“Nam mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con về Tây-Phương. Nam mô A-Di-Đà Phật con muốn về Tây-Phương. Phật đến hôm nào con đi hôm đó”*.

Lời nguyện vững mạnh thì hay vô cùng, nhất định đừng nói đùa đùa nữa, đừng nói kéo cưa nữa, đừng che giấu cái tâm sợ chết mà nói lời ướm ờ không tốt đâu. Nguyện không vững thì nhất định chúng ta sẽ mất phần vãng-sanh. Chư Tổ dạy rằng phải tha thiết nguyện vãng-sanh đi, nếu cái thọ mạng này chưa mãn nhất định

nhờ cái tâm nguyện này mà ứng hợp với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, mình được Ngài gia trì, chư đại Bồ-Tát gia trì, ta có cơ hội thoát khỏi cái nghiệp bệnh này mà dễ dàng hết bệnh. Trường hợp này đã có nhiều lắm rồi. Chính Diệu-Âm đã nghe, thấy, biết nhiều lắm, chứ không phải nguyện ước ờ mà được.

Một ví dụ khác, khi có bệnh nhiều người thường tụng chú để cầu giải nghiệp. Bây giờ hãy niệm Phật, quyết lòng cầu về Tây-Phương đi, thì tự nhiên nếu cái bệnh nghiệp của mình đúng ra chưa hết, nhưng vì thọ mạng chưa mãn, nhờ được sự gia trì mà hết bệnh. Trường hợp này cũng nhiều lắm. Nghĩa là thành tâm niệm Phật cũng giải nghiệp. Xin đừng phân vân nữa...

Những lời hết sức là cụ thể, mộc mạc, mong chư vị hiểu thấu được đạo vãng-sanh, cứ chăm chăm như vậy mà đi, làm lũi mà đi... Một đoàn người đông đảo kia không đi, thì mình lặng lẽ một mình mà đi về Tây-Phương, nhất định không được quay lại. Dù cha, dù mẹ, dù anh, dù em, dù vợ, dù chồng, dù con, dù cháu... không đi thì mình cũng phải đi, không được đứng lại chờ nhau.

- Mình quay lại chờ nhau coi chừng xe mình hết xăng.

- Mình quay lại chờ nhau coi chừng mình bị trể.

Mình bị trể rồi, thì không cứu được cha, không cứu được mẹ, không cứu được con... Không những thế, mà sau này coi chừng còn báo hại đến con mình nữa. Oan nghiệt hơn, coi chừng còn biến thành oan gia trái chủ cho con cháu của mình đó. Tại vì sao?... Tại vì thương đứa con quá nên khi chết để đầu thai thành con gà trong nhà của đứa con. Đến khi nó thềm thịt, nó xẻo cổ mình làm món nhậu, cha mẹ tức khắc biến thành oan gia trái chủ. Trong lời hồi hướng của mình có câu: *“Nguyện đem công đức này, hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp...”* là hàm nghĩa này. Thông thường những nạn nhập thân phá hoại, nếu tìm hiểu kỹ thì hầu hết là bà con, quyến thuộc không à.

Rõ ràng khi chết mà thương nhớ đứa con dễ trở thành oan gia trái chủ của đứa con.

Khi chết mà lưu luyến cái nhà dễ biến thành “Con Ma” trong nhà đó. Căn nhà đúng ra trị giá cả triệu đô-la, mà bây giờ con cháu

kêu bán chỉ vài chục ngàn không ai dám mua. Vì đại khờ mình phá tan sự nghiệp của con cháu mà mình không hay.

Mong chư vị hiểu thấu được chỗ này, chúng ta quyết tâm đi về Tây-Phương. Hãy hỗ trợ tích cực cho nhau, nhất định chúng ta sẽ được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.





## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa đàm 37)

Nam Mô A Di Đà Phật.

Liên tục trong 3 năm qua, năm nào Diệu-Âm cũng đến đây, hình như cũng ngồi tại đây nói chuyện, mỗi năm có thêm mỗi niềm vui mới.

Năm nay thì Diệu-Âm qua Âu Châu, có rất nhiều vị đồng tu tới tham gia Phật thất ở bên Leipzig, đông quá đến nỗi không có chỗ đi kinh hành. Năm ngoái Niệm Phật Đường này nhỏ hơn, năm nay Niệm Phật Đường lớn hơn, lớn gấp ba lần mà vẫn bị chật chỗ, chứng tỏ rằng chư vị tu hành nhiều. Đường đi kinh hành rộng hơn nhưng vẫn bị chật chỗ, chứng tỏ là chư vị ở Châu Âu này tu hành giỏi quá...

Mỗi khi chúng ta chấp tay niệm Nam Mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật thì mình thấy cảm ơn Ngài đã ban cho chúng sanh chúng ta trong thời mạt pháp này một pháp môn tu hành quá ư là đơn giản, quá dễ dàng, mà thành tựu lại quá sức rõ rệt. Chư vị có được cơ duyên này, mỗi khi niệm Nam Mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, chúng ta nên thầm nhắc nhở rằng đừng phụ ơn Ngài. Trong thời mạt pháp này phạm phu tục tử như chúng ta tu hành thành tựu khó lắm, rất khó có cơ hội thoát vòng sanh tử, ấy thế mà nhờ câu A-Di-Đà Phật, chúng ta mới thấy được có người ra đi với thân tướng quá tốt đẹp. Dem lời Phật dạy trong kinh Vô-Lượng-Thọ đối chiếu, Diệu-Âm mới thấy hiện tượng vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo là điều xác thực, không phải viễn vông...

Tuy thế đến nay, năm 2012, vẫn có nhiều người không tin rằng có thể vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhiều người tu học Phật cũng khá lâu nhưng vẫn không tin, họ vẫn nói rằng: "*Làm gì có chuyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc dễ dàng như vậy?*"... Chính vì niềm tin quá bạc nhược này, mà thường thường họ không dám nghĩ rằng mình có khả năng về được Tây-Phương

Cực-Lạc gặp A-Di-Đà Phật để một đời thành đạo. Lời nói này chắc chắn chư vị cũng có thể xác minh, phải không?...

Tu học Phật, nhưng khi nghe nói về Tây-Phương Cực-Lạc lại không thích thú, nói về vãng-sanh lại không tin... Chính vì vậy họ không nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Không những không nguyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mà còn đánh giá rằng những người trong thời này niệm Phật cầu vãng-sanh Tây-Phương để thành đạo là cao ngạo, là thái quá, là không thực tế. Trong khi đó, mỗi lần đến tại địa điểm này nói chuyện thì Diệu-Âm vẫn còn nhớ một ấn tượng rất sâu sắc, đó là vào năm 2009, Diệu-Âm tới đây có gặp qua chị Minh, có gặp qua chị Trung, từ Praha nước Tiệp đi qua bên Đức gặp Diệu-Âm trong một quán ăn. Gặp nhau, chư vị đó mừng quá, mừng mà rơi nước mắt. Hai người không nói được lời nào mà cứ khóc, khóc riết... Khóc đến nỗi Diệu-Âm cũng phải cảm động, nghẹn ngào luôn... Tại sao mừng vậy? Vì người mẹ của những vị này đã vãng-sanh.

Xin thưa với chư vị, trong đời này nếu gặp được những hiện tượng này, mình mới chứng minh được rằng kinh Phật nói đúng, mình mới ngộ ra rằng đức Bồ-Nhĩ Thích-Ca Mâu-Ni Phật bày vẽ cho chúng ta, hàng phàm phu tội chướng sâu nặng vẫn có khả năng đi về Tây-Phương một cách vui vẻ, hoàn toàn là xác đáng, không có gì là ngoa cả. Ngài để lại rất nhiều pháp môn tu tập, thì đến thời mạt pháp này, chúng sanh không thể nào ứng dụng bừa bãi mà thành tựu được. Ngài nói là đến thời mạt pháp chúng sanh hãy niệm câu A-Di-Đà Phật mới có khả năng thành tựu. Còn tu tập những phương pháp khác, thì cũng có thể thành tựu đấy, nhưng mà dễ hay khó? Rất là khó.

Trong kinh Đại-Tập chính đức Thế-Tôn đã nói rõ điều này: *“Thời mạt pháp này, ức triệu người tu hành tìm cho ra một người chứng đắc rất là khó. Nhưng người nào biết nương theo pháp niệm Phật thì sẽ được đắc độ”*... Đây là lời nói của đức Bồ-Nhĩ Thích-Ca Mâu-Ni Phật trong kinh.

Pháp môn niệm Phật sở dĩ có thể cứu độ tất cả chúng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi chính là nhờ đại nguyện của đức Phật

A-Di-Đà. Những pháp môn tu hành khác không được đức A-Di-Đà gia trì, mà chỉ có pháp môn niệm Phật mới được đức A-Di-Đà gia trì. Đây mới là điều cần chú ý...

Ngài Pháp-Nhiên Thượng-Nhân nói: *“Bốn nguyện của A-Di-Đà Phật chính là pháp trì danh niệm Phật. Người nào không chịu trì danh niệm Phật thì người đó ở ngoài bốn nguyện của Ngài”*.

Chúng ta y giáo tu hành theo hai vị Phật: Một vị là đức Bồ-Đề-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật đại diện cho mười phương chư Phật thị hiện xuống thế giới chúng ta, khuyên chúng ta thời mạt pháp này niệm câu A-Di-Đà Phật để được một đời này đắc đạo. Còn một vị Phật khác chính là đức A-Di-Đà Phật, Ngài phát đại nguyện, *Bất cứ một chúng sanh nào trên mười phương pháp giới nghe danh hiệu của Ngài, niệm danh hiệu của Ngài quyết lòng cầu vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì dẫn cho tội chướng sâu nặng tới đâu nhưng trước giờ phút lâm chung niệm cho được mười câu A-Di-Đà cầu sanh về thế giới của Ngài, nếu không được Ngài tiếp độ vãng-sanh về đó, Ngài sẽ không thành Phật*. Đây là những điểm mà chúng ta cần phải hiểu cho thật kỹ, thật sâu sắc, cần gắn chặt trong tâm mình để trong một đời này được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải là đời thứ hai, không phải là đời sau, không phải là nhiều đời nhiều kiếp nào khác.

Cho nên khi gặp một người không tin vào pháp niệm Phật, ta phải thương hại họ, không nên ghét bỏ, vì những người không niệm Phật trong đời này, thì chắc chắn người ta không ở trong sự gia trì của A-Di-Đà Phật, không được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương, thì dù có gì đi nữa thì cuộc đời này họ phải bị luống qua rồi.

Một người tự lực tu chứng, nếu diệt được nghiệp-hoặc, không còn mảy may nào nữa, thì họ sẽ vượt qua tam giới. Nếu không diệt cho trọn vẹn nghiệp-hoặc thì nhất định họ phải lăn lộn trong tam giới, phước báu ta tin tưởng họ có thể có, nhưng sáu đường sanh tử luân hồi nhất định khó thể vượt qua...

Trong khi tự xét lại chính chúng ta, quý vị thử nghĩ coi mình có thể phá được nghiệp hay không?... Mình có phá được chướng nạn

của nghiệp chướng, chướng nạn của oan gia trái chủ chướng, chướng nạn của phiền não để thoát khỏi quả báo tai hại trong vòng tử tử sanh sanh này không?...

Xin thưa thẳng với chư vị, ngay cả Diệu-Âm này cũng thường đi nói này nói nọ, nhưng chính mình cũng đang ở trong cảnh sanh-sanh tử-tử, một cuộc đời này quyết không cách nào có thể phá được một phẩm nghiệp-hoặc, đừng nói chi phá sạch hết nghiệp. Nghiệp chướng nhiều quá, đếm qua đếm lại, đếm hoài cũng không hết... Chính vì thế, nếu chính Diệu-Âm này rời câu A-Di-Đà Phật ra, thì nhất định đời sau tiếp tục chịu khổ nạn.

Chúng ta là người nghiệp chướng sâu nặng, hãy thương mến nhau, cảm thông nhau, nâng đỡ cho nhau để vãng-sanh. Diệu-Âm thành khẩn xin chư vị hãy biết nương nhau, giúp nhau, ủng hộ cho nhau, khuyến tấn tối đa để cho từng người từng người được về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu chư vị muốn một đời này vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mà rời câu A-Di-Đà Phật thì thực sự đành phải chịu thua rồi. Không còn cách nào khác có thể thoát nạn được. Còn nếu chúng ta thương nhau, bảo bọc lẫn nhau, an ủi, nâng đỡ, khuyến tấn nhau gìn giữ câu A-Di-Đà Phật trọn vẹn suốt cả cuộc đời quyết không thay đổi, thì cơ hội vãng-sanh về Tây-Phương hình như từng người từng người chúng ta đều có khả năng thọ nhận. Ở tại Âu Châu này không ít người vãng-sanh nhưng cũng không nhiều mấy, còn Diệu-Âm này thường thường đi đây đi đó đã chứng minh quá nhiều, thật sự quá nhiều trường hợp vãng-sanh...

Những người hiền hòa, tâm tánh đơn giản mộc mạc, suốt cả cuộc đời vì vụng dại làm nhiều điều sơ suất, khi gặp đến lời khuyên niệm Phật để thoát vòng sanh tử, niệm Phật để vãng-sanh, họ phát tâm tin tưởng và thành khẩn nghe lời, cứ vậy mà đi... Có nhiều người niệm Phật mấy tuần mà ra đi với thoại tướng tốt đẹp bất khả tư nghì. Có nhiều người 1 năm, 2 năm, 3 năm... rồi ra đi cũng với thoại tướng bất khả tư nghì...

Xin thưa thật với chư vị, từ cái thời điểm mình biết phương pháp hộ-niệm trở về trong quá khứ, mình tìm kiếm mãi người ra đi

để lại những thoại tướng này mà tìm không ra. Mình cố gắng dò la hỏi thử để có chút tin tức nào an ủi không, nhưng thực sự hiềm hoi quá.

Như vậy phải chăng:

- Vì sơ ý không vững đường đi mà đành cúi đầu chịu nạn.
- Vì khéo tuyển trạch một pháp tu thích hợp với căn cơ, cho dù một đời đã lỡ vụng dại tạo nên lầm lỗi, nhưng cuối đời biết thành tâm sám hối, quyết lòng “*Y giáo phụng hành*”, đường tu không còn chơi vơi nữa... họ lại hưởng được một cái đại phước báu, một cái cơ duyên thành đạo...

Nếu hiểu thấu đạo lý một chút xíu... thì mới biết cái cơ duyên này chắc chắn trong vô lượng kiếp, hàng ngàn kiếp qua họ chưa từng may mắn gặp được. Hiểu được vậy rồi, mình mới thấy quý hóa vô cùng. Nay là thời mạt pháp rồi mà mình gặp được câu A-Di-Đà Phật, niệm Phật để về Tây-Phương, phải mau mau trân quý, trân quý từng chút từng chút, trân quý từng phút từng giây một trong cuộc sống này để niệm Phật, đừng buông lơi ra...

Ngài Ấn-Quang đại sư nói: “*Từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng đừng bao giờ để cái tâm của mình rời khỏi câu A-Di-Đà Phật*”. Sau khi làm công chuyện gia đình, sau khi đi buôn bán, sau khi đi hội đoàn, v.v... Hãy mau mau dành thời gian sớm trở về với câu A-Di-Đà Phật. Trong lúc nấu cơm, nên mở cái máy niệm Phật trong bếp để tiếng niệm Phật vang vang. Trong lúc xào nấu, nêm nếm... cũng nên tạo cơ hội để niệm thầm câu A-Di-Đà Phật. Phải tranh thủ niệm Phật như vậy mới được.

Khi đi ngủ đừng nên mở cái băng nhạc du dương, nhạc vàng, nhạc xanh gì đó làm chi. Hãy mở cái máy niệm Phật bên đầu giường, để lúc mình ngủ quên, nhờ cái máy niệm Phật đó nhắc nhở tiềm thức mình niệm Phật. Lúc đi ra đường, nếu đeo cái máy niệm Phật hát vang vang nghe kỳ quá, thì hãy dùng cái máy bấm số gắn trên ngón tay, âm thầm bấm, bấm, bấm... nhắc mình niệm Phật. Phải dùng mọi cách để nhắc nhở niệm Phật kịp thời.

Nếu chưa vị rời câu A-Di-Đà Phật ra, xin thưa rằng mình rời câu A-Di-Đà Phật một ngày, thì ngày hôm sau mình có thể rời thêm một

ngày rưỡi. Rồi ngày hôm sau nữa mình sẽ rời thêm một ngày bảy... một ngày tám... hai ngày... ba ngày... Sự giải đãi nó sẽ kéo chúng ta trở lại trong lục đạo luân hồi. Chắc chắn như vậy.

Người nào mà trong vô lượng kiếp đã tu nhiều phước thiện rồi, nhờ cái phước thiện đó nên trong đời này mới gặp được câu A-Di-Đà Phật, chứ không phải gặp câu A-Di-Đà Phật là dễ dàng đâu. Nhất định không dễ đâu. Chính nhờ cái thiện căn tu trong vô lượng kiếp rồi khiến cho ta có cơ duyên niệm được câu A-Di-Đà Phật này mà cầu về Tây-Phương Cực-Lạc. Thật không phải là dễ. Nhưng xin chư vị cũng phải nhớ cho, là hàng vô lượng vô biên những cảnh duyên nghịch luôn luôn đang bao sát bên ta, hễ ta rời câu Phật hiệu ra thì những cảnh duyên nghịch sẽ kéo ta lại.

- *Bạn bè kéo ta lại...*

- *Cha mẹ kéo ta lại...*

- *Con cái kéo ta lại...*

- *Nhiều khi bạn đồng tu cũng kéo ta lại luôn...*

Thật không phải là chuyện dễ!... Chính vì nghịch duyên đang bao sát bên chúng ta, nên Phật mới nói, nếu trong đời mạt pháp này, tu hành mà sơ ý không bám chặt vào câu A-Di-Đà Phật thì ức triệu người tu hành, hàng tỷ người tu hành khó tìm ra được một người đắc đạo, khó tìm ra một người thoát vòng sanh tử luân hồi... Tìm không ra. Sở dĩ tìm không ra là vì nghiệp chướng, duyên nghịch cứ luôn luôn đón đường, chặn nẻo, nó làm lung lay tâm nguyện vãng-sanh của người niệm Phật.

Vì thế, xin chư vị đừng nên nghĩ rằng mình đã niệm Phật vài chục năm, mười mấy hai chục năm rồi thì mình chắc chắn được vãng-sanh. Không chắc đâu! Mà hãy tự kiểm lại mình, trong những lúc niệm Phật đó có gì thoái chuyển hay không?... Cái cảnh giới thoái chuyển này dễ sợ lắm!... Vô cùng dễ sợ!...

Diệu-Âm đã biết và cũng đã chính mắt thấy, có người niệm Phật mười mấy năm, cũng nghe pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không rất nhiều, có lẽ nói lý còn hay hơn Diệu-Âm nữa, nhưng đến lúc bệnh xuống thì có những tâm ý kém cỏi, thua xa những người ít

tu mà khi gặp được lời khuyên họ phát tâm niệm Phật vững vàng đi về Tây-Phương.

Tại sao vậy?... Tại vì trong lúc tu hành chúng ta sơ ý không chịu kiểm điểm loại trừ những ý nghĩ thoái chuyển. Ở đây chúng ta nhắc nhở không phải là quá lo xa đâu, chính các vị Đại Sư, các Tổ Sư cũng thường đưa ra những hình ảnh như vậy, và Diệu-Âm cũng đã từng thấy qua như vậy. Thành ra, chư vị muốn được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì 3 điểm này nhất định phải cố gắng thực hiện cho được đầy đủ:

**Điểm thứ nhất là lòng tin.** Niềm tin của mình vững chưa?... Nói rằng vững lắm rồi, thì xin hỏi:

- *Chắc không?...*

- *Chắc chứ!...*

Ấy thế mà coi chừng bên ngoài vừa gặp một người nói, đời này làm gì có chuyện vãng-sanh về Tây-Phương, thì bắt đầu chao đảo liền đó. Người nghiên cứu nhiều kinh điển, nghe nhiều, hiểu rộng thường hay phân vân:

- *Trong kinh nói rằng phải phá cho hết nghiệp chướng mới thoát vòng sanh tử. Tôi bị kẹt vào chuyện buôn bán, tôi bị kẹt vào chuyện vợ con, tôi bị kẹt vào chuyện xã hội, tôi còn bị vọng tưởng đủ thứ... làm sao có thể vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc?...*

Rõ ràng đã bị chao đảo. Miệng thì nói tin tưởng vững vàng, nhưng mới thoáng nghe một nguồn tin lạ trùng ngay cái điểm yếu của mình thì chao đảo tinh thần liền lập tức. Yếu quá rồi!... Anh tin như vậy không phải là vững tin đâu. Chị tin như vậy không phải là vững tin đâu. Mà niềm tin này chỉ là tin thử, coi chừng mất phần vãng-sanh.

**Điểm thứ hai là nguyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.** Thực sự mình có phát tâm nguyện vãng-sanh tha thiết hay không?... Muốn biết mình có tha thiết việc vãng-sanh hay không thì xét thử một vài điều sẽ biết liền...

- *Rơi vào một cơn bệnh ngặt nghèo, mình có cười hè hè khi đối diện với căn bệnh đó hay không?...*

- Với căn bệnh đó, cái tâm mình có an nhiên tự tại trong những ngày giờ chờ xả báo thân này hay không?...

- Khi gặp một chướng nạn gì mình có rơi nước mắt, oán trời trách đất không?...

Tự hỏi lấy mình để biết. Ví dụ như người bị ung thư, bác sĩ nói chị bị ung thư rồi, phải chết rồi... Mình về nhà có khóc thảm không?... Khóc thảm thôi nha, chứ không dám khóc lớn. Trước mặt người ta thì giả đờ cười, nhưng trở về căn phòng riêng thì âm thầm than khóc. Nếu quả vậy, thì thôi chịu thua rồi. Che dấu người ta được, chứ không che dấu với chính mình được đâu? Mình bị trở ngại rồi.

**Điểm thứ ba là niệm câu A-Di-Đà Phật.** Thật sự mình có quyết lòng niệm hay không?... Nếu quyết lòng niệm Phật, thì trong kinh Phật, cũng như chư Tổ đã nêu ra 3 điều. Niệm Phật có 3 điều không nên phạm phải:

- **Một Là nghi ngờ**... Tôi niệm Phật như vậy, A-Di-Đà Phật có nhớ tôi không há? Tôi niệm như thế này không biết khi tôi ra đi Phật có đến tiếp dẫn không há? Nghiệp chướng của tôi nặng quá, làm sao mà Phật có thể cho tôi vãng-sanh đây? v.v... Tự mình đưa ra quá nhiều vấn đề làm giảm sút lòng tin. Xin thưa với chư vị niệm Phật như vậy là không đủ niềm tin. Niệm Phật như vậy khó vãng-sanh lắm!...

- **Hai là không được xen tạp.** Nghĩ mình nghiệp chướng nặng quá nên phải tìm một pháp gì đó để phá nghiệp. Phải nhờ một pháp gì đó để tiêu chướng... Rốt cuộc niệm Phật vãng-sanh đã biến thành cách tu phước, cầu tiêu tai giải nạn. Cứ nghĩ đến tiêu nghiệp rồi mới đi về Tây-Phương. Nguyện vãng-sanh đã nằm sau nguyện tiêu nghiệp rồi.

Rõ ràng Tín-Hạnh-Nguyện của chúng ta suy cho cùng không có cái nào đúng cái nào hết. Nếu niệm Phật mà cần phải diệt cho hết nghiệp rồi mới được vãng-sanh về Tây-Phương, thì A-Di-Đà Phật phải phát lại đại nguyện: *"Người nào nghe danh hiệu của ta mà tin tưởng niệm, nhưng cũng phải phá cho hết nghiệp rồi ta mới cho về Tây-Phương"*. Hãy nghe cho rõ nhé, nếu Ngài phát nguyện như vậy



thì chúng ta mới đặt vấn đề này lên. Còn xem trong kinh, Ngài nguyện rằng: ***“Dầu cho một người nghiệp chướng sâu nặng, khi nghe danh hiệu Ngài thành tâm sám hối, kiệt lòng sám hối... niệm danh hiệu Ngài cầu vãng-sanh, 10 niệm vẫn được vãng-sanh...”***. Rõ ràng có điểm khác nhau. Thành tâm sám hối chứ không phải thành tâm diệt nghiệp. Nhiều người đã nghĩ sai lầm, biến pháp Nhị-Lực mang nghiệp vãng-sanh thành pháp Tụ-Lực diệt nghiệp thoát vòng sanh tử, gây khó khăn cho chính mình và làm người khác hoang mang.

Diệu-Âm nói những lời này không phải là khuyên chư vị cứ việc tạo nghiệp rồi niệm Phật đi vãng-sanh. Không phải như vậy, ***mà ta không quá lo sợ những gì đã lỡ sai lầm trong quá khứ, hãy lo sợ là không chịu sám hối lỗi lầm và không chịu bám chặt vào câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương.***

Nếu mà cái quá khứ này được tính trong 2 năm trước, nghĩa là ta ngộ cách đây 2 năm rồi, từ 2 năm trước đến bây giờ ta không dám làm điều sai lầm nữa, thì ta ngon lành hơn người mới ngộ. Nhưng có những người quá khứ chỉ tính có 1 tháng thôi... tại vì 1 tháng trước đây họ mới ngộ... còn trước đó thì chưa ngộ. Khi bắt đầu ngộ, 1 tháng quyết lòng niệm Phật cầu vãng-sanh, người ta cũng có thể được an nhiên tự tại vãng-sanh.

Có những người cái quá khứ chỉ ở trước giây phút lâm chung... Nghĩa là lúc trước phút lâm chung, gặp được ban-hộ-niệm khai thị hướng dẫn họ mới ngộ. Họ ngộ ra trong giây phút lâm chung thì trước giây phút đó là quá khứ, từ giây phút đó trở về sau là hiện tại và tương lai của họ. Chí thành niệm Phật, 10 niệm tất sanh, họ vẫn có thể được vãng-sanh như thường.

Như vậy, người nào ngộ trong vài chục năm trước, thì bây giờ đây có thể họ biến thành Bồ-Tát rồi... Họ giả đò mặc áo tràng cũng vô niệm Phật như chúng ta, nhưng mà họ đã ngộ rồi. Họ vãng-sanh Thượng Phẩm.

Những người ngộ khoảng chừng 2-3 tháng trước lúc lâm chung. Họ quyết lòng vãng-sanh, buông xả vạn duyên nhất tâm

niệm Phật. Họ tạo phước, tạo thiện hỗ trợ đường vãng-sanh... Họ có thể vãng-sanh về Trung Phẩm.

Có những người chỉ ngộ trước những giờ phút lâm chung, nghĩa là nghiệp chướng đã tràn trề tới bờ mé rồi đó. Nhưng chỉ cần ngộ ra... *Ngộ cho rõ ràng, ngộ cho đúng mức, ngộ cho cụ thể, ngộ cho rất ráo...* Ngộ ngay lúc nào họ đi về Tây-Phương lúc đó. Họ đi về Hạ Phẩm.

Nên nhớ Hạ Phẩm Hạ Sanh đi về Tây-Phương cũng là viên mãn ba bậc Bất Thối.

Còn nếu người nào không chịu ngộ thì chịu thua. Những người không tin câu Phật hiệu, ưa chạy khắp nơi nghiên cứu này nghiên cứu nọ, tìm cách phá nghiệp này phá nghiệp nọ, tâm hồn thật chao đảo. Họ muốn phá nghiệp để vãng-sanh, nhưng phá không nổi, nên đành phải chịu thua vậy.

Nếu họ ngộ ra rất ráo thì biết rằng: ***Đi về Tây-Phương Cực-Lạc chính là bao cái nghiệp lại, gói cái nghiệp lại đi vãng-sanh. Rời cái nghiệp trong tâm mình ra đừng có nghĩ tới nó nữa, để cái tâm mình nghĩ về Tây-Phương, quyết lòng đi về Tây-Phương.*** Xin thưa với chư vị, Hạ Phẩm Hạ Sanh là dành cho những người này đây.

Có một lần Hòa Thượng Tịnh-Không nói như thế này: Hạ Phẩm Hạ Sanh là dành cho những người bậc phước, không chịu ngộ trước, để đến sau cùng trước những cơn hấp hối rồi mới ngộ... Tức là lúc hơi thở hít vào, thở ra, rồi ngừng lại... Không hít vô được là chết.... Họ ngộ ra trong những giờ phút đó họ đi về Hạ Phẩm Hạ Sanh. Chứ còn những người khi đã nghe được câu A-Di-Đà Phật và ngộ ra, đang ngồi cộng tu với nhau đây, thì thường thường họ vãng-sanh có thể tới Trung Phẩm, chứ không phải là Hạ Phẩm đâu... Lời này là chỉ cho chúng ta đó. ***Những người biết niệm Phật, quyết lòng vãng-sanh, tâm không chao đảo... Ngài nói những người này thường thường vãng-sanh tới Trung Phẩm lặn.*** Xin hỏi, chư vị có chịu nhận vãng-sanh Trung Phẩm hay không?... Điều này hoàn toàn do chính mình quyết định. Quý vị

nhớ cho, Trung Phẩm là dành cho những vị A-La-Hán vãng-sanh chứ không phải thường đâu nhé.

Hôm trước ở Leipzig tôi có nói rằng, vãng-sanh là đi ngang chứ không phải đi dọc. Nếu đi hàng dọc tức là chư vị cố gắng tu cho đến khi phá hết nghiệp chướng. Phải chứng đắc từng phần:

- Được Thiên-Nhãn-Thông, chứng quả Tu-Đà-Hoàn.
- Được Thiên-Nhĩ-Thông, chứng quả Tư-Đà-Hàm.
- Được Tha-Tam-Thông, chứng quả A-Na-Hàm.
- Rồi chứng đến A-La-Hán ta có Thần-Túc-Thông.

Khi đó mới niệm Phật cầu vãng-sanh thì vãng-sanh về Tây-Phương Trung Phẩm. Trong khi hàng phàm phu chúng ta không phá được một phẩm nào hết, không phá một chướng nạn nào hết, mà thành tâm chí thành chí kính quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật về Trung Phẩm ở Tây-Phương Cực-Lạc. Xin chư vị nghĩ thử, đi con đường nào gọn hơn?... Đi con đường nào dễ hơn?... Rõ ràng là đi vãng-sanh theo hàng ngang ngon lành hơn, nhanh chóng hơn.

Đi hàng ngang là từ cái hàng phàm phu này đi về Tây-Phương Cực-Lạc cũng là phàm phu. Phàm phu thì ở Phàm-Thánh Đồng Cư Độ, tức là chỗ thấp nhất đó. Ở đó chúng ta tu cũng một đời hoàn thành ba bậc bất thối chuyển.

Trong khi ở cõi này, dù có thoát khỏi sanh tử luân hồi, thành bậc A-La-Hán cũng mới vượt qua Vị-Bất-Thối, có 1 bậc bất thối chuyển thôi, rồi vãng-sanh về tới Trung Phẩm. Trung Phẩm là Phương-Tiện Hữu-Dư Độ. Nhưng dễ gì thành tựu.

Hiểu được chỗ này, chư vị mới thấy pháp môn niệm Phật thật sự vi diệu, bất khả tư nghì!... Bất khả tư nghì!...

Nam Mô A Di Đà Phật



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 38)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Niệm Phật rất dễ thành tựu, mà chúng ta còn cẩn thận hơn nữa là kết nhóm với nhau, hỗ trợ cho nhau, hộ-niệm cho nhau để xem còn có gì sơ sót thì chư vị đồng tu trợ duyên, giải quyết cho mình nữa. Thật là dễ dàng và vững vàng. Ấy thế mà có nhiều người đành bỏ cơ duyên này để tự đi lấy con đường khó khăn, khó đến trầy vi tróc vẩy, khó đến nỗi không còn cách nào có thể nói nên lời. Những cảnh khổ của sự trôi lên trụt xuống, hụp lặn trong sanh tử luân hồi vô lượng kiếp kể sao cho xiết. Đã bị khổ vô lượng kiếp qua rồi, bây giờ có cơ hội vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà lại bỏ qua đành để khổ vô lượng kiếp nữa rồi mới tính tới... Thật sự xin thưa với chư vị: Oan uổng!... Oan uổng!... Quá sức oan uổng!...

Trở lại vấn đề những sơ xuất khi hộ-niệm có thể xảy ra, xin chư vị hãy nghe những đĩa “Tọa Đàm” mà anh Hoàng và chị Thủy đã phát tâm làm ra để phía trước kia, trong đó có cái đĩa MP3 Diệu-Âm nói về **“*Những Sơ Suất (có thể xảy ra) Khi Hộ Niệm*”**. Trong tọa đàm đó Diệu-Âm quy trách nhiệm cho người hộ-niệm, thì trong những ngày này Diệu-Âm lại quy trách nhiệm cho chính mỗi cá nhân của người bệnh. Nói người bệnh là nói cho chính chúng ta. Thật sự là chính chúng ta thường bị sơ suất.

Trong lúc nằm ngáp ngáp để chờ chết, người ta hộ-niệm cho mình mà mình bị mất phần vãng-sanh, thông thường tại vì:

- ***Bắt nguồn từ niềm tin yếu đuối.***
- ***Bắt nguồn từ chỗ tu hành xen tạp.***
- ***Bắt nguồn từ chỗ không tha thiết nguyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.***

Hầu hết đều bắt nguồn từ 3 điểm này.

Thành ra, người có niệm Phật nhưng đến ngày ra đi mà lỡ mất phần vãng-sanh, thì xin chư vị đừng nên đổ thừa cho ban-hộ-niệm,

mà tự mình phải chấp nhận lấy sự sơ suất của chính mình. Vì sao vậy?... Vì người hộ-niệm họ nói:

- *Bác ơi!... Quyết niệm Phật đi về Tây-Phương nhé...*

- *Trời ơi!... Chắc tôi đi về Tây-Phương không được đâu.*

Có ý tưởng này là tự bác không chịu đi, nên phải mất phần vãng sanh, ráng chịu...

- *Chị ơi!... Bây giờ chị bệnh sắp chết rồi, hãy quyết một câu A-Di-Đà Phật mà niệm nghe, đừng lo sợ gì nữa cả.*

- *Trời ơi!... Tôi sợ lắm!... Quý vị nên cảm thông cho tôi chứ. Quý vị chưa bị bệnh đó. Chứ bệnh rồi chưa chắc gì quý vị được như tôi đâu.*

Muốn vãng-sanh mà còn sợ bệnh, sợ chết... Còn đổ thừa là tại vì bệnh nên niệm Phật không được... Cứ đổ thừa: Tại vì... Tại vì... Thôi, chịu thua rồi.

- *Anh ơi!... Quyết lòng niệm Phật nghe.*

- *Trời ơi!... Một vị kia nói rằng nghiệp chướng của tôi lớn lắm, bảo tôi nhất định phải đọc bài Sám này, bài Sám kia để phá nghiệp rồi mới có thể vãng-sanh về Tây-Phương được.*

Đến giờ phút này mà còn không chịu đi thẳng một đường, thì đành phải thất bại vậy thôi. Chính mình phải chịu trách nhiệm về tương lai của chính mình.

Tại vì sao phải bị thất bại?...

- ***Tại vì Phật chỉ cảm ứng với những người có niềm tin sắc son.***

- ***Tại vì A-Di-Đà Phật phát 48 đại nguyện yêu cầu chúng sanh phải tha thiết nguyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.***

- ***Tại vì A-Di-Đà Phật đưa ra 3 điều kiện: Một là lòng tin phải vững; Hai là niệm Phật, phải niệm cho tinh chuyên, niệm cho nhập tâm. Ba là trước khi xả bỏ báo thân phải nhớ câu A-Di-Đà Phật, niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng-sanh. Chứ Phật không nói trước khi xả bỏ báo thân phải nhớ tới nghiệp, phải phá nghiệp rồi mới đi về Tây-Phương.***

- ***Tại vì ta sơ ý!... Quá sơ ý mà đi sai đường.***

Trong những ngày qua tôi thường thường nói: *“Đi đường nào phải đi thẳng một đường, không được sơ suất”*. Nếu mình đi con đường phá nghiệp, mình là người tự lực tu chúng. Đã là tự lực tu chúng rồi thì đành bỏ rơi quang minh của A-Di-Đà Phật. Còn người nào quyết lòng nương theo quang minh của A-Di-Đà Phật, thì đối với nghiệp chướng trùng trùng trong quá khứ A-Di-Đà Phật nói: *“Không sao đâu con, đừng làm như vậy nữa. Quyết lòng sám hối đi...”*. Sám hối như thế nào?... **Một câu A-Di-Đà Phật mà sám hối.**

Quý vị nghĩ thử một người chỉ ngộ ra trước những giờ phút lâm chung với nghiệp chướng trùng trùng, nếu mà cái nghiệp chướng đó không rời khỏi họ, thì làm sao mà họ có thể vượt về tới Tây-Phương Cực-Lạc?... Trong giờ phút đó họ hoàn toàn không nghĩ gì về sám hối cả, họ cứ thành tâm Niệm Phật... Niệm Phật... Tiếp tục niệm Phật cầu vãng-sanh... Họ thành công.

Như vậy sám hối tại chỗ nào?...

- Tại câu A-Di-Đà Phật.

Sám hối tại chỗ nào?...

- Tại chỗ tâm của họ luôn luôn hướng tới A-Di-Đà Phật.

Sám hối tại chỗ nào?...

- Tại chỗ cái duyên của họ là duyên với cảnh giới Tây-Phương, chứ không duyên với cái nghiệp nữa.

Như vậy họ phá nghiệp bằng cách nào?...

- Họ phá nghiệp bằng cách rời cái nghiệp ra để đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Còn những người quyết tâm phá nghiệp thì sao?... Họ rời cái duyên Tây-Phương Cực-Lạc ra mà tạo cái duyên cho nghiệp chướng hiện ra để mà phá. Tạo duyên nghiệp chướng thì cái tâm của mình bị trói trong cái khối nghiệp đó, để hưởng cái quả báo là hiện tượng nghiệp chướng hiện hành. Một người đang bệnh là người đang bị nghiệp chướng hiện hành mà còn cố duyên tới nghiệp chướng nữa thì còn biết bao nhiêu nghiệp khác sẽ theo đó mà hiện ra. Nhưng ở đây họ quyết rời nghiệp chướng ra, bằng cách họ không sợ nghiệp chướng, họ không để ý đến nghiệp chướng... Họ đang nghĩ: *“Có bệnh cứ bệnh nữa đi. Bệnh nặng thì*

*tôi đi về Tây-Phương sớm”... Vô tình nghiệp chướng mà càng nặng họ lại càng vui, và khuôn mặt của họ càng tươi tỉnh ra.*

Quý vị nên biết rằng, khi mà Tín, Nguyễn và Hạnh đầy đủ thì 25 vị Bồ tát phóng quang gia trì liền, Thiên-Long Hộ-Pháp phóng quang gia trì liền làm cho nghiệp của họ nếu không tiêu thì nằm im đó, biến thành cái cầu cho mình bước qua, tương tự như chiếc cầu của chị Minh bắt qua cái hồ cá vậy. Cái nghiệp nó bắt một cái cầu để giúp mình đi thành tựu. Đi qua cái cầu đó rồi nhìn lại: *“À!... Trời ơi! Dưới cái cầu đó còn không biết bao nhiêu thứ mình để lại... Đó là những nợ nghiệp do mình đã tạo ra. Đi vãng-sanh thành tựu xong mình sẽ có cách trở về giải quyết”*.

Còn bây giờ mình cứ muốn phải xóa cho được những cái ách nghiệp đó. Phàm phu nghiệp chướng sâu nặng mà đòi xóa cho sạch nghiệp, xin thưa rằng, cũng giống như những con cá bơi mãi dưới nước kia, chúng tưởng là giỏi lắm, nhưng vô tình đời-đời kiếp-kiếp vẫn bị nạn ở dưới nước.

Hiểu được chỗ này, mong chư vị mau mau tỉnh ngộ, tỉnh ngộ liền lập tức để kịp thời thoát nạn, vì có thể tháng sau mình đã tới cái mùa phải đi rồi đó. (Hi-hì!...). Có nhiều người hôm nay tỉnh bơ ngồi cười hi-hì, mà tuần sau đã tới cái dịp phải bỏ báo thân rồi... Chết rồi!... Chết mà chưa kịp hồi đầu!... Vậy mà dám chờ một tuần sau sao?... Trễ rồi!... Trễ thì tiêu luôn!... Chịu thua luôn!...

Chính vì thế, đi đâu Diệu-Âm cũng nói rằng dù mình có người tới hộ-niệm, nhưng không bao giờ được quyền ỷ lại vào người hộ-niệm, tại vì người hộ-niệm chỉ giúp được cho mình khi nào mình ngộ được đường vãng-sanh. Ví dụ chị bệnh sắp chết, người hộ-niệm nói:

- *Chị ơi!... Quyết lòng niệm Phật nghe.*
- *Dạ, tôi quyết lòng niệm Phật.*
- *Chị còn nghi ngại gì nữa không?*
- *Thưa không.*
- *Chị có sợ chết nữa không?*
- *Không.*

- *Chị có cần đi tìm người chữa thử may ra được hết bệnh không?*

- *Không.*

Người đã quyết tâm vãng-sanh như vậy là người đã gieo cái duyên Tây-Phương Cực-Lạc nhiều đời qua rồi, bây giờ đây họ chuẩn bị đi về Tây-Phương để hưởng đời an vui cực lạc mà thành đạo đó chứ vị.

Trong đời chúng ta cũng thường thấy những người hay than phiền:

- *Tôi tu nhiều quá rồi, tôi niệm Phật hơn cả anh chị em, ấy thế tại sao tôi lại bị bệnh?...*

Đây là những người chưa thành tâm, cứ tưởng mình ngon hơn thiên hạ. Thôi để họ lấy cái ngon đó để ở lại đây mà tiếp tục ngon trong cảnh tử-tử sanh-sanh... Họ không vãng-sanh được đâu. Ngược lại, có những người than phiền cách khác:

- *Tôi biết nghiệp của tôi lớn quá rồi. Tôi phải phá cho hết cái nghiệp này mới an tâm.*

À!... Chị muốn phá nghiệp hả? Thôi chị hãy ở lại đây để lo phá nghiệp chướng đi... Nên nhớ, bác sĩ nói chỉ còn 7 ngày nữa thì chị chết rồi đó... Phá đi!... Ở đây tiếp tục mà phá nghiệp. Xin lỗi, vô lượng kiếp nữa phá cũng không nổi, đừng nói chi thời gian chỉ còn 7 ngày!...

Xin thưa với chư vị, đi về Tây-Phương là con đường đời nghiệp vãng sanh. Nhớ cho kỹ điểm này.

**“Đới Nghiệp”** có nghĩa là sao? Đới là bao lại, là gói lại, là bước qua...

- Thay vì mình nghĩ tới nghiệp, thì giờ đây đừng nghĩ tới nghiệp nữa. Hãy niệm câu A-Di-Đà Phật đi. Như vậy là mình đã bỏ qua cái nghĩ về nghiệp, hay gọi là “Đới Nghiệp” rồi đó.

- Khi cái nghiệp nó tới, trước đây mình cảm thấy khổ quá! Nay không thấy khổ nữa. Mình nói: *“Nghiệp tới không sao đâu. Nó tới sớm thì ta đi về Tây-Phương sớm”*. Tức là chúng ta đã bước qua cái khổ vì nghiệp, hay nói cách khác, chúng ta đã biết cách “Đới Nghiệp” rồi đó.



- Trời ơi!... Năm ngoái mình suốt cá, bắn chim, sát hại sinh vật, v.v... Nghĩ tới ân hận quá. Thì giờ đây đừng buồn nữa, khóc lóc có ích gì. Hãy mau mau tìm đường về Tây-Phương đi. Vãng-sanh rồi sẽ đem tất cả những thần lực của Chân-Tâm Tự-Tánh mình có được để về đây cứu độ họ. Tức là mình đã gởi được sự ân hận, mình đã đời được các nghiệp Sát, Đao, Dâm, Vọng... của mình trong quá khứ để vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Hiểu được như vậy rồi, thì chư vị thấy rằng, tất cả mọi người ở đây ai cũng có phước phần đi về Tây-Phương thành đạo trong một đời này, chứ không phải đời đến đời thứ hai. Còn nếu sơ ý đi lệch đường thì mình đành phải chịu rủi ro, chịu đau đớn mà vô lượng kiếp nữa coi chừng giải quyết không được.

Bây giờ xin hỏi lại những vị có duyên ở đây, quý vị còn có những điều thắc mắc gì mà nghĩ rằng mình không có khả năng về Tây-Phương Cực-Lạc được hay không?... Chiều nay Diệu-Âm sẽ bắt đầu trả lời những câu hỏi, xin chư vị cứ mạnh dạn hỏi ra. Ví dụ, ngoài kia, tôi có gặp một vị này nói rằng phải tu theo cách này mới được chứng đắc. Tôi thấy người kia nói đời này không thể nào đi về Tây-Phương được. Đúng hay sai?... Tất cả những gì còn vướng mắc xin quý vị nên đưa ra. Nếu biết được, Diệu-Âm sẽ cố gắng trình bày cặn kẽ cho chư vị.

Diệu-Âm xin nói lại rằng, tất cả những người có mặt hôm nay đều có khả năng vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc hết. Nếu 1.000 người ngoài kia nói không được, thì Diệu-Âm cũng nói thẳng là chư vị có khả năng được về Tây-Phương Cực-Lạc. Chắc chắn như vậy. Nếu tin tưởng thì chư vị cứ mạnh dạn mà đi. Những lời này, xin nói thẳng thắn rằng, không phải Diệu-Âm tự nói ra, mà chính A-Di-Đà Phật đã dạy như vậy, Bổn-Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật đã dạy như vậy, chư Tổ cũng đã dạy như vậy... Tất cả mọi người chúng ta, người nào nghe được danh hiệu A-Di-Đà Phật, đã niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật quyết lòng nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, người đó đều có thể vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đó là lời Phật dạy.

Nhưng rốt cuộc chư vị có được về Tây-Phương Cực-Lạc hết hay không? Điều này tôi không dám bảo đảm. TỰ CHƯ VỊ phải trả lời lấy về hành trình của chư vị đi như thế nào? Có đúng đường không?... Nếu chư vị muốn băng qua núi này, vượt rừng nọ... Rồi phải phá ách này, diệt chướng nọ... thì chư vị tự tạo ra con đường đi quá dài, khó quá... quý vị tự chịu vậy.

Còn bây giờ chư vị hãy đi theo con đường ngắn, thẳng, tắt đi. Tôi không muốn qua khu rừng đó đâu. Tôi không cần phải lấp cái suối kia đâu. Tôi không cần phải phá cái núi nọ đâu. Tôi muốn đi thẳng tắt tới mục tiêu luôn, ví như người lên máy bay, bay thẳng tới đích luôn, họ đâu cần gì phải phá núi phá rừng làm chi...

Vậy thì, nếu **niềm tin vững vàng**, nếu **sức nguyện tha thiết**, chư vị cứ **niệm câu A-Di-Đà Phật** đi. Cứ vậy mà đi, thì bao nhiêu nghiệp chướng trùng trùng trong quá khứ của chư vị các Ngài Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây-Phương đều biết hết, A-Di-Đà Phật đã biết hết, nhưng các Ngài vẫn dang rộng bàn tay đón chờ chư vị lên cõi Tây-Phương để thành đạo với các Ngài.

Còn nếu chư vị cứ cho rằng: *“Con không xứng đáng để về miền Cực-Lạc, tại vì tâm con còn phiền não quá, tại vì trí con còn mê mờ quá, tại vì con còn nhiều nghiệp chướng quá, v.v...”*, các Ngài cũng đứng đó, vẫn dang tay đón chờ nhưng ta không tới. Các Ngài đưa tay xuống muốn cứu ta mà ta không chịu đưa tay lên để tiếp nhận. Nghĩa là, ta muốn tiếp tục đi theo con đường đau khổ như vô lượng kiếp qua... Xin thưa với chư vị, thôi đành chịu thua rồi.

Quý vị hiểu cho, đi về Tây-Phương chính là trở về với Chân-Tâm Tự-Tánh. Nhưng nói chi đến “Chân-Tâm Tự-Tánh” nghe khó hiểu quá... Hãy nói, chính niềm tin vững vàng và tha thiết được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, tất cả nghiệp chướng trong quá khứ chúng ta thành tâm sám hối, lấy một câu Phật hiệu này mà sám hối, làm được vậy thì...

- Về Tây-Phương cũng là câu A-Di-Đà Phật...
- Thành đạo cũng là câu A-Di-Đà Phật...
- Đi cứu độ vô lượng vô biên chúng sanh cũng là câu A-Di-Đà Phật...

- Cứu độ ông bà cha mẹ cứu huyền thất tổ, thân bằng quyến thuộc chúng ta trong nhiều đời nhiều kiếp cũng là câu A-Di-Đà Phật.

Pháp tu của chúng ta là Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật. Tất cả đều quy về câu A-Di-Đà Phật, thì tự nhiên chư vị sẽ hoàn thành tất cả những tâm nguyện, một đời này vừa thành tựu cho mình, vừa thành tựu cho chúng sanh.

Nguyện mong cho chư vị quyết lòng mà đi. Đừng chần chờ nữa, nếu sơ ý chúng ta cũng đành nghẹn ngào đưa tiễn nhau bên cái quan tài buồn hiu, lạnh lùng đi về cảnh giới đọa lạc. Oan uổng vô cùng!... Đi về Tây-Phương sướng hơn.

Mong chư vị sớm về Tây-Phương để cùng gặp nhau ở đó thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## **SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 39)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Lời đầu tiên Diệu-Âm xin thành thật thưa với chư vị, trước là cụ Hoa-Tâm: Hội Trưởng Trung-Ương-Hội Phật-Giáo Vĩnh-Nghiêm tại Cộng-Hòa Séc, trưởng tràng Niệm Phật Đường Liên-Hoa, trưởng tràng Niệm Phật Đường A-Di-Đà, các vị trưởng tràng các Niệm Phật Đường khác. Tất cả các vị đều có công đức to lớn về chuyện huyết mạch lưu thông Phật-Giáo tại hải ngoại. Diệu-Âm này xin thành tâm cung kính đảnh lễ chư vị. A-Di-Đà Phật.

Cùng tất cả chư vị đồng tu, xin thành tâm thưa rằng, xin chư vị đừng vì quá tình cảm mà nói những lời khen tặng quá tầm mức của Diệu-Âm. Chúng ta gặp nhau đây chẳng qua là cái duyên với nhau, Diệu-Âm với tất cả lòng thành của mình muốn phổ biến phương pháp hộ-niệm để giúp người vãng-sanh, rồi có lẽ chư vị thấy phương pháp hộ-niệm thích hợp với mình, nên đưa đến chỗ chúng ta quý mến nhau mà đến với nhau. Chứ thực ra thì Diệu-Âm vẫn còn là phàm phu, tâm ý còn quá mê mờ. Diệu-Âm luôn luôn thành thực mà nói điều này. Sự mê mờ này chính Diệu-Âm thấy rõ hơn ai hết, và vì cùng chịu cảnh mê mờ nên dễ cảm thông với những người mà trong vô lượng kiếp qua bị đọa lạc, bị nhiều ách nạn trong vòng tử-tử sanh-sanh...

Nếu trong chúng ta, chư vị nào về Tây-Phương sớm, mới thấy rõ điều này, đó chính là trong vô lượng kiếp qua chúng ta ở trong những cảnh giới ác lâu hơn, nhiều hơn cảnh giới thiện. Chúng ta khổ nhiều hơn sướng. Khổ đau nhiều lắm, nhưng khi chúng ta chết đi, rồi đầu thai trở lại, vì trải qua những nạn: Thọ-Thai, Nhập-Thai, Xuất-Thai đã làm cho chúng ta quên hết tất cả.

Trong vô lượng kiếp qua chúng ta thọ nạn nhiều lắm. Bây giờ nghe đến hiểu ra điều này, thì hãy mau mau tỉnh ngộ. Trước giờ mình tham đắm thế gian pháp nhiều quá, bây giờ hãy nhanh nhanh trở về con đường học Phật, sớm chộp ngay cái cơ duyên này quyết tâm niệm Phật đi về Tây-Phương. Về được Tây-Phương rồi,

chúng ta liền hiểu thấu sự thật đó. Cho nên, lời đầu tiên Diệu-Âm thành tâm khuyên chư vị mau mau giác ngộ kịp thời, đừng chờ, đừng hẹn, đừng đợi nữa.

- *Còn hẹn thì tương lai tốt đẹp sẽ không đến với chúng ta đâu...*

- *Còn đợi thì cơ hội giải thoát không đến với chúng ta đâu...*

- *Còn chờ cho xong việc này, xong việc nọ rồi mới tu hành sau, thì chữ “Sau” này không phải là 1 năm 2 năm, không phải là 1 đời 2 đời, mà coi chừng tới vô lượng kiếp nữa đó.*

Lời này không phải Diệu-Âm tự nói, chính là lời của chư Tổ khai thị cảnh cáo mọi người đã làm cho Diệu-Âm giạt mình tỉnh ngộ. Từ khi giạt mình tỉnh ngộ mới thấy lo sợ cho những người quen thân: cha mẹ, anh em, bạn bè, đồng tu... Cho nên ta có duyên gặp họ mà không khuyên một lời giúp họ Niệm Phật vãng-sanh, thì họ vẫn cứ làm lũi mê theo con đường phước báu, quên con đường vãng-sanh về với đấng Từ-Phụ A-Di-Đà... Họ mê chiếc xe hơi... Họ mê cái nhà lầu... Họ mê con đường kiến lập công danh sự nghiệp... mà quên con đường Niệm Phật vãng-sanh...

Vạn pháp giai không. Đừng để đến lúc phải đối diện với một sự thật quá ư phũ phàng rồi thì ân hận cũng thành thừa. Tất cả những gì mà suốt cả cuộc đời phấn đấu để kiếm được sau cùng trở thành **“Số Không”**. Con số không phũ phàng! Con số không đau đớn! Mà tệ hại hơn nữa, con số không này lại cấy trong tâm cả một khối nghiệp, nó dìm A-lại-da thức của chúng ta vào cảnh đọa lạc, ghê rợn mà mình phải chịu lấy hàng vạn kiếp như vậy đó chư vị ơi!...

Sống ở đây một đời mình có thể tính được, có người thì 70 năm, có người thì 80 năm, có người đặc biệt thọ hơn thì 100 năm. 100 năm sống ở thế gian này ngắn ngủi như bóng câu qua cửa sổ so với thời gian vô lượng vô biên mà một chúng sanh phải chịu khổ khi bị đọa lạc.

Ấy thế mà chưa chắc gì chính ta thọ được 80-90 tuổi đâu. Nhiều người 20-30 đã chết. Nhiều đứa trẻ mới sinh ra đời đã chết... Dài ngắn gì thì cũng là 1 đời đó. Vô thường!... Chóng vánh!... Trong kinh Phật có dạy: *“Triêu tồn tịch vong, sát-na dị thế”*, (Sáng còn tối mất, khoảnh khắc đi qua đời khác). Thực ra, sáng

còn tối mắt ít ra cũng được 12 tiếng đồng hồ để sống, có nhiều khi thời gian còn ngắn hơn như vậy nữa.

Ở Niệm Phật Đường A-Di-Đà của chúng tôi, có một vị đồng tu thuần thành tại Niệm Phật Đường, vị đó điện thoại về Việt-Nam nói chuyện với một người anh họ. Đang nói chuyện như vậy thì nghe một tiếng động, người anh họ đó làm rớt cái điện thoại xuống đất. Vị đồng tu cứ tiếp tục hello hello mà không nghe trả lời lại. Không ngờ khoảng chừng 15 phút sau có người báo rằng người anh họ đã chết rồi. Đang nói chuyện, rớt điện thoại xuống chết luôn. Nhanh chóng như vậy! Bị đột quy, đang cầm điện thoại, rớt điện thoại xuống chết luôn.

Có điều cũng hơi đáng tiếc là vị đồng tu đang gọi điện về nhắn nhủ người anh họ cố gắng niệm Phật tu hành, nhưng người anh còn chần chừ dục dục. Tuổi đời chưa tới 60, cũng còn khỏe, đang điện thoại mà chết luôn. Như vậy chưa phải là “*Triêu tôn, tịch vong*”, (nghĩa là sáng còn tối mất), mà thực ra là phút trước còn nói chuyện, phút sau chết mất rồi.

Cái chết đến quá dễ dàng, quá bất ngờ. Chết rồi, người chết đó phải chịu lấy những ách nạn quá nặng nề. Có nhiều người khi chết rồi không chịu đầu thai, cứ lang thang trong cảnh Trung-Ấm 40-50 năm như vậy. Có người hỏi rằng tại sao lại ở trong cảnh giới đó lâu vậy?... Tôi nói, vẫn chưa lâu đâu. Có người lang thang trong cảnh giới đó hàng ngàn năm đó.

Trong một câu chuyện của các nhà ngoại cảm kể lại, có một vị đi xuất gia đã chết cách đây hơn 1.000 năm rồi. Chỗ mồ hoang đó sau này người ta cất nhà, và ngay trên nắm mồ đó là cái nhà vệ sinh. Người dưới nắm mồ chịu ách nạn đó trong suốt thời gian cũng khá lâu. Rồi Ngài trừ cho người trong nhà đó bất an, con cái cứ khóc lóc hoài. Sau cùng người ta phát hiện ra là ở dưới cái nhà vệ sinh của căn nhà đó có một nắm mồ, mà nắm mồ đó là của một người đã từng đi tu cách đây cả ngàn năm rồi.

Quý vị thấy không?... Chết xong mà không biết đường giải thoát, thì bất cứ một người nào cũng có thể bị vướng nạn cả. Bị vướng nạn này chính là vì **Tình Cháp không chịu buông**.

**- Chấp cái thế giới này, ta đi không được, giải thoát không xong!...**

**- Chấp cái thân này, ta đầu thai không được, sống trong cảnh thân trung-âm!...**

Nói sống trong thân trung âm nghe cho đẹp một chút, chứ nói theo kiểu thế gian thì người ta gọi là “Ma”, vất vớ vất vưởng không nhà không cửa. Chịu cái ách nạn làm ma khổ vô cùng, rồi đến một lúc nào đó bị quá bức bách mới quậy phá, người ta gọi đó là “Quỷ”. Giữa quỷ và ma có điểm gần giống nhau.

Hiểu được chỗ này rồi, mình là người có học Phật, nếu nghe chỗ đó có ma, chỗ đó có quỷ, xin chư vị đừng quá sợ, đừng quá ngại. Tại vì nhiều khi một chúng sanh mình gọi là Ma, là Quỷ đó, coi chừng không ai xa lạ đâu, mà chính là thân bằng quyến thuộc của mình vì không khéo đường tu, không biết đường giải thoát, đã lỡ dại chạy theo cảnh khổ nạn đó thôi...

Thế gian thường nói, “Sống làm người, chết làm ma”. Vì khi chết còn tham đắm cái nhà, còn thương nhớ đứa con, còn tiếc nuôi cái thân thì rất dễ rơi vào cảnh giới đó. Như vậy họ là một chúng sanh mê muội, chứ không phải Ma-Quỷ gì cả. Họ là ông-bà, cha-mẹ của ta chứ không ai khác đâu.

Vậy thì chúng ta nên thương họ hay hơn là ghét bỏ họ. Thương họ không có nghĩa là đi theo cảnh giới của họ nghe chư vị. Đừng nên mời họ về đây để mình cứu... Không nên làm vậy vì mình không đủ khả năng đó đâu. Mà thương họ là đừng sợ, đừng chê ghét họ, nếu có duyên thì ta chấp tay lại niệm A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật hồi hướng công đức cho họ. Ta có một người thì một người niệm, hai người thì hai người niệm. Có 20 người thì 20 người cùng nhau niệm Phật, đem công đức hồi hướng cho họ. Trước khi hồi hướng cho họ thì ta khuyên họ vài lời:

**- Chấp làm chi cảnh vô thường mà chịu thêm vô thường đắng cay... Chấp làm chi những cảnh khổ mà chịu khổ đời-đời kiếp-kiếp, không thể nào thoát nạn được... Trong cảnh khổ này nghe lời nói của tôi đi. Chư vị ơi, quyết tâm niệm Phật đi về Tây-Phương đi. A-Di-Đà Phật ngày đêm phóng quang tiếp độ tất cả chúng sanh, dù là**

*hữu hình hay là vô hình, dù là đang sống trên dương gian hay đang ở trong bất cứ cảnh giới nào. Người nào thành tâm niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu về nước của Ngài. Đem tất cả phước lành gửi về nước Ngài, thì 10 niệm tất sanh.*

Khi có dịp gặp nhau, xin quý vị hãy thành tâm hướng dẫn họ đi. Người mà ta gọi là “Ma” đó biết chừng đâu là ông cố của mình. Ông cố bị nạn đã hàng trăm năm rồi, nay nghe tin có một đứa cháu đang Niệm Phật. Ông cố gắng hết sức len lén tìm về mong gặp đứa cháu, cầu mong đứa cháu giúp đỡ, khai thị cho một lời. Không ngờ đứa cháu không giúp đỡ, mà vừa nghe nói chỗ đó có ma thì tìm bùa, ngải tới đánh phá... Vô tình mình đánh ông cố của mình. Nghĩ thử có tội nghiệp không?... Thực sự quá tội nghiệp mà.

Chính vì vậy, khi ta tu hành luôn luôn nhớ hồi hướng cho họ. Như sáng này mình có đọc bài hồi hướng công đức đó. “*Nguyện đem công đức này hồi hướng tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong cảnh giới nào cũng được cảm ứng, phát tâm niệm Phật cầu về Tây-Phương và đều được siêu sanh Cực-Lạc*”. Họ sống trong cảnh quá khổ, gặp được cơ duyên ta khai thị một lời, họ dễ ngộ lắm, họ có thể ngộ trước mình.

Cho nên người tu hành chân chánh không những chỉ độ người hữu hình thôi đâu, mà độ luôn cả người vô hình. Không những chỉ độ cho thân bằng quyến thuộc, mà còn độ khắp chúng sanh. Ví dụ, mình nói với ông cố của mình, nhưng biết đâu khi đó có những ông cố khác ở chung quanh nghe được mà ngộ ra.

Mong chư vị hiểu được chỗ này mà chí thành niệm Phật. niệm Phật chúng ta phải cố gắng đi thẳng một chút chư vị ạ. Đừng bao giờ nghĩ đơn giản rằng ta đã vào trong Niệm Phật Đường niệm Phật thì được giải thoát. Không phải đâu. Hồi sáng mình nói rồi, tu hành cần phải tinh tấn. “Tinh” là tinh chuyên. Niệm Phật thì nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật. Đi đường nào phải đi một đường, nhất định đừng đi hai đường. Ví dụ từ đây đi tới Paris.

- Người nào đi xe hơi thì lo mà lái xe hơi.
- Người nào đi máy bay thì cứ leo lên máy bay mà đi.
- Người nào muốn đi xe đạp thì sửa xe đạp mà đi.



- Người nào muốn đi bộ thì lo chuẩn bị dụng cụ như: dây, nhợ, thức ăn, thức uống, v.v... Phải lo chuẩn bị cho đủ.

Mỗi một đường đi có những nhu cầu riêng, thì việc tu hành giải thoát cũng vậy. Có vô lượng pháp môn tu hành, chứ không phải chỉ có một pháp môn. Tu hành bất cứ pháp môn nào sau cùng vẫn có thể tới đích.

- Muốn đi máy bay, thì leo lên máy bay dựa vào cái ghế đó mà nghỉ, khi máy bay đáp xuống thì ta sẽ tới giữa phi trường Paris.

- Muốn đi xe hơi, thì chúng ta cứ dùng cái GPS đó mà đi. Đi nửa đường mà thiếu xăng thì phải ghé vô trạm xăng châm xăng rồi đi tiếp.

- Muốn đi bộ cũng được, hôm nay đang trong mùa Olympic thể vận hội, người ta chạy bộ cũng nhanh lắm. Ai có khả năng chạy bộ thì cứ chạy. Chạy riết thì cũng có ngày tới đích.

Nhưng mà xin nhớ cho, hãy chọn lựa thật kỹ, rồi đường nào phải đi một đường mới tốt. Chứ không nên đang chạy bộ, chạy bộ mệt quá thì leo lên xe hơi. Xe hơi đang chạy lại muốn quay về để đi bộ. người leo lên máy bay rồi thì cứ ngồi trên máy bay mà bay, đừng nên đang ở trên máy bay mà muốn nhảy ra khỏi máy bay để chạy bộ thì kẹt lắm! Không được đâu. Làm vậy nhất định chúng ta sẽ bị trở ngại.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa đàm 40)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Về con đường tu hành xin chú ý phải nhớ chữ “**Tín**”. Tín tâm quan trọng lắm. Thường thường nhiều người không hiểu rằng sự thành tựu nằm ngay ở lòng tin.

Tu học mà tạp nhạp quá có được không?... Được chứ. Có thể thành tựu, nhưng chỉ hợp với hàng trung thượng căn trở lên. Tu như vậy thiên về Giáo-Hạ. Còn tu về Thiên-Định được không?... Tốt vô cùng. Nhưng chỉ hợp với hàng căn tánh thượng thừa mới được.

Còn khi đã xác nhận ta là hàng phàm phu, xin chú ý hãy mau mau nhanh chóng giặt mình liền bây giờ đi. Đường tu của hạng người hạ căn hạ trí, nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta, đức Thế-Tôn nói ngoài câu A-Di-Đà Phật ra không còn cách nào khác nữa hết.

Đây là lời Phật dạy. Đây là lời Phật xác định. Trong thời mạt pháp này phải: **Niệm Phật - Niệm Phật - Niệm Phật...** cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Phải có lòng tin, phải có chánh định, phải tinh chuyên mới có cơ hội giải thoát. Người tu hành xen tạp nhất định bị khó khăn. Chẳng tin, bây giờ tự chú ý quán lại đi... Quán là quán xét, là nghiên cứu. Quán gì nào?... Hãy nhìn ngược lại thời gian trong quá khứ để tìm hiểu mà xác minh.

Đây là thời của khoa học mà. Mình đang sống trong thế giới khoa học, hãy áp dụng phương pháp khoa học để kiểm định, chứng minh. Hãy tìm hiểu thử 100 chuyện về tu hành, ví dụ nếu 100 chuyện đó có 50 trường hợp thành công, 50 bất thành thì cũng được. Chứ 100 chuyện như vậy mà tới 99 chuyện sau cùng bất thành hay thất bại, còn một chuyện nữa thì mờ mờ, chưa biết rõ là có thành tựu hay không thì thật quá bấp bênh. Nếu ta đi con đường 99% bị thất bại, còn lại 1% thì hy vọng trong mơ mơ hồ hồ, thì thật sự ta đã sơ suất quá đáng rồi. Đã sơ suất quá đáng rồi. Nền tảng của niềm hy vọng ta đã đặt trên đám mây trôi bập bênh trên không

rồi. Đám mây khi tan khi hợp đổi thay vô thường. Nhất định chúng ta bị thua cuộc rồi chứ vị ời.

Chính vì thế mà trong cơ duyên này, Diệu-Âm xin thành tâm khẩn thiết thưa với chư vị rằng: **Câu A-Di-Đà Phật nhất định là điểm tựa vững vàng cho chính chúng ta đó.** Diệu-Âm thấy rõ rệt ngoài câu A-Di-Đà Phật ra, không còn cách nào khác, không có một phương thức nào, không có một điểm tựa nào khác để cho người phạm phu tội chướng sâu nặng như chúng ta trong thời mạt pháp này mà một đời có thể nói đến việc thành tựu đạo quả.

Trong những lúc đi gieo duyên về hộ-niệm vãng-sanh, may mắn cho Diệu-Âm đã gặp được những người mà xét ra hình như họ dở hơn mình, họ mê hơn mình, họ yếu hơn mình, ấy thế mà họ lại vãng-sanh trước mình, nghĩa là họ thành tựu trước mình. Thấy vậy mà mình cũng cảm thấy được nhiều an ủi: *“Bà đó mà còn được vãng-sanh, chẳng lẽ mình không được vãng-sanh sao?”* ...

Rồi cũng đi hộ-niệm cho những người mà công phu tu tập của họ hình như giỏi hơn mình, sự hiểu biết của họ giỏi hơn mình, trí huệ của họ hình như cũng cao hơn mình... nhưng chuyện gì đã xảy ra?... Mình khuyên họ niệm Phật, họ không chịu niệm. Mình cố gắng hết sức tới để trợ duyên, nhưng họ không cần. Khi họ ra đi đã để lại một thân tướng chẳng lành, một tiên triệu tiêu cực làm mình không dám tin rằng người đó có phước phần giải thoát.

Có thấy mới giật mình. Có thấy mới ngộ ra. À!... Đúng rồi, Phật dạy, câu A-Di-Đà Phật mới giúp cho một người trong thời này được giải thoát là đúng rồi. Niệm Phật với cái tâm chí thành - chí kính mới giúp cho một người giải thoát.

- Phải khẩn thiết muốn vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc nghe chư vị...

- Phải ngày đêm khẩn cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ nghe chư vị...

- Phải thành thật mà cầu vãng-sanh nghe chư vị...

- Một câu A-Di-Đà Phật niệm phải chí thành nghe chư vị...

- Một lời nguyện vãng-sanh phải tha thiết nghe chư vị...

- Niềm tin phải sắc son nghe chư vị...

Đừng nên chao đảo nữa, thì mình cũng được vãng-sanh giống như bà bán vé số ngoài đường kia đã vãng-sanh. Bà đó quần áo thì rách rưới, nhà cửa thì nghèo nàn, cơm thì bữa đói bữa no... Ấy thế mà chỉ cần một tuần lễ niệm Phật bà đã ra đi với tướng lành bất khả tư nghì.

Ở bên Leipzig, tôi có kể câu chuyện một vị què quặt mười mấy năm trước. Bà đi bằng cái thùng giầy, đặt đôi chân vào cái thùng giầy rồi lết lết mà đi. Khi nghe được câu A-Di-Đà Phật thì mừng quá, thế là bà cứ niệm-niệm, niệm Phật riết... Vì cuộc đời bà khổ quá rồi, khổ đến nỗi không còn cách nào để diễn tả được nữa. Đã khổ như vậy lại còn bị con cái bắt hiếu chửi lên chửi xuống. Đến khi biết được niệm Phật, bà buông hết, buông trụ lủi, lúc vãng-sanh bà ngồi mà ra đi... Bốn năm niệm Phật, chỉ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Tôi không biết bà đó có đọc được chữ "A", chữ "B" gì không?... Không biết. Bà không đọc kinh. Cái tay của bà bị run, cầm cuốn kinh không được. Cái chân của bà thì què, lết lên tới bàn thờ không được. Bà không có bàn thờ. Bà chỉ dán một tấm hình Phật nhỏ xíu xiu, một hình Phật nhỏ tí tẹo bằng cái bàn tay tại ngạch cửa rồi nhìn đó mà niệm Phật... Vậy mà bà ngồi ra đi vào năm 2006.

Trong khi đó, ở đây tu hành mỗi lần chúng ta tới Niệm Phật Đường thì đi chiếc xe thật bóng loáng. Có phước đấy, nhưng coi chừng, hưởng phước báu làm dễ quên con đường giải thoát, thì tương lai khổ lắm đó chư vị ạ. Ngài Thiện-Đạo nói rằng, khi xả bỏ báo thân rồi thì...

- Thân châu mã não không đem theo được.
- Sự nghiệp gia tài không đem theo được.
- Xa mã không đem theo được.
- Nhà cửa đồ sộ không đem theo được.

Nhất định không đem theo được gì cả, mà chúng ta chỉ đem theo cái nghiệp. Cái nghiệp nặng như cục đá, nó dìm chúng ta xuống tận dưới đáy bùn đen. Đáy bùn đen kịt, ngộp chết đi thôi. Ai có cái cảm giác ngộp như thế nào không?... Hãy thử đi, lấy một

thau nước nhỏ nhỏ thôi, úp cái mặt mình trong đó vài phút thử coi... Vài phút thôi, chịu nổi không? Không nổi đâu. Trong khi cái khối đá nó chìm chúng ta dưới đáy đại dương không phải chỉ như vậy thôi đâu. Làm sao có thể nổi lên để hít thở thoải mái được khi khối nghiệp đeo chặt trên vai?...

Ngài Quán-Đánh đại sư nói, đến thời mạt pháp Kinh-Sám của Phật không còn hữu hiệu nữa rồi, chỉ còn có câu A-Di-Đà Phật mới cứu độ được chúng sanh mà thôi...

Chính đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật nói: **“Đời mạt pháp này ước triệu người tu, ước ước người tu, khó tìm ra một người chứng đắc”**. Một ước là 100 triệu, ước ước là một ước nhân một ước lên thành 10 tỷ người cùng tu, mà khó tìm trong đó có 1 người thành tựu. Mình ở đây mấy chục người ăn nhằm gì. Ấy thế mà người nào quyết lòng chí thành chí kính tận lực khẩn trương đem tất cả nội lực còn lại của mình, dồn hết vào câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Chư vị từng người, từng người vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định!... Nhất định!... Nhất định không sai. Nhất định không sót.

Còn chư vị đã thấy mình có nghiệp chướng quá nặng rồi, ví dụ như: Cái bệnh ung thư đang chực chờ phát tác. Cái bệnh tiểu đường đang nấp sẵn trong tâm. Cái bệnh tê liệt nó đã có xảy ra trong thân này rồi... Vậy mà không chịu nhận thấy rõ một vấn đề cấp bách là phải giải thoát sao?... Đây là những bài pháp tuyệt vời nhắc nhở cho chúng ta biết rằng cái thân này rất vô thường, nó sẽ bỏ đi bất cứ lúc nào. Nghiệp chướng của chúng ta nó sẽ tràn ra bất cứ lúc nào. Một nghiệp tràn ra thì nó sẽ lôi nhiều nghiệp khác cùng tràn lên, nó sẽ làm cho chúng ta điên đầu, mê mết, lúc đó sẽ không còn gì gọi là trí huệ nữa đâu. Bây giờ nói là khôn ngoan, nhưng lúc đó không còn khôn ngoan nữa đâu. Bây giờ nói tỉnh táo lắm, nhưng lúc đó không còn tỉnh táo nữa đâu. Một người tạo nghiệp, thì khi chết thần thức giống như một chiếc lá khô đang quay cuồng trong cơn gió nghiệp. Chắc chắn chúng ta sẽ theo nghiệp mà thọ nạn chư vị ơi!... Chắc chắn.

Chư vị có sợ không?... Diệu-Âm thấy sợ lắm rồi. Muốn thoát được hiểm nạn này, ngoài đại nguyện của đức A-Di-Đà ra, không

tìm được con đường nào khác cho chúng ta nương dựa để hy vọng được giải thoát đau.

Vì thế, hỏi sáng chúng ta có nói, nếu tu hành mà không xác lập được đường đi cho vững vàng:

- *Thấy người ta tu sao mình tu vậy...*

- *Thấy người ta làm cái gì tốt tốt mình cũng chạy theo...*

- *Thấy người ta làm cái gì hay hay mình cũng chạy theo...*

Chạy theo mà không biết cuối con đường đó sẽ đến đâu?... Làm cái gì thấy tốt tốt đó mà không biết cuối cùng sẽ đi tới chỗ nào?... Tu hành như vậy gọi là không định hướng, cứ lòng-vòng lòng-vòng trong bể khổ để rồi chịu nạn trong bể khổ... Chư vị ơi.

- *Chẳng lẽ mình lại vô tình quá đáng đối với huệ mạng của chính mình trong vô lượng kiếp vậy sao?...*

- *Chẳng lẽ mình lại bạc bẽo với chính mình để phải chịu nạn trong vô lượng kiếp vậy à?...*

- *Chẳng lẽ khi mình chịu nạn rồi mới đổ thừa rằng: Tại-vì!... Tại-vì!... Tại-vì!... là được sao?*

- *Chẳng lẽ vì hai chữ: “Tại vì” mà đành phải chấp nhận đau thương nhiều năm nhiều tháng sao?... À quên, đâu phải nhiều năm nhiều tháng... Mà vạn kiếp đó chư vị!!!...*

Hãy tự đặt lấy câu hỏi mà biết. Trong khi chúng ta có duyên đi hộ-niệm cho người ta. Mình thấy rõ ràng những người đủ tín, đủ nguyện, đủ hạnh, 10 niệm tát sanh. A-Di-Đà Phật phát nguyện độ chúng sanh và đã có chứng cứ rõ ràng, rành mạch. Quý vị đi hỏi thăm những ban-hộ-niệm ở Việt-Nam mà xem. Hỏi những người đã từng chứng kiến thấy người niệm Phật vãng sanh mà xem... Biết vậy, hãy tự hỏi rằng mình chịu thay đổi chưa?... Mình chịu giặt mình chưa?... Mình chịu quay đầu lại quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng chưa?...

Ở đây hình như ai cũng dự lễ thọ tam quy y cả rồi. Nhưng thực sự ta có quy y hay không? “**Quy**” là hỏi đầu, “**Y**” là nương vào Pháp Phật. Đã quy y tại sao ta không chịu hỏi đầu nghe theo Phật?... Tại sao ta không chịu hỏi đầu tu theo kinh Phật. Kinh Phật là kinh của đức Thế-Tôn để lại, Ngài dạy: “*Đời Mạt-Pháp chỉ còn*

*câu A-Di-Đà Phật mới đưa chúng sanh thoát vòng sanh tử*”. Thế mà trong đời mạt Pháp này có nhiều người chống đối câu A-Di-Đà Phật mà chúng ta cũng chạy theo?... Có những người khinh thường pháp môn niệm Phật mà chúng ta cũng chạy theo?... Còn nghĩ rằng nếu không làm theo thì sợ người ta cho rằng mình thiếu tình cảm. Tu hành theo tình cảm à?... Đâu được.

Nhất định tự mình phải chịu trách nhiệm lấy con đường đọa lạc hay giải thoát của chính mình. Bên cạnh đó, một người biết tu hành phải kèm theo chữ “**Hiếu**” nữa. Phải hiếu đễ với cha mẹ, hiếu đễ với ông bà, hiếu đễ với cửu huyền thất tổ nhiều đời nhiều kiếp của mình. Hiếu bằng cách nào?

- Mình phải là người giải thoát.
- Mình phải là người thành đạo.

Mình thành đạo rồi mới đi cứu được những người bà con thân thuộc của mình trong vô lượng vô biên kiếp, chứ không phải 1 người 2 người đâu nghe chư vị. Đừng vì 1 người chồng, 1 đứa con, 1 ông cha trong đời này mà bỏ quên đi vô lượng vô biên thân bằng quyến thuộc trong nhiều đời khác. Họ đang chờ từng phút, từng giây ngày mình vãng-sanh để họ hưởng cái phước thoát vòng tam ác đạo. Xin chư vị hãy nhớ điểm này mà mau mau tìm đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Không thể sơ ý được.

Tu hành đừng sơ ý hướng đến mục đích quá hẹp hòi, mà coi chừng trở thành người bất hiếu. Bất hiếu!... Thực sự bất hiếu!...

Chính vì thế, khi nói đến sơ suất về hộ-niệm, trong những ngày này Diệu-Âm thường hay đổ lỗi thẳng cho từng mỗi cá nhân, chứ không trách đến ban-hộ-niệm nữa. Một khi mà chư vị lỡ bị đọa lạc, nhất định phải tự cắn răng mà chịu lấy, không được mở lời trách những người hộ-niệm.

Tại vì sao?... Tại vì muốn được hộ-niệm mà chính mình không biết hộ-niệm là gì cả. Hồi sáng Diệu-Âm có nói: “*Chư vị ơi, mau mau nghiên cứu phương pháp hộ-niệm liền đi*”. Tại vì trong phương pháp hộ-niệm đó chư Tổ đã dặn dò từng chút từng chút rất căn bản, chỉ rõ cho mình biết những gì gọi là cạm bẫy đẩy mình vào cảnh khổ, những gì được chư vị Bồ-Tát gia trì, những gì được chư

Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, đưa chúng ta an toàn đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Tu hành nên nhớ đừng tu theo kiểu chung chung mà oan uổng đời tu hành. Nhất định không nên nghe chư vị. Đời này là mạng pháp rồi, đây là cơ hội cuối cùng rồi, không còn có thêm cơ hội thứ hai đâu, không còn gặp một dịp nào khác đâu. Chắc chắn... Chư vị cứ nghĩ thử coi, thời hạn độ sanh của đức Thế-Tôn ở cõi Ta-Bà này chỉ còn khoảng 9.000 năm nữa thôi. Nếu như mình sơ ý rớt vào hàng súc sanh, chư vị nghĩ thử coi, đến lúc nào mình mới ngộ ra được con đường thoát khỏi cảnh giới súc sanh đó?... Súc sanh vì quá chấp cái thân, vì quá ngu si nên bắt buộc phải chịu đời-đời kiếp-kiếp làm súc sanh. Như vậy làm sao trong thời gian chỉ còn có 9.000 năm nữa mà ta được thoát nạn?...

Giả sử như mình tham lam, tham chấp cái nhà, lưu luyến con cái, tham tiền, tham danh... Vì tham mà sau khi chết bị rơi vào hàng ngã-quỷ, chỉ một đời sống trong cảnh giới ngã-quỷ thôi đã vượt qua 9,000 năm rồi. Còn đâu nữa mà chúng ta nghĩ tới cơ hội thoát vòng sanh tử luân hồi?

Người nóng giận, u mê, ám chướng, sát sanh, hại vật... mà không chịu thay đổi tâm tính thì rơi xuống địa ngục. Một ngày dưới địa ngục sơ sơ cũng khoảng chừng 2.700 năm trên thế gian này. Quý vị nghĩ thử coi làm sao có thể gặp lại được Phật pháp?... Làm sao có cơ hội gặp được Pháp Âm của đức Di-Lặc Tôn Phật để có cơ hội nói chuyện siêu sanh Tịnh-Độ?...

Nam Mô A Di Đà Phật





## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 41)

Nam Mô A Di Đà Phật

Có cơ hội gặp được pháp môn Niệm Phật mong chư vị phải ráng bám cho chắc, bám cho chánh, bám cho vững để con đường tu của chúng ta đúng nghĩa là đi tắt, đi ngang, đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, rồi muốn chúng đắc gì đó sẽ tính sau, đừng mong cầu chúng đắc gì ở đây cả...

Hôm trước mình nói rồi, ở đây muốn tu chúng là ta đi theo đường dọc. Khó lắm đấy. Có người tu 20 năm 30 năm rồi chúng được một cảnh giới gì đó, họ đến gặp tôi và nói rằng:

- *Tôi thấy được đời trước của anh đấy...*

Tu hành tới hai mươi mấy năm mới chúng đắc gì đó mà thấy được đời trước của người khác, thì có lẽ cũng thấy được đời trước của mình chứ. Tốt đấy.

- *Nhưng còn đời sau có thấy được không?...*

- *Không thấy.*

- *Ồ!...Tiêu rồi!... Tương lai mà không biết mình đi đâu thì tu hành làm chi cho cực vậy?...*

Chi bằng hãy lo niệm Phật đi thẳng về Tây-Phương, tới đó không chúng cũng chúng, không thấy đời trước cũng thấy, thấy tới vô lượng kiếp về trước chứ đâu phải chỉ thấy có một đời. Vậy thì tại sao cứ ở lại đây tìm cách tu tập để được chúng đắc chút chút làm chi?... Hãy về trên Tây-Phương trước. Xin nhớ lấy điều này.

Niệm Phật rồi, nhưng xin thưa với chư vị, vì nghiệp chướng của chúng ta còn quá nặng, oan gia trái chủ của chúng ta còn quá nhiều, nên ngày ngày phải lo hồi hướng công đức cho pháp giới chúng sanh, hãy tạo cái duyên để sau khi chúng ta vãng-sanh về Tây-Phương thành đạo rồi sẽ đi cứu họ. Tạo duyên lành cho họ trước, hồi hướng cho chư vị oan gia trái chủ trong nhiều đời nhiều kiếp luôn, hồi hướng liền bây giờ đi, đừng nên sợ ý. Ngày nào cũng phải hồi hướng hết, để giải tỏa cái nạn thù hằn truyền kiếp. Hồi

hướng bằng công đức gì? Bằng câu “*Vạn đức hồng danh A-Di-Đà Phật*”, chứ không cần gì khác.

Mình đọc một bài kinh cũng có công đức, nhưng một chữ trong kinh chưa có tới vạn đức đâu. Nếu thay thế từng chữ từng chữ trong kinh đó bằng câu “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*”, thì công đức sẽ chồng lên, chồng vạn-vạn lần lên. Tâm chân thành thì công đức này sẽ viên mãn, nhờ thế mới có thể xóa được những oán hận của chư vị oan gia trái chủ, mới bù lại những sơ suất, những mê mờ chúng ta đã làm. Ngoài câu A-Di-Đà Phật, tìm đâu ra công đức nào khác có thể so sánh được.

Xin chư vị nhớ cho, tạo được công đức khi nào chúng ta có Giới-Định-Huệ. Nếu cái tâm của chúng ta mà lao chao thì đọc một bài chú không có công đức đâu, không có phước đâu. Nếu đọc một bài kinh mà cái tâm chúng ta đang loạn, đang tức, đang buồn, đang bị khó khăn cái gì đó... thì cũng khó đem lại một công đức đúng nghĩa của bài kinh. Nỗi khổ nhất là tâm chúng ta thường xuyên bất tịnh. Tâm bất tịnh thì tụng kinh là miệng tụng, còn tâm thì động loạn, chao đảo. Vì tâm cơ quá yếu, nên thời gian mà định được của tâm ta cũng ngắn ngủi vô cùng. Người phàm phu chúng ta nên biết lợi dụng cơ hội “định-định” ngắn ngủi này mà tạo công đức. Như vậy thì một câu A-Di-Đà Phật rõ ràng thích hợp. Nếu niệm nhanh thì một giây niệm được 3-4 niệm, niệm chậm thì một giây cũng niệm được một niệm. Có nhiều lúc trong một giây đó tâm ta định được, hễ định được chỗ nào thì câu Phật hiệu có công đức chỗ đó. Như vậy câu niệm Phật thật sự hợp với hạng phàm phu của chúng ta.

Các vị thượng căn thượng cơ, có vị ngồi trong định 2-3 năm, có vị ngồi trong định vài ba tháng, các Ngài đạt được mức định như vậy mới có nhiều công đức. Nếu được định như vậy mà các Ngài niệm câu A-Di-Đà Phật, thì nhất định các Ngài sẽ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thượng phẩm, Thật-Báo Trang-Nghiêm độ, 1 ngày 2 ngày các Ngài thành đạo, thành Đẳng-Giác Bồ-Tát.

Ta là hàng phàm phu tục tử, tụng một bài kinh, tụng hoài tụng hoài tụng hoài, tụng năm này qua năm khác mà cũng không thuộc.

Tại sao không thuộc?... Tâm này loạn hết trơn rồi. Vì không thuộc nên tụng vấp lên vấp xuống. Tụng vấp lên vấp xuống nên phiền não xảy ra. Tụng kinh mà tâm phiền não nên công đức yếu, công đức yếu nên không đủ bù vào những cái tai hại mà chúng ta đã gây cho chúng sanh. Và còn gì nữa?... Đã là phàm phu nghiệp chướng sâu nặng mà không biết rõ đường nào giải thoát, đến lúc nằm xuống xin hỏi chư vị, làm sao tránh khỏi ách nạn?!... Ví dụ, như hồi sáng này chúng ta tụng kinh A-Di-Đà. Phật nói người tụng kinh A-Di-Đà được 10 phương chư Phật hộ-niệm. Nhưng mình cứ mãi tụng kinh A-Di-Đà, khi sắp chết cứ tiếp tục tụng kinh A-Di-Đà mình có được vãng-sanh không?... Không đâu. Tại sao vậy?... A-Di-Đà Phật không phát nguyện như vậy, mà Ngài phát nguyện rằng: ***Trước phút lâm chung, chúng sanh niệm danh hiệu của Ngài 10 niệm cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì được vãng-sanh.*** Căn cứ vào điểm này mình sẽ biết chỗ nào là sơ suất, chỗ nào là chính xác.

**Niệm câu A-Di-Đà Phật** nhập tâm cầu sanh Tịnh-Độ chính là con đường đi thẳng, là chính xác. Không niệm câu A-Di-Đà Phật là con đường sơ suất. Tu như vậy, nếu nói về phước báu chúng ta có thể có, nói về phá phần nào nghiệp chướng chúng ta có thể có, chứ con đường vượt thoát nghiệp chướng để vãng-sanh Cực-Lạc thì nhất định bị vướng rồi.

Trong các cuộc tọa đàm, Diệu-Âm thường hay nhắc nhở đến ông Trịnh-Văn-Hải ở tại nước Đức này. Vào năm 2009 Diệu-Âm có duyên gặp được, trước những ngày sắp chết ông muốn tụng kinh A-Di-Đà, tôi nói:

- *Thôi!... Bây giờ không cần tụng nữa. Anh ơi!... Vì chỉ còn có mấy ngày nữa thì anh phải chết rồi. Trong vòng mấy ngày này, thường khi người ta phải nằm mê man bất tỉnh mà chết, thế mà anh được tỉnh táo như thế này thì thật là tuyệt vời. Tại sao anh không vận dụng tất cả những giây phút tỉnh táo còn lại này mà niệm câu A-Di-Đà Phật. Trong kinh A-Di-Đà, Phật dạy cho chúng ta phải niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Vậy thì anh hãy thành tâm niệm Phật đi, niệm không được Nhất-Tâm-Bất-Loạn thì*

*nhờ vào tâm chân thành của anh, A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang tới gia trì cho anh, trước khi xả bỏ báo thân anh sẽ nhất tâm niệm Phật, anh sẽ được vãng-sanh. Tôi nói vậy anh thấy có đúng không?... Nếu thấy đúng thì anh hãy nghe lời tôi, mau mau buông kinh này xuống. Anh niệm một câu A-Di-Đà Phật là anh tụng cả bộ kinh rồi...*

Anh có cơ duyên niệm được câu Phật hiệu trong thời gian rất ngắn, chỉ có mấy ngày trước khi chết, mà ra đi để lại thân tướng đẹp bất khả tư nghĩ.

Trong thời khóa tu của chúng ta có tụng kinh A-Di-Đà, mục đích là để khóa lễ trang nghiêm và giúp cho tâm tịnh lại trước khi chuyển qua niệm Phật, đây là điều tốt. Còn pháp niệm miên mật thì không cần tụng kinh A-Di-Đà nữa. Chúng ta niệm thẳng vào câu Phật hiệu luôn. Phải đi gần, đi nhanh, đi tắt, đi thẳng vào mục tiêu liền. Nếu tâm không quyết liệt mà đi, sợ rằng một sớm một chiều cái thân này, cái cục thịt này nó mãn hạn làm sao chúng ta kịp thời được giải thoát đây chư vị?...

Xin tỉnh ngộ. Mong chư vị hiểu thấu vấn đề, câu A-Di-Đà Phật không thể rời khỏi tâm này.

Ngài Ân-Quang Đại Sư nói:

*- Từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng đi đứng nằm ngồi đều phải niệm câu A-Di-Đà Phật...*

*- Nói nín cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật...*

*- Ngồi nằm cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật...*

*- Đang ở trong nhà vệ sinh cũng phải thầm niệm câu A-Di-Đà Phật...*

*- Nhất định không niệm cái gì khác cả.*

Rồi sao nữa?...

*- Việc nhà của ta ta làm, việc nhà người khác người khác làm.*

*- Ai làm sai kệ họ, mình khỏi lo tới làm chi...*

Cứ giữ cái tâm hạnh này mà tu...**Ngài nói người nào cũng được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc hết.**

Quý vị có thấy Tổ Sư nói đơn giản, mộc mạc, trực tiếp đi thẳng vào vấn đề không? Ngài có triết lý gì cao siêu trong đó đâu?...

Nhưng đây thực sự là pháp cho chúng ta vãng-sanh đó. Cái cao siêu chính là người nào biết y giáo phụng hành, dám mạnh dạn buông xả những thứ rườm rà của thế gian này xuống... Trong kinh Kim-Cang Phật nói: “**Pháp thượng ưng xả**”, (Biết đường thành đạo thì pháp Phật cũng phải buông xuống). Có lần ngài Tịnh-Không nói, nhiều khi pháp Phật cũng rườm rà luôn, lúc biết được con đường đi về Tây-Phương Cực-Lạc rồi, thì tất cả pháp Phật cũng phải biết buông xuống để đi vãng-sanh...

Qua sông liêng bè. Mình qua sông chưa?...

Người nào niệm Phật người đó qua sông. Niệm Phật là qua sông. Tu hành là tìm đường đi thẳng vào Chân-Tâm Tự-Tánh. Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta là A-Di-Đà Phật, ta thành tâm niệm A-Di-Đà Phật thì Chân-Tâm Tự-Tánh ứng hiện. Ứng hiện tức là đã qua sông, đâu phải đợi cái thân chết rồi mới qua sông.

Cho nên:

- *Người nào quyết lòng niệm Phật là người không còn tử nữa rồi.*

- *Người nào quyết lòng niệm Phật là người không còn bệnh nữa rồi.*

- *Người nào quyết lòng niệm Phật là người không còn lão nữa rồi.*

Còn người không quyết lòng niệm Phật thì nhất định những cảnh khổ này sẽ đến liền trước mắt. Chắc chắn. Người nào quyết lòng niệm Phật nhất định những cái khổ: Già, Bệnh, Chết không còn nữa. Vì sao?... Vì càng già tôi càng niệm Phật. Vì càng bệnh tôi càng ngộ đạo, càng ngộ đạo tôi càng vui thích. Sự vui thích chính ở chỗ tôi thấy rằng, nhờ cái bệnh này tôi mới sớm xả bỏ được cái thân thịt này mà về với Phật. Cái thân thịt nó đòi hỏi rằng, muốn xả bỏ nó thì phải cho nó bệnh một trận mới được, vậy thì lúc bị bệnh mình niệm Phật mạnh hơn, chứ có sao đâu mà phải lo lắng... Đúng không chư vị?

Trước một cơn bệnh, người không biết đạo mới lo sợ, vì lo sợ nên khổ đau, vì khổ đau nên phải chết, vì chết nên không được giải thoát. Chết trở thành một cái khổ, gọi là “Tử Khổ”. Chấm dứt một

cuộc đời mê muội không biết đường đi, thành ra tương lai tiếp tục chịu khổ vô lượng kiếp.

Những lời này không có gì cao siêu, chỉ mong sao chư vị hiểu được cái giá trị thù thắng của đường vắng-sanh. Ngày nào còn sống chúng ta niệm câu A-Di-Đà Phật, ăn ở hiền lành vui vẻ là được rồi. Ngày nào ra đi chúng ta đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc để một đời thành đạo. Thành đạo rồi chư vị sẽ độ được vô lượng vô biên chúng sanh cùng thành đạo. Công đức này vô-lượng vô-biên.

Xin đừng nghĩ rằng:

- *Lập một cái niệm Phật đường là độ chúng sanh. Không độ được đâu. Chẳng qua là gieo chút duyên đó thôi...*

- *Lập một ngôi chùa là độ được chúng sanh. Không độ được đâu!... Lập một ngôi chùa lên mà vướng nợ. Vì vướng nợ nên nhiều khi ngày đêm phải lo nghĩ kiếm tiền, hóa duyên, vay mượn... coi chừng vì cái ngôi chùa đó mà mình chịu đại nạn!...*

**“Hữu Tràng vô Đạo, bất khả hưng giáo”**, (Có chùa mà không biết đường tu, không thể làm lợi cho Phật pháp được). Nên nhớ, chữ **“Đạo”** và chữ **“Tràng”**, có nghĩa khác nhau. **“Tràng”** là cái ngôi nhà. **“Đạo”** chính là Đạo Pháp, Đạo Phong, Đạo Quy, Đạo Tiết, Đạo Đức... Nói chung là con đường tu tập để thành đạo. Đường thành đạo phải nắm cho vững, cho chắc mới là điều quan trọng. Một người mà đường thành đạo nắm vững rồi, thì ở trong căn nhà lụp xụp họ tu vẫn thành đạo. Một người mà không biết đường thành đạo là đâu, thì dù ở một ngôi đạo tràng trang nghiêm thanh tịnh họ vẫn có thể bị đọa lạc như thường.

Hiểu được điều này, mong chư vị hãy nhớ phải lo cứu lấy huệ mạng của chính mình. Nhất định ta tu hành là để ta giải thoát, ta tu hành là để ta thành tựu, chứ không phải ta đi tu là vì một lý do gì khác. Nếu xác định rõ ràng tu hành là để giải thoát, thì pháp môn niệm Phật nhất định sẽ cung ứng tất cả phương tiện để cho chư vị thành đạo. Tại vì sao?... Tại vì đây là pháp môn dễ tu dễ thành tựu. A-Di-Đà Phật không đòi hỏi chúng ta làm bất cứ điều gì khó khăn hết:

- Ngài không bắt chúng ta phải cạo đầu xuất gia...
- Ngài không bắt chúng ta phải lập chùa...
- Ngài dạy rằng khi nghe danh hiệu của Ngài thì phát lòng tin tưởng đi, hãy niệm danh hiệu của Ngài đi...
- Ngài không đòi hỏi một người phải có bằng tiến sĩ rồi mới được niệm danh hiệu của Ngài...
- Ngài không đòi hỏi một người phải bỏ thí cúng dường 30 triệu Euro rồi mới được niệm danh hiệu của Ngài...
- Ngài không đòi hỏi một người phải đọc hết ba tạng kinh điển của đức Thế-Tôn rồi mới được niệm danh hiệu của Ngài...
- Ngài không đòi hỏi phải có trí huệ cao tột mới được vãng-sanh...
- Ngài không nói là chư vị phải thông thạo Pháp giới chúng sanh rồi mới làm như vậy...
- Ngài không bắt quý vị phải phát một cái tâm Bồ-Đề rộng lớn cứu độ hàng trăm người đi tu rồi quý vị mới được về Cực-Lạc. Ngài không có đòi hỏi như vậy...

Ngài nói bất cứ một người nào niệm danh hiệu Ngài với lòng tin tưởng sắc son, tin tưởng vững vàng. Ngài dạy chúng ta phải biết tin lời Phật. Niềm tin ấy dành cho những người hiền hòa chất phát, mà ngài Ấn-Quang nói là “Chí-Thành, Chí-Kính”. Những người nào thành tâm, chí thành, chí kính hãy làm đi, tin chắc đi, tin vững đi thì sẽ thành công.

Chính vì vậy khi đi hộ-niệm, nếu Diệu-Âm gặp một người dù họ dở như thế nào đi nữa, chỉ cần họ tin tưởng, biết nghe lời là mừng rồi.

- Chị tin không?...
- Tin.
- Chắc chắn thật tin không?...
- Chắc chắn.
- Bây giờ có người nào đến nói sẽ cho chị cái pháp nào đó hay lắm, chỉ cần chị niệm lên thì giải được căn bệnh liền, chị chịu không?...
- Không chịu. Tôi nhất định niệm Phật đi về Tây-Phương thôi...

Nếu được vậy thì gọi là tin. Chúng ta hãy tự kiểm điểm xem chúng ta đã thật sự tin tưởng chưa? Niềm tin này không đòi hỏi phải mất 1 đồng Euro, nhưng giá trị của nó là giúp ta vãng-sanh thành đạo, vậy mà nhiều người không chịu tin.

Rồi sao nữa?... Phát nguyện vãng-sanh. Phát nguyện vãng-sanh phải từ cái tâm này mà phát nguyện ra, chứ cũng không đòi hỏi chúng ta mất cái gì cả. Như vậy rõ ràng đây là một pháp môn không đòi hỏi chúng sanh một cái vốn liếng nào hết. Khởi đầu ở niềm tin. Tín tâm thanh tịnh ta sẽ thấy được thật tướng. Ngày nào chúng ta còn sống thì ta còn ở cõi Ta-bà. Ngày nào vãng-sanh ta về Tây-Phương Cực-Lạc. Không cần gì khác cả.

Xin thưa với chư vị, những người cứ lo sợ nghiệp chướng, cứ lo sám này sám nọ để tiêu nghiệp, nhưng sám mãi không xong. Bây giờ nếu thật sự tin tưởng vào câu Phật hiệu, hãy niệm câu A-Di-Đà Phật với cái tâm chí thành, thì khối nghiệp lớn như núi Tu-Di nó nằm im một chỗ, nó không lụp chụp nữa, nó không muốn đeo trên vai chúng ta nữa... Chúng ta nhẹ nhàng thoải mái đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Chính vì vậy mà pháp môn niệm Phật dễ tu quá, dễ đến nỗi nhiều người không tưởng tượng ra. Chỉ vì lòng tin của chúng sanh quá yếu, thành ra đành bỏ cái cơ hội vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà đi theo con đường đọa lạc khổ nạn triền miên. Tất cả mọi cảnh giới, tất cả mọi trở ngại, tất cả mọi cái gì mà khó khăn nhất, nhiều người nghĩ rằng sẽ không thể nào giải quyết được, đâu ngờ rằng một câu A-Di-Đà Phật có thể giải quyết trọn vẹn mà không hay. Chìa khóa giải quyết mọi sự khó khăn chính là câu A-Di-Đà Phật. Môn thuốc trị mọi căn bệnh chính là câu A-Di-Đà Phật. Tu hành thành đạo hay bị bất thành tùy theo cái tâm của chư vị thật sự có tin vào câu A-Di-Đà Phật hay không. Nếu tin rồi bắt đầu hôm nay quyết tâm chí thành nhiếp vào câu A-Di-Đà Phật.

Hãy nghe lời Ấn-Quang Đại Sư dạy đi. Hỏi rằng từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng chư vị có niệm câu A-Di-Đà Phật hay không?...



Hãy nghe theo lời ngài Liên-Trì dạy đi, 3 tạng 12 bộ kinh điển ai muốn ngộ cứ ngộ đi, ai muốn tụng cứ tụng đi, ta mau mau trở về với câu A-Di-Đà Phật. 84.000 pháp môn tu hành khó khăn quá ai muốn tu cứ tu đi, ta trở về với câu A-Di-Đà Phật. Hãy niệm Phật với Ngài đi, coi chừng chúng ta cũng thành một vị Tổ. Đi về Tây-Phương thì một đời chư vị được bổ xứ thành Phật đi cứu độ chúng sanh.

Hiểu được chỗ này rồi, thì đường thành đạo ở ngay trước mắt, lẽ nào chúng ta lại hững hờ quay lưng đi chỗ khác. Cho nên thành đạo hay không ở ngay trong cái tâm này chứ không ở ngoài, ở ngay trong quyết định giờ phút này chứ không phải đợi ngày mai. Người nào chần chừ, đợi ngày mai coi chừng bị khổ.

Lòng chân thành này của Diệu-Âm xin thưa ra đây, nguyện mong cho chư vị củng cố được niềm tin, chúng ta cùng nhau hội tụ tại Tây-Phương để thành đạo.

***Nguyện mong cho chư vị người người đều thành tựu đạo quả...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



**SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH  
(Tọa đàm 42)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời gian này nói chuyện với nhau về những sơ suất liên quan đến hộ-niệm, nhưng mấy ngày nay chúng ta vẫn cứ nói lang thang khắp nơi, thế mà những chuyện lang thang đó hình như cũng có liên quan đến hộ-niệm luôn. Như vậy mình thấy rõ ràng phương pháp hộ-niệm mà nhiều người chê là thấp kém, nhưng khi tìm hiểu chúng ta mới phát hiện ra rằng pháp hộ-niệm này, thấp cũng có liên quan, mà cao cũng liên quan luôn...

Hộ-niệm là một phương pháp rất đơn giản: ngồi bên những người bệnh sắp chết, niệm “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật”... ai cũng có thể làm được cả. Nhưng nói đến chuyện một đời thành đạo, thì hình như cũng nằm ngay chỗ này luôn. Mình niệm: “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật”... trước người bệnh đó, rồi khuyên người bệnh bắt chước niệm theo: “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật”... cầu sanh Tịnh-Độ. Quá đơn giản! Ấy thế mà một người phàm phu bệnh hoạn được vãng-sanh tới cõi Tây-Phương, bắt đầu từ đó họ thành đạo...

Quý vị thấy không, hộ-niệm thấp thì thật là thấp, mà cao thì cũng quá sức là cao. Pháp của Phật lưu lại để giúp cho chúng sanh thành đạo, chư vị đến ngồi trước người bệnh khuyên người ta niệm Phật, cứ nói lòng vòng lòng vòng: “*Niệm Phật, Niệm Phật... Tin đi, tin đi... Nguyện vãng-sanh đi, nguyện-vãng sanh đi...*”, không có gì cao siêu hết, vậy mà giúp được cho người ta thành đạo.

Hộ-niệm vãng-sanh đã có thành quả khắp nơi. Vì có thành quả hiển nhiên này, nên mong rằng chư vị chớ khinh thường phương pháp ngồi bên người bệnh niệm Phật trợ duyên cho người ta. Nếu chư vị sơ ý khinh thường phương pháp này, đến khi cuối cuộc đời, tìm cho được một người rất bình thường, đến ngồi bên cạnh cái thân bệnh hoạn sắp tan hoại của mình, niệm câu A-Di-Đà Phật không dễ đâu... Lúc đó rồi mình mới hiểu:

- *Trời ơi!... Sao mà một bà già đến ngồi bên cạnh mình, hộ-niệm cho mình lại quan trọng như vậy?*

- *Trời ơi!... Chỉ một vị đồng tu bình thường, đến ngồi bên mình nhắc nhở cho mình niệm Phật, sao lại rất quý giá như vậy? Cái quý giá này đến nỗi giúp cho mình giải thoát.*

Lúc đó mình trực ngộ ra rồi đó. Ngộ gì đây?... Ngộ rằng trong vô lượng kiếp qua mình tìm không ra cơ hội này. Nếu đời này mình khinh thường pháp hộ-niệm, thì những người hiểu đạo bỏ đi hết trơn rồi... Ôi thôi!... Mình đành phải chịu nạn vô lượng kiếp nữa, rồi may ra mới tìm được vài ba người biết hộ-niệm, tương tự cũng đến ngồi bên cạnh niệm Phật khi mình lâm chung... Một là bây giờ được vãng-sanh giải thoát. Hai là tiếp tục đọa lạc vô lượng kiếp rồi tính sau. Cái giá trị nó nằm ở chỗ này đây. Trả giá bằng vô lượng kiếp thời gian đó chុဖ် vị ၁.

Thành ra, khi nói về sơ suất khi hộ-niệm, trong suốt những ngày qua ở tại Âu Châu này Diệu-Âm không nhắc nhở gì tới ban-hộ-niệm hết, mà cứ mãi nhắc nhở đến từng vị đồng tu của chúng ta. Tại vì sao vậy? Thừa chុဖ် vị, trước khi muốn người ta tới hộ-niệm cho mình, mình cũng phải phát tâm từ bi ra chុဖ်, cũng phải đi hộ-niệm cho người ta chុဖ်. Chុဖ် vị nghĩ thử đúng không?... Mình phải tạo cái nhân trước. Cái nhân mình hộ-niệm cho người ta, để được cái quả là người ta tới hộ-niệm cho mình. Mình đi hộ-niệm cho người mà không chịu nghiên cứu kỹ thì mình làm sai. Mình làm sai mà cứ tưởng là đúng, thì đến khi những người tới hộ-niệm cho mình, người ta làm đúng mình lại nghĩ rằng họ sai... Nghĩ họ sai, nên không chịu nghe theo lời đúng, mà cứ chạy theo cái “*Tâm Sai Trái*” của mình để đi luân hồi.

“*Tâm Sai Trái*”, nói theo nhà Phật gọi là Tâm Tà.

- *Tâm Tà là tâm sai trái...*

- *Tâm Tà là tâm không đi thẳng...*

- *Tâm Tà là tâm đi xéo xéo...*

- *Tâm Tà là tâm đi lòng vòng...*

- *Tâm Tà là tâm ham những thứ luận này lý nọ của thế gian, để đời-đời kiếp-kiếp chịu lang thang trong cảnh luân hồi khổ nạn.*

Sáng hôm nay chúng ta có nhắc đến lời khai thị của ngài Tĩnh-Am, Ngài khuyên ta: “*Tín nguyện trì danh cầu sanh Tịnh-Độ*. Vì

nghĩ đến chuyện sanh tử sự đại, Ngài nói mà đành phải rơi nước mắt. Vì thương chúng sanh mà Ngài phải rơi nước mắt. Còn ta là chúng sanh, một chúng sanh chịu đọa lạc nhiều quá rồi, mà lại không chịu nghe lời Ngài, để cho Ngài đành nghẹn ngào rơi lệ!... Chư vị có cảm thấy đau xót không?...

Đức Bồn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật thuyết kinh giảng đạo hơn 300 hội, sau cùng Ngài cũng quy về câu A-Di-Đà Phật, chư Phật trên 10 phương thị hiện xuống thế gian, bất cứ quốc độ nào, nói đủ pháp, sau cùng cũng quy về câu A-Di-Đà Phật. Ta đang ở tại đây với hình tướng phàm phu tục tử mà không chịu sớm quy về câu A-Di-Đà Phật, xin hỏi chùng nào mình mới quy về đây?... Chẳng lẽ để cho thấm thêm đòn nữa rồi mới quy về sao?... Mà khổ một nỗi, thấm đòn rồi cũng không chịu sợ, không biết nguyên nhân để sợ. Trải qua những cuộc cách ám đã quên hết rồi. Quên hết rồi thì tiếp tục thấm nữa. Khổ đau chính là chỗ này...

Cho nên khi chư vị về Tây-Phương Cực-Lạc rồi, lúc đó mới thấy rõ sự thực, mới thấy cái chân tướng thực sự của pháp giới. Ở đây chúng ta mê mờ lắm, không thấy đâu. Vì không thấy được, cho nên Diệu-Âm tha thiết, khẩn nguyện chư vị hãy nghe lời Phật dạy đi, nghe rõ từng câu từng câu, nghe rõ từng ý từng ý. Nếu không nghe theo Phật, mà cứ nghe theo thế gian nói thì chết rồi. Chết rồi. Nên nhớ, thế gian dù có giỏi gì đi nữa, họ cũng không bao giờ thấy được cái chân tướng này đâu, chỉ khi nào những người đó lên trên Tây-Phương, rồi họ thị hiện trở lại đây may ra họ mới nói được những lời chân lý. Bây giờ chúng ta không biết, thì tốt nhất Phật nói sao ta nghe vậy đi, nhất định đừng nghe theo lời thế gian nữa.

Ví dụ như ở đây mình tu hành niệm Phật như thế này, ra ngoài kia hỏi người ta thử coi, xin bảo đảm với chư vị, hỏi tới là có nhiều người nói sai liền. Mở một quyển sách nào đó của thế gian ra đọc, chúng ta có thể bị dẫn đi sai lệch liền. Nói tới đây, tôi trực nhớ ra trong Tam-Thời Hệ-Niệm Pháp Sự ngài Trung-Phong Thiên sư có khai thị 4 câu hay vô cùng. Diệu-Âm rất thích 4 câu này. Hỏi sáng mình giải lời dạy của ngài Tĩnh-Am, bây giờ mình giải đến lời dạy của ngài Trung-Phong, chúng ta nghe thử các Ngài nói có hợp

nhau không. Thực tế, mỗi Ngài có một lời dạy nghe qua hình như khác khác, nhưng giải rõ ra thì ý nghĩa giống nhau, giống hệt với nhau.

Thấy được điểm này, nên khuyên chư vị rằng, lời nào nghe một lời thôi, đường nào đi một đường thôi là đủ rồi, đừng đi đến 2 đường làm chi. Một đường mà đi cho tới, thì pháp giới vũ trụ nhân sinh ở ngay tại đó chứ không đâu xa hết. Trì tụng kinh nào một kinh thôi. Một kinh mà thông hiểu suốt rồi, thì tất cả pháp cũng nằm trong kinh đó chứ không nằm ở ngoài. Diệu-Âm thấy vậy đó. Kinh nào cũng giống hệt nhau chứ không khác, lời kinh thì có khác, mà thật ra ý nghĩa không khác nhau. Tương tự như chư vị nghe Diệu-Âm nói, nói đã 10 năm nay rồi, nói hoài nói hoài, lời nói hình như khác nhau, nhưng quý vị để ý coi, thật ra cũng lần quần bao nhiêu đó, không khác nhau mấy.

Ngài Trung-Phong Quốc Sư có khai thị như thế này:

***Tiện tỳ kim triều thành Phật khứ***

***Lạc bang hóa chủ dĩ hiềm trì***

***Nả khan cánh dục chi hồ giả***

***Quản thủ luân hồi một liễu thời...***

“*Tiện tỳ kim triều thành Phật khứ*” là hôm nay ta gặp phương tiện này mà đi thành Phật. “Kim” là ngày hôm nay, là bây giờ, là trong đời này, là kim thể, là trong lúc chúng ta đang sống đây, trong lúc chúng ta đang niệm đây. “Tiện Tỳ” là cái phương tiện này để thành tỳ. Thành tỳ gì?... Thành Phật.

Đây là lời nói của Ngài. Ngài là một vị quốc sư, là một vị thiên sư, nhưng Ngài ngộ ra bằng câu A-Di-Đà Phật. Khi ngộ đạo Ngài mới nói câu này, hôm nay nhờ được phương tiện này để ta đi thẳng đường về Tây-Phương thành Phật.

“*Lạc bang hóa chủ*”, là hóa chủ trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc, tức là đức Phật A-Di-Đà. “Dĩ” là đã, “Hiềm” là trách móc, “Trì” là chậm. Ngài nói hôm nay ta nương theo cái phương tiện này, tức là câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương thành Phật, vậy mà đức A-Di-Đà trên cõi Tây-Phương còn trách chúng ta: *Tại sao con đi về Tây-Phương trễ dữ vậy?...* (Hì-hì!...). Trong khi ở trên cõi Tây-

Phương vô lượng vô biên chúng sanh đã về đó thành đại Bồ-Tát hết trơn rồi, thành đẳng giác Bồ-Tát hết trơn rồi, còn con bây giờ mới bắt đầu rục rịch, ở đây đánh địa chung cóc-cốc cheng-cheng. Sao mà chậm chạp dữ vậy con? (Hì-hì!...).

“*Nả khan cánh dục*” là vậy mà có những người còn ham thích... Ham thích cái gì đây?...

- *Những người tham sống sợ chết cũng bị vướng vào cái chữ “Cánh dục” này.*

- *Những người mà ham thích văn thơ, triết lý cũng bị vướng vào chữ “Cánh dục” này.*

- *Những người nào sợ bệnh cũng bị vướng vào chữ “Cánh dục” này.*

- *Những người nghe câu A-Di-Đà Phật mà hẹn 2 năm nữa tôi mới bắt đầu tu, cũng bị vướng vào chữ “Cánh dục” này.*

“*Nả khan cánh dục chi hồ giả*”: Vậy mà có những người không chịu đi thành Phật, lại cứ ham cái này ham cái nọ. Khen chê, giỏi dở, danh vọng, v.v... cũng bị ngài Trung-Phong gói trong câu này. “*Nả khan cánh dục chi hồ giả*” là ý nói, người thế gian tham chi nào là triết lý, nào là văn chương, nào là danh vọng... Tham chi những thứ đó vậy?!...

“*Quản thủ*”, Quản là quản lý, Thủ là giữ kỹ. Người giữ tiền gọi là thủ quỹ, người giữ kho là thủ kho. “*Quản thủ*” là giữ thật kỹ... Giữ kỹ cái gì?... “*Luân hồi*”, sáu đường luân hồi. “*Quản thủ luân hồi*...” là gìn giữ sáu đường luân hồi này chặt cứng... (Hì-hì!...)

“*Một liễu*”, “*Liễu*” là thoát qua, đoạn đi. “*Một*” là vượt rồi. Nghĩa là khi mình chết đi thì vượt qua rồi, luống qua rồi. “*Một liễu thời*” tức là thua cuộc rồi. Đến lúc mà mình chết đi, cơ hội giải thoát nó trôi qua luôn. Mình phải theo con đường sanh tử luân hồi đời-đời kiếp-kiếp sau...

Nam Mô A Di Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 43)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Lời khai thị của Ngài Trung-Phong Đại Sư gần giống như lời của ngài Tĩnh-Am dạy. Chư vị Tổ Sư thường nói những lời mang ý nghĩa tương tự nhau.

Ngài Trung-Phong thì trách mình tham chi những chuyện thế gian, ham chi công danh địa vị, ham chi tiếng tăm, ham chi nghiên cứu luận bàn... mà kiếp này qua kiếp nọ phải chịu trong sáu đường luân hồi. Ngài nói “*Quản thủ luân hồi một liễu thời*”, là đời-đời kiếp-kiếp ở trong cảnh sanh-sanh tử-tử này nè. Thôi rồi thua rồi. Còn ngài Tĩnh-Am thì nói đại ý rằng: “*Chư vị ơi!... Tôi cúi xuống tôi lay chư vị mà nói rằng, khi bị chết rồi thì không biết làm sao có thể cứu được. Dễ sợ lắm!... Đời-đời kiếp-kiếp sau không ai dám bảo đảm gì đâu...*”.

Tất cả chư Tổ nói ra lời lẽ thì khác nhau, ý thì giống hệt nhau. Một vị thì trực tiếp khuyên, một vị thì trách móc tại sao chúng sanh mê muội vậy? Mỗi vị nói một cách nhưng hoàn toàn cũng chỉ để nói cho chúng sanh hãy mau mau nương vào câu A-Di-Đà Phật để thành đạo...

Mong chư vị khi nghe các lời chư Tổ nói nên biết sớm giạt mình. Diệu-Âm này có nhiều lúc giạt mình lắm. Giạt mình về chuyện gì?... Một người mà đời này tin tưởng câu A-Di-Đà Phật, sáng-sáng trưa-trưa chiều-chiều có niệm A-Di-Đà Phật và có nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì trong kinh Phật nói, nhất định những vị này trong vô lượng kiếp về trước đã có tu pháp môn niệm Phật, đã từng nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Họ đã từng làm những chuyện này, nhưng tại sao tới đời này vẫn còn gõ cốc-cốc cheng-cheng nữa? Tại sao vẫn còn ở cõi vô thường này tiếp tục niệm Phật nữa, nghĩa là chưa được vãng-sanh? Nếu đời này chúng ta sơ ý một lần nữa, thì lại “*Một liễu thời...*” nữa rồi, nghĩa là luống qua cuộc đời này nữa rồi. Nếu tương lai có chút may mắn thì trong vô lượng kiếp nữa mình lại có

dịp gõ cóc-cốc cheng-cheng nữa. Mà gõ cóc-cốc cheng-cheng được cũng gọi là vui đó, là mừng đó, vì ít ra cũng có cơ duyên tốt. Chứ nhiều khi không có cơ hội gõ cóc-cốc cheng-cheng nữa thì chết rồi. Không còn cách nào mơ tưởng đến chuyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Phải nhớ điều này nhé.

Có người hỏi rằng, tại sao A-Di-Đà Phật mới thành Phật cách đây có 10 kiếp thôi mà anh nói vô lượng kiếp dữ vậy?... Có người nào giải thích giùm câu hỏi này không? Trong kinh Vô Lượng Thọ, đức Bồn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật nói về A-Di-Đà Phật, có câu là: **“Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá, hiện, vị lai”**. Hôm nay mình nói hơi cao cao một chút nhé. Mình giảng ra câu này thì chư vị có thể hiểu tại sao liền.

“*Bỉ Phật Như Lai*” là đức Phật Như-Lai đó, tức là A-Di-Đà Phật. “*Lai vô sở lai, khứ vô sở khứ*”, “Khứ” là đi, “Lai” là về. Không đi không về. Quá khứ không biết là đâu, tương lai cũng không biết là đâu. Không có quá khứ cũng không có tương lai. “*Lai vô sở lai. Khứ vô sở khứ. Vô sanh vô diệt*”. Từ vô thì tới bây giờ Ngài không sanh không diệt. “*Phi quá, hiện, vị lai*”. Không có quá khứ, không có hiện tại, không có vị lai. Như vậy xin hỏi chư vị A-Di-Đà Phật ở đâu?...

A-Di-Đà Phật chính là Chân-Tâm Tự-Tánh của mỗi chúng ta chứ đâu. Chính Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta là A-Di-Đà Phật. Ngài Pháp-Tạng từ khéo khi thành đạo rồi, công đức của Ngài bao trùm hư không pháp giới, đại nguyện của Ngài quá vĩ đại, nên mới có danh hiệu là A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật là Vô-Lượng-Giác. Vô-Lượng-Giác chính là Chân-Tâm Tự-Tánh. Đặt biệt một vị Phật trong pháp giới lấy thẳng cái Chân-Tâm Tự-Tánh thành tên của Ngài. Và cũng xin thưa với chư vị rằng, khi mình về Tây-Phương mới biết rằng A-Di-Đà Phật không phải là tên A-Di-Đà Phật đâu. Phật không còn tên tuổi gì cả. Có tên là tại vì chúng sanh mà có đó thôi.

Như vậy, nếu trong vô lượng kiếp trước chúng ta đã ngộ ra con đường này thì chúng ta cũng đi thành Phật rồi. Khi Pháp-Tạng từ-keo thành đạo, Ngài lập ra cõi Cực-Lạc là để độ tất cả Chân-Tâm



Tự-Tánh trong pháp giới chúng sanh về đó thành Phật. Đây là một phương tiện cực kỳ rất ráo, cực kỳ dễ dàng để cho tất cả chúng sanh trong 10 pháp giới nương theo phương tiện này về Tây-Phương thành đạo.

Cho nên “*Tiện tựu kim triều*”, nghĩa là ngày hôm nay gặp được phương tiện này hướng về Tây-Phương để thành Phật. Vậy mà “*Lạc Bang Giáo Chủ dĩ hiềm trì*”, A-Di-Đà Phật vẫn chê rằng trễ đó, chứ không phải sớm đâu. Bây giờ mình đi thành Phật mà Ngài còn chê trễ, thế mà vẫn có những người ở đây chần chờ... Chờ vài kiếp nữa đi cũng được. (Hi-hì!...).

Có những người học Phật mà khi thấy người ta niệm Phật thì lại nói:

- *Tại sao chị lại muốn đi về Tây-Phương thành Phật? Cầu chi mà cao ngạo dữ vậy? Trịnh thượng dữ vậy? Tại sao không biết khiêm nhường vậy? Tại sao không tu hành kiếm chút phước để đời sau tu cũng được?...*

Có người làm thơ, xiển dương Phật pháp mà lại lý luận rằng, hãy giữ tâm thanh tịnh, đời này tu, rồi đời sau tu tiếp. Tu đời-đời kiếp-kiếp rồi cũng sẽ thành đạo thôi. Lời thơ âm điệu bóng bẩy nghe qua hay vô cùng, nhưng mặt đạo lý hoàn toàn đi ngược lại lời Phật dạy, đi ngược lại lời Tổ sư dạy, đi ngược lại lời đức A-Di-Đà Phật dạy...

Bây giờ ta lo ngày đêm, niệm Phật ngày đêm quyết lòng đi về Tây-Phương mà Phật còn nói sao trễ vậy, thế mà người học Phật đời này lại nói về Tây-Phương chi sớm vậy?... Quý vị có thấy ngược lời Phật dạy không?... Người thế gian ưa lý luận những lời nghịch lý. Thấy vậy, chúng ta phải:

- Nhất định phải nghe lời Tổ...
- Nhất định phải nghe lời Phật...
- Nhất định phải theo đúng kinh, đúng nghĩa, gọi là “**Y pháp bất y nhân**”.

Thì chư vị hôm nay về Cực-Lạc, dù có trễ đi nữa, thì A-Di-Đà Phật cũng tiếp đón chúng ta, cũng sẽ khen chúng ta, “*Con giỏi lắm đó*”, vì dù có về trễ, nhưng cũng còn giỏi hơn rất nhiều người. Còn

như chúng ta cứ chạy theo cảm tình mà làm điều sai lầm, cứ chạy theo đoàn người, gọi là: “*Úc ức nhân tu hành, hãn nhất đặc độ*”, có nghĩa là quá nhiều người tu hành, tu đủ cách, nhưng cuộc đời này cũng luống qua rồi.

“*Hãn*” là khó. Chữ “*Hãn*” ý nghĩa tương tự như chữ “*Nan*”, nhưng còn khó hơn chữ “*Nan*” nữa. Chữ “*Nan*” là khó nhưng mình còn có thể làm được, còn chữ “*Hãn*” là họa hiem lắm... “*Hãn nhất đặc độ*” là họa hiem lắm mới tìm ra một người chứng đắc.

Hiểu được như vậy rồi, chư vị ở đây niệm Phật chờ ngày vãng-sanh có thấy mình sung sướng không? Mình hạnh phúc không? Mình vui mừng không?...

Trong thời mạt pháp này:

- *Bao nhiêu người chờ... Chờ ngày đọa lạc!*
- *Bao nhiêu người tu... Tu theo “Bất-Liễu-Giáo”!*
- *Bao nhiêu người mong... Mong được chút phước để tiếp tục trong tử-tử sanh-sanh!...*

Tu hành mà họ không biết con đường nào thoát nạn, con đường nào thành tựu, con đường nào để về được tới đích giải thoát.... Ấy thế mà chúng ta ngồi tại đây cũng là phạm phu tục tử, cũng ở trong cảnh giới mạt pháp như mọi người, nhưng:

- *Tâm chúng ta đã định. Định được chỗ ta về, đó là Tây-Phương Cực-Lạc.*

- *Đường chúng ta đi đã vững. Vững trong câu A-Di-Đà Phật.*

- *Trên con đường đi đó, chúng ta có biết bao nhiêu chư vị Bồ-Tát, Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì cho ta.*

Trong kinh Phật nói như vậy, làm cho chúng ta an tâm, vững chí nhất định cứ theo đường giải thoát mà đi thẳng. Người nào mơ-mơ màng-màng kệ họ, ta nhất định một câu A-Di-Đà Phật để giải thoát...

Đức Quán-Thế-Âm, Ngài đứng bên trái của A-Di-Đà Phật đó, Ngài nói những người niệm Phật mà thành tâm chí thành niệm Phật thì họ đã chứng nhập vào từng phần từng phần Pháp-Thân Tự-Tánh. Nên nhớ là phải chí thành nghe chư vị, phải thành tâm nghe chư vị, chư vị mà không thành tâm không được đâu...

Nhiều người tu hành cứ cầu mong khai trí huệ, khai này khai nọ. Thôi đừng cầu khai gì hết trơn, đừng cầu mở chỉ cho mệt... Cứ niệm Phật đi, cứ niệm suốt câu A-Di-Đà Phật đi, mà phải chí thành niệm nghe chư vị, phải chí kính niệm nghe chư vị, thì trí huệ tự nhiên khai mở, nó tự mở ra, đến một lúc nào đó tự nhiên khi nghe một người nào đó nói lên một câu gì, mình có thể biết là có đúng Chánh-Pháp hay không. Còn những người cứ khoe nào trí huệ này trí huệ nọ, khai mở này khai mở nọ, lý luận pháp này lý luận pháp nọ... Toàn bộ những hình tướng đó bị ngài Trung-Phong chê rằng:

*“Nả khan cánh dục chi hồ giả?*

*Quản thủ luân hồi một liễu thời”.*

Nghĩa là:

*Ham chi lý luận lòng vòng?*

*Đời-đời kiếp-kiếp ở trong luân hồi.*

Bây giờ xin trở về vấn đề hộ-niệm làm sao cho khỏi sơ suất?... Sự thành tựu phải trả trách nhiệm về cho chính mỗi cá nhân người tu hành mới đúng nghĩa của nó. Chúng ta niệm Phật thật sự có đúng nghĩa niệm Phật hay không?... Nói theo ngài Ấn-Quang là phải chí-thành chí-kính, thật sự chúng ta có chí-thành chí-kính hay không?...

Hôm trước, ở đây có người nói đến đạo lý, *“Chí thành là một niệm không sanh”*, thì chúng ta khi niệm Phật đó thật sự có phải là một niệm không sanh hay không?... Cố gắng giải ra chỗ này, thì chúng ta có thể biết liền. Mình hộ-niệm cho người ta thì chính mình phải biết quy luật hộ-niệm. Giả sử một người nằm xuống đó là một thành viên trong quỹ đạo hộ-niệm. Mình sắp chết, người ta đến hộ-niệm cho mình. Mình nằm đó niệm Phật, thật sự có phải là không có một niệm khác sanh ra không?... Một niệm gì đây?... Người hộ-niệm khuyên:

*- Bác ơi! Quyết lòng niệm Phật vãng-sanh nhé.*

*- Chuyện này tôi biết rồi, cần gì anh nhắc nữa?...*

Phải chăng, đây là một niệm đã sanh rồi. Thật đơn giản. Diệu-Âm hay nói những chuyện rất đơn giản. Nếu người bệnh mà không sanh một niệm khác, thì trả lời:

- *Dạ, tôi quyết lòng vãng-sanh.*

Trả lời đơn giản như vậy tức là một niệm không sanh. Thật thà lắng nghe sự hướng dẫn của ban-hộ-niệm, thì mình là người chí-thành chí-kính. Người hộ-niệm bảo sao mình làm vậy, tức là mình không khởi lên một ý niệm nào... Chứ còn ban-hộ-niệm nói ra thì mình có ý chê:

- *Ồ! Mấy người này nói lời tầm thường quá!...*

Vừa khởi ý nghĩ như vậy tức là một niệm đã sanh rồi.

- *Chư vị chưa biết đâu, tôi còn hơn chư vị nữa đó.*

Vừa mở lời nói ra thì một niệm thứ hai đã sanh nữa rồi. Niệm Phật mà còn thấy mình hơn người ta là một niệm đã sanh nữa rồi...

- *Chư vị biết không, một đời của tôi tu hành nhiều lắm, công đức của tôi tốt lắm...*

Tự khoe là một niệm đã sanh nữa rồi.

- *Những lời nói này khi tôi đi hộ-niệm đã từng khuyên người ta, không cần chư vị phải nhắc lại cho tôi làm chi.*

Tự mạn là một niệm đã sanh nữa rồi.

- *Tôi niệm Phật đã Nhất-Tâm-Bất-Loạn rồi, tôi sẽ vãng sanh tự tại đó.*

Tự cho mình chứng đắc là một niệm đã sanh nữa rồi.

- *Tôi biết nghiệp chướng của tôi lớn quá. Tôi quyết lòng phá cho tiêu hết nghiệp chướng để an nhiên tự tại vãng-sanh.*

Tự ty hoặc tự tôn cũng là một niệm nữa đã sanh ra rồi.

Tất cả những niệm đó thực ra chỉ là vọng niệm. Một vọng niệm sanh ra thì không còn chí thành chí kính nữa...

Nam Mô A Di Đà Phật



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 44)

Nam mô A Di Đà Phật.

Một niệm nào khác với câu A-Di-Đà Phật, một niệm nào ngoài cõi Tây-Phương Cực-Lạc phát sanh trong tâm của mình lúc hộ-niệm gọi là “*Một niệm sanh ra*”. Có một niệm sanh ra thì không được gọi là “Chí-Thành Chí-Kính”. Vì không chí thành chí kính nên không tương ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, thành ra mình bị nạn. Có vọng niệm thì theo vọng niệm mà thọ sanh rồi, bị chết rồi.

Chính vì thế, chúng ta tu hành dù có giỏi tới đâu nhất định cũng phải nhớ liên kết với nhau, hỗ trợ cho nhau. Chúng ta đang trong lúc sáng suốt, đang quyết lòng niệm Phật, đang cầu sanh Tịnh-Độ là đang đi đúng đường. Đi đúng đường rồi cũng không có nghĩa là chúng ta có quyền coi thường một người tới trợ duyên cho ta. Không được sơ ý. Tại sao vậy?... Hôm nay đối với câu hỏi này, chắc quý vị trả lời được rồi phải không?...

Lý do chính là vì, trong lúc này thì chúng ta tỉnh táo, tâm chúng ta có chỗ định, hướng chúng ta có chỗ về, miệng chúng ta có câu A-Di-Đà Phật. Tốt đấy... Nhưng có điều là nghiệp chướng của chúng ta vẫn còn nặng lắm, nó ẩn sâu trong A-lại-da thức này. Đến lúc lâm chung, chỉ cần một duyên nhỏ thì nghiệp chướng sẽ trỗi lên. Đây gọi là “Cận-Tử-Nghiệp”, những nghiệp hiện ra lúc gần chết.

Trong vô lượng kiếp những nghiệp nhân mình tạo ra, vừa thiện vừa ác, vừa tốt vừa xấu, vừa đen vừa trắng... ứng hiện lên, nó ứng hiện liên tục làm cho mình điên đảo, mù mịt không biết đường nào để quyết định. Lúc này những gì gọi là sáng suốt đã chạy đi đâu mất hết rồi, thường chỉ còn lại những gì tối tăm, u mê nhất. Những người thường khoe về định này định nọ, lúc đó coi chừng hết định rồi, không còn định gì nữa đâu, hết trơn, trụi lủi, trụi lủi rồi. Người niệm Phật cũng chẳng khác gì hơn, có người hay khoe ra lực này

lực nọ, thì đến lúc đó mới thấy, muốn đuổi con ruồi đậu trên mí mắt mà đuổi không nổi. Gần chết rồi còn lực gì nữa mà khoe...

Cho nên lúc lâm chung, chúng ta không còn chủ động được nữa, mà nghiệp lực sẽ chủ động. Nghiệp lực chủ động thân xác, nghiệp lực chủ động trí óc, những suy nghĩ bình thường của chúng ta hầu như tan biến hết rồi, chư vị nghĩ coi, mình làm sao có thể an nhiên tự tại được?... Chính vì thế, nhất định chúng ta cần phải liên lạc chặt chẽ với người hộ-niệm.

Ngài Ân-Quang thường căn dặn rằng càng tu thì phải càng khiêm cung. Những người khiêm cung thường có tâm chí thành. Những người khiêm cung ở trong giai đoạn này thường có được “*Một niệm không sanh*”. Nghĩa là, họ chỉ có một niệm duy nhất là niệm A-Di-Đà Phật, một ý nguyện duy nhất là nguyện được đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Giữ vững ba điểm Tín-Hạnh-Nguyện, tất cả vọng niệm khác hoàn toàn không sanh ra.

Thường thường những người hiền lành, chất phác là người dễ thực hiện: “*Một niệm không sanh*”. Mà dù họ có sanh ra một niệm thì cũng là chánh niệm.

- *Niệm gì?... Ý niệm làm sao con thấy được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương...*

- *Sanh gì?... Con muốn vãng-sanh về Tây-Phương...*

Những cái niệm này đều là niệm tốt, không phải niệm xấu, đều hỗ trợ thuận duyên cho đường vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn một niệm gì không sanh ra?... Bệnh tình đau đớn con lo sợ.

Những người không chịu giữ tâm khiêm nhường, không đi đúng đường, thì những vọng niệm khác nhập vào khuấy động trong tâm, tạo duyên cho cái kho tàng nghiệp chướng trong tạng thức ứng hiện ra. Khi lâm chung mà bị hiện tượng này thì phải chịu những cơ cảnh rất xấu khi xả bỏ báo thân...

Chính vì thế, mong chư vị hãy chuẩn bị con đường vãng-sanh một cách cụ thể, xác đáng. Ví dụ, chư Tổ dạy muốn đi về Tây-Phương phải thực hiện 3 điểm Tín-Nguyện-Hạnh cho vững mạnh.

Có người nói rằng tôi tin vững lắm chứ... Tin vững mà mới vừa nghe có người nói:

*- Chị ơi!... Cái nghiệp của chị lớn lắm. Nếu bây giờ cái nghiệp nó đổ ra thì thua luôn rồi. Một người còn nghiệp thì làm sao mà đi về Tây phương được? Chị tạo tội rồi chẳng lẽ bỏ cái tội này lại cho ai? Nghiệp mình tạo ra, mình phải lo trả. Cái nhân của mình, mình phải gánh chịu, mình gây ra thì mình phải chịu quả báo, chứ đi rồi để cái nghiệp lại cho Phật lo sao? Như vậy, cụ thể là phải lo phá nghiệp trước đã...*

Nghe nói vậy thì tâm hồn phân vân chao đảo liền. Nghe những lời đó lý lẽ hay vô cùng, kinh Phật cũng có nói như vậy, thôi tạm thời quên câu Phật hiệu để lo bề phá nghiệp trước. Vô tình họ tự chứng tỏ niềm tin vào pháp môn niệm Phật yếu quá. Nghe sơ qua một lời lý luận của người phàm mà đã lung lay niềm tin rồi.

Ta nên hiểu rằng có những lời nói hợp với “Lý-Đạo”, nhưng không hợp “Sự-Đạo”. Người niệm Phật cần chú trọng đến sự chuyên nhất, nếu nghe nhiều cách hành trì khác thì dễ bị phân tâm. Vì phân tâm nên đành lơ là niệm Phật. Chỉ vì niềm tin quá yếu mà đưa đến chỗ tự phá giới luật của pháp môn. Quý vị nghĩ coi, đã phá giới thì làm sao tâm tịnh được?... Giới-Định-Huệ không có thì làm sao thành tựu?...

Tín-Nguyện-Hạnh là Giới-Định-Huệ của pháp môn niệm Phật. Những người quyết lòng phá nghiệp thì họ đã ứng dụng đến phương pháp của những cách tự lực chứng đắc. Vì chánh hạnh bị lệch nên khi niệm Phật mà tâm của họ không thể nào tịnh được. Niệm Phật mà họ lo lắng nhiều quá làm sao tịnh được, đúng không?... Đang niệm Phật nhưng họ cứ nghĩ:

*- Trời ơi!... Cái nghiệp tôi lớn quá làm sao về Tây-Phương được?...*

Chao đảo như vậy thì làm sao mà tịnh đây?...

Còn một người kia hồi giờ không biết gì đến chuyện phá nghiệp, chỉ nghe Tổ dạy cứ niệm Phật đi, nghe một vị Sư nói cứ niệm Phật đi, họ y giáo tu hành cứ lo niệm Phật. Họ hỏi:

- *Nghiệp chướng của con lớn quá, con có vãng-sanh được không?*

- *Được. Phật dạy như vậy, con cứ làm như vậy đi...*

Người ta mừng quá cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, niệm 2 tháng tâm liền tịnh. Tâm tịnh và từ đó bắt đầu họ định. Định ở đâu?... Ai nói gì nói, họ cứ nghĩ mình còn dở quá, nên cứ niệm câu A-Di-Đà Phật. Ai bày vẽ cách này cách nọ, họ cứ niệm một câu A-Di-Đà Phật. Tâm họ đã định vào câu A-Di-Đà Phật rồi.

Còn một người cứ nghĩ này nghĩ nọ, nghiên cứu này nghiên cứu nọ, rõ ràng niệm Phật thì cũng có đấy, nhưng tâm hồn hình như không tịnh. Niệm Phật để tiếng Phật hiệu thêm vào thời khóa cho vui. Niệm Phật mà tâm hồn lo sợ đủ thứ. Ở đây niệm Phật, về nhà thì lo trì tụng cái gì khác để phá nghiệp, lo cúng vái gì đó để phá chướng... Niệm Phật như vậy thì làm sao mà định được vào trong câu A-Di-Đà Phật đây? Không định thì không thể nào phát huệ. Như vậy vô tình đã phá mất giới luật của pháp môn niệm Phật rồi. Không giữ giới luật thì dù niệm 50 năm đi nữa cũng khó tiến tới giai đoạn gọi là Định-Huệ được, kết quả sau cùng tâm ý bị thoái chuyển: *"Trời ơi!... Tôi niệm Phật năm sáu chục năm nay mà cũng chưa chắc gì được vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Thôi đành phải đổi hướng..."*. Niệm Phật kiểu này làm sao có thể vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đây?...

Ở Việt-Nam bây giờ có những ban-hộ-niệm giỏi lắm. Hỏi họ về hộ-niệm, họ nói những câu lạ lắm như thế này, những người nào dở dở một chút, hiền hiền một chút, không cần chi cao siêu, chỉ cần mình nói sao họ nghe vậy là được. Bảo niệm Phật họ niệm Phật liền, cứ thành tâm niệm. Dặn họ sám hối đi, họ xin thành tâm sám hối liền. Bảo họ chấp tay lạy Phật, họ chấp tay lạy Phật liền. Nghĩa là, một người thật thà nói sao làm vậy... Ban-hộ-niệm nói, hộ-niệm cho những người này xác suất tới 100% vãng-sanh... Nghe vậy chư vị có lẽ sẽ cảm thấy ngạc nhiên. Nhưng chính Diệu-Âm đã từng chứng kiến một vài trường hợp như vậy.

Có người tự khoe rằng đã niệm Phật 34 năm, được niệm Phật Tam-Muội nữa chứ, nhưng sau cùng mình tới hộ-niệm một muốn



chết luôn, niệm Phật đến khan tiếng luôn, có cả các vị Sư tới hộ-niệm nữa, vậy mà sau cùng nhìn cái thành quả xấu quá ai cũng lắc đầu. Kết quả thất bại chỉ vì trong sự hành trì niệm Phật của họ đã vô ý làm phá mất quá nhiều quy luật của pháp môn niệm Phật.

Mấy ngày nay Diệu Âm thường nhắc đi nhắc lại điểm này: Tâm ý thiếu khiêm hạ thường phá mất cơ hội vãng-sanh quá nhiều, quá nhiều.

Một người kia cũng thường nghe pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không, cũng tu niệm Phật nhiều lắm, sau cùng bị bệnh nặng sắp chết rồi mà cứ mơ đòi đến "*Nhất-Tâm-Bất-Loạn*" không hà. Mình muốn tới hộ-niệm, nhưng họ không chịu. Họ nói, làm gì có chuyện hộ-niệm vãng-sanh?... Phải tự lực mới được.

Xin hỏi rằng, những người tới hộ-niệm có bao giờ họ bảo xóa bỏ bốn chữ "*Tự lực niệm Phật*" đâu?... Có bao giờ họ nói rằng, được hộ-niệm thì ở nhà chị đi lang thang một chút cũng được, giải đãi một chút cũng được, hay là cứ việc tà-tà đừng niệm Phật cũng được đâu? Có bao giờ người ta nói như vậy đâu.

Ngược lại, chính những người càng biết về hộ-niệm chừng nào họ tu càng vững chừng đó, mà tu càng vững chừng nào họ càng kết hợp chặt chẽ với ban hộ-niệm chừng đó. Mình vững thì đường đi của mình vững. Cơ hội vãng-sanh của mình thêm vững thì người ta trợ niệm cho mình mới vững, chứ mình đi không vững thì người trợ niệm có tài ba gì mà giúp mình vãng-sanh?... Cho nên đừng có nghĩ sai lầm rằng người hộ-niệm bài bác công phu tu hành. Không phải vậy đâu.

Chính Diệu-Âm này là người đi hộ-niệm, nhưng bây giờ không muốn tiếp khách nữa. Ai đến Niệm Phật Đường niệm Phật thì tôi hoan nghênh, còn bắt tôi tiếp khách thì tôi không tiếp nữa. Tiếp làm chi?... Tôi không dám nhận điện thoại của ai nữa hết. Người nào điện thoại cho tôi thì tôi đành phải nghe điện thoại, còn riêng tôi, trừ một vài trường hợp đặc biệt, ngoài ra tôi không điện thoại cho ai nữa hết. Tôi thấy công phu của tôi còn yếu quá, nói chuyện điện thoại làm tôi niệm Phật không được. Trong email của tôi nhiều khi có hàng ngàn thư tới, tôi không dám mở nữa. Nhiều quá tôi không

thể trả lời nổi. Cũng có vài người cảm tình, tự làm ra những website biếu tặng tôi, nhưng tôi cũng không dám nhận một trang web nào hết. Thực tế tôi không có đủ khả năng điều hành việc này, tôi cũng không biết đăng gì trong đó?... Nhiều lần người ta liên lạc tới nói trang web của cư sĩ đăng chuyện này, đăng chuyện nọ... Tôi thưa với họ rằng, tôi không có một trang web nào hết. Tôi đã quyết lòng không nhận một trang web nào. Nhờ áp dụng phương pháp lười biếng này may ra tôi có thêm chút ít thời giờ niệm Phật. Quyết lòng đi vắng-sanh, đi cho tới cùng.

Có những người gặp tôi nói rằng, mình là cư sĩ chưa xuất gia thì nghiệp chướng còn nặng lắm. Anh phải tu pháp này, tu pháp nọ để phá nghiệp trước. Tôi nói, tôi phá không nổi, nên tôi quyết lòng giữ một câu A-Di-Đà Phật mà đi... Niệm Phật Đường này, ai chấp nhận niệm Phật thì vào đây niệm Phật, quyết định ở đây không làm chuyện gì khác hết. Phải quyết định như vậy mới giữ vững niềm tin. Nếu có người nói ra mà mình chao đảo, nói vô mà mình chao đảo, thì niềm tin này dở quá. Dở quá!... Dở quá!... Mình mất phần vắng-sanh chỉ vì niềm tin yếu đuối. Hình thức tu không cần thiết lắm đâu. Nếu nghĩ rằng, trước khi chết có thể mình không có cơ hội củng cố niềm tin giống như những người mình hộ-niệm, thì bây giờ đây tự mình phải lo củng cố niềm tin trước vậy.

Hãy lấy lời khai thị của ngài Thiện-Đạo ra mà củng cố niềm tin. Ngài nói rằng, dẫu cho chư Phật xuống bảo mình bỏ câu A-Di-Đà Phật mình cũng không bỏ, thì lúc đó mới gọi là niềm tin vững. Có người hỏi:

*- Mình tu theo Phật mà đức Bồ-Đề-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật tới bảo mình bỏ câu A-Di-Đà Phật tại sao mình lại không bỏ?... Đệ tử gì mà nghịch ngợm vậy?...*

Tôi nói rằng:

*- Có phải đúng vậy không? Có thực sự là đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật nói như vậy không?... Có phải thực sự là Bồ-Tát nói như vậy không?...*

Làm gì chứ Phật Bồ-Tát mà đi nói những lời sai với kinh Phật. Ngài Thiện Đạo nói vậy nhằm để củng cố niềm tin cho mình đó thôi...

Mong chứ vị giữ vững niềm tin, nhất định phải kiên trì, không kiên trì nhất định không phá được oán nạn. Không có tín tâm vững vàng nhất định không phá được ma nạn. Tín tâm chao đảo nhất định bị đọa lạc...

Chính niềm tin này giúp cho chứ vị vượt qua tất cả những ách nạn. Những người chao đảo tinh thần, đi nghe theo lời nói của người thế gian mà phân vân do dự thì oan uổng vô cùng. Chị niệm Phật 80 năm kệ chị, anh niệm Phật 50 năm kệ anh, người kia niệm Phật mới có 2 ngày kệ họ... Nếu họ phát khởi niềm tin vững vàng, thì dù niệm Phật có 2 ngày họ cũng được vãng-sanh, còn mình tu 50 năm, 80 năm mà không có niềm tin vững chắc thì con đường phước báu nào đó có thể hưởng, con đường Nhân-Thiên nào đó có thể đi, chứ còn đường về Tây-Phương Cực-Lạc thì đã mất phần rồi.

“Niệm-Lực” không mạnh thì “Phật-Tánh-Lực” không ứng hiện được, Tâm-Phật đã chạy ngổ nào mất rồi, thì “Nhiếp-Thọ-Lực” không thể tiếp độ mình được. Vô lượng kiếp qua Tâm-Phật của mình đã chạy lung tung rồi, bây giờ tiếp tục chạy nữa, cứ chạy lang thang trong cảnh sanh-sanh tử-tử. Một vị Phật mà không trở về Tây-Phương thành Phật, lại tiếp tục lang thang làm chúng sanh... Oan uổng quá chừng!...

Nam Mô A Di Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 45)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

“**Nguyện**”, là nguyện vãng sanh. Một người bệnh sắp chết, nếu hiểu đạo thì đừng lo lắng tới chuyện sống chết nữa, hãy nói với họ bỏ luôn cái xác thịt này đi, ngày đêm lo niệm Phật để cầu vãng-sanh Tịnh-Độ. Người nào đi hộ-niệm mà nói:

- *Chị ơi!... Câu A-Di-Đà Phật tuyệt vời lắm, chị niệm Phật lên để hết bệnh nhé.*

Khi nghe một người nào hộ-niệm mà nói như vậy, thì xin thẳng thẳng khuyên cáo rằng:

- *Anh đã hướng dẫn người ta sai đường rồi. Chị đã hướng dẫn người ta sai đường rồi.*

Có những cuốn phim đưa ra chuyện người này niệm Phật hết bệnh, người kia niệm Phật hết bệnh... Khi coi tới, nếu thấy trong đó không nhắc nhở gì đến câu “*Nguyện vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc*”, thì nhất định tôi không dám ấn tổng. Tại vì sao?... Tại vì tôi thường hướng dẫn cho người hộ-niệm vãng sanh các nơi, nên tôi không dám tuyên dương cái ý nguyện niệm Phật để cầu hết bệnh. Nếu tôi tuyên dương chuyện này, nhiều người nghe đến có thể hiểu lầm. “*À!... Cư sĩ Diệu-Âm tuyên dương như vậy, mình cũng làm như vậy*”. Đi hộ-niệm mà khuyên người ta: “*Bác ơi!... Bác cố gắng niệm Phật cho hết bệnh nhé*”... Lời nói này sẽ đánh lạc mắt con đường vãng-sanh của họ. Vì lý do này nên tôi cần phải cẩn thận.

Có người nói:

- *Nhưng mà người ta sợ chết quá thì mình phải nói lời phương tiện chứ.*

Tôi nói:

- *Được!... Nếu nói về phương tiện thì lợi dụng một chút thôi nhé. Đừng có lợi dụng phương tiện này ngày này qua ngày nọ. Ngày*

*hôm nay nói: “Cụ niệm Phật cho hết bệnh”. Ngày hôm sau nói: “Cụ niệm Phật cho hết bệnh”. Ngày hôm sau nữa cũng nói: “Cụ niệm Phật cho hết bệnh”... Lợi dụng phương tiện kiểu này, thì hộ-niệm biến thành pháp an ủi, pháp gạt người cầu may... Dù có phát tâm hộ-niệm, chị niệm Phật đến mỗi hầu mỗi họng cũng không giúp được 1 người vãng-sanh. Chị phương tiện được với người này, thì chị cũng có thể phương tiện với người khác... Phương tiện riết thì pháp môn hộ-niệm này nhanh chóng đi đến chỗ mạt pháp rồi, tiêu rồi!... Chúng sanh thường sợ chết, vì sợ chết cho nên cứ chạy theo cái cục thịt này mà xuống dưới nắm mồ để chịu đời-đời kiếp-kiếp đọa lạc. Hàng giờ, hàng phút vô lượng vô biên chúng sanh chịu đọa lạc vì sự sợ chết này. Ấy vậy mà bây giờ chúng ta lại còn dùng cái đòn thế “Hết Bệnh” để làm mỗi câu những người sắp chết, làm cho họ lạc vào đường đọa lạc nữa, thì làm sao có thể chấp nhận được. Xin hỏi rằng đến bao giờ mới cứu được một chúng sanh đây?...*

Chính vì thế, nếu gặp những người sợ chết, ta cần phải giảng nghĩa cho họ hiểu:

*- À!... Chị niệm Phật quyết lòng vãng-sanh đi. Vãng-sanh không phải là chết. Cái thân mạng này nó có hạn kỳ rồi, ngày nào đi thì nó phải đi, chứ không phải nguyện vãng-sanh thì mình chết đâu. Chị đừng có tham cảnh sống từng ngày từng giờ tạm bợ nữa. Nếu chị tham sống sợ chết thì chị sẽ bị đọa lạc, A-Di-Đà Phật cứu chị không được. Vậy thì chị cần phải tha thiết nguyện cầu được vãng-sanh, nếu thân bệnh này còn thì tự nhiên chị hết bệnh, còn nếu thân này nó đã tới kỳ mãn hạn thì nhờ chị tha thiết nguyện vãng-sanh mà được vãng-sanh...*

Hộ-niệm vãng-sanh là phải nói như vậy. Còn nếu cứ dùng miếng mồi hết bệnh mà làm lạc mất chí nguyện vãng-sanh của người bệnh thì quá sai lầm.

Có người hỏi tôi:

*- Trong ban-hộ-niệm có thành viên cứ làm như vậy thì phải làm sao?*

Tôi nói:

- Phải họp lại và nói thẳng vấn đề. Chị chấp nhận theo đúng quy luật hộ-niệm này thì tham gia, còn không thì xin chị nên rời ra. Chị có quyền tự lập ban-hộ-niệm khác, ở đó muốn làm sao thì làm. Vấn đề Nhân-Quả tự mỗi người phải chịu lấy.

Có người nói:

- Cái pháp tu gì mà cứ trông cho người ta chết?

Xin hãy trả lời rằng:

- Tôi không phải trông cho người ta chết, mà tôi mong cho người bệnh được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc khi hết báo thân.

Người nào nói pháp môn mong cho người ta chết thì họ nói sai. Nói sai thì tự họ nên sám hối và sửa chữa sớm. Ở đây chúng ta làm đúng kinh, đúng pháp, y giáo phụng hành đàng hoàng. Người hộ-niệm phải nương vào lời Phật lời Tổ dạy mà hướng dẫn người ta. Nhất định phải y giáo phụng hành một cách vững vàng. Sử dụng thiện xảo phương tiện có nghĩa là hướng dẫn vui vẻ, nói cười, xoa tay, bóp chân... làm cho người bệnh thoải mái, không còn căng thẳng để niệm Phật thì được. Còn quý vị cứ lợi dụng cái mồi "Hết Bệnh" để câu người sắp chết... Hỏi rằng, chỉ còn 2 ngày, 3 ngày nữa họ phải chết rồi, mà giờ phút này còn gạt họ mơ màng đến chuyện hết bệnh nữa, thì đến lúc nào mới cứu người ta đây?... Mong chư vị hiểu thấu điều này.

Chúng ta bây giờ đang ngồi tại đây, vẫn còn tỉnh táo. Tương lai không biết còn mấy năm nữa... Thôi thì hãy chuẩn bị đi. Bắt đầu từ bây giờ, khi ngã bệnh xuống thì niệm: "A-Di-Đà Phật... Xin Phật cho chuyến này con đi về Tây-Phương". Thành tâm cầu nguyện như vậy đi. Nếu nguyện mà chư vị đi thật, thì xin vỗ tay, cảm ơn, hoan hô... Chư vị quả đã có sự thành tựu quá ư siêu phàm.

Có nhiều người nói rằng: "Tôi mong sao ra đi được an lành". Lời nguyện này quả thực dư thừa. Hỏi rằng, có ai dại khờ gì mà mong rằng mình ra đi trong đau khổ, trong khủng hoảng, trong ách nạn đâu?... Những lời nguyện này không thể cảm ứng... Người không chịu tu hành, không muốn làm thiện tích đức mà cứ cầu nguyện làm sao biết rõ được ngày giờ ra đi, đi nhẹ nhàng không

bệnh khổ... Phải chăng đây hoàn toàn là những lời cầu nguyện vô nghĩa. Bây giờ xin hãy nói lại như thế này thì cụ thể hơn:

*- Tôi biết nghiệp chướng còn sâu nặng. Tôi sẽ cố gắng tu hành. Ngày tôi ra đi khẩn cầu quý đồng tu tới hộ-niệm cho tôi. Nếu tôi có điều gì khó khăn, xin anh chị em cố gắng nhắc nhở, hóa giải cho tôi nhé.*

Người ra đi muốn tránh điều khó khăn thì tự mình phải tập buông xả. Người cứ trông mong ngày ra đi được an lành mà thế trần không chịu buông xả, thì thật sự những ý niệm hoàn toàn vô nghĩa!... Mình mong được an lành mà lại tạo sự bất an cho người khác, tâm ý cố chấp không chịu buông, thì sự an lành từ đâu mà có?... Muốn vắng-sanh về Tây-Phương mà tâm còn đố kỵ người này đố kỵ người nọ, thì làm sao có thể hội nhập được với các ngài Thượng-Thiện-Nhân ở cõi Cực-Lạc?

Thực tế có những chuyện quá sai lầm. Chúng ta phải tập tâm vững vàng buông bỏ ra. Tập vững vàng buông bỏ rồi, khi đến dịp mình nằm xuống, người ta hộ-niệm cho mình dễ vô cùng, rất là dễ.

Như vậy, muốn vắng-sanh phải tập buông xả. Buông xả!... Buông xả!... Ghét người cũng buông, thương người cũng buông. Buồn cũng buông, vui cũng buông. Buồn-vui, thương-ghét, lo-âu... tập giảm lại. Làm như vậy gọi là tập buông xả. Thấy người làm sai, kệ họ, mình cứ lo giữ phận tu hành. An nhiên, tự tại... Trong tâm biết buông là nguồn hạnh phúc vô tận vậy.

Có những người đi tới đạo tràng nào cũng bị phiền não hết. Đây thật ra là vì nghiệp chướng mình quá nặng mà không hay đó thôi. Nếu một người có tâm thanh tịnh, tới một đạo tràng lộn xộn, nhưng nhờ cái đức thanh tịnh của mình làm đạo tràng đó từ từ thanh tịnh lại. Và nhiều khi chính những sự lộn xộn đó là điều thử thách cần thiết cho mình để tập chịu đựng. Chịu đựng gì?... Khi mình nằm xuống, nhiều khi mình phải chịu đựng những thử thách còn lớn hơn gấp ngàn lần. Nếu bây giờ không tập buông xả phiền não ra, thì đến chừng nào mới tập đây? Không lẽ đợi cho tới lúc gần chết rồi mới tập sao? Đâu có chuyện đơn giản vậy?...

“**Hạnh**”, là niệm Phật. Có một nơi đó, Diệu-Âm tới nói chuyện hộ-niệm. Người tu pháp môn Tịnh-độ thì Chánh-Hạnh chính là Niệm Phật. Khuyến nhắc niệm Phật cả tiếng đồng hồ, thì có một vị lên đĩnh chính lại rằng, tu hành cần phải có tâm cứu độ tất cả chúng sanh, chính vì thế ở đây ai muốn tu pháp nào thì tôi hướng dẫn cho họ pháp đó. Họ nghĩ rằng tu tập cho thật nhiều pháp môn mới cứu được chúng sanh. Thôi tùy duyên chúng sanh...

Có người định nghĩa “Hạnh” tức là Lập Hạnh. Hãy lập Hạnh ăn ở hiền lành. Lập hạnh tu phước tu đức, bố thí giúp người nghèo khổ... Quan trọng suốt tháng cứ nhắc mãi những chuyện này, mà không nhắc đến niệm câu A-Di-Đà Phật để cầu vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây cũng là hạnh tu hành đó. Nhưng thời mạt-pháp rồi mà lập hạnh như vậy thì quả báo vẫn còn trọn vẹn trong sáu đường sanh tử luân hồi. Hiện còn có nhiều người tu hành mà sơ ý cứ lập những hạnh ở lại trong cảnh tử-tử sanh-sanh, không có một hạnh nào hướng về sự giải thoát cả.

Hạnh giải thoát không phải là “**Thiện-Hạnh**”, mà là “**Tịnh-Hạnh**”. Thiện-Hạnh là Thiện-Nghiệp làm phước. Tịnh-Hạnh là Thiện-Nghiệp kèm theo Niệm Phật cầu vãng-sanh Tịnh-Độ. Bồ thí là thiện-nghiệp. Nhưng bồ-thí rồi mà nhớ mãi chuyện bồ-thí thì chết rồi. Dùng tất cả sức lực của mình đi vận động kiếm tiền xây cầu, xây chùa, giúp người làm chính, thì đây là cái hạnh bồ thí tạo phước. Tốt đấy, nhưng quả báo nhiều lắm chỉ ở trong đường Nhân-Thiên là cùng. Người lấy hạnh bồ thí làm chính, thì ngài Tĩnh-Am nói:

- *Suốt đời làm thiện, chứ không chịu lo chuyện thoát ly sanh-tử luân-hồi sao c..o..n...?!!!...*

Lập hạnh xây cầu, xây chùa, xây bệnh viện, giúp người... thì tạo phước lớn lắm đó. Nhưng nếu cứ tham chấp vào đó, thì sau cùng ôm cái phước đó đi về đâu?... Ngài nói có ý nghĩa trách mắng đấy. Có một vị lúc nào cũng bỏ hết thì giờ của mình ra để tìm cách bồ thí giúp người, gọi là “cứu nhân độ thế”. Ngài nói tốt đấy, nhưng chỉ tốt trong đạo thế gian, còn chuyện thoát ly sanh-tử luân-hồi thì xao lãng rồi. Ngài nói: “*Nghiệp thiện càng lớn thì sanh tử càng*



*nặng. Đến lúc nằm xuống mà còn nhớ cái nghiệp đó, thì theo cái nghiệp thiện đó mà chịu đời-đời kiếp-kiếp trong tử-tử sanh-sanh”... Mong chư vị hiểu thấu điều này.*

Ngài Tĩnh-Am nói lời này đâu có rời kinh điển. Trong kinh Phật nói rõ ràng, làm cái gì mà còn chấp vào cái đó thì còn bị vướng. Chấp vào việc thiện hay việc ác cũng đều là chấp nghiệp. Chấp vào nghiệp thì nhất định phải theo nghiệp thọ báo. Theo nghiệp thiện hay nghiệp ác gì cũng đều còn ở trong sáu đường sanh-sanh tử-tử.

Như vậy làm sao đừng theo nghiệp?... Làm thiện mà phải biết quên. Làm thiện mà phải biết bỏ. Chủ tâm của mình là làm sao phải đi về Tây-Phương Cực-Lạc... Như vậy những người đã quyết tâm tu hành theo đường Tịnh-Nghiệp, thì tất cả những điều thiện đó phải trở thành “**Trợ-Hạnh**”. Tu phước là trợ hạnh, còn “**Chánh-Hạnh**” vẫn là niệm câu A-Di-Đà Phật cầu sanh về Tây-Phương.

Như vậy về trợ-hạnh nếu có duyên thì mình làm, không duyên thì cần giữ tâm thanh thản, không nên quá truy cầu. Ngày ngày hãy giữ tâm mình thường niệm Phật. Nguyên 18 trong 48 đại nguyện của đức A-Di-Đà nói rõ về “Chánh-Hạnh”, còn tất cả những chuyện tu phước, trì ngũ giới thập thiện đều là trợ-hạnh. Người nào giữ vững chánh-hạnh, mà trợ-hạnh mạnh nữa thì họ vãng-sanh phẩm vị cao, người trợ-hạnh ít thì vãng-sanh phẩm vị thấp, người mà chỉ cần trước giờ phút tắt hơi ngộ ra câu A-Di-Đà Phật thì 10 niệm tắt sanh, họ sanh về Tây-Phương Hạ-Phẩm Hạ-Sanh, vẫn là một đời họ thành đạo...

Hiểu được điều này, chúng ta biết rõ đâu là chánh, đâu là trợ. Trợ-hạnh mình không bỏ, nhưng chánh-hạnh nhất định phải là chánh, không thể rời. Đi phải cho đúng, tránh sự phân vân chao đảo, có được vậy chúng ta mới có thể vượt qua ách nạn của tử-tử sanh-sanh. Vấn đề luân hồi chúng ta đã từng chịu nạn qua trong vô lượng kiếp rồi, bây giờ không dại gì tiếp tục mê-mê mờ-mờ chạy theo tử-tử sanh-sanh trong vô lượng kiếp nữa.

Mong chư vị kết hợp lại để hỗ trợ nhau. Một người biết rõ pháp vãng-sanh, thì dù có 2 người, 1 người thôi tới hộ-niệm bên mình,

mình vẫn có thể vãng-sanh như thường. Còn nếu sơ ý phạm nhiều quy luật vãng-sanh, dù có cả 100 người tới hộ-niệm, chưa chắc gì chúng ta có được phước phần vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc đâu.

Mong những lời nói hết sức mộc mạc này giúp chúng ta thấy rõ hơn đường về Tây-Phương Cực-Lạc, càng ngày chúng ta càng có pháp hỷ sung mãn, niềm tin càng ngày càng vững vàng. Chúng ta cùng nhau hội tụ về một chỗ tại Tây-Phương Cực-Lạc, cùng nhau thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 46)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay là buổi tọa đàm cuối trong kỳ niệm Phật này và cũng xin xác định rằng đây là một buổi tọa đàm. Tọa là ngồi; Đàm là đàm luận. Tọa-Đàm là mình cùng ngồi xuống đàm luận với nhau, chứ không phải là nói pháp. Nhiều người nói rằng Diệu-Âm nói pháp. Nói pháp cao lắm. Pháp Phật thì thậm thâm vi diệu, đầu óc của mình thì nông cạn, lời lẽ lại quê mùa thô thiển, nên chúng ta không dám nói pháp.

Xin thưa thật là Diệu-Âm này không dám nói pháp, chỉ vì biết chút ít về phương pháp hộ-niệm, thích hợp với hàng hạ căn của chúng ta mà đem ra trình bày với chư vị, để chúng ta cùng nhau tham khảo. Mong rằng từ những buổi tọa đàm chúng ta ứng dụng được để giúp nhau hoàn thành tâm nguyện vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Thành ra rõ ràng đây không phải là một cuộc thuyết pháp. Thuyết Pháp phải là những vị Pháp-Sư, chư Tăng-Ni đức cao trọng vọng, các Ngài nghiên cứu nhiều, thông hiểu thâm sâu, biết rộng về Pháp mới nói được lời pháp. Còn chúng ta căn cơ cạn quá, mà nói ý nghĩa thâm sâu quá nhiều khi không hợp... Chính vì vậy, những lời tọa đàm cạn cợt này có lẽ dễ thích hợp với những người quê-quê mùa-mùa như chúng ta. Đúng không chư vị? Trước khi vào khóa tu chúng ta tự nhận chúng ta là quê mùa, thấp thỏm rồi.

Đi đến đâu Diệu-Âm cũng thành khẩn thưa rằng, phải tự nhận mình thấp thỏm trước, đừng để cho đến khi người ta phát hiện ra rồi mới nhận thì kỳ lắm!... Mắc cỡ lắm!... Tự nhận trước mức căn cơ hạn hẹp của mình để chúng ta chuẩn bị đường tu có căn bản một chút, tạo được cái nền tảng thật vững vàng, từ đó chúng ta mới có thể bước đi từng bước vững chắc được.

Xin thưa thật với chư vị, những lý đạo cao siêu chỉ dành cho chư đại Bồ-Tát, chư Thánh-Chúng tiếp nhận. Còn hàng phàm phu như chúng ta nên cố gắng tọa đàm, truyền kinh nghiệm, chỉ vẽ cho

nhau, thì hàng phàm phu chúng ta vẫn có những bước đi thích hợp, vững vàng, chắc chắn để được vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là sự thật. Thành ra chúng ta phải tuyển lựa cho thật kỹ phương pháp tu hành thích đáng mới được.

Ví dụ như hồi sáng này mình nói, một pháp hội niệm Phật rộng lớn có hàng ngàn người tham dự, thì sau cùng vẫn là “*Vạn pháp giai không*”. Phật dạy: “*Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc*”. “*Vô sở hữu*” là không giữ gìn được gì đâu, sau cùng cũng là số không. Thì cái pháp hội của chúng ta nhỏ nhỏ như thế này cũng thuộc trong cái dạng “*Vô sở hữu*” đó luôn, vì chỉ còn có ngày hôm nay nữa thì hết rồi, mỗi người sẽ đi về mỗi ngã, còn gì nữa mà sở hữu, phải không? “*Tất cánh không*” là sau cùng chỉ là số không. Nhà cửa, danh vọng, áo quần, tài sản... sau cùng cũng là không luôn. “*Bất khả đắc*” là không thể nào đắc được. Đắc gì đây mà đắc. Cái thân này trước sau gì cũng xuống dưới nắm mồ, cũng liệng vô lò thiêu, người ta thiêu xác tan đi rồi thả tro xuống sông, thì đắc được gì mà đắc?...

Chỉ có một điều là chúng ta nên biết lợi dụng cái cơ hội này mà tu hành. Lợi dụng cái thân trả nghiệp này mà chúng ta cố gắng niệm Phật, tạo Tịnh-Nghiệp để về Tây-Phương Cực-Lạc. Khi về Tây-Phương rồi chúng ta sẽ đắc tất cả, sẽ hưởng được tất cả. Vi diệu vô cùng...

Hiểu được sự vãng-sanh thù thắng, mình mới thấy rằng những đạo tràng nhỏ nhỏ âm thầm như thế này thật sự quá tốt. Bao nhiêu người đây tu hành là đông đủ rồi. Lâu lâu chúng ta tạo một pháp hội để gặp nhau tu tập chung, thì đông đông như vậy cũng được, chớ còn bình thường cỡ chừng 20 người trở lại thôi, âm thầm, lặng lẽ niệm Phật, không cần gì hơn, cứ ngày ngày chuyên tu. Ngài Tịnh-Không nói cứ một môn để vào đạo, trường kỳ huân tu.

Điểm hay nhất là trường kỳ huân tu. Giống như bây giờ đang trong mùa thể vận hội Olympic, người muốn thi thể vận hội Olympic thì một người chỉ chuyên một môn thôi. Người thi chạy thì tập chạy hoài, chạy riết, chạy đến khi đoạt được giải nhất trở thành người chạy nhanh nhất thế giới. Lấy được cái huy chương này thì thành

anh hùng, người nổi tiếng thế giới. Muốn thành danh thì chọn một môn thôi.

Chúng ta tu hành cũng tương tự như vậy. Sáng tu cũng vậy, chiều tu cũng vậy, tối tu cũng vậy, cứ một câu A-Di-Đà Phật niệm suốt thôi, không cần suy nghĩ, không cần hỏi han gì hết. Cứ niệm suốt đi, niệm đến khi mà câu Phật hiệu nhập vào tâm mình, thì đến lúc mình nằm xuống câu A-Di-Đà Phật nhất định sẽ xuất hiện tự nhiên, lúc đó mình chỉ niệm Phật, không niệm được gì nữa hết.

Quý vị tưởng tượng đi, giống như cái máy niệm Phật của anh Tâm-Nhật-Thuyết ở dưới kia, ăn cơm rồi tôi đi, tôi về thì nó hát bản đó, mỗi lần mở lên là nó niệm câu đó, niệm mãi... Chúng ta hãy tập như vậy đó, thì nhất định khi nằm xuống, chắc chắn quý vị sẽ niệm được câu A-Di-Đà Phật dễ dàng. Một người tới hộ-niệm mình vui với một người, hai người tới hộ-niệm mình vui với hai người, năm người tới hộ-niệm, mình niệm với họ càng vui hơn. Nhiều lúc không có một người nào đến thì chính mình niệm cho mình để đi vãng-sanh.

Muốn được như vậy không có gì khác hơn là không cầu, không mong, không cần đông người, không cần danh vọng, không cần tiếng tăm, không cần cái gì để lễ mễ cả. Chỉ cần một câu A-Di-Đà Phật niệm từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng. Ráng mà niệm đi, xin thưa thật chư vị, ***“Vạn người tu vạn người đắc. Muôn người tu muôn người vãng-sanh. Vạn nhân tu vạn nhân chứng...”***. Đây là lời của chư Tổ dạy, Diệu-Âm nhớ lại mà thưa cùng với chư thôi chứ không có gì khác hết.

Sự lý này được chứng minh rõ ràng khi đi hộ-niệm. Hộ-niệm để làm gì?... Xin chư vị nghĩ thử coi, mình đi hộ-niệm cho người ta là để làm gì vậy?...

- *Chị không tin hả? Không tin thì chị chết đó. Phải tin đi.*

- *Bác tin chưa?... Chưa tin hả? Hãy tin liền đi. Nếu tin nửa vờ thì coi chừng chết đó. Phải quyết lòng tin mới được. Phật nói như vậy mình tin như vậy đi. Đừng hỏi tại sao?... Nếu cứ hỏi tại sao, tại sao... coi chừng chưa kịp trả lời thì đã chết rồi... Không được nghi ngờ.*

Một khi mình cứ hỏi tại sao, tại sao... thường thường nó mở ra nhiều vấn đề khác. Những vấn đề đó thực ra toàn là vọng tưởng, những kiến thức của người thế gian. Người chí thành niệm Phật không cần gặng hỏi.

Hôm trước có người nói với tôi:

- Ý tưởng của anh hay đó, nhưng lý lẽ thì chưa được thuyết phục tôi lắm!...

Tôi nói:

- Xin lỗi!... Tôi đâu phải là người có nhiệm vụ đi thuyết phục chư vị. Chư vị muốn vãng-sanh thì hãy tự thuyết phục lấy mình chứ. Đạo lý trong kinh Phật chứ đâu phải ở trong lời lý luận của người thế gian?...

- Tin: đòi hỏi lòng chân thành...

- Tin: đòi hỏi lòng chí kính...

- Tin: đòi hỏi lòng khiêm nhường...

- Tin: đòi hỏi lòng thật thà...

- Tin: không đòi hỏi kiến thức thế gian...

Vãng-sanh rất cần đến tâm tánh thật thà:

- Càng thật thà chừng nào càng dễ buông xả chừng đó...

- Càng thật thà chừng nào càng dễ vãng-sanh chừng đó...

Người nào là người thật thà?... Người không buồn, không chấp...

- Người ta la rầy mình, mình không la rầy lại...

- Người ta cự chống mình, mình không cự chống lại...

- Người ta ganh ghét mình, mình đừng ganh ghét lại.

Hãy tha thứ đi. Hãy tha thứ đi... Quý vị hãy tha thứ cho người chống đối mình. Đức Chúa Giê-su có tâm tha thứ. Trong kinh sách của Thiên-Chúa-Giáo nói đức Chúa có tánh bác ái. Chúng ta hãy học tập cái tánh bác ái của Ngài. Ngài thương người vô điều kiện. Ngài sẵn sàng chịu đóng đinh trên cây thánh giá, không có oán hờn. Ở đây có ai dám làm vậy không? Dễ gì!... Mới đụng tới sợi lông thì la làng là xóm, thì cái cọ ùm lên rồi. Cho nên chúng ta phải tập tha thứ mới được, dù rằng căn cơ chúng ta không làm được

như các Ngài, nhưng ít ra cũng lấy các Ngài mà làm gương để học tập.

Khi đã biết cuộc đời này vô thường, giả tạm, thì mình không nên chấp gì ở đây nữa. Thực sự hiểu chút ít đạo lý, tự nhiên những cái cố chấp sẽ rơi ra... rơi ra... Tự mình tìm cách làm cho nó rơi ra, chứ không cần ai làm cho mình rơi ra hết. Hồi trước đây Diệu-Âm có tánh ngang bướng lắm, mình làm cái gì mà người ta không theo thì tìm cách thuyết phục người ta theo. Thuyết phục không được thì bực tức. Bực tức thì bắt đầu cự cãi. Khi hiểu chút đạo rồi không thèm động đến chuyện đó nữa, một cuộc đời này nhất định tìm cách ngăn chặn sự nóng giận, quyết không thuyết phục ai hết... Những người thương mến mình, trước đây mình tới lui thăm hỏi thường xuyên, hầu tạo thêm tình cảm lâu dài... Những người ghét thì mình ghét lại, xa lánh, nói xấu lại họ. Đến khi mình hiểu chút ít luật Nhân-Duyên-Quả Báo, thì tìm cách buông ra, tự nhắc nhở rằng đây chỉ là Nhân-Duyên-Quả Báo sanh ra mà thôi. Biết vậy mà mình không chịu cắt thì sau cùng mình không vãng-sanh được.

Ví dụ như con cái mình, vợ chồng mình, anh em ruột thịt của mình, làm sao mà không thương mến? Nhưng nếu thương mến theo kiểu phàm tục, nghĩa là vợ mình thì mình thương, không phải vợ mình thì mình ghét, cha mình thì mình thương, không phải cha mình thì mình ghét... Cứ thương-ghét, thương-ghét, cái thương cái ghét này sau cùng sẽ là mối trở ngại rất lớn cho chính mình khi nằm xuống...

Như vậy bây giờ phải làm sao?... Thương là khuyên nhau niệm Phật, thương là chỉ vẽ cho nhau con đường vãng-sanh. Họ nghe theo thì tốt, không nghe theo thì mình cũng phải lo niệm Phật. Cố gắng giữ cái tâm của mình bình thản.

Cũng nên nhớ, chúng ta có vô lượng thân bằng quyến thuộc từ trong nhiều đời nhiều kiếp, chứ không phải chỉ có một vài người trong hiện đời đâu. Nếu thương người thân trong đời này, thì cũng phải thương vô lượng vô biên những thân bằng quyến thuộc khác, mới thực sự là tình thương rộng lớn vậy.

Vô lượng vô biên thân bằng quyến thuộc khác hầu hết người ta đang ở đâu?... Chư vị có biết người ta đang ở đâu không?... Hầu hết ở trong tam ác đạo đấy. Dễ sợ không?... Tội nghiệp không?... Những người anh em bây giờ không tu, nhưng dù sao cũng đang ở trong tam thiện đạo. Tam thiện đạo là ba cảnh giới thiện: Trời, Người, A-tu-la (A-tu-la là loại Phi Thiên, có nhiều thần lực). Phật gọi là tam thiện đạo, vẫn ở trong tam giới. Họ cũng có chút ít phước báu, cũng có chiếc xe đạp, cũng có chiếc xe honda... còn những người anh em đã sanh vào trong loài bốn cẳng rồi thì sao đây? Đâu có thể đi xe honda được, suốt đời bị bắt kéo cày khổ chết luôn. Thành ra, thương thì nên thương cho đồng, thương cho bình đẳng. Hãy chú ý thương những người bị nạn đó...

Còn thương những gì nữa?... Thương những vị oan gia trái chủ, những người mà mình vô tâm sát hại họ. Trước khi biết tu hành, chúng ta sơ ý đã sát hại chúng sanh nhiều lắm rồi. Đây là điều sai lầm chính ta đã tạo ra những cảnh khổ đau cho chúng sanh. Mình phải có trách nhiệm cứu họ mới được...

Làm sao cứu được họ đây?... Xin thưa với chư vị, chỉ khi nào mình thành đạo mới cứu được họ. Chưa thành đạo chưa cứu được họ. Ngay cả trong thế giới loài người này cũng vậy thôi, ta chưa thành đạo chưa cứu được họ. Nói giúp một vài đồng Euro để mua ổ bánh mì ăn sáng thì được, ăn một buổi sáng này, còn buổi sáng mai thì sao đây? Họ vẫn khổ như thường. Không giải quyết được gì rốt ráo cả.

Thấy được cảnh khổ như vậy, mong chư vị quyết lòng, quyết dạ niệm Phật. Đã gặp được cơ duyên này để một đời vãng-sanh, thì phải lo bám cho chắc lấy cơ hội này mà thành đạo, đừng nên để luống qua...

Nam Mô A Di Đà Phật.





## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 47)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Chư Tổ thường nói rằng, niệm được câu A-Di-Đà-Phật là một điều may mắn hy hữu trong vô lượng kiếp. Nếu hiểu từng ý của chư Tổ để lại, mình thấy giạt mình nhiều lắm chư vị ạ.

Đây là một cơ hội gọi là hy hữu. “Hữu” là có, “Hy” là rất khó, rất khó có trong vô lượng kiếp. Không phải là khó tìm trong một thế kỷ, hai thế kỷ, mà trải qua trong vô lượng kiếp rồi đến bây giờ mới gặp. Nếu hiểu được chỗ quý báu này rồi thì tự nhiên mình không dám sơ ý được. Đã quá hiếm hoi rồi, nay gặp được mà còn bỏ qua, oan uổng lắm đó chư vị ơi.

Bây giờ trở lại cái vấn đề cụ thể trước: **“Sơ Suất Khi Hộ-niệm”**. Xin chư vị tự mình kiểm điểm lại cách tu hành của mình, kiểm điểm lại những bước chân của mình đi có gì sai lạc hay không. Nếu có sơ suất mau thay đổi lại. Pháp hộ-niệm có thể ví như pháp sửa đổi từng bước chân lạc đường, sửa đổi từng hành vi bất cẩn, sửa đổi từng ý niệm sai lầm để mình thực hiện cho chính xác đường giải thoát. Nếu người nào đi theo những pháp cao siêu quá, tế vi quá thì chính Diệu-Âm này sửa không được. Nhưng nếu người đi theo những phương pháp giản dị, dễ dàng, như pháp Niệm Phật Hộ-Niệm này thì Diệu-Âm có thể đóng góp ý kiến với chư vị được.

Ví dụ như hồi sáng này mình có nói, tới một đạo tràng gặp một người khó chịu với mình, mình khó chịu lại, thì xin chư vị hãy mau mau tự phản tỉnh lấy mình, lo sửa lỗi mình, đừng nên khó chịu nữa.

Trong kinh Phật, cũng như chư Tổ luôn luôn dạy rằng hãy giữ tâm thanh tịnh. Nếu thật sự muốn một đời này vãng-sanh, thì đừng nên nhìn đến lỗi làm của người khác. Nhìn đến lỗi làm của người khác thì mình thường xuyên tiếp xúc với lỗi làm làm cho tâm mình không thể an tịnh được. **“Nhược chơn tu đạo nhơn, bất kiến thế gian quá”**. Nếu là người chơn chánh tu hành, thì không nhìn, không nói, không vạch lỗi làm của người khác.

Như vậy nếu mình vào đạo tràng mà thấy người này lỗi mình buồn, thấy người kia sai mình tức, thì mau mau phản tỉnh lại, coi chừng chính mình lỗi đấy, chứ chưa chắc gì người khác lỗi đâu. Mà nếu như người khác có lỗi thực đi nữa, thì họ lỗi kệ họ, mắc mớ gì mình phải lo? Nói ra lời này, giống như là người ích kỷ, vô trách nhiệm. Nhưng thực ra:

- Để giữ cái tâm mình thanh tịnh.
- Để giữ cái tâm mình bao la.
- Để giữ tâm mình từ bi.
- Để giữ cái tâm mình hiền lành... Thì mình:
- Phải làm người hiền.
- Phải nói lời hiền.
- Phải có những ý nghĩ hiền.
- Phải làm người tốt.
- Phải nói lời tốt.
- Phải có tư tưởng tốt.

Cái gì cũng tốt hết... Mình phê phán: “*Bà này xấu quá*”. Đây là lời nói không tốt. Mình thấy: “*Ông kia xấu quá!...*”. Đây là ý nghĩ không tốt.

Chính vì vậy, muốn trở thành người hiền, thì tốt nhất người ta có lỗi kệ người ta. Tại đạo tràng này để cho ông Tâm-Nhật-Thuyết lo. Ông là trưởng tràng thì ông phải chịu trách nhiệm. Còn đạo tràng bên Tiệp thì để cho anh Đạt lo sao lo, tại vì những vị trưởng tràng người ta có trách nhiệm giải quyết.

Họ giải quyết bằng cách nào?...

Trong một Niệm-Phật-Đường nào cũng có những người nghịch ngợm. Giải quyết những vấn nạn này, thường thường Diệu-Âm lợi dụng giờ đọc thông báo trong những buổi cộng tu mà nhắc nhở chung. Ví dụ có những người thường vô trong chánh điện nói chuyện, thì mình thường cho đọc thông báo này:

- *Xin chư vị đồng tu, khi vào chánh điện cần giữ trang nghiêm, không được nói chuyện.*

Mình cứ đọc thông báo chung, thông báo riết đi. Người trưởng tràng có nhiệm vụ viết thông báo đọc lên để nhắc nhở, còn cá nhân

đồng tu thì nên lặng lẽ, vui vẻ với nhau thì đạo tràng sẽ từ từ vào nề nếp tốt. Còn đồng tu với nhau, đừng nên chỉnh sửa nhau mà dễ gây nên phiền não. người ta nói một câu, mình nói một câu thành ra ồn náo:

- *Tại sao chị nói chuyện?*

- *Tôi nói kệ tôi chứ.*

Thế là, 1 câu nói biến thành 2 câu. Mình giải thích thêm 1 câu, họ lại phân bua 1 câu nữa, thành ra có 4 câu nói. Thôi, tốt nhất cứ làm thinh đi. Người ta nói chuyện, mình cứ làm thinh đi, thì tự nhiên không ai nói nữa, nghĩa là 1 câu nói ra vẫn hoàn 1 câu, nhờ thế mà đạo tràng sẽ im lặng, thanh tịnh. Xin thưa thực với chư vị, đúng là như vậy đó, chứ không có gì khác đâu.

Trong kinh nghiệm hộ-niệm, những chướng nạn của người được hộ-niệm thường thường được phát hiện khá nặng ở những người có vẻ thông minh, trí huệ, những người ưa thích nghiên cứu kinh điển nhiều. Nhưng chướng nạn này lại giảm xuống còn rất ít, còn rất nhỏ, rất dễ gỡ ở những người hiền hòa, ở những bà cụ không biết chữ nghĩa gì hết, ở những ông cụ ít chữ, ít coi sách, ít đọc kinh. Diệu-Âm thường phát hiện điều này, xin thật thà thưa thực với chư vị như vậy đó.

Lý do đơn giản, ví dụ như ở đây, một người hiền lành ngồi bên dưới nhìn lên đây họ thường quý mến và tán thán tôi lắm. Giả như có một người thông minh, học rộng, hiểu nhiều họ nhìn thấy một người phạm phu ngồi ở đây thì đánh giá khác đi hoặc chỉ trích liền... Ngay một ví dụ nhỏ này cũng cho mình thấy rõ rệt người hiền từ ít chấp trước hơn, buông xả nhiều hơn, vì thế bớt chướng nạn hơn.

Kiến giải quá mạnh, kiến thức thế gian quá rộng thường thích về luận lý. Có người khi nghe tôi trình bày về pháp hộ-niệm, họ nói: *"Anh nói như vậy tốt đấy, nhưng chưa đủ thuyết phục tôi được..."*. Họ đang tìm một sự lý luận nào đó thật sự thuyết phục được họ. Nhưng đáng tiếc, tôi không phải là nhà quảng cáo, nên không đủ miệng lưỡi để thuyết phục họ. Những người làm quảng cáo họ

thuyết phục hay lắm. Một món đồ không ra chi, họ quảng cáo giới mình thích mua liền.

Hộ-niệm cần ở lòng chí thành tin tưởng, không cần ở lý luận, không cần nhiều miệng lưỡi để thuyết phục. Chính vì vậy để tránh ách nạn khi lâm chung, xin chư vị nên tập làm người hiền lành.

Hòa Thượng Tịnh-Không khi đến gặp ngài Lý-Bình-Nam cầu học pháp, ngài Lý-Bình-Nam đưa ra 3 điều kiện:

- Thứ nhất là bắt đầu từ đây, nếu Thầy muốn đọc một quyển sách nào, Thầy phải báo cho tôi biết trước, dù đó là kinh của Phật mà muốn đọc cũng phải báo cho tôi biết. Sách nào tôi chấp nhận thì Thầy mới được đọc, tôi không chấp nhận thì Thầy không được đọc. Thầy chịu không? Chịu thì tôi nói điều thứ hai, không chịu thì coi như chúng ta không có duyên.

Một người cư sĩ mà dám đặt điều kiện với một vị xuất gia. Điều kiện này nhằm để chi?... Để cắt đi cái kiến giải của vị này, phải cắt đi cái kiến thức thế gian của vị này. Người nào cắt được tri kiến thế gian pháp, thì mới có thể nhiếp tâm vào Phật pháp được. Cắt được kiến giải thế gian thì mới tu hành chân chính được, cắt không được thì thường đứng trước công chúng hay nói điều ngoa ngữ, vọng ngôn. Tục ngữ cũng có câu: *“Trống rỗng, kêu to”*. Cái trống kêu lớn đó, nhưng nó không được vãng-sanh đâu.

Cũng như giảng pháp cần phải hợp cơ, chứ không phải giảng giải những đạo lý cao siêu. Nói điều hợp với căn tánh chúng sanh chứ không phải lật quyển tự điển ra... Lật quyển tự điển ra giảng lên ai nghe cũng thấy lạ, thấy hay hết. Nhưng giảng xong rồi, người ta ngỡ ngàng: *“Ủa!... Nhưng rồi tôi tu như thế nào đây?...”*

Rõ ràng một quyển tự điển không vãng-sanh được. Một người nào cắt đi cái tự điển đó để niệm Phật, thì mới được vãng-sanh. Như vậy, thực sự muốn vãng-sanh, xin chư vị đừng nên tập theo cuốn tự điển, mà hãy tập theo người hiền lành, chất phát, thật thà, thành tâm niệm Phật. Khi thành tâm niệm Phật, ăn ở hiền lành rồi, xin thưa thực với chư vị, khi chư vị nằm xuống tất cả những gì gọi là chướng nạn tự nó sẽ giải tỏa hết.

Một ví dụ đơn giản: Một người nằm mộng thấy Phật ứng hiện, chấp vào đó tưởng mình được chứng đắc. Đối với một người tâm tánh không hiền lành, kiến giải cao, thì gỡ ra khỏi ách nạn này rất khó. Còn với một người hiền lành thì gỡ cho họ dễ hơn.

*- À chị ơi!... Khi mình mơ mộng nhiều quá, có thể sinh ra thấy như vậy đó, chứ chưa chắc gì là thật đâu... Thôi bây giờ chị cứ thành tâm niệm Phật, rồi đem công đức hồi hướng cho pháp giới chúng sanh. Những vị ứng hiện ra đó có duyên với mình trong đó. Bây giờ mình cũng không biết là duyên lành hay dữ? Thôi chị hãy nghe tôi, họ có duyên với mình, ứng hiện cho mình thấy thì có lý do nào đó mà mình không biết, nhưng kinh Phật nói đừng nên tham chấp vào đó, thôi chị đừng có tham chấp nữa nhé. Hãy thành tâm chấp tay lại sám hối đi, còn tôi xin điều giải cho: “Nguyện chư vị trong pháp giới hữu duyên, duyên lành hay duyên chẳng lành, nhân theo cơ hội này xả bỏ oán thù, cùng với chúng tôi niệm Phật, hộ-niệm cho chị Trần Thị X vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chúng tôi sẽ xin đem hết tất cả công đức hồi hướng cho chư vị, cầu nguyện cho chư vị sớm được giải thoát.*

Người nằm đó mà tánh hiền lành dễ hướng dẫn, họ thành khẩn nghe lời làm theo liền, chỉ cần 5 phút có thể điều giải được.

Còn đối với những người thiếu khiêm hạ, thường cho mình đã chứng đắc thì khó lắm. Người ta đã chấp vào đó rồi, thôi chịu thua. Họ mắc nạn vì họ không tập được cái tánh hiền lành, tại vì cái kiến giải họ mạnh quá. Kiến giải mạnh mà trí huệ chưa khai mở, nên dễ bị làm lạc là như vậy.

Trong khi điều giải hoặc hướng dẫn người bệnh, người hộ-niệm cần chú trọng đến vấn đề họ thấy này thấy nọ. Thường những người nghiệp chướng nặng, đến lúc lâm chung, 100 người có tới 99 người thường có những hiện tượng thấy này thấy nọ, nhiều nhất là thấy ông bà, cha mẹ, những người thân thuộc, người quen biết trong làng xóm đã chết rồi tới bảo vệ, giúp đỡ... Nhiều lắm... Nếu người hộ-niệm không biết đây là vấn nạn, đi xúi họ chạy theo thì tiêu họ rồi. Còn nếu mình biết sự thực, cảnh cáo người bệnh mà họ không chịu nghe, thì họ đành phải tiêu rồi vậy...

Hộ-Niệm là nêu ra từng điểm từng điểm nhỏ nhặt đừng nên so sánh, chứ đâu có gì cao xa. Biết tránh thì giải nạn, tham chấp vào đó thì chịu nạn. Người không hiểu biết về hộ-niệm, mà lại không chịu nghe lời ban-hộ-niệm thì đành phải chịu nạn. Tại sao có người không chịu nghe lời ban hộ-niệm?...

- *Tại vì mình không tập tánh hiền lành.*
- *Tại vì mình không tập tánh khiêm nhường.*
- *Tại vì cái ngã chấp quá nặng.*

Chính vì thế mà chư Tổ thường dạy chúng sanh hãy tập làm một người hiền lành. Một người muốn tu hành chân chính, thì đừng nên buồn phiền, lo âu, suy nghĩ, moi móc, kể lể những lỗi lầm của người khác, để cho tâm hồn của mình được thoải mái. Trong Kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói rõ ràng:

- ***Thiện hộ khẩu nghiệp, bất nghị tha quá.*** Gìn giữ cái nghiệp của miệng không nói lỗi người. Nói lỗi người khác thì mình là người ưa thị phi, chấp trước.

- ***Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi.*** Vào trong đạo tràng, mình giống đùa, xúc xược, thì phạm luật nghi của đạo tràng. Hãy gìn giữ cái thân này, đi đứng trang nghiêm. Mình trang nghiêm cho chính mình là tốt, đừng nên trang nghiêm cho người khác. Người khác không trang nghiêm kệ họ. Đừng tới sửa sai họ, vì sửa họ thì họ sửa mình. Họ sửa mình thì mình phiền não. Như vậy phiền não do chính mình gây ra. Nhức đầu lắm...

- ***Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.*** Mình nghĩ đến chuyện lỗi lầm của người ta, thì cái tâm mình phiền não, vô tình vì nói chuyện người ta mà cái tâm mình không thanh tịnh được. Biết không thanh tịnh được nên không thèm nói làm chi. Nhưng coi chừng mình không nói, mà con mắt thì “tố-hộ” lên, thì tình trạng này còn căng thẳng hơn nữa... Thôi thì cứ để cho nhà Chùa họ làm sao thì làm, cứ để cho các vị trưởng tràng họ làm sao làm, cứ để cho ban trật tự họ làm sao làm, còn xa hơn nữa, cứ để tự nhiên cho chư Thiên-Long, Hộ-Pháp làm cho... Đúng thật như vậy đó...

Tại nhà bếp trong Tịnh-Tông Học-Hội người ta để tượng một vị Thần tướng trông rất dữ dằn, 2 con mắt thật to lộ ra, 1 tay chỉ

thẳng ra cửa, 1 tay cầm cái chùy đưa lên. Cái chùy có gai nhọn, ghê lắm... (Hi-hì!...).

Thật ra vị Thần đó không phải dữ dằn như vậy đâu, mà hình tượng đó chỉ là một biểu trưng. Chị vào đây mà nói người này xấu người kia xấu hả?... Vị Thần đó trợn mắt lên nhìn. Nếu nói thêm một lần nữa hả?... Ngài chỉ ra ngoài cửa, hét lên: “*Đi ra!...*”. Ý nghĩa của nó là như vậy. La rầy đến lần thứ hai mà không chịu nghe hả?... Ngài đưa cái chùy lên... (Hi-hì!...). Mình chịu nổi 1 chùy của Ngài không? Đó là một biểu pháp mạnh mẽ, dạy chúng ta tu hành phải giữ tâm thanh tịnh.

Mình hãy sống vui vẻ thoải mái thì tự nhiên khung cảnh này dù ban đầu có thể lộn xộn một chút, nhưng sau đó nó sẽ yên lành yên lành... Ăn ở vui vẻ thoải mái chính là cách gỡ nạn cho mình khi nằm xuống vậy.

Những tánh vui tươi, thoải mái, nhẹ nhàng, khiêm nhường... đối với những pháp môn tu khác người ta xem rất thường, không có giá trị gì lắm đâu. Thật ra đây chẳng qua là cách sống của những người tốt trong xã hội thôi, một mức sống bình thường thuộc giới bình dân của thế gian bên ngoài thôi, chứ tu hành chỉ có như vậy thì đâu cần gì tu hành nữa?... Ấy thế mà với pháp môn niệm Phật, chư vị làm được như vậy đi: ăn ở thoải mái, cư xử vui vẻ, sẽ hóa gỡ cho chư vị không biết bao nhiêu ách nạn trong lúc nằm xuống. Lạ lắm!...

Ví dụ, khi chưa biết tu hành, mình thường lên trước bàn thờ van vái:

- *Hôm nay là ngày giỗ của ông nội, xin ông nội linh thiêng về đây bảo vệ cho con...*

Mình van vái ngày này qua ngày khác mà không thấy ông nội về bảo vệ gì hết trơn?... Làm ăn thua lỗ, bèn đến chùa miếu van vái cầu xin Phật Trời giúp đỡ. Van vái riết thì cũng có ngày có người đến giúp đỡ thật. Họ đến bảo rằng, hãy chi ra bao nhiêu tiền này, họ sẽ cho một lá bùa linh. Có bùa này sẽ làm ăn ngon lành lắm...

Van vái cái gì bị vướng cái đó, khi nằm xuống rồi sẽ biết ngay. Ngày ngày mình van vái các vị đó tới cứu mình, thì lúc mình nằm xuống các vị đó sẽ hiện ra cứu mình. Họ bảo hãy theo ta, ta cứu độ cho, chắc chắn mình theo liền. Nếu có người biết hộ-niệm, họ nhắc nhở: *“Chị ơi!... Chị đừng theo họ nhé...”*. Nhưng mình không nghe theo người hộ-niệm đâu. Mình quyết theo những người hiện ra đó. Mình bị vướng nạn rồi!...

Cầu linh hồn cha mẹ về hộ trì cho mình. Cha mẹ chưa về kịp, mình đã bị vướng nạn rồi. Ngày này ngày khác cứ cầu mong hoài, thì đến lúc chết thấy cha mẹ mình về thật. Cầu bao nhiêu năm không thấy ông bà cha mẹ về. Lúc sắp chết lại thấy. Mình đâu có biết rằng mình sắp chết, cứ tưởng rằng lúc cơ ngặt này họ thương tình nên về cứu giúp mình. Mình đi theo thì lâm nạn rồi. Mình lâm nạn nặng rồi!...

Như vậy bây giờ mình phải làm sao?... Nhất định phải nhớ là vui vẻ, thoải mái và thành tâm niệm Phật. Hãy lắng nghe anh Tâm-Nhật-Thuyết căn dặn nhé. Anh nói: *“Những chuyện đó là giả chứ không phải thật đâu”*. Nên vui vẻ thoải mái nghe lời anh Tâm-Nhật-Thuyết mới được.

Nam Mô A Di Đà Phật.





## SƠ SUẤT CỦA NGƯỜI BỆNH (Tọa Đàm 48)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Tu hành trong một đạo tràng, tại sao khi vừa gặp một người nào đó thì mình tổ hộ con mắt lên vậy? Đang tức bực điều gì phải không? Tức bực thì không vui vẻ. Không vui vẻ thì dù không nói đi nữa, con mắt của mình nhìn người cũng tổ hộ lên... Mình không nói bằng miệng, nhưng gây xung đột bằng ánh mắt. Thanh tịnh, vô nhiễm đã bị mất rồi. Ý của mình đã méo mó rồi.

Thành ra, ý mà không khéo giữ thanh tịnh, nó sẽ thể hiện ra bằng con mắt dữ dằn... Nó khiến cho ta không giữ được thân nghiệp, mình đã bị phạm luật nghi rồi. Nó xúi mình nói lời bất cần, mình phạm khẩu nghiệp rồi. Đây gọi là “**Tướng Tùy Tâm Sinh**”. Tâm mình loạn, thân tướng của mình sẽ không còn trang nghiêm nữa.

Tu hành mà tâm không cởi mở, mình đối xử với nhau quá khó khăn, mình chấp trước nhiều quá, nên không khí không vui vẻ được. Không vui tức là buồn, buồn là một ách nạn cho mình khi lâm chung... Tất cả những thứ đó đều ứng hiện bằng những hành động khó chịu ngày hôm nay, và sẽ là mối trở ngại lớn cho chính mình sau này.

Ví như một đạo tràng có 20 người, mà mình làm buồn hết 19 người, thì 19 người đó làm sao giúp mình vui vẻ được? Đến lúc mình lâm chung làm sao 19 người đó đến hộ-niệm cho mình vãng-sanh đây?... Có nhiều trường hợp người ta đến hộ-niệm cứu mình mà mình lại đuổi người ta về, chỉ vì nhìn mặt họ thì mình không vui. Do đó:

- *Không vui vẻ với nhau là một cái ách nạn.*
- *Buồn phiền nhau là một cái ách nạn.*

Vì không chấp nhận nhau, nên thấy người ta đến mình phiền não. Nghe người ta niệm Phật, mình nhức đầu. Suốt đời niệm Phật, mà sau cùng đồng tu đến niệm Phật cho mình, mình bị nhức đầu thì một trong những nguyên do có thể là vì vậy đó.

Như vậy muốn tránh những ách nạn cho mình trong lúc lâm chung không khó mấy. Chỉ có khó là vì chấp trước mình không chịu xả, không chịu bỏ, không chịu ly ra... Trong pháp Hộ-niệm có một điều luật là người nào bị người bệnh đó ghét nên lánh mặt đi, đừng nên tới hộ-niệm. Đạo tràng của mình có 20 người cùng tu tập với nhau, mình khó chịu với 19 người, đến khi mình ngáp ngáp xuống, nói 19 người đó đừng tới hộ-niệm cho mình thì thôi chết rồi, còn ai hộ-niệm cho mình nữa đây?... Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai: Những người tâm tánh khó chịu, cố chấp, không cởi mở... thường thường nghiệp chướng của họ nặng lắm, dù có biết tu hành chút ít thì vẫn thường tạo thêm nghiệp chướng mới. Đến lúc nằm xuống, giả sử như 19 người kia sẵn sàng tuân phục theo ý niệm của mình, nghĩa là không đến hộ-niệm, thì oan gia trái chủ cũng tới, họ giả dạng đủ thứ để phá đám...

Vì thế, muốn vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, tự mình phải biết xả ra, gọi là buông xuống. Buông xuống!... Phải buông xả ra!... Phải tập buông xả ngay từ bây giờ. Thỉnh thoảng có người đến nói với tôi về ghét người này, thương người kia... Tôi nói: Buông đi!... Nên nhớ, tu hành là tu cho chính mình, không được tu cho người khác. Người ta có ghét mình đi nữa, mình cũng phải buông xuống để mà tu. Tập được như vậy, mới dễ hòa đồng với mọi người, mới tránh được ách nạn sau này.

Ngài Tịnh-Không thường nhắc nhở chúng ta về “Lục-Hòa-Kính”. Lục-Hòa-Kính mà giảng ra cũng hay lắm. Chúng ta lấy những cái đơn giản này mà tu, chớ đừng ham chi những lý đạo cao siêu quá.

Trong 6 điều hòa kính, đầu tiên là “**Kiến Hòa Đồng Giải**”. Kiến hòa đồng giải nghĩa là sao?... Kiến thức của mình mở tung ra cho nhiều người cùng biết phải không?... Chưa hẳn là vậy đâu.

Có những đạo tràng chủ trương mỗi thời khóa tu dành một tiếng đồng hồ để trao đổi ý kiến với nhau, hầu thực hiện “Kiến Hòa Đồng Giải”. Có lần họ mời tôi tham gia, nhưng tôi không dám tham gia, tại vì tôi không có giờ bàn luận. Hòa Thượng Tịnh-Không nói nên dành thời giờ niệm Phật, không nên bàn luận.

Họp lại để đưa ý kiến ra, mở sê, rồi lấy ý kiến chung. Không ngờ ngày này cũng cãi lý, ngày kia cũng cãi lý. Tôi đưa ý kiến ra anh không nghe thì tôi cố thuyết phục cho anh nghe. Thuyết phục cách này không được thì tôi thuyết phục bằng cách khác. Vô tình ngày này cãi lý thì chung, còn ý kiến thì riêng. Ngồi lại thì chung, còn ý kiến thì của ai nấy giữ.

Hòa Thượng Tịnh-Không nói, muốn có sự hiểu biết hòa hợp nhau thì **xin chư vị đừng có ý kiến gì hết**. Hay vô cùng!... Thật sự hay vô cùng chư vị ơi!... Tại sao vậy?... Tại vì niệm A-Di-Đà Phật thì kinh Phật đã dạy cho mình rồi. Nguyên vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì đức Thế-Tôn cũng đã dạy cho mình rồi. Niệm Phật cần chuyên nhất thì cứ vững vàng mà đi. Đức Thế Tôn dạy mình như vậy, thì mình cứ nghe lời Phật mà đi như vậy, còn nêu ý kiến làm chi nữa?... Tất cả đều lấy lời Phật dạy mà tu, thì tự nhiên kiến giải được hòa hợp. Hay vô cùng chư vị ơi!...

Những người trọng về kiến giải thường tốn nhiều thời giờ để nghiên cứu. Nghiên cứu giỏi thì thường lý luận hay. Lý luận hay thì gặp phải một chướng nạn gọi là “Sở-Tri-Chướng”. Sở-tri-chướng là một cái ách nạn rất khó chịu đối với những người muốn vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Sở-tri-chướng là sự chướng ngại do bởi giàu kiến thức quá. Khoa học nhiều quá. Tư tưởng nhiều quá. Lý luận nhiều quá... Ngay cả Phật pháp hiểu rộng quá cũng là một thứ chướng nạn cho đường vãng-sanh nghe chư vị. Người có kiến giải về Phật pháp rộng quá thường phân vân không có chỗ định. Quý vị để ý một chút sẽ thấy rõ vấn đề này. Diệu-Âm này từng đi hộ-niệm mà có thêm một kinh nghiệm lạ đời. Nếu người bệnh đó khoe rằng: *“Tôi đã tu 50 năm rồi, kinh điển tôi nghiên cứu nhiều lắm rồi...”*. Nghe vậy mình sợ chết luôn, tại vì rất khó cứu được người này. Tại sao vậy? Vì kiến giải của họ mạnh quá, mình nói gì họ cũng cho rằng dư thừa, thấp thỏm. Mà thực ra những chuyện thấp thỏm này họ đang bị vướng mà không hay. Mắt thì hướng lên mây xanh, nhưng chân thì làm lủi đi dưới đất... Dễ dàng bị sập bẫy, vướng nạn. Lạ lùng!...

Còn người nhận chịu hàng phàm phu như chúng ta, chân ta đi dưới đất, mắt ta cũng nhìn dưới đất, ta tránh được hổ hàm, ta đi con đường phẳng phiu hơn, dễ thoát ách nạn hơn.... Chính vì thế, sở-tri chướng là một ách nạn của người vãng-sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Ngài Tịnh-Không đến gặp ngài Lý-Bình-Nam, ngài Lý-Bình-Nam nói:

- *Thầy muốn tới đây để tu tập với tôi, thì điều kiện đầu tiên là Thầy cầm quyển sách nào đọc, dù là quyển kinh cũng vậy, Thầy phải cho tôi xem trước, tôi chấp nhận Thầy mới được đọc, còn tôi không chấp nhận thì thầy không được đọc. Thầy chịu không?...*

Quý vị có nghe đến sự tích này chưa? Ngài Lý-Bình-Nam muốn giải cái sở-tri-chướng cho ngài Tịnh-Không đó. Chúng ta là hàng phàm phu, trước nay ít đọc sách, thì bây giờ buông luôn đi, khỏi cần nghiên cứu gì thêm nữa. Nếu có đọc thì nên đọc sách nói về hộ-niệm, vì chúng ta đang cần hộ-niệm để cứu nhau vãng-sanh. Đọc gì nữa “Niệm Phật Vãng-Sanh”. Hãy đọc những sách nào hỗ trợ cụ thể cho đường đi của mình thì tốt, còn những kiến thức khác xin đừng hiếu kỳ. Hiếu kỳ quá, nhất định sẽ bị phân tâm.

Trước đây có người đến hỏi về Chánh-Nghiệp, họ nói:

- *Buôn bán không phải là Chánh-nghiệp. Tôi đang hành nghề buôn bán thì đâu có thể niệm Phật được?...*

Tôi nói:

- *Chết rồi!... Niệm Phật thì chị cứ lo niệm Phật. Tại sao lại đọc đủ thứ sách làm chi?...*

Chánh-Nghiệp là một trong tám điều của “Bát Chánh Đạo Phần”. Trong Bát-Chánh-Đạo nói buôn bán không có chánh-nghiệp, bây giờ tôi đang buôn bán thì làm sao đây anh?... Tôi nói:

- *Niệm Phật thì cứ lo niệm Phật đi, tại sao lại đọc nhiều kinh sách khác làm chi?... Kinh đó là dành cho những vị tự tu chứng, những vị xuất gia kia. Đã xuất gia rồi còn lo buôn bán chi nữa?... (Hì-hì!...).*

Không buôn bán là nói cho các người xuất gia kia, còn mình niệm Phật thì cứ lo niệm Phật đi về Tây-Phương, không nên hiếu

kỳ nghiên cứu rộng quá mà dễ bị vướng. Nghiên cứu đến đâu, vướng đến đó. Hiểu được vậy mới thấy đường tu nào cũng lắm khó khăn, chỉ có con đường niệm Phật thì dễ lắm, dễ lắm. Tự câu A-Di-đà Phật sẽ giải cho chúng ta không biết bao nhiêu là ách nạn để chờ ngày vãng-sanh thành đạo.

Thời gian thì cũng gần hết rồi. Chiều nay chúng ta sẽ trả lời câu hỏi. Chỉ có bấy nhiêu câu hỏi này thôi hả? Sẵn đây chúng ta trả lời trước vài ý. Nhớ ra, hình như hồi sáng này có vị nói không muốn hộ-niệm, mà muốn niệm Phật cho “Nhất-Tâm Bất-Loạn” để vãng-sanh. Xin chư vị phải tỏ lòng cung kính đối với những vị này. Không được chấp.... Những vị nói như vậy hoàn toàn đúng kinh. Niệm Phật “Nhất-Tâm Bất-Loạn” là đúng theo kinh, không phải sai kinh đâu.

- Nhưng mà mình theo được không?...

- Không được!

- Tại sao?

- Tại vì mình không đủ khả năng...

Nếu mình chờ cho đến “Nhất-Tâm Bất-Loạn” thì:

- Anh mình chết, thì cứ để anh chết đi cho rồi!...

- Mẹ mình chết, thì cứ để mẹ mình chết đi cho rồi!...

- Cha mình chết, cũng để cha mình chết đi cho rồi!...

- Đến sau cùng tới mình, nếu mình “Nhất-Tâm Bất-Loạn” được thì mình khỏi chết, mình vãng-sanh. Nếu mình không được “Nhất-Tâm Bất-Loạn”, thì những người chung quanh cũng để mình chết đi cho rồi!...

Vì không ai biết pháp hộ-niệm, thành ra họ quật mình, nếu không chết cũng đành phải chết luôn... Vô tình vì không biết hộ-niệm mà đành phải theo con đường từ thua lỗ đến thua lỗ... Khó khăn lắm cũng chỉ được huề vốn là cùng.

Còn mình đi con đường hộ-niệm thì một là huề vốn, hai là lời. Lời nhiều lắm... Tại sao?... Tại vì mình biết hộ-niệm thì khi ông chú của mình chết, mình tới hộ-niệm, mình khuyên giải những lời hết sức đơn giản, giải được những cái chướng mà nãy giờ mình nói

với họ đó. Người ta nghe và làm theo, mình cứu được ông chú của mình. Rồi khi cha mình chết mình cứu được người cha của mình.

- Cha mình ra đi, mình khởi mắc cái lổi vật lên vật xuống thân xác của ông. Trong vòng 8 tiếng đồng hồ không được đụng đến thân thể người chết. Ai là người làm được điều này?... Chỉ có người biết pháp hộ-niệm mới làm được điều này.

- Khi mẹ mình chết mình không được khóc, không được kêu réo. Mình than khóc kêu réo thì mẹ mình bị đọa lạc. Ai là người biết làm chuyện này?... Chỉ có người biết pháp hộ-niệm mới làm được chuyện này.

- Mẹ ơi!... Mẹ quyết lòng niệm Phật đi về Tây-Phương nha. Ai Là người khuyên được người mẹ lời này?... Chỉ có người biết pháp hộ-niệm mới khuyên được lời này.

Xin chư vị tiếp tục suy nghĩ đi...

- Khi có người chết, người thế gian làm tiệc 100 mâm. Một mâm như vậy cần phải có một con heo, bao nhiêu con gà, v.v... Người ta tưởng vậy là có phước cho cha mẹ mình, nhưng thực tế là đem đến đại hại cho cha mẹ mình. Ai là người biết tránh làm chuyện này?... Chính là người học Phật. Chính là người biết pháp hộ-niệm mới không dám làm chuyện này.

- Khi mẹ mình nằm xuống, mẹ mình nói: “Trời ơi! Các con đừng có hỗn hào, mẹ đang nói chuyện với ông cố, ông cố về bảo vệ cho mẹ đây. Tại sao mẹ nói vậy? Tại vì mẹ mình không biết pháp hộ-niệm.

- Mình nói: “Mẹ ơi!... Mẹ ơi!... Đừng có tham đắm tới, đừng có nghĩ tới, kệ người ta đi, một lòng niệm Phật đi về Tây-Phương, đi về Tây-Phương xong thì mới về cứu ông cố. Bây giờ phải định cái tâm lại, nhìn hình Phật, chú tâm vào câu A-Di-Đà Phật mà niệm thật thành tâm. A-Di-Đà Phật sẽ ứng hiện ra đưa mẹ về Tây-Phương Cực-Lạc”. Ai là người biết nói những câu đơn giản như thế này?... Chính là những người hộ-niệm. Chỉ có những người biết pháp hộ-niệm mới có thể nói những câu như thế này. Chính những câu đơn giản này cứu một người thay vì xuống dưới địa ngục chịu đọa lạc, họ về tới Tây-Phương để thành đạo.

Ấy thế mà nữ nào chur vị lại bỏ quên pháp hộ-niệm để đi cầu điều chứng đắc. Chứng đắc gì đây?... Chẳng lẽ chấp nhận ở trong sanh tử luân hồi đến vạn kiếp nữa mà cầu chứng đắc sao? Trong thời gian vạn kiếp đó, có biết bao nhiêu chúng sanh bị đọa lạc, mà chính mình cũng bị nạn rồi...

Cho nên mong chur vị hãy quyết lòng đi theo con đường hiền hòa, chất phát, niệm Phật hộ-niệm cứu nhau để được thành tựu theo đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật không bắt buộc một người niệm Phật đến “Nhất-Tâm Bất-Loạn” Ngài mới cứu. Đại nguyện của Ngài thề độ tận chúng sanh, dẫu cho có tội chướng sâu nặng. Ngài dạy chúng sanh niệm câu A-Di-Đà Phật liên tục, đừng xen tạp. Niệm xen tạp là niệm nhiều thứ khác, chứng tỏ niềm tin vào pháp niệm Phật của mình yếu quá. Niềm tin yếu quá thì đây chính là khe hở để cho oan gia trái chủ chen vào phá tan cơ hội vãng-sanh của mình vậy.

Vì thế, niệm Phật không vãng-sanh được là tại mình tự tạo cái chướng duyên cho chính mình, chứ đâu phải vì pháp môn niệm Phật không vi diệu.

- Không chịu xả chuyện thế gian ra...
- Không chịu xả sự buồn phiền ra...
- Không chịu xả cái cố chấp ra...

Thì làm sao vãng-sanh cho được? Vậy thì bây giờ đây phải xả. Phải xả... Phải xả... Rồi sao nữa?... Phải tu chuyên lại, phải tu chuyên lại... để cho cái tâm của mình định lại. Định trong câu Phật hiệu. Định tại cõi Tây-Phương. Tâm định lại rồi, thì khi mình nằm xuống dù cho sức định đó giảm đi mất 90%, chỉ còn 10% thôi, ta vẫn niệm A-Di-Đà Phật được. Còn cứ để cái tâm chao đảo, chao đảo là không có định, đến lúc nằm xuống thì sự chao đảo tăng lên. Bây giờ chao đảo chỉ có 10, tới lúc đó sự chao đảo lên đến 1.000, trong khi sức định thì số 0, làm sao mà niệm câu A-Di-Đà Phật được?...

Cho nên, xin chur vị mau mau định tâm lại, đừng hện nữa. Định tâm không phải ngồi xếp bằng như thế này im lặng 5 giờ, 6 giờ, 7 giờ đâu nhé. Có lần Hòa Thượng Tịnh-Không nói, những người

nhập định 2-3 năm trường vẫn chưa có thể nói là thoát khỏi tam giới... Dễ sợ không!... Quý vị hãy suy nghĩ cho kỹ đi, người ngồi trong định 2-3 năm trường vẫn chưa thoát khỏi tam giới, thì ta cố gắng lắm cũng mới ngồi 2-3 tiếng đồng hồ lại dám hy vọng thoát ly tam giới à?... Ấy thế, một người quyết niệm câu A-Di-Đà Phật, họ vãng-sanh thoát vòng sanh tử luân hồi. Về hình tướng họ có định gì đâu? Miệng còn nói leo lẻo mà định gì?... Thế mà tâm họ hình như đã định. Định là có chủ định, tâm họ niệm Phật mãi trong đó. Thật sự niệm Phật là đại định chứ không phải là tiểu định, nhờ thế mà họ một đời vãng sanh thành đạo.

- Ai nói gì nói, tôi không cần nghe.
- Ai hiểu gì hiểu, tôi cũng không cần hiểu.
- Ai lý cao luận diệu gì kệ họ, tôi cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm đi thẳng một đường về Tây-Phương Cực-Lạc.

Đại định rồi.

Bên ngoài nói gì nói tôi không thèm nghe. “Ngoại bất trước tướng” rồi. Không còn chấp vào hình tướng nữa.

Ai khẩn gì khẩn, ai vái gì vái, tôi không cần theo nữa. “Nội bất động tâm” rồi. Trong tâm này không chao đảo nữa. Cứ niệm Phật, nhất định đây là đại định. Định là có chủ định.

- Khi nằm xuống, cơn đau nổi lên, tôi đâu cần than nữa. Than làm chi?...

- Người ta chửi, đâu cần bực tức nữa. Bực tức làm chi?...
- Người ta ghét, đâu có cần buồn nữa. Buồn làm chi?...
- Người ta nói sai về mình, đâu cần khiêu nại nữa. Khiêu nại làm chi?...

Cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Cơn đau đến là mình niệm được câu A-Di-Đà Phật, thì mình về được Tây-Phương Cực-Lạc.

Hãy tập ngay bây giờ đi, tất cả mọi việc đều trả lời bằng câu A-Di-Đà Phật, thì tự nhiên trên môi nở mãi nụ cười, làm cho đạo tràng càng ngày càng trang nghiêm, mọi người càng ngày càng thấy không khí hài hòa. Đường chúng ta đi thênh thang, thoải mái, nhẹ nhàng, dễ dàng được vãng-sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.



***Nguyện mong chư vị vãng-sanh về miền Cực-Lạc xong nhớ về đây cứu độ người khác...***

Nam Mô A Di-Đà Phật.



# HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

*Nguyện đem công đức này:*

*Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hòa bình, tiêu tai giải nạn.*

*Hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nã loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xoá bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.*

*Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín-Nguyện-Hạnh Niệm Phật, siêu sanh Tịnh-Độ.*

*Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, và đều được thành tựu.*

*Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc Quốc.*

*Hồi hướng về Tây-Phương trang nghiêm Tịnh-Độ. Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, Thanh-Tịnh-Đại-Hải-Chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.*

*Nguyện hoa nở thấy Phật ngộ Vô-Sanh, nguyện chứng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, viên thành Phật đạo.*

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

